WILLIAM J.O'NEIL

Làm giàu Qua Chứng khoán



Nhà xuất bản THỐNG KÊ

William J.
O'Neil

LÀM GIÀU QUA CHỨNG KHOÁN

Một hệ thống THÀNH CÔNG
trong những thời điểm thuận lợi lẫn khó khăn

Người dịch: Lệ Hằng

 Nhà xuất bản Thống Kê

Thành công trong cuộc sống rất đơn giản.
Tìm một việc làm, học hành tử tế,
học cách tiết kiệm và đầu tư một cách khôn ngoan.
Mọi người đều có thể làm được.
Bạn cũng có thể làm được.

LỜI NÓI ĐẦU

Làm giàu qua chứng khoán cung cấp cho bạn một hệ thống đơn giản, dựa trên thực tế, đã được chứng minh đầy đủ, tên là CAN SLIM.*

Hệ thống này bao gồm những quy luật mua và bán cổ phiếu rút ra từ một cuộc phân tích tổng quát tất cả các loại cổ phiếu thành công nhất trong nửa thế kỷ gần đây.

Hết thảy những đại lượng cơ bản và kỹ thuật (như giá và khối lượng giao dịch) cùng với các sự kiện thực tế đều được nghiên cứu hết sức chi tiết nhằm xác định những đặc điểm chung xuất hiện ngay trước khi các "siêu cổ phiếu" này thực hiện những cuộc tăng trưởng vĩ đại về giá và những thay đổi của các đại lượng nói trên khi cổ phiếu lên đến đỉnh tăng trưởng và bắt đầu tuột dốc đáng kể.

Các quy luật mua và bán trong cuốn sách này chỉ đại diện cho những chân lý đã được thời gian chứng minh về cách vận hành thực tế của thị trường chứng khoán, không phải là quan điểm của cá nhân tôi và chắc chắn không phải là những quan

* CAN SLIM là tên gọi đã được đăng ký độc quyền cho mô hình đầu tư của William J. O'Neil, Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư, và các chi nhánh của họ.

điểm và niềm tin hiện nay của đa số các nhà phân tích ở Phố Wall hoặc các chiến lược gia trên truyền hình.

Trong ấn bản lần thứ ba này, cũng như những ấn bản trước, chúng tôi sẽ nêu ra rất nhiều tham khảo đến các bảng cổ phiếu, biểu đồ, dữ liệu và tin tức về các công ty có liên quan trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư (Investor's Business Daily – IBD)*. Chúng tôi đã thiết kế và phát hành IBD để cung cấp cho các doanh nhân và nhà đầu tư thuộc mọi trình độ, kinh nghiệm khác nhau khả năng tiếp cận trực tiếp hàng ngày những thông tin nghiên cứu giá trị được trình bày trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* qua một tờ báo và một trang Web.

Thực tế, những quy luật này đã vận hành như thế nào trong trận chiến thương trường? Hiện nay chúng tôi đã có trong tay hơn 500 hồ sơ của những độc giả đọc cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* và những độc giả đăng ký *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* đã đạt được và duy trì tỉ lệ lợi nhuận vài trăm phần trăm hoặc cao hơn nhờ áp dụng những quy luật và nguyên tắc được trình bày trong cả hai ấn phẩm nói trên.

Những độc giả tài giỏi đó là ai? G. Hall, một nhà đầu tư cá nhân, phát biểu, "Tôi mua cuốn *24 bài học cơ bản để đầu tư thành công* của Bill O'Neil. Đồng thời tôi rụt rè đầu tư 5.000 đô-la vào thị trường chứng khoán, làm tăng gấp đôi số vốn đó trong năm đầu tiên nghiên cứu và kinh doanh theo sự hướng dẫn của ông. Năm thứ hai, tôi mới bắt đầu từ tháng này... và vốn đầu tư của tôi đã tăng trưởng 24%. Thành tích mới nhất này trùng khớp với thời điểm tôi đăng ký IBD và investors.com. Chắc chắn đó là kết quả của tính kỷ luật mà những công cụ tuyệt vời này đã truyền cho tôi. Sự do dự ban đầu của tôi giờ đây đã chuyển thành sự tự tin hoàn toàn, nhờ đó tôi có thể đưa ra những quyết định cần thiết để làm gia tăng lợi tức đầu tư của mình. Xin cám ơn và xin nhắn nhủ với các nhà đầu tư nhỏ đang tìm kiếm một lời khuyên... không có gì tốt hơn cuốn sách này đâu!"

P. Keiser cho biết bà đã "thử qua những lý thuyết khác nhưng không thành công. Cuối cùng tôi đọc được những cuốn sách của William O'Neil. Tôi không bao giờ nghe theo ai khác nữa. Trong hai năm vừa qua, tôi đã nghỉ hưu, mua một ngôi nhà và một căn hộ chung cư chỉ nhờ sử dụng IBD và các biểu đồ Daily Graphs! Xin cám ơn!"

Barbara James chưa từng mua cổ phiếu trong đời; cô e sợ thị trường chứng khoán nên đã gửi toàn bộ tiền tiết kiệm vào ngân hàng. Sau khi tham dự một trong những buổi hội nghị chuyên đề miễn phí do chúng tôi tổ chức ở Nam California trong năm 1996, cô đã thực tập giao dịch trên giấy trong một năm trước khi đủ tự tin để áp dụng những quy luật của chúng tôi và mua cổ phiếu đầu tiên, cổ phiếu của công ty EMC. Nó đã tăng giá 1300%. Cô bán nó vào tháng 9 năm 2000. Cổ phiếu thứ nhì của cô tăng giá 286%.

Allen Cecil, người các bạn có thể đã thấy trên kênh truyền hình IBD với câu phát biểu, "Nếu bạn dạy một người cách câu cá là bạn đã nuôi sống anh ta cả đời," đã lãi 1200% trong thập niên 1990 và đã có thể biến ước mơ của anh về một ngôi nhà năm phòng ngủ xinh đẹp ở Colorado thành hiện thực bằng cách thận trọng bám sát hệ thống này. Allen nói, "*Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* dựa trên cơ sở khoa học của cơ sở dữ liệu và lịch sử sau lưng nó, và tôi không thấy bất cứ một thứ gì khác ngoài kia có thể bén gót được nó."

Jim Sugano đã tham dự một hội nghị chuyên đề vào giữa thập niên 1980, trong đó chúng tôi đã đề cập đến công ty Home Depot. Ông đã thử dựa theo các quy luật của chúng tôi và mua rất nhiều cổ phần. Mỗi khi cổ phiếu leo lên một đỉnh giá mới, ông lại mua thêm. Ông đã giữ nó hơn 16 năm trời mặc dù nó đã tách cổ phần đến 9 lần.

Một trong những nhà môi giới hàng đầu của công ty Morgan Stanley ở TP. New York sau khi tham dự ba cuộc hội thảo trọn ngày thứ Bảy của chúng tôi đã làm trương mục đầu tư của ông

tăng từ 250.000 lên 6 triệu đô-la. Một vị luật sư trung niên ở miền Nam cũng đã tham dự những cuộc hội thảo của chúng tôi và biến số vốn 300.000 đô-la của mình thành 18 triệu đô-la với các cổ phiếu như Yahoo!, AOL, Qualcomm và sau đó đã nghỉ hưu sớm.

K. Phillips cho biết, "Vài năm trước, chồng tôi đề nghị tôi học cách xử lý một số khoản đầu tư của chúng tôi. Giờ đây tôi rất yêu thích *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* và CAN SLIM. Nó có quá nhiều thông tin và ông O'Neil đã cung cấp cho tôi những bài học bổ ích nhất trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán*. Từ khi bắt đầu sử dụng CAN SLIM, IBD, và giờ đây là investors.com, tôi đã có thể làm tăng số vốn đầu tư ban đầu của mình lên 359%! IBD có nhiều tính năng tốt giúp tôi tìm ra những cổ phiếu tuyệt vời. Tôi rất biết ơn tất cả những gì các bạn đã làm để giúp đỡ các nhà đầu tư."

E. Boboch, nhà đầu tư cá nhân, nói với chúng tôi rằng, "Tôi bắt đầu kinh doanh cổ phiếu từ năm 1995 và đã đăng ký IBD, đọc lại cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* bốn lần, và tiến hành phân tích những giao dịch không tốt của mình mỗi năm một lần để rút kinh nghiệm. Giờ đây tôi đã kiếm đủ tiền trên thị trường chứng khoán để mua một chiếc xe mới toanh, và sẵn sàng thanh toán khoản vay thế chấp ngôi nhà. Mục tiêu tiếp theo của tôi là hướng về hoạt động độc lập hoàn toàn về mặt tài chính."

Mark Zeitchick và Vincent Magone ở công ty Dịch vụ Tài chính Ladenburg Thalmann, hai nhà quản lý tài chính và là các độc giả tích cực của IBD, nêu rõ tầm quan trọng của chuyên mục "The Big Picture" ("Bức tranh toàn cảnh") đối với quá trình đưa ra các quyết sách hàng ngày của họ, "Chính mục 'Bức tranh toàn cảnh' đã dẫn dắt chúng tôi rút ra khỏi thị trường trong suốt mùa xuân năm 2000, bảo vệ hàng triệu đô-la trong nguồn vốn đầu tư của chúng tôi. Mọi nhà đầu tư dù là mới tham gia hay những tay chuyên nghiệp đều nên đọc 'Bức tranh toàn cảnh'

và 'Góc của nhà đầu tư hàng ngày. IBD không chỉ là một tờ báo; nó là một công cụ đầu tư không thể thiếu."

Một mục sư, tiến sĩ John Edmund Haggai, người sáng lập Học viện Haggai đã rất thành công khi theo đuổi hệ thống này. Hàng năm ông thu được một khoản lợi tức lớn để hiến cho các công tác từ thiện. Dĩ nhiên là còn có rất nhiều người khác như Lee Freestone, David Ryan, Ced Moses, Dan Running và Jay Plisco, những người đã đoạt giải quán quân hoặc dành thứ hạng cao trong nhiều cuộc thi kinh doanh chứng khoán bằng tiền thật khác nhau được tổ chức trong hai thập kỷ 1980 và 1990, nhờ tuân theo những quy luật CAN SLIM trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán*.

Theo các kết quả nghiên cứu, chúng tôi ước lượng có khoảng 50.000 độc giả có kinh nghiệm của IBD đã tạo ra và giữ được những khoản lợi tức đáng kể trong thập niên 1990. Họ làm được việc đó là nhờ tuân theo những quy luật bán ra của từng cổ phiếu cụ thể trong các Chương 9 và 10 và những quy luật bán ra của thị trường chung trong Chương 7 của cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* cộng với việc theo dõi chặt chẽ chuyên mục thị trường hàng ngày mang tên "Bức tranh toàn cảnh" của Chris Gessel trên IBD. Những quy luật bán ra này là một trong số rất hiếm hoi các nguồn tài nguyên đã thông báo một cách rõ ràng cho độc giả về thời điểm phải bán ra và chuyển vốn sang tiền mặt vào các tháng 3 và 4 năm 2000 và sau đó là vào tháng 9 năm 2000.

Một vấn đề khó khăn nghiêm trọng đối với mọi nhà đầu tư ngày nay là có quá nhiều thông tin, quảng cáo, tiến cử, quan điểm cá nhân và lời khuyên miễn phí về thị trường chứng khoán. Bạn nhận được chúng từ bạn bè, người quen, đồng nghiệp, mạng Internet, các nhà môi giới và phân tích chứng khoán, nhà cố vấn, những chương trình thông tin thị trường trên mạng truyền hình cáp, và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Những thông tin đó tiềm ẩn rất nhiều rủi ro và ẩn chứa không ít nguy cơ. Trên thực tế, không có nhiều người để bạn có thể nghe theo

nếu như bạn muốn tránh khỏi những quan điểm cá nhân mù mờ, mâu thuẫn và sai lầm về thị trường chứng khoán.

Bạn cần tự hạn chế với chỉ một số rất ít những nguồn tin tức và dữ liệu chân thực, thích đáng cùng với một hệ thống hợp lý đã được chứng minh là chính xác và có khả năng sinh lợi trong thời gian dài. Thực tế luôn luôn tốt hơn quan điểm của đa số mọi người.

Hiệp hội các nhà đầu tư cá nhân Hoa Kỳ đã so sánh hệ thống CAN SLIM trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* với những phương pháp lựa chọn cổ phiếu nổi tiếng khác như các hệ thống của Peter Lynch, Warren Buffet, và nhiều phương pháp khác trong giai đoạn tăng trưởng năm 1998–1999 cũng như giai đoạn suy thoái năm 2000. Kết quả nghiên cứu độc lập của tổ chức này được xuất bản trong năm 2001 cho thấy CAN SLIM có thành tích tốt nhất và vững chắc nhất trong mỗi và mọi năm với tỉ lệ năm 1998: +28,2%; năm 1999: +36,6%; năm 2000: +30,2%.

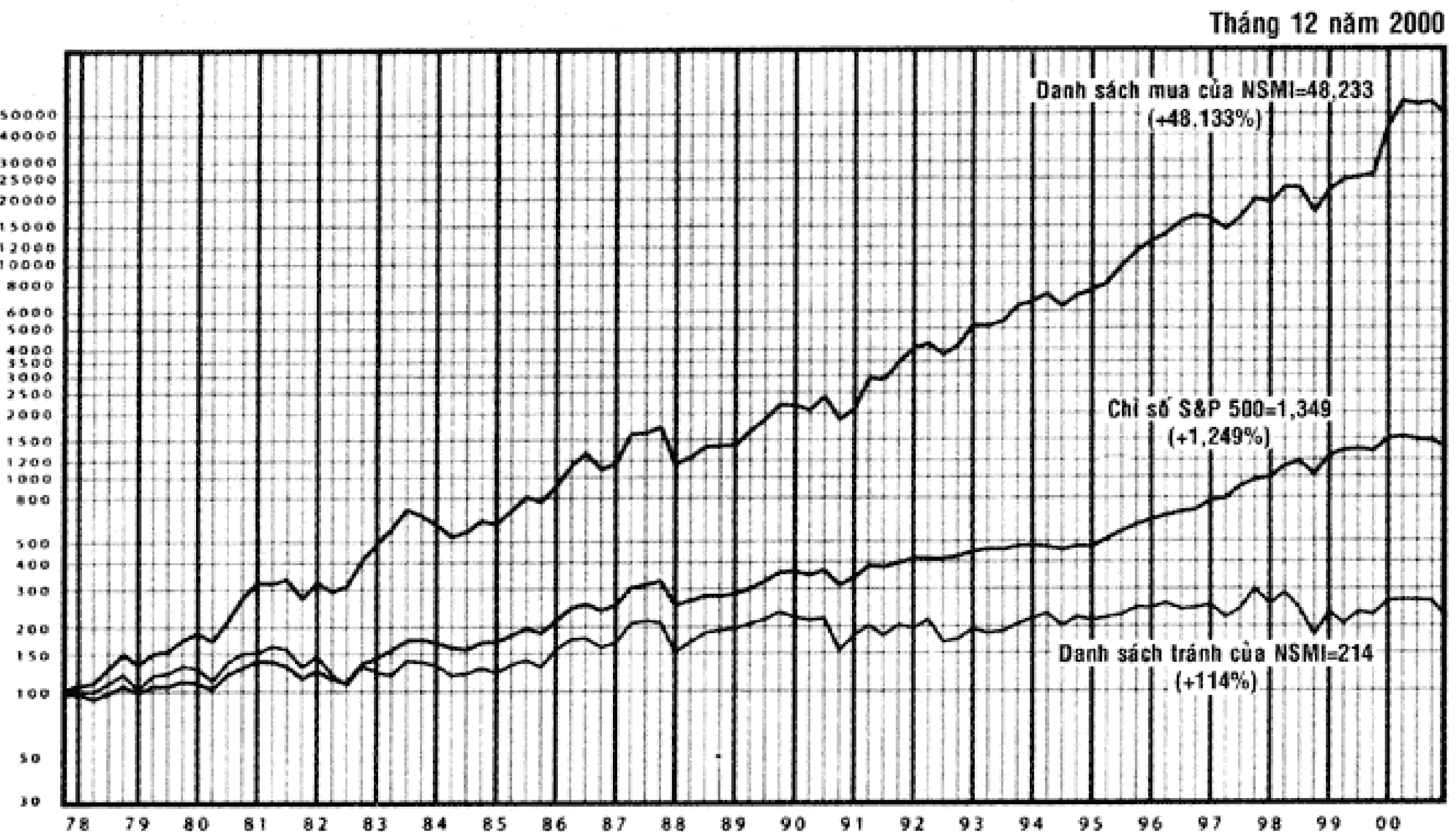
Có lẽ bảng thành tích lựa chọn cổ phiếu theo các quy luật trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* có thời hạn dài nhất là của công ty cố vấn đầu tư tổ chức William O'Neil + Co.'s mang tên New Stock Market Ideas® (Những ý tưởng mới trên thị trường chứng khoán). Nó ghi chép lại 8400 khuyến nghị mua cổ phiếu được đưa ra trong hơn 24 năm (từ 1977 tới 2001) trình bày trong những biểu đồ kèm theo sau đây. Nó vượt trội rất xa so với thành tích của những cổ phiếu hàng đầu của công ty Value Line trong 10 và 20 năm qua. Có rất ít công ty công bố kết quả tất cả mọi khuyến nghị của mình, tuy nhiên, chúng tôi tin rằng New Stock Market Ideas có một trong những bảng thành tích tốt nhất ở Phố Wall.

Tuân theo các quy luật trong *Làm giàu qua chứng khoán*, tôi đã có giai đoạn tăng trưởng tốt thứ nhì của mình qua các năm 1998 và 1999, với tỉ lệ lợi tức tương ứng là 401% và 322%. Những cổ phiếu mang lại thắng lợi lớn nhất là America Online, Charles Schwab, Qualcomm, và Sun Microsystems.

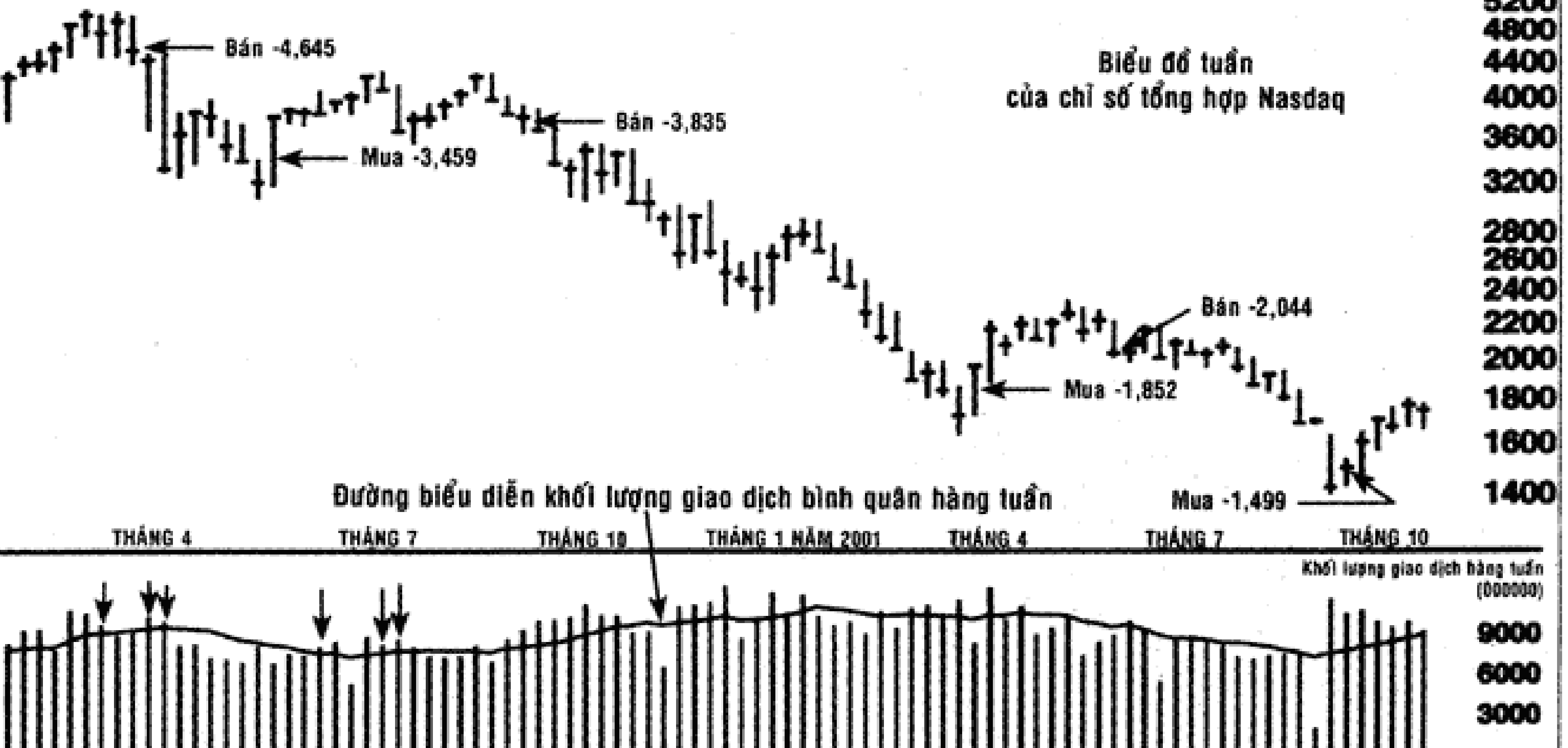
Một trường hợp có lẽ còn quan trọng hơn, chúng ta có 10 nhà quản lý tài chính khác nhau cùng điều hành nguồn vốn của một công ty cổ phần độc lập, Data Analysis, Inc. Tỉ lệ lợi tức bình quân của họ là 221% trong năm 1998, 363% trong năm 1999, và vào thời điểm cuốn sách này được viết, đạt 5% trong năm 2000 và gần trọn năm 2001 với phần lớn thời gian đứng ngoài thị trường và chỉ tham gia các quỹ thị trường tiền tệ. Kết quả dồn gộp là tăng trưởng 1530%. Cả 10 người đều hoạt động độc lập, cùng tuân theo và áp dụng các quy luật mua-bán trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán*.

Dĩ nhiên, không phải mọi người đều có thể kiếm lời bằng cách mua cổ phiếu. Trong thực tế, nhiều người sẽ mất rất nhiều tiền vì họ không tuân theo những quy luật mua-bán hợp lý đã được chứng minh qua thời gian. Tóm lại, đơn giản là họ không học được cách bảo vệ nguồn vốn đầu tư của mình. Ví dụ, cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* đã được gửi tới hầu hết những người đăng ký IBD, nhưng chỉ có chưa tới phân nửa trong số họ thực sự đọc nó. Một số người không biết chấp nhận và áp dụng những quy luật cắt giảm thiệt hại cơ bản của nó. Ngoài ra còn có hàng triệu nhà đầu tư chưa bao giờ nghiên cứu hoặc chưa từng được thấy *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* hoặc cuốn *Làm giàu qua chứng khoán*. Theo quan sát của tôi, nhiều người trong số họ đã mất từ 50% tới 75% vốn đầu tư trong các năm 2000 và 2001 do theo đuổi các phương pháp mua-và-giữ sai lầm nhưng được chấp nhận rộng rãi. Những phương pháp này thậm chí chẳng thèm cân nhắc tới các quy luật bán ra đối với từng cổ phiếu cụ thể để bảo vệ lợi nhuận, các quy luật cắt giảm thiệt hại và các quy luật bán ra đối với thị trường chung.

Tuy nhiên, với tính kỷ luật và lòng quyết tâm, bất kỳ ai chịu đầu tư thời gian để đọc, nghiên cứu cẩn thận, và thấu hiểu nội dung của cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* này đều có thể cải thiện rõ rệt thành tích đầu tư của mình bất chấp hoàn cảnh tốt hay xấu của thị trường.



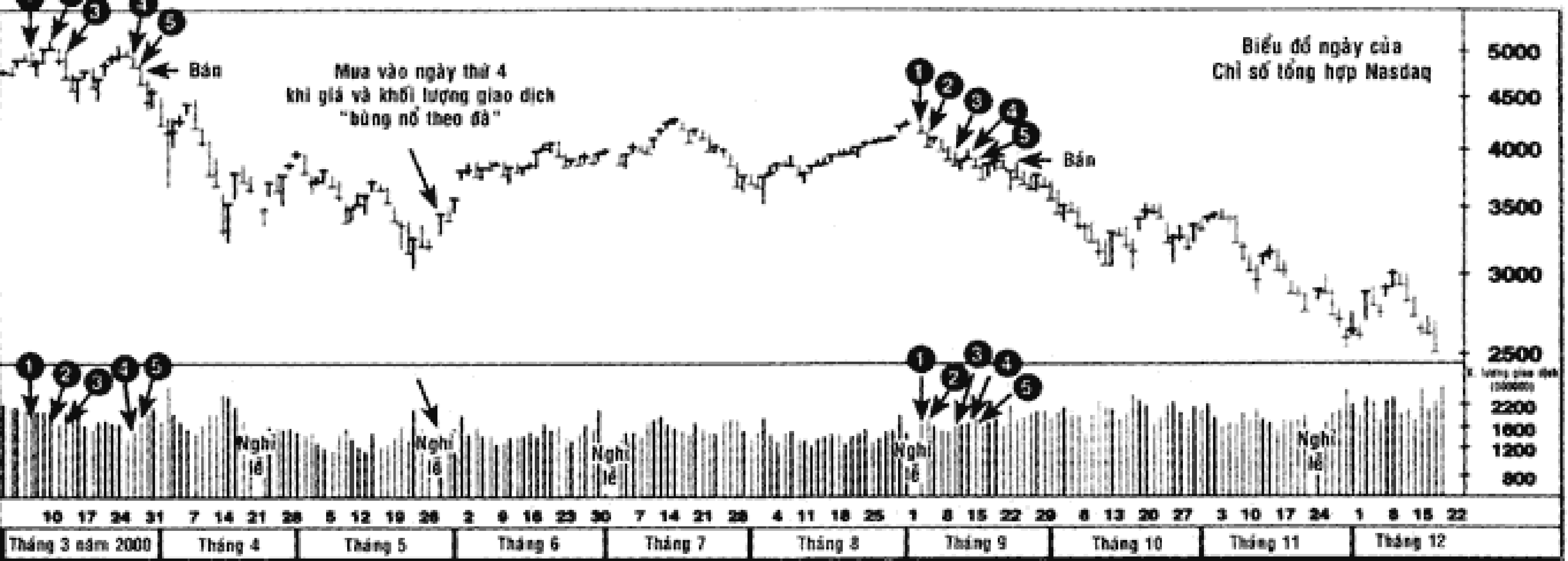
Biểu đồ so sánh thành tích, trong đó lợi tức được dồn gộp sau mỗi tuần kể từ ngày danh sách New Stock Market Ideas® ra đời. Cổ tức và phí giao dịch không được tính. Biểu đồ trên không ngụ ý so sánh thành tích trong tương lai. Độc giả cần nhận thức có một rủi ro đầu cơ đáng kể đối với đa số cổ phiếu thường.



Chú ý: Từ tuần đầu tiên thị trường đi xuống đến tuần thứ nhất của tháng 9 năm 2000, có 6 tuần đỏ (giảm) có khối lượng giao dịch trên trung bình và chỉ có 4 tuần đen (tăng) có khối lượng giao dịch trên trung bình.

Để biết thêm thông tin về cách diễn giải xu hướng của thị trường, xin xem Chương 7.

Phân tích hàng ngày của IBD về thị trường năm 2000

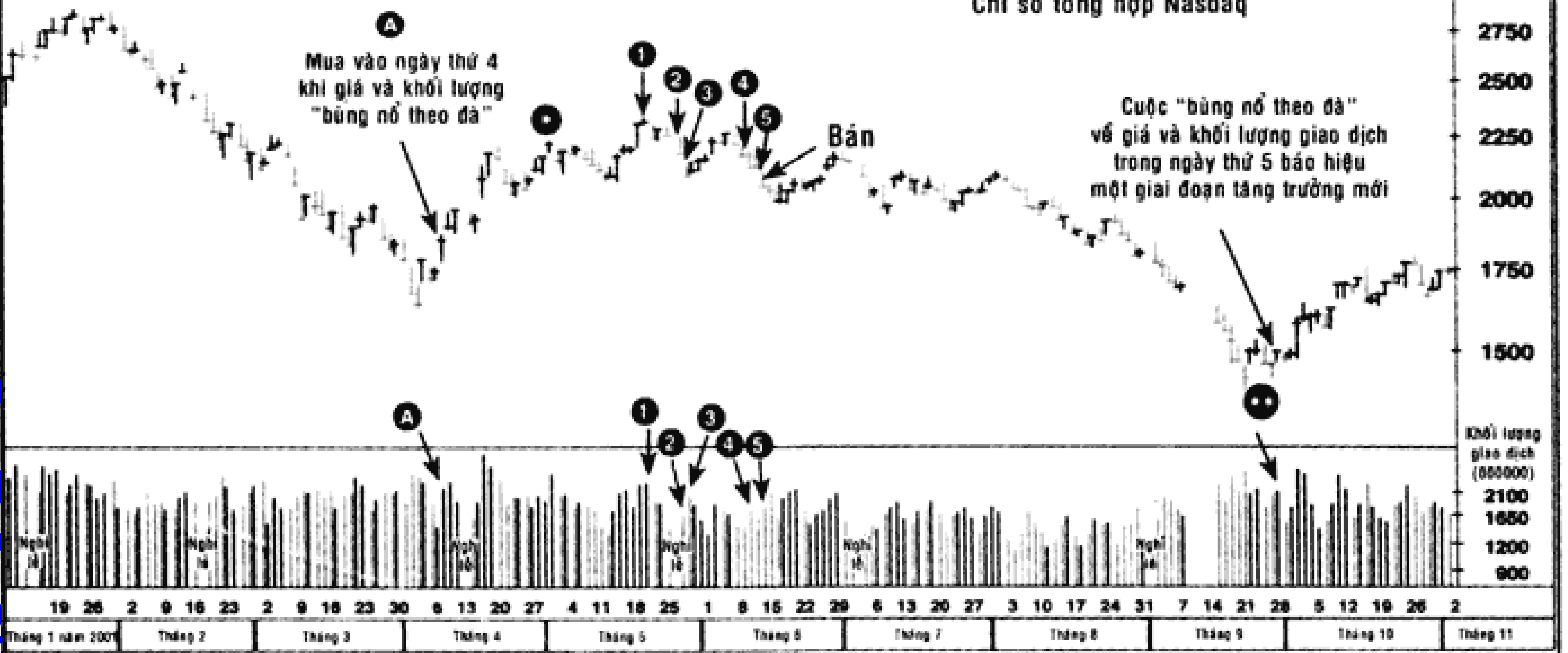


Chuyên mục "Bức tranh toàn cảnh" tại đỉnh tăng trưởng tháng 3 năm 2000

1. Ngày phân phối đầu tiên
"Chỉ số Nasdaq giảm điểm với khối lượng giao dịch lớn lần đầu tiên kể từ cuối tháng 1. Khối lượng giao dịch giảm giá cao hơn khối lượng giao dịch tăng giá, một hiện tượng hiếm thấy khác."
2. Nỗ lực phục hồi thất bại với khối lượng giao dịch thấp... Thị trường Nasdaq đóng cửa với điểm số tăng rất nhẹ và nằm ở nửa dưới biên độ dao động giá trong ngày.
3. "Dù bạn muốn rút khỏi thị trường hay thu hoạch lợi tức thì cũng nên giải phóng các tài khoản vốn vay. Thật vô lý khi chứng kiến những khoản lợi tức lớn thu được trong vài tháng qua bị xóa sổ do sức nặng của tỉ lệ vốn vay quá cao."
4. Ngày phân phối thứ 4.
Chỉ số giảm điểm khi đóng cửa thị trường trong khi khối lượng giao dịch tăng.
5. Ngày phân phối thứ 5
"Khối lượng giao dịch tăng 15% đạt 1,7 tỉ cổ phần, ngày phân phối thứ hai liên tiếp. Các quỹ đầu tư và nhà đầu tư lớn khác có quy mô quá lớn nên không thể che dấu. Khi bạn thấy khối lượng giao dịch tăng mạnh trong một ngày giảm điểm, đó là dấu hiệu chắc chắn họ đang bán cổ phiếu ra."

Chuyên mục "Bức tranh toàn cảnh" tại đỉnh tăng trưởng tháng 9 năm 2000

1. Ngày phân phối đầu tiên
2. "Dấu hiệu giao dịch tăng trước kỳ nghỉ vào ngày thứ Sáu gây nghi ngờ về việc khối lượng bán ra trong ngày thứ Ba cấu thành hiện tượng phân phối. Ngày thứ tư [bán ra] không cung cấp hoàn cảnh đặc biệt nào.
3. Ngày phân phối thứ 3 với khối lượng giao dịch tăng.
"Chỉ số Nasdaq tăng 1,6% vào giữa phiên giao dịch. Tuy nhiên điều này không phá vỡ khuynh hướng tạo ra các đỉnh và đáy thấp dần trong một tuần rưỡi qua. Hướng đi xuống mau chóng được tái lập, kéo chỉ số giảm xuống 1,2%. Không như hai [ngày] tuột dốc trước đó, ngày thứ Ba có khối lượng giao dịch tăng."
4. Ngày phân phối thứ 4.
Nỗ lực hồi phục thất bại với khối lượng giao dịch lớn.
5. "Chỉ số bình quân tiếp tục giảm với khối lượng giao dịch lớn hơn. Điều đó báo hiệu... các tổ chức như quỹ đầu tư, v.v., đang bán ra... Với rất ít cuộc đột phá thành công và một số cổ phiếu dẫn đầu đang chịu áp lực lớn, có lẽ bạn nên giải phóng vốn vay. Hiện trạng bất ổn của thị trường có thể nghiền nát các tài khoản đầu tư có tỉ lệ vốn vay cao. Đừng tự chuốc vào mình những rủi ro phi lý."



"Bức tranh toàn cảnh" tại đáy suy thoái tháng 4 năm 2001

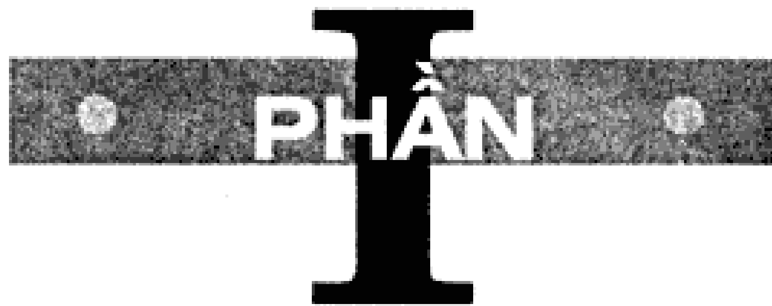
A. "Chỉ số Nasdaq nhảy vọt lên 6,1% [trong khi] khối lượng giao dịch trên thị trường này bùng nổ 48% so với phiên giao dịch buồn ngủ ngày thứ Hai. Giá và khối lượng giao dịch tiếp tục bổ sung cho cuộc 'bùng nổ theo đà' ngày thứ 4 trong nỗ lực phục hồi bắt đầu từ thứ Năm. Như mọi khi, một cuộc bùng nổ theo đà chưa phải là lý do khiến bạn mù quáng quay lại thị trường. Nó cho bạn biết rằng, lúc này thị trường đang chuyển hướng đi lên. Hướng đi này sẽ kéo dài trong bao lâu? Không thể nào biết được. Bước tiếp theo là tìm những cổ phiếu chất lượng đang đột phá khỏi các nền tảng vững chắc. Hãy để thị trường dẫn dắt bạn. Nếu các cổ phiếu tốt vẫn khan hiếm và thường thất bại, bạn sẽ vẫn được giữ đứng bên ngoài thị trường."

*. "Thư ngỏ gửi độc giả" được đăng ngày 3 tháng 5, cho biết thị trường đã xuống đến đáy suy thoái từ ngày 4 tháng 4, nhưng dự đoán sẽ có những dao động và trì kéo trở lại...

"Bức tranh toàn cảnh" tại đỉnh tăng trưởng tháng 5-6 và đáy suy thoái tháng 9 năm 2001

1. Ngày phân phối thứ nhất
Điểm số giảm với khối lượng giao dịch lớn
2. Ngày giảm điểm thứ hai với khối lượng giao dịch tăng
3. "Khối lượng giao dịch tăng 23% lên 1,98 tỉ cổ phần... Nếu bạn coi ngày 22 tháng 5 (tăng 0,4%) là ngày "khuấy động" – tức là ngày một chỉ số bình quân quan trọng tăng điểm rất ít với khối lượng giao dịch lớn – thì đây đã là ngày thứ 3 các tổ chức chuyên nghiệp bán cổ phiếu ra chỉ trong sáu phiên giao dịch... Một vài cổ phiếu vốn nhỏ – động cơ chính của đợt phục hồi gần nhất – đã bộc lộ một số dấu hiệu kinh điển khi lên đến đỉnh tăng trưởng. Trong nhiều trường hợp, hiện tượng này diễn ra trước khi tin dữ thật sự xuất hiện."
4. Ngày phân phối thứ 4
Điểm số giảm, khối lượng tăng
5. "Cổ phiếu tiếp tục trượt giá vào thứ Năm. Nhưng lần này với khối lượng lớn hơn hẳn, một dấu hiệu xấu cho thị trường... Ba tới năm ngày phân phối trong vòng vài tuần thường là đủ để nhấn chìm thị trường. Mọi thứ đã có vẻ lung lay với rất nhiều cuộc đột phá không thành."

**. Bài quảng cáo trọn trang "Thời cơ đã điểm!" được đăng trên IBD và NY Times trong tuần 24 tháng 9 năm 2001.



CAN SLIM : Một hệ thống thành công

GIỚI THIỆU

Học hỏi từ những thành công vĩ đại

Trong các chương sắp tới, tôi sẽ chỉ cho bạn cách chọn lựa chính xác những cổ phiếu thành công lớn trên thị trường chứng khoán và thu lợi nhuận từ chúng, cũng như cách giảm thiểu những mất mát và sai lầm trong thực tế.

Nhiều người thử thời vận với chứng khoán chỉ đạt được những kết quả tầm thường hoặc bị thua lỗ do sự thiếu hiểu biết của họ, nhưng không ai đáng bị mất tiền như vậy cả. Dứt khoát bạn có thể học cách đầu tư khôn ngoan hơn. Cuốn sách này sẽ cung cấp những kiến thức, kỹ năng và phương pháp mà bạn cần để trở thành một nhà đầu tư thành công.

Tôi tin rằng hầu hết mọi người sống trên khắp thế giới, dù già hay trẻ, bất kể nghề nghiệp, học vấn, địa vị xã hội hoặc kinh tế, đều nên tích cực sở hữu cổ phiếu phổ thông (phân biệt với cổ phiếu ưu tiên). Cuốn sách này không dành cho chuyên gia, mà dành cho hàng triệu người ở tất cả mọi nơi, muốn có một cơ hội cải thiện tình hình tài chính của mình. Bạn không bao giờ quá già hoặc quá trẻ để bắt đầu đầu tư.

- **CÓ THỂ BẮT ĐẦU VỚI MỘT SỐ VỐN NHỎ – Nếu bạn là một người lao động bình thường hoặc một nhà đầu tư mới khởi nghiệp, không cần phải có quá nhiều vốn liếng để bắt đầu. Bạn có thể khởi đầu chỉ với 500 đến 1000 đô-la và sẽ tăng thêm vốn khi thu được lợi nhuận và tiết kiệm được nhiều tiền hơn. Bản thân tôi đã khởi nghiệp chỉ với 5 cổ phần của công ty Procter & Gamble khi tôi mới 21 tuổi và vừa mới ra trường.**

Mike Webster là một trong những nhà quản lý tài chính của công ty chúng tôi cũng đã khởi đầu với một số vốn tương đối nhỏ. Thực tế là Mike đã phải bán các vật dụng cá nhân, trong đó có bộ sưu tập đĩa CD nhạc của anh, để có vốn đầu tư. Trước khi được giao việc quản lý tài chính cho công ty, anh đã có thành tích tăng trưởng hơn 1000% trong tài khoản cá nhân vào năm 1999. Trong giai đoạn khó khăn từ đầu năm 2000 tới cuối năm 2003, anh vẫn lãi 135% trong khi chỉ số Nasdaq sụt tới 53% trong cùng thời kỳ.

Steve Birch, một nhà quản lý tài chính khác của chúng tôi, khởi nghiệp đầu tư sớm hơn. Anh đã tận dụng giai đoạn tăng trưởng cực thịnh của thị trường vào cuối thập niên 1990 và đã bảo vệ được phần lớn lợi nhuận của mình bằng cách chuyển phần lớn nguồn vốn sang tiền mặt trong giai đoạn thị trường suy thoái. Từ năm 1998 tới năm 2003 anh đã đạt tỉ lệ tăng trưởng 1300%. Cả Mike lẫn Steve đều từng phải trải qua những năm tháng khó khăn, nhưng họ đã rút ra bài học kinh nghiệm từ những sai lầm của chính mình để đạt được những thành tựu đáng khâm phục.

Bạn đang sống trong một thời đại kỳ diệu với vô vàn cơ hội, một kỷ nguyên của những ý tưởng siêu phàm, những ngành công nghiệp mới hình thành và những ranh giới mới. Tuy nhiên, bạn cần phải đọc hết phần còn lại của cuốn sách này để học cách nhận ra và tận dụng những hoàn cảnh mới tuyệt vời này.

Cơ hội đang ở ngoài kia dành cho tất cả mọi người. Hiện nay bạn đang sống trong dòng vận động thay đổi không ngừng, trong

một thế giới về công nghệ cao, mạng Internet, tiến bộ y học, phần mềm máy tính, và những công ty mới mang tính cách mạng.

Ngày nay, đối với bạn, chỉ lao động và lĩnh lương thôi chưa đủ. Để có thể làm được những điều mình muốn, đi tới những nơi mình muốn, có được những thứ mình muốn trong cuộc đời, dứt khoát bạn phải tiết kiệm và đầu tư một cách khôn ngoan. Nguồn thu nhập thứ hai từ các khoản đầu tư và lợi nhuận mà bạn có thể tạo ra sẽ cho phép bạn đạt tới những mục tiêu của mình và cung cấp cho bạn sự an toàn thật sự. Cuốn sách này sẽ làm thay đổi toàn bộ cuộc đời bạn.

● **BÍ QUYẾT – Bước đi đầu tiên trong việc học cách chọn lựa những cổ phiếu sẽ dành thắng lợi lớn trên thị trường là phân tích những cổ phiếu từng thành công vang dội trong quá khứ để rút ra tất cả những đặc điểm chung của chúng. Từ kết quả quan sát đó bạn sẽ phát hiện ra những khuôn mẫu giá mà những cổ phiếu này hình thành ngay trước khi giá của chúng leo thang nhanh chóng.**

Những nhân tố then chốt khác mà bạn sẽ khám phá bao gồm lợi tức hàng quý của những công ty thành công nói trên vào thời điểm đang xét, lợi tức hàng năm trong ba năm trước khi tăng trưởng, khối lượng giao dịch hiện tại, sức mạnh giá tương đối của cổ phiếu trước khi tăng trưởng, và số cổ phần dự trữ (có thể mua) trong cơ cấu vốn của mỗi công ty. Bạn cũng sẽ biết rằng nhiều công ty có cổ phiếu thành công vĩ đại nhờ vào sự xuất hiện của các sản phẩm mới hoặc một ban lãnh đạo mới và rằng nhiều công ty chịu tác động mạnh mẽ của nhóm công nghiệp gây ra do những thay đổi quan trọng diễn ra trong toàn bộ ngành công nghiệp.

Thực hiện loại phân tích tương đồng dựa trên thực tiễn của các cổ phiếu thành công nhất trong quá khứ là việc làm tương đối dễ dàng. Bản thân tôi đã hoàn tất một cuộc nghiên cứu toàn diện như vậy. Trong công trình phân tích lịch sử của mình,

chúng tôi đã lựa chọn những cổ phiếu thành công nhất hàng năm trên thị trường (xét theo tỉ lệ tăng trưởng trong năm) trong suốt nửa thế kỷ qua.

Chúng tôi gọi công trình nghiên cứu là *Tuyển tập mô hình cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán*. Nó khảo sát một thời kỳ kéo dài từ thập niên 1950 tới năm 2000 và phân tích chi tiết hơn 600 công ty thành công lớn trong lịch sử thị trường chứng khoán gần đây: những cổ phiếu siêu hạng như Texas Instruments, tăng giá từ 25 đô-la lên 250 đô-la từ tháng 1 năm 1958 đến tháng 5 năm 1960; Xerox, từ 160 đô-la nhảy vọt lên 1340 đô-la từ tháng 3 năm 1963 đến tháng 6 năm 1966; Syntex, tăng từ 100 đô-la lên 570 đô-la chỉ trong sáu tháng cuối năm 1963; Dome Petroleum và Prime Computer, tăng trưởng tương ứng 1000% và 1595% trên thị trường từ năm 1978 đến 1980; Limited Stores, đã mang lại cho các chủ nhân may mắn của nó tỉ lệ tăng trưởng 3500% từ năm 1982 đến 1987; và Cisco Systems, sau khi điều chỉnh tách cổ phiếu, đã từ mức giá 0,1 đô-la (10 xu) bay lên 82 đô-la từ giữa tháng 10 năm 1990 tới tháng 3 năm 2000. Home Depot và Microsoft đều tăng giá hơn 20 lần trong thập niên 1980 và đầu thập niên 1990. Home Depot là một trong những cổ phiếu thành công nhất mọi thời đại, đã nhảy vọt gấp 20 lần trong vòng chưa đầy 2 năm kể từ ngày đầu tiên niêm yết vào tháng 9 năm 1981 và sau đó tiếp tục leo thang gấp 10 lần nữa từ năm 1988 tới năm 1992. Tất cả những công ty kể trên đều giới thiệu được những sản phẩm hoặc khái niệm mới rất hấp dẫn.

Bạn có muốn biết những đặc điểm chung và các quy luật thành công mà chúng tôi đã phát hiện qua cuộc nghiên cứu tập trung về các cổ phiếu dẫn đầu thị trường trong quá khứ không?

Tất cả đều sẽ được đề cập trong một vài chương kế tiếp và qua một công thức đơn giản, dễ nhớ mà chúng tôi đặt tên là CAN SLIM. Mỗi ký tự trong từ CAN SLIM đại diện cho một trong bảy đặc điểm chính của những cổ phiếu đại thành công này tại thời điểm chúng mới bắt đầu tăng trưởng, ngay trước khi chúng đem

lại lợi nhuận khổng lồ cho các cổ đông. Bạn hãy chép lại công thức và đọc nhẩm nhiều lần cho khỏi quên. Lý do CAN SLIM vẫn tiếp tục tỏ ra hiệu quả bất chấp những thăng trầm của thị trường là vì nó chỉ dựa trên cách thức vận hành thực tế của thị trường chứng khoán chứ không dựa trên quan điểm cá nhân của chúng tôi hay bất cứ ai khác, kể cả Phố Wall. Thêm nữa, bản chất con người khi làm việc với thị trường dường như không thay đổi. Vì vậy mà CAN SLIM không bị lạc hậu như thú tiêu khiển, thời trang, hoặc các chu kỳ kinh tế đến rồi đi. Nó sẽ luôn luôn đánh bại những "cái tôi" vĩ đại nhất cũng như mọi quan điểm cá nhân.

Dứt khoát bạn có thể học cách lựa chọn những cổ phiếu sẽ dành thắng lợi lớn trên thị trường, và bạn có thể trở thành sở hữu chủ một phần của những công ty tốt nhất thế giới. Vậy chúng ta hãy bắt đầu ngay bây giờ. Sau đây là một cái nhìn thoáng qua về CAN SLIM:

C Current Quarterly Earnings per Share *(Lợi tức trên cổ phần quý hiện tại)*: *Càng cao càng tốt.*

A Annual Earnings Increases *(Tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm)*: *Tìm sự gia tăng đột biến.*

N New Products, New Management, New Highs *(Sản phẩm mới, lãnh đạo mới, đỉnh giá mới)*: *Mua đúng thời điểm.*

S Supply and Demand *(Quy luật cung cầu)*: *Cổ phiếu tốt cộng với nhu cầu lớn.*

L Leader or Laggard *(Dẫn đầu hay đội sổ)*: *Cổ phiếu của bạn thuộc loại nào?*

I Institutional Sponsorship *(Các tổ chức bảo trợ)*: *Theo chân những kẻ dẫn đầu.*

M Market Direction *(Xu hướng thị trường)*: *Cách nào để xác định?*

Hãy bắt tay ngay vào Chương 1. Tự tin lên. Bạn có thể làm được mà.

CHƯƠNG 1

C = Current Quarterly Earnings per Share (Lợi tức trên cổ phần quý hiện tại): Càng cao, càng tốt

Dell Computer, America Online, Cisco Systems – tại sao trong số hàng nghìn cổ phiếu được giao dịch mỗi ngày, chỉ có ba cổ phiếu này đạt được thành tích quá tốt trong suốt thập niên 1990? Và đâu là những đặc điểm chung mà tất cả chúng đều sở hữu, trong số hàng trăm nhân tố có thể khiến giá cổ phiếu lên hoặc xuống? (Chúng ta sẽ bàn về thời điểm bán ra để thu lợi trong Chương 10.)

Đây không phải là những câu hỏi vô nghĩa. Câu trả lời sẽ mở ra cánh cửa bí mật dẫn đến thành công thực sự trên thị trường chứng khoán.

Cuộc nghiên cứu tất cả những cổ phiếu "siêu sao" trên thị trường chứng khoán từ nửa thế kỷ trước của chúng tôi đã cho thấy chúng *có* chia sẻ những đặc điểm chung. Tuy nhiên, đặc

điểm nổi bật nhất chính là con số lợi tức mà mỗi công ty thành công lớn này báo cáo trong một hoặc hai quý gần nhất trước cú đột phá về giá của chúng. Ví dụ:

- Cisco Systems thông báo lợi tức trên cổ phần tăng 150% và 155% trong quý 2 và 3 của năm 1990, trước đợt tăng giá ngoạn mục 1467% trong ba năm sau đó.
- Lợi tức hàng quý của America Online gia tăng 900% và 283% trước cú nhảy vọt 557% về giá của nó chỉ trong vòng sáu tháng kể từ tháng 10 năm 1998.
- Lợi tức của Dell Computer tăng 74% và 108% trong hai quý liền kề trước giai đoạn tăng giá kéo dai 27 tháng của nó kể từ tháng 11 năm 1996 với tỉ lệ tăng trưởng 1780%.
- Ascend Communications báo cáo lợi tức tăng vọt 1500% trong quý 3 năm 1994 ngay trước giai đoạn tăng giá 1380% trong 15 tháng sau đó.
- Accustaff thông báo lợi nhuận tăng 300% ngay trước khi giá cổ phiếu của nó leo thang 1486% trong vòng 16 tháng tiếp theo kể từ tháng 1 năm 1995.

Thực tế là, nếu nhìn vào danh sách những cổ phiếu từng thành công vang dội trên thị trường, ngay lập tức bạn sẽ nhận ra mối quan hệ giữa sự tăng vọt của lợi nhuận với sự bùng nổ của giá cổ phiếu. Và bạn sẽ thấy rõ tại sao các cuộc nghiên cứu của chúng tôi đi tới kết luận rằng:

Cổ phiếu mà bạn chọn phải cho thấy sự tăng trưởng với tỉ lệ lớn của lợi tức quý hiện tại (quý mới nhất được báo cáo) khi so sánh với cùng kỳ năm trước.

Tìm kiếm những cổ phiếu có mức lợi nhuận hàng quý tăng đột biến

Trong các mẫu nghiên cứu 600 cổ phiếu thành công nhất từ năm 1952 tới năm 2001 của chúng tôi, ba phần tư có mức tăng

trưởng lợi tức trung bình hơn 70% trong báo cáo quý mới nhất được công bố *trước khi* chúng bắt đầu tăng giá mạnh. Một phần tư còn lại tuy *không* tăng mạnh trong quý hiện tại nhưng đã bộc lộ sự tăng trưởng đó *ngay trong quý kế tiếp* và có tỉ lệ tăng trưởng lợi tức trung bình lên đến 90%!

Nếu những cổ phiếu tốt nhất đều có mức tăng lợi nhuận lớn như vậy trước khi chúng tăng giá mạnh, thì có lý do gì khiến bạn chọn những cổ phiếu khác? Có thể bạn sẽ thấy chỉ có 2% trong tất cả các cổ phiếu được niêm yết trên danh sách của Nasdaq hoặc của Sàn giao dịch chứng khoán New York (New York Stock Exchange – NYSE) cho thấy mức tăng trưởng lợi tức lớn như vậy. Song nên nhớ: bạn đang tìm những cổ phiếu siêu hạng, không phải những thứ tầm thường. Đừng lo, chắc chắn chúng đang ở ngay ngoài kia. Tuy nhiên, cũng như với bất kỳ cuộc tìm kiếm nào khác, có thể có những cạm bẫy và hầm hố rình rập trên đường đi, và bạn cần phải biết cách tránh.

Con số lợi tức trên cổ phiếu (Earnings-per-share – EPS) mà bạn muốn tập trung theo dõi được tính toán bằng cách đem tổng lợi nhuận sau thuế của công ty đang xét chia cho tổng số cổ phần phổ thông đã được phát hành. Tỉ lệ biến động của EPS là yếu tố riêng rẽ quan trọng nhất trong việc chọn lựa cổ phiếu ngày nay. Tỉ lệ này có giá trị dương (tăng trưởng) càng cao càng tốt.

Trong giai đoạn bùng nổ của mạng Internet vào cuối thập niên 1990, một số người mua cổ phiếu dựa trên những câu chuyện phóng đại về lợi nhuận và sự giàu có trong khi đa số các công ty Internet và các công ty "chấm-com" làm ăn rất lụn bại. Với những bản báo cáo lợi tức tuyệt vời của các công ty như AOL và Yahoo! trong tay, việc mạo hiểm tiền mồ hôi nước mắt của bạn vào những cổ phiếu mập mờ khác là hoàn toàn không cần thiết. AOL và Yahoo! thực sự là những đầu tàu của thị trường trong thời kỳ đó. Khi giai đoạn điều chỉnh (sụt giá) không thể tránh khỏi của thị trường xảy đến, cổ phiếu của những công ty kinh doanh không có

lãi (không có lợi tức hoặc lợi tức âm) sẽ phải gánh chịu sự suy thoái trước nhất và nặng nề nhất. Bạn không cần thêm rủi ro đó.

Tôi vẫn tiếp tục phải kinh ngạc vì một số nhà quản lý tài chính chuyên nghiệp, không kể nhà đầu tư cá nhân, vẫn mua các cổ phiếu phổ thông có báo cáo lợi tức hàng quý mới nhất giậm chân tại chỗ hoặc đi xuống. Hoàn toàn không có lý do chính đáng nào chứng minh một cổ phiếu sẽ trụ giá được (chứ chưa nói đến chuyện tăng giá) khi lợi nhuận quý gần nhất của nó sụt giảm thảm hại.

Ngay cả những tỉ lệ tăng trưởng lợi tức từ 5% tới 10% cũng không đủ để kích hoạt một giai đoạn tăng giá mạnh của cổ phiếu. Hơn nữa nhiều khả năng một công ty có mức tăng trưởng lợi tức từ 8% đến 10% sẽ đột ngột báo cáo một con số thấp hơn trong quý tiếp theo.

Không như một số nhà đầu tư tổ chức có thể bị hạn chế do quy mô lớn của các quỹ của họ, các nhà đầu tư cá nhân có lợi thế là có thể đầu tư vào những cổ phiếu tốt nhất trong mỗi giai đoạn tăng trưởng. Mặc dù một số cổ phiếu không có lợi nhuận (như Amazon.com và Priceline.com) vẫn tăng vọt về giá trong giai đoạn 1998-1999, nhưng đa phần các nhà đầu tư khôn ngoan vẫn chọn mua những cổ phiếu như America Online và Charles Schwab có lợi tức tăng trưởng mạnh mẽ. Việc chú trọng đến tăng trưởng lợi tức trong chiến thuật CAN SLIM sẽ đảm bảo nhà đầu tư luôn luôn được dẫn dắt đến với những cổ phiếu mạnh mẽ nhất trong bất cứ một chu kỳ thị trường nào, bất chấp những "trái bong bóng" được bơm lên nhất thời, mang nặng tính suy đoán. Nhưng bạn nên nhớ, đừng mua chỉ dựa trên một mình mức tăng trưởng lợi tức. Chúng ta sẽ đề cập đến những nhân tố then chốt khác trong các chương tiếp theo.

Coi chừng những bản báo cáo lợi tức nhập nhằng

Có bao giờ bạn từng đọc một bản báo cáo lợi nhuận hàng quý của công ty nào như thế này chưa:

Chúng tôi vừa trải qua ba tháng đầu năm tồi tệ. Các khách hàng triển vọng của công ty từ chối chúng tôi do hoạt động kém hiệu quả của văn phòng chính. Đối thủ cạnh tranh của chúng tôi vừa tung ra thị trường một sản phẩm mới tốt hơn, chắc chắn sẽ gây bất lợi cho doanh số của công ty. Hơn nữa, chúng tôi đang mất dần thị trường vùng Trung Tây, đây thực sự là một sai lầm tai hại về mặt quản lý.

Không đời nào! Đây là những gì mà bạn sẽ thấy:

Công ty Greatshakes thông báo đạt mức doanh thu kỷ lục 7,2 triệu đô-la so với 6 triệu cùng kỳ năm ngoái (+20%) trong Quý 1.

Nếu bạn là một cổ đông, đây chắc hẳn là tin tuyệt vời. Chắc chắn bạn sẽ không phải thất vọng. Nói cho cùng thì đây là một công ty tốt (nếu không bạn đã chẳng đầu tư cho nó ngay từ đầu), và bản báo cáo này đã xác nhận ý nghĩ của bạn.

Thế nhưng tuyên bố doanh thu "phá kỷ lục" này có thực sự là một tin tốt lành? Chúng ta hãy giả sử công ty này đồng thời công bố mức lợi nhuận là 2,1 đô-la mỗi cổ phần, tăng 5% so với mức 2 đô-la của cùng kỳ năm ngoái. Không phải bây giờ ta càng thấy tình hình tốt đẹp hơn sao? Câu hỏi bạn cần đặt ra là tại sao doanh thu tăng đến 20% nhưng lợi nhuận chỉ tăng có 5%? Những con số này nói lên điều gì về mức lợi nhuận của công ty?

Đa số các nhà đầu tư đều bị ấn tượng trước những điều mà họ đọc được, và các công ty chẳng dại gì không phô bày những mặt tươi đẹp nhất của mình trước báo chí và truyền hình. Ngay cả nếu doanh thu của công ty này tăng trưởng 20% và đạt đến một mức cao kỷ lục trong lịch sử của nó, điều đó vẫn chẳng có ý nghĩa gì nhiều đối với lợi nhuận của công ty. Câu hỏi then chốt dành cho nhà đầu tư thành công luôn luôn phải là:

Lợi tức trên cổ phần của quý hiện tại tăng bao nhiêu (phần trăm) so với cùng kỳ năm ngoái?

Chúng ta hãy giả sử rằng công ty của bạn báo cáo doanh số tăng 10% và lãi ròng tăng 12%. Nghe có vẻ tốt, phải không? Chưa chắc đâu. Bạn đừng để ý tới tổng lợi nhuận của toàn công ty. Bạn không sở hữu toàn bộ công ty đó, bạn chỉ sở hữu cổ phần của nó. Công ty đó có thể vừa phát hành thêm cổ phiếu hoặc "pha loãng" cổ phiếu phổ thông bằng những cách khác. Vì vậy mặc dù lãi ròng có thể tăng 12%, song lợi tức trên cổ phần – tâm điểm chú ý của bạn với tư cách là một nhà đầu tư – có thể chỉ tăng 5% hoặc 6%.

Bạn phải có khả năng nhìn thấu những bản báo cáo thiên lệch. Đừng để họ sử dụng những từ như "doanh thu" và "lãi ròng" để đánh lạc hướng sự chú ý của bạn khỏi những thực tế quan trọng như lợi tức trên cổ phần hàng quý. Để làm rõ thêm vấn đề này:

Bạn luôn phải so sánh lợi tức trên cổ phần của một công ty với cùng kỳ năm trước, chứ không phải với quý trước, để tránh những yếu tố dao động theo thời vụ. Nói cách khác, bạn không so sánh lợi tức của Quý 4 với lợi tức của Quý 3. Thay vì vậy, bạn phải so sánh lợi tức của Quý 4 năm nay với lợi tức Quý 4 năm trước để có được sự đánh giá chuẩn xác hơn.

Loại bỏ những khoản lợi tức một lần bất thường của công ty

Nhà đầu tư thành công phải tránh được cạm bẫy do những khoản lợi tức không có tính chu kỳ giăng ra.

Nếu một công ty sản xuất máy tính báo cáo lợi nhuận trong quý gần nhất bao gồm những khoản lợi tức không có tính chu kỳ đến từ những hoạt động đặc biệt chẳng hạn như bán bất động sản, thì phần lợi tức này cần phải được trừ ra. Những khoản lợi tức như vậy đại diện cho những sự kiện chỉ xảy ra một lần, không tái diễn và không phải là lợi nhuận thật sự thu được từ hoạt động

sản xuất và kinh doanh của công ty. Bạn cần loại bỏ những khoản lợi tức là kết quả của những sự kiện theo kiểu như vậy.

Đặt ra một mức sàn tối thiểu cho tỉ lệ tăng trưởng lợi tức

Dù bạn là một nhà đầu tư mới hay đã có kinh nghiệm, tôi khuyên bạn không nên mua bất cứ cổ phiếu nào không báo cáo tỉ lệ tăng trưởng lợi tức ít nhất là 18% hoặc 20% trong quý gần nhất so với cùng kỳ năm trước. Trong cuộc nghiên cứu của mình về những công ty thành công nhất trên thị trường, chúng tôi đã khám phá ra tất cả chúng đều có chung đặc điểm này *trước khi* diễn ra những biến động lớn về giá cổ phiếu. Nhiều nhà đầu tư thành đạt sử dụng tỉ lệ 25% hoặc 30% làm tỉ lệ "sàn" tối thiểu cho mức tăng trưởng lợi tức. Để được an toàn hơn nữa, bạn chỉ chọn những cổ phiếu nào thể hiện tỉ lệ tăng trưởng lợi tức đáng kể trong hai quý liền gần nhất.

Trong những giai đoạn thị trường tăng trưởng (các chỉ số bình quân của thị trường có khuynh hướng tăng lên), tôi thường tập trung vào những cổ phiếu có mức tăng lợi tức mạnh mẽ – từ 40% tới 500% hoặc hơn. Bạn có hàng nghìn cổ phiếu để chọn lựa. Tại sao không mua sản phẩm tốt nhất có thể?

Để mài bén hơn nữa tiến trình chọn lựa cổ phiếu của bạn, hãy dự đoán lợi tức trong một hoặc hai quý tiếp theo và so sánh nó với các báo cáo cùng kỳ năm trước. Chú ý xem lợi tức trong các quý sắp tới có thể sẽ đảo ngược một kết quả lợi tức lớn hoặc nhỏ bất thường trong cùng kỳ năm trước hay không.

Nếu những kết quả bất thường trong năm trước không phải do những nhân tố thời vụ gây ra, bước đi này có thể giúp bạn dự đoán một báo cáo lợi tức tốt hoặc xấu trong những tháng tiếp theo. Ngoài ra, đừng quên tham khảo những ước lượng lợi tức nhất trí (những tham khảo tổng hợp ước lượng lợi tức của một nhóm lớn các nhà phân tích) cho vài quý tiếp theo – cũng như cho một hoặc hai năm tới – để đảm bảo là công ty mà bạn quan

tâm đang đi trên một lộ trình tích cực. Một số dịch vụ ước lượng lợi tức thậm chí còn cung cấp dự đoán tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm cho 5 năm tiếp theo của nhiều công ty.

Nhiều nhà đầu tư cá nhân và ngay cả một số nhà đầu tư tổ chức (các quỹ đầu tư, ngân hàng, và các công ty bảo hiểm) mua những cổ phiếu có lợi tức giảm trong quý gần nhất chỉ vì họ cảm thấy thích công ty đó và nghĩ rằng giá cổ phiếu của nó rẻ. Thông thường họ tin rằng lợi nhuận sẽ tăng mạnh trở lại trong tương lai gần. Trong một số trường hợp điều này có thể đúng, nhưng trong nhiều trường hợp khác thì không. Vấn đề là bạn được quyền lựa chọn đầu tư vào hàng nghìn công ty, và nhiều công ty trong số đó đang thể hiện rõ những kết quả hoạt động hiệu quả. Bạn không cần phải chấp nhận những lời hứa hẹn về mức lợi tức có thể sẽ chẳng bao giờ xảy ra.

Cuộc tranh luận về việc quá nhấn mạnh lợi tức hiện tại

Trong những năm qua, người ta nhận thấy các công ty Nhật Bản tập trung vào những lợi nhuận lâu dài hơn là lợi tức trên cổ phần hiện tại. Họ đổ tiền vào những dự án nhằm củng cố tương lai của công ty, chẳng hạn như nghiên cứu và phát triển.

Khái niệm của họ rất hợp lý và cũng được những tổ chức được quản trị tốt ở Hoa Kỳ (một số ít các công ty) theo đuổi. Đó là cách mà các công ty hàng đầu tạo ra những tăng trưởng lợi tức khổng lồ: họ đầu tư nhiều năm nghiên cứu và phát triển những sản phẩm mới siêu đẳng.

Nhưng bạn đừng nhầm lẫn. Với tư cách là một nhà đầu tư cá nhân, bạn có toàn quyền chờ cho tới khi nào một công ty chứng minh được những nỗ lực của họ đã thành công bằng cách thể hiện mức gia tăng lợi nhuận thực sự. Quy định lợi tức quý hiện tại phải tăng mạnh chính là một cách khôn ngoan giúp nhà đầu tư giảm thiểu rủi ro phạm sai lầm trong việc chọn cổ phiếu.

Nhiều công ty lâu đời ở Hoa Kỳ có ban lãnh đạo bất tài liên tục tạo ra những kết quả lợi tức tầm thường. Tôi gọi chúng là

những "thành lũy cần cứu giúp" hoặc "ban lãnh đạo cần quan tâm". Đây là những công ty mà bạn muốn tránh trừ khi ai đó có đủ dũng khí để thay đổi ban lãnh đạo cao cấp của chúng. Hoàn toàn không ngẫu nhiên, những công ty này thường ra sức thổi phồng tỉ lệ tăng trưởng lợi tức 8% hoặc 10% của mình. Những công ty đang phát triển thật sự với những sản phẩm mới tuyệt vời hoặc công tác quản lý tiến bộ không cần phải tìm cách thổi phồng tối đa những kết quả hiện tại của họ.

Chú ý sự tăng tốc trong tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng quý

Kết quả phân tích những cổ phiếu thành công nhất của chúng tôi còn cho thấy rằng, trong gần như mọi trường hợp, mức tăng trưởng lợi tức *được tăng tốc* đôi khi trong khoảng 10 quý trước khi cuộc leo thang về giá bắt đầu.

Nói cách khác, lợi tức tăng mạnh không phải là nguyên nhân duy nhất gây ra chuyển biến lớn về giá mà chính là *mức tăng trưởng cao* cộng với *sự tăng tốc* so với tỉ lệ tăng trưởng lợi tức trong quá khứ của công ty đang xét. Ngày nay Phố Wall gọi hiện tượng này là "kỳ tích về lợi tức".

Nếu một công ty đang có tỉ lệ lợi tức 15%/năm bỗng nhiên tăng vọt lên 40%-50% hoặc hơn nữa, thông thường điều đó sẽ tạo ra những điều kiện cần thiết gây bùng nổ cho giá cổ phiếu.

Chú ý sự đồng bộ giữa mức tăng trưởng doanh số và lợi tức

Lợi tức hàng quý tăng mạnh phải luôn luôn được hỗ trợ bởi tỉ lệ tăng trưởng doanh số ít nhất là 25% trong quý gần nhất hoặc một sự tăng tốc về tỉ lệ tăng trưởng doanh thu trong ba quý gần nhất. Nhiều cổ phiếu mới phát hành (lần đầu tiên được niêm yết trên thị trường) có thể thể hiện mức tăng trưởng khổng lồ về mặt doanh thu, đôi khi lên tới 100% hoặc hơn, trong 8, 10, hoặc 12 quý trước đó.

Một số nhà đầu tư chuyên nghiệp mua cổ phiếu Waste Management ở mức giá 50 đô-la vào đầu năm 1998 vì lợi tức của nó liên tục tăng trong 3 quý liền từ 24% lên 75% và 268%. Tuy nhiên, doanh số của công ty chỉ tăng 5%. Vài tháng sau giá cổ phiếu này rớt mạnh xuống mức 15 đô-la. Lời giải thích cho sự kiện này là con số lợi tức có thể bị thổi phồng trong một vài quý do sự cắt giảm chi phí hoặc công tác nghiên cứu và phát triển, do giảm phát, từ các nguồn vốn dự trữ, quảng cáo, hoặc những hoạt động tích cực khác. Tuy nhiên, để có thể trụ được lâu, tăng trưởng lợi tức phải được hỗ trợ bởi tăng trưởng doanh thu. Điều này đã không xảy ra trong trường hợp Waste Management.

Một chi tiết khác giúp củng cố sự lựa chọn của bạn là khi kết quả nghiên cứu cổ phiếu được bạn quan tâm cho thấy mức lợi nhuận sau thuế trong quý gần nhất đạt hoặc gần đạt đến một đỉnh cao mới.

Tốc độ tăng trưởng lợi tức giảm mạnh hai quý liền có thể là dấu hiệu rắc rối

Cũng quan trọng không kém việc nhận ra thời điểm tăng trưởng lợi tức hàng quý tăng tốc, bạn cần phải biết khi nào thì tăng trưởng lợi tức bắt đầu *giảm tốc*, và chậm lại đáng kể. Ý tôi là nếu một công ty đang tăng trưởng lợi tức với tỉ lệ 50% bỗng báo cáo tỉ lệ này chỉ còn 15%, thì thông thường đây là dấu hiệu cảnh báo một sự rắc rối và có thể là điều mà bạn muốn tránh.

Khi điều này xảy ra, thường là cổ phiếu đã lên đến đỉnh tăng trưởng (và sắp rơi xuống) – bất chấp các nhà phân tích ở Phố Wall nói gì – hoặc hướng đi lên của nó sẽ suy biến để đi vào một giai đoạn giá cả ổn định kéo dài và không mang lại ích lợi gì cho bạn (vì giá sẽ không tăng lên nữa).

Tuy nhiên, trước khi đưa ra nhận định tiêu cực về báo cáo lợi tức của một công ty, tôi thường muốn thấy hai quý sụt giảm *rõ rệt* liên tiếp, thông thường là giảm hai phần ba so với tỉ lệ tăng

trưởng của các quý trước. Ngay cả những tổ chức tốt nhất cũng có lúc bị sụt giảm tỉ lệ tăng trưởng trong một quý.

Tham khảo biểu đồ tỉ lệ hàng tuần

Việc hiểu rõ nguyên lý tăng tốc và giảm tốc của mức tăng trưởng lợi tức là rất thiết yếu. Các nhà phân tích chứng khoán khuyến nghị cổ phiếu vì một con số lợi tức cụ thể mong đợi trong năm tiếp theo có thể đang lầm đường lạc lối. Một cổ phiếu có lợi tức 5 đô-la mỗi cổ phần và được mong đợi công bố 6 đô-la trong năm tới (một mức tăng "mạnh" 20%) có thể sẽ đánh lừa bạn trừ khi bạn biết xu hướng biến động lợi tức trước đó của nó theo *tỉ lệ phần trăm*. Nếu trước đó nó đã từng tăng trưởng đến 60% thì sao? Điều này phần nào giải thích lý do có quá ít nhà đầu tư kiếm được lợi nhuận đáng kể khi nghe theo những khuyến nghị mua và bán do các nhà phân tích chứng khoán đưa ra.

Các biểu đồ lấy đơn vị theo tỉ lệ phần trăm có giá trị rất lớn trong việc phân tích cổ phiếu vì sự tăng tốc hoặc giảm tốc của tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng quý tính theo tỉ lệ phần trăm sẽ được biểu hiện rất rõ. Các biểu đồ tỉ lệ trình bày những biến động một cách chính xác theo tỉ lệ phần trăm, vì mỗi đơn vị tại bất cứ đâu trên biểu đồ đều đại diện cho một biến động như nhau về giá hoặc lợi tức theo tỉ lệ phần trăm. Điều này không thể có được với các biểu đồ số học. Ví dụ, trên một biểu đồ số học, một cổ phiếu tăng giá 100% từ 10 đô-la lên 20 đô-la mỗi cổ phần sẽ được biểu diễn bằng với một cổ phiếu tăng giá 50% từ 20 đô-la lên 30 đô-la. Ngược lại, biểu đồ tỉ lệ phần trăm sẽ thể hiện cổ phiếu tăng giá 100% cao gấp đôi so với cổ phiếu tăng giá 50%.

Bạn, với tư cách là một nhà đầu tư giỏi giang tự tính toán lấy, có thể lấy lợi tức trên cổ phần (EPS) trong quý gần nhất, cùng với EPS trong ba quý trước đó, và đặt chúng lên một biểu đồ tỉ lệ phần trăm để thấy được một bức tranh rõ ràng hơn về tốc độ tăng hoặc giảm của tỉ lệ tăng trưởng lợi tức. Ở những

công ty tốt nhất, biểu đồ này luôn luôn cho thấy lợi tức trên cổ phần hiện tại gần hoặc đã leo lên các đỉnh cao mới.

Kiểm tra các cổ phiếu khác trong nhóm

Để kiểm định bổ sung, hãy kiểm tra mức lợi tức của các công ty khác thuộc cùng nhóm công nghiệp với cổ phiếu của bạn. Nếu bạn không thể tìm ra được một hoặc hai cổ phiếu ấn tượng khác trong nhóm thể hiện mức tăng lợi tức mạnh mẽ, có khả năng là bạn đã chọn lầm đối tượng đầu tư.

185 Ups

Median Change +19%

CACI INTL INC		CACI 52.67
Computer-Services		Eps 94 Rel 98
Qtr. Sep 30:	v2001	(OTC) 2000
Sales +16%↓	146,621,000	126,295,000
Net Income	6,575,000	4,352,000
Avg shares	11,472,000	11,354,000
Earn/shr +50%↑	0.57	0.38
Share earns (diluted):		
Net earn per shr	0.56	0.38

v-Results reflect adoption of SFAS No. 141 and No. 142.

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư (IBD), số ra ngày 19 tháng 10 năm 2001

Mẫu báo cáo lợi tức

Phải tìm báo cáo lợi tức hàng quý ở đâu

Công bố lợi tức hàng quý của các công ty được đăng tải hàng ngày trên chuyên mục thương mại của hầu hết các báo địa phương và những ấn bản chuyên đề về tài chính. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* (IBD) đã tiến một bước xa hơn bằng cách tách biệt những báo cáo của các công ty có lợi tức "tăng" với các báo cáo có kết quả "giảm", để bạn có thể dễ dàng phân biệt những ai đạt được bước tiến lớn và những ai không làm được điều này.

Các dịch vụ biểu đồ, như Daily Graphs, Daily Graphs Online, và những biểu đồ khác, cũng trình bày những kết quả lợi tức được báo cáo trong tuần cũng như kết quả lợi tức mới nhất đối với mọi cổ phiếu có mặt trên biểu đồ. Sau khi xác định tỉ lệ biến động của lợi tức trên cổ phần so với cùng kỳ năm trước, bạn cũng nên so sánh tỉ lệ này giữa các quý liên tiếp nhau. Xem xét quý 1 rồi quý 2, 3, và 4 sẽ cho bạn biết tốc độ tăng trưởng của một công ty đang gia tăng hay sụt giảm.

Giờ đây bạn đã nắm được quy tắc quan trọng đầu tiên để cải thiện khả năng chọn lựa cổ phiếu của mình:

- **Lợi tức trên cổ phần của quý hiện tại phải gia tăng với một tỉ lệ lớn – ít nhất từ 25%-50% hoặc nhiều hơn – so với cùng kỳ năm trước. Những công ty tốt nhất có thể đạt tỉ lệ tăng trưởng lợi tức lên tới 100%-500% hoặc cao hơn nữa!**

Một mức tăng xoàng xĩnh 10% hoặc 12% là không đủ. Khi chọn lựa những cổ phiếu thành công, ta chỉ quan tâm đến tỉ lệ "sàn" tối thiểu.

CHƯƠNG 2

A = Annual Earnings Increases (Tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm): Tìm sự gia tăng đột biến

Bất cứ công ty nào cũng có thể báo cáo một quý có lợi tức tốt vào một thời điểm nào đó, và như chúng ta đã thấy, mức lợi tức cao trong quý hiện tại là một tiêu chí then chốt để chọn lựa hầu hết các cổ phiếu thành công nhất trên thị trường. Nhưng chỉ một mình nó chưa đủ.

Để đảm bảo rằng kết quả mới nhất không chỉ là sự lóe sáng hiếm hoi, và rằng công ty mà bạn đang quan tâm là một công ty có chất lượng, bạn phải dựa vào nhiều chứng cứ hơn. Cách thực hiện điều này là xem lại tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm của công ty đó.

Hãy tìm những cổ phiếu có mức lợi tức trên cổ phần hàng năm tăng đều trong suốt ba năm vừa qua. Thông thường bạn sẽ không muốn lợi tức trong năm thứ hai đi xuống, ngay cả khi nó tăng trở lại và đạt tới đỉnh cao mới trong năm tiếp theo. Sự kết hợp giữa lợi tức tăng mạnh trong vài quý gần nhất cộng với thành tích

tăng trưởng nhanh trong những năm gần đây tạo ra một cổ phiếu siêu đẳng, hay ít ra là một cổ phiếu có khả năng thành công cao.

Chọn các cổ phiếu có tỉ lệ tăng trưởng hàng năm từ 25% tới 50% hoặc cao hơn

Tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm của những công ty mà bạn chọn phải đạt 25%, 50%, thậm chí là 100% hoặc cao hơn nữa. Từ năm 1980 đến năm 2000, tỉ lệ tăng trưởng thường niên trung bình của tất cả các cổ phiếu siêu hạng trong cuộc nghiên cứu của chúng tôi vào thời điểm chúng bắt đầu tăng giá là 36%. Ba phần tư những cổ phiếu thành công nhất thể hiện một tỉ lệ tăng trưởng tích cực ít nhất là trong vòng 5 năm trước cuộc đua nước rút về giá của chúng.

Quá trình tăng trưởng lợi tức trên cổ phần tiêu biểu trong 5 năm trước biến động giá có thể tương tự như sau: 0,7 đô-la; 1,15 đô-la; 1,85 đô-la; 2,65 đô-la; và 4 đô-la. Trong một vài trường hợp bạn có thể chấp nhận một năm đi xuống trong 5 năm gần nhất miễn là lợi tức năm tiếp theo phục hồi nhanh chóng và trở lại với những đỉnh cao mới.

Có khả năng một công ty báo cáo lợi tức trên cổ phần 4 đô-la cho năm thứ nhất, 5 đô-la cho năm tiếp theo, 6 đô-la cho năm thứ ba, rồi 2 đô-la cho năm kế tiếp (năm thứ 4). Nếu công bố lợi tức thường niên của năm tiếp theo, giả dụ là 2,5 đô-la so với 2 đô-la trong năm trước, thì đây vẫn không phải là một báo cáo tốt mặc dù tỉ lệ tăng trưởng là 25%. Lý do duy nhất khiến nó trông có vẻ hấp dẫn là do kết quả của năm trước (2 đô-la mỗi cổ phần) quá tệ nên bất kỳ sự tiến bộ nào cũng có vẻ tạo được ấn tượng tốt. Vấn đề là mức lợi nhuận đang phục hồi một cách chậm chạp và vẫn còn kém quá xa so với đỉnh cao 6 đô-la mỗi cổ phần của chính công ty đang xét.

Mức lợi nhuận dự đoán cho năm tới cũng phải gia tăng, và tăng càng nhiều càng tốt. Tuy nhiên, bạn nên nhớ rằng mọi dự

đoán đều là quan điểm cá nhân, và quan điểm cá nhân có thể sai lầm. Chỉ có các báo cáo lợi tức thật sự mới là chân lý.

Đồng thời, bạn cũng không nên bỏ qua lợi suất trên vốn cổ phần (return on equity – ROE) hàng năm của công ty đang xét. Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy những cổ phiếu thành công nhất trong 50 năm qua có mức ROE thấp nhất là 17%. Lợi suất trên vốn cổ phần giúp phân biệt những công ty được điều hành tốt với những công ty có bộ máy điều hành kém cỏi. Ngoài ra, hãy tìm những cổ phiếu tăng tiến (phân biệt với cổ phiếu tuần hoàn hay cổ phiếu mẫn cảm) có mức quay vòng vốn hàng năm trên mỗi cổ phần cao hơn lợi tức thực tế trên mỗi cổ phần ít nhất 20%.

Kiểm tra độ ổn định trong báo cáo lợi tức ba năm của công ty

Qua những cuộc nghiên cứu của mình, chúng tôi đã phát triển một nhân tố bổ sung đã được chứng minh đóng vai trò quan trọng trong việc chọn lựa các cổ phiếu tăng tiến: độ ổn định và vững chắc của tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm trong ba năm gần nhất. Thang đo *độ ổn định tăng trưởng lợi tức* của chúng tôi, chia theo đơn vị từ 1 tới 99, được tính toán khác với đa số các thông tin thống kê. Điểm số càng nhỏ thì tăng trưởng lợi tức trong các năm trước càng ổn định. Điểm số này được tính bằng cách vẽ biểu đồ lợi tức hàng quý trong 5 năm trước và lập một đường xu hướng quanh các điểm trên biểu đồ để xác định độ chệch hướng khỏi đường xu hướng gốc.

Những cổ phiếu tăng tiến có mức lợi nhuận ổn định thường thể hiện số đo dao động dưới 20 hoặc 25. Những công ty có độ dao động trên 30 thể hiện tính chu kỳ cao hơn và ít đáng tin cậy hơn về sự tăng trưởng của chúng. Nếu tất cả những yếu tố khác đều ngang bằng, có thể bạn muốn tìm những cổ phiếu đã thể hiện sức chống chọi tốt, độ vững chắc và ổn định cao trong tăng trưởng lợi tức trong quá khứ. Khi vẽ các mức lợi tức hàng quý trong vòng vài năm trên một biểu đồ tỉ lệ phần trăm, đường

nối các mức lợi tức phải gần như là một đường thẳng, đi lên một cách vững chãi.

Độ ổn định tăng trưởng lợi tức thường được trình bày ngay sau tỉ lệ tăng trưởng hàng năm của công ty, mặc dù đa số nhà phân tích và dịch vụ đầu tư thậm chí không thèm tính thông số này. Chúng tôi trình bày nó trong rất nhiều ấn phẩm miễn phí cũng như trên Daily Graphs và Daily Graphs Online, vốn được thiết kế dành cho các nhà đầu tư cá nhân.

Unitedhealth Group Inc.	
Tỉ lệ tăng trưởng năm	20%
Độ ổn định lợi tức	7
Đánh giá EPS	96
Đánh giá doanh số, lợi nhuận, ROE	B

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư
16 tháng 10 năm 2001

Mẫu độ ổn định lợi tức

Nếu bạn giới hạn lựa chọn của mình với những cổ phiếu có thành tích tăng trưởng đã được chứng minh rõ ràng, bạn sẽ tránh được hàng trăm đối tượng đầu tư có lịch sử thất thường hoặc lợi nhuận biến thiên theo chu kỳ. Những cổ phiếu như vậy có thể "nổi bật" khi chúng lên đến đỉnh của chu kỳ lợi tức trước đó.

Một chu kỳ thị trường chứng khoán bình thường là gì?

Lịch sử đã chứng minh đa số các giai đoạn thị trường tăng trưởng (hay lên giá) tồn tại trong khoảng từ 2 tới 4 năm và

được tiếp nối bằng một giai đoạn thị trường suy thoái (hay sụt giá); sau đó một giai đoạn tăng trưởng mới lại bắt đầu.

Trong thời kỳ đầu của một giai đoạn tăng trưởng mới, các cổ phiếu tăng tiến thường nhanh chóng dẫn đầu và leo lên những đỉnh cao mới. Các nhóm công nghiệp cơ bản chẳng hạn như thép, hóa chất, giấy, cao su, chế tạo máy, và những loại cổ phiếu tương tự được gọi là "cổ phiếu mẫn cảm" thường bị bỏ lại phía sau.

Các cổ phiếu tăng tiến trẻ trung thông thường sẽ thống trị trong vòng ít nhất là 2 chu kỳ tăng trưởng. Sau đó vai trò của chúng có thể sẽ được chuyển sang cho các loại cổ phiếu tuần hoàn, mẫn cảm hoặc những nhân tố mới nổi khác, trong một thời gian ngắn.

Mặc dù ba phần tư trong số các cổ phiếu thành công lớn trong quá khứ là cổ phiếu tăng tiến, vẫn có một phần tư là cổ phiếu tuần hoàn. Năm 1982, Chrysler và Ford là hai cổ phiếu tuần hoàn mạnh mẽ như vậy. Các loại cổ phiếu cơ hội tuần hoàn và mẫn cảm từng dẫn đầu trong các giai đoạn tăng trưởng 1953-1955, 1963-1965, và 1974-1975. Những loại cổ phiếu mẫn cảm như giấy, nhôm, ô tô, hóa chất, và chất dẻo trở lại nắm quyền trong năm 1987. Cổ phiếu của các công ty xây dựng nhà ở (cũng có tính mẫn cảm) cũng từng dẫn đầu trong những chu kỳ tăng trưởng khác. IBM là ví dụ thành công nhất của trường hợp cổ phiếu tuần hoàn trong năm 1994.

Tuy vậy, ngay trong những giai đoạn này vẫn có một số cổ phiếu tăng tiến trẻ trung rất có tiềm năng. Các loại cổ phiếu công nghiệp cơ bản ở Hoa Kỳ thường đại diện cho các ngành công nghiệp già cỗi, kém hiệu quả, một số không còn đủ sức cạnh tranh và phát triển trên trường quốc tế. Chúng không đại diện cho tương lai của nước Mỹ.

Những giai đoạn tăng giá của các cổ phiếu mẫn cảm thường không kéo dài và giá của chúng thường rơi xuống ngay khi xuất hiện những dấu hiệu suy giảm tốc độ tăng trưởng lợi tức đầu tiên. Nếu bạn quyết định mua một cổ phiếu tuần hoàn mạnh, tỉ

lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm của nó có thể nằm trong giới hạn 5% tới 10%. Nếu một cổ phiếu tuần hoàn thể hiện sự tăng trưởng lợi tức đáng kể trong hai quý liên tục, thì mức lợi tức của nó trong 12 tháng gần nhất hầu như sẽ đạt tới rất gần một đỉnh cao mới. Khi bạn quan sát đường biểu diễn mức lợi tức trong 12 tháng gần nhất trên biểu đồ cổ phiếu, đường biểu diễn này phải hướng lên càng nhiều càng tốt. Nếu mức lợi tức tăng trưởng đột biến và đạt tới một đỉnh cao mới thì đôi khi chỉ tăng trong một quý cũng đủ.

Cách loại bỏ những cổ phiếu thất bại trong một nhóm

Áp dụng tiêu chuẩn tăng trưởng ba năm liên tiếp đối với thông số lợi tức trên cổ phần hàng năm sẽ giúp bạn loại bỏ 80% cổ phiếu trong bất kỳ nhóm công nghiệp nào. Tỉ lệ tăng trưởng của hầu hết cổ phiếu trong đa số các nhóm là rất yếu ớt, hoặc tệ hơn nữa, không hề tồn tại, khác xa những cổ phiếu sau đây, tất cả đều bộc lộ những dấu hiệu tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai:

- Khi Xerox tăng giá 700% từ tháng 3 năm 1963 đến tháng 6 năm 1966, tỉ lệ tăng trưởng lợi tức của nó bình quân đạt 32% mỗi năm.
- Cổ phiếu Wal-Mart, "thăng thiên" 11.200% từ năm 1977 đến năm 1990, có tỉ lệ tăng trưởng lợi tức đạt 43% trước giai đoạn leo thang vĩ đại của nó.
- Tỉ lệ tăng trưởng lợi tức của Cisco Systems vào tháng 10 năm 1990 lên tới con số đáng ngưỡng mộ 257% mỗi năm còn cổ phiếu của Micrsoft đạt tỉ lệ 99% vào tháng 10 năm 1986, trước những giai đoạn tăng giá kéo dài của chúng.

Bạn nên nhớ rằng một báo cáo lợi tức hàng năm tăng trưởng dương (tức có tăng trưởng lợi tức so với năm trước) chưa chắc đã có nghĩa là công ty đó đang phát triển. Thực ra nhiều cổ phiếu

như vậy có tỉ lệ tăng trưởng kém hơn những gì chúng từng thể hiện trong các giai đoạn trước.

Lợi tức quý hiện tại lẫn hàng năm đều cao là tuyệt vời

Một cổ phiếu xuất sắc cần có một thành tích tăng trưởng tốt trong những năm gần đây, nhưng cũng cần một thành tích tăng trưởng tốt về lợi tức trong vài quý gần nhất. Chính sự kết hợp đầy uy lực của hai nhân tố then chốt này, thay vì chỉ một trong hai, mới tạo ra được một cổ phiếu siêu đẳng, hay ít ra là một cổ phiếu có nhiều cơ hội đạt được thành công thực sự.

Cách nhanh nhất để tìm ra một công ty có mức tăng trưởng lợi tức hiện tại vừa nhanh vừa mạnh và đã tăng trưởng trong ba năm gần đây là theo dõi Chỉ số đánh giá lợi tức trên cổ phần (Earnings Per Share – EPS) được cung cấp cho mọi cổ phiếu liệt kê trong *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* (IBD). Chỉ số EPS được định nghĩa như sau:

Tính một chỉ số độc quyền dựa trên tỉ lệ tăng trưởng lợi tức trong hai quý gần nhất so với cùng kỳ năm trước. Sau đó, phân tích tỉ lệ tăng trưởng thường niên của công ty. Các kết quả nói trên được so sánh với tất cả các công ty niêm yết công cộng khác và được chấm trên thang điểm từ 1 đến 99, với 99 điểm là tốt nhất. Một cổ phiếu có chỉ số EPS bằng 99 có nghĩa là công ty đó đã vượt qua 99% tất cả các công ty được niêm yết về cả hai mặt lợi tức quý hiện tại lẫn hàng năm.

Nếu niêm yết một cổ phiếu mới không có báo cáo lợi tức ba năm, bạn hãy tìm các báo cáo lợi tức trong 5 hoặc 6 quý gần nhất thể hiện tỉ lệ tăng trưởng lợi tức mạnh và tìm kiếm mức tăng trưởng lớn về doanh số trong nhiều quý hơn nữa. Một hoặc hai quý có lãi thường là không đủ và đại diện cho một cổ phiếu ít chắc chắn có thể không bao lâu sau sẽ rớt giá.

Tỉ số Giá/Lợi tức có thật sự quan trọng?

Nếu cũng giống như hầu hết các nhà đầu tư khác, có lẽ bạn đã được dạy rằng thứ quan trọng nhất cần biết về một cổ phiếu là tỉ lệ "giá chia cho lợi tức" (Price/Earnings – P/E) của nó. Bạn hãy chuẩn bị lắng nghe một bất ngờ sét đánh đây.

Mặc dù tỉ số P/E đã được các nhà phân tích sử dụng trong nhiều năm qua như công cụ tính toán chính của họ để quyết định rằng một cổ phiếu đang có giá "thấp hơn giá trị thật" của nó (tỉ số P/E thấp) và nên mua vào hay cao hơn giá trị thật (tỉ số P/E cao) và nên bán ra, nhưng cuộc phân tích mới đây của chúng tôi về các cổ phiếu thành công nhất từ năm 1952 đến nay cho thấy rằng tỉ số P/E không phải là một nhân tố liên quan đến biến động về giá và rất ít tác động đến việc nên mua hay bán một cổ phiếu nào đó. P/E là một hiệu ứng kết quả chứ không phải là nguyên nhân gây ra biến động về giá. Chúng tôi phát hiện ra rằng nhân tố có tầm quan trọng lớn hơn nhiều là tỉ lệ tăng trưởng của lợi tức. Nói rằng một loại cổ phiếu "có giá thấp hơn giá trị thật" vì nó được bán với một tỉ số P/E thấp hay vì nó đang nằm trong khu vực tỉ số P/E thấp trong lịch sử của mình là chuyện vớ vẩn. **Nhân tố chính cần cân nhắc phải là tỉ lệ biến động mức lợi tức thực chất đang tăng hay giảm.**

Từ năm 1953 tới năm 1985, tỉ số P/E trung bình của những cổ phiếu xuất sắc nhất trong giai đoạn mới nổi của chúng là 20. (Tỉ số P/E của Chỉ số công nghiệp Dow Jones vào thời điểm đó là 15.) Trong quá trình tăng trưởng, các cổ phiếu thành công nhất gia tăng tỉ số P/E lên 125% đến khoảng 45. Trong giai đoạn từ 1990 – 95, những cổ phiếu đầu tàu khởi đầu với tỉ số P/E trung bình là 36 và sau đó tăng lên khoảng trên 80. Vì những con số nêu trên đều là giá trị trung bình nên tầm vực tỉ số P/E của những cổ phiếu thành công nhất khi mới niêm yết là từ 25 – 50 và tỉ số cao nhất của chúng nằm trong khoảng từ 60 – 115. Những cổ phiếu tốt nhất trong giai đoạn cuối thập niên 1990

thậm chí còn cho thấy giá trị này ở mức cao hơn nữa. Những người mua "giá trị" (tin rằng cổ phiếu có giá trị cao hơn giá của nó) đã bỏ lỡ tất cả những cơ hội đầu tư tuyệt vời đó.

Vì sao bạn bỏ lỡ một số cổ phiếu ngoại hạng!

Mặc dù những con số nêu trên chỉ là các giá trị trung bình, nhưng chúng gợi ý mạnh mẽ rằng nếu bạn không tìm kiếm tỉ lệ tăng trưởng lợi tức từ 25 – 50 lần hay thậm chí là cao hơn nữa đối với cổ phiếu tăng tiến, thì bạn đã tự mình bỏ lỡ hầu hết những cơ hội đầu tư tốt nhất! Và đương nhiên là bạn đã bỏ qua Microsoft, Cisco Systems, Home Depot, và America Online trong những giai đoạn chúng đạt được những kỳ tích vĩ đại nhất trên thị trường.

Tỉ số P/E cao được phát hiện xảy ra do thị trường tăng giá. Tỉ số P/E thấp, ngoại trừ các cổ phiếu mẫn cảm, thông thường xảy ra do thị trường sụt giá. Trong một giai đoạn thị trường đang tăng giá mạnh, bạn đừng bỏ qua một cổ phiếu nào đó chỉ vì tỉ số P/E của nó có vẻ quá cao. Rất có thể nó là kẻ thống trị thị trường tiếp theo.

Đừng bao giờ mua một cổ phiếu đơn thuần vì tỉ số P/E khiến nó trông có vẻ tốt. Thường phải có những lý do rõ ràng khiến tỉ số P/E xuống thấp, và chẳng có quy luật chắc chắn nào trên thị trường đảm bảo một cổ phiếu được bán ra với giá gấp 8 – 10 lần lợi tức trên cổ phần không tụt xuống mức giá thấp hơn nữa, khoảng 4 – 5 lần lợi tức.

Nhiều năm trước đây, khi mới bắt đầu chập chững nghiên cứu về thị trường chứng khoán, tôi đã mua cổ phiếu Northrop tại mức giá gấp 4 lần lợi tức trên cổ phần và chứng kiến nó sụt xuống tỉ số P/E = 2 trong nỗi hoài nghi cùng cực!

Người ta sử dụng sai tỉ số Giá/Lợi tức như thế nào

Nhiều nhà phân tích ở Phố Wall đưa một cổ phiếu vào danh

sách "mua" của họ chỉ vì nó đang được bán ở mức tỉ số P/E thấp trong lịch sử của nó. Họ cũng khuyến khích mua một cổ phiếu khi giá của nó bắt đầu giảm, và do đó hạ thấp tỉ số P/E khiến nó có vẻ như là một ứng cử viên đầy hứa hẹn. Vào năm 1998, Gillette và Coca-Cola có vẻ là những cổ phiếu tuyệt vời nên mua vì chúng liên tiếp sụt nhiều điểm và tỉ số P/E của chúng trông càng hấp dẫn hơn. Nhưng trong thực tế, tỉ lệ tăng trưởng lợi tức của cả hai công ty đã sụt giảm nghiêm trọng, và điều này giải thích cho tỉ lệ P/E thấp. Phần lớn phương pháp phân tích theo tỉ số P/E này đều dựa trên những quan điểm cá nhân và những lý thuyết đã được lưu truyền qua nhiều năm bởi những nhà phân tích, các viện sĩ hàn lâm, và những thành phần khác vốn là người thường có thành tích kiếm tiền trên thị trường chứng khoán đáng đặt dấu hỏi. Việc tin cậy vào tỉ số P/E thường khiến bạn bỏ qua nhiều nhân tố cơ bản khác. Chẳng hạn như thị trường chung có thể đang trên đà suy thoái, khi đó mọi cổ phiếu đều rớt giá. Thật vớ vẩn và thậm chí là ngu ngốc khi nói rằng cổ phiếu của một công ty nào đó đang có "giá rẻ" vì nó đã từng đạt tỉ số gấp 22 lần lợi nhuận mà nay có thể mua ở mức giá chỉ gấp 15 lần.

Một trong những cách mà tôi sử dụng tỉ số P/E là để dự đoán mức giá mục tiêu triển vọng của một cổ phiếu tăng tiến trong vòng từ 6 đến 18 tháng tới dựa trên dự kiến lợi tức trong tương lai của nó. Tôi lấy mức lợi nhuận dự kiến trong hai năm tới đem nhân với tỉ số P/E tại thời điểm niêm yết lần đầu tiên và nhân với 130%. Con số 130% này là tỉ lệ gia tăng tỉ số P/E trung bình được mong đợi nếu một cổ phiếu tăng tiến có biến động lớn về giá. Phương pháp này cho biết mức giá tiềm năng mà cổ phiếu tăng tiến đó có thể sẽ đạt tới trong những điều kiện của một giai đoạn thị trường tăng trưởng. Ví dụ, nếu cổ phiếu Charles Schwab niêm yết lần đầu tiên với giá 43,75 đô-la một cổ phần và có tỉ số P/E là 40 điểm, bạn có thể đem nhân 40 với 130% để thấy rằng tỉ số P/E của nó có thể sẽ tăng lên tới 92 điểm nếu cổ

phiếu có biến động lớn về giá. Bây giờ bạn đem nhân tỉ số P/E tiềm năng là 92 với lợi tức dự kiến trong hai năm tới, giả dụ là 1,45 đô-la mỗi cổ phần. Kết quả (133,4 đô-la) cho bạn biết mức giá triển vọng mà cổ phiếu này có thể đạt tới.

Cách phân tích sai lầm các công ty trong cùng nhóm công nghiệp

Một cách vận dụng tỉ số Giá/Lợi tức sai lầm nữa mà các nhà đầu tư cả nghiệp dư lẫn chuyên nghiệp thường mắc phải là đánh giá các cổ phiếu trong cùng một ngành công nghiệp rồi kết luận rằng cổ phiếu nào được bán ở tỉ số P/E thấp nhất luôn luôn có giá "rẻ hơn giá trị thật" và do đó là mục tiêu hấp dẫn nhất để mua vào. Thực ra tỉ số P/E thấp nhất thường thuộc về công ty có kết quả lợi tức "hãi hùng" nhất, và đó chính xác là lý do khiến nó được bán ở tỉ số P/E thấp nhất.

Chân lý hết sức đơn giản mà bạn cần nhớ là cổ phiếu ở bất kỳ thời điểm nào chăng nữa cũng thường được bán gần với giá trị thật của chúng. Một cổ phiếu được bán với tỉ số gấp 20 lần lợi tức có những lý do riêng của nó và do thị trường quyết định, và một cổ phiếu khác được bán ở tỉ số gấp 15 lần lợi tức lại là do những lý do khác. Ví dụ như một cổ phiếu được bán ở tỉ số gấp 7 lần lợi tức trên cổ phần là do thành tích chung của nó kém cỏi hơn so với một cổ phiếu có tỉ số P/E cao hơn. Ngoài ra bạn nên nhớ rằng các cổ phiếu chu kỳ thường có tỉ số P/E thấp; ngay cả trong những giai đoạn thị trường thịnh vượng chúng cũng không cho thấy tỉ số P/E cao như các cổ phiếu tăng tiến. Bạn không thể mua một chiếc Mercedes với giá của một chiếc Chevrolet được.

Mọi thứ đều được bán với mức giá gần với giá trị thật của nó vào thời điểm đó. Nếu giá cổ phiếu và tỉ lệ P/E của một công ty thay đổi trong tương lai gần, đó là do hoàn cảnh, sự kiện, tâm lý, và do lợi tức của nó tiếp tục tăng trưởng hay bất ngờ bắt đầu giảm sút sau nhiều tuần và nhiều tháng.

Cuối cùng, tỉ số P/E của một cổ phiếu sẽ đạt tới ngưỡng cao nhất, nhưng thông thường điều này chỉ xảy ra khi thị trường chung đã đi hết giai đoạn tăng trưởng và bắt đầu suy thoái nghiêm trọng. Đó cũng có thể là một dấu hiệu cho thấy cổ phiếu sắp mất đà tăng trưởng lợi tức.

Các cổ phiếu có tỉ số P/E cao đúng là sẽ bất ổn hơn, đặc biệt là nếu chúng thuộc khu vực công nghệ cao vốn bất ổn. Giá của một cổ phiếu có tỉ số P/E cao cũng có thể tạm thời dẫn trước giá trị thật của nó, nhưng điều tương tự cũng có thể xảy ra với các cổ phiếu có tỉ số P/E thấp.

Những ví dụ cổ phiếu có tỉ số P/E cao là đối tượng thu mua tuyệt vời

Trong trường hợp của các công ty nhỏ nhưng đang tăng trưởng mạnh có những sản phẩm mới mang tính cách mạng, những tỉ số P/E có vẻ cao thực ra vẫn là thấp. Ví dụ:

- Cổ phiếu Xerox được bán với giá cao gấp 100 lần mức lợi tức vào năm 1960 – ngay trước cuộc bứt phá 3300% của nó về giá (từ 5 đô-la lên 170 đô-la).
- Cổ phiếu Syntex được bán ở mức giá cao gấp 45 lần lợi tức vào tháng 7 năm 1963 – trước khi nó lên giá 400%.
- Cổ phiếu Genentech được định giá cao gấp 200 lần mức lợi tức trong tháng 11 năm 1985, và sau đó giá của nó vọt lên 300% trong vòng 5 tháng.
- Cổ phiếu America Online được bán với giá cao gấp hơn 100 lần mức lợi tức trong tháng 11 năm 1994 ngay trước cuộc tăng trưởng chóng mặt 14.900% từ năm 1994 lên tới đỉnh giá của nó vào tháng 12 năm 1999.

Những công ty nói trên đều có những sản phẩm mới tuyệt vời: với công ty thứ nhất là máy sao chụp khô, với công ty thứ hai là thuốc uống ngừa thai, công ty thứ ba giới thiệu việc sử dụng thông tin di truyền để phát triển các loại thuốc mới kỳ

diệu, và công ty thứ tư mở ra một cánh cửa để đến với thế giới mới mang tính cách mạng của mạng Internet. Nếu có thành kiến không ưa chuộng những tỉ số P/E mà bạn cho là quá cao, chắc hẳn bạn đã bỏ lỡ những cuộc đột phá ngoạn mục về giá của các cổ phiếu nêu trên. Do vậy, thông thường chúng ta nên tránh những thành kiến về tỉ số P/E trong những giai đoạn thị trường tăng trưởng.

Đừng bán khống các cổ phiếu có tỉ số P/E cao

Vào tháng 6 năm 1962, khi thị trường chứng khoán đã xuống tới đáy vực suy thoái, một nhà đầu tư lớn ở Beverly Hills xông vào văn phòng của một nhà môi giới chứng khoán bạn tôi và gào lên rằng, với cái giá cao gấp 50 lần lợi tức, cổ phiếu Xerox đã "vượt quá giá trị thật". Anh ta bán khống 2000 cổ phần tại mức giá 88 đô-la. (Nghĩa là anh ta mượn cổ phiếu của nhà môi giới đem bán với hy vọng cổ phiếu sẽ rớt giá và sau đó anh ta có thể mua trả lại ở mức giá rẻ hơn để hưởng khoản chênh lệch.)

Cổ phiếu đó ngay lập tức cất cánh bay vọt lên đến tận mức 1300 đô-la (trước khi được điều chỉnh bằng cách tách cổ phần). Thật bẽ mặt cho quan niệm về các tỉ số P/E quá cao! Quan điểm cá nhân của các nhà đầu tư nói chung thường hay sai; chỉ có thị trường là gần như luôn luôn đúng.

Nói tóm lại, **bạn hãy tập trung vào những cổ phiếu có thành tích tăng trưởng lợi tức đáng chú ý, đã được chứng minh rõ ràng trong 3 năm vừa qua cộng với tỉ lệ tăng trưởng mạnh mẽ trong quý gần nhất**. Đừng chấp nhận bất cứ thứ gì ít hơn thế.

CHƯƠNG 3

N = New Products, New Management, New Highs (Sản phẩm mới, lãnh đạo mới, đỉnh giá mới): Mua vào đúng thời điểm

Cần phải có thứ gì đó mới mẻ để tạo ra mức tăng trưởng đáng chú ý về giá của một cổ phiếu. Đó có thể là một sản phẩm hoặc dịch vụ mới quan trọng được bán chạy và khiến mức tăng trưởng lợi tức tăng lên một tỉ lệ cao hơn. Hoặc đó có thể là một sự thay đổi về mặt quản lý giúp tạo ra nguồn sinh khí mới, những ý tưởng mới, hoặc ít nhất là một vị lãnh đạo mới muốn dọn dẹp sạch sẽ những tồn tại của cơ quan. Những điều kiện mới của ngành công nghiệp – chẳng hạn như sự thiếu hụt sản lượng, tăng giá, hoặc những công nghệ mang tính cách mạng – có thể tác động tích cực lên đa số cổ phiếu trong ngành công nghiệp đó.

Trong cuộc nghiên cứu của mình về các cổ phiếu thống lĩnh thị trường từ năm 1952 tới năm 2001, chúng tôi đã khám phá

ra rằng hơn 95% trường hợp thành công vang dội nhất trong ngành công nghiệp Hoa Kỳ đều thỏa mãn ít nhất một trong những điều kiện nêu trên.

Những sản phẩm mới tạo ra thành công siêu hạng

Một trong những con đường mà qua đó một công ty có thể đạt được thành công lớn, và nhờ đó tận hưởng sức tăng trưởng mạnh mẽ giá cổ phiếu của nó, là bằng cách giới thiệu những sản phẩm mới trên thị trường. Ở đây chúng ta không nói về một công thức mới cho nước rửa chén. Công ty này và những sản phẩm của nó phải cách mạng hóa lối sống của chúng ta. Sau đây là một số ví dụ trong quá khứ:

1. Bộ chia Tupperware mới của công ty Rexall trong năm 1958 đã giúp đẩy giá cổ phiếu của công ty này từ 16 đô-la lên 50 đô-la mỗi cổ phần.
2. Công ty Thiokol trong giai đoạn 1957-1959 đưa ra một loại nhiên liệu mới cho tên lửa, đẩy giá cổ phiếu của nó từ 48 đô-la bay lên 355 đô-la.
3. Công ty Syntex tung loại thuốc uống ngừa thai ra thị trường vào năm 1963. Trong vòng 6 tháng, giá cổ phiếu của nó vọt từ 100 đô-la lên 550 đô-la.
4. Công ty McDonald, với những sản phẩm thức ăn nhanh giá rẻ độc quyền, đã đem lại tỉ lệ lãi lớn 1100% cho các cổ đông từ năm 1967 tới năm 1971.
5. Cổ phiếu của công ty Levitz Furniture tăng vọt 660% trong giai đoạn 1970-1971 nhờ sự nổi tiếng của các trung tâm sản phẩm nội thất giá rẻ khổng lồ của công ty.
6. Công ty Dầu hỏa và Khí đốt Houston, với việc phát hiện một mỏ dầu lớn mới, đã đẩy giá cổ phiếu lên 968% trong 61 tuần vào các năm 1972-1973 và một đợt tăng giá 367% khác trong năm 1976.
7. Cổ phiếu của công ty Computervision lên giá 1235% trong

giai đoạn 1978-1980 với sự giới thiệu thiết bị Cad-Cam tự động mới dành cho xí nghiệp.

8. Cổ phiếu loại B của Wang Labs tăng giá 1350% cũng trong giai đoạn 1978-1980 nhờ sự phát triển các loại máy văn phòng chuyên xử lý văn bản mới của công ty này.
9. Giá cổ phiếu của Price Company nhảy vọt hơn 15 lần trong giai đoạn 1982-1986 với sự thành lập một dây chuyền các cửa hàng bán sỉ thành viên mang tính cách tân ở vùng Nam California.
10. Amgen phát triển hai loại thuốc dựa trên công nghệ sinh học rất thành công là Epogen và Neupogen, và giá cổ phiếu của nó đã tăng tốc "phi mã" từ 60 đô-la trong năm 1990 lên 460 đô-la vào đầu năm 1992.
11. Cisco Systems, một công ty khác tọa lạc ở California, đã chế tạo ra bộ định tuyến (router) và thiết bị mạng máy tính cho phép các công ty kết nối mạng cục bộ phân tán về mặt địa lý lại với nhau. Giá cổ phiếu của công ty này thăng thiên với tốc độ hỏa tiễn để đạt tỉ lệ tăng gần 2000% trong 3 năm rưỡi kể từ tháng 11 năm 1990 đến tháng 3 năm 1994. Trong vòng 10 năm, từ 1990 tới 2000, cổ phiếu Cisco đạt tỉ lệ tăng trưởng khó tin: xấp xỉ 75.000%!
12. Công ty International Game Technology đạt mức tăng trưởng 1600% về giá cổ phiếu trong giai đoạn 1991-1993 với những sản phẩm trò chơi mới dựa trên công nghệ vi xử lý.
13. Microsoft đã kéo giá cổ phiếu của mình lên gần 1800% trong giai đoạn từ tháng 3 năm 1993 tới cuối năm 1999 khi sản phẩm phần mềm Windows của công ty này thống trị thị trường máy tính cá nhân.
14. Peoplesoft, nhà sản xuất phần mềm cá nhân số một Hoa Kỳ, đạt tỉ lệ tăng giá cổ phiếu mạnh mẽ gấp 20 lần trong vòng 3 năm rưỡi tính từ tháng 8 năm 1994.
15. Dell Computer, nhà sản xuất máy tính đã khai phá và dẫn đầu trong thị trường máy tính cá nhân sản xuất theo yêu

cầu của khách hàng, đạt mức tăng trưởng giá cổ phiếu 1780% từ tháng 11 năm 1996 tới tháng 1 năm 1999.

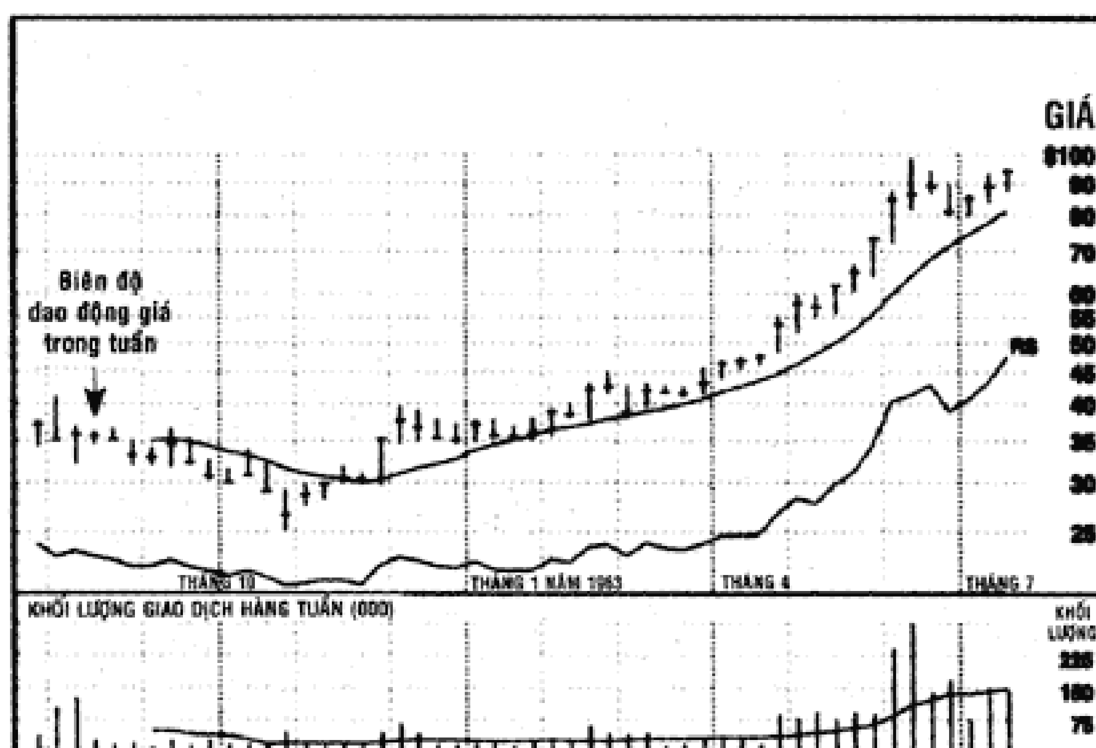
16. Công ty EMC, với các thiết bị bộ nhớ máy tính ưu việt, tận dụng nhu cầu lưu trữ qua mạng lớn hơn bao giờ hết, đã đẩy giá cổ phiếu lên 478% trong vòng 15 tháng kể từ tháng 1 năm 1998.
17. AOL và Yahoo!, hai công ty dẫn đầu thị trường Internet cung cấp cho khách hàng những "cổng kết nối" mà họ cần để truy xuất kho tàng dịch vụ và thông tin trên Internet, cả hai đều đạt tỉ lệ tăng trưởng 500% bắt đầu từ mùa thu năm 1998 cho tới khi lên đến đỉnh điểm trong năm 1999.
18. Phần mềm ứng dụng cơ sở dữ liệu và thương mại điện tử của công ty Oracle đã thúc đẩy giá cổ phiếu của nó tăng từ 20 đô-la lên 90 đô-la chỉ trong vòng 29 tuần kể từ tháng 9 năm 1999.
19. Charles Schwab, nhà môi giới giá rẻ trực tuyến số một trong suốt giai đoạn thăng trầm của thương mại điện tử, đã đạt tỉ lệ tăng giá cổ phiếu 414% chỉ trong vòng 6 tháng tính từ cuối năm 1998.
20. Sun Microsystems nổi lên với các thiết bị mạng máy tính hàng đầu mới và đã tăng vọt hơn 700% về giá cổ phiếu từ tháng 10 năm 1998 đến tháng 3 năm 2000.

Đừng bao giờ tự cho phép mình tỏ ra thiếu can đảm và bỏ qua cơ hội tuyệt vời là thị trường chứng khoán Hoa Kỳ. Trong tương lai sẽ có hàng trăm cổ phiếu dẫn dắt thị trường giống như những cổ phiếu mà chúng tôi đã nêu ở trên. Bạn hãy nghiên cứu và chuẩn bị cho bản thân để tự trang bị cho mình khả năng nhận diện những cổ phiếu thành công lớn kế tiếp.

"Nghịch lý vĩ đại" của thị trường chứng khoán

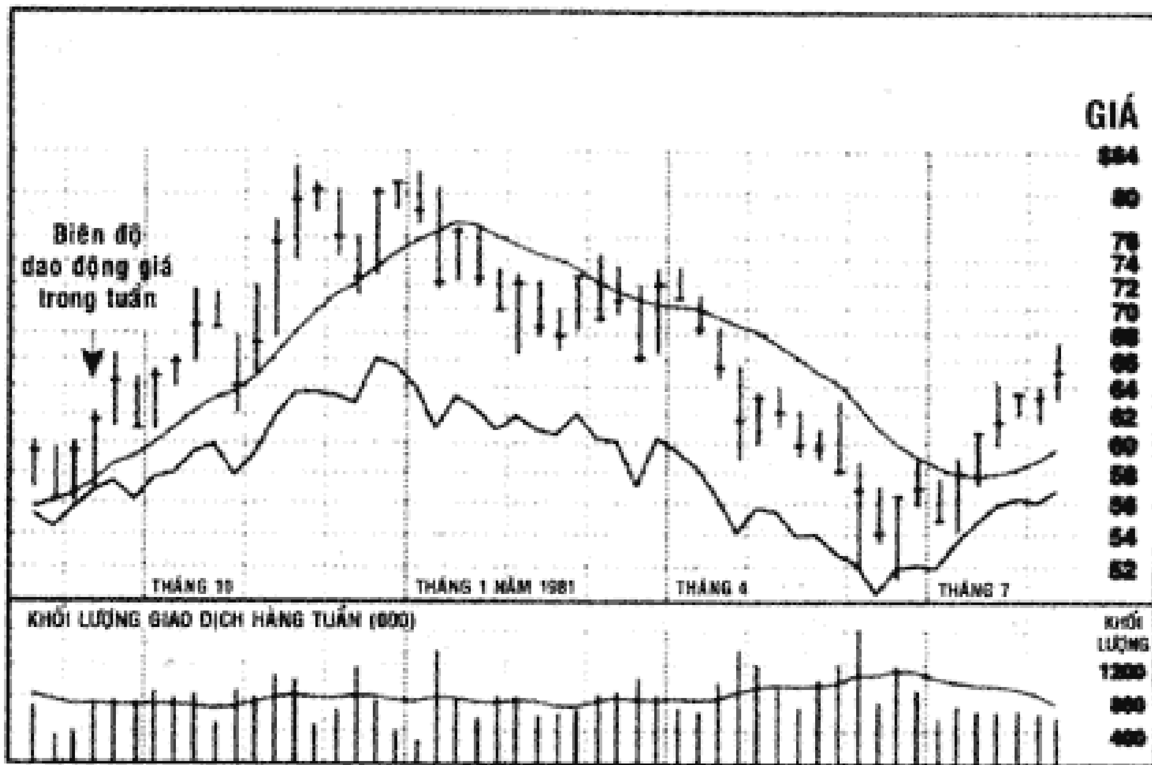
Còn một hiện tượng hấp dẫn khác mà chúng tôi đã khám

phá ra trong giai đoạn đầu của tất cả các cổ phiếu thành công. Chúng tôi gọi nó là "nghịch lý vĩ đại." Trước khi trao đổi với bạn về vấn đề này, tôi muốn bạn xem qua các biểu đồ kèm theo của ba cổ phiếu điển hình. Theo bạn thì đâu là cổ phiếu đáng mua nhất, A, B, hay C? Cổ phiếu nào bạn sẽ tránh? Chúng tôi sẽ cung cấp cho bạn câu trả lời vào cuối chương.

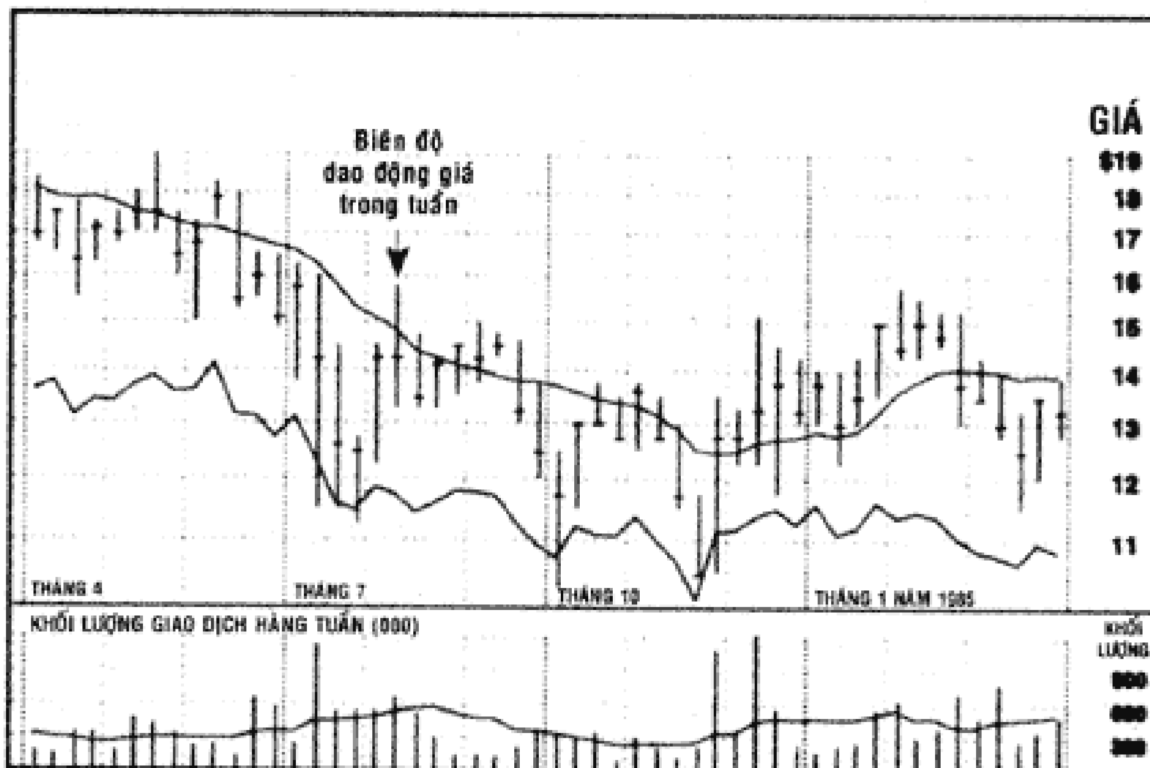


Cổ phiếu A

Một số lượng lớn đến mức đáng kinh ngạc các nhà đầu tư cá nhân, bất chấp là mới tham gia hay đã có kinh nghiệm, đều tỏ ra rất hào hứng trong việc mua các cổ phiếu đang giảm giá từ đỉnh giá của chúng, vì nghĩ rằng họ đang mua được một món hời. Trong số hàng trăm ngàn nhà đầu tư cá nhân đã tham gia các buổi thuyết trình về đầu tư của tôi trong các thập niên 1970, 1980, và 1990, có 98% nói rằng họ không mua những cổ phiếu đang leo lên đỉnh giá mới.



Cổ phiếu B



Cổ phiếu C

Hiện tượng này không chỉ giới hạn trong giới đầu tư cá nhân. Tôi đã tiến hành nghiên cứu sâu rộng trên hơn 600 nhà đầu tư tổ chức lớn và phát hiện ra nhiều người trong số họ cũng là những người "câu cá chỗ cạn." Cả họ cũng cảm thấy an toàn hơn khi mua những cổ phiếu trông có vẻ hời vì chúng hoặc là đang giảm giá mạnh hoặc là đang có giá gần với mức "đáy" của chúng trong lịch sử.

Cuộc nghiên cứu của chúng tôi về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường đã chứng minh (một cách hết sức bất ngờ) rằng câu ngạn ngữ cổ điển "mua ở mức thấp, bán ở mức cao" là hoàn toàn sai. Thực tế chứng minh điều ngược lại. *Nghịch lý vĩ đại* khó tin trên thị trường chứng khoán được phát biểu như sau:

Những cổ phiếu có vẻ như có giá quá cao và nhiều rủi ro đối với phần đông mọi người thường lên cao hơn nữa, trong khi những cổ phiếu có vẻ rẻ và đang ở dưới thấp thường xuống thấp hơn.

Bạn có cảm thấy "nghịch lý về độ cao" này hơi khó chấp nhận không? Hãy để tôi nêu ra một cuộc nghiên cứu khác mà chúng tôi đã tiến hành. Trong cuộc nghiên cứu này, chúng tôi phân tích hai nhóm cổ phiếu qua nhiều giai đoạn thị trường khác nhau: những cổ phiếu leo lên tới đỉnh giá mới và những cổ phiếu xuống tới đáy giá mới.

Kết quả thật thuyết phục: Những cổ phiếu trong danh sách leo lên đỉnh giá mới có khuynh hướng lên cao hơn nữa về giá, trong khi những cổ phiếu có tên trên xuống đến đáy giá mới có khuynh hướng xuống thấp hơn nữa về mặt giá cả.

Dựa trên cuộc nghiên cứu của chúng tôi, một cổ phiếu nằm trong danh sách "Đáy giá mới" trên tờ IBD thường bộc lộ triển vọng rất nghèo nàn và nên tránh mua. Thực tế là những nhà đầu tư quyết đoán sẽ bán những cổ phiếu như vậy từ rất lâu trước khi chúng bị đưa vào danh sách "Đỉnh giá mới." Một cổ phiếu đột phá

lên một đỉnh giá mới – đặc biệt là lần đầu tiên kể từ khi được giao dịch rộng rãi trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng – có thể là một ứng cử viên sáng giá với tiềm năng to lớn.

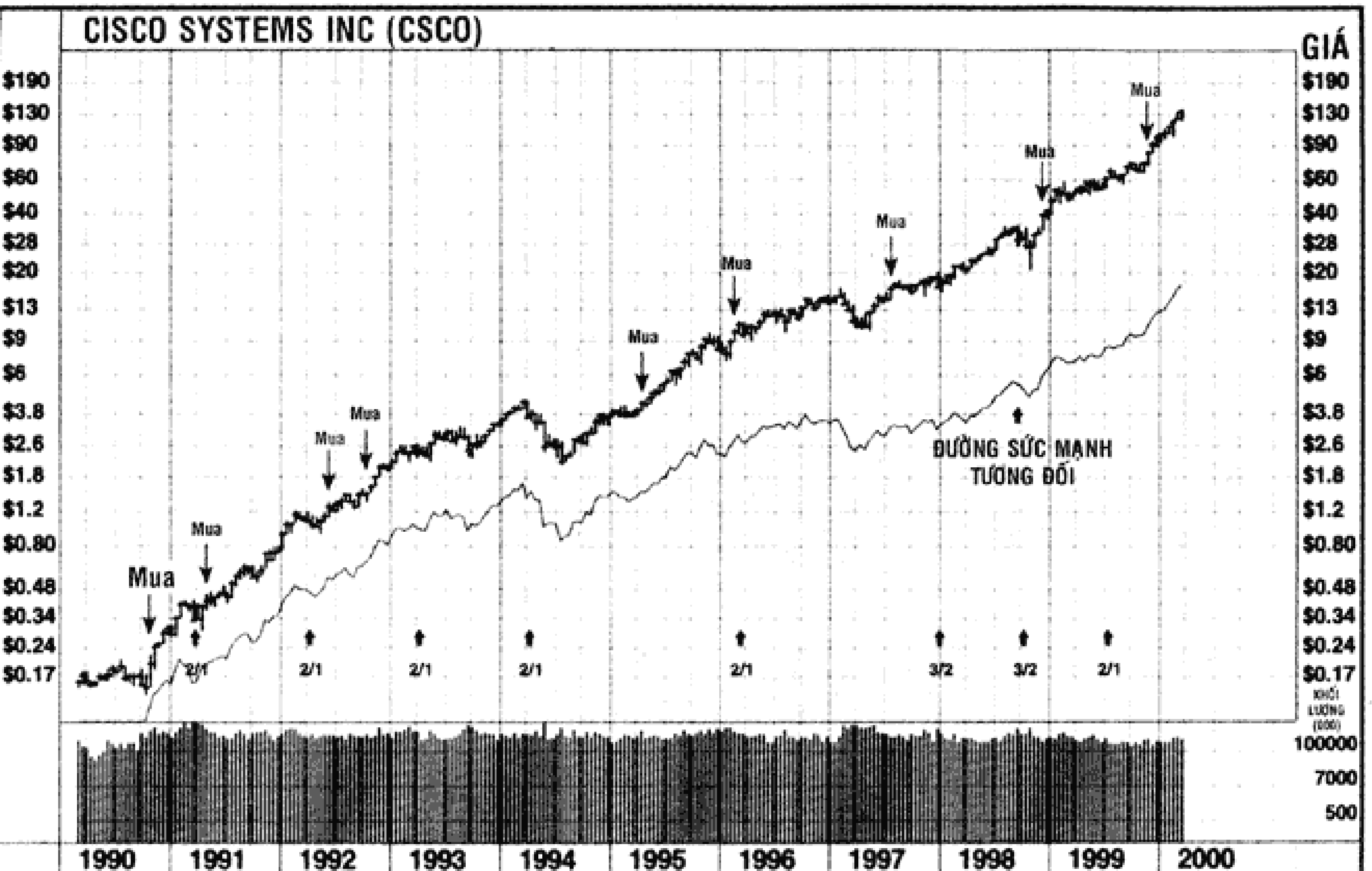
Một cổ phiếu tăng giá từ 50 đô-la lên 100 đô-la như thế nào?

Bạn hãy tự hỏi: Một cổ phiếu đã được giao dịch ở mức giá dao động từ 40 đô-la – 50 đô-la mỗi cổ phần trong nhiều tháng, và hiện nay đang được bán với giá 50 đô-la phải làm gì để tăng gấp đôi giá của nó? Chẳng lẽ nó không phải đi qua các mức giá 51, 52, 53, 54, 55 đô-la và cứ như thế – tất cả đều là các đỉnh giá mới – trước khi nó đạt tới mức giá 100 đô-la?

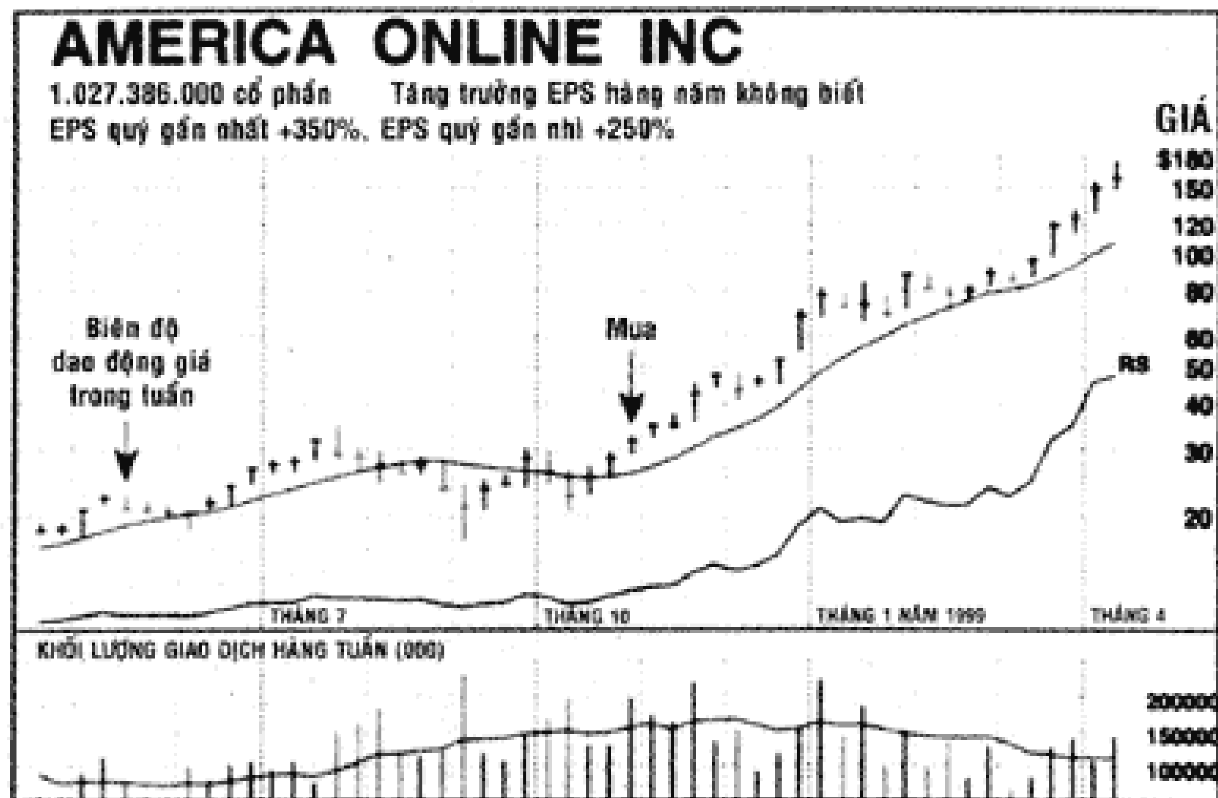
Là một nhà đầu tư khôn ngoan, nhiệm vụ của bạn là mua vào khi một cổ phiếu có vẻ như có giá quá cao đối với đa số các nhà đầu tư theo tập quán và bán ra sau khi nó tiếp tục tăng giá lên cao hơn nữa để cuối cùng có vẻ hấp dẫn đối với một trong số những nhà đầu tư đó. Nếu bạn mua vào cổ phiếu Cisco tại mức giá cao nhất mà nó từng được bán tính đến năm 1990 khi vừa leo lên một đỉnh giá mới và trông có vẻ đáng sợ, thì bạn đã được tận hưởng cuộc leo thang ngoạn mục gần 75.000% tiếp theo của nó tính từ điểm đó.

Thời điểm đúng đắn để bắt đầu mua một cổ phiếu

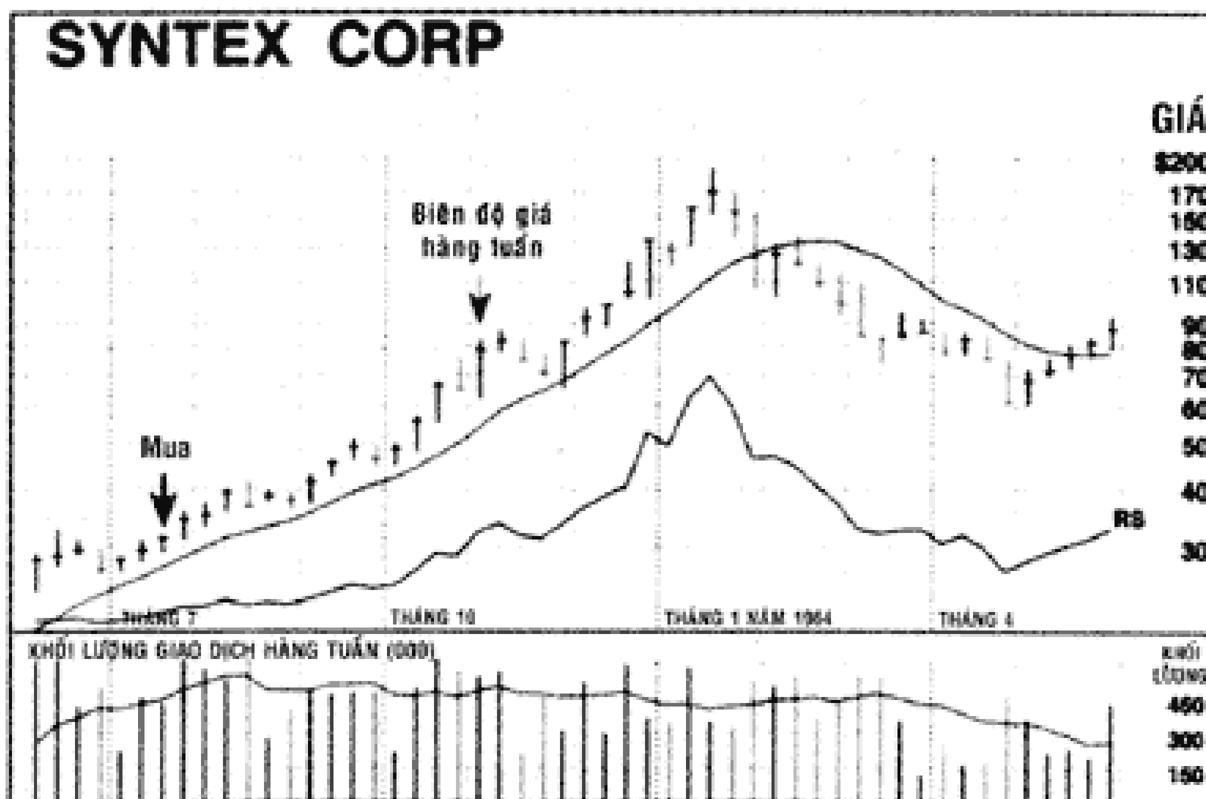
Chỉ vì cổ phiếu leo lên một đỉnh giá mới không nhất thiết là đã đúng thời điểm để mua vào. Sử dụng các biểu đồ cổ phiếu là một phần quan trọng trong tiến trình chọn lựa chứng khoán. Các biến động về giá trong lịch sử cổ phiếu mà bạn đang quan tâm phải được xem xét cẩn thận, và bạn nên tìm những cổ phiếu đột phá lên đỉnh giá mới từ những khu vực (hoặc nền tảng) giá ổn định. (Xem Chương 12 để biết thêm chi tiết về việc đọc biểu đồ và nhận diện các khuôn mẫu trên biểu đồ.) Tại sao? Bởi vì đây là khởi điểm của hầu hết những đợt tăng trưởng mạnh về giá, và là thời điểm mà xác suất diễn ra biến động giá



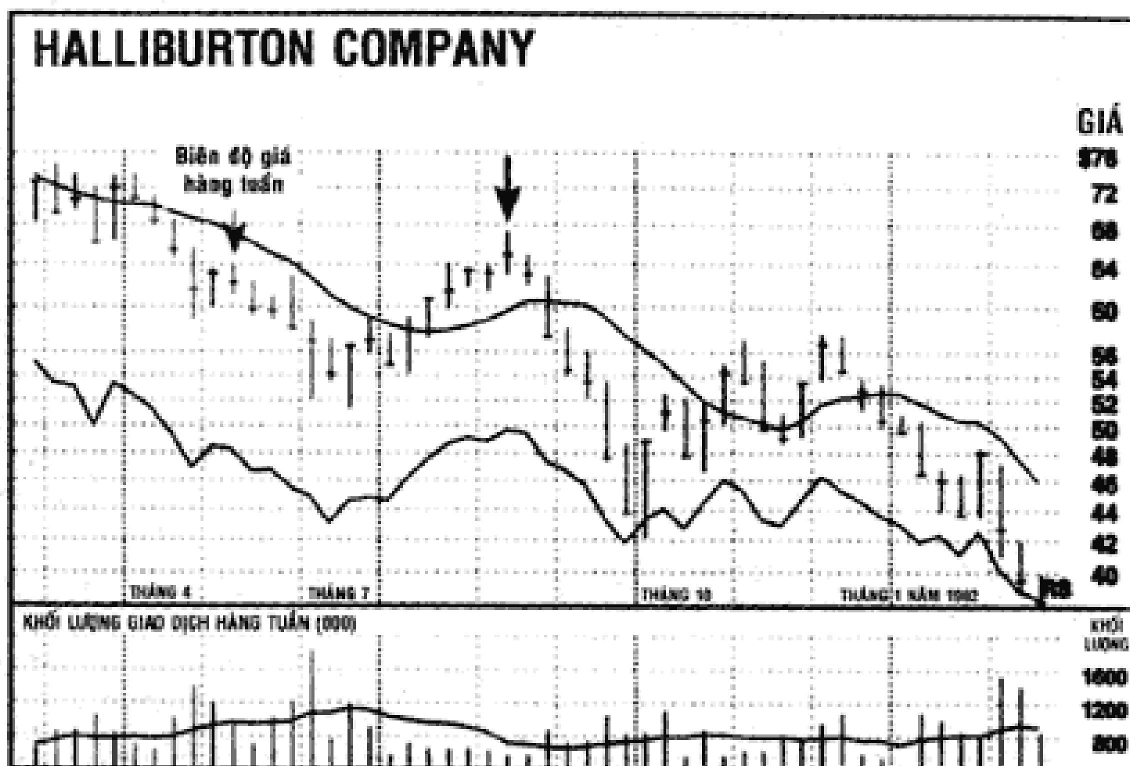
Tăng giá gần 75.000% (750 lần) trong vòng 10 năm



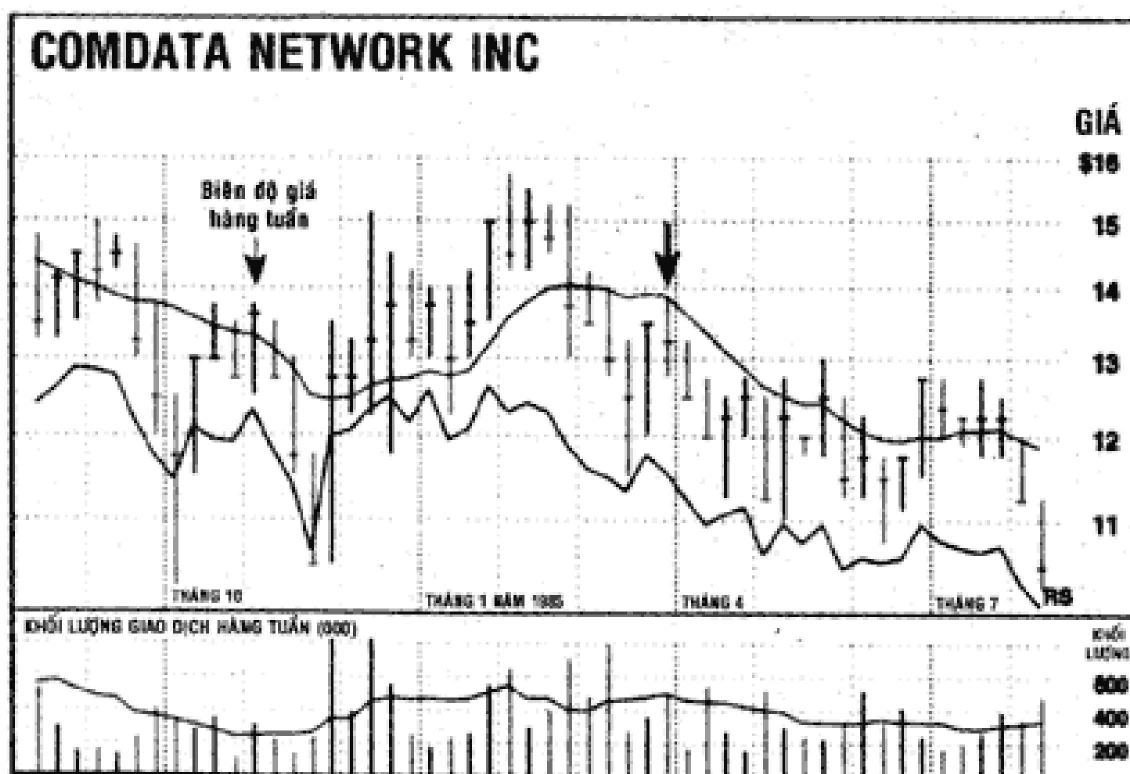
Tăng giá 480% trong vòng chưa đầy 6 tháng



Cổ phiếu A: Tăng giá 482% trong 6 tháng kể từ điểm mua (điểm mũi tên)



Cổ phiếu B: Giảm giá 42% trong 6 tháng kể từ điểm mũi tên



Cổ phiếu C: Giảm giá 21% trong 5 tháng kể từ điểm mũi tên

lớn là cao nhất. Một giai đoạn củng cố tính ổn định, hoặc xây dựng nền tảng, có thể kéo dài từ 7 hoặc 8 tuần tới 15 tháng. Do đó một số giai đoạn nền tảng diễn ra ngắn trong khi một số khác kéo dài hơn về mặt thời gian.

Thời điểm hoàn hảo là trong giai đoạn thị trường tăng trưởng khi một cổ phiếu vừa bắt đầu đột phá từ nền tảng giá ổn định của nó. (Xem biểu đồ America Online.) Đây được gọi là thời điểm "chốt" hoặc "điểm mua". Bạn không nên mua một khi cổ phiếu đã tăng giá trên 5% hoặc 10% so với điểm mua trên nền tảng của nó, bằng không khả năng bạn rơi vào vòng điều chỉnh hoặc kéo ngược giá sẽ gia tăng rất nhiều.

Giải đáp phần Nghịch lý vĩ đại của thị trường

Bây giờ khi đã biết về nghịch lý vĩ đại, bạn vẫn chọn cổ phiếu mà bạn đã chọn lúc nãy chứ? Lựa chọn đúng là Cổ phiếu A, Công ty Syntex, như trình bày sau đây. Điểm đánh dấu mũi tên trỏ vào một cột giá tuần trong tháng 7 năm 1963 chính là điểm mua. Điểm mũi tên này trùng với mức giá và khối lượng cổ phiếu giao dịch ở cuối biểu đồ Cổ phiếu A lúc nãy, sau khi cổ phần được tách làm 3. Syntex đã tận hưởng một đợt tăng trưởng ngoạn mục kể từ điểm mua trong tháng 7 năm 1963 của nó. Ngược lại, Cổ phiếu B (Halliburton) và Cổ phiếu C (Comdata Network) đều giảm giá, như bạn thấy trong các biểu đồ của chúng. (Những điểm mũi tên biểu thị vị trí kết thúc các biểu đồ trình bày lúc trước.)

Như vậy, chúng ta có thể đi tới kết luận, **bạn phải tìm kiếm những công ty vừa phát triển thành công những sản phẩm hoặc dịch vụ mới quan trọng, hoặc được hưởng lợi từ một bộ máy quản lý mới hoặc những điều kiện mới của ngành công nghiệp. Sau đó mua cổ phiếu của những công ty này khi họ vừa đột phá từ những khuôn mẫu giá ổn định và sắp hoặc đã, leo lên những đỉnh giá mới.**

CHƯƠNG 4

S=Supply and Demand (Quy luật cung cầu): Cổ phiếu tốt cộng với nhu cầu lớn

Quy luật cung cầu quyết định giá cả của gần như tất cả mọi thứ trong đời sống hàng ngày của bạn. Chẳng hạn như ở cửa hàng tạp hóa, cái giá mà bạn phải trả cho rau diếp, cà chua, trứng, và thịt bò phụ thuộc vào việc ở cửa hàng đó còn bao nhiêu sản phẩm của mỗi loại và có bao nhiêu người muốn mua những sản phẩm đó. Quy luật này tác động lên giá của thực phẩm và hàng tiêu dùng ở tất cả các nước trên thế giới. Ở một số nước, lượng hàng hóa do chính quyền cung cấp luôn luôn thiếu thốn và hầu như chỉ đủ cung cấp cho tầng lớp được ưu tiên hoặc chỉ có mặt trên thị trường chợ đen để dành cho những người nào có thể trả nổi cái giá cắt cổ.

Quy luật căn bản về mối quan hệ giữa cung và cầu này cũng được áp dụng đối với thị trường chứng khoán, và ở đây nó mang tầm quan trọng lớn hơn tất cả quan điểm cá nhân của mọi nhà phân tích ở Phố Wall.

Lượng cổ phiếu được cung cấp lớn hay nhỏ

Giá của một cổ phiếu phổ thông có tới 5 tỉ cổ phần trên thị trường khó lòng "nhúc nhích" vì nó có nguồn cung ứng quá lớn. Loại cổ phiếu này cần đến một lượng mua vào, hay nhu cầu, cực lớn để có thể tạo ra một chuyển biến tăng trưởng đáng kể về giá.

Trái lại, nếu một công ty chỉ có 50 triệu cổ phần được phát hành trên thị trường – một nguồn cung ứng tương đối nhỏ – thì chỉ cần một lượng mua vào, hoặc nhu cầu tương đối cũng có thể đẩy giá tăng mạnh.

Nếu bạn phải chọn lựa giữa một cổ phiếu có tổng số cổ phần phát hành là 5 tỉ và một cổ phiếu chỉ có 50 triệu cổ phần để mua, thì thông thường cổ phiếu có số lượng cổ phần nhỏ hơn sẽ là ứng cử viên tốt hơn, nếu những nhân tố khác ngang bằng nhau. Tuy nhiên, vì cổ phiếu huy động vốn nhỏ mang tính "đậm đặc" hơn ("độ loãng" thấp hơn), nên chúng có thể rớt giá cũng nhanh như khi lên giá. Nói cách khác, đi kèm theo cơ hội lớn là sự gia tăng tỉ lệ rủi ro đáng kể. Nhưng vẫn có những phương pháp chắc chắn để giảm thiểu mức rủi ro cho bạn, sẽ được trao đổi trong Chương 9.

Tổng số cổ phần được phát hành trong cấu trúc vốn của một công ty cho thấy số lượng cổ phần tiềm năng (hay dự trữ) có thể được cung ứng. Tuy nhiên các chuyên gia trên thị trường còn cân nhắc chi tiết "nguồn cung ứng trôi nổi," tức là số cổ phần có thể mua tự do sau khi đã trừ đi số cổ phần được giữ lại. Những công ty trong đó các nhà quản lý cao cấp sở hữu một tỉ lệ lớn cổ phần (ít nhất 2% hoặc 3% đối với các công ty lớn, và cao hơn đối với những công ty nhỏ) thông thường là các ứng cử viên tốt hơn dành cho bạn bởi lẽ chúng có một tỉ lệ cổ phiếu "phi giao dịch".

Ngoài ra còn có một lý do căn bản khác, bên cạnh quy luật cung cầu, giải thích cho việc các công ty có tổng số cổ phần lớn thường cho kết quả chậm chạp: Bản thân các công ty này có thể đã tồn tại lâu năm, đang tăng trưởng với tỉ lệ thấp, và đơn giản là quá lớn và quá trì trệ.

Trong thập niên 1990 đã diễn ra hiện tượng các cổ phiếu huy động vốn lớn tăng trưởng mạnh hơn các cổ phiếu huy động vốn nhỏ trong vài năm liền. Điều này một phần có liên quan đến vấn đề về quy mô của cộng đồng quỹ đầu tư tín thác đột nhiên nhận thấy mình thừa mứa tiền mặt do ngày càng có nhiều người mua các quỹ này. Kết quả là họ buộc phải mua các cổ phiếu huy động vốn lớn. Các quỹ này chiếu cố đến cổ phiếu huy động vốn lớn chỉ vì nhu cầu giải ngân thêm lượng tiền mặt còn tồn đọng. Điều này trái ngược với quy luật cung cầu thông thường vốn ưu ái cho những cổ phiếu huy động vốn nhỏ vì chúng có ít cổ phần nên không thể thỏa mãn nhu cầu của các nhà đầu tư. Các cổ phiếu huy động vốn lớn cũng có một số ưu điểm: chúng có "độ loãng" cao hơn, ổn định hơn, có chất lượng cao hơn, và thường là ít rủi ro hơn. Mãi lực cực mạnh của các quỹ lớn có thể thúc đẩy một cổ phiếu lớn thuộc loại tốt tăng trưởng gần như tương đương với cổ phiếu của các công ty nhỏ.

Chọn ban lãnh đạo năng động thay vì thủ cựu

Kích thước lớn có thể tạo ra vẻ ngoài hùng mạnh và nhiều uy thế, nhưng kích thước lớn ở các công ty cũng có thể gây ra sự thiếu sáng tạo. Các công ty lớn thường được điều hành bởi một ban lãnh đạo già nua và "thủ cựu" ít muốn cách tân, không thích chấp nhận rủi ro, và không theo kịp thời đại. Trong đa số trường hợp, cá: nhà lãnh đạo cao cấp nhất của công ty lớn lại không sở hữu nhiều cổ phần của chính công ty họ. Đây là một khuyết điểm cần phải được điều chỉnh bởi lẽ đối với nhà đầu tư hiểu biết nó hàm nghĩa rằng ban lãnh đạo và các nhân viên của công ty không hề có mối quan tâm cá nhân đối với thành công của công ty.

Ngoài ra, trong một số trường hợp, hệ thống quản lý quá nhiều cấp cô lập các nhà lãnh đạo chủ chốt khỏi những điều đang thực sự diễn ra ở cấp độ khách hàng. Và trong một nền kinh tế thị trường, ông chủ tối thượng của một công ty, không ai khác hơn chính là khách hàng.

Thời thế đang thay đổi với tốc độ nhanh chưa từng thấy. Một công ty có sản phẩm bán chạy hôm nay sẽ thấy doanh số của mình tuột dốc chỉ trong vòng 2 hoặc 3 năm tới nếu công ty không tiếp tục đưa những sản phẩm mới ra thị trường. Đa số các sản phẩm, dịch vụ, và cơ hội đầu tư mới đều đến từ các công ty trẻ tuổi, khát khao, mang tính cách tân, có kích thước nhỏ và vừa, với một ban lãnh đạo năng động. Không phải ngẫu nhiên mà những công ty này tăng trưởng nhanh hơn nhiều và tạo ra đa số việc làm mới. Nhiều công ty trong số đó hoạt động trong các ngành công nghiệp công nghệ cao. Đây chính là khu vực nắm giữ khả năng tăng trưởng vĩ đại của Hoa Kỳ trong tương lai. Microsoft, Cisco Systems, và Oracle chỉ là một vài ví dụ của tầng lớp doanh nghiệp nhỏ, năng động, mang tính cách mạng của thập niên 1980 và 1990 đã tăng trưởng không ngừng và nay trở thành những công ty có lượng cổ phiếu lớn.

Trái lại, nếu một công ty khổng lồ, "lão làng" tạo ra một sản phẩm quan trọng mới, nó có thể sẽ không giúp ích gì nhiều cho cổ phiếu của công ty, bởi lẽ sản phẩm đó có thể chỉ tạo ra một tỉ lệ nhỏ trong tổng doanh thu và lợi tức của toàn công ty. Sản phẩm đó chỉ như giọt nước trong một thùng nước quá lớn.

Tách cổ phần quá mức có thể gây ảnh hưởng xấu

Theo dòng lịch sử, các công ty không ít lần phạm sai lầm trong việc tách cổ phần của họ. Điều này đôi khi được thực hiện dựa trên lời khuyên của các ngân hàng đầu tư ở Phố Wall.

Theo quan điểm của tôi, thông thường một công ty tách cổ phần theo tỉ lệ 1 thành 2, hoặc 2 thành 3 sẽ tốt hơn so với tách 1 thành 3 hoặc 1 thành 5. (Khi một cổ phần được tách theo tỉ lệ 1 thành 2, bạn sẽ có số cổ phần nhiều gấp đôi so với trước, nhưng mỗi cổ phần mới sẽ có giá chỉ bằng một nửa giá cũ.)

Việc chia nhỏ cổ phần quá mức sẽ tạo ra một nguồn cung

ứng lớn và có thể đẩy công ty vào tình trạng nặng nề và uể oải sớm hơn.

Có lẽ việc một công ty có cổ phiếu đang tăng giá trong vòng một hoặc hai năm quyết định chia nhỏ quá độ cổ phần của mình vào thời điểm gần cuối giai đoạn thị trường tăng trưởng hoặc đầu giai đoạn thị trường suy thoái là không khôn ngoan. Thế nhưng đây chính xác là điều mà nhiều công ty lớn vẫn thực hiện.

Nói chung, các công ty này cảm thấy giữ giá cổ phiếu thấp sẽ hấp dẫn được nhiều người mua hơn. Điều này có thể đúng đối với một số người mua nhỏ, nhưng nó cũng gây ra kết quả trái ngược – có nhiều người bán hơn – đặc biệt nếu đó là lần tách cổ phần thứ hai trong vòng một hoặc hai năm. Các chuyên gia am tường và một số ít nhà đầu tư cá nhân khôn ngoan có thể sẽ coi sự kích thích sinh ra do động thái tách cổ phần như một cơ hội để bán cổ phiếu ra kiếm lời.

Một cổ phiếu thông thường sẽ lên tới đỉnh giá tuyệt đối sau khi tách cổ phần lần thứ hai hoặc lần thứ ba. Cuộc nghiên cứu của chúng tôi về các cổ phiếu thành công nhất cho thấy chỉ có 18% trong số chúng được tách cổ phần trong năm trước cuộc tăng trưởng phi mã của chúng.

Các cổ đông lớn nghĩ đến chuyện bán bớt cổ phiếu có thể thấy việc bán 100.000 cổ phần *trước khi* nó được tách 1 thành 3 dễ hơn so với bán 300.000 cổ phần sau đó. Còn những người bán khống khôn ngoan sẽ tập trung vào các cổ phiếu được sở hữu chủ yếu bởi các tổ chức lớn và đang bắt đầu khựng lại sau một giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ về giá.

Tìm những công ty đang mua lại cổ phiếu của chính họ trên thị trường tự do

Trong đa số (nhưng không phải tất cả) trường hợp, thông thường có thể coi là dấu hiệu tốt khi thấy một công ty, và đặc biệt là công ty thuộc loại vừa hoặc nhỏ có thành tích tăng trưởng

thỏa mãn điều kiện CAN SLIM, mua lại (hay còn gọi là thu hồi) cổ phiếu của chính nó trên thị trường tự do sau một khoảng thời gian thích hợp. (Mua lại một tỉ lệ 10% có thể coi là nhiều.) Điều này làm giảm số cổ phần lưu hành trên thị trường và thông thường hàm ý rằng công ty đó đang trông đợi sự tăng trưởng về doanh thu và lợi tức trong tương lai.

Kết quả của động thái thu hồi cổ phiếu này là lợi nhuận ròng của công ty sẽ được chia cho một số lượng cổ phần nhỏ hơn, và do đó làm tăng giá trị lợi tức trên cổ phần. Như chúng ta đã đề cập, tỉ lệ tăng trưởng của giá trị lợi tức trên cổ phần là một động lực chủ chốt đứng đằng sau những cổ phiếu ngoại hạng.

Từ giữa thập niên 1970 đến đầu thập niên 1980, Tandy, Teledyne, và Metromedia đã mua lại thành công cổ phiếu của chính họ. Cả ba công ty đều đạt được những kết quả đáng lưu ý về mức tăng trưởng lợi tức và giá cổ phiếu của mình. Cổ phiếu Tandy (sau khi đã được điều chỉnh tách cổ phần) tăng từ 2,75 đô-la lên 60 đô-la từ giữa năm 1973 đến năm 1983. Cổ phiếu Teledyne nhảy vọt từ 8 đô-la lên 190 đô-la từ năm 1971 đến năm 1984, và Metromedia tăng giá từ 30 đô-la lên 560 đô-la từ năm 1971 đến năm 1977. Teledyne đã thu nhỏ nguồn vốn huy động từ 88 triệu cổ phần xuống còn 15 triệu cổ phần và gia tăng giá trị lợi tức từ 0,61 đô-la mỗi cổ phần lên tới gần 20 đô-la mỗi cổ phần sau tám lần mua lại cổ phiếu.

Trong giai đoạn 1989 – 1990, công ty International Game Technology (Công nghệ Trò chơi Quốc tế) tuyên bố họ đã thu hồi 20% cổ phần. Đến tháng 9 năm 1993, cổ phiếu IGT đã tăng giá gấp hơn 20 lần. NVR Inc. cũng có một đợt thu hồi cổ phiếu lớn trong năm 2001.

Tỉ suất nợ thấp thường là dấu hiệu tốt

Sau khi đã tìm được một cổ phiếu có số lượng cổ phần hợp lý, bạn hãy kiểm tra tỉ lệ phần trăm của lượng vốn huy động qua

những khoản vay hoặc trái phiếu dài hạn trong tổng cơ cấu vốn của công ty. Thông thường tỉ suất nợ càng thấp thì công ty càng an toàn và cổ phiếu càng tốt.

Giá trị lợi tức trên cổ phần của các công ty có tỉ suất nợ cao có thể bị xóa sổ hoàn toàn trong những giai đoạn khó khăn với mức lãi suất tăng cao. Các công ty được "thổi phồng" này thông thường có chất lượng thấp và mức độ rủi ro cao.

Một công ty đã và đang cắt giảm tỉ suất nợ của nó trong hai hoặc ba năm vừa qua là rất đáng chú ý. Nếu không có sự tác động của nhân tố nào khác, thì khoản lãi vay phải trả sẽ giảm mạnh, giúp tạo ra giá trị lợi tức trên cổ phần cao hơn.

Bên cạnh đó, sự góp mặt của các loại trái phiếu khả chuyển (có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông) trong cấu trúc vốn có thể làm "loãng" giá trị lợi tức nếu và khi các trái phiếu đó được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Đánh giá tình hình cung cầu

Cách tốt nhất để ước lượng tình hình cung và cầu của một cổ phiếu là bằng cách theo dõi số lượng cổ phần giao dịch hàng ngày của nó. Khi một cổ phiếu giảm giá, bạn sẽ muốn thấy khối lượng giao dịch của nó không tăng thể hiện không có áp lực bán ra đáng kể. Ngược lại, khi nó tăng giá, bạn sẽ muốn thấy khối lượng giao dịch tăng lên, thông thường thể hiện vận động thu mua của các tổ chức lớn. Khi một cổ phiếu đột phá khỏi một nền tảng giá ổn định (xem Chương 12 về cách đọc biểu đồ và nhận diện các khuôn mẫu giá của những cổ phiếu thành công), lượng cổ phần giao dịch phải cao hơn bình thường ít nhất là 50%. Trong nhiều trường hợp, nó sẽ gia tăng đến 100% hoặc cao hơn nữa trong ngày hôm đó, thể hiện việc mua vào ồ ạt cổ phiếu đó và cho thấy khả năng nó sẽ tiếp tục tăng giá. Sử dụng các biểu đồ hàng ngày và hàng tuần giúp bạn phân tích và diễn giải được giá của cổ phiếu và số lượng cổ phần giao dịch.

Nên nhớ, **bạn có thể mua bất kỳ cổ phiếu huy động vốn lớn nào dưới phương pháp CAN SLIM, nhưng các cổ phiếu huy động vốn nhỏ sẽ có mức độ biến động giá cao hơn, cả theo chiều hướng đi lên lẫn đi xuống. Theo thời gian, thị trường sẽ luân chuyển đối tượng tập trung của nó từ các cổ phiếu vốn nhỏ sang các cổ phiếu vốn lớn và ngược lại. Các công ty đang mua lại cổ phiếu của chính họ trên thị trường tự do và các công ty có ban lãnh đạo sở hữu một lượng lớn cổ phần được ưa thích hơn.**

CHƯƠNG 5

L = Leader or Laggard (Dẫn đầu hay đội sổ): Cổ phiếu của bạn thuộc loại nào?

Người ta thường có khuynh hướng mua các cổ phiếu mà họ thích, cổ phiếu họ cảm thấy tốt, hoặc cổ phiếu họ cảm thấy yên tâm, nhưng trong một thị trường chứng khoán vô cùng sôi động, những suy đoán dựa trên tình cảm này thường đưa bạn xuống đáy thị trường hơn là lên vị trí dẫn đầu.

Giả sử bạn muốn mua một cổ phiếu trong ngành công nghiệp máy tính. Nếu bạn mua công ty dẫn đầu trong nhóm, và nếu chọn đúng thời điểm, bạn sẽ có cơ hội tận hưởng một cuộc tăng giá đáng mơ ước. Nhưng nếu bạn mua một cổ phiếu chưa đến thời điểm biến động, hoặc đang tuột giá (vì bạn cảm thấy an toàn hơn với nó và nghĩ rằng bạn đang mua được một món hời), thì cổ phiếu của bạn ít có tiềm năng tăng giá. Nếu không thì tại sao nó lại cầm đèn đỏ?

Đừng tỏ ra hời hợt với cổ phiếu. Hãy đào sâu, điều tra thật kỹ, và tìm cho ra cổ phiếu nào sẽ thật sự thành công.

Mua trong số hai hoặc ba cổ phiếu tốt nhất trong nhóm

Hai hoặc ba cổ phiếu dẫn đầu trong một nhóm công nghiệp mạnh có thể đạt mức tăng trưởng khó tin trong khi những cổ phiếu khác ít có khả năng biến động.

Trong các năm 1979 và 1980, Wang Labs, Prime Computer, Datapoint, Rolm Corp., Tandy Corporation, và những công ty sản xuất máy tính nhỏ khác đạt mức tăng trưởng giá cổ phiếu gấp năm, sáu, và bảy lần trước khi lên tới đỉnh tăng trưởng và bắt đầu rơi xuống. Trái lại, "ông nhà giàu già nua" IBM chỉ ỳ ra một chỗ, còn những gã khổng lồ khác như Burroughs, NCR, và Sperry Rand tỏ ra thiếu sinh khí. Tuy nhiên, trong chu kỳ tăng trưởng tiếp theo của thị trường, IBM đã hồi sinh và tạo ra những kết quả tuyệt diệu.

Cổ phiếu Home Depot tăng giá gấp 10 lần từ năm 1988 đến năm 1992, trong khi Waban và Hechinger, các cổ phiếu đội sổ trong nhóm, thể hiện thành tích vô cùng tệ hại.

Bạn phải mua những công ty thật sự tốt – những công ty đang dẫn đầu trong các ngành công nghiệp và là số một trong lĩnh vực chuyên môn của chúng. Tất cả những cổ phiếu mang lại thắng lợi lớn nhất cho tôi, Syntex năm 1963, Pic-N-Save từ 1976 tới 1983, Price Company từ 1982 tới 1985, Franklin Resources từ 1985 tới 1986, Genentech từ 1986 tới 1987, Amgen từ 1990 tới 1991, America Online từ 1998 tới 1999, Charles Schwab từ 1998 tới 1999, Sun Microsystems từ 1998 tới 1999, và Qualcomm trong năm 1999, đều là những công ty số một trong ngành công nghiệp mà chúng đại diện vào thời điểm tôi mua cổ phiếu của chúng. Công ty dẫn dắt thị trường tại vị trí số một không phải là công ty lớn nhất hoặc là tên tuổi nổi tiếng nhất; đó là công ty có mức tăng trưởng lợi tức hàng quý và hàng năm, lợi suất trên vốn cổ phần, mức tăng doanh số, và biến động giá cổ phiếu lớn nhất. Nó cũng phải có một sản phẩm hoặc dịch vụ ưu việt và dành được thị phần từ tay những đối thủ già nua, ít cách tân hơn.

Tránh những "kẻ thế vai" trên thị trường chứng khoán

Như các cuộc điều tra của chúng tôi đã cho thấy, có rất ít biến động trên thị trường chứng khoán là mới mẻ thực sự; lịch sử luôn luôn lặp đi lặp lại. Vào mùa hè năm 1963, tôi mua cổ phiếu Syntex, nhà phát triển thuốc ngừa thai, cổ phiếu sau đó đã tăng giá 400%. Đa số mọi người không mua nó vì nó vừa leo lên một đỉnh giá mới là 100 đô-la và tỉ số P/E của nó là 45 vào thời điểm đó có vẻ quá cao.

Thay vào đó, nhiều công ty đầu tư khuyến nghị cổ phiếu G.D. Searle như một "kẻ thế vai". Nó có vẻ rẻ hơn nhiều về giá và cũng có một sản phẩm tương tự như Syntex, nhưng nó đã không tạo ra được những kết quả tương tự trên thị trường. Syntex là người dẫn đầu; Searle, kẻ đội sổ.

"Kẻ thế vai" là cổ phiếu nằm cùng nhóm với công ty dẫn đầu, và người ta mua nó với hy vọng rằng hào quang của công ty dẫn đầu sẽ phản chiếu lên nó. Tuy nhiên, thành tích về lợi nhuận và giá cả của những "kẻ thế vai" thường hết sức lu mờ khi so sánh với công ty dẫn đầu. Cuối cùng chúng sẽ cố gắng bám theo công ty dẫn đầu "một cách vô vọng," vì chẳng bao giờ theo kịp.

Vào năm 1970, công ty Levitz Furniture, người dẫn đầu trong phương pháp kinh doanh tập trung mới, trở thành một kẻ chiến thắng đầy phấn khích trên thị trường. Công ty Wickes sao chép theo phương thức của Levitz, và nhiều người đã mua cổ phiếu của nó vì chúng có giá rẻ hơn nhiều, nhưng Wickes không bao giờ đạt được thành công và cuối cùng lâm vào tình trạng khó khăn về tài chính. Trong khi đó Levitz tận hưởng mức tăng trưởng 900% về giá trước khi cuối cùng nó lên tới đỉnh tăng trưởng.

Như nhà tiên phong trong ngành công nghiệp thép Andrew Carnegie đã phát biểu trong tự truyện của ông: "Trâu chậm sẽ phải uống nước đục."

Cách phân biệt các cổ phiếu dẫn đầu với những kẻ đội sổ: Sử dụng Chỉ số sức mạnh giá tương đối

Nếu sở hữu một danh mục đầu tư cổ phiếu, bạn phải học cách bán những cổ phiếu kém cỏi nhất trước và giữ lại những cổ phiếu tốt nhất lâu hơn. Nói cách khác, luôn luôn bán những cổ phiếu thua lỗ và sai lầm, đồng thời theo dõi những lựa chọn tốt hơn của bạn để xem liệu chúng có tiến triển thành những thắng lợi lớn của bạn hay không.

Có một cách nhanh chóng và dễ dàng để xác định cổ phiếu của bạn là một người dẫn đầu hay một kẻ đội sổ: hãy kiểm tra Chỉ số sức mạnh giá tương đối (Relative price Strength – RS) trong IBD. Chỉ số RS được định nghĩa như sau:

Một chỉ số độc quyền nhằm tính toán thành tích về giá của một cổ phiếu cho trước so với phần còn lại của thị trường trong 52 tuần gần nhất. Mỗi cổ phiếu được gán một điểm số đánh giá từ 1 tới 99, với 99 là tốt nhất. Một chỉ số RS = 99 nghĩa là cổ phiếu đang xét ưu việt hơn 99% tất cả các công ty khác về thành tích giá cổ phiếu.

Nếu chỉ số RS cổ phiếu của bạn thấp hơn 70, thì nó đang là kẻ đội sổ so với những cổ phiếu tốt nhất trên toàn bộ thị trường. Điều này không có nghĩa là nó không thể lên giá – chỉ có nghĩa là nếu có cơ hội tăng giá, có lẽ nó sẽ không tăng nhiều.

Chỉ số RS trung bình của các cổ phiếu có thành tích tốt nhất mỗi năm từ đầu thập niên 1950 tới năm 2000 là 87 *trước khi* chúng tăng giá mạnh mẽ. Vì vậy quy luật dành cho người chiến thắng là:
Tránh mọi cổ phiếu đội sổ và cổ phiếu thế vai.
Hãy tìm những cổ phiếu dẫn đầu chân chính!

Chỉ số sức mạnh giá tương đối được trình bày mỗi ngày cho mọi cổ phiếu trong các danh sách niêm yết của Sàn giao dịch New York, Nasdaq, và Amex được liệt kê trong các bảng cổ phiếu của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* (IBD). Bạn sẽ không thể tìm được thông tin này ở bất kỳ tờ báo nào khác. Chỉ số RS cập nhật cũng được trình bày trên dịch vụ biểu đồ Daily Graphs Online.

Bên cạnh chỉ số độc quyền RS của tờ IBD, bạn cũng sẽ muốn xem xét đường biểu diễn sức mạnh giá tương đối trên biểu đồ. Nếu nó đã xuống thấp dần trong suốt 7 tháng hoặc lâu hơn, hoặc nếu đường biểu diễn thình lình chúi xuống một cách bất thường trong vòng 4 tháng hoặc hơn, thì cách ứng xử về giá của cổ phiếu này cần phải được đặt một dấu hỏi lớn.

Chọn những cổ phiếu có RS trong khoảng 80 – 90 hoặc cao hơn trên một khuôn mẫu nền tảng biểu đồ

Bạn muốn nâng cấp khả năng chọn lựa cổ phiếu của mình và tập trung vào những cổ phiếu dẫn đầu tốt nhất? Hãy khoanh vùng danh sách mua của bạn trong số những công ty thể hiện chỉ số RS = 80 hoặc cao hơn. Chẳng có lý do gì để mua một cổ phiếu đang lẹt đẹt phía sau nhiều cổ phiếu khác trên thị trường, thế nhưng đây chính là điều mà nhiều nhà đầu tư vẫn làm. Đa số họ mua mà chẳng bao giờ thèm ngó ngàng gì tới đường biểu diễn sức mạnh giá tương đối hoặc chỉ số RS, trong đó bao gồm cả một số công ty đầu tư lớn nhất Hoa Kỳ.

Tôi không thích mua cổ phiếu có *Chỉ số sức mạnh giá tương đối* thấp hơn 80. Thực tế là những chọn lựa mang lại lợi nhuận lớn nhất thường có chỉ số RS bằng hoặc cao hơn 90 ngay trước khi chúng đột phá khỏi cấu trúc giá nền tảng thứ nhất hoặc thứ hai của mình. Chỉ số RS của một cổ phiếu có tiềm năng thành công phải sánh ngang với tốc độ ném quả "bóng nhanh" của một vận động viên ném bóng trong môn bóng chày. Tốc độ ném

quả “bóng nhanh” trung bình là 86 dặm/giờ, và những tay ném hàng đầu tung ra những cú “sấm sét” với tốc độ hơn 90 dặm/giờ.

Khi mua, bạn cần phải tuyệt đối chắc chắn rằng cổ phiếu mà bạn chọn vừa “cất cánh” từ một nền tảng vững chắc (giai đoạn ổn định về giá) và rằng bạn mua nó tại đúng điểm mua, hay điểm “chốt.” (Để biết thêm về nền tảng và điểm mua, vui lòng đọc Chương 12.) Ngoài ra, hãy đảm bảo là nó chưa lên cao hơn 5% hoặc 10% so với điểm mua của nền tảng hiện tại. Điều này sẽ giúp bạn tránh được việc theo đuổi những cổ phiếu đã “bay” quá cao khỏi nền tảng của chúng. Việc mua các cổ phiếu đã bay quá cao khỏi điểm mua đúng sẽ dẫn tới kết quả nhiều khả năng bạn sẽ bị “giũ bỏ” khỏi cổ phiếu đó trong các đợt điều chỉnh.

Nhà đầu tư tỏ ra miễn cưỡng khi thiết lập và tuân thủ những chuẩn mực tối thiểu dành cho công tác lựa chọn cổ phiếu khiến tôi nhớ tới các bác sĩ nhiều năm về trước, những người hoàn toàn không biết đến nhu cầu khử trùng dụng cụ của họ trước khi mổ xẻ. Họ liên tục giết chết bệnh nhân cho tới khi cuối cùng các nhà phẫu thuật cũng chịu chấp nhận những kết quả nghiên cứu của Louis Pasteur và Joseph Lister.

Sự thiếu hiểu biết hiếm khi mang lại thành công trên đường đời, và trên thị trường chứng khoán cũng chẳng có gì khác.

Tìm kiếm những cổ phiếu dẫn đầu mới qua các đợt điều chỉnh giá của thị trường

Các đợt điều chỉnh, hay đợt giảm giá, của toàn bộ thị trường có thể giúp bạn nhận diện những cổ phiếu dẫn đầu mới – nếu biết thứ mình cần phải tìm. Những cổ phiếu tăng tiến hấp dẫn thông thường có mức giá phản ảnh đúng giá trị thật hơn từ 1,5 tới 2,5 lần so với mức trung bình của thị trường. Trong một đợt điều chỉnh giá của thị trường tăng trưởng, những cổ phiếu tăng tiến giảm giá ít nhất (tính theo tỉ lệ phần trăm) thường là

những lựa chọn tốt nhất. Những cổ phiếu rớt giá nhiều nhất thông thường là những cổ phiếu yếu nhất.

Giả sử thị trường chung đang trải qua một đợt điều chỉnh với tỉ lệ sụt giá trung bình là 10%, và ba trong số các cổ phiếu tăng tiến thành công của bạn giảm giá 15%, 20% và 30%. Hai cổ phiếu chỉ sụt giảm 15% và 20% nhiều khả năng là những khoản đầu tư tốt nhất của bạn sau khi chúng hồi phục. Một cổ phiếu trượt giá đến 35% hay 40% trên một thị trường trung bình chỉ sụt giảm 10% có thể là dấu hiệu cảnh báo. Trong đa số trường hợp, bạn nên lưu ý tới nó.

Sau khi một đợt giảm giá toàn thị trường đã hoàn toàn chấm dứt, những cổ phiếu đầu tiên tăng giá trở lại và đột phá lên mức giá trần mới gần như luôn luôn là cổ phiếu dẫn đầu xác tín của bạn. Những cuộc đột phá này sẽ tiếp tục diễn ra liên tục trong khoảng 3 tháng.

Các chuyên gia cũng mắc sai lầm

Nhiều nhà quản lý đầu tư chuyên nghiệp phạm sai lầm nghiêm trọng khi mua những cổ phiếu vừa trải qua một đợt giảm giá mạnh bất bình thường. Đây là con đường chắc chắn nhất để bạn tự đưa mình vào vòng rắc rối.

Tháng 6 năm 1972, một nhà đầu tư tỏ ra rất tài năng ở Maryland đã mua cổ phiếu Levitz Furniture sau đợt rớt giá bất thường đầu tiên của nó – đợt giảm giá kéo dài suốt một tuần từ 60 đô-la xuống khoảng 40 đô-la. Cổ phiếu này phục hồi trong vài tuần, và cuối cùng tuột xuống 18 đô-la.

Tháng 10 năm 1978, nhiều nhà đầu tư đã mua Memorex khi nó trải qua đợt giảm giá bất thường đầu tiên. Cổ phiếu này sau đó đã lao thẳng xuống đáy vực.

Tháng 9 năm 1981, một số nhà quản lý tài chính ở New York mua Dome Petroleum sau đợt giảm giá của nó từ 16 đô-la xuống 12 đô-la. Đối với họ, nó có vẻ rẻ, và một câu chuyện đầy

hứa hẹn về cổ phiếu này đã lan truyền khắp Phố Wall. Vài tháng sau, Dome chỉ còn được bán với giá 1 đô-la.

Các nhà đầu tư hào hứng mua cổ phiếu Lucent Technologies vào đầu năm 2000 khi nó giảm giá từ 78 đô-la xuống còn 50 đô-la. Đến cuối năm đó nó hoàn toàn sụp đổ và chỉ còn trị giá 5 đô-la.

Không ai trong số các chuyên gia này nhận ra sự khác biệt giữa những đợt giảm giá bình thường và những đợt điều chỉnh khối lượng lớn mang nhiều tính bất thường là dấu hiệu của thảm họa tiềm tàng.

Dĩ nhiên, vấn đề thực sự nằm ở chỗ tất cả các chuyên gia này đều chỉ dựa vào những phân tích cơ bản (và cả câu chuyện hư cấu) cùng với quan điểm cá nhân của họ về giá trị (tỉ số P/E thấp). Họ không chú ý đến diễn biến thị trường có thể cho họ biết điều gì đang thật sự diễn ra. Những người thờ ơ trước lời nói của thị trường thông thường đều phải trả giá đắt. Những ai chịu lắng nghe và chịu nghiên cứu về sự khác biệt giữa các biến động bình thường và bất thường thì được mọi người cho là có một "linh cảm tốt về thị trường."

Tìm những cổ phiếu "cường tráng" bất thường trên thị trường suy thoái

Vào mùa xuân năm 1967, tôi nhớ mình đang đi bộ qua văn phòng của một nhà môi giới ở New York trong một ngày mà Chỉ số công nghiệp Dow Jones giảm đến hơn 12 điểm (12 điểm thời đó là rất nhiều!). Khi tôi nhìn lên bảng điện tử hiển thị giá cổ phiếu chạy ngang trên bức tường, tôi thấy cổ phiếu Control Data được giao dịch ở mức giá 62 đô-la, tăng 3,5 điểm với khối lượng giao dịch lớn. Tôi mua cổ phiếu đó ngay lập tức. Tôi biết Control Data rất rõ, và đây là tình trạng cường tráng bất thường trên một thị trường chung yếu ớt. Sau đó cổ phiếu này đã leo lên tới mức giá 150 đô-la.

Tháng 4 năm 1981, khi giai đoạn suy thoái năm 1981 đang

diễn ra, MCI Communications, một công ty viễn thông đặt trụ sở tại Thủ đô Washington có cổ phiếu đột phá khỏi một nền tảng giá ở mức 15 đô-la. Nó đã leo lên tới gần 90 đô-la trong vòng 21 tháng.

Đây là một ví dụ tuyệt vời nữa về các cổ phiếu thể hiện sự cường tráng bất thường trên một thị trường yếu. Lorillard cũng đã bộc lộ hiện tượng tương tự trên thị trường suy thoái năm 1957. Software Toolworks tăng giá trong khi thị trường đi xuống vào đầu năm 1990. Năm 1999, Qualcomm có bước tiến mạnh mẽ ngay cả trong giai đoạn thị trường khó khăn nhất, và Taro Pharmaceutical vẫn tăng giá trong nửa cuối năm 2000.

Vì vậy đừng quên: **Rất hiếm khi bạn đầu tư vào những cổ phiếu "đội sổ", ngay cả khi chúng có vẻ có giá rất rẻ. Hãy tìm kiếm, và khoanh vùng danh sách mua của bạn với những cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường.**

CHƯƠNG

6

I: Institutional Sponsorship (Sự bảo trợ của các tổ chức): Theo chân những kẻ dẫn đầu

Cần phải có nhu cầu lớn để đẩy giá lên, và cho đến lúc này nguồn nhu cầu lớn nhất trên thị trường là các nhà đầu tư (quỹ đầu tư tín thác, quỹ hưu bổng, ngân hàng, v.v...), những người chịu trách nhiệm về mọi hoạt động hàng ngày của thị trường.

Sự bảo trợ của các tổ chức là gì?

Khái niệm sự bảo trợ của các tổ chức dùng để chỉ lượng cổ phần của một cổ phiếu thuộc quyền sở hữu của các tổ chức, chẳng hạn như quỹ đầu tư tín thác, quỹ hưu bổng doanh nghiệp, công ty bảo hiểm, nhà cố vấn đầu tư lớn, quỹ đầu tư hợp tác, bộ phận đầu tư tín thác của ngân hàng, cùng với tổ chức Nhà nước, từ thiện và giáo dục. (Để cho tiện tính toán, tôi không kể các báo cáo nghiên cứu của giới môi giới chứng khoán hoặc những khuyến nghị của nhà phân tích vào sự bảo trợ của các tổ chức, mặc dù thi thoảng chúng có thể ảnh hưởng ngắn hạn lên một

số vận động của thị trường. Các dịch vụ cố vấn đầu tư và tin tức thị trường cũng không được coi là sự bảo trợ tổ chức hoặc chuyên nghiệp theo nghĩa đang xét bởi chúng thiếu mãi lực hoặc mãi lực tập trung hoặc kéo dài của các nhà đầu tư tổ chức.)

Một cổ phiếu thành công không cần phải có thật nhiều cổ đông tổ chức, nhưng phải có ít nhất vài cổ đông như vậy. Mười có lẽ là con số tối thiểu hợp lý về số lượng nhà bảo trợ tổ chức, mặc dù đa số các cổ phiếu đều có nhiều nhà bảo trợ hơn rất nhiều. Nếu một cổ phiếu không có được sự bảo trợ chuyên nghiệp, nhiều khả năng thành tích của nó sẽ rất tầm thường. Phải có ít nhất vài mươi trong số hơn một nghìn nhà đầu tư hiện nay để mắt tới cổ phiếu đang xét và mua nó. Ngay cả nếu họ sai lầm, thì số lượng lớn cổ phần mà họ mua vào vẫn có thể kích thích một đợt tăng giá quan trọng.

Chú ý cả số lượng lẫn chất lượng

Các nhà đầu tư cần mẫn còn đào sâu hơn một bậc. Họ không chỉ muốn biết một cổ phiếu đang có *bao nhiêu* nhà bảo trợ tổ chức và số lượng đó có tăng lên trong những quý gần đây hay không, mà họ còn muốn biết những nhà bảo trợ đó *là ai*. Họ tìm kiếm những cổ phiếu được sở hữu bởi ít nhất là một hoặc hai trong số những nhà quản lý tài chính khôn ngoan có thành tích xuất sắc nhất. Yếu tố này được gọi là *chất lượng* của sự bảo trợ.

Khi phân tích chất lượng của sự bảo trợ dành cho một cổ phiếu, thành tích trong 12 tháng gần nhất cộng với giai đoạn ba năm vừa qua của một nhà bảo trợ tổ chức thường tỏ ra chính xác nhất. Một cách nhanh chóng và dễ dàng để thực hiện việc này là kiểm tra *Chỉ số thành tích 36 tháng* của một quỹ bất kỳ trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*. Điểm đánh giá “A+” cho biết quỹ đang xét đang nằm trong số 5% xuất sắc nhất về mặt thành tích trong tất cả các quỹ đầu tư. Những quỹ được đánh giá từ “A-” trở lên có thể coi là các ứng cử viên tốt của bạn.

Tuy nhiên, những kết quả này có thể sẽ thay đổi đáng kể nếu các nhà quản lý đầu tư chủ chốt rời khỏi một công ty tài chính để sang đầu quân cho một công ty khác. Vị trí dẫn đầu trong số các tổ chức đầu tư liên tục được xoay vòng và thay đổi. Ví dụ, tính đến năm 1981, bộ phận đầu tư ủy thác của Ngân hàng Chứng khoán Thái Bình Dương đặt trụ sở tại California (sau khi sáp nhập vào Ngân hàng Mỹ) chỉ đạt được mức độ thành công khiêm tốn, nhưng sau khi bổ sung một ban lãnh đạo mới và giới thiệu những khái niệm đầu tư thực tiễn hơn, nó đã mài bén các hoạt động của mình để rồi nhảy lên chiếm vị trí dẫn đầu trên bảng thành tích trong năm 1982. Đến năm 1984, nhà quản lý cao cấp nhất của Ngân hàng Chứng khoán Thái Bình Dương từ chức và thành lập công ty riêng, Nicholas-Applegate ở San Diego, CA, và công ty này kể từ đó là một trong những khách hàng lớn của công ty William O'Neil + Co.'s (công ty dịch vụ đầu tư của chúng tôi).

Các dịch vụ tài chính như Vickers và Wiesenberger Thomson Financial xuất bản danh sách cổ phần và thành tích đầu tư của nhiều tổ chức khác nhau. Trong quá khứ, các quỹ đầu tư tín thác thường tỏ ra hiệu quả hơn trên thị trường, nhưng các ngân hàng cũng kiếm được những khoản lợi tức rất lớn. Gần đây, nhiều công ty cố vấn đầu tư mới được thành lập đã nổi lên mạnh mẽ, dành lấy nhiệm vụ quản lý nguồn vốn tổ chức.

Mua những công ty có số lượng tổ chức bảo trợ tăng lên

Như đã đề cập ở trên, việc *có bao nhiêu* tổ chức bảo trợ sở hữu một cổ phiếu không quan trọng bằng việc có ai trong số những tổ chức có thành tích tốt nhất sở hữu hoặc mới mua cổ phiếu đó gần đây hay không. Một yếu tố then chốt khác cần biết là tổng số nhà bảo trợ đang tăng lên hay giảm đi. Chi tiết chính yếu cần tìm hiểu là xu hướng trong quý gần nhất. Mua những cổ phiếu có số lượng cổ đông tăng đều trong vài quý vừa

qua luôn luôn tốt nhất. Bạn cũng có thể thấy được bức tranh toàn cảnh tình hình bảo trợ cho một cổ phiếu qua *Chỉ số bảo trợ* độc quyền trong các bảng cổ phiếu của IBD. Nó có các giá trị đánh giá từ A (tốt nhất) tới E (tồi nhất). Các cổ phiếu được đánh giá hạng A là những cổ phiếu đang được các nhà quản lý tài chính xuất sắc trên thị trường thu mua.

Chú ý những khoản đầu tư nhằm củng cố vị trí trong quý gần nhất

Một khoản đầu tư mới của một tổ chức bảo trợ hiện tại được thực hiện trong quý gần nhất thông thường quan trọng hơn so với những khoản đầu tư đã kéo dài một thời gian. Đó là vì khi một quỹ gia tăng nguồn vốn để củng cố vị trí đầu tư, nhiều cơ hội nó sẽ tiếp tục hành động như vậy và ít có khả năng bán cổ phiếu ra trong tương lai gần. Những báo cáo về các hoạt động này, được cung cấp khoảng 6 tuần sau khi kết thúc một quý hoặc một giai đoạn hoạt động 6 tháng của quỹ đang xét, là rất hữu dụng cho những ai có thể xác định những chọn lựa sáng suốt và biết được thời điểm đúng cũng như biết cách phân tích các biểu đồ hàng ngày và hàng tuần. Nhiều nhà đầu tư cảm thấy các quỹ này công bố về hoạt động của mình quá lâu sau khi động thái đó diễn ra nên hầu như vô giá trị. Tuy nhiên điều này hoàn toàn không đúng.

Giao dịch của các tổ chức cũng thường xuất hiện trên bảng giao dịch với số lượng từ 1000 đến 100.000 cổ phần hoặc nhiều hơn. Giao dịch kinh doanh của các tổ chức chiếm hơn 70% tổng lượng giao dịch của các công ty dẫn đầu. Đây chính là động lực then chốt đứng sau đa số những biến động quan trọng về giá. Một điều quan trọng cần lưu ý là khoảng phân nửa số lệnh mua của các tổ chức xuất hiện trên bảng điện tử của Sàn giao dịch chứng khoán New York có thể là những cổ phiếu ít biến động; nhiều cổ phiếu trong số đó cũng có thể sai lầm, nhưng trong phân nửa còn lại bạn có thể thấy một số lựa chọn thực sự phi thường.

Do vậy sứ mệnh của bạn là phải phân biệt được những lệnh mua sáng suốt, khôn ngoan của các tổ chức với những lệnh mua sai lầm, kém cỏi. Dù khó nhưng điều này sẽ trở nên dễ dàng hơn nếu bạn chịu nghiên cứu, áp dụng và tuân thủ những quy luật, hướng dẫn, và nguyên lý được giới thiệu trong cuốn sách này.

Để có được kiến thức rõ ràng hơn về cổ phiếu nào sẽ thành công trên thị trường, một điều rất quan trọng là nghiên cứu chiến lược đầu tư của những quỹ đầu tư tín thác được điều hành tốt. Khi xem lại các bảng kê quỹ đầu tư tín thác trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*, bạn hãy tìm những quỹ có điểm đánh giá là A, rồi sau đó yêu cầu một bản cáo bạch. Bằng cách này, bạn sẽ nắm được tâm lý và các kỹ thuật đầu tư mà quỹ đang xét sử dụng. Ví dụ:

- Quỹ American Century Ultra và Growth Investors của Jim Stower sử dụng phương pháp theo dõi bằng máy tính để tìm ra các cổ phiếu bất ổn, năng động bộc lộ sự tăng tốc trong tỉ lệ tăng trưởng doanh số và lợi nhuận trong thời gian gần đây.
- Quỹ Fidelity, Contra, và New Millennium lùng sục khắp cả nước để sớm nắm được mọi ý niệm hoặc câu chuyện mới về một cổ phiếu.
- Quỹ Keystone S-4 thường giữ nguyên mức đầu tư tối đa cho các cổ phiếu năng động nhất mà nó có thể tìm thấy.
- Những nhà quản lý quỹ tăng tiến khác xứng đáng được theo dõi bao gồm AIM Management, Nicholas-Applegate, Berger, Columbia Funds, Strong Funds, Phoenix Engemann, Sun America, và CGM. Một số quỹ mua tại các đỉnh giá mới; một số khác mua tại đáy giá và có thể bán ở những đỉnh giá mới.

Cổ phiếu của bạn có bị "lệ thuộc quá độ" vào các tổ chức hay không?

Có khả năng một cổ phiếu được bảo trợ quá nhiều. "Lệ thuộc quá độ" là khái niệm được chúng tôi đưa ra vào năm 1969 để chỉ những cổ phiếu có tỉ lệ cổ phần thuộc về các cổ đông tổ chức quá

cao. Hiểm họa là số lượng cổ phần thuộc về các tổ chức quá lớn có thể chuyển thành nguy cơ bán ra ồ ạt với số lượng lớn nếu có điều gì đó không ổn xảy ra với công ty hoặc khi giai đoạn thị trường suy thoái bắt đầu. Một mình quỹ Janus Funds sở hữu hơn 250 triệu cổ phần của Nokia và 100 triệu cổ phần America Online và điều này đã góp phần tạo ra sự mất cân đối cung/cầu theo chiều hướng tiêu cực trong các năm 2000 và 2001. WorldCom (trong năm 1999) và JDSU, Nokia, và Cisco Systems (trong các năm 2000 và 2001) là những ví dụ của các cổ phiếu bị "lệ thuộc quá độ" vào các tổ chức.

Do vậy, danh sách "50 cổ phiếu ưa thích" và những cổ phiếu khác được các tổ chức sở hữu rộng rãi có thể là những ứng viên không tốt, tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Đến thời điểm thành tích hấp dẫn của một công ty đã trở nên quá rõ ràng đến nỗi mọi tổ chức đều đổ xô vào mua cổ phiếu của nó thì có lẽ đã quá trễ cho bạn tham dự cuộc chơi. Cơ hội tốt nhất đã qua. Cụ thể là những cổ phiếu như America Online vào mùa hè năm 2001 và Cisco Systems vào mùa hè năm 2000; đây là những ví dụ của các cổ phiếu bị lệ thuộc quá độ vào hơn một nghìn tổ chức. Nguồn cung ứng tiềm năng khổng lồ này có thể ảnh hưởng ngược lên cổ phiếu trong những giai đoạn thị trường suy thoái.

Sự phát triển bất khả chiến bại của các cổ phiếu hàng đầu

Mặc dù một số cổ phiếu có vẻ như là bất khả chiến bại, nhưng câu ngạn ngữ xưa vẫn đúng: Thứ gì có lên ắt có xuống. Chẳng có công ty nào mãi mãi miễn nhiễm trước các vấn đề trong quản lý, những cuộc suy thoái kinh tế, và những thay đổi chiều hướng thị trường. Nhà đầu tư sáng suốt phải biết rằng trên thị trường chứng khoán có rất ít "nhà vô địch lâu dài."

Ví dụ như vào tháng 6 năm 1974, không ai tin nổi khi công ty William O'Neil + Co. đưa Xerox vào danh sách bán tại mức giá 115 đô-la. Xerox lúc bấy giờ là một trong những cổ phiếu được các tổ chức sở hữu rộng rãi nhất và đã thành công kỳ

diệu tính đến thời điểm đó. Nhưng cuộc nghiên cứu của chúng tôi cho thấy nó đã đi qua đỉnh tăng trưởng và đang bắt đầu rơi xuống. Nó cũng bị lệ thuộc quá độ vào các tổ chức. Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn tiếp tục chọn Xerox làm đối tượng thu mua rộng rãi nhất của họ trong năm đó. Khi giá của cổ phiếu này sụp đổ, nó phản ảnh rất đúng hoàn cảnh của công ty này tại thời điểm đó.

Sự kiện này đã lôi kéo sự chú ý rộng rãi đối với công ty dịch vụ đầu tư tổ chức và trương mục của công ty bảo hiểm quốc tế đầu tiên của chúng tôi, American International Group (AIG) ở New York. Công ty này đã mua Xerox trong khi nó đang trên đường trượt giá xuống khoảng 80 đô-la cho tới khi chúng tôi thuyết phục họ rằng cổ phiếu đó cần phải được bán ra thay vì mua vào.

Chúng tôi cũng đã tranh cãi rất nhiều vào năm 1998 khi đưa Gillette, một nhà vô địch lâu dài khác, vào danh sách bán ra ở mức giá gần 60 đô-la trước khi nó giảm mạnh. Enron đã được xóa khỏi danh sách thu mua của chúng tôi từ ngày 29 tháng 11 năm 2000, tại mức giá 72,91 đô-la do hoạt động kém hiệu quả của nó. Sau đây chỉ là một danh sách trích ngang các cổ phiếu công nghệ cao đã được xóa khỏi danh sách thu mua của dịch vụ đầu tư tổ chức New Stock Market Ideas (NSMI) của chúng tôi trong năm 2000, tại thời điểm hầu hết các nhà phân tích đều đưa ra lời khuyên sai lầm là nên mua chúng. Bài học rút ra ở đây là: Đừng lung lạc trước sự nổi tiếng và phổ biến rộng rãi của một cổ phiếu.

Sự bảo trợ của các tổ chức cung cấp nguồn vốn tiền mặt cho thị trường

Một lợi ích khác cho bạn với tư cách nhà đầu tư cá nhân là sự bảo trợ của các tổ chức cung cấp mãi lực hỗ trợ khi bạn muốn rút khỏi đối tượng đầu tư của mình. Nếu không có sự bảo trợ này, và bạn cố gắng bán cổ phiếu trong giai đoạn thị trường suy

thoái, có thể bạn sẽ gặp khó khăn trong việc tìm được người mua. Khả năng có thể tiêu thụ hàng ngày là một trong những thuận lợi to lớn của việc sở hữu cổ phiếu ở Hoa Kỳ. (Tài sản khó tiêu thụ hơn nhiều, và mức huê hồng cũng như thù lao đều cao hơn rất nhiều.) Sự bảo trợ của các tổ chức cung cấp nguồn vốn tiền mặt liên tục cho thị trường.

Nói tóm lại, **bạn chỉ nên mua những cổ phiếu có ít nhất một vài tổ chức bảo trợ có thành tích trên trung bình**

Những cổ phiếu hàng đầu bị xóa khỏi danh sách mua vào NSMI trong năm 2000

Ký hiệu	Tên	Ngày xóa	Giá khi xóa	Đáy giá vào ngày 30/10/01	Tỉ lệ giảm giá đến 30/10/01*
AMAT	Applied Materials	5/11/2000	$80.56	$26.59	67%
CSCO	Cisco Systems	8/1/2000	$63.50	$11.04	83%
CNXT	Conexant Systems	3/3/2000	$84.75	$6.57	92%
DELL	Dell Computer Corp	5/9/2000	$46.31	$16.01	65%
EMC	E M C Corp	12/15/2000	$74.63	$10.01	87%
EXDS	Exodus Communications	3/30/2000	$69.25	$0.14	100%
INTC	Intel Corp	9/15/2000	$58.00	$18.96	67%
JDSU	J D S Uniphase	10/10/2000	$90.50	$5.12	94%
MOT	Motorola	3/30/2000	$51.67	$10.50	80%
NXTL	Nextel Communications	4/12/2000	$55.41	$6.87	88%
NT	Nortel Networks	10/2/2000	$59.56	$4.76	92%
PMCS	P M C Sierra Inc	8/1/2000	$186.25	$9.37	95%
QLGC	Qlogic Corp	3/14/2000	$167.88	$17.21	90%
SEBL	Siebel Systems Inc	12/15/2000	$76.88	$12.24	84%
SUNW	Sun Microsystems	11/9/2000	$49.32	$7.52	85%
VIGN	Vignette Corp	3/15/2000	$88.33	$3.08	97%
YHOO	Yahoo!	3/30/2000	$175.25	$8.02	95%

* Tỉ lệ đã được làm tròn về giá trị nguyên gần nhất

trong thời gian gần nhất, và hãy đầu tư vào những cổ phiếu có tổng số cổ đông tổ chức tăng lên trong các quý gần nhất. Hãy tận dụng sự bảo trợ của các tổ chức và luôn luôn biến nó thành một công cụ cực kỳ quan trọng khi nghiên cứu một cổ phiếu để mua.

CHƯƠNG 7

M = Market Direction (Xu hướng thị trường): Cách nào để xác định?

Có thể bạn đúng trong mọi yếu tố khác đã trình bày trong sáu chương trước, nhưng nếu bạn dự đoán sai về xu hướng của thị trường chung, đảm bảo ba phần tư số cổ phiếu của bạn sẽ tụt hậu so với chỉ số bình quân của thị trường và trong đa số trường hợp bạn sẽ bị mất tiền như hậu quả mà nhiều người đã hứng chịu vào năm 2000. Do đó, trong bộ công cụ phân tích của mình, dứt khoát bạn phải có một công cụ đáng tin cậy để xác định bạn đang góp mặt vào một giai đoạn thị trường tăng trưởng (lên giá) hay suy thoái (sụt giá).

Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Nếu đang ở trong giai đoạn thị trường tăng trưởng, bạn ở vào thời kỳ đầu hay thời kỳ cuối của nó? Và quan trọng hơn, hiện nay thị trường đang vận động thế nào? Nó yếu ớt và vận động kém, hay chỉ đơn thuần là vừa trải qua một đợt giảm giá bình thường (thường là từ 8% tới 12%)? Thị trường đang vận hành đúng với khả năng của nó, dựa trên

những hoàn cảnh hiện tại của quốc gia, hay nó đang vận hành quá mạnh mẽ hoặc quá yếu ớt một cách bất thường?

Để trả lời những câu hỏi nêu trên và nhiều câu hỏi mang tính sống còn khác, bạn sẽ muốn học cách phân tích thị trường chung một cách đúng đắn, và bạn phải bắt đầu tại điểm hợp lý nhất. Cách tốt nhất để xác định xu hướng của thị trường là theo dõi, diễn giải, và hiểu tường tận thị trường chung bình thường đang làm gì mỗi ngày. Mới nghe thì điều đó có vẻ quá nặng nề, nhưng với tính kiên nhẫn và thực tập thường xuyên, bạn sẽ sớm có thể phân tích thị trường như một tay chuyên nghiệp. Đây là bài học quan trọng nhất mà bạn có thể học được.

Nên nhớ, đừng tin bất cứ ai nói rằng bạn không thể xác định trước những cột mốc của thị trường. Chúng tôi đã nghe nói về hàng nghìn độc giả của chương này và của chuyên mục "Bức tranh toàn cảnh" ("The big picture") trên IBD đã làm được điều đó. Kết quả là họ đã tiên đoán trước và bán cổ phiếu ra thị trường để gia tăng nguồn vốn tiền mặt trong tháng 3 năm 2000, bảo vệ được phần lớn thành quả họ đã tạo dựng trong suốt hai năm 1998 và 1999. Niềm tin sai lầm rằng không ai có thể xác định trước các cột mốc chuyển hướng của thị trường đã hình thành từ hơn 30 năm trước khi đa số các quỹ đầu tư tín thác thử làm việc đó đều không thành công. Đó là vì họ cần phải vừa bán ra đúng thời điểm vừa quay lại thị trường đúng thời điểm, nhưng do những vấn đề về quy mô nguồn vốn nên họ mất hàng tuần để chuyển vốn sang tiền mặt và hàng tuần nữa để tái gia nhập thị trường. Các quỹ thường bị sút giảm thành tích tương đối trước những bước ngoặt quá nhanh của thị trường diễn ra gần đây suy thoái (đây gọi là "hiệu ứng dội ngược"). Do vậy, các nhà lãnh đạo cao cấp của những quỹ đầu tư tín thác này đã đề ra những quy luật cho các nhà quản lý tài chính, buộc họ luôn phải đầu tư trọn vẹn (95% tới 100% tài sản). Điều này rất phù hợp với khái niệm hợp lý rằng quỹ đầu tư tín thác là những nhà đầu tư dài hạn. Ngoài ra, do các quỹ này thường đầu tư rất đa

dạng (họ sở hữu hàng trăm cổ phiếu hoặc nhiều hơn, dàn trải trên nhiều ngành công nghiệp), nên theo thời gian, chắc chắn họ sẽ phục hồi khi thị trường phục hồi.

Thế nào là thị trường chung?

"Thị trường chung" là một khái niệm thường được dùng để chỉ những chỉ số thị trường phổ dụng nhất. Những chỉ số này cho bạn biết mức độ cường tráng hoặc yếu ớt trong hoạt động giao dịch hàng ngày và có thể là một trong những dấu hiệu sớm nhất thông báo cho bạn về những xu hướng mới hình thành. Những chỉ số nói trên bao gồm:

- *Chỉ số Standard & Poor – S&P 500*: Bao gồm 500 công ty, chỉ số này cung cấp một hình ảnh rộng rãi hơn, hiện đại hơn của vận động thị trường so với chỉ số Dow Jones. Các cổ phiếu giao dịch ở Sàn giao dịch chứng khoán New York thể hiện nổi bật qua chỉ số này, trái ngược với Sàn giao dịch chứng khoán Hoa Kỳ và chỉ số Nasdaq, vốn thể hiện ít nổi bật hơn.
- *Chỉ số công nghiệp Dow Jones (Dow Jones Industrial Average – DJIA):* Chỉ số này bao gồm 30 cổ phiếu được giao dịch rộng rãi, và mặc dù trong quá khứ nó chỉ tập trung vào những cổ phiếu công nghiệp lớn, mang tính mẫn cảm, nhưng trong những năm gần đây nó đã nới rộng chút ít để dung nạp những công ty như Coca-Cola và Home Depot. Đây là một chỉ số trung bình đơn giản nhưng lỗi thời bởi lẽ nó chịu sự thống trị của những công ty thuộc loại lão làng, đã thành danh và tăng trưởng chậm hơn rất nhiều so với những công ty hiện đại, năng động ngày nay. Ngoài ra 30 cổ phiếu của nó có thể dễ dàng bị thao túng trong một thời gian ngắn.
- *Chỉ số hỗn hợp Nasdaq (Nasdaq Composite):* Một chỉ số chính xác và bất ổn hơn trong những năm gần đây, Nasdaq là mái ấm đón nhận những công ty trẻ trung, cách tân và tăng trưởng nhanh hơn tham gia vào thị trường. Nó bao gồm hơn 4000 công

ty được giao dịch qua mạng lưới các nhà môi giới trên mạng của Nasdaq, và thiên về khu vực công nghệ cao.

Vì sao việc quan sát thị trường một cách cẩn trọng và khôn ngoan lại quan trọng đến thế?

Một vị giáo sư ở trường ĐH Harvard từng yêu cầu sinh viên của ông viết một bài báo cáo đặc biệt về loài cá. Các sinh viên bèn đến thư viện, đọc những cuốn sách nói về cá, và sau đó viết bài thu hoạch của mình. Nhưng các sinh viên đã hết sức bàng hoàng khi vị giáo sư, sau khi nhận bài thu hoạch của họ, đã vo tròn chúng lại và ném vào giỏ rác.

Khi những sinh viên này hỏi báo cáo của họ có gì không ổn, vị giáo sư đáp, "Nếu anh chị muốn học điều gì đó về loài cá, hãy ngồi trước bể cá và quan sát lũ cá." Sau đó ông bắt sinh viên ngồi quan sát lũ cá hàng giờ. Cuối cùng họ viết lại bài thu hoạch của mình hoàn toàn chỉ dựa trên những quan sát chính bản thân đối tượng.

Trở thành sinh viên của thị trường chứng khoán cũng giống như sinh viên trong lớp học của vị giáo sư kia. Nếu muốn học về thị trường chứng khoán, bạn phải quan sát và nghiên cứu những chỉ số chính một cách kỹ lưỡng. Trong khi thực hiện việc đó, bạn sẽ nhận diện được những thay đổi đầy ý nghĩa trong cách ứng xử của thị trường chung tại những bước ngoặt như đỉnh tăng trưởng hoặc đáy suy thoái của thị trường và học cách lợi dụng chúng. Việc nhận ra khi nào thị trường lên đến đỉnh tăng trưởng hay xuống tới đáy suy thoái thông thường đã chiếm 50% toàn bộ trò chơi phức tạp này. Đó cũng là kỹ năng đầu tư then chốt mà hầu như mọi nhà đầu tư cả nghiệp dư lẫn chuyên nghiệp đều thiếu. Thực tế là các nhà phân tích ở Phố Wall đã hoàn toàn bỏ qua đỉnh tăng trưởng của thị trường trong năm 2000, mà cụ thể là đỉnh giá của mọi cổ phiếu dẫn đầu trong các ngành công nghệ cao.

Các giai đoạn trong một chu kỳ thị trường chứng khoán

Một nhà đầu tư thành công phải hiểu rõ một chu kỳ vận hành bình thường của thị trường diễn ra như thế nào và trong thời gian bao lâu. Đặc biệt phải chú ý đến những chu kỳ gần đây. Không hề có gì đảm bảo rằng chỉ vì các chu kỳ đã từng kéo dài 3 hay 4 năm trong quá khứ nên chúng cũng sẽ kéo dài như thế trong tương lai.

Các giai đoạn thị trường tăng trưởng hoặc suy thoái không kết thúc một cách nhẹ nhàng. Thông thường sẽ phải trải qua 2 hoặc 3 lần trì kéo để "giũ bỏ" số ít những nhà đầu cơ còn lại. Sau khi mọi người có thể nhảy vào hoặc rút ra đều đã yên vị thì chẳng còn lại một ai có thể hành động theo chiều hướng đó nữa. Khi đó thị trường mới đổi chiều và bắt đầu một xu hướng hoàn toàn mới.

Các giai đoạn suy thoái thường kết thúc trong khi tình trạng giao dịch vẫn còn trong chiều hướng đi xuống. Lý do là các cổ phiếu đang thúc đẩy, hoặc "kềm hãm" những sự kiện kinh tế diễn ra từ hàng tháng trước. Tương tự, các giai đoạn thị trường tăng trưởng thường lên đến đỉnh và bắt đầu đi xuống trước khi xảy ra một cuộc trượt giá. Vì lý do này, việc sử dụng những dấu hiệu kinh tế để đoán khi nào cần mua hoặc bán cổ phiếu là rất không nên. Thế nhưng một số công ty đầu tư thường làm đúng y như vậy.

Chúng ta cũng khó có thể trông mong nhiều ở những dự đoán của nhiều nhà kinh tế. Một vài vị tổng thống Hoa Kỳ đã phải trả cái giá khá đắt cho bài học này. Đầu năm 1983, ngay khi nền kinh tế vừa hồi phục được vài tháng, người đứng đầu Hội đồng cố vấn tài chính của Tổng thống Reagan đã tỏ ra hơi lo lắng. Ông lo rằng khu vực tư liệu sản xuất không được mạnh lắm. Đây là lần đầu tiên lời gợi ý của nhà cố vấn này không được hợp lý cho lắm. Nếu hiểu rõ các xu hướng trong lịch sử, ông hẳn đã thấy rằng nhu cầu về tư liệu sản xuất chưa bao giờ

mạnh trong giai đoạn đầu hồi phục, đặc biệt là vào quý 1 năm 1983, khi mọi công ty của Hoa Kỳ đều hoạt động với hiệu suất rất kém.

Bạn phải nghiên cứu các chu kỳ trước đây để rút ra một loạt động thái của nhóm công nghiệp trong những giai đoạn khác nhau của thị trường. Chẳng hạn như trang thiết bị đường sắt, chế tạo máy, và những ngành công nghiệp tư liệu sản xuất khác là những cổ phiếu chậm biến động nhất trong một chu kỳ thị trường chứng khoán hoặc chu kỳ kinh doanh. Kiến thức này có thể giúp bạn giữ vững vị trí hiện tại của mình. Khi những nhóm này bắt đầu lên giá, thì bạn biết rằng mình đã sắp tới thời điểm kết thúc giai đoạn tăng trưởng. Đầu năm 2000, các công ty sản xuất máy tính là những người cung cấp tư liệu sản xuất và cơ sở hạ tầng cho thị trường Internet và cũng là những cổ phiếu biến động cuối cùng cùng với các nhà cung cấp thiết bị viễn thông.

Những "sinh viên thị trường chứng khoán" nào muốn tìm hiểu kỹ hơn về các chu kỳ và lịch sử tăng trưởng kinh tế lâu dài của Hoa Kỳ có thể viết thư cho Công ty nghiên cứu chứng khoán, 101 đường Prescott, Wellesley Hills, MA 02481, và đặt mua một biểu đồ dài hạn của họ.

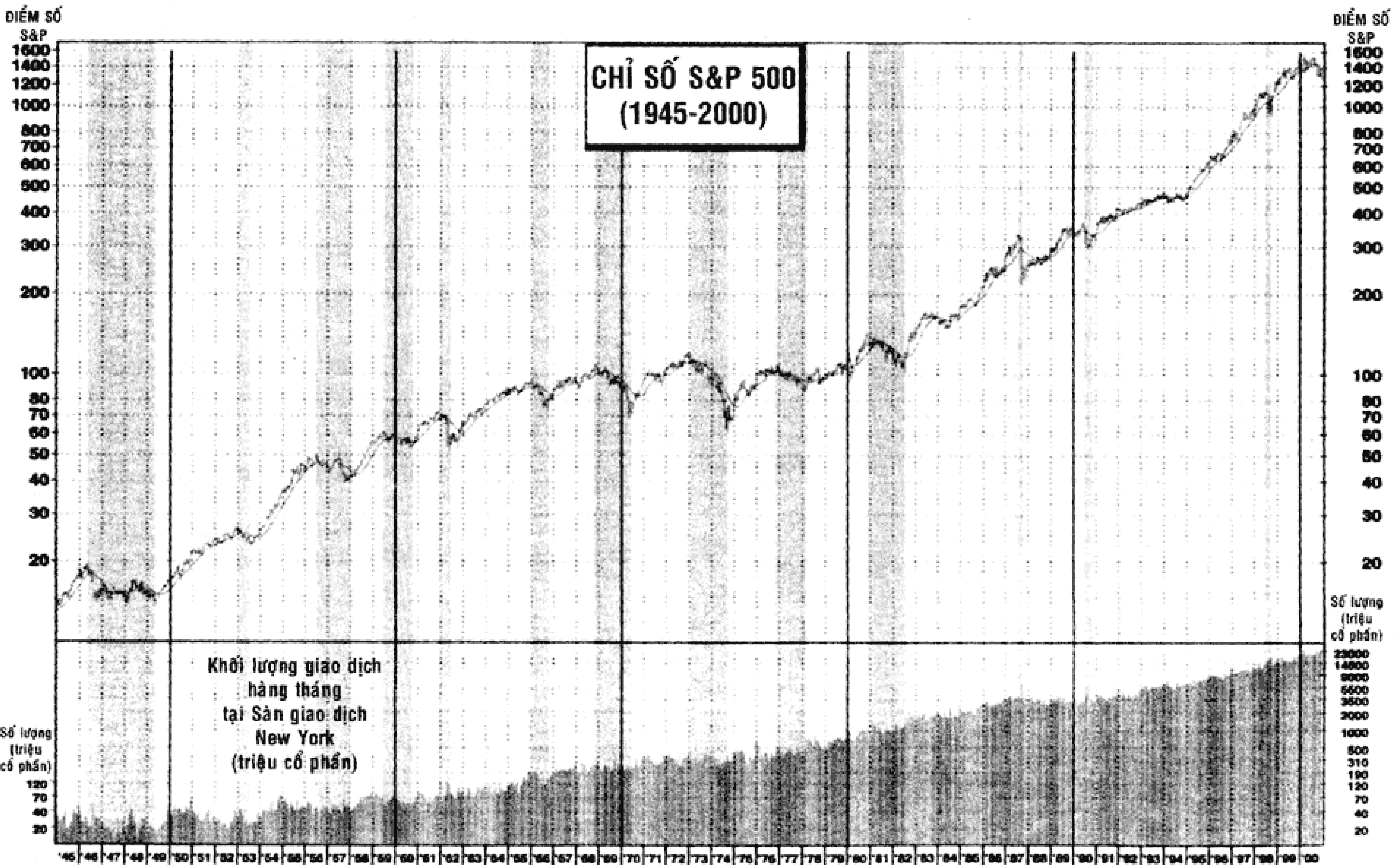
Một số biểu đồ các chỉ số bình quân của thị trường bao gồm những sự kiện lớn xảy ra trong 12 tháng gần nhất. Những sự kiện này có thể sẽ rất có giá trị, đặc biệt là nếu bạn lưu giữ và thường xuyên xem lại các bản sao. Khi đó bạn sẽ có lịch sử của cả chỉ số bình quân lẫn sự kiện thị trường có ảnh hưởng tới chiều hướng của chúng. Chẳng hạn như nó giúp bạn nhận biết thị trường phản ứng như thế nào trước những gương mặt mới ở Nhà Trắng, các tin đồn chiến tranh, những biện pháp kiểm soát lương bổng và giá cả, thay đổi tỉ lệ chiết khấu, hay chỉ "đóng băng" nói chung. Biểu đồ kèm theo sau đây của Chỉ số S&P 500 cho thấy nhiều chu kỳ khác nhau trong quá khứ với các chu kỳ thị trường suy thoái được tô xám.

Nghiên cứu thị trường chung hàng ngày

Trong giai đoạn thị trường suy thoái, cổ phiếu thường khởi đầu mạnh và kết thúc yếu. Trong giai đoạn thị trường tăng trưởng, chúng có khuynh hướng khởi đầu yếu và kết thúc mạnh. Các chỉ số bình quân của thị trường chung cần được nghiên cứu hàng ngày vì những xu hướng trái ngược nhau có thể bắt đầu vào bất cứ ngày nào. Dựa vào những chỉ số chính nói trên là một phương pháp thực tiễn và hiệu quả hơn nhiều để phân tích cách ứng xử của thị trường và xác định chiều hướng của nó. Đừng dựa vào những chỉ báo phụ trợ khác vì mức độ hiệu quả của chúng chưa được chứng minh. Ngồi nghe vô số những cây bút tin tức thị trường, các nhà phân tích kỹ thuật, hoặc nhà chiến lược, cà kê qua hơn 30 chỉ báo kỹ thuật hoặc kinh tế rồi sau đó nói cho bạn biết họ nghĩ thị trường sẽ vận hành như thế nào nhìn chung là một việc làm lãng phí thời gian. Những bản tin đầu tư có thể tạo ra nghi ngờ, không chắc chắn, và hoang mang trong tư tưởng của nhà đầu tư. Điều thú vị là lịch sử đã chứng minh rằng thị trường thường đi lên đúng vào thời điểm các chuyên gia này hoài nghi và thiếu tin tưởng nhất.

Bạn phải bán cổ phiếu ra khi thị trường chung lên tới đỉnh tăng trưởng để ít nhất là thu về một ít tiền mặt đồng thời giải phóng các trương mục đầu tư sử dụng vốn vay để bảo vệ nguồn vốn của mình. Với tư cách là một nhà đầu tư cá nhân, bạn có thể dễ dàng chuyển vốn thành tiền mặt và rút ra khỏi thị trường chỉ trong một hoặc hai ngày và có thể tái gia nhập trong thời gian tương tự khi thị trường vận hành tốt. Nếu bạn không bán ra để chuyển vốn sang tiền mặt khi thị trường chung lên tới đỉnh tăng trưởng, những cổ phiếu dẫn đầu thị trường trước đây của bạn có thể sụt giảm mạnh và nhiều cổ phiếu trong số đó có thể sẽ không bao giờ hồi phục lại mức giá cũ.

Cơ hội tốt nhất của bạn là học cách diễn giải các biểu đồ giá và khối lượng giao dịch hàng ngày của những chỉ số bình quân


CHỈ SỐ S&P 500
(1945-2000)
ĐIỂM SỐ S&P
1600 1400 1200 1000 800 700 600 500 400 300 200 100 80 70 60 50 40 30 20
Khối lượng giao dịch
hàng tháng
tại Sàn giao dịch
New York
(triệu cổ phần)
Số lượng (triệu cổ phần)
23000 14800 9000 5600 3500 2000 1000 500 310 190 120 70 40 20
'45 '46 '47 '48 '49 '50 '51 '52 '53 '54 '55 '56 '57 '58 '59 '60 '61 '62 '63 '64 '65 '66 '67 '68 '69 '70 '71 '72 '73 '74 '75 '76 '77 '78 '79 '80 '81 '82 '83 '84 '85 '86 '87 '88 '89 '90 '91 '92 '93 '94 '95 '96 '97 '98 '99 '00

then chốt của thị trường chung. Nếu làm được như vậy, bạn sẽ không thể đi chệch hướng quá xa, và cũng chẳng cần gì hơn thế. Không có lý do gì để tranh cãi với thị trường. Kinh nghiệm mách bảo rằng nếu chống lại thị trường, có thể bạn sẽ nhận được một bài học rất đắt giá.

1973-1974: Giai đoạn thị trường suy thoái tồi tệ nhất từ năm 1929

Vụ bê bối và tai tiếng Watergate, cộng thêm lệnh cấm vận dầu hỏa năm 1974 của OPEC, tác động kết hợp của chúng đã biến giai đoạn 1973-1974 thành tai họa tồi tệ nhất trên thị trường chứng khoán thời bấy giờ kể từ giai đoạn trì trệ 1929-1933. Chỉ số Dow Jones điều chỉnh hạ 50%, nhưng bình quân các cổ phiếu mất giá tới hơn 70%.

Đây là một thảm họa cho các cổ đông và nghiêm trọng không kém cuộc điều chỉnh hạ giá cổ phiếu bình quân 90% trong cuộc Đại suy thoái từ 1929 tới 1933. (Tuy nhiên, hồi năm 1933, sản lượng công nghiệp chỉ còn bằng 56% so với năm 1929, và hơn 13 triệu người Mỹ đã bị thất nghiệp.)

Thị trường giai đoạn 1973-1974 tồi tệ đến mức hầu hết các thành viên của Sàn giao dịch chứng khoán New York đều lo sợ cơ quan này sẽ không thể tồn tại. Đây là lý do việc nghiên cứu các chỉ số bình quân của thị trường cực kỳ quan trọng để tự bảo vệ bản thân bạn trước những mất mát thảm họa, vì sức khoẻ cũng như vì nguồn vốn đầu tư của bạn.

Mức suy thoái 33% đòi hỏi một đợt tăng trưởng 50% để bù đắp

Tầm quan trọng của việc hiểu biết chiều hướng thị trường chung không hề được đề cao quá mức. Mất mát 33% tổng vốn đầu tư cổ phiếu của bạn sẽ đòi hỏi một cuộc bứt phá 50% mới có thể đưa bạn trở về xuất phát điểm ban đầu. Ví dụ, nếu một trương mục đầu tư 10.000 đô-la bị rớt giá xuống còn 6666 đô-la

(sụt giảm 33%), thì danh mục đầu tư đó phải tăng giá 3333 đô-la (50%) để đưa bạn trở về vị trí xuất phát.

Phải luôn tích cực hành động để bảo toàn càng nhiều càng tốt lợi nhuận mà bạn đã xây dựng trong giai đoạn thị trường tăng trưởng thay vì để những khoản đầu tư của mình tuột xuống trở lại qua những giai đoạn khó khăn của thị trường. Để làm được điều này, bạn phải học những quy luật bán cổ phiếu đã được lịch sử chứng minh. (Xem Chương 9 và 10 để biết thêm về các quy luật bán ra.)

Câu chuyện hoang đường về khái niệm "đầu tư dài hạn"

Nhiều nhà đầu tư thích nghĩ về, hay ít ra là mô tả, bản thân họ như những "nhà đầu tư dài hạn." Chiến lược của họ là vẫn đầu tư đầy đủ (không rút vốn ra khỏi thị trường) bất kể trong thời điểm thuận lợi hay bất lợi. Một số tổ chức cũng làm tương tự, nhưng cách tiếp cận cứng nhắc này có thể mang lại những kết quả bi thảm, đặc biệt là đối với các nhà đầu tư cá nhân. Những nhà đầu tư cá nhân và tổ chức lựa chọn con đường này có thể sẽ trụ lại được trước những đợt điều chỉnh tương đối nhẹ (20% trở xuống), nhưng nhiều giai đoạn suy thoái không nhẹ nhàng như vậy. Một số giai đoạn suy thoái gần như đạp đổ thị trường hoàn toàn.

Rắc rối luôn luôn đến ngay từ đầu, khi bạn bắt đầu cảm nhận được một giai đoạn thị trường suy thoái sắp xảy đến. Trong mọi trường hợp, bạn không thể lường trước các điều kiện kinh tế có thể sẽ trở nên tồi tệ đến mức nào hoặc chúng sẽ kéo dài trong bao lâu. Ví dụ, cuộc chiến tranh Việt Nam, lạm phát, và nguồn cung tiền tệ yếu đã biến đợt điều chỉnh 1969-1970 thành một cuộc suy thoái 36,9% kéo dài trong hai năm. Trước đó, các giai đoạn thị trường suy thoái bình quân chỉ kéo dài 9 tháng và chỉ giảm 26% số điểm.

Đa số cổ phiếu mất giá trong một giai đoạn suy thoái, nhưng

không phải tất cả chúng đều phục hồi. Nếu giữ lại cổ phiếu dù là qua một đợt suy thoái nhẹ nhàng nhất, bạn cũng có thể bị mắc kẹt với những cổ phiếu có thể sẽ không bao giờ leo trở lại lên được những đỉnh cao cũ. Bạn phải học cách bán ra khi môi trường chung thay đổi và khi cổ phiếu của bạn không thành công.

Các nhà đầu tư "mua và giữ" phải lòng Coca-Cola trong suốt hai thập niên 1980 và 1990. Công ty nước ngọt khổng lồ này cứ đều đặn tăng trưởng hết năm này sang năm khác, lên và xuống theo thị trường. Nhưng nó bất ngờ chựng lại trong năm 1998 cùng với Gillette. Khi thị trường rơi vào một giai đoạn điều chỉnh nhẹ trong mùa hè năm đó, Coke đã xuống theo. 2 năm sau – sau khi thị trường trải qua một trong những đợt tăng trưởng hấp dẫn nhất của mình trong hàng thập niên – Coke vẫn mắc kẹt trong xu hướng đi xuống. Trong một số trường hợp, những cổ phiếu thuộc loại này có thể sẽ lên trở lại, nhưng có một điều chắc chắn: các nhà đầu tư vào Coke đã bỏ lỡ những cơ hội kiếm lời ngoạn mục với những cái tên như America Online và Qualcomm. Chiến lược "mua và giữ" cũng gây ra thảm họa cho bất cứ ai giữ lại các cổ phiếu công nghệ cao trong năm 2000. Nhiều công ty dẫn đầu đã mất từ 75% tới 90% giá trị, và một số sẽ không bao giờ quay trở lại được những đỉnh giá trước đó.

Tự bảo vệ bản thân trước những cuộc suy thoái của thị trường

Napoleon từng viết rằng việc không bao giờ chần chừ trong khi chinh chiến đã tạo cho ông lợi thế trước các đối thủ, và trong nhiều năm ông là người bất khả chiến bại. Trên chiến trường thị trường chứng khoán, cũng chỉ có những người quyết đoán và những xác chết mà thôi!

Sau khi bạn thấy một vài dấu hiệu chắc chắn đầu tiên báo hiệu thị trường đã lên tới đỉnh tăng trưởng, đừng chần chừ. Hãy bán ra thật nhanh trước khi những vết rạn nứt lan rộng. Khi các chỉ số thị trường chựng lại và bắt đầu đảo chiều mạnh

theo hướng đi xuống, bạn phải hành động ngay tức khắc bằng cách chuyển 25% tổng vốn (hoặc nhiều hơn) sang tiền mặt, bán các cổ phiếu ra theo giá thị trường. Không nên sử dụng những lệnh hạn chế (bán hoặc mua theo một giá quy định cụ thể, trái ngược với lệnh thị trường, nghĩa là bán hoặc mua theo giá thị trường). Vấn đề cần hết sức tập trung là khả năng nhanh chóng gia nhập hoặc rút khỏi thị trường khi bạn cần. Chỉ chần chừ qua ¼ hay 1/8 điểm (hoặc giá trị thập phân tương đương) là bạn đã bỏ lỡ cơ hội bán hoặc mua một cổ phiếu.

Việc hành động nhanh như chớp thậm chí còn quan trọng hơn nếu tài khoản cổ phiếu của bạn là tài khoản vay. Nếu danh mục đầu tư của bạn là danh mục vay toàn phần, với phân nửa tổng vốn vay từ nhà môi giới, cổ phiếu mất giá 20% sẽ khiến bạn mất 40% số vốn của mình. Cổ phiếu mất giá 50% là bạn trắng tay!

Qua phân tích cuối cùng, chỉ có hai điều bạn có thể thực hiện khi giai đoạn thị trường suy thoái bắt đầu: bán và rút ra khỏi thị trường hoặc giảm thiểu danh mục đầu tư. Một khi đã rút ra, bạn phải chờ cho tới khi giai đoạn suy thoái kết thúc. Điều này thông thường có nghĩa là 5 hoặc 6 tháng, nhưng trong những chu kỳ kéo dài do các rắc rối bất thường như chu kỳ 1969-1970 và 1973-1974, nó có nghĩa là 2 năm chờ đợi. Ngoài ra, giai đoạn suy thoái bắt đầu vào tháng 3 năm 2000 và diễn ra suốt trong năm lãnh đạo đất nước cuối cùng của Tổng thống Clinton kéo dài hơn và nghiêm trọng hơn so với bình thường. Chín trên mười nhà đầu tư bị mất rất nhiều tiền, đặc biệt là với những cổ phiếu công nghệ cao. Đây là điểm kết thúc của một giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ trong suốt thập niên 1990. Đó cũng là thập niên mà nước Mỹ đã tỏ ra thiếu cẩn trọng và lơ là cảnh giác.

Bán khống có thể đem lại lợi nhuận, nhưng thực hiện điều đó rất khó và đòi hỏi những kỹ năng cao cấp đặc biệt chỉ có thể áp dụng trong những giai đoạn thị trường suy thoái. Và xin cảnh báo trước: Rất ít người kiếm được tiền bằng phương pháp này. Chương 11 sẽ đề cập chi tiết hơn về bán khống.

Sử dụng lệnh hạn chế thiệt hại

Nếu lệnh "hạn chế thiệt hại" được áp đặt hoặc ghi nhớ để thực hiện, thì một khi thị trường bắt đầu đi xuống, nó sẽ buộc bạn phải bán ra phần lớn cổ phiếu của mình. Một lệnh hạn chế thiệt hại chỉ thị cho chuyên viên môi giới ở sàn giao dịch rằng khi cổ phiếu rơi xuống một mức giá cụ thể nào đó do bạn xác định, nó sẽ được gán lệnh bán theo giá thị trường và sẽ bán trong phiên giao dịch kế tiếp.

Thông thường bạn không nên sử dụng các lệnh hạn chế thiệt hại. Vì khi làm như vậy, bạn và những nhà đầu tư có suy nghĩ tương tự đang tự khóa tay mình. Tại những thời điểm nào đó, các nhà đầu tư lớn thống trị thị trường có thể sẽ làm rớt giá cổ phiếu (bằng cách bán ra) để "giũ bỏ" các lệnh hạn chế thiệt hại. Thay vì sử dụng phương pháp cứng nhắc này, hãy theo dõi chặt chẽ cổ phiếu của bạn và phải biết trước thời điểm và mức giá chính xác mà bạn sẽ bán ra ngay lập tức để cắt giảm thiệt hại. Tuy nhiên, một số người phải di chuyển quá nhiều nên không thể theo dõi chặt chẽ cổ phiếu của họ. Những người khác thì cảm thấy khó quyết định bán cổ phiếu và rút ra khỏi thị trường khi họ đang thua lỗ. Trong những trường hợp này, các lệnh hạn chế thiệt hại sẽ giúp bảo vệ bạn trước sự cách trở về khoảng cách địa lý và sự thiếu quyết đoán.

Nếu sử dụng, phải nhớ hủy bỏ lệnh hạn chế thiệt hại khi bạn đổi ý và bán một cổ phiếu trước khi lệnh này được thực thi. Bằng không sau đó bạn có thể vô tình bán một cổ phiếu mà bạn không còn sở hữu (trở thành bán khống). Những sai sót như vậy có thể khiến bạn phải trả giá đắt.

Cách xác định đỉnh tăng trưởng của thị trường chứng khoán

Để phát hiện ra một đỉnh tăng trưởng của thị trường, hãy theo dõi chặt chẽ hàng ngày các chỉ số S&P 500, Dow 30, và

26 At 31 December 2004 a company's capital structure was as follows:

	$
Ordinary share capital (500,000 shares of 25c each)	125,000
Share premium account	100,000

In the year ended 31 December 2005 the company made a rights issue of 1 share for every 2 held at $1 per share and this was taken up in full. Later in the year the company made a bonus issue of 1 share for every 5 held, using the share premium account for the purpose.

What was the company's capital structure at 31 December 2005?

	Ordinary share capital	Share premium account
	$	$
A	450,000	25,000
B	225,000	250,000
C	225,000	262,500

(2 marks)

27 The inventory value for the financial statements of Q for the year ended 31 May 2006 was based on an inventory count on 4 June 2006, which gave a total inventory value of $836,200.

Between 31 May and 4 June 2006, the following transactions took place:

	$
Purchase of goods	8,600
Sales of goods (profit margin 30% on sales)	14,000
Goods returned by Q to supplier	700

What adjusted figure should be included in the financial statements for inventories at 31 May 2006?

A $838,100
B $853,900
C $818,500
D $834,300

(2 marks)

28 In preparing a company's bank reconciliation statement at March 2006, the following items are causing the difference between the cash book balance and the bank statement balance:

(1) Bank charges $380
(2) Error by bank $1,000 (cheque incorrectly debited to the account)
(3) Lodgements not credited $4,580
(4) Outstanding cheques $1,475
(5) Direct debit $350
(6) Cheque paid in by the company and dishonoured $400.

Which of these items will require an entry in the cash book?

A 2, 4 and 6
B 1, 5 and 6
C 3, 4 and 5
D 1, 2 and 3

(2 marks)

26 At 31 December 2004 a company's capital structure was as follows:

	$
Ordinary share capital (500,000 shares of 25c each)	125,000
Share premium account	100,000

In the year ended 31 December 2005 the company made a rights issue of 1 share for every 2 held at $1 per share and this was taken up in full. Later in the year the company made a bonus issue of 1 share for every 5 held, using the share premium account for the purpose.

What was the company's capital structure at 31 December 2005?

	Ordinary share capital	Share premium account
	$	$
A	450,000	25,000
B	225,000	250,000
C	225,000	262,500

(2 marks)

27 The inventory value for the financial statements of Q for the year ended 31 May 2006 was based on an inventory count on 4 June 2006, which gave a total inventory value of $836,200.

Between 31 May and 4 June 2006, the following transactions took place:

	$
Purchase of goods	8,600
Sales of goods (profit margin 30% on sales)	14,000
Goods returned by Q to supplier	700

What adjusted figure should be included in the financial statements for inventories at 31 May 2006?

A $838,100
B $853,900
C $818,500
D $834,300

(2 marks)

28 In preparing a company's bank reconciliation statement at March 2006, the following items are causing the difference between the cash book balance and the bank statement balance:

(1) Bank charges $380
(2) Error by bank $1,000 (cheque incorrectly debited to the account)
(3) Lodgements not credited $4,580
(4) Outstanding cheques $1,475
(5) Direct debit $350
(6) Cheque paid in by the company and dishonoured $400.

Which of these items will require an entry in the cash book?

A 2, 4 and 6
B 1, 5 and 6
C 3, 4 and 5
D 1, 2 and 3

(2 marks)

thị trường, tiếp theo là nỗ lực phục hồi thất bại, hoặc một đợt "bùng nổ theo đà" mạnh mẽ và lạc quan về giá và khối lượng giao dịch. Bạn phải nghiên cứu chi tiết để biết chính xác cần tìm những dấu hiệu nào và phải giữ được quan điểm khách quan về thị trường. Hãy để các chỉ số bình quân hàng ngày cho bạn biết thị trường đã và đang làm gì. (Xem mục "Cách xác định các đáy suy thoái của thị trường" phía sau chương này để biết thêm chi tiết về nỗ lực hồi phục của thị trường.)

Ba dấu hiệu cho thấy đợt hồi phục đầu tiên có thể thất bại

Sau khi thị trường bắt đầu đi xuống, thông thường nó sẽ nỗ lực phục hồi một cách yếu ớt và sau đó thất bại. Cụ thể là, sau ngày đầu tiên gượng dậy, ngày giao dịch thứ hai sẽ bắt đầu mạnh mẽ, nhưng đến cuối phiên giao dịch ngày hôm đó, thị trường sẽ đột ngột suy sụp. Thất bại bất ngờ của thị trường trong việc tiếp nối đà phục hồi của lần nỗ lực đầu tiên có thể thúc giục bạn bán thêm cổ phiếu ra thị trường.

Bạn sẽ biết đợt phục hồi đầu tiên này là yếu ớt nếu (1) giá cổ phiếu tiếp tục tăng lên trong các ngày thứ 3, thứ 4, hoặc thứ 5 nhưng số lượng cổ phần giao dịch thấp hơn so với ngày trước; (2) chỉ số bình quân hướng lên ít hơn so với ngày giao dịch trước; hoặc (3) chỉ số bình quân phục hồi không tới phân nửa so với tỉ lệ suy thoái từ đỉnh tăng trưởng tuyệt đối của cổ phiếu. Tiếp tục bán ra là việc làm thích đáng khi bạn chứng kiến những đợt phục hồi yếu đuối và thất bại này.

CAN SLIM và IBD đã phất cờ đỏ báo động về đỉnh tăng trưởng của chỉ số Nasdaq tháng 3 năm 2000 như thế nào

Tháng 10 năm 1999, thị trường bước vào một đợt tăng trưởng phi mã. Nỗi lo sợ "ngày tận thế" 1 tháng 1 năm 2000 đã phai mờ. Các công ty công bố mức lợi nhuận rất tốt trong quý 3, mới

vừa kết thúc 1 tháng trước đó. Những cổ phiếu công nghệ cao dẫn đầu cùng với các mặt hàng thuộc lĩnh vực Internet và công nghệ sinh học đạt mức tăng trưởng khổng lồ chỉ trong vòng 5 tháng, nhưng vết rạn nứt bắt đầu xuất hiện vào đầu tháng 3 năm 2000. Nhiều cổ phiếu dẫn đầu đã lên đến đỉnh tăng trưởng kinh điển.

Ngày 7 tháng 3, chỉ số Nasdaq sụt giảm trong khi khối lượng giao dịch tăng cao, hiện tượng xảy ra lần đầu tiên trong hơn 6 tuần. Đó là một vận động bất thường trong chu kỳ thị trường đang tăng trưởng mạnh, nhưng chỉ một ngày có khối lượng cổ phần bán ra lớn tự thân nó chưa phải là dấu hiệu đáng kể. Dù vậy, đây có thể nói là "lá cờ vàng" cần phải được theo dõi cẩn thận.

Ba ngày sau chỉ số Nasdaq tăng lại hơn 85 điểm lên một đỉnh cao mới vào buổi sáng nhưng lại sụt xuống vào buổi chiều. Khi kết thúc phiên giao dịch, nó chỉ lên có 2 điểm và khối lượng giao dịch vẫn lớn. Vận động luẩn quẩn đó (rất nhiều giao dịch nhưng không có tiến bộ thật sự – một dấu hiệu rõ ràng của việc bán ra hàng loạt) càng thể hiện tầm quan trọng hơn vì các cổ phiếu dẫn đầu đã bắt đầu bộc lộ những triệu chứng của riêng chúng về việc đã lên tới đỉnh tăng trưởng, sẽ được trình bày trong các Chương 9 và 10.

Trong tuần tiếp theo, nhiều cổ phiếu hàng đầu rớt giá khi chỉ số Nasdaq điều chỉnh 13%. Chỉ số này đã có một nỗ lực hồi phục từ ngày 16 tới ngày 24 tháng 3, nhưng nó mau chóng "xì hơi" và lao xuống với khối lượng giao dịch lớn hơn nữa, một sự xác nhận cuối cùng, chắc chắn về đỉnh tăng trưởng ngày 10 tháng 3.

Trong hai tuần kế tiếp, chỉ số Nasdaq, cũng như hai chỉ số S&P 500 và Dow Jones tiếp tục quay cuồng trong cơn lốc bán ra với khối lượng giao dịch ngày sau luôn cao hơn ngày trước. Các nhà đầu tư khôn ngoan áp dụng phương pháp CAN SLIM đã bảo vệ vững chắc lợi nhuận của họ từ lâu.

Bạn sẽ nghiên cứu về đỉnh tăng trưởng này cũng như nhiều đỉnh tăng trưởng khác của thị trường trong phần kế tiếp. Lịch sử luôn luôn lặp lại trên thị trường chứng khoán; rồi bạn sẽ chứng kiến những vận động này lại tái diễn trong tương lai.

Các đỉnh tăng trưởng trong lịch sử của thị trường để nghiên cứu thêm

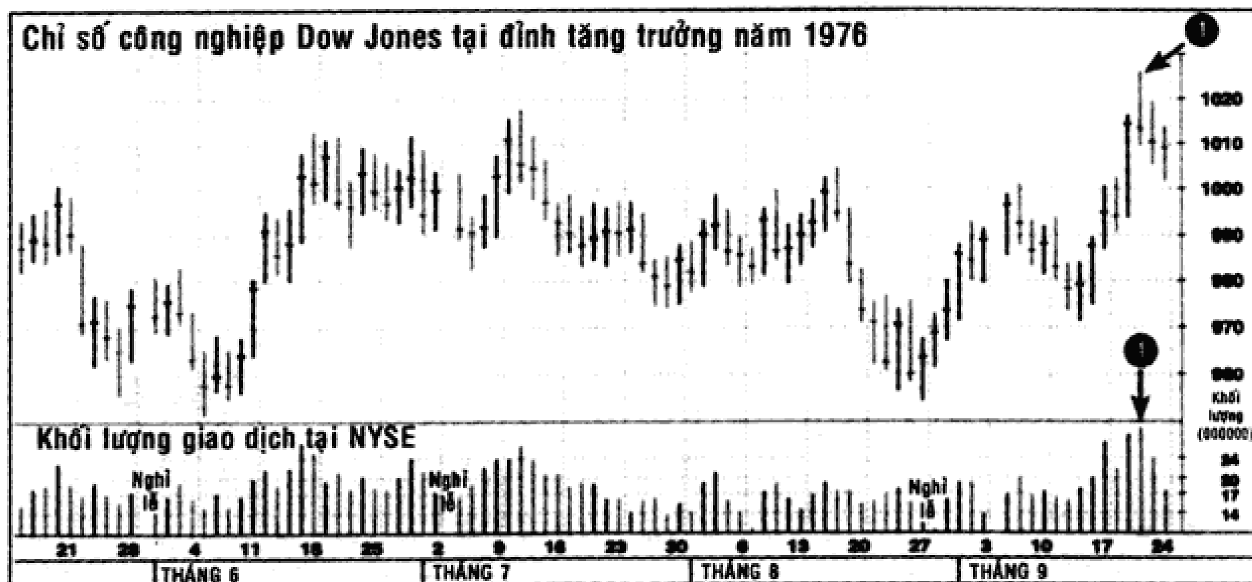
Trong lịch sử, những đỉnh phân phối thuộc loại trung bình (thông thường với tỉ lệ suy thoái khoảng 8% tới 12%) của các chỉ số bình quân của thị trường chung diễn ra như trong tuần đầu tiên của tháng 8 năm 1954, khi khối lượng cổ phần giao dịch tại Sàn giao dịch New York tăng lên trong khi giá chững lại trên Chỉ số công nghiệp Dow Jones, kéo theo ngày kế tiếp cũng có khối lượng giao dịch lớn trong khi giá không tăng và biên độ dao động giá lớn trên chỉ số Dow. Một đợt suy thoái khác cũng đã diễn ra trong tuần đầu tháng 7 năm 1955, với đặc điểm nhận diện là một đỉnh giá và biên độ dao động mạnh trong ngày giao dịch, kéo theo ngày kế tiếp gia tăng khối lượng giao dịch, Chỉ số công nghiệp Dow Jones rớt giá, và ba ngày sau, lượng giao dịch trên sàn New York lại tăng với chỉ số Dow Jones tiếp tục giảm.

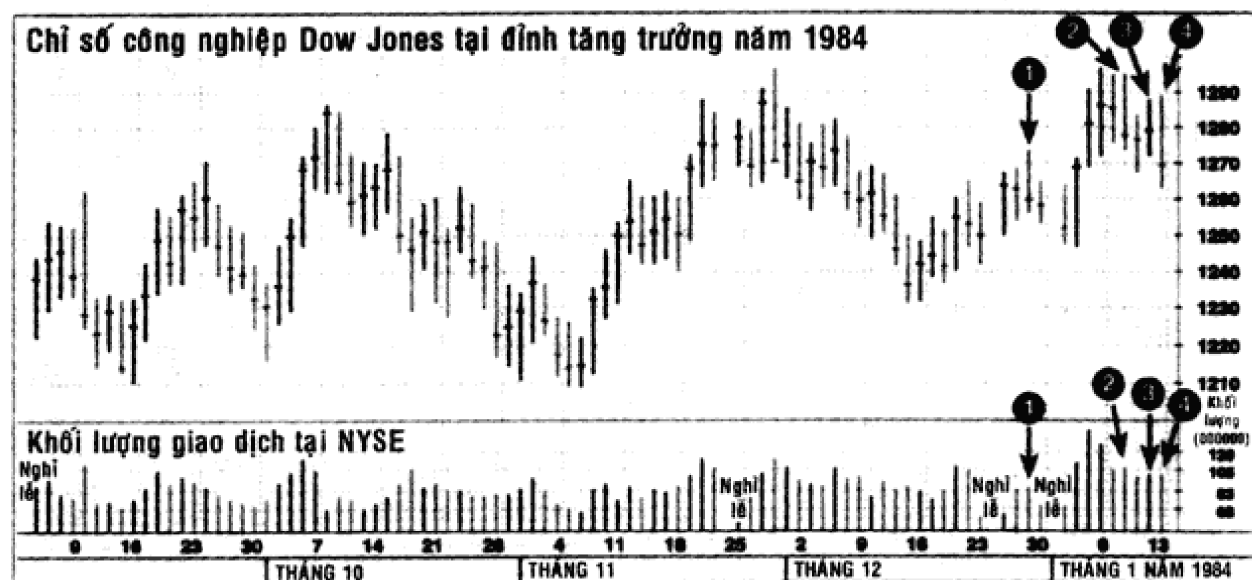
Những đỉnh tăng trưởng khác của thị trường để nghiên cứu bao gồm:

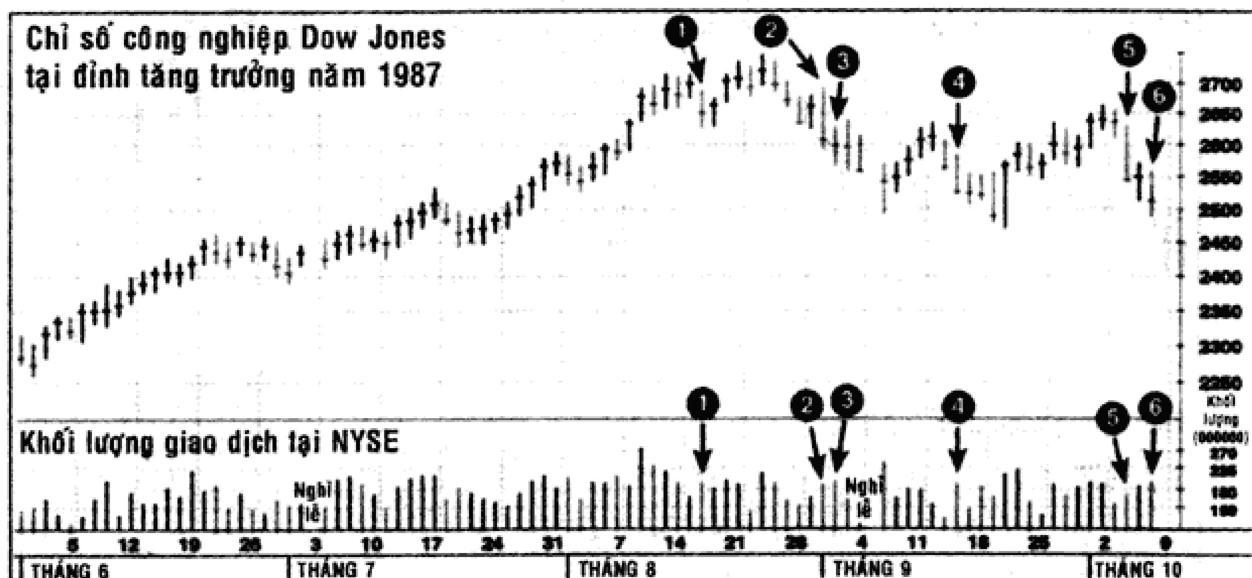
- Tháng 9 năm 1955
- Tháng 11 năm 1955
- Tháng 4 năm 1956
- Tháng 8 năm 1956
- Tháng 1 năm 1957
- Tháng 7 năm 1957
- Tháng 11 năm 1958
- Tháng 1 năm 1959
- Tháng 5 năm 1959
- Tháng 10 năm 1973
- Tháng 7 năm 1975
- Tháng 9 năm 1976
- Tháng 9 năm 1978
- Tháng 9 năm 1979
- Tháng 2 năm 1980
- Tháng 11 năm 1980
- Tháng 4 năm 1981
- Tháng 6 năm 1981

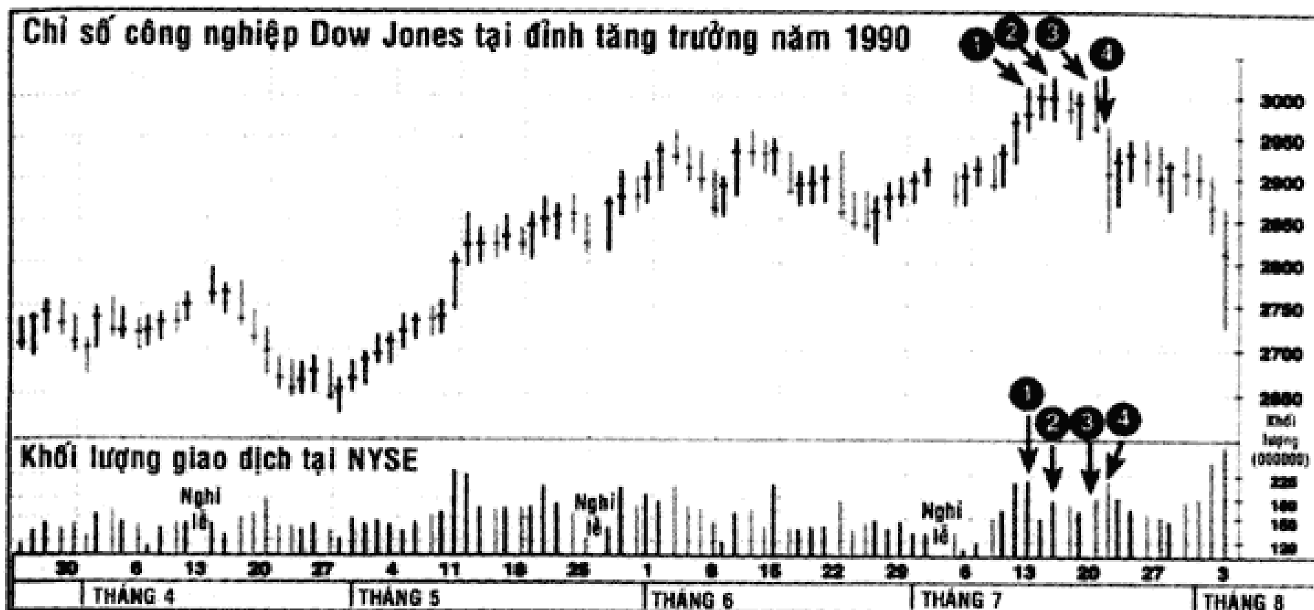
Tháng 6 năm 1959
Tháng 7 năm 1959
Tháng 1 năm 1960
Tháng 6 năm 1960
Tháng 4 năm 1961
Tháng 5 năm 1961
Tháng 9 năm 1961
Tháng 11 năm 1961
Tháng 12 năm 1961
Tháng 3 năm 1962
Tháng 6 năm 1963
Tháng 10 năm 1963
Tháng 5 năm 1965
Tháng 2 năm 1966
Tháng 4 năm 1966
Tháng 6 năm 1966
Tháng 5 năm 1967
Tháng 9 năm 1967
Tháng 12 năm 1967
Tháng 12 năm 1968
Tháng 5 năm 1969
Tháng 4 năm 1971
Tháng 9 năm 1971
Tháng 1 năm 1973
Tháng 12 năm 1981
Tháng 5 năm 1982
Tháng 1 năm 1984
Tháng 7 năm 1986
Tháng 9 năm 1986
Tháng 4 năm 1987
Tháng 8 năm 1987
Tháng 10 năm 1987
Tháng 10 năm 1989
Tháng 1 năm 1990
Tháng 7 năm 1990
Tháng 6 năm 1992
Tháng 2 năm 1994
Tháng 9 năm 1994
Tháng 5 năm 1996
Tháng 3 năm 1997
Tháng 10 năm 1997
Tháng 7 năm 1998
Tháng 8 năm 1999
Tháng 1 năm 2000
Tháng 4 năm 2000
Tháng 9 năm 2000
Tháng 2 năm 2001
Tháng 5 năm 2001

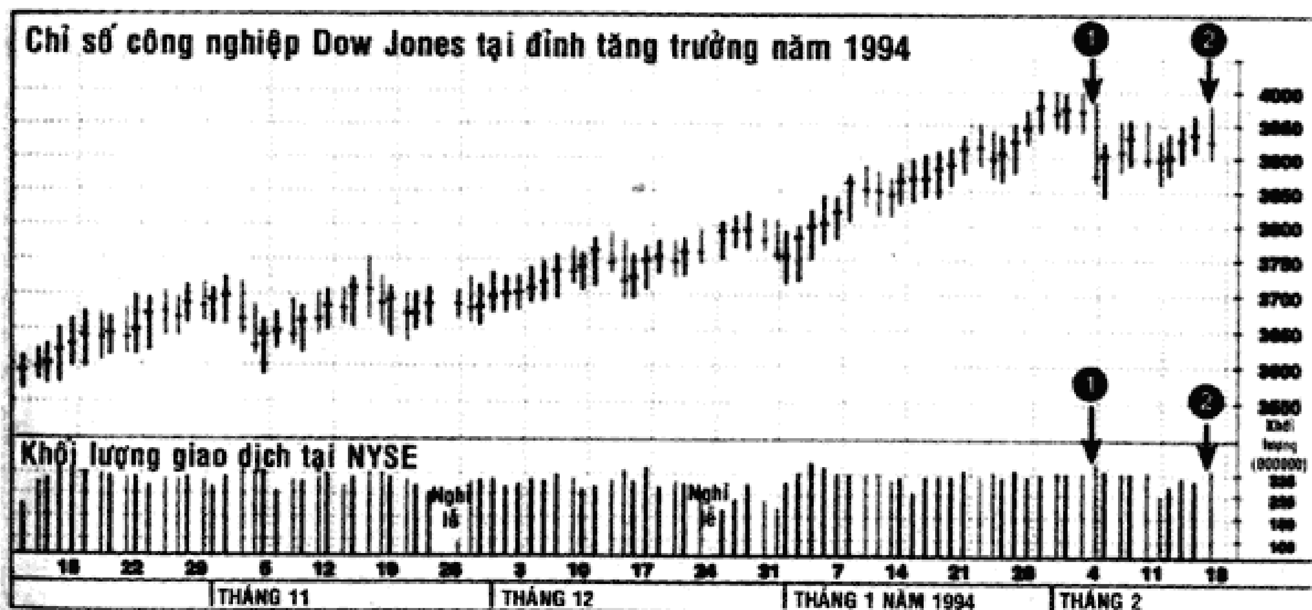
Nếu nghiên cứu thật kỹ lưỡng bảy biểu đồ chỉ số bình quân thị trường hàng ngày sau đây của nhiều đỉnh tăng trưởng và hiểu rõ chúng xuất hiện như thế nào, bạn sẽ nhận ra được những khuôn mẫu tương tự khi quan sát các hoàn cảnh thị trường trong tương lai. Mỗi ngày được đánh số trên các biểu đồ là một ngày phân phối.

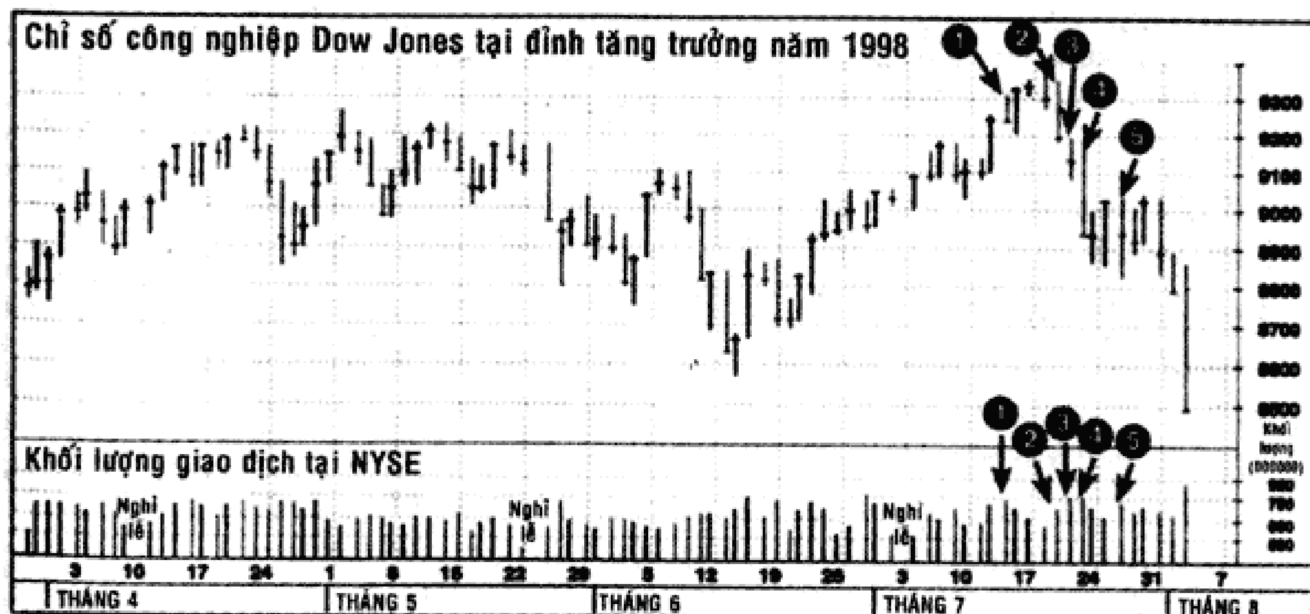

Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đỉnh tăng trưởng năm 1976
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 6
THÁNG 7
THÁNG 8
THÁNG 9

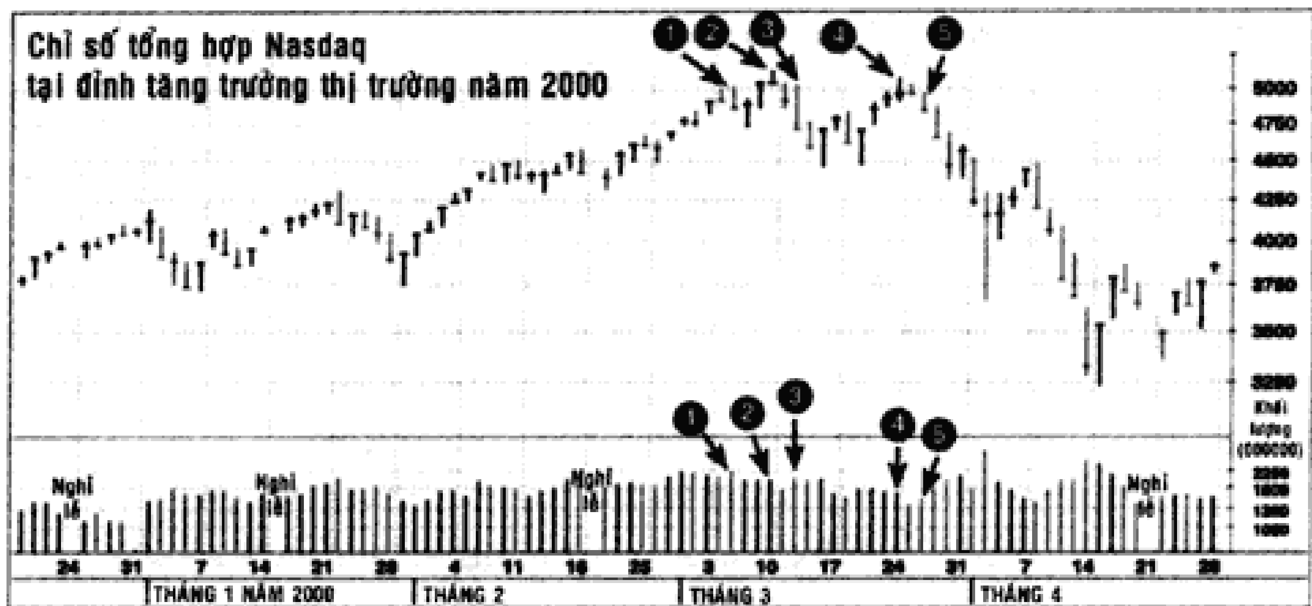

Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đỉnh tăng trưởng năm 1984
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 10
THÁNG 11
THÁNG 12
THÁNG 1 NĂM 1984


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đỉnh tăng trưởng năm 1987
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 6
THÁNG 7
THÁNG 8
THÁNG 9
THÁNG 10


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đỉnh tăng trưởng năm 1990
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 4
THÁNG 5
THÁNG 6
THÁNG 7
THÁNG 8


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đỉnh tăng trưởng năm 1994
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 11
THÁNG 12
THÁNG 1 NĂM 1994
THÁNG 2


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đỉnh tăng trưởng năm 1998
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 4
THÁNG 5
THÁNG 6
THÁNG 7
THÁNG 8



Theo dõi các cổ phiếu dẫn đầu để tìm dấu vết đỉnh tăng trưởng của thị trường

Chỉ báo quan trọng thứ hai về những thay đổi chính yếu chiều hướng của thị trường sau các chỉ số bình quân hàng ngày là cách ứng xử của các cổ phiếu dẫn đầu. Sau khi thị trường tăng trưởng liên tục trong hai hoặc ba năm, bạn có thể nhận định khá chắc chắn là nó đang hướng về rắc rối nếu đa số các cổ phiếu dẫn đầu bắt đầu ứng xử không bình thường.

Một ví dụ về cách ứng xử bất thường có thể nhận thấy khi các cổ phiếu dẫn đầu đột phá khỏi nền giá thứ ba hoặc thứ tư trên đường tăng trưởng. Đa số những cấu trúc nền tảng này không vững chãi, với giá cả dao động trong phạm vi rộng và lỏng lẻo hơn. Một nền tảng không vững vàng (rộng, lỏng lẻo, và thất thường) tốt nhất cần phải được nhận diện và phân tích bằng cách nghiên cứu các biểu đồ giá cổ phiếu hàng ngày hoặc hàng tuần và lịch sử khối lượng giao dịch. Một dấu hiệu khác của việc vận hành bất thường là đỉnh giá "cực dốc". Tại đây, giá của một cổ phiếu dẫn đầu sẽ đột ngột vọt lên rất mau lẹ trong 2 hoặc 3 tuần liên tục sau khi đã tăng trưởng qua nhiều tháng. (Xem Chương 10 để biết về cách bán ra.)

Một vài cổ phiếu dẫn đầu sẽ có đợt rớt giá bất bình thường đầu tiên từ đỉnh tăng trưởng với khối lượng giao dịch lớn và sau đó sẽ không thể phục hồi nhiều từ những đáy giá điều chỉnh. Trong khi đó những cổ phiếu khác sẽ bộc lộ sự mất đà trầm trọng trong mức tăng trưởng lợi tức quý gần nhất của chúng.

Cũng có thể phát hiện sự chuyển hướng của thị trường bằng cách xem lại bốn hoặc năm loại cổ phiếu vừa mua gần nhất trong danh mục đầu tư của chính bạn. Nếu không có cổ phiếu nào đem lại cho bạn một xu tiền lời thì có lẽ bạn đã thấy những dấu hiệu của một giai đoạn suy thoái mới.

Các nhà đầu tư biết sử dụng biểu đồ và hiểu biết về cách vận hành của thị trường sẽ biết rằng có rất ít cổ phiếu dẫn đầu tỏ ra hấp dẫn gần đỉnh tăng trưởng của thị trường. Đơn giản là chẳng có cổ phiếu nào đột phá lên từ các nền tảng giá vững chắc để có thể mua. Hầu hết các nền tảng giá đều rộng, lỏng lẻo, và thất thường, một dấu hiệu lớn báo động nguy cơ thực sự mà bạn phải học cách hiểu và tuân theo. Ngoài ra, các cổ phiếu "đội sổ" có khuynh hướng bộc lộ sức mạnh trong giai đoạn này. Việc những cổ phiếu đội sổ vốn chậm chạp hoặc có giá thấp, chất lượng thấp bỗng nhiên được củng cố là một dấu hiệu thông báo cho nhà đầu tư khôn ngoan rằng giai đoạn tăng trưởng của thị trường có thể đã sắp kết thúc. "Trong giông bão thì gà tây cũng muốn bay" mà.

Vào giai đoạn thị trường suy thoái, những cổ phiếu dẫn đầu sẽ có vẻ như chống chọi được với xu thế chung khi giữ được giá, tạo ra hình ảnh ấn tượng về sức mạnh của chúng, nhưng những gì bạn thấy chỉ là sự trì hoãn. Điều không thể tránh khỏi. Khi cơn bão đi qua, nó thường cuốn phăng tất cả, và cuối cùng cả những cổ phiếu dẫn đầu cũng phải đầu hàng trước cơn lũ bán ra. Đây chính xác là điều đã xảy ra trong giai đoạn thị trường suy thoái năm 2000. Cisco và các cổ phiếu dẫn đầu khu vực công nghệ cao khác cuối cùng cũng sụp đổ bất chấp có bao nhiêu nhà phân tích "xui dại" rằng nên mua chúng.

Các đỉnh tăng trưởng của thị trường, dù là trung bình (thông thường có tỉ lệ điều chỉnh khoảng 8% tới 12%) hay là những đỉnh cao tuyệt đối của thị trường tăng trưởng, đôi khi xảy ra 5, 6, hoặc 7 tháng sau điểm mua chính cuối cùng của các cổ phiếu dẫn đầu và của các chỉ số bình quân. Do đó, các "đỉnh đảo ngược" thông thường là những dấu hiệu quá trễ. Trong đa số trường hợp, sự phân phối, hay bán ra, sẽ tiếp diễn trong vài ngày hoặc thậm chí là vài tuần đối với các cổ phiếu dẫn đầu thị trường. Việc áp dụng những quy luật bán từng cổ phiếu riêng biệt, mà chúng ta sẽ trao đổi trong các Chương 9 và 10, chắc chắn đã dẫn dắt bạn bán một hoặc hai "đầu tàu" của mình trong khi chúng còn đang tăng trưởng, ngay trước khi lên tới đỉnh tăng trưởng của thị trường.

Những dấu hiệu báo động thị trường suy thoái khác

Khi các cổ phiếu dẫn dắt thị trường ban đầu bắt đầu dao động, bạn có thể thấy các cổ phiếu giá thấp, chất lượng thấp, mang tính đầu cơ cao bắt đầu vượt lên. Hãy coi chừng! Khi lũ chó già bắt đầu sủa là lúc thị trường đang đứng trên cái chân yếu ớt cuối cùng của nó.

Việc cổ phiếu chất lượng thấp đang bắt đầu thống trị danh sách những cổ phiếu tích cực nhất trong những ngày thị trường đang "đi lên" này là một trong những dấu hiệu mách bảo cho chúng ta một cách rõ ràng nhất. Đây đơn giản là thời điểm những kẻ kém cỏi đòi điều khiển thị trường. Nếu những người giỏi nhất còn không lèo lái nổi thì những kẻ kém cỏi nhất chắc chắn sẽ không thể trụ được lâu.

Nhiều "đỉnh đảo ngược" (khi thị trường đóng cửa tại mức sàn giao dịch trong ngày sau khi đã leo lên một đỉnh cao mới trong phiên giao dịch ngày hôm đó) diễn ra từ ngày thứ ba tới ngày thứ chín của một đợt tăng trưởng sau khi các chỉ số bình quân leo lên một mặt bằng mới cao hơn có nền tảng hẹp (nghĩa là khoảng thời gian từ điểm bắt đầu tới điểm kết thúc khuôn mẫu

đó ngắn). Một điều rất quan trọng cần lưu ý là những điều kiện để các đỉnh điểm diễn ra đều giống nhau.

Trong những trường hợp khác, một thị trường bắt đầu suy thoái sẽ hồi phục trong vòng 2 hoặc 3 tháng và quay lại gần tới hoặc thậm chí vượt qua đỉnh cao trước đó của nó trước khi lao đầu xuống vực. Điều này đã xảy ra vào tháng 12 năm 1976, tháng 1 năm 1981, và tháng 1 năm 1984. Có một nguyên nhân tâm lý quan trọng giải thích cho hiện tượng này: Phần lớn mọi người tham gia thị trường chứng khoán không biết thực hiện đúng điều nên làm tại đúng thời điểm. Năm 1994, chỉ số Nasdaq vẫn không tuột xuống trong nhiều tuần sau khi chỉ số Dow Jones đã tuột. Điều tương tự cũng xảy ra vào đầu năm 2000.

Số đông mọi người trên thị trường chứng khoán lúc đầu bị lừa. Trong đó bao gồm cả các nhà đầu tư chuyên nghiệp lẫn cá nhân. Nếu bạn đủ khôn ngoan để bán hoặc bán khống trong tháng 1 năm 1981, thì đợt phục hồi mạnh mẽ trong các tháng 2 và 3 có thể buộc bạn phải chịu lỗ khi mua trả các cổ phiếu bán khống của mình hoặc mua lại một số cổ phiếu trong suốt đợt phục hồi mạnh mẽ đó. Đây là một ví dụ cho thấy tính xảo trá của thị trường.

Đừng tái gia nhập thị trường quá sớm

Tôi chưa bao giờ gặp nhiều khó khăn trong việc nhận ra và hành động dựa trên những dấu hiệu sớm của nhiều giai đoạn thị trường suy thoái từ năm 1962 tới năm 2000, nhưng có vài ba lần tôi đã phạm sai lầm mua trở lại quá sớm. Khi bạn phạm sai lầm trên thị trường chứng khoán, điều đúng đắn duy nhất phải làm là sửa chữa nó. Tự ái và tự kiêu chẳng đem lại lợi ích gì, cả do dự cũng vậy một khi sự thua lỗ đã bắt đầu xuất hiện.

Giai đoạn thị trường suy thoái bình thường (và cả một số giai đoạn bất thường) thông thường bao gồm ba thời kỳ, hay ba phân khúc, suy thoái xen giữa một vài đợt phục hồi chỉ kéo dài vừa đủ để thuyết phục các nhà đầu tư bắt đầu mua vào. Vào các năm

1969 và 1974, một vài đợt phục hồi giả hiệu này kéo dài tới 15 tuần. Còn lại đa số trường hợp khác sẽ không kéo dài như vậy.

Nhiều nhà đầu tư tổ chức rất thích chơi trò "vớt cá khi nước cạn." Họ sẽ bắt đầu mua vào các cổ phiếu tại một mức "đáy" nào đó được mọi người dự đoán và khiến cho đợt phục hồi có vẻ đủ thuyết phục để kéo bạn vào cuộc. Tốt hơn bạn nên giữ nguồn vốn tiền mặt và đứng ngoài thị trường cho tới khi nào một giai đoạn tăng trưởng mới thực sự bắt đầu.

Cách phát hiện những đáy suy thoái của thị trường

Sau khi đã nhận ra một giai đoạn suy thoái và bán ra toàn bộ số cổ phiếu mà bạn đầu tư, câu hỏi lớn là bạn phải đứng ngoài cuộc chơi trong bao lâu. Nếu nhảy trở vào thị trường quá sớm, những đợt phục hồi tạm thời có thể sẽ tàn lụi và bạn sẽ thua lỗ, nhưng nếu chần chừ tại thời điểm bắt đầu một giai đoạn tăng trưởng mới, cơ hội sẽ trôi qua trước mắt bạn. Một lần nữa, cho tới nay các chỉ số bình quân của thị trường chung vẫn sẽ là nơi cung cấp cho bạn đáp án tốt nhất.

Tại một số thời điểm nào đó trong mọi giai đoạn điều chỉnh – dù là nhẹ hay nghiêm trọng – thị trường chứng khoán sẽ luôn luôn cố gắng phục hồi. Đừng quay lại quá sớm. Hãy chờ bản thân thị trường tự xác nhận xu hướng đi lên mới hình thành.

Một nỗ lực hồi phục bắt đầu khi có một chỉ số bình quân lớn trên thị trường tăng lên sau một đợt suy thoái, dù là cao hơn so với thời điểm trước đó trong ngày hay so với phiên giao dịch trước. Ví dụ, chỉ số Dow Jones rớt 3% trong buổi sáng nhưng sau đó hồi phục 2% trong cùng ngày và lên cao hơn khi kết thúc phiên giao dịch. Hoặc chỉ số Dow rớt 2% rồi sau đó tăng trở lại trong ngày hôm sau. Phiên giao dịch kết thúc với chỉ số Dow lên cao hơn trước chính là ngày đầu tiên trong nỗ lực hồi phục. Bạn hãy ngồi yên và kiên nhẫn. Một vài ngày đầu tăng trưởng chưa thể cho bạn biết nỗ lực hồi phục này có thành công hay không.

Bắt đầu từ ngày thứ 4 của nỗ lực hồi phục, hãy tìm một chỉ số bình quân lớn "bùng nổ theo đà," nghĩa là nó thể hiện sự tăng vọt từ 2% trở lên với khối lượng giao dịch lớn hơn so với ngày hôm trước. Điều này sẽ cho bạn biết đợt hồi phục này nhiều khả năng là thật. Những cuộc "bùng nổ theo đà" mạnh nhất thường diễn ra trong khoảng từ ngày thứ 4 đến ngày thứ 7 của đợt hồi phục. Những cuộc "bùng nổ theo đà" diễn ra sau ngày thứ 10 có thể là dấu hiệu thông báo một xu hướng đi lên mới tích cực, nhưng có phần yếu ớt.

Ngày "bùng nổ theo đà" phải tạo cho ta cảm giác về một cuộc hồi phục bùng nổ mạnh mẽ, quyết liệt, và thuyết phục, không chỉ là những tỉ lệ tăng trưởng nhỏ nhoi 1%. Khối lượng cổ phần được giao dịch trong ngày trên thị trường phải cao hơn so với mức bình quân hàng ngày và luôn luôn phải cao hơn so với ngày giao dịch trước đó.

Đôi khi, một cuộc bùng nổ theo đà xảy ra ngay từ ngày thứ ba của đợt hồi phục. Trong trường hợp này, các ngày thứ nhất, thứ nhì, và thứ ba đều phải rất mạnh mẽ, có một chỉ số chính tăng từ 1% tới 2% hoặc nhiều hơn qua mỗi phiên giao dịch với khối lượng giao dịch lớn.

Trước đây tôi thường lấy tỉ lệ 1% làm mức tăng trưởng tối thiểu cần thiết cho một ngày bùng nổ theo đà có giá trị. Tuy nhiên, trong những năm gần đây khi các nhà đầu tư tổ chức đã nghiên cứu rất nhiều về hệ thống của chúng tôi, chúng tôi đã tăng tỉ lệ đòi hỏi lên 2% để giảm thiểu khả năng những tay chuyên nghiệp lôi kéo một vài cổ phiếu trong chỉ số Dow để tạo ra những ngày bùng nổ theo đà giả tạo hoặc không vững chắc.

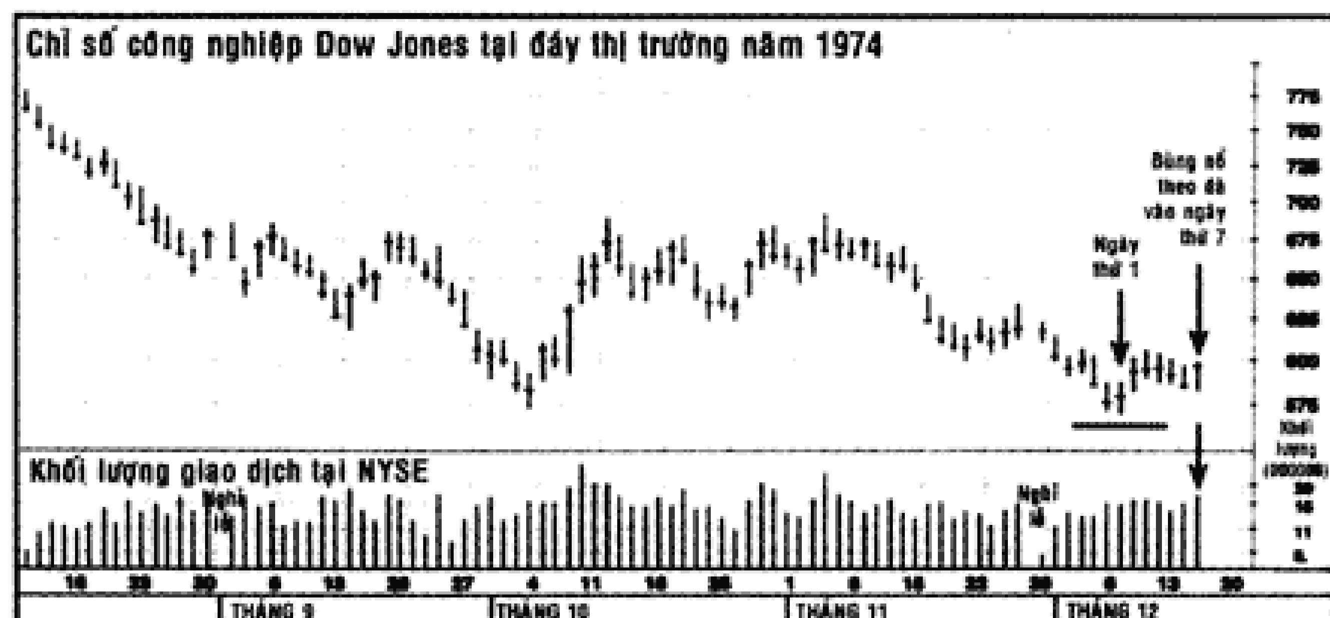
Sẽ có một vài trường hợp những đợt hồi phục đã được xác nhận vẫn thất bại. Một số ít các nhà đầu tư tổ chức lớn, được vũ trang bằng mãi lực khổng lồ của họ, có thể đẩy các chỉ số bình quân lên trong một ngày cụ thể và tạo ra ấn tượng về một cuộc bùng nổ theo đà. Trừ khi các nhà đầu tư khôn ngoan quay trở lại con tàu, bằng không thì đợt hồi phục sẽ bị dập tắt – thông

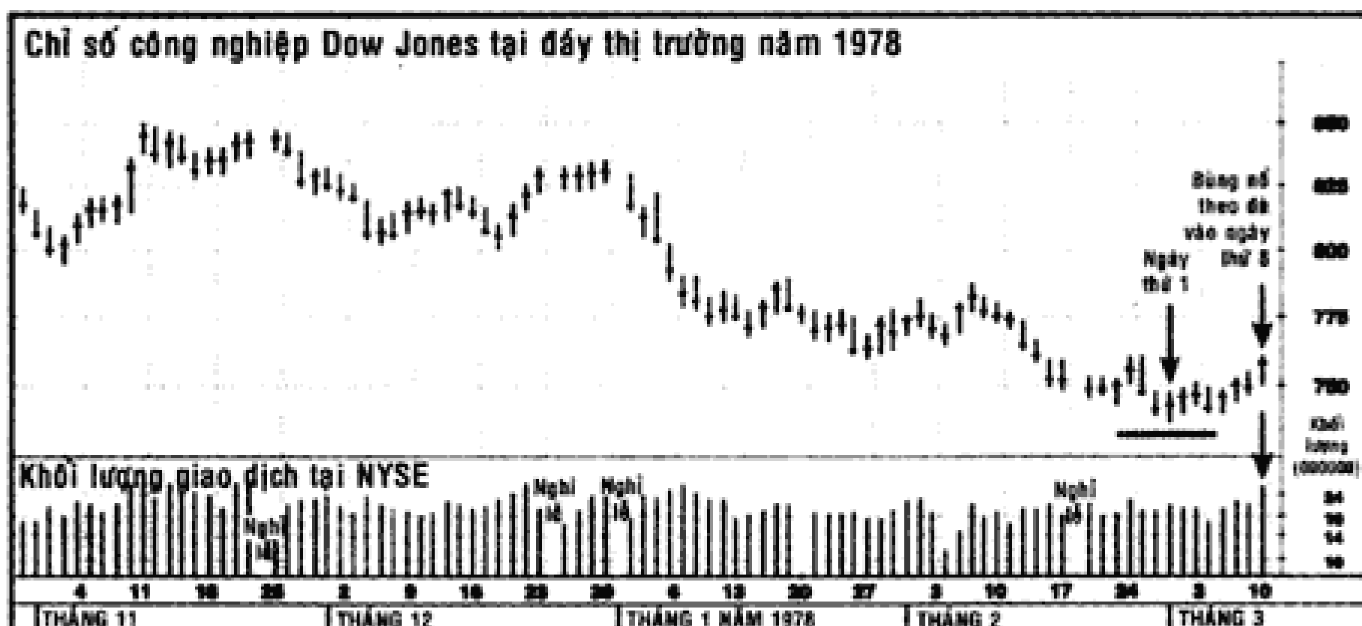
thường là khi khối lượng cổ phần giao dịch giảm mạnh trong một hoặc hai ngày tiếp theo.

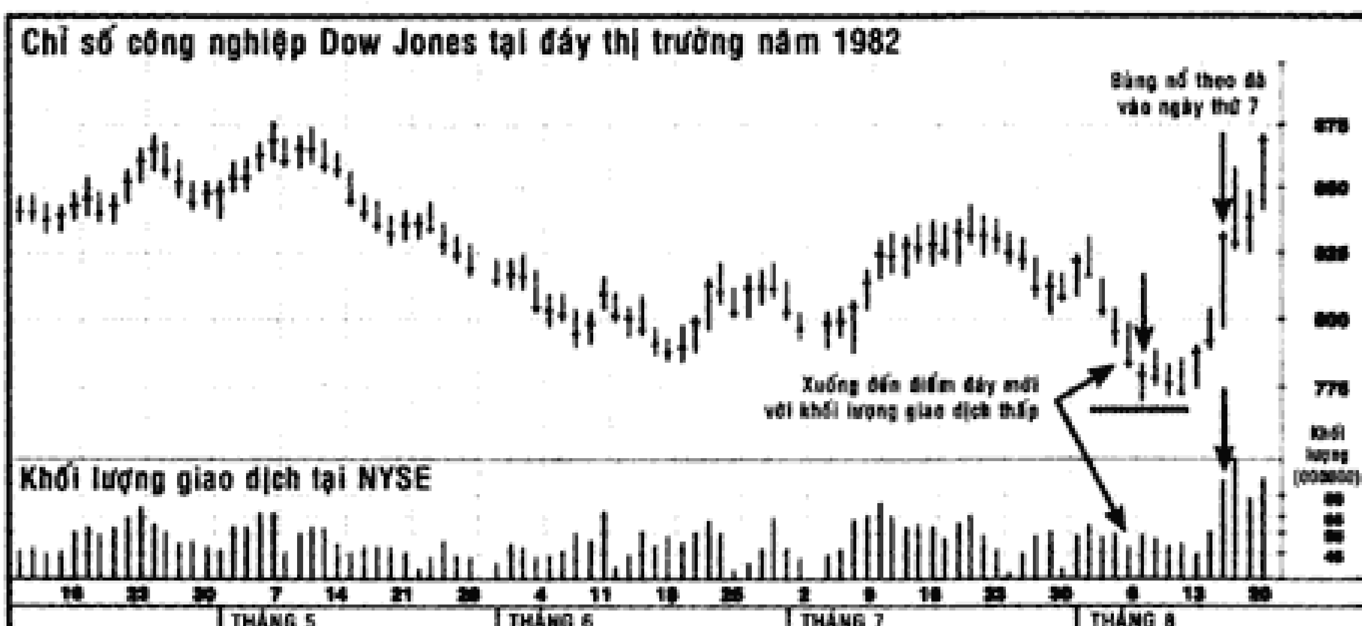
Tuy nhiên, chỉ vì thị trường giảm xuống trong ngày tiếp theo cuộc bùng nổ theo đà chưa có nghĩa là cuộc bùng nổ đó thất bại. Khi một thị trường suy thoái đi xuống đến đáy, nó thường "trì kéo" lại và ổn định ở một vị trí cao hơn hoặc gần với các điểm đáy trong vài tuần trước đó. Sẽ là hứa hẹn hơn nếu những đợt trì trệ hoặc "kiểm tra" này ổn định ở vị trí ít ra là cao hơn chút ít so với những điểm đáy tuyệt đối được tạo ra gần đây trong các chỉ số bình quân của thị trường.

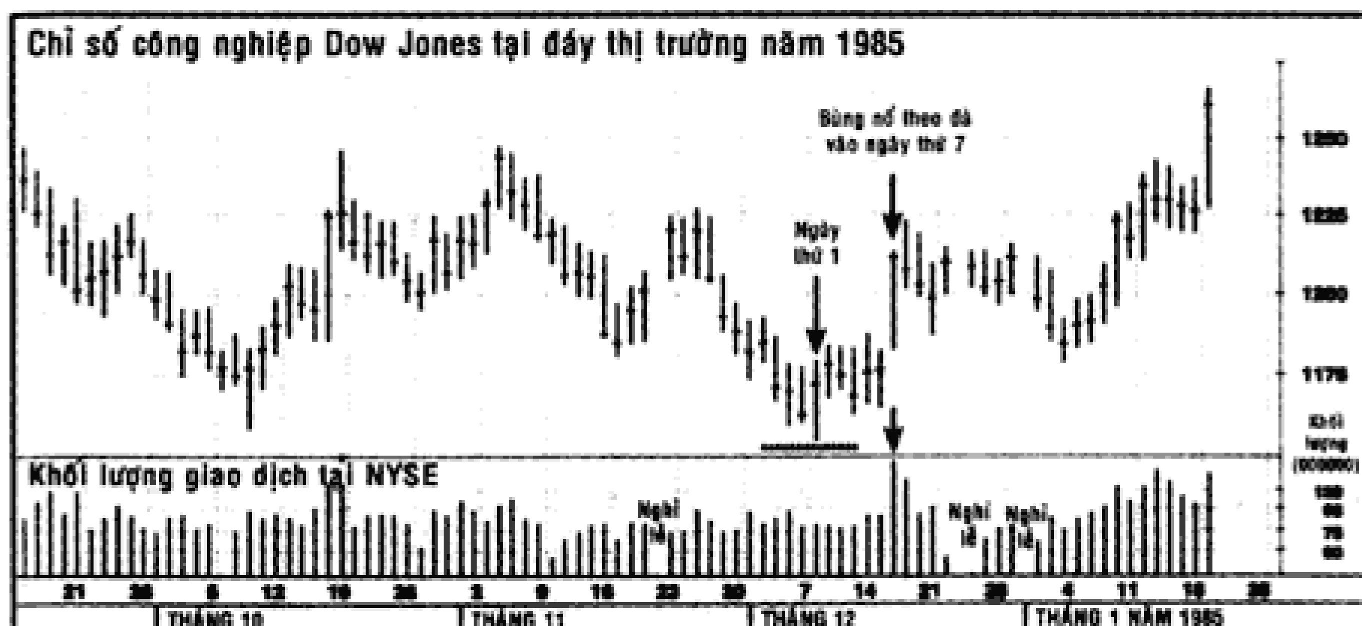
Một dấu hiệu bùng nổ theo đà không có nghĩa là bạn phải xông vào mua lung tung. Nó chỉ phát tín hiệu để bạn bắt đầu mua những cổ phiếu chất lượng khi nào chúng đột phá khỏi những nền tảng giá vững chắc, và nó là sự xác nhận quan trọng sống còn thứ hai rằng nỗ lực hồi phục đang thành công.

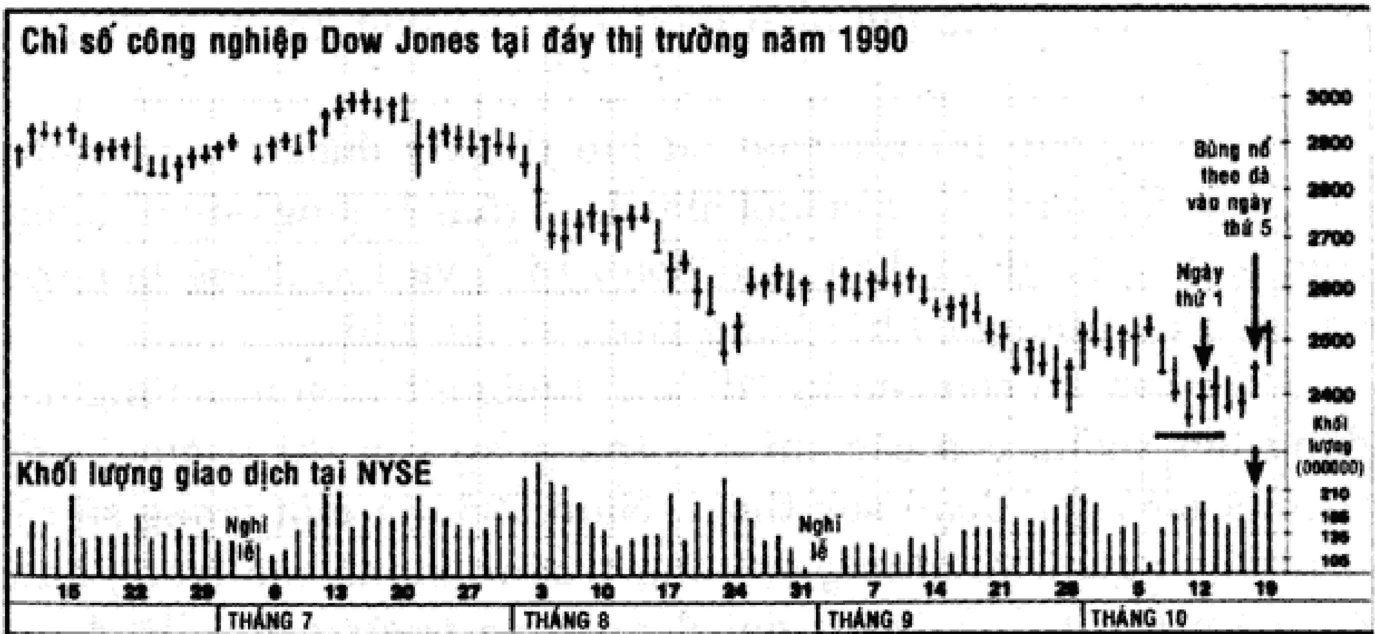
Nên nhớ, chưa từng có chu kỳ thị trường tăng trưởng nào bắt đầu mà không có sự chứng nhận của một cuộc bùng nổ theo đà về cả giá cổ phiếu lẫn khối lượng giao dịch. Bạn phải chờ đợi và nghe ngóng thị trường. Bảy biểu đồ sau đây là các ví dụ của nhiều đáy suy thoái của thị trường chứng khoán diễn ra từ giữa năm 1974 tới năm 2001.

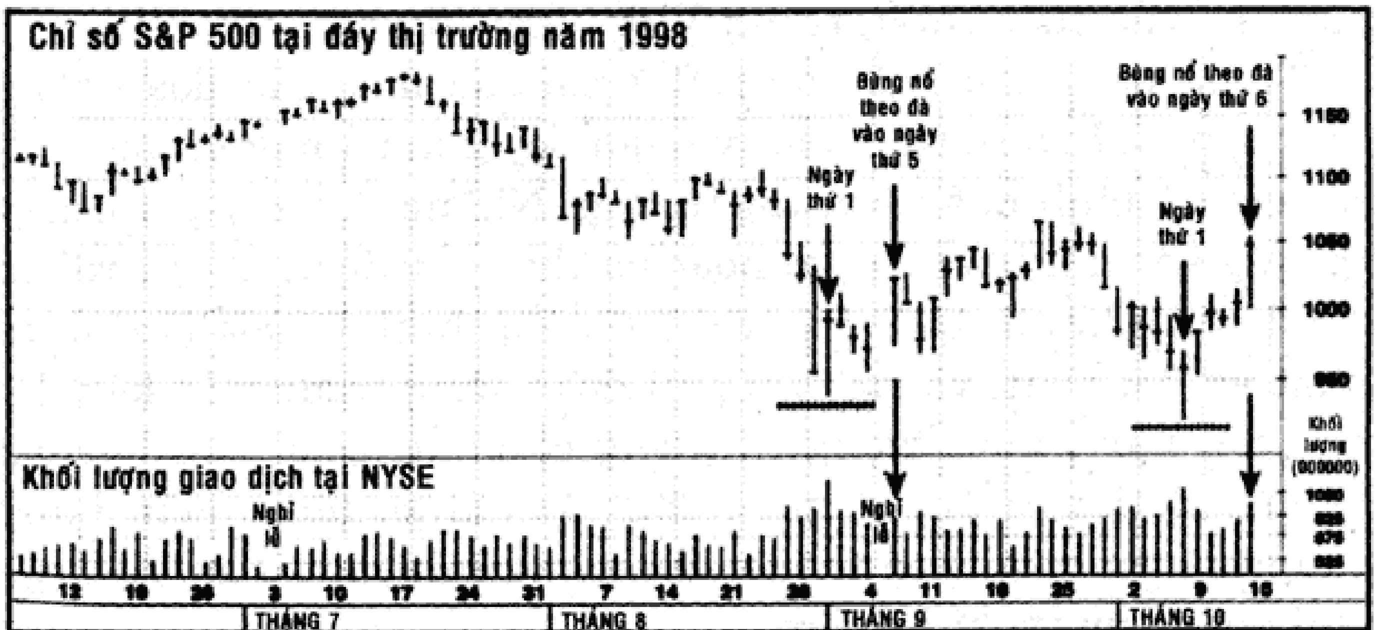


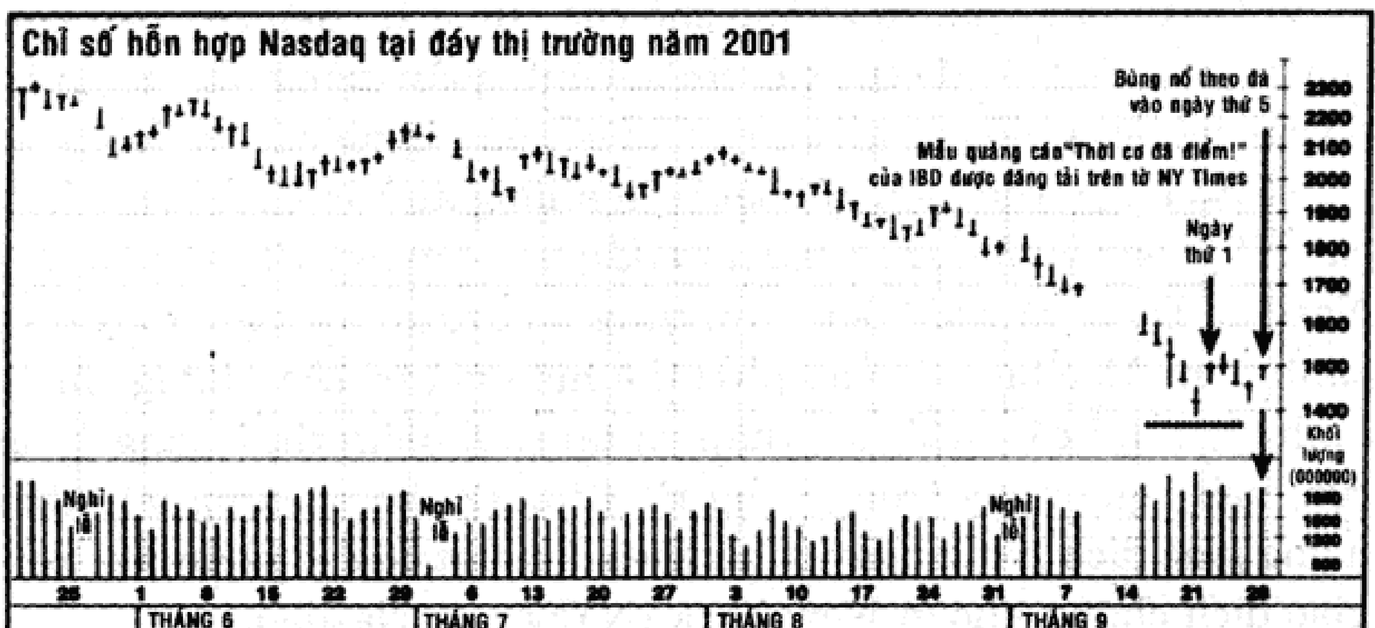

Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đáy thị trường năm 1978
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 8
Ngày thứ 1
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 11
THÁNG 12
THÁNG 1 NĂM 1978
THÁNG 2
THÁNG 3


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đáy thị trường năm 1982
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 7
Xuống đến điểm đáy mới với khối lượng giao dịch thấp
Khối lượng giao dịch tại NYSE
THÁNG 5
THÁNG 6
THÁNG 7
THÁNG 8


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đáy thị trường năm 1985
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 7
Ngày thứ 1
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
THÁNG 10
THÁNG 11
THÁNG 12
THÁNG 1 NĂM 1985


Chỉ số công nghiệp Dow Jones tại đáy thị trường năm 1990
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 5
Ngày thứ 1
3000
2900
2800
2700
2600
2500
2400
Khối lượng (000000)
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
Nghỉ lễ
15 22 29 6 13 20 27 3 10 17 24 31 7 14 21 28 5 12 19
THÁNG 7
THÁNG 8
THÁNG 9
THÁNG 10


Chỉ số S&P 500 tại đáy thị trường năm 1998
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 5
Ngày thứ 1
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 6
Ngày thứ 1
1150
1100
1050
1000
950
Khối lượng (000000)
Khối lượng giao dịch tại NYSE
Nghỉ lễ
Nghỉ lễ
12 19 26 3 10 17 24 31 7 14 21 28 4 11 18 25 2 9 16
THÁNG 7
THÁNG 8
THÁNG 9
THÁNG 10


Chỉ số hỗn hợp Nasdaq tại đáy thị trường năm 2001
Bùng nổ theo đà vào ngày thứ 5
Mẫu quảng cáo "Thời cơ đã điểm!" của IBD được đăng tải trên tờ NY Times
Ngày thứ 1
2300
2200
2100
2000
1900
1800
1700
1600
1500
1400
Khối lượng (000000)
Nghỉ lễ
Nghỉ lễ
Nghỉ lễ
25 1 8 15 22 29 6 13 20 27 3 10 17 24 31 7 14 21 28
THÁNG 6
THÁNG 7
THÁNG 8
THÁNG 9

Những khoản lợi tức lớn nhất được tạo ra trong hai năm đầu

Những khoản lợi tức thật sự lớn thường được tạo ra trong một hoặc hai năm đầu của một giai đoạn tăng trưởng bình thường. Nếu bạn nhận diện được giai đoạn này, và huy động hết vốn vào đầu tư, những cơ hội bằng vàng sẽ xuất hiện.

Phần còn lại của chu kỳ "đi lên" thường bao gồm những dao động lên xuống của các chỉ số bình quân của thị trường, tiếp theo là một giai đoạn suy thoái. Năm 1965 là một trong số rất ít những ngoại lệ, nhưng sự tăng trưởng mạnh mẽ trong năm đó, năm thứ ba của một giai đoạn tăng trưởng mới, là do sự bùng nổ của cuộc chiến tranh Việt Nam gây ra.

Trong năm đầu hoặc năm thứ hai của một giai đoạn tăng trưởng mới, bạn sẽ thấy một vài đợt suy giảm ở mức trung bình các chỉ số bình quân của thị trường. Những đợt suy giảm này thường kéo dài khoảng hai hoặc ba tháng, với các chỉ số rớt từ 8% đến đôi khi là 15%. Sau vài đợt điều chỉnh hạ mang tính tự phát và đột xuất, và sau khi giai đoạn tăng trưởng đã kéo dài hơn hai năm, hiện tượng số lượng cổ phần giao dịch lớn mà không có tiến triển về giá trong các chỉ số bình quân hàng ngày của thị trường có thể là dấu hiệu cảnh báo sự mở đầu của giai đoạn suy thoái kế tiếp.

Vì thị trường chịu sự khống chế của quy luật cung cầu nên bạn có thể giải mã biểu đồ của các chỉ số bình quân giống như đọc biểu đồ của một cổ phiếu cá biệt vậy. Chỉ số công nghiệp Dow Jones và chỉ số S&P 500 thể hiện nổi bật trên những ấn bản chất lượng hơn cả. (*Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* trình bày Chỉ số hỗn hợp Nasdaq, Dow, và S&P 500 trên cùng một trang để bạn đọc dễ so sánh hơn.) Các biểu đồ này phải thể hiện giá trị của những chỉ số bình quân tại các mức cao, thấp và tại thời điểm thị trường đóng cửa, ngày qua ngày trong vòng từ 6 tới 12 tháng, cùng với khối lượng giao dịch hàng ngày (tính theo đơn vị triệu cổ phần) tại Sàn giao dịch chứng khoán New York (NYSE) và Nasdaq.

Những giai đoạn suy thoái bình thường có ba thời kỳ trượt giá, nhưng không có quy luật nào đảm bảo rằng bạn sẽ không gặp đợt tuột dốc về giá thứ tư hoặc thứ năm. Bạn phải đánh giá một cách khách quan các hoàn cảnh và sự kiện chung trong nước và lắng nghe các chỉ số bình quân của thị trường kể câu chuyện của riêng chúng. Và bạn cần phải hiểu câu chuyện đó là gì.

Những cách bổ sung để xác định các cột mốc chuyển hướng của thị trường

Tìm kiếm sự phân kỳ của các chỉ số bình quân

Bạn cần kiểm tra nhiều chỉ số bình quân khác nhau tại các cột mốc chuyển hướng của thị trường để xem chúng có thể hiện sự phân kỳ đáng kể hay không, nghĩa là chúng có vận động theo các chiều hướng khác nhau (một tăng, một giảm) hoặc một chỉ số tăng/giảm với tỉ lệ lớn hơn nhiều so với một chỉ số khác hay không. Ví dụ, nếu chỉ số Dow tăng 100 điểm trong khi chỉ số S&P 500 chỉ tăng một tỉ lệ tương đương với 20 điểm của Dow trong cùng một ngày (S&P 500 là chỉ số bao quát hơn), thì điều đó báo hiệu sự hồi phục không rộng rãi và mạnh mẽ như vẻ bề ngoài của nó. Để so sánh tỉ lệ dao động của chỉ số S&P 500 với chỉ số Dow, bạn phải chia giá trị của S&P 500 cho giá trị của Dow rồi đem kết quả nhân với mức dao động của chỉ số S&P. Ví dụ, nếu chỉ số Dow, vào một ngày nào đó, kết thúc phiên giao dịch tại giá trị 10.000 điểm và chỉ số S&P 500 kết thúc tại giá trị 2500 điểm, thì giá trị 10.000 của Dow gấp bốn lần giá trị 2500 của S&P. Do vậy, nếu trong ngày hôm đó chỉ số Dow tăng 100 điểm và chỉ số S&P tăng 10 điểm, bạn có thể đem nhân 10 với 4 để biết rằng chỉ số S&P 500 chỉ tăng lên một tỉ lệ tương đương với 40 điểm của Dow.

Đỉnh tăng trưởng mới mà chỉ số Dow Jones đạt được vào tháng 1 năm 1984 đi kèm với một sự phân kỳ của các chỉ số: chỉ số bao quát và có tầm quan trọng lớn hơn là S&P 500 không vươn tới

được một đỉnh cao mới. Đây là lý do hầu hết các nhà chuyên môn đều đặt các chỉ số then chốt bên cạnh nhau – để nhận diện dễ dàng hơn những cột mốc chuyển hướng không được xác nhận. Các nhà đầu tư tổ chức có thể đẩy chỉ số Dow 30 lên theo định kỳ, trong khi chỉ số Nasdaq rộng hơn vẫn đang bão hoà.

Những dấu hiệu tâm lý rõ ràng của thị trường có thể có ích

Giờ đây, khi việc đầu cơ các quyền giao dịch chứng khoán "gọi" và "đặt" là đề tài làm giàu nhanh của nhiều nhà đầu tư, bạn có thể theo dõi và xác định tỉ số quyền giao dịch "đặt"/"gọi" để có được một cái nhìn giá trị khác về tâm trạng của công chúng. Các nhà kinh doanh quyền giao dịch mua quyền "gọi", tức là quyền mua một cổ phiếu phổ thông, hoặc quyền "đặt", tức là quyền bán một cổ phiếu phổ thông. Người mua quyền gọi hy vọng giá cổ phiếu sẽ tăng lên; trong khi người mua quyền đặt mong nó sẽ giảm xuống. Nếu số lượng quyền gọi được giao dịch nhiều hơn số lượng quyền đặt trong một khoảng thời gian, chúng ta có thể suy luận rằng đa số các nhà đầu cơ quyền giao dịch đang mong đợi cổ phiếu tăng giá và có tư tưởng lạc quan về thị trường. Ngược lại, nếu số lượng quyền đặt được mua bán nhiều hơn số lượng quyền gọi, thì nhìn chung các nhà đầu cơ đang tỏ ra bi quan về thị trường. Khi nhà đầu cơ quyền giao dịch mua quyền đặt nhiều hơn quyền gọi, tỉ số "đặt"/"gọi" sẽ tăng lên quá 1.0; hiện tượng này từng xảy ra trùng khớp với các đáy suy thoái của thị trường năm 1990, 1996, 1998, tháng 4 và tháng 9 năm 2001.

Tỉ lệ phần trăm số nhà cố vấn đầu tư bày tỏ quan điểm bi quan là một thước đo thú vị về mặt tình cảm tâm lý của các nhà đầu tư. Khi thị trường suy thoái gần xuống đến điểm đáy, thông thường tuyệt đại đa số các nhà cố vấn cho rằng nó sẽ tiếp tục suy thoái. Khi thị trường gần lên đến đỉnh tăng trưởng, hầu hết họ cả quyết rằng nó sẽ tiếp tục đi lên. Số đông mọi người thường sai lầm đúng vào thời điểm quan trọng nhất cần phải chính xác. Tuy nhiên, bạn không thể mù quáng cho rằng vì lần trước

có 65% các nhà cố vấn đầu tư mang quan điểm bi quan khi thị trường xuống tới đáy suy thoái nên đợt suy thoái lớn kế tiếp sẽ chấm dứt khi tỉ lệ các nhà cố vấn bộc lộ quan điểm bi quan đạt tới con số tương tự.

Tỉ lệ bán khống là khối lượng cổ phần được bán khống tại Sàn giao dịch chứng khoán New York đem chia cho tổng khối lượng giao dịch trong ngày. Tỉ lệ này có thể phản ánh mức độ bi quan mà các nhà đầu cơ trên thị trường bộc lộ. Khi thị trường gần xuống đến đáy suy thoái, thông thường bạn sẽ thấy hai hoặc ba lần vọt lên về khối lượng giao dịch của chỉ số Dow thể hiện sự gia tăng mạnh số lượng cổ phần được bán khống. Không có quy luật nào quy định chỉ số này sẽ lên tới bao nhiêu, nhưng qua nghiên cứu các đáy suy thoái của thị trường trong quá khứ, bạn có thể nắm được ý tưởng về việc tỉ lệ này sẽ ra sao tại những cột mốc then chốt của thị trường.

Một biểu hiệu khác đôi khi được sử dụng trong quá trình đánh giá là *tỉ lệ phần trăm của khối lượng cổ phần giao dịch tại Nasdaq trên khối lượng cổ phần giao dịch tại NYSE*. Tỉ lệ này từng cung cấp một cảnh báo hữu ích về rắc rối sắp xảy đến trong mùa hè năm 1983, khi khối lượng cổ phần giao dịch tại Nasdaq tăng vọt so với tại NYSE. Khi xu hướng trên kéo dài và có biểu hiện tăng tốc, báo hiệu sự đầu cơ dữ dội và hùng hổ, điều đó có nghĩa là bạn sắp chứng kiến một đợt điều chỉnh của thị trường chung.

Giải thích việc đánh giá quá cao đường biểu diễn tăng-giảm

Một số nhà phân tích kỹ thuật thường tôn sùng dữ liệu tăng-giảm (Advance-Decline – A-D). Họ lấy số cổ phiếu lên giá trong mỗi ngày trừ cho số cổ phiếu xuống giá, rồi đưa giá trị đó lên biểu đồ. Các đường biểu diễn tăng-giảm (đường nối các điểm A-D trên biểu đồ) rất ít chính xác bởi lẽ chúng thường đâm sầm xuống từ rất sớm trước khi thị trường leo lên tới đỉnh tăng trưởng của nó. Nói cách khác, thị trường vẫn tiếp tục leo lên các đỉnh cao mới, chỉ có điều nó được dẫn dắt bởi số lượng cổ

phiếu ít hơn, nhưng những cổ phiếu này có chất lượng cao hơn. Đường biểu diễn tăng-giảm không chính xác bằng các chỉ số bình quân của thị trường bởi lẽ chiều hướng của thị trường không phải là một trò chơi số học thuần túy. Các cổ phiếu trên thị trường không mang giá trị ngang bằng nhau; tốt hơn hết bạn phải biết những cổ phiếu dẫn dắt thực sự đang ở đâu và chúng ứng xử như thế nào thay vì biết có bao nhiêu cổ phiếu tầm thường đang tăng hoặc giảm giá.

Đường biểu diễn tăng-giảm của thị trường NYSE lên đến đỉnh vào tháng 4 năm 1998. Sau đó nó đi xuống trong suốt giai đoạn tăng trưởng mới bắt đầu sáu tháng sau đó vào tháng 10. Đường A-D tiếp tục giảm từ tháng 10 năm 1999 tới tháng 3 năm 2000, bỏ lỡ một trong những giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ nhất trong lịch sử của thị trường.

Đôi khi đường biểu diễn tăng giảm có thể tỏ ra hữu ích khi một thị trường đang suy thoái rõ ràng nỗ lực thực hiện một đợt hồi phục ngắn hạn. Nếu đường A-D tụt lại sau các chỉ số bình quân của thị trường và không thể đi lên, điều đó cung cấp cho chúng ta một chỉ báo sớm rằng, bất chấp sự tăng trưởng của chỉ số Dow hoặc S&P 500, thị trường tổng quát vẫn yếu ớt. Trong những trường hợp như vậy, đợt hồi phục thường thất bại. Nói cách khác, muốn tạo ra một giai đoạn tăng trưởng mới không chỉ cần có một vài cổ phiếu dẫn dắt.

Trong trường hợp khá nhất, đường biểu diễn tăng-giảm cũng chỉ đóng vai trò một chỉ báo thứ cấp với giá trị hạn chế. Nếu bạn nghe những nhà bình luận hoặc phân tích thị trường trên truyền hình ca tụng giá trị của nó trong việc xác định xu hướng tăng hay giảm của thị trường, thì có lẽ họ đã không chịu nghiên cứu kỹ.

Theo dõi những lần thay đổi tỉ lệ lãi suất của Cục dự trữ liên bang

Trong số những chỉ báo căn bản của thị trường chung, sự thay đổi mức lãi suất của *Cục dự trữ liên bang* (tức tỉ lệ lãi suất mà Cục dự trữ liên bang áp đặt lên các khoản vay của các ngân

hàng thành viên), mức lãi suất của các quỹ liên bang (tức tỉ lệ lãi suất mà ngân hàng có quỹ dự trữ cho ngân hàng không có quỹ này vay), và đôi khi cả mức giới hạn cổ phiếu, là những chỉ báo có giá trị cần theo dõi.

Đã thành quy luật, các mức lãi suất cung cấp sự xác nhận chính xác nhất về những điều kiện kinh tế cơ bản, và sự thay đổi mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang và các quỹ liên bang cho đến nay vẫn là những thông số đáng tin cậy nhất. Ba đợt gia tăng đáng kể mức lãi suất thông thường đánh dấu sự khởi đầu một giai đoạn đi xuống của thị trường và những đợt suy thoái sắp xảy đến. Các giai đoạn suy thoái thường, nhưng không phải luôn luôn, kết thúc khi mức lãi suất cuối cùng được cắt giảm. Ngược lại, mức lãi suất được đẩy lên tới 6% trong tháng 9 năm 1987, ngay sau khi Alan Greenspan lên nắm quyền ở Cục dự trữ liên bang, đã dẫn tới cuộc suy thoái nghiêm trọng của thị trường chứng khoán vào tháng 10 năm đó.

Các chỉ báo của thị trường tài chính phản ánh tính tích cực của nền kinh tế. Tại nhiều thời điểm tôi tuân theo những khuôn khổ chọn lựa của chính phủ và Cục dự trữ liên bang, bao gồm 10 chỉ báo của quy luật cung cầu dành cho thị trường tài chính và những chỉ báo về mức lãi suất.

Lịch sử chứng minh rằng chiều hướng phát triển của thị trường chung, cũng như nhiều nhóm công nghiệp khác nhau, thường chịu ảnh hưởng của mức lãi suất bởi mức lãi suất thường được siết chặt hay nới lỏng theo chính sách tiền tệ của chính phủ.

Đối với nhà đầu tư, những chỉ báo về chính sách tiền tệ đơn giản và quan trọng nhất cần theo dõi và am hiểu là các thay đổi mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang và của các quỹ liên bang. Với sự ra đời của phương pháp giao dịch theo chương trình và nhiều công cụ đầu tư dàn trải khác nhau, một số quỹ đầu tư dành một phần danh mục đầu tư của mình nhằm cung cấp một sự bảo hiểm trên đà tuột dốc trong những giai đoạn thị trường nhiều rủi ro. Khả năng thành công của những phương pháp này

lại phụ thuộc rất nhiều vào kỹ năng và việc dự đoán thời điểm, nhưng một trong những hiệu ứng mà chúng có thể đem lại cho một số nhà quản lý là làm giảm bớt áp lực phải phân phối chứng khoán ra thị trường.

Hầu hết các quỹ đầu tư đều hoạt động dưới một kế hoạch đa dạng hóa rộng rãi và một chính sách đầu tư đầy đủ hoặc gần như đầy đủ tại mọi thời điểm. Đó là vì hầu hết các nhà quản lý quỹ, hiện nay có kích thước khổng lồ (hàng tỉ đô-la), rất khó có thể rút ra khỏi thị trường và chuyển hết vốn sang tiền mặt vào đúng thời điểm và, quan trọng hơn, sau đó quay trở lại thị trường đủ nhanh để dự phần vào đợt hồi phục mạnh mẽ đầu tiên từ điểm đáy thấp nhất của thị trường. Vì vậy vào những thời điểm chính sách tiền tệ bị siết chặt và thị trường lên tới đỉnh tăng trưởng, nhiều quỹ đầu tư không thể thu hồi một lượng lớn tiền mặt. Họ sẽ nỗ lực chuyển hướng đầu tư sang những nhóm công nghiệp đòi hỏi vốn lớn, có khả năng tự phòng vệ bán phần.

Những thay đổi lãi suất trái phiếu nhà nước và mức lãi suất lên xuống thất thường, phức tạp của các quỹ liên bang đôi khi giúp bạn dự đoán sự thay đổi mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang. Căn cứ vào tốc độ lưu chuyển tiền tệ là những thước đo khác đôi khi được các nhà chuyên môn sử dụng. Cục dự trữ liên bang cũng theo dõi những dữ liệu kinh tế chẳng hạn như tỉ lệ thất nghiệp, mức lạm phát, tổng sản phẩm quốc gia (GDP), và nhiều dữ liệu khác.

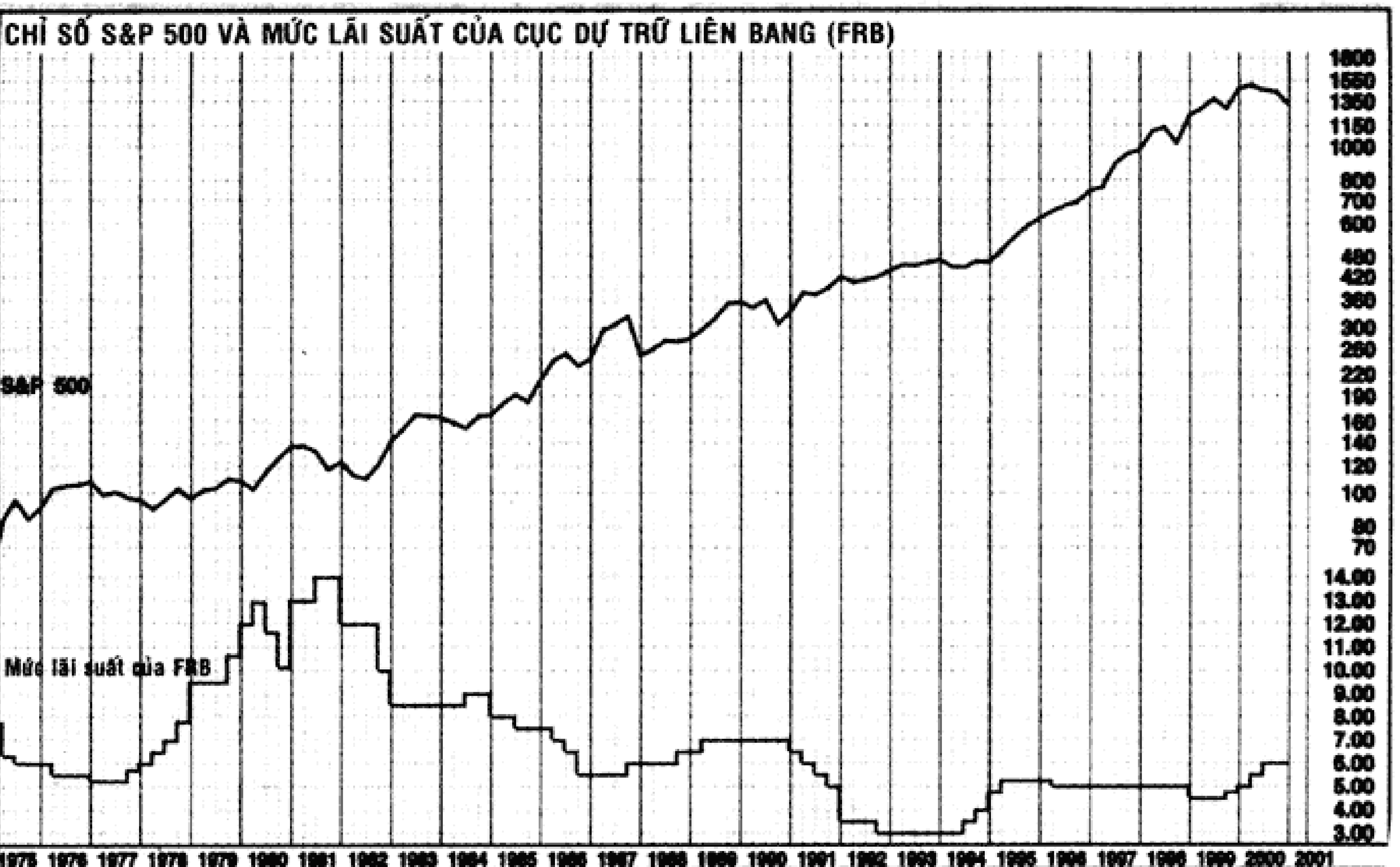
Cục dự trữ liên bang làm sụp đổ nền kinh tế năm 1981. Giai đoạn thị trường đi xuống và cuộc suy thoái kéo dài bắt đầu từ năm 1981 là một ví dụ đơn thuần gây ra do Cục dự trữ liên bang liên tục tăng mức lãi suất lên quá nhanh vào các ngày 26 tháng 9, 17 tháng 11, và 5 tháng 12 năm 1980. Lần tăng lãi suất thứ tư của cơ quan này, vào ngày 8 tháng 5 năm 1981, đẩy tỉ lệ lãi suất lên tới mức cao kỷ lục trong lịch sử: 14%. Điều đó đã đánh gục nền kinh tế Hoa Kỳ, các ngành công nghiệp cơ bản và thị trường chứng khoán.

Những động thái như trên và kết quả của chúng minh chứng rõ ràng việc chính phủ liên bang, chứ không phải Phố Wall hoặc nền thương mại, đôi khi tác động mạnh mẽ đến mức nào lên tương lai nền kinh tế. Tuy nhiên, những thay đổi mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang không thể là chỉ báo chính của bạn về thị trường bởi lẽ bản thân thị trường chứng khoán luôn luôn là phong vũ biểu tốt nhất của bạn. Cuộc nghiên cứu của chúng tôi về các chu kỳ của thị trường đã chỉ ra ba lần chuyển hướng then chốt không thể dự đoán qua mức lãi suất.

Washington gây ra chu kỳ suy thoái 1962. Giai đoạn suy thoái đáng chú ý nhất của thị trường chứng khoán diễn ra vào năm 1962. Mùa xuân năm đó, nền kinh tế vẫn không có gì bất ổn, nhưng thị trường đã trở thành "bất kham" sau khi Ủy ban chứng khoán và giao dịch (Securities and Exchange Commission – SEC) tuyên bố mở một cuộc điều tra lớn về thị trường chứng khoán. Tổng thống Kennedy chĩa mũi dùi vào các công ty thép vì đã tăng giá trái với mong muốn của ông. Cổ phiếu IBM rớt 50%. Mùa thu năm đó, sau khi cuộc đàm phán với Nga về vấn đề triển khai hỏa tiễn ở Cuba kết thúc thành công, một giai đoạn hồi phục mới của thị trường đã hình thành. Tất cả những sự kiện này xảy ra mà không hề có sự thay đổi nào về mức lãi suất.

Cũng có những tình huống tỉ lệ lãi suất được cắt giảm khoảng sáu tháng sau khi thị trường đã xuống tới đáy suy thoái. Trong những trường hợp như vậy, bạn sẽ bị "trễ tàu" nếu đợi mức lãi suất giảm xuống. Đôi khi mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang đã được cắt giảm nhưng thị trường vẫn không nhúc nhích hoặc tiếp tục đi xuống trong nhiều tháng nữa. Điều này đã đột ngột lặp lại trong các năm 2000 và 2001.

Những thay đổi chỉ số thị trường và khối lượng giao dịch hàng giờ. Tại những cột mốc chuyển hướng, một nhà quan sát thị trường tích cực có thể theo dõi những thay đổi của các chỉ số thị trường và khối lượng cổ phần giao dịch trong từng



Những thay đổi mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang trong 25 năm

giờ và so sánh chúng với khối lượng giao dịch trong cùng giờ trong ngày trước đó.

Một thời điểm tốt để theo dõi khối lượng cổ phần giao dịch hàng giờ là trong nỗ lực hồi phục đầu tiên sau đợt suy thoái mở màn từ đỉnh tăng trưởng của thị trường. Bạn phải có khả năng quan sát xem khối lượng cổ phần giao dịch đang giảm hay tăng trong nỗ lực hồi phục. Bạn cũng có thể theo dõi xem liệu nỗ lực hồi phục có bắt đầu phai nhạt vào cuối ngày giao dịch, với khối lượng giao dịch tăng lên, một dấu hiệu cho thấy đợt hồi phục yếu và có thể sẽ thất bại.

Dữ liệu về khối lượng cổ phần giao dịch hàng giờ còn hữu dụng khi các chỉ số bình quân của thị trường xuống đến một điểm đáy quan trọng trước đó và bắt đầu xuyên phá "khu vực chống đỡ" này. (Khu vực chống đỡ là một mức giá thấp mà các nhà đầu tư hy vọng rằng chỉ số đang xét sẽ dừng lại ở đó và không tiếp tục rơi xuống.) Điều bạn muốn biết là khối lượng cổ phần bán ra tăng mạnh hay chỉ tăng đôi chút khi thị trường rơi xuống một đáy suy thoái mới. Nếu khối lượng cổ phần bán ra tăng mạnh, điều đó cho thấy một áp lực hướng xuống đáng kể của thị trường.

Sau khi thị trường đã xuống tới đáy suy thoái mới được vài ngày và khối lượng cổ phần giao dịch chỉ tăng lên chút ít, hãy tìm kiếm một hoặc hai ngày khối lượng cổ phần giao dịch gia tăng nhưng không đẩy chỉ số thị trường chung xuống thấp hơn. Nếu thấy hiện tượng này, có thể bạn đang chứng kiến một cuộc "giũ bỏ" (khi thị trường gây áp lực buộc nhiều nhà đầu tư phải bán cổ phiếu ra, thông thường là bán lỗ), sẵn sàng cho một đợt tăng trưởng trở lại sau khi đã hù dọa được các cổ đông "yếu bóng vía". Điều này đã xảy ra vào các ngày 23 và 24 tháng 4 năm 1990.

Mua bão hòa/Bán bão hòa: Hai từ đầy rủi ro

Chỉ báo ngắn hạn "mua bão hòa/bán bão hòa" được một số nhà đầu tư cá nhân và chuyên viên hâm mộ. Đó là giá trị trung bình của biến động tăng hoặc giảm của thị trường trong vòng

10 ngày. Nhưng bạn hãy cẩn thận: tại thời điểm khởi đầu một giai đoạn tăng trưởng mới chỉ số này có thể nghiêng hẳn về giá trị “mua bão hòa”. Đây không thể được coi là tín hiệu để bán cổ phiếu ra.

Một rắc rối lớn với các chỉ số biến động trái với xu thế là bạn luôn luôn phải đặt ra câu hỏi rằng mọi thứ sẽ tệ đến mức nào trước khi thị trường chuyển hướng. Nhiều nhà đầu tư nghiệp dư tuân theo và tin tưởng vào các chỉ báo “mua bão hòa/bán bão hòa” gần như một cách mù quáng.

Điều tương tự cũng có thể xảy ra vào thời kỳ đầu của một giai đoạn suy thoái lớn, khi chỉ số này nghiêng về giá trị “bán bão hòa” một cách bất thường. Điều này thật ra thông báo với bạn rằng một giai đoạn suy thoái có thể sắp sửa diễn ra. Thị trường đã luôn luôn ở trong tình trạng “bán bão hòa” trên suốt chặng đường đi xuống trong giai đoạn suy thoái trầm trọng năm 2000.

Tôi đã từng tuyển dụng một nhà đầu tư chuyên nghiệp nổi tiếng thường dựa vào những chỉ báo kỹ thuật như vậy. Trong suốt giai đoạn sụp đổ thị trường năm 1969, đúng vào thời điểm mọi thứ mách bảo với tôi rằng thị trường đã rơi vào rắc rối lớn, và tôi đang ra sức khuyên nhiều nhà quản lý đầu tư giảm bớt cổ phiếu và gia tăng nguồn vốn tiền mặt, anh ta lại nói với mọi người rằng đã quá trễ để bán ra vì chỉ báo “mua bão hòa/bán bão hòa” của anh cho biết thị trường đã đang trong tình trạng bán bão hòa. Bạn đoán được kết cục rồi đấy: Thị trường sau đó vẫn tiếp tục lao xuống vực.

Khỏi cần phải nói, tôi ít khi chú ý tới các chỉ báo “mua bão hòa/bán bão hòa”. Những điều bạn học được từ nhiều năm kinh nghiệm lăn lộn trên thị trường thông thường quan trọng hơn nhiều so với những quan điểm và lý thuyết của các chuyên gia sử dụng các hệ thống chỉ báo yêu thích của họ.

Những chỉ báo khác của thị trường chung

Khối lượng giao dịch lên giá/xuống giá là một chỉ số ngắn

hạn thể hiện mối tương quan giữa số lượng cổ phần lên giá khi kết thúc phiên giao dịch so với số lượng cổ phần xuống giá. Chỉ số này, được tính theo giá trị bình quân trong 10 ngày, có thể cho thấy sự phân kỳ tại một số cột mốc chuyển hướng trung bình của thị trường. Ví dụ, sau một đợt sụt giảm 10% tới 12%, các chỉ số bình quân của thị trường chung có thể tiếp tục xuyên phá xuống những đáy thấp mới trong vòng một hoặc hai tuần. Nhưng *khối lượng giao dịch lên giá/xuống giá* bỗng nhiên đột ngột thay đổi và cho thấy sự gia tăng của khối lượng giao dịch lên giá cùng với sự sụt giảm của khối lượng giao dịch xuống giá. Hiện tượng này thường là dấu hiệu thông báo một đợt hồi phục trung bình của thị trường. Dĩ nhiên, bạn sẽ đọc được những dấu hiệu tương tự nếu theo dõi sát sự thay đổi hàng ngày của các chỉ số Dow, Nasdaq hoặc S&P 500, và khối lượng cổ phần giao dịch trên thị trường.

Một số dịch vụ đầu tư tính toán tỉ lệ phần trăm của lượng tiền vốn mới đổ vào các quỹ hưu bổng doanh nghiệp được đầu tư vào các cổ phiếu phổ thông và lượng vốn tương đương được đầu tư vào tiền mặt hoặc trái phiếu. Điều này mở ra một cánh cửa nữa phản ánh tâm lý, tình cảm của các nhà đầu tư. Tuy nhiên, quan điểm của đa phần mọi người ít khi chính xác, ngay cả khi nó do các chuyên gia đưa ra. Cứ mỗi một hoặc hai năm, Phố Wall có vẻ như lại đồng tình với nhau, khi tất cả mọi người đều nối đuôi nhau như một đàn cừu. Tất cả họ đều ùa vào hoặc ùa ra (một cổ phiếu).

Một *chỉ số của các cổ phiếu "phòng ngự"* – những mặt hàng ổn định hơn và được cho là an toàn hơn chẳng hạn như nhu yếu phẩm, thuốc lá, lương thực, và xà phòng – thường có thể biểu dương sức mạnh sau vài năm trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng. Chỉ số này có thể biểu thị "nguồn vốn khôn ngoan" đang được rót vào những khu vực có sức chống chịu tốt và một giai đoạn suy thoái đang ở phía trước.

Cũng tỏ ra có ích trong việc ước lượng trạng thái hiện tại trong một chu kỳ thị trường là việc xác định *tỉ lệ phần trăm các*

cổ phiếu leo lên đỉnh giá mới thuộc những khu vực phòng ngự hoặc theo đuôi. Trong các chu kỳ trước năm 1983, một số chuyên viên giải thích việc họ ít lo lắng về tình trạng èo uột của thị trường bằng cách đưa ra số lượng cổ phiếu vẫn đang tiếp tục leo lên các đỉnh giá mới, nhưng cuộc phân tích danh sách các đỉnh giá mới này cho thấy một tỉ lệ lớn các cổ phiếu ưu tiên hoặc cổ phiếu phòng ngự báo hiệu những điều kiện của một giai đoạn suy thoái. Kiến thức hời hợt luôn luôn có thể làm hại bạn trên thị trường chứng khoán.

Để tóm tắt chương phức tạp nhưng cực kỳ quan trọng này: Bạn phải học cách diễn giải những thay đổi về giá và khối lượng giao dịch hàng ngày của các chỉ số thị trường chung và sự vận động của các cổ phiếu dẫn dắt thị trường. Một khi đã biết cách thực hiện đúng đắn những điều nêu trên, bạn có thể ngừng nghe theo tất cả những quan điểm cá nhân đắt đỏ và không đầy đủ của mọi nhà đầu tư nghiệp dư và chuyên nghiệp. Như bạn có thể thấy, **chìa khoá của việc duy trì vị trí đứng đầu trên thị trường không phải là tiên đoán hoặc biết trước thị trường sẽ làm gì, mà là biết rõ điều thị trường đã làm trong thời gian gần đây và đang làm tại thời điểm hiện tại.** Chúng ta không muốn đưa ra những quan điểm và dự đoán cá nhân, chúng ta cẩn thận quan sát quy luật cung cầu của thị trường khi nó thay đổi hàng ngày.

Một trong những giá trị lớn nhất của hệ thống diễn giải những thay đổi về giá và khối lượng giao dịch của các chỉ số bình quân của thị trường không chỉ là khả năng nhận diện những đỉnh tăng trưởng và đáy suy thoái lớn của thị trường, mà còn là khả năng theo dõi mỗi nỗ lực hồi phục khi thị trường đang trên đà đi xuống. Bằng cách chờ đợi những ngày "bùng nổ theo đà" mạnh mẽ, thông thường bạn có thể tự ngăn mình bị cuốn vào những giai đoạn non yếu của thị trường khi các nỗ lực hồi phục cuối cùng sẽ kết thúc trong thất bại. Nói cách khác, bạn có những quy luật sẽ giữ bạn tiếp tục đứng ngoài thị trường suy thoái để không

bị hút vào những đợt hồi phục giả tạo. Đây chính là cách giúp chúng tôi đứng ngoài thị trường chứng khoán và các quỹ đầu tư tài chính trong gần trọn hai năm 2000 và 2001, và bảo vệ thành công những lợi tức thu được từ các năm 1993 và 1999. Có cả một gia tài dành cho bạn trong đoạn văn này.

Ôn lại Phần I: Cách ghi nhớ và áp dụng những điều bạn đã đọc tính đến thời điểm này

Chỉ đọc qua thì không đủ. Cần phải nhớ và áp dụng *tất cả* những điều bạn đã đọc. Để giúp bạn ghi nhớ những điều đã đọc tính đến lúc này, chúng tôi đã đúc kết thành hai từ viết tắt đơn giản CAN SLIM. Mỗi chữ cái trong từ CAN SLIM đại diện cho một trong bảy nguyên tắc nền tảng giúp bạn lựa chọn được những cổ phiếu ngoại hạng. Hầu hết các cổ phiếu thành công đều thể hiện bảy đặc điểm chung này trong giai đoạn chúng mới nổi lên, vì vậy rất đáng để bạn ghi nhớ. Hãy nhẩm đi nhẩm lại công thức này cho tới khi nào bạn có thể nhớ ra và vận dụng nó một cách dễ dàng:

C = **Current Quarterly Earnings per Share (*Lợi tức trên cổ phần quý gần nhất*)**: Phải tăng ít nhất là 18% đến 20%. Càng cao càng tốt. Ngoài ra, doanh số quý gần nhất cũng phải tăng tối thiểu 25%.

A = **Annual Earnings Increase (*Tỉ lệ tăng trưởng lợi tức thường niên*)**: Đòi hỏi sự tăng trưởng đáng kể ở từng năm trong 3 năm gần nhất và lợi suất trên vốn cổ phần đạt từ 17% trở lên.

N = **New Products, New Management, New Highs (*Sản phẩm mới, ban lãnh đạo mới, đỉnh giá mới*)**: Hãy tìm kiếm những công ty có sản phẩm hoặc dịch vụ mới, ban lãnh đạo mới, hoặc những thay đổi đáng chú ý về hoàn cảnh của ngành công nghiệp của nó. Và quan trọng nhất là hãy mua

cổ phiếu khi chúng vừa đột phá từ những nền tảng biểu đồ (hay nền tảng giá) vững chãi và đang leo lên những đỉnh giá mới.

S = Supply and Demand (***Quy luật cung cầu – Chọn những cổ phiếu có nhu cầu lớn***): Bất kỳ kích thước vốn nào cũng có thể được chấp nhận trong nền kinh tế mới ngày nay, miễn là công ty đó thỏa mãn mọi quy luật CAN SLIM khác. Tìm những cổ phiếu có khối lượng giao dịch tăng mạnh khi nó vừa đột phá khỏi nền tảng giá của nó.

L = Leader or Laggard (***Dẫn dắt hay đội sổ***): Hãy mua những cổ phiếu dẫn dắt thị trường và tránh những cổ phiếu đội sổ. Hãy mua công ty số một trong lĩnh vực của nó. *Chỉ số sức mạnh giá tương đối* của hầu hết cổ phiếu dẫn đầu đều sẽ đạt 80, 90 điểm hoặc cao hơn.

I = Institutional Sponsorship (***Sự bảo trợ của các tổ chức***): Mua những cổ phiếu có số tổ chức bảo trợ tăng lên và có ít nhất là một vài tổ chức có thành tích xuất sắc trong thời gian gần đây bảo trợ. Đồng thời hãy tìm những công ty mà các nhà lãnh đạo sở hữu nhiều cổ phiếu.

M = Market Direction (***Chiều hướng thị trường***): Học cách xác định chiều hướng của thị trường chung bằng cách diễn giải chính xác những biến động hàng ngày về giá và khối lượng cổ phần giao dịch của các chỉ số bình quân trên thị trường và vận động của các cổ phiếu dẫn dắt thị trường. Điều này có thể sẽ quyết định bạn thắng lợi lớn hay thất bại.

Hệ thống CAN SLIM có phải là đầu tư ăn theo?

Tôi thậm chí không biết chắc "đầu tư ăn theo" là gì nữa. Một số nhà phân tích và nhà báo không hiểu cách đầu tư của chúng tôi đã đặt cái tên đó cho điều mà chúng tôi làm và khuyến nghị mọi người cùng làm. Họ lẫn lộn việc mua các cổ phiếu có sức mạnh giá lớn nhất với việc "mua các cổ phiếu lên giá nhiều nhất". Chẳng ai có đầu óc tỉnh táo lại đầu tư như thế. Điều

chúng tôi làm là nhận diện các công ty có những nền tảng tốt – doanh thu lớn và lợi tức tăng mạnh đạt được từ việc tung ra những sản phẩm hoặc dịch vụ độc đáo – và sau đó mua cổ phiếu của họ khi chúng vừa trồi lên sau một giai đoạn ổn định về giá và trước khi chúng lên giá quá cao.

Các chuyên gia, học vấn và cái tôi

Ở Phố Wall, người khôn ngoan cũng có thể dễ dàng bị cuốn vào những cái bẫy khờ khạo chẳng kém kẻ ngốc nghếch. Thật vậy, từ những điều mà tôi đã chứng kiến, có vẻ như trình độ học vấn quyết định rất ít việc kiếm được nhiều tiền trên thị trường chứng khoán.

Càng khôn ngoan, con người ta càng nghĩ rằng họ biết rõ điều mình đang làm, và càng có nhiều khả năng họ phải trả một giá đắt để biết rằng thật ra họ biết về thị trường chứng khoán ít đến mức nào. Sau nhiều năm, một số ít những người thực sự thành công trong việc kiếm tiền trên thị trường chứng khoán mà tôi biết đều là những người quyết đoán và không có cái tôi quá lớn. Thị trường có một cách rất đơn giản để gọt giũa bớt những phần dư thừa của tính tự phụ và những cái tôi quá lớn. Toàn bộ ý tưởng sau cùng tỏ ra hoàn toàn khách quan và nghe ra những điều mà thị trường đang nói với bạn, thay vì cố chứng minh điều bạn đã nói hoặc đã làm trong ngày hôm qua hoặc cách đây 6 tuần là đúng. Con đường nhanh nhất để bị nhận chìm trên thị trường chứng khoán là cố chứng minh bạn đúng còn thị trường sai. Tính khiêm tốn và suy nghĩ bình thường cung cấp cho bạn sự cân bằng cơ bản.

Đôi khi, càng tin theo lời của các chuyên gia, bạn càng khiến mình gặp nhiều rắc rối. Một chuyên gia nổi tiếng, trong mùa xuân và mùa hè năm 1982, đã khăng khăng khẳng định rằng những khoản nợ của chính phủ sẽ tạo áp lực lên khu vực kinh tế cá thể, và rằng mức lãi suất và lạm phát sẽ tăng trở lại lên

các đỉnh cao mới. Điều hoàn toàn ngược lại đã diễn ra, lạm phát giảm mạnh và tỉ lệ lãi suất được cắt giảm tối đa. Lời cảnh báo thị trường suy thoái của một chuyên gia khác được đưa ra chỉ một ngày sau khi thị trường xuống đến đáy suy thoái vào mùa hè năm 1996. Trong giai đoạn suy thoái năm 2000, hết chuyên gia này đến chuyên gia khác nhắc đi nhắc lại hết tuần này sang tuần khác trên CNBC rằng đó là thời điểm phải mua vào các cổ phiếu công nghệ cao để rồi chứng kiến những cổ phiếu này tiếp tục lao xuống vực. Nhiều nhà phân tích và nhà chiến lược danh tiếng vẫn khuyên các nhà đầu tư đổ tiền vào những cổ phiếu mà họ gọi là "cơ hội mua duy nhất trong đời" khi giá đang xuống! Mua vào trên đường trượt giá có thể là một trò giải trí nguy hiểm.

Kiến thức theo lệ thường và những tư tưởng nhất trí cao ít khi đúng trên thị trường chứng khoán. Tôi không bao giờ thèm quan tâm đến cả một đội quân các chuyên gia đang lớn tiếng nói về những quan điểm cá nhân của họ về thị trường. Nó chỉ tạo ra quá nhiều sự mơ hồ và có thể khiến bạn bị tổn thất rất nặng nề. Một số nhà chiến lược trong năm 2000 đã khuyên mọi người mua vào các cổ phiếu đang rớt giá trong thời gian ngắn vì lượng tiền mặt của các quỹ đầu tư tín thác đang tăng mạnh, nghĩa là toàn bộ lượng tiền này đang đứng ngoài thị trường. Tất cả những gì bạn cần làm để chứng minh quan điểm này sai là ghé mắt qua trang *Thị trường chung và các phân khúc (General Market & Sectors)* trên tờ *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*. Nó cho thấy rõ ràng rằng mặc dù lượng tiền mặt của các quỹ đầu tư tín thác có tăng lên, nhưng vận động này vẫn còn kém xa những đỉnh cao trong lịch sử và thậm chí kém cả mức trung bình trong lịch sử. Phương pháp duy nhất mang lại hiệu quả là hãy để các chỉ số của thị trường thông báo cho bạn thời điểm gia nhập và rút ra khỏi thị trường. Đừng bao giờ chống lại thị trường – nó lớn mạnh hơn bạn nhiều.

PHẦN II

Khôn ngoan ngay từ đầu

CHƯƠNG 8

Mười chín sai lầm mà đa số các nhà đầu tư thường mắc phải

Knute Rockne, vị huấn luyện viên bóng bầu dục nổi tiếng ở Notre Dame, từng nói rằng, "Hãy củng cố những điểm yếu cho tới khi chúng trở thành những điểm mạnh của bạn." Lý do người ta thường bị thua lỗ hoặc chỉ đạt được những kết quả tầm thường trên thị trường đơn giản là do người ta phạm quá nhiều sai lầm. Trong công việc, cuộc sống và sự nghiệp của bạn cũng vậy. Bạn dậm chân tại chỗ hoặc đi thụt lùi, không phải do những điểm mạnh, mà là vì những sai lầm hay những điểm yếu mà bạn chưa nhận ra và sửa chữa. Đa số mọi người chỉ đổ lỗi cho người khác. Nại ra các lý do và chứng cứ để bào chữa dễ hơn nhiều so với thực sự phân tích hành vi của chính bạn.

Từ đầu thập niên 1960, tôi đã quen biết hoặc làm việc với vô số những nhà đầu tư mạo hiểm cá nhân, từ những người mới tham gia chưa có một chút kinh nghiệm cho tới những tay chuyên nghiệp khôn ngoan. Điều mà tôi đã khám phá ra là việc bạn

mới bắt đầu hay đã có nhiều năm, thậm chí là nhiều thập kỷ kinh nghiệm đầu tư đều không thành vấn đề. Thực tế là nhiều kinh nghiệm đôi khi còn có hại nếu nó liên tục củng cố những thói quen xấu của bạn. Thành công trên thị trường chứng khoán chỉ đạt được bằng cách tránh né những sai lầm kinh điển đã biến đại đa số mọi người thành các nhà đầu tư ít thành công. Sau đây là những sai lầm mà bạn phải tránh:

1. **Cố chấp giữ những cổ phiếu thua lỗ trong khi chúng đang có rất ít giá trị và lý lẽ.** Đa số mọi người có thể tống khứ chúng ngay từ đầu, nhưng do họ là con người, nên họ đã để cho tình cảm chi phối. Bạn không muốn bị lỗ, nên bạn cứ chờ đợi và hy vọng, cho tới khi sự thua lỗ của bạn trở nên quá lớn và khiến bạn phải trả giá đắt. Tới nay đây vẫn là sai lầm số một mà đa số các nhà đầu tư đều mắc phải; họ không hiểu rằng tất cả mọi cổ phiếu đều có tính đầu cơ cao và ẩn chứa rủi ro rất lớn. Bạn phải cắt giảm tối đa mọi khoản thua lỗ, không có ngoại lệ. Quy luật của tôi là luôn luôn tống khứ mọi khoản thua lỗ ngay lập tức khi một cổ phiếu nào đó rớt giá 7% hoặc 8% so với giá mua. Việc tuân thủ theo quy luật đơn giản này sẽ đảm bảo bạn còn tồn tại được đến ngày hôm sau để tiếp tục đầu tư vào những cơ hội trong tương lai.

2. **Mua một cổ phiếu đang rớt giá, việc làm đảm bảo sẽ đem lại những kết quả tồi tệ.** Một cổ phiếu đang xuống giá có vẻ là một món hời thật sự bởi lẽ nó rẻ hơn so với giá của chính nó vài tháng trước. Một người quen của tôi từng mua cổ phiếu International Harvester vào tháng 3 năm 1981 tại mức giá 19 đô-la vì nó đã giảm giá mạnh. Đây là lần đầu tiên anh ta đầu tư và anh đã phạm một sai lầm kinh điển của các "tay mơ": Anh đã mua một cổ phiếu tại mức gần với đáy giá của nó trong năm. Về sau, anh ta phát hiện ra công ty này đang gặp rắc rối nghiêm trọng và có khả năng bị phá sản. Vào cuối năm 1999, một người phụ nữ trẻ mà tôi quen biết đã mua cổ phiếu Xerox khi nó rớt giá trầm trọng xuống một đáy giá mới tại mức 34 đô-

la và có vẻ thật rẻ. Một năm sau nó được bán với giá chỉ 6 đô-la. Tại sao lại cố bắt một con dao đang rơi xuống kia chứ?

3. Cân đối giảm thay vì cân đối tăng. Nếu bạn mua một cổ phiếu tại mức giá 40 đô-la rồi sau đó mua thêm khi nó rớt xuống 30 đô-la để "cân đối" phí tổn ở mức 35 đô-la mỗi cổ phần, bạn đang theo chân những kẻ thất bại và ném tiền vào nơi tồi tệ. Chiến lược nghiệp dư này có thể gây ra sự thua lỗ trầm trọng và kéo trương mục đầu tư của bạn xuống vực sâu cùng với một vài kẻ thất bại thảm hại.

4. Mua lượng lớn cổ phiếu giá thấp thay vì lượng nhỏ cổ phiếu giá cao. Nhiều người nghĩ rằng sẽ khôn ngoan hơn nếu mua những số lượng hàng trăm hoặc hàng nghìn cổ phần. Điều này tạo cho người ta cảm giác rằng họ đang mua được nhiều hơn với tiền của mình. Tốt hơn họ nên mua 30 hoặc 50 cổ phần có giá cao của những công ty đang thể hiện thành tích tốt. Hãy suy nghĩ theo số *đô-la* mà bạn đầu tư thay vì số cổ phần mà bạn có thể mua. Hãy mua mặt hàng tốt nhất có thể, chứ không phải mặt hàng rẻ nhất. Nhiều nhà đầu tư không cưỡng lại nổi trước những cổ phiếu 2 đô-la, 5 đô-la, hoặc 10 đô-la. Nhưng đa số các cổ phiếu được bán ở mức giá 10 đô-la hoặc thấp hơn đều có lý do giải thích cho sự rẻ mạt của chúng. Hoặc là chúng đã tỏ ra kém cỏi trong quá khứ hoặc là chúng đang gặp rắc rối ngay trong hiện tại. Cổ phiếu cũng như mọi thứ hàng hóa khác: Mặt hàng tốt nhất không bao giờ có mức giá rẻ nhất, hay nói một cách nôm na là "tiền nào của ấy".

Như thế vẫn chưa hết. Các cổ phiếu giá thấp thường tốn kém hơn về các khoản huê hồng và giá trị gia tăng. Và vì chúng có thể rớt giá 15% hay 20% nhanh hơn so với đa số các cổ phiếu giá cao nên chúng cũng tiềm ẩn rủi ro lớn hơn. Đa số các nhà đầu tư chuyên nghiệp và tổ chức không đầu tư vào các cổ phiếu 5 đô-la hoặc 10 đô-la, vì vậy chúng không có sự bảo trợ tốt. Những "cổ phiếu tiền xu" (có giá dưới 1 đô-la) còn tệ hơn nữa. Như chúng ta đã đề cập trước đây, sự bảo trợ của các tổ chức là

một trong những thành phần cần thiết giúp đẩy giá cổ phiếu lên cao hơn. Các cổ phiếu giá rẻ cũng có mức chênh lệch cao hơn giữa giá đặt và giá yêu cầu. Bạn thử so sánh một cổ phiếu 5 đô-la có giá đặt là 5 đô-la, giá yêu cầu là 5,25 đô-la với một cổ phiếu 50 đô-la có giá đặt 50 đô-la và giá yêu cầu là 50,25 đô-la. Đối với cổ phiếu 5 đô-la, khoảng cách biệt 0,25 đô-la chiếm tỉ lệ gần 5% mức giá đặt. Trong khi đối với cổ phiếu 50 đô-la, khoảng cách biệt đó chỉ chiếm tỉ lệ 0,5%. Sự khác biệt nằm ở con số 10. Kết quả là, các cổ phiếu giá rẻ thường phải tăng giá rất nhiều mới có thể hòa vốn và vượt qua được mức chênh lệch giữa giá đặt và giá yêu cầu nói trên.

5. **Muốn kiếm tiền nhanh chóng và dễ dàng.** Mong muốn quá nhiều, quá nhanh – mà thiếu sự chuẩn bị thiết yếu, nghiên cứu những phương pháp hợp lý nhất, hoặc thu thập những kỹ năng và kỷ luật nền tảng – có thể khiến bạn té nặng. Nhiều khả năng bạn sẽ nhảy vào một cổ phiếu nào đó quá vội vàng và sau đó lại quá chậm trong việc cắt giảm thua lỗ khi bạn phạm sai lầm.

6. **Mua dựa trên những lời mách nước, tin đồn, tuyên bố tách cổ phần, và những tin tức, sự kiện, câu chuyện, lời khuyên của dịch vụ cố vấn, hoặc những quan điểm cá nhân khác mà bạn nghe được từ những người tự xưng là chuyên gia thị trường chứng khoán trên truyền hình.** Nói cách khác, nhiều người quá dễ dàng mạo hiểm tiền mồ hôi nước mắt của mình theo lời người khác, thay vì bỏ thời gian để học tập, nghiên cứu, và biết chắc việc họ đang làm. Kết quả là, họ gặp rủi ro mất rất nhiều tiền. Đa số những tin đồn và lời mách nước mà bạn nghe được đơn giản không phải là sự thật. Ngay cả nếu chúng là sự thật chăng nữa, trong đa số trường hợp cổ phiếu liên quan sẽ giảm giá chứ không lên giá.

7. **Chọn những cổ phiếu hạng hai vì cổ tức cao hoặc tỉ số Giá/Lợi tức (P/E) thấp.** Cổ tức và tỉ số P/E không quan trọng bằng tỉ lệ tăng trưởng lợi nhuận trên mỗi cổ phần. Trong

nhiều trường hợp, một công ty càng trả cổ tức cao bao nhiêu thì có thể nó càng yếu bấy nhiêu. Có thể công ty đó phải vay nợ lãi suất cao để đổ đầy các quỹ chi trả dưới hình thức cổ tức. Những công ty đang hoạt động tốt thường sẽ *không* chi trả cổ tức. Thay vào đó, họ sẽ đầu tư nguồn vốn của mình vào công tác nghiên cứu và phát triển (Research & Development – R&D) hoặc những cải tiến hoạt động khác. Ngoài ra, nên nhớ rằng bạn có thể mất số tiền bằng một kỳ cổ tức chỉ trong vòng một hoặc hai ngày dao động của giá cổ phiếu. Còn về tỉ số P/E, một tỉ số P/E thấp có thể là vì thành tích của công ty đó trong quá khứ quá kém cỏi. Đa số cổ phiếu đều được bán đúng với giá trị thật của chúng tại thời điểm đó.

8. **Không bao giờ bước chân qua được khỏi vạch xuất phát có thể là do tiêu chuẩn lựa chọn kém và không biết chính xác mình phải tìm kiếm điều gì ở một công ty thành công.** Nhiều người mua những cổ phiếu hạng tư, "hoàn toàn không có gì đáng chú ý", đang vận động không tốt, có mức tăng trưởng lợi tức, doanh thu và lợi suất trên vốn cổ phần đáng đặt dấu hỏi, và không phải là những cổ phiếu dẫn dắt thị trường thật sự. Những người khác thì quá tập trung vào các cổ phiếu công nghệ cao nặng tính đầu cơ hoặc có chất lượng thấp và nhiều rủi ro.

9. **Mua những tên tuổi "lão làng" mà bạn đã quen thuộc.** Chỉ vì bạn đã từng làm việc cho General Motors không nhất thiết biến nó thành một cổ phiếu tốt để mua. Phần nhiều những mục tiêu đầu tư tốt nhất sẽ là những cái tên mới lạ mà bạn chưa từng biết, nhưng với một cuộc nghiên cứu nho nhỏ, bạn có thể phát hiện ra và kiếm lời từ chúng trước khi chúng trở thành những tên tuổi lớn.

10. **Không có khả năng xác định (và tuân theo) những thông tin và lời khuyên tốt.** Bạn bè, người quen, các nhà môi giới chứng khoán, và các dịch vụ cố vấn đều có thể là nguồn cung cấp những lời khuyên *sai lầm*. Chỉ có một thiểu số nhỏ đã

tự mình đạt được thành công đáng kể đủ để bạn cân nhắc tới. Số lượng nhà môi giới chứng khoán hoặc các dịch vụ cố vấn ngoại hạng cũng không nhiều hơn so với những nghề như bác sĩ, luật sư hoặc cầu thủ bóng chày. Chỉ có một phần chín số cầu thủ bóng chày đã đặt bút ký hợp đồng thi đấu chuyên nghiệp leo lên được tới hạng ngôi sao. Đa số các cầu thủ tốt nghiệp đại học thậm chí sẽ không được thi đấu chuyên nghiệp.

11. Không sử dụng biểu đồ và e ngại mua các cổ phiếu đang leo lên đỉnh giá mới. Hơn 98% số nhà đầu tư sẽ nghĩ rằng một cổ phiếu đang leo lên đỉnh giá mới có vẻ là quá cao, nhưng các quan điểm và cảm giác cá nhân kém chính xác hơn nhiều so với bản thân thị trường. Thời điểm tốt nhất để mua cổ phiếu trong một giai đoạn tăng trưởng của thị trường là khi cổ phiếu đó bắt đầu đột phá lên từ một nền tảng giá vững chãi kéo dài ít nhất là 7 hoặc 8 tuần.

12. Bán những cổ phiếu nhỏ, dễ mua, đang sinh lợi trong khi giữ lại những cổ phiếu thua lỗ. Nói cách khác là làm ngược lại hoàn toàn so với điều mà bạn phải làm: tống khứ những cổ phiếu thua lỗ và cho những cổ phiếu đang sinh lợi thêm thời gian.

13. Lo lắng quá nhiều về thuế và các khoản huê hồng. Tôn chỉ của trò chơi là trước tiên phải tạo ra lợi nhuận ròng đã. Sự lo lắng quá mức về các khoản thuế thường dẫn tới những quyết định đầu tư không hợp lý với hy vọng "tránh" được thuế. Bạn cũng có thể phung phí một khoản lợi tức tốt khi giữ cổ phiếu lại quá lâu, cố tìm lợi nhuận đầu tư dài hạn. Một số nhà đầu tư tự thuyết phục mình rằng họ không thể bán cổ phiếu ra vì sẽ bị đánh thuế, nhưng đó là một phán xét dựa trên cái tôi vị kỷ.

Những khoản huê hồng kèm theo việc mua hay bán cổ phiếu, đặc biệt là thông qua một nhà môi giới trực tuyến, là rất nhỏ so với số tiền mà bạn có thể kiếm được nếu đưa ra được những quyết định đúng ngay từ đầu và hành động ngay khi cần thiết. Thực tế là bạn chỉ phải trả một khoản huê hồng tương đối thấp

và có thể rút ra khỏi đối tượng đầu tư của mình nhanh hơn nhiều là hai trong số những thuận lợi lớn nhất của việc sở hữu cổ phiếu so với tài sản thật. Với lưu lượng tiền mặt thường trực, bạn có thể tự bảo vệ bản thân một cách nhanh chóng với mức tổn thất thấp và tận dụng những xu hướng mới có thể mang lại lợi nhuận khi chúng lại mở ra.

14. Tập trung thời gian vào việc phải mua thứ gì và sau khi đã đưa ra quyết định mua thì lại không biết khi nào và trong những hoàn cảnh nào thì cổ phiếu đó sẽ cần phải bán. Hầu hết các nhà đầu tư không có quy luật hoặc kế hoạch nào cho việc bán cổ phiếu ra, họ mới chỉ thực hiện phân nửa công việc cần làm để có thể thành công.

15. Thiếu hiểu biết về tầm quan trọng của việc mua các công ty chất lượng cao có sự bảo trợ của các tổ chức mạnh và tầm quan trọng của việc học cách sử dụng biểu đồ để cải thiện khả năng lựa chọn và nắm bắt thời cơ.

16. Quá tập trung vào đầu cơ quyền giao dịch chứng khoán hoặc hàng hóa giao sau vì nghĩ rằng đó là con đường làm giàu nhanh chóng. Một số nhà đầu tư còn tập trung chủ yếu vào các quyền giao dịch ngắn hạn, giá thấp vốn có tính bất ổn và độ rủi ro rất cao. Thời hạn giao dịch luôn luôn chống lại những người sở hữu quyền giao dịch ngắn hạn. Một số còn viết những "quyền giao dịch khống" (bán những quyền giao dịch chứng khoán mà họ thậm chí không sở hữu), phải chấp nhận một rủi ro rất lớn để đổi lấy một phần thưởng tiềm năng nhỏ bé.

17. Ít giao dịch "theo giá thị trường" và thích đặt ra những định mức giới hạn về giá cho các lệnh mua và bán. Khi làm như trên, nhà đầu tư chỉ chăm chú vào từng phần tư hoặc phần tám điểm (hoặc các giá trị thập phân tương đương), thay vì tập trung vào những vận động lớn và quan trọng hơn của cổ phiếu. Với các lệnh giới hạn, bạn phải chịu rủi ro có thể hoàn toàn không theo kịp thị trường và không thể rút ra khỏi các cổ phiếu cần phải bán để cắt giảm thiệt hại.

18. Thiếu khả năng định hướng khi cần đưa ra quyết định. Nhiều người không biết là họ nên mua, bán, hay giữ, và sự không chắc chắn này cho thấy họ không có đường lối chỉ đạo. Đa số mọi người không tuân theo một kế hoạch đã được chứng minh, một tập hợp những nguyên tắc nghiêm ngặt hay những quy luật mua và bán, để dẫn dắt họ đi đúng hướng.

19. Không đánh giá cổ phiếu một cách khách quan. Nhiều người chỉ lựa chọn những công ty mà họ yêu thích. Thay vì dựa vào niềm hy vọng và những quan điểm cá nhân của riêng mình, các nhà đầu tư thành công chỉ chú ý đến thị trường, vì thị trường gần như luôn luôn đúng.

Bao nhiêu trong số những sai lầm được nêu trên đây mô tả niềm tin và thói quen đầu tư của bạn trong quá khứ? Những nguyên tắc và phương pháp kém cỏi đương nhiên sinh ra kết quả kém cỏi; những nguyên tắc và phương pháp đúng đắn luôn luôn sinh ra kết quả tốt.

Sau khi đọc tất cả những điều trên, bạn đừng nhụt chí. Hãy nhớ lời Rockne đã nói: "Hãy củng cố những điểm yếu cho đến khi nào chúng trở thành những điểm mạnh của bạn." Cần phải có thời gian và một chút nỗ lực để có thể làm được điều đó, nhưng một khi đã làm được, nó sẽ mang lại cho bạn kết quả vô cùng xứng đáng.

CHƯƠNG 9

Khi nào cần bán để giảm thiểu thiệt hại

Giờ đây sau khi bạn đã học được cách thức và thời điểm để mua không gì khác ngoài những cổ phiếu tốt nhất, đã đến lúc phải học cách thức và thời điểm cần phải bán chúng. Có lẽ bạn đã từng nghe câu ngạn ngữ ngược trong thể thao, "cách tấn công tốt nhất là một hàng phòng thủ vững chắc." Điều buồn cười về những câu ngạn ngữ ngược là chúng thường đúng; một đội bóng (bất kể là bóng gì) chỉ toàn tấn công mà không hề biết phòng ngự hiếm khi có thể giành chiến thắng. Thực tế là một hàng phòng ngự vững chắc thường sẽ có thể đưa một đội bóng vươn tới những đỉnh cao mới. Trong suốt giai đoạn đầy vinh quang dưới thời của Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Branch Rickey, đội bóng chày Brooklyn Dodgers thường ném bóng rất tốt. Trong môn bóng chày, sự phối hợp giữa cầu thủ ném bóng và cầu thủ bắt bóng thể hiện khía cạnh phòng ngự của đội bóng và có thể quyết định 70% kết quả của trận đấu. Gần như không thể nào dành chiến thắng nếu không có điều đó.

Điều tương tự cũng đúng trên thị trường chứng khoán. Trừ khi bạn có một hệ thống phòng ngự vững chắc để tự bảo vệ mình trước những thua lỗ lớn, chắc chắn bạn sẽ không thể dành được thắng lợi lớn trên sân đấu đầu tư.

Bí quyết kiếm bạc triệu trên thị trường chứng khoán của Bernard Baruch

Bernard Baruch, một chuyên viên thị trường chứng khoán ở Phố Wall và là cố vấn tin cậy của nhiều đời tổng thống Hoa Kỳ, từng phát biểu: "Nếu một nhà đầu tư dự đoán đúng phân nửa số trường hợp là anh ta đã đạt tới một đẳng cấp trung bình xuất sắc. Ngay cả chỉ cần đoán đúng 3 hoặc 4 trên 10 trường hợp cũng có thể đem lại cho anh ta cả một gia tài nếu anh ta biết cách nhanh chóng cắt giảm những khoản thua lỗ ngay khi phát hiện ra mình sai."

Như bạn có thể thấy, ngay cả những nhà đầu tư thành công nhất cũng có lúc phạm sai lầm. Những quyết định không chính xác sẽ dẫn tới sự thua lỗ, và một số thua lỗ có thể trở nên vô cùng tồi tệ nếu bạn thiếu kỷ luật và thận trọng. Không cần biết bạn khôn ngoan tới mức nào, chỉ số IQ hoặc trình độ học vấn của bạn cao đến đâu, nguồn thông tin của bạn chính xác như thế nào, hay sự phân tích của bạn hợp lý cách mấy, chắc chắn bạn sẽ không thể đúng trong mọi trường hợp. Thực tế là có lẽ bạn chỉ đúng trong không tới phân nửa số trường hợp! Bạn cần phải hiểu và chấp nhận rằng quy luật số một của một nhà đầu tư cá nhân thành công là... luôn luôn cắt giảm và giới hạn mọi khoản thua lỗ. Để làm được điều này bạn cần phải có tính kỷ luật và lòng can đảm.

Quan điểm của ông Baruch nhắc tôi nhớ lại một tài khoản mà tôi từng quản lý từ năm 1962. Thị trường chung lúc bấy giờ đang trải qua một cuộc suy thoái đến 29%, và chúng tôi chỉ đúng trong một phần ba số ủy thác đã thực hiện trong tài khoản

này. Tuy vậy tài khoản vẫn tăng trưởng vào kỳ tổng kết cuối năm. Lý do là lợi tức bình quân của 33% các quyết định đúng cao hơn gấp đôi so với bình quân của những thua lỗ nhỏ mà chúng tôi đã phải gánh chịu khi chúng tôi nhắm trật mục tiêu.

Toàn bộ bí quyết để thành công lớn trên thị trường chứng khoán không phải là đúng trong mọi trường hợp mà là phải giảm thiểu tổn thất khi bạn sai. Bạn phải nhận ra lúc nào mình có thể đã sai và bán ra không do dự để cắt giảm mọi khoản thua lỗ của bạn.

Vậy làm cách nào để biết rằng có thể bạn đã sai? Rất dễ: Giá cổ phiếu rơi xuống thấp hơn mức giá mà bạn đã mua! Mỗi một điểm mà "đứa con trí tuệ" của bạn rơi xuống thấp hơn mức giá đầu tư sẽ càng củng cố khả năng là bạn đã sai lầm lẫn cái giá mà bạn sẽ phải trả cho sai lầm đó.

Phải chăng những người thành công luôn gặp may mắn hay luôn luôn đúng?

Người ta thường nghĩ rằng để thành công, bạn phải rất may mắn hoặc phải đúng trong hầu hết trường hợp. Không đâu. Những người thành công cũng phạm rất nhiều sai lầm, và sự thành công của họ là do công sức lao động đem lại chứ không phải nhờ may mắn. Họ chỉ nỗ lực nhiều hơn và thường xuyên hơn người thường mà thôi. Không có nhiều sự thành công chóng vánh chỉ sau một đêm; thành công cần phải có thời gian.

Để tìm kiếm một sợi dây tóc thích hợp cho bóng đèn điện của mình, Thomas Edison đã đốt thành than và thử nghiệm trên 6000 mẫu gỗ tre. Chỉ có ba trong số chúng thành công. Trước đó ông đã thử hàng ngàn vật liệu khác, từ sợi vải cho tới lông gà. Vận động viên bóng chày Babe Ruth đã tập luyện miệt mài cho kỷ lục đánh "home run" của mình đến nỗi ông cũng giữ luôn kỷ lục đánh hỏng nhiều nhất trong đời. Irving Berlin viết hơn 600 bài hát, nhưng chỉ có không quá 50 bài nổi tiếng. Trước

khi họ nổi tiếng, mọi hãng ghi âm ở Anh quốc đều từ chối ban nhạc Beatles. Michael Jordan từng bị loại khỏi đội bóng rổ ở trường trung học, và Albert Einstein từng bị điểm "F" môn toán.

Cần phải trải qua rất nhiều lần thử và sai trước khi bạn có thể sở hữu và bảo vệ được những lợi tức mang lại từ các cổ phiếu như Brunswick và Great Western Financial khi chúng tăng giá gấp đôi trong năm 1961, Chrysler và Syntex trong năm 1963, Fairchild Camera và Polaroid trong năm 1965, Control Data trong năm 1967, Levitz Furniture trong giai đoạn 1970-72, Prime Computer và Humana trong giai đoạn 1977-1981, MCI Communications trong các năm 1981-82, Price Company trong các năm 1982-83, Microsoft trong giai đoạn 1986-1992, Amgen trong các năm 1990-91, International Game Technology trong các năm 1991-93, Cisco Systems từ năm 1995 tới năm 2000, America Online và Charles Schwab trong các năm 1998-1999, và Qualcomm trong năm 1999. Những cổ phiếu này đã tỏa sáng trên thị trường với mức tăng trưởng từ 100% tới hơn 1000%.

Sau nhiều năm, tôi cũng chỉ thấy một hoặc hai phần mười tổng số cổ phiếu mà mình đã mua thực sự thành công lớn và có thể đem lại những mức lợi nhuận nêu trên. Nói cách khác, để có được một hoặc hai cổ phiếu sinh lợi lớn, bạn phải tìm kiếm và mua mười cổ phiếu. Đương nhiên điều này đưa tới câu hỏi, bạn phải làm gì với tám cổ phiếu còn lại? Ngồi ôm chúng và hy vọng, như đa số mọi người vẫn làm, hay bán chúng đi và tiếp tục nỗ lực cho tới khi nào bạn tìm được nhiều cổ phiếu thành công lớn hơn nữa?

Khi nào thì thua !ỗ thật sự?

Khi bạn nói rằng, "Tôi không thể bán cổ phiếu này đi vì tôi không muốn bị lỗ," bạn đã cho rằng ý muốn của mình có một ảnh hưởng nhất định lên tình huống. Nhưng cổ phiếu chẳng hề biết bạn là ai, và nó cũng bất cần quan tâm đến niềm hy vọng hay ý muốn của bạn. Hơn nữa, không phải việc bán ra khiến

bạn bị lỗ, bạn vốn đã bị lỗ rồi. Nếu nghĩ rằng bạn chưa thua lỗ chừng nào bạn còn chưa bán cổ phiếu đó ra là bạn đang tự lừa dối mình. Mất mát trên giấy tờ lớn bao nhiêu thì mất mát trên thực tế cũng lớn bấy nhiêu. Chẳng hạn nếu bạn mua 100 cổ phần Can't Miss Chemical với giá 40 đô-la mỗi cổ phần, và hiện nay nó chỉ trị giá 28 đô-la mỗi cổ phần, thì bạn đang có một số cổ phiếu trị giá 2800 đô-la nhưng đã mua với giá 4000 đô-la. Bạn đã lỗ 1200 đô-la. Dù bạn chuyển cổ phiếu sang tiền mặt hay giữ nó lại thì nó vẫn chỉ có giá trị 2800 đô-la mà thôi.

Ngay cả nếu không bán ra, bạn vẫn bị lỗ khi giá cổ phiếu rơi xuống. Vậy tốt hơn bạn nên bán ra và quay trở lại với tư thế cầm tiền mặt mua cổ phiếu để có được tư duy khách quan hơn. Khi đang giữ trong tay một khoản lỗ lớn, bạn thường khó có thể suy nghĩ đúng đắn; bạn thường nói một cách duy lý rằng, "Nó không thể xuống nữa được." Tuy nhiên, nên nhớ rằng còn có rất nhiều cổ phiếu khác để chọn lựa có thể sẽ đem lại cho bạn cơ hội cao hơn nhằm bù đắp lại khoản lỗ.

Sau đây là một gợi ý khác có thể giúp bạn quyết định có nên bán hay không: Hãy giả vờ như bạn không sở hữu cổ phiếu mà đang có 2800 đô-la trong ngân hàng. Sau đó hãy tự đặt ra câu hỏi, "Giờ đây mình có thật sự muốn mua cổ phiếu này hay không?" Nếu câu trả lời của bạn là "không," thì tại sao bạn còn giữ nó làm gì?

Luôn luôn giới hạn tỉ lệ thua lỗ tối đa 7% hoặc 8% so với giá mua vào, không có ngoại lệ

Các nhà đầu tư cá nhân cần phải đề ra quy luật bất di bất dịch là giới hạn tỉ lệ thua lỗ trên số vốn đầu tư ban đầu cho mỗi cổ phiếu tối đa là 7% hoặc 8%. Vì lý do quy mô vốn lớn, cộng thêm sự đa dạng trong đầu tư giúp "pha loãng" mức độ rủi ro chung, đa số nhà đầu tư tổ chức không có được sự uyển chuyển cần thiết để có thể tuân theo một kế hoạch cắt giảm thiệt hại mau chóng như vậy. Rất khó cho các tổ chức có thể dự phần

hoặc rút ra nhanh chóng khỏi các cổ phiếu, điều cần thực hiện để họ có thể tuân theo quy luật cắt giảm thiệt hại này. Đây là một lợi thế vô cùng quan trọng cho bạn, nhà đầu tư cá nhân, để có thể vượt lên trước các tổ chức. Vậy hãy tận dụng nó.

Khi tác giả Gerald M. Loeb của NXB E.F. Hutton sắp hoàn tất cuốn sách mới nhất của ông về thị trường chứng khoán, tôi đã được hân hạnh thảo luận với ông về quan điểm này. Trong tác phẩm thứ nhất của mình, *Cuộc đấu tranh để tồn tại trong đầu tư*, Loeb chủ trương cắt bỏ mọi khoản thua lỗ tại mức 10%. Tôi đã khá tò mò và hỏi ông rằng có thật ông luôn luôn áp dụng chính sách 10% cho bản thân mình hay không. Ông đáp rằng, "Tôi hy vọng có thể rút chân ra từ rất lâu trước khi chúng lên tới 10%." Loeb đã kiếm được hàng triệu đô-la trên thị trường chứng khoán.

Bill Astrop, chủ tịch Công ty tư vấn Astrop ở Atlanta, Georgia, đề nghị một điều chỉnh nhỏ trong kế hoạch cắt giảm thiệt hại 10%. Ông nghĩ rằng các nhà đầu tư cá nhân nên bán phân nửa số cổ phần của họ khi một cổ phiếu xuống 5% so với giá mua và bán nốt phân nửa còn lại khi nó xuống tới 10%. Đây là một lời khuyên đúng đắn.

Để bảo vệ tiền mồ hôi nước mắt của bạn, tôi nghĩ một tỉ lệ thua lỗ 7% hoặc 8% là giới hạn cao nhất. Tỉ lệ bình quân của tất cả những khoản lỗ của bạn sẽ thấp hơn, có thể là 5% hoặc 6%, nếu bạn tuân thủ nghiêm ngặt kỷ luật này và nhanh chân. Nếu giữ được tỉ lệ thiệt hại bình quân do tất cả mọi sai lầm và thua lỗ của bạn gây ra ở mức 5% hoặc 6%, bạn sẽ giống như một đội bóng đá biết cách giữ cho đối phương không thể đưa bóng vượt qua. Nếu bạn không để đối phương vượt qua để tiến về khung thành thì làm thế nào họ thắng bạn được?

Bây giờ là một bí quyết lớn: Trường hợp bạn sử dụng biểu đồ để xác định thời điểm mua vào chính xác tại đúng điểm mua vừa vươn lên từ một nền tảng biểu đồ ổn định (tức một giai đoạn giá ổn định), cổ phiếu của bạn sẽ hiếm khi rơi xuống tới

8% so với điểm mua đúng. (Xem Chương 12 để biết thêm chi tiết.) Đây là một chiếc chìa khóa then chốt để mở cánh cửa thành công trong tương lai của bạn.

Ngoài ra không có quy luật nào nói rằng bạn phải đợi cho mọi khoản thua lỗ đạt đến tỉ lệ 7% hoặc 8% rồi mới xử lý. Đôi khi, bạn sẽ cảm nhận được rằng chỉ số thị trường chung đang chịu áp lực phân phối (bán ra) hoặc rằng cổ phiếu của bạn đang vận động không tốt và bạn đã khởi đầu sai lầm. Trong những trường hợp như vậy, bạn có thể cắt bỏ khoản thua lỗ sớm hơn, có thể là khi một cổ phiếu mới chỉ xuống một hoặc hai điểm. Ví dụ như trước khi sự rạn nứt của thị trường lan rộng trong tháng 10 năm 1987, đã có một thời gian rộng rãi để bán ra và cắt giảm tối đa thiệt hại. Đợt điều chỉnh đó đã thực sự bắt đầu từ ngày 26 tháng 8. Nếu bạn dại dột chống lại thị trường bằng cách mua cổ phiếu trong một giai đoạn suy thoái, tôi đề nghị giảm tỉ lệ thua lỗ tối đa cần cắt bỏ xuống còn 3% hoặc 4%.

Sau nhiều năm kinh nghiệm, tỉ lệ thua lỗ trung bình của bạn sẽ giảm xuống khi kỹ năng lựa chọn cổ phiếu và thời điểm của bạn được cải thiện và bạn học được cách thực hiện những cuộc “mua vào theo đà” đối với những cổ phiếu tốt nhất của bạn. Cần rất nhiều thời gian để học cách “mua vào theo đà” một cách an toàn khi cổ phiếu đang lên giá, nhưng phương pháp quản lý tài chính này buộc bạn phải chuyển tiền vốn từ các cổ phiếu thành tích kém hơn sang những cổ phiếu mạnh nhất của bạn. (Xem Chương 10 để biết thêm chi tiết.) Bạn sẽ tự động bán ra những cổ phiếu chưa thua lỗ đến 7% hoặc 8% vì bạn đang cần gia tăng lượng vốn tiền mặt để mua bổ sung những cổ phiếu tốt nhất trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng rõ rệt.

Nên nhớ, 7% tới 8% là giới hạn thua lỗ tối đa của bạn. Bạn phải bán ra một cách không do dự – không chờ thêm vài ngày để xem chuyện gì có thể xảy ra hay hy vọng rằng cổ phiếu sẽ phục hồi trở lại; không phải chờ đến cuối phiên giao dịch. Trong tình huống đó bạn không cần quan tâm tới điều gì khác

ngoài thực tế là mình đã thua lỗ 7% hoặc 8% và cần phải bán ra ngay lập tức.

Một khi vốn đầu tư của bạn đang tăng trưởng và bạn thu được lợi nhuận tốt, bạn có thể chấp nhận mức dao động giá của cổ phiếu rộng hơn một chút. *Đừng* vội bán một cổ phiếu ra chỉ vì nó sụt 7% hoặc 8% từ đỉnh giá. Điều quan trọng là bạn phải hiểu được sự khác biệt ở đây. Trong trường hợp trước có thể bạn đã khởi đầu sai lầm. Cổ phiếu không vận động theo cách mà bạn mong đợi, bạn bắt đầu thua lỗ vào số tiền vốn mồ hôi nước mắt của mình và có thể sẽ còn lỗ nhiều hơn nữa. Trong trường hợp thứ hai bạn đã khởi đầu đúng. Cổ phiếu đã vận hành tốt, và bạn đã có lãi. Bạn đang có lãi nên bạn có thể cho phép cổ phiếu dao động giá trong một không gian rộng hơn để tránh bị "giũ bỏ" trong các đợt điều chỉnh bình thường từ 10% tới 15%. Vấn đề then chốt là xác định thời điểm mua cổ phiếu chính xác tại điểm mà nó bắt đầu đột phá để giảm thiểu khả năng cổ phiếu sẽ rớt 8%. (Xem Chương 12 để biết thêm chi tiết về cách vận dụng biểu đồ để chọn lựa cổ phiếu.)

Tất cả mọi cổ phiếu đều mang tính đầu cơ và tiềm ẩn rủi ro

Có một mức độ rủi ro đáng kể tiềm ẩn trong mọi cổ phiếu, bất chấp tên tuổi, chất lượng, tình hình bảo đảm được tuyên bố, thành tích trước đó, hoặc mức lợi tức tốt trong hiện tại. Bạn nên nhớ rằng đa số các cổ phiếu tăng tiến lên đến đỉnh tăng trưởng khi lợi tức của chúng đang đạt mức tuyệt vời và các kết quả đánh giá qua phân tích vẫn rất lạc quan.

Mọi khoản thua lỗ 50% đều bắt đầu từ những khoản lỗ 10% hoặc 20%. Có đủ can đảm để bán ra và vui lòng chấp nhận thua lỗ là con đường duy nhất mà bạn có thể tự bảo vệ mình trước nguy cơ thua lỗ nặng hơn rất nhiều. Quyết định và hành động phải được thực hiện tức thời và đồng thời. Để trở thành một người thành công lớn trên thị trường chứng khoán, bạn phải học

cách đưa ra các quyết định. Tôi quen biết ít nhất là một chục người có học vấn rất cao hoặc rất khôn ngoan đã hoàn toàn trắng tay chỉ vì họ không chịu bán ra để cắt giảm thiệt hại.

Bạn phải làm gì nếu một cổ phiếu vượt khỏi tầm kiểm soát của bạn và tỉ lệ lỗ đã vượt ngưỡng 10% (điều có thể xảy ra với bất kỳ ai)? Đây là một dấu hiệu thậm chí còn rõ ràng hơn rằng cổ phiếu đó cần phải được bán ngay. Cổ phiếu đó đang gặp rắc rối lớn hơn bình thường nên nó mới rớt giá nhanh và mạnh hơn bình thường. Nhiều nhà đầu tư mới trong năm 2000 đã tổn thất rất nặng nề và một số người đã trắng tay... mất sạch vốn. Nếu họ chịu tuân theo quy luật bán ra đơn giản vừa đề cập trên đây thì họ đã có thể bảo vệ được phần lớn nguồn vốn của mình.

Theo kinh nghiệm của tôi, những cổ phiếu vượt khỏi tầm kiểm soát với tỉ lệ lỗ lớn hơn mức bình thường này là những lựa chọn thực sự tệ hại và dứt khoát cần phải được bán. Đã có điều gì đó thật sự không ổn xảy ra với cổ phiếu này hoặc với cả thị trường, và việc bán cổ phiếu này là càng cấp bách để tránh một thảm họa về sau. Hãy tự nhắc nhở mình: "Nếu để một cổ phiếu rớt giá 50%, mình sẽ phải kiếm lời 100% với cổ phiếu tiếp theo chỉ để gỡ lại số vốn ban đầu! Và biết bao giờ mới tìm được một cổ phiếu tăng giá gấp đôi?" Bạn không thể cứ ngồi yên đó ôm chỗ cổ phiếu trong khi sự thua lỗ ngày một nặng nề hơn.

Thật là một ảo tưởng sai lầm khi cho rằng vì một cổ phiếu bị xuống giá nên sẽ phải có lúc nó lên trở lại. Nhiều cổ phiếu không bao giờ tăng giá trở lại. Những cổ phiếu khác mất hàng năm trời để hồi phục. AT&T từng leo lên tới đỉnh giá 75 đô-la vào năm 1964 và 20 năm sau mới quay lại được mức giá đó. Ngoài ra, khi chỉ số S&P 500 hoặc Dow Jones rớt 20% tới 25% trong một giai đoạn suy thoái, nhiều cổ phiếu sẽ lao xuống vực với tỉ lệ từ 60% tới 75%. Cách duy nhất để ngăn chặn những thua lỗ thê thảm này là cắt bỏ chúng một cách không do dự khi chúng vẫn còn nhỏ. Hãy luôn luôn bảo vệ trương mục đầu tư của mình để bạn còn có thể sống sót để đầu tư thành công vào một ngày nào đó.

Trong năm 2000, nhiều nhà đầu tư mới tin tưởng một cách sai lầm rằng tất cả những gì bạn phải làm là mua các cổ phiếu công nghệ cao ở bất kỳ mức giá nào vì chúng sẽ luôn luôn đi lên và đó là cách kiếm tiền dễ dàng. Đây là một chiến lược của những kẻ nghiệp dư và nó gần như luôn luôn dẫn tới thất bại nặng nề. Bạn phải nhớ rằng cổ phiếu của các công ty bán dẫn cũng như cổ phiếu công nghệ cao khác bất ổn và có mức độ rủi ro cao gấp 2 – 3 lần những cổ phiếu khác, vì vậy việc cắt bỏ mọi khoản thua lỗ càng trở nên quan trọng hơn khi bạn chọn những cổ phiếu công nghệ cao. Nếu danh mục đầu tư của bạn chỉ toàn là cổ phiếu công nghệ cao, hoặc nếu bạn đầu tư vào những cổ phiếu này bằng vốn vay, thì bạn đang tự lao đầu vào rắc rối nghiêm trọng nếu không chịu cắt bỏ những khoản thua lỗ. Đừng bao giờ đầu tư bằng vốn vay nếu không muốn cắt giảm những khoản thua lỗ. Bằng không bạn có thể sẽ trắng tay chỉ trong một thời gian ngắn. Nếu nhận được một lời đề nghị cho vay vốn từ người môi giới chứng khoán của bạn (khi bạn đang đối mặt với quyết định bán một cổ phiếu hay đổ thêm tiền vào tài khoản đầu tư để cân bằng khoản lỗ từ cổ phiếu đó), chớ có dại dột mạo hiểm với tiền mồ hôi nước mắt của mình. Hãy bán cổ phiếu đó và nghe ngóng xem thị trường và tay môi giới nói gì với bạn.

Cắt bỏ những khoản thua lỗ cũng giống như mua bảo hiểm

Chính sách giới hạn thua lỗ này cũng tương tự như trả tiền mua bảo hiểm. Bạn đã thu nhỏ khả năng rủi ro xuống một mức độ có thể chấp nhận được. Đúng là thông thường cổ phiếu mà bạn bán ra sẽ tăng giá trở lại. Và đúng là điều này thật bực mình, nhưng đừng kết luận rằng bạn đã sai lầm khi bán cổ phiếu đó đúng vào lúc nó sắp lên giá. Đó là một tư tưởng vô cùng nguy hiểm mà chắc chắn cuối cùng sẽ đẩy bạn vào rắc rối lớn.

Hãy suy nghĩ theo cách này: Nếu bạn mua bảo hiểm chiếc xe của bạn trong năm ngoái và không gặp phải một tai nạn nào,

như thế có thể cho là bạn lãng phí tiền hay không? Năm nay bạn có mua bảo hiểm xe nữa không? Chắc chắn là có rồi!

Bạn có mua bảo hiểm hỏa hoạn cho nhà ở hoặc doanh nghiệp của bạn không? Nếu nhà bạn chưa bị cháy, liệu bạn có cảm thấy phiền lòng và cho rằng bạn đã đưa ra một quyết định sai lầm về tài chính? Không! Bạn không mua bảo hiểm hỏa hoạn vì biết chắc rằng nhà mình sắp cháy. Bạn mua là để phòng hờ, để tự bảo vệ mình trước khả năng thiệt hại nghiêm trọng trong tương lai.

Lý lẽ hoàn toàn giống như vậy cũng được áp dụng cho những nhà đầu tư khôn ngoan luôn luôn nhanh chóng cắt bỏ mọi khoản thua lỗ. Đó là cách duy nhất để tự bảo vệ trước nguy cơ một tổn thất nặng nề hơn rất nhiều mà có thể sẽ không bao giờ phục hồi lại được.

Nếu bạn chần chừ và để tỉ lệ thua lỗ tăng lên 20%, giờ đây bạn phải kiếm lời 25% chỉ để quay lại với số vốn ban đầu. Chờ lâu hơn tới khi cổ phiếu xuống giá 25%, bạn sẽ phải kiếm lời 33% mới quay lại được mức ban đầu. Chần chừ lâu hơn nữa đến khi tỉ lệ lỗ lên tới 33% và bạn sẽ phải kiếm lời đến 50% để cân bằng lỗ-lãi. Bạn càng đợi lâu thì các phép tính càng chống lại bạn, vì vậy đừng chần chừ. Hãy hành động ngay lập tức để loại bỏ mọi quyết định sai lầm. Hãy phát triển một kỷ luật chặt chẽ để hành động và tuân thủ những quy luật bán ra của bạn.

Một số người thậm chí còn để những cổ phiếu thua lỗ tàn phá sức khỏe của họ. Trong trường hợp này, tốt nhất là cứ bán ra và không phải lo lắng gì nữa. Tôi biết một nhà môi giới chứng khoán đã mua cổ phiếu Brunswick vào năm 1961 khi nó đang hạ giá xuống mức 60 đô-la. Cổ phiếu này thời đó đã dẫn đầu thị trường từ năm 1957, và đã tăng giá gấp hơn 20 lần. Khi nó rơi xuống 50 đô-la, anh ta mua thêm (để "cân đối mức giá đầu tư"), và khi nó xuống đến 40 đô-la, anh ta lại mua thêm nữa. Đến khi nó rơi xuống mức 30 đô-la, anh ta đã lăn ra chết ở sân golf.

Lịch sử và bản chất của con người không ngừng lặp lại trên thị trường chứng khoán. Vào mùa thu năm 2000, nhiều nhà đầu tư

đồng loạt phạm sai lầm giống hệt như nhau khi mua cổ phiếu dẫn đầu thị trường trong giai đoạn tăng trưởng trước đó, Cisco Systems, trên đường giảm giá của nó qua các mức giá 70 đô-la, 60 đô-la, 50 đô-la, v.v... sau khi nó đã lên tới đỉnh giá tại mức 87 đô-la. Bảy tháng sau nó trôi tuột xuống 13 đô-la, một khoản thua lỗ 80% cho những ai đã mua ở mức 70 đô-la. Bài học rút ra từ câu chuyện này là: Đừng bao giờ tranh cãi với thị trường. Sức khỏe và đầu óc thanh thản luôn luôn quan trọng hơn bất kỳ một cổ phiếu nào!

Những khoản thua lỗ nhỏ là khoản tiền bảo hiểm phải chăng, và chúng là món bảo hiểm duy nhất mà bạn có thể mua trên sân chơi đầu tư. Ngay cả nếu cổ phiếu lên giá sau khi bạn bán ra, điều chắc chắn sẽ xảy ra trong nhiều trường hợp, bạn vẫn phải hoàn thành mục tiêu sống còn là giữ tất cả những khoản thua lỗ ở những con số nhỏ, và nhờ đó bạn vẫn còn tiền để thử tìm kiếm sự thành công với một cổ phiếu khác.

Bán nhanh những cổ phiếu thua lỗ và bán chậm những cổ phiếu có lãi

Có một nhà đầu tư lão thành từng nói rằng khoản thua lỗ đầu tiên trên thị trường chứng khoán là khoản thua lỗ nhỏ nhất. Theo quan điểm của tôi, cách đưa ra những quyết định đầu tư luôn luôn là (không có ngoại lệ) bán nhanh những cổ phiếu thua lỗ và bán chậm những cổ phiếu có lãi. Ấy vậy mà hầu hết các nhà đầu tư thường hành động mù quáng theo cảm tính và bán sớm các cổ phiếu có lãi trong khi giữ lại những cổ phiếu thua lỗ.

Tỉ lệ rủi ro thật sự đối với bất kỳ cổ phiếu nào bạn mua theo phương pháp mà chúng ta đề cập ở đây là bao nhiêu? Là 8%, bất kể bạn mua cổ phiếu nào, nếu luôn theo đúng quy luật này. Thế nhưng đa số các nhà đầu tư vẫn cứ đặt ra những câu hỏi đại loại như, “Chẳng phải chúng ta nên giữ lại cổ phiếu và chờ đợi thay vì bán ra và chịu lỗ hay sao? Thế còn những tình huống bất thường khi bất ngờ có một tin tức không hay khiến giá cổ

phiếu bị rớt thì sao? Có phải áp dụng thủ tục cắt giảm thua lỗ này trong mọi trường hợp hay không, hay là có những trường hợp ngoại lệ, chẳng hạn như khi một công ty thông báo thông tin tốt lành về một sản phẩm mới?"

Câu trả lời là: *Không có ngoại lệ nào cả*. Tất cả những chuyện đó không hề làm thay đổi hoàn cảnh của bạn một chút nào. Bạn luôn phải tự bảo vệ nguồn vốn mồ hôi nước mắt của bạn. Để tỉ lệ thua lỗ leo thang là một trong những sai lầm trầm trọng nhất mà gần như tất cả mọi nhà đầu tư đều phạm phải. Bạn phải chấp nhận thực tế rằng chuyện phạm sai lầm trong việc chọn lựa cổ phiếu và xác định thời điểm sẽ xảy ra rất thường xuyên, ngay cả với những nhà đầu tư chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm nhất. Tôi có thể nói thẳng rằng nếu không muốn chấp nhận việc cắt bỏ và giới hạn những khoản thua lỗ, có lẽ bạn không nên mua cổ phiếu. Bạn có lái một chiếc xe không có phanh ra đường không? Nếu là một phi công lái mái bay chiến đấu, liệu bạn có xung trận không nếu không đeo dù?

Có nên "cân đối giảm giá mua"?

Một trong những điều không chuyên nghiệp nhất mà một nhà môi giới có thể làm là do dự hoặc không thông báo cho khách hàng khi cổ phiếu đang giảm giá. Đó chính là thời điểm khách hàng cần sự giúp đỡ nhất. Việc lẩn trốn trách nhiệm này trong những thời điểm khó khăn nhất bộc lộ sự thiếu dũng cảm trước áp lực.

Có lẽ hành động duy nhất tồi tệ hơn điều vừa nêu trên mà một nhà môi giới chứng khoán có thể thực hiện là khuyên (hay xui) khách hàng của mình "cân đối giảm giá mua" (nghĩa là mua thêm cổ phiếu đang thua lỗ). Nếu tôi nhận được lời khuyên này, tôi sẽ đóng cửa trương mục ngay lập tức và đi tìm một nhà môi giới khác khôn ngoan hơn.

Mọi người đều thích mua cổ phiếu, chẳng ai thích bán chúng. Chừng nào bạn còn giữ một cổ phiếu, bạn vẫn còn có hy vọng

nó sẽ tăng giá trở lại ít ra là đủ gỡ lại vốn. Một khi đã bán, bạn đã từ bỏ mọi cơ hội và chấp nhận thực tế lạnh lùng của sự thất bại tạm thời.

Các nhà đầu tư luôn nuôi hy vọng thay vì suy nghĩ thực tế. Chuyện bạn muốn một cổ phiếu lên giá để ít ra là bạn có thể gỡ lại vốn chẳng can hệ gì tới vận động và thực tế tàn nhẫn của thị trường. Thị trường chỉ tuân thủ duy nhất quy luật cung cầu mà thôi.

Một nhà kinh doanh chứng khoán vĩ đại từng phát biểu rằng chỉ có hai loại tình cảm trên thị trường chứng khoán: hy vọng và sợ hãi. "Vấn đề duy nhất là," ông nói thêm, "chúng ta hy vọng khi đáng lẽ chúng ta phải sợ hãi và chúng ta sợ hãi khi đáng lẽ chúng ta phải hy vọng."

Câu chuyện bắt gà tây

Nhiều năm trước đây, tôi từng được nghe một câu chuyện do Fred C. Kelly, tác giả của cuốn *Lý do bạn thành công hay thất bại*, kể minh họa hoàn hảo cho cách suy nghĩ của một nhà đầu tư điển hình khi đã đến thời điểm phải đưa ra quyết định bán cổ phiếu:

Một cậu bé gặp ông lão đang tìm cách bắt lũ gà tây hoang. Ông ta có một cái bẫy gà tây, thiết bị thô sơ bao gồm một cái hộp lớn có cửa gắn bản lề ở trên đỉnh. Cánh cửa này được giữ mở lên bằng một thanh chống có cột đoạn dây nối dài khoảng hơn 30 mét về phía sau tới chỗ người canh gác cái bẫy. Một ít hạt bắp được rải dọc theo đường đi để nhử lũ gà tây vào bẫy. Sau khi đã vào trong, lũ gà sẽ phát hiện ra rằng ở trong đó còn có nhiều bắp hơn nữa. Khi thấy số gà chui vào bẫy đã đủ, ông lão sẽ giật thanh chống ra để cánh cửa sập xuống. Một khi cánh cửa đã sập xuống, ông ta sẽ không thể mở nó trở lên mà không phải đi ra chỗ cái hộp và điều này đương nhiên sẽ làm lũ gà còn ẩn nấp bên ngoài bẫy sợ hãi và chạy mất. Thời điểm

giật thanh chống ra là khi có nhiều gà tây nhất chui vào bẫy theo như mong đợi của người đi săn.

Một ngày kia có 12 con gà chui vào bẫy của ông ta. Sau đó một con bước ra, còn lại 11. "Uổng quá, phải chi mình giật sợi giây khi còn đủ 12 con ở trong đó," ông lão nghĩ. "Mình sẽ chờ thêm một phút, có thể con kia sẽ quay trở vào."

Trong khi ông lão đang chờ con gà tây thứ 12 quay trở lại, thêm hai con nữa bước ra khỏi cái bẫy. "Đáng lẽ mình phải biết hài lòng với 11 con," người đặt bẫy nghĩ. "Ngay khi một con nữa quay trở lại, mình sẽ giật sợi giây."

Thêm ba con nữa bước ra ngoài, và người đàn ông vẫn chờ đợi. Đã từng chứng kiến 12 con gà tây trong bẫy của mình, ông không muốn về nhà với ít hơn 8 con gà. Ông không thể từ bỏ ý nghĩ rằng một vài con gà ban đầu sẽ quay trở lại. Đến khi cuối cùng chỉ còn lại một con gà tây duy nhất ở trong bẫy, ông ta nghĩ, "Mình sẽ đợi tới khi nào nó đi ra hoặc một con khác bước vào, rồi mình sẽ về." Con gà tây cô độc còn lại chạy vội theo đàn, và ông lão trở về tay trắng.

Tâm lý của một nhà đầu tư thông thường cũng không khác nhiều so với ông lão bẫy gà tây kia. Họ hy vọng nhiều gà tây hơn sẽ quay trở lại chiếc hộp trong khi lẽ ra họ phải lo sợ rằng tất cả lũ gà còn lại sẽ bước ra và họ sẽ trắng tay.

Cách suy nghĩ của nhà đầu tư điển hình

Nếu là một nhà đầu tư điển hình, có lẽ bạn sẽ ghi lại những cuộc giao dịch của bạn; khi bạn nghĩ về việc bán một cổ phiếu ra, có lẽ bạn sẽ xem lại sổ ghi chép để xem bạn đã mua nó với giá bao nhiêu. Nếu có lãi, bạn có thể bán, nhưng nếu bị lỗ, thông thường bạn sẽ chờ. Dù sao thì bạn đầu tư vào thị trường chứng khoán đâu phải để chịu lỗ. Tuy nhiên, điều đáng lẽ bạn phải làm là bán cổ phiếu có thành tích kém hơn trước. Phải nhổ hết cỏ ra khỏi vườn hoa của bạn.

Ví dụ như bạn có thể quyết định bán cổ phiếu Home Depot của mình vì nó đã đem lại lợi nhuận tốt, nhưng bạn sẽ giữ lại Kmart bởi lẽ nó vẫn chưa trở lại nổi mức giá mà bạn đã mua. Nếu đây là cách suy nghĩ của bạn thì bạn đang bị "thành kiến giá mua" ám ảnh giống như 95% tổng số nhà đầu tư trên đất nước Hoa Kỳ. Giả sử bạn mua một cổ phiếu từ hai năm trước tại mức giá 30 đô-la, và giờ đây nó có giá 34 đô-la. Đa số nhà đầu tư sẽ bán nó bởi lẽ họ thấy có lời, nhưng giá mua vào từ cách đây hai năm thì có liên can gì tới giá trị của nó hiện nay? Nó có liên can gì tới việc nên giữ hay nên bán cổ phiếu? Vấn đề then chốt mà bạn cần quan tâm là thành tích tương đối của cổ phiếu này so với những cổ phiếu khác mà bạn đang sở hữu hoặc có tiềm năng sở hữu.

Phân tích hoạt động của bạn

Để giúp tránh "thành kiến giá mua", đặc biệt nếu bạn là một nhà đầu tư dài hạn, tôi đề nghị bạn sử dụng một phương pháp khác để phân tích các kết quả. Vào cuối mỗi tháng hoặc mỗi quý, hãy tính tỉ lệ phần trăm thay đổi về giá của mỗi cổ phiếu tính từ lần cuối bạn thực hiện phép phân tích này. Bây giờ hãy liệt kê các cổ phiếu của bạn theo thứ tự thành tích tương đối về giá của chúng kể từ lần tính trước. Giả sử như cổ phiếu Caterpillar của bạn đã giảm 6%, Exxon Mobil giữ nguyên, còn General Electric tăng 10%. Danh sách của bạn sẽ bắt đầu với GE, tiếp theo là Exxon và cuối cùng là Caterpillar.

Đến cuối tháng hoặc quý sau, bạn cũng làm tương tự. Sau một vài lần xem lại, bạn sẽ dễ dàng nhận ra những cổ phiếu nào đang vận hành không tốt. Chúng sẽ nằm ở cuối danh sách; những cổ phiếu tốt nhất sẽ nằm tại hoặc gần vị trí đầu.

Phương pháp này không hoàn toàn dễ hiểu, nhưng nó buộc bạn tập trung chú ý vào thành tích tương đối của các khoản đầu tư của bạn trên thị trường, thay vì vào cái giá mà bạn đã phải

trả để mua những cổ phiếu đó. Nó sẽ giúp bạn duy trì một tầm nhìn rõ ràng hơn. Dĩ nhiên, phải giữ lại những ghi chép về giá mua để còn tính thuế, nhưng bạn nên sử dụng phương pháp thực tế hơn nhiều này trong việc quản lý dài hạn danh mục đầu tư của bạn. Áp dụng phương pháp này nhiều hơn một lần trong mỗi quý chỉ có thể mang lại lợi ích cho bạn. Việc xóa bỏ thành kiến về giá mua có thể mang lại nhiều lợi ích và sự tưởng thưởng.

Bất cứ lúc nào thực hiện một ủy thác trên chứng khoán này, bạn cũng nên xác định lợi tức tiềm năng và nguy cơ thua lỗ. Điều này là hoàn toàn hợp lý. Bạn sẽ không đời nào mua một cổ phiếu chỉ có 20% cơ hội sinh lợi trong khi nguy cơ thua lỗ lên tới 80%, phải không? Nhưng làm thế nào bạn biết được đây không phải là lúc mua một cổ phiếu nào đó nếu bạn không nỗ lực xác định những nhân tố nói trên và hành động theo những quy luật bán ra được cân nhắc kỹ? Bạn đã có những quy luật bán ra *được viết ra giấy* và tuân thủ chặt chẽ chưa, hay là bạn vẫn đang "bay mò"?

Tôi đề nghị bạn viết ra giấy mức giá mà bạn mong đợi sẽ bán cổ phiếu nếu bị thua lỗ (8% trở xuống so với mức giá mua vào của bạn) cùng với mức lợi tức tiềm năng mà bạn mong đợi của tất cả những chứng khoán mà bạn mua. Ví dụ, bạn có thể cân nhắc bán ra cổ phiếu tăng tiến của mình khi tỉ số P/E của nó đã tăng 130% hoặc nhiều hơn kể từ thời điểm nó bắt đầu cuộc leo thang mạnh mẽ từ nền tảng khởi đầu của nó. Bằng cách viết ra giấy, bạn sẽ có thể quan sát một cổ phiếu nào đó đã đạt tới một trong những mức kể trên hay chưa một cách dễ dàng hơn.

Việc đưa ra những quyết định bán cổ phiếu dựa trên giá mua vào và giữ lại những cổ phiếu đang xuống giá đơn giản chỉ vì bạn không thể chấp nhận sự thật là đã quyết định một cách khinh suất và đã bị lỗ vốn là một cung cách kinh doanh tồi tệ. Thực tế bạn đang làm ngược lại hoàn toàn so với những gì phải làm nếu bạn điều hành doanh nghiệp của riêng mình.

Câu chuyện về chiếc áo đầm đỏ

Hoạt động trên thị trường chứng khoán cũng không khác gì so với điều hành doanh nghiệp của riêng bạn. Đầu tư là một công việc kinh doanh và nó phải được điều hành theo cung cách đó.

Giả sử bạn đang sở hữu một cửa hàng nhỏ chuyên buôn bán y phục phụ nữ. Bạn mua về những chiếc áo đầm theo ba màu: vàng, xanh và đỏ. Bạn mau chóng bán hết sạch toàn bộ số áo đầm đỏ và phân nửa số áo đầm xanh, trong khi áo đầm vàng chưa bán được một chiếc nào. Lúc đó bạn sẽ làm gì?

Liệu bạn có đến gặp đại lý phân phối và nói rằng: "Áo đầm đỏ đã bán hết sạch. Còn áo đầm vàng chưa bán được một cái nào, nhưng tôi vẫn nghĩ đó là mặt hàng tốt. Hơn nữa màu vàng là màu yêu thích của tôi, nên tôi sẽ mua thêm một ít áo đầm vàng nữa."? Chắc chắn là không!

Một nhà kinh doanh khôn ngoan trên thị trường bán lẻ sẽ nhìn nhận dấu hiệu báo trước nói trên một cách khách quan và nói rằng: "Rõ ràng là chúng ta đã phạm sai lầm. Tốt hơn chúng ta nên tống khứ hết số áo đầm vàng. Hạ giá xuống 10%, chúng ta sẽ bán được. Nếu vẫn chưa bán được ở mức giá đó, chúng ta phải hạ giá xuống 20%. Phải rút vốn ra khỏi số hàng hóa 'lỗi mốt' không ai thèm mua đó, và dồn thêm vốn vào loại áo đầm đỏ đang bán đắt như tôm tươi." Đây là lý lẽ bình thường trong việc kinh doanh bán lẻ. Bạn có đang làm như vậy với các khoản đầu tư của mình không? Tại sao không?

Mọi người đều có lúc phạm sai lầm khi mua hàng hóa. Những nhân viên mua hàng cho các cửa hàng bán lẻ đều là những tay chuyên nghiệp, nhưng ngay cả họ cũng phạm sai lầm. Nếu như bạn phạm sai lầm, hãy nhận thức điều đó, bán số hàng đó đi, chuyển sang đầu tư cho thứ khác. Bạn không cần phải đúng trong mọi quyết định đầu tư để tạo ra được một mức lợi nhuận tốt.

Bây giờ bạn đã biết bí quyết chân chính để giảm thiểu rủi ro

và lựa chọn những cổ phiếu tốt nhất: Hãy thôi hy vọng lũ gà tây quay trở lại và hãy tống khứ số áo đầm vàng!

Bạn là nhà đầu cơ hay nhà đầu tư?

Có hai từ thường hay gây hiểu lầm dùng để mô tả những người góp mặt trên thị trường chứng khoán: nhà đầu cơ và nhà đầu tư.

Khi nghĩ về từ "nhà đầu cơ," có lẽ bạn nghĩ tới một người chấp nhận những rủi ro lớn, đánh bạc trên tương lai thành công của một cổ phiếu nào đó. Trái lại, khi nghĩ về "nhà đầu tư," chắc bạn nghĩ tới một người tiếp cận thị trường chứng khoán theo một cung cách có xét đoán và có lý trí. Và theo lối định nghĩa theo tập quán này, có lẽ bạn nghĩ trở thành một "nhà đầu tư" là khôn ngoan hơn.

Nhưng Baruch định nghĩa một "nhà đầu cơ" như sau: "Từ nhà đầu cơ [speculator] có nguồn gốc tiếng Latin là từ 'speculari', nghĩa là quan sát và theo dõi. Do đó, một nhà đầu cơ là một người luôn quan sát và hành động trước khi [tương lai] xảy đến." Đó chính xác là điều mà bạn phải làm: bạn phải quan sát thị trường và các cổ phiếu để phân tích xem hiện nay chúng đang làm gì, rồi hành động dựa trên thông tin đó. Jesse Livermore, một huyền thoại khác trên thị trường chứng khoán, định nghĩa "nhà đầu tư" như sau: "Các nhà đầu tư là những con bạc lớn. Họ đặt tiền vào một cửa, rồi kiên quyết theo cửa đó đến cùng, và nếu thua, họ sẽ mất tất cả." Một khi đã đọc đến đây, chắc hẳn bạn biết đó không phải là con đường đầu tư đúng đắn. Không có thứ gọi là "đầu tư dài hạn" một khi một cổ phiếu đang rơi vào vòng xoáy rớt giá và bạn đã mất 8% số vốn mà bạn đầu tư cho nó.

Những định nghĩa này có hơi khác so với những gì bạn đọc được trong Từ điển Webster, nhưng chúng chính xác hơn nhiều. Nên nhớ rằng Baruch và Livermore đã nhiều lần kiếm lời hàng

triệu đô-la trên thị trường chứng khoán. Còn các nhà soạn từ điển thì tôi không biết chắc.

Một trong những mục tiêu của tôi là giúp bạn đặt ra câu hỏi và thay đổi nhiều quan niệm đầu tư, niềm tin, và những phương pháp sai lầm mà bạn từng nghe nói hoặc áp dụng trong quá khứ. Một trong số chúng là quan niệm về ý nghĩa của việc đầu tư. Thật không thể tin nổi có bao nhiêu thông tin sai lạc ở ngoài kia về thị trường chứng khoán, cách nó vận hành, và cách thành công với nó. Hãy học cách phân tích một cách khách quan tất cả mọi thực tế có liên quan tới một cổ phiếu và cách ứng xử của thị trường. Hãy thôi nghe theo bạn bè, đối tác, và hằng hà sa số những quan điểm cá nhân của các chuyên gia phát trên truyền hình mỗi ngày.

"Tôi không lo. Tôi là một nhà đầu tư dài hạn, và tôi vẫn được chia cổ tức."

Cũng thật mạo hiểm và có thể nói là ngốc nghếch khi bạn tự nhủ rằng, "Tôi không lo về việc cổ phiếu của mình đang xuống giá bởi lẽ chúng là những cổ phiếu tốt, và tôi vẫn đang được chia cổ tức." Cổ phiếu tốt mà mua không đúng thời điểm vẫn có thể lao đầu xuống vực chẳng khác gì những cổ phiếu tồi, và có thể chúng cũng chẳng phải là cổ phiếu tốt ngay từ đầu. Chẳng qua đó chỉ là quan điểm của cá nhân bạn cho rằng chúng là những cổ phiếu tốt.

Hơn nữa, nếu một cổ phiếu bị mất 35% giá trị, chẳng lẽ không lố bịch khi nói rằng bạn vẫn ổn vì vẫn đang nhận được một khoản chia cổ tức 4%? Lỗ 35% trừ đi lời 4% bằng lỗ 31%.

Để trở thành nhà đầu tư thành công, bạn phải đối mặt với thực tế, ngừng hành động và hy vọng một cách duy lý. Chẳng ai muốn bị thua lỗ cả, nhưng để gia tăng cơ hội thành công trên thị trường chứng khoán, bạn phải làm nhiều điều mà bạn không muốn làm. Hãy phát triển những quy luật chính xác và những kỷ luật bán ra dứt khoát, rồi bạn sẽ thu được lợi ích to lớn.

Đừng bao giờ đánh mất sự tự tin

Còn một nguyên nhân quan trọng cuối cùng gây thất bại mà bạn cần phải biết trước khi chúng có cơ hội làm hại bạn: Đừng bao giờ đánh mất sự can đảm để đưa ra những quyết định trong tương lai.

Nếu không bán ra để cắt giảm thiệt hại khi bắt đầu gặp rắc rối, bạn sẽ dễ dàng đánh mất sự tự tin khi cần phải đưa ra những quyết định mua và bán trong tương lai. Hay tồi tệ hơn, có thể bạn mất dũng khí đến nỗi vội vàng "co vòi" và tháo thân khỏi thị trường, không bao giờ nhận thức được mình đã sai lầm ở chỗ nào, không bao giờ sửa chữa được những hành động sai lầm của mình, và chối bỏ tất cả mọi cơ hội trong tương lai mà thị trường chứng khoán đem lại – một trong những cơ hội tuyệt vời nhất ở nước Mỹ.

Phố Wall vẫn phơi bày bản chất của con người hàng ngày. Việc mua và bán cổ phiếu một cách đúng đắn và tạo ra lợi tức luôn luôn là công việc phức tạp. Bản chất con người vẫn không thay đổi, 90% mọi người ở thị trường chứng khoán – bất kể là chuyên nghiệp hay nghiệp dư – đơn giản là không chịu bỏ nhiều công sức để nghiên cứu. Họ không thực sự nghiên cứu để rút ra bài học rằng mình đang làm đúng hay sai. Họ không nghiên cứu đủ chi tiết về những gì khiến cho một cổ phiếu thành công đi lên và đi xuống. May mắn chẳng đóng vai trò gì ở đây, và điều đó hoàn toàn không phải là một bí ẩn. Nó cũng chắc chắn không phải là "vận động ngẫu nhiên" như niềm tin của một số học giả chỉ biết chúi mũi vào sách vở, không có kinh nghiệm thực tiễn.

Cần phải tốn một chút công sức để trở nên thực sự sáng suốt trong việc lựa chọn cổ phiếu, và nhiều công sức hơn nữa để biết khi nào cần phải bán và bán như thế nào. Bán cổ phiếu một cách đúng đắn là công việc khó khăn và ít được mọi người hiểu biết nhất. Để thực hiện đúng việc đó, bạn cần có kế hoạch cắt giảm thiệt hại và kỷ luật để thực hiện kế hoạch này một cách nhanh chóng không do dự.

Hãy quên đi cái tôi và niềm kiêu hãnh của mình, hãy thôi cố tranh cãi với thị trường, và đừng để sợi dây tình cảm mọc lên hoặc phải lòng bất kỳ một cổ phiếu nào đang làm bạn thua lỗ. Nên nhớ, không có cổ phiếu tốt, tất cả chúng đều tồi... trừ khi chúng lên giá.

CHƯƠNG 10

Thời điểm bán ra để thu lợi

Đây là một trong những chương mang tầm quan trọng sống còn trong cuốn sách này, đề cập một chủ đề cơ bản mà rất ít nhà đầu tư xử lý tốt, vì vậy bạn hãy nghiên cứu nó thật cẩn thận. Cổ phiếu phổ thông cũng giống như bất kỳ một loại hàng hóa nào khác. Bạn, nhà kinh doanh, phải bán cổ phiếu của mình nếu nhận thấy có lãi, và cách tốt nhất để bán một cổ phiếu là khi nó đang trên đà tăng trưởng về giá, trong khi nó vẫn còn đang lên giá và trông có vẻ mạnh mẽ đối với mọi người khác. Bằng cách này, bạn sẽ không sa vào những đợt điều chỉnh thương tâm 20% - 40% có thể giáng xuống những cổ phiếu dẫn dắt thị trường và giảm bớt áp lực lên danh mục đầu tư của bạn. Bạn sẽ không bao giờ bán được ở đỉnh giá chính xác, do vậy đừng tự giày vò mình nếu cổ phiếu của bạn tiếp tục lên cao hơn nữa sau khi bán ra. **Nếu không bán sớm, bạn sẽ có thể bị trễ. Mục tiêu của bạn là thu được những khoản lợi nhuận đáng kể và không bị hấp dẫn, lạc quan hoặc tham lam khi một cổ phiếu tiếp tục lên cao hơn. Hãy ghi nhớ câu ngạn ngữ cổ: "Bò [tượng trưng cho thị trường tăng trưởng**

– bull market] làm ra tiền, gấu [tượng trưng cho thị trường suy thoái – bear market] cũng làm ra tiền, chỉ có lũ heo [tham ăn] là bị mổ thịt."

Mục đích cơ bản của mọi trương mục đầu tư đều phải là một lợi tức ròng. Để giữ lại những khoản lợi tức đáng quý, bạn phải bán cổ phiếu ra để thu hoạch chúng. Vấn đề then chốt là phải biết đâu là thời điểm thích hợp để làm việc đó. Bernard Baruch, nhà tài chính đã xây dựng cả một sản nghiệp trên thị trường chứng khoán, từng nói, "Tôi luôn luôn bán một cổ phiếu khi nó vẫn còn đang lên giá – và đó là một trong những lý do giúp tôi giữ được tài sản của mình. Nhiều lần tôi đã có thể kiếm lời nhiều hơn nếu giữ lại một cổ phiếu, nhưng tôi cũng có thể rơi vào vòng xoáy khi giá của cổ phiếu đó sụp đổ."

Khi được hỏi liệu có một kỹ thuật nào để kiếm tiền qua kinh doanh chứng khoán hay không, Nathan Rothschild, nhà quản trị ngân hàng quốc tế rất thành công, trả lời, "Dĩ nhiên là có. Tôi không bao giờ mua vào ở đáy giá, và tôi luôn luôn bán ra rất sớm."

"Chỉ có kẻ ngốc mới giữ cổ phiếu để chờ giá lên đến đỉnh" là lời phát biểu của Joe Kennedy, người từng là một nhà đầu cơ ở Phố Wall và là cha của cựu Tổng thống John F. Kennedy. Mục tiêu của chúng ta là rút ra khỏi một cổ phiếu trước khi nó có cơ hội dừng lại và rơi xuống. Gerald M. Loeb cũng từng nói, "Một khi giá đã lên tới hoặc vượt mức dự kiến, lượng cổ phần nắm giữ phải được giảm xuống nhanh chóng theo chiều giá tăng lên."

Bạn phải rút chân ra khi mọi thứ vẫn còn có vẻ tốt. Bí quyết là phải nhảy ra khỏi chiếc thang máy tại một tầng nào đó trên đường nó đi lên chứ đừng cùng với nó lao trở xuống.

Bạn phải phát triển một kế hoạch "Lợi tức và Thua lỗ"

Để thành công lớn trên thị trường chứng khoán, bạn cần đề

ra những quy luật và một kế hoạch "lợi tức và thua lỗ". Tôi đã phát triển nhiều quy luật mua và bán trong số những quy luật được trình bày trong cuốn sách này từ đầu thập niên 1960 khi còn là một nhà môi giới chứng khoán trẻ tuổi. Những quy luật này đã giúp tôi có được một vị trí ở Sàn giao dịch chứng khoán New York và bắt tay vào xây dựng công ty của riêng mình không lâu sau đó. Tuy vậy khi mới bắt đầu, tôi chỉ tập trung vào việc phát triển một bộ quy tắc mua nhằm giúp tôi xác định những cổ phiếu tốt nhất, nhưng như bạn sẽ thấy, tôi mới chỉ hoàn tất phân nửa bức tranh ghép mà thôi.

Những quy tắc mua đầu tiên của tôi được phát triển vào tháng 1 năm 1960, khi tôi phân tích ba quỹ đầu tư tín thác có thành tích tốt nhất trong hai năm trước đó. Trong đó nổi bật là Quỹ Dreyfus, đã thu được tỉ lệ lợi tức cao gấp đôi so với nhiều đối thủ của nó.

Tôi đã tìm bản sao của mọi bản báo cáo hàng quý và cáo bạch của Dreyfus từ năm 1957 tới năm 1959. Sau đó tôi tính mức giá trung bình của mọi cổ phiếu mới mà họ đã mua. Tiếp theo tôi mua một tập biểu đồ chứng khoán và đánh dấu màu đỏ trên điểm giá trung bình mà Dreyfus đã mua những cổ phiếu mới trong mỗi quý.

Sau khi khảo sát hơn một trăm cổ phiếu mà Dreyfus đã mua, tôi khám phá ra một điều chấn động: Mọi cổ phiếu đều được mua ở mức giá cao nhất trong những năm trước đó. Nói cách khác, nếu một cổ phiếu dao động từ 40 đô-la đến 50 đô-la trong nhiều tháng, Dreyfus sẽ mua nó ngay khi nó đột phá lên một đỉnh giá mới và được giao dịch trong mức 50 đô-la – 51 đô-la. Các cổ phiếu cũng phải hình thành những khuôn mẫu giá trên biểu đồ trước khi chinh phục đỉnh giá mới. Kết quả này đã cung cấp cho tôi hai manh mối quan trọng: mua tại các đỉnh giá mới là điều rất quan trọng, và những khuôn mẫu vững chắc trên biểu đồ báo hiệu tiềm năng lợi tức lớn.

Jack Dreyfus là một chuyên gia biểu đồ

Jack Dreyfus là một chuyên gia về biểu đồ và là nhà đọc số liệu ngoại hạng. Ông đã mua tất cả cổ phiếu của mình dựa trên vận động của thị trường và *chỉ khi nào* giá của chúng đột phá lên một đỉnh giá mới. Ông cũng đánh bại mọi đối thủ khác đã bỏ qua những thực tế trong thế giới thực là vận động của thị trường mà chỉ dựa dẫm vào những quan điểm cá nhân của các nhà phân tích.

Bộ phận nghiên cứu của Jack trong những ngày đầu thành công vang dội đó gồm có ba chàng trai trẻ người Thổ Nhĩ Kỳ miệt mài với những biểu đồ lớn quá khổ về biến động giá cả và khối lượng giao dịch của hàng trăm loại cổ phiếu được niêm yết.

Không bao lâu sau, hai quỹ nhỏ khác do Fidelity ở Boston điều hành bắt đầu làm tương tự. Họ cũng đã thu được những kết quả tuyệt vời. Gần như mọi cổ phiếu mà các quỹ Dreyfus và Fidelity mua vào đều có sự tăng trưởng mạnh mẽ trong các báo cáo lợi tức hàng quý của họ.

Vì vậy những quy luật mua đầu tiên của tôi trong năm 1960 là:

1. Tập trung vào các cổ phiếu được niêm yết với giá trên 20 đô-la mỗi cổ phần có ít nhất là một tổ chức bảo trợ.
2. Lợi tức trên mỗi cổ phần của công ty đang xét phải tăng trong vòng 5 năm trở lại đây, và lợi tức quý gần nhất phải tăng ít nhất 20%.
3. Cổ phiếu phải sắp hoặc đang đột phá lên một đỉnh giá mới sau khi nổi lên từ một giai đoạn điều chỉnh và ổn định giá hợp lý. (Xem Chương 12.) Điều này phải đi kèm với sự gia tăng khối lượng giao dịch ít nhất 50% so với khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày của cổ phiếu đó.

Cổ phiếu đầu tiên được mua tuân theo tập quy luật này là Universal Match vào tháng 2 năm 1960. Nó tăng giá gấp đôi trong vòng 16 tuần, nhưng tôi không kiếm được nhiều lợi nhuận vì không có nhiều tiền để đầu tư. Lúc đó tôi chỉ là một nhà môi

giới chứng khoán mới vào nghề và chưa có nhiều khách hàng. Ngoài ra tôi cũng đã hoảng sợ và bán nó quá sớm. Cuối năm đó, tuân thủ chặt chẽ kế hoạch đã được vạch rõ của mình, tôi chọn Procter & Gamble, Reynolds Tobacco, và MGM. Những cổ phiếu này cũng thể hiện những đợt tăng giá hoành tráng, nhưng tôi vẫn không kiếm được nhiều do sự giới hạn của nguồn vốn.

Đúng vào thời điểm đó, tôi được nhận vào học trong Chương trình Phát triển và Quản lý lần thứ nhất của trường Thương Mại Harvard. Trong khoảng thời gian rảnh rỗi ít ỏi tại Harvard, tôi đã đọc một số sách về thương mại và đầu tư trong thư viện. Cuốn hay nhất là *Cách giao dịch chứng khoán* của Jesse Livermore. Từ cuốn sách này, tôi đã học được rằng mục đích của bạn ở thị trường chứng khoán không phải luôn luôn đúng, mà là kiếm thật nhiều tiền mỗi khi bạn đúng.

Jesse Livermore và phương pháp xây kim tự tháp

Sau khi đọc cuốn sách của Livermore, tôi đã vận dụng phương pháp xây kim tự tháp, hay "cân đối tăng", của ông khi một cổ phiếu tăng giá sau khi mua vào. "Cân đối tăng" là kỹ thuật mua thêm cổ phần của một cổ phiếu mà bạn đã mua trước đó khi nó đang tăng giá. Kỹ thuật này thường được đảm bảo khi một cổ phiếu được mua lần đầu tại điểm mua đúng và giá của nó đã tăng 2% - 3% so với mức giá ban đầu. Về cơ bản, tôi theo đuổi cổ phiếu đang thành công với những lần mua thêm nhưng luôn luôn *ít hơn*, cho phép tôi tập trung sức mua của mình khi tôi có vẻ đúng. Nếu tôi sai và cổ phiếu rớt giá một khoảng nhất định so với giá mua vào, tôi sẽ bán ra để cắt giảm thiệt hại. Phương pháp này hoàn toàn trái ngược với cách đầu tư thông thường của mọi người. Đa số họ đều "cân đối giảm", nghĩa là mua thêm cổ phần khi một cổ phiếu giảm giá nhằm hạ thấp mức giá mua vào bình quân trên mỗi cổ phần. Nhưng tại sao lại đổ thêm tiền mồ hôi nước mắt của bạn vào những cổ phiếu đang thất bại?

Rút ra bài học bằng cách phân tích những sai lầm của chính tôi

Trong nửa đầu năm 1961, các quy luật và kế hoạch của tôi tỏ ra rất thành công. Một số cổ phiếu thành công nhất mà tôi đã mua trong năm đó là Great Western Financial, Brunswick, KerrMcGee, Crown Cork & Seal, AMF, và Certain-teed, nhưng đến mùa hè, mọi thứ không còn suôn sẻ nữa.

Tôi đã mua chính xác những cổ phiếu cần mua tại đúng thời điểm và đã xây kim tự tháp với nhiều lần mua bổ sung nên đã tạo ra được những vị trí đầu tư và lợi tức rất tốt. Tuy nhiên, khi các cổ phiếu cuối cùng lên tới đỉnh tăng trưởng, tôi đã chần chừ quá lâu và chứng kiến lợi tức của mình bị xóa sổ. Ngủ quên trên chiến thắng là bạn sẽ thua. Vị đắng đó thật khó nuốt trôi. Tôi đã biết cách chọn đúng cổ phiếu từ hơn một năm trời nhưng vẫn chỉ có thể hòa vốn.

Tôi phát điên lên và dành trọn sáu tháng cuối năm 1961 để phân tích kỹ lưỡng mọi cuộc giao dịch mà mình đã thực hiện trong năm trước. Công việc này giống hệt như các bác sĩ khám nghiệm tử thi và Cục hàng không dân dụng điều tra trên các mảnh vỡ của xác máy bay. Tôi dùng một cây viết đỏ đánh dấu trên các biểu đồ chính xác những điểm mà mình đã quyết định mỗi giao dịch mua hoặc bán. Sau đó tôi so sánh chúng với các chỉ số bình quân của thị trường chung.

Cuối cùng vấn đề của tôi đã trở nên rõ ràng: Tôi biết cách lựa chọn những cổ phiếu tốt nhất, dẫn đầu thị trường, nhưng tôi không có kế hcạch khi nào phải bán chúng ra để thu lợi. Các cổ phiếu của tôi cứ vọt lên rồi lại lao xuống như trò chơi bập bênh, và khoản lợi tức trên giấy của tôi bị xóa sạch.

Một ví dụ tiêu biểu là cách mà tôi đã xử lý cổ phiếu Certain-teed, một công ty vật liệu xây dựng chuyên sản xuất ván tường nhà ở, cách xử lý vô cùng tệ hại. Tôi mua cổ phiếu đó ở mức giá thấp trên dưới 20 đô-la, nhưng chỉ khoảng một tuần sau, tôi đâm ra sợ hãi và bán nó khi nó mới lên được hai hay ba điểm.

Certain-teed về sau đã tăng giá gấp 3 lần. Tôi đã mua đúng thời điểm, nhưng không nhận thức được mình đang sở hữu thứ gì và đã bỏ lỡ một cơ hội phi thường để đầu tư.

Cuộc phân tích của tôi về Certain-teed và những sai lầm cá nhân khác rõ ràng là chiếc chìa khóa quan trọng thiết yếu giúp tôi trở về đúng con đường dẫn tới những thành công trong tương lai. Bạn đã bao giờ bỏ công phân tích mọi sai lầm của bạn để rút ra bài học từ đó? Hầu hết mọi người không làm như vậy. Thật là sai lầm bi thảm nếu bạn không chịu cẩn thận xem xét lại bản thân và những quyết định mà bạn đã thực hiện nhưng không đem lại thành công. Đây chính là điểm khác biệt giữa những người thành công và những kẻ thất bại, dù là trên thị trường chứng khoán hay trong cuộc sống. Nếu đã bị thua lỗ nặng nề trong giai đoạn suy thoái năm 2000 của thị trường, đừng nhụt chí và bỏ cuộc. Hãy đưa sai lầm của bạn lên biểu đồ, nghiên cứu chúng thật cặn kẽ, và bổ sung thêm quy tắc để điều chỉnh sai lầm và những hành động đã khiến bạn thua lỗ. Bạn sẽ sẵn sàng đầu tư trọn vẹn trong giai đoạn thị trường tăng trưởng kế tiếp. Bạn không bao giờ là một kẻ thất bại trừ khi bạn bỏ cuộc, đầu hàng hoặc bắt đầu đổ lỗi cho người khác.

Kế hoạch "lợi tức và thua lỗ" được điều chỉnh

Từ kết quả phân tích, tôi phát hiện ra rằng các cổ phiếu, sau khi đột phá khỏi nền giá (xem Chương 12), có khuynh hướng tăng trưởng từ 20% tới 25%. Sau đó chúng sẽ giảm giá xuống, xây dựng những nền tảng giá mới, và trong một số trường hợp, tiếp tục leo thang. Với kiến thức mới này trong đầu, tôi đã đề ra một quy tắc rằng tôi phải mua cổ phiếu chính xác tại điểm mua và một kỷ luật là không xây kim tự tháp, hay mua bổ sung cổ phần sau khi giá tăng lên 5% tính từ điểm mua. Sau đó tôi sẽ bán mọi cổ phiếu khi chúng lên giá 20%.

Tuy nhiên, trong trường hợp của Certain-teed, cổ phiếu này

lên giá 20% chỉ trong vòng 2 tuần. Đây là loại cổ phiếu thành công siêu hạng mà tôi vẫn hy vọng mình sẽ tìm ra và đầu tư trong chu kỳ thị trường kế tiếp. Vì vậy, tôi đã đề ra một ngoại lệ quan trọng đối với "quy luật bán ra ở mức giá +20%": Nếu một cổ phiếu tăng trưởng quá mạnh và tăng giá 20% trong vòng ít hơn 8 tuần, thì cổ phiếu đó sẽ được giữ lại trong ít nhất là 8 tuần. Sau đó cần phải phân tích xem liệu có nên giữ lại để thu lợi từ một thời gian đầu tư dài hạn trong 6 tháng hay không. (Sáu tháng là thời hạn đầu tư có lợi nhất lúc bấy giờ.) Nếu cổ phiếu rớt giá xuống thấp hơn 8% so với giá mua, tôi sẽ bán ra và chấp nhận lỗ.

Như vậy, đây là kế hoạch "lợi tức và thua lỗ" của tôi sau khi điều chỉnh: Thu về khoản lợi tức 20% khi có thể (ngoại trừ những trường hợp tăng trưởng mạnh mẽ nhất trong tất cả mọi cổ phiếu) và cắt giảm thiệt hại ở tỉ lệ tối đa là thấp hơn 8% so với giá mua vào.

Kế hoạch này mang lại nhiều lợi ích lớn lao. Bạn có thể đoán sai hai lần mới đúng một lần nhưng vẫn không lâm vào rắc rối về tài chính. Khi bạn đúng và muốn theo đuổi một cổ phiếu bằng một lần mua vào ít hơn tại mức giá cao hơn vài điểm, thông thường bạn sẽ buộc phải bán một trong những cổ phiếu đội sổ hoặc có thành tích yếu kém nhất của mình. Tiền vốn thu được từ những cổ phiếu có thành tích kém lại buộc phải được rót vào những đối tượng đầu tư tốt nhất của bạn. Bên cạnh đó bạn cũng huy động hiệu quả hơn nhiều đồng vốn của mình. Bạn có thể tạo ra hai hoặc ba lần lợi nhuận 20% trong một năm tăng trưởng tốt, và không cần phải ngồi chờ đợi những giai đoạn điều chỉnh dài và vô bổ khi một cổ phiếu phải xây dựng một nền tảng giá mới.

Một khoản lợi tức 20% trong vòng 3 hoặc 6 tháng rõ ràng là hiệu quả hơn một khoản lợi tức 20% nhưng phải mất 12 tháng mới có được. Hai lần lợi tức 20% trong một năm tương đương với tỉ lệ lợi tức tổng hợp 44% trong năm đó; và nếu, một khi đã có kinh nghiệm, bạn sử dụng tỉ lệ vốn vay tối đa (tận

dụng mãi lực từ một tài khoản vay), tỉ lệ lợi tức tổng hợp của bạn sẽ đạt gần 100%.

Tôi đã khám phá ra hệ thống thị trường chung như thế nào

Một quan sát cực kỳ hữu ích khác mà tôi đã có được từ kết quả phân tích mọi sai lầm thua lỗ của mình là hầu hết các cổ phiếu dẫn đầu của tôi bắt đầu rớt giá khi thị trường chung bắt đầu một cuộc suy thoái 10% hoặc nhiều hơn. Kết luận này đã dẫn tới việc phát triển hệ thống diễn giải các chỉ số bình quân của thị trường chung hàng ngày để xác minh xu hướng thật và những thay đổi cốt yếu về chiều hướng của thị trường chung.

Ba tháng sau, vào ngày 1 tháng 4 năm 1962, việc tuân thủ những quy luật bán ra của mình đã buộc tôi phải bán mọi cổ phiếu. Tôi nắm trong tay 100% vốn tiền mặt mà không hề biết rằng thị trường đang hướng tới một cuộc suy thoái trầm trọng trong mùa hè năm đó.

Tại thời điểm đó, tôi vừa đọc xong cuốn *Những kỷ niệm của một nhà kinh doanh chứng khoán* của Edwin LeFevre. Tôi giật mình khi nhận thấy sự đồng dạng giữa cuộc khủng hoảng thị trường chứng khoán năm 1907, mà tác giả LeFevre đã đề cập rất chi tiết, với những gì có vẻ như đang diễn ra trong tháng 4 năm 1962. Vì tôi đã chuyển hết vốn sang tiền mặt, và cuộc phân tích chỉ số Dow Jones hàng ngày của tôi cho thấy thị trường đang yếu tại thời điểm đó, nên tôi bắt đầu bán khống những cổ phiếu như Certain-teed và Alside (một cổ phiếu đóng vai trò tương tự như Certain-teed). Vì việc này mà tôi đã gặp rắc rối với trụ sở chính của Hayden, Stone ở Phố Wall. Công ty vừa khuyến nghị mua Certain-teed, còn tôi thì rêu rao với mọi người rằng nó là một mặt hàng bán khống. Đến cuối năm, Korvette được bán khống ở mức giá hơn 40 đô-la. Lợi tức thu được từ hai mặt hàng bán khống này cũng khá đáng kể.

Đến tháng 10 năm 1962, trong suốt cuộc khủng hoảng về

vấn đề tên lửa triển khai tại Cuba, một lần nữa tôi lại chuyển toàn bộ vốn sang tiền mặt. Một hoặc hai ngày sau khi người Nga lùi bước trước cuộc phong tỏa của hải quân theo lệnh của Tổng thống Kennedy, Chỉ số công nghiệp Dow Jones bắt đầu nỗ lực hồi phục theo đà báo hiệu một đợt tăng trưởng mạnh mẽ theo hệ thống mới của tôi, và tôi đã mua cổ phiếu đầu tiên trong giai đoạn tăng trưởng mới, Chrysler tại mức giá 58 đô-la.

Trong suốt năm 1963, tôi chỉ đơn giản theo sát những quy tắc của mình đến từng chi tiết nhỏ. Chúng tỏ ra thành công tới mức tài khoản đầu tư "tồi" nhất mà tôi quản lý trong năm đó cũng đạt mức lãi 115%. Đó là một tài khoản tiền mặt. Những tài khoản khác sử dụng vốn vay tăng trưởng đến vài trăm phần trăm. Có nhiều cổ phiếu giảm giá, nhưng thông thường chỉ giảm nhẹ 5% – 6%. Trái lại, những khoản lợi tức là rất lớn bởi lẽ chúng tôi đã tập trung xây dựng những vị trí đầu tư tốt bằng cách xây kim tự tháp một cách thận trọng, kỷ luật mỗi khi chúng tôi đúng.

Khởi đầu với chỉ 4000 hay 5000 đô-la tiết kiệm được từ tiền lương của mình, cộng thêm một ít tiền vay mượn và sử dụng vốn vay toàn phần, tôi đã đạt được ba thắng lợi lớn: Korvette trên mặt trận bán khống vào cuối năm 1962, Chrysler trên mặt trận mua, và Syntex, được mua với giá 100 đô-la mỗi cổ phần từ tiền lời của Chrysler trong tháng 6 năm 1963. Sau 8 tuần, Syntex tăng giá 40%, và tôi quyết định giữ cổ phiếu hùng mạnh này lại trong 6 tháng. Đến mùa thu năm 1963, lợi nhuận của nó đã lên tới 200.000 đô-la, và tôi quyết định mua một chỗ ở Sàn giao dịch chứng khoán New York. Vì vậy đừng để bất cứ ai nói với bạn rằng điều đó không thể thực hiện được!

Nhiều đêm dài nghiên cứu đã giúp tôi đề ra những quy tắc, kỷ luật và một kế hoạch chính xác cuối cùng đã đem lại thành công. May mắn không hề đóng vai trò gì ở đây; chỉ có sự kiên trì và công sức lao động. Bạn không thể mong vừa xem truyền hình vừa uống bia hằng đêm, hoặc tiệc tùng bù khú với bạn bè mà vẫn tìm ra được những đáp án cho một thứ phức tạp như thị

trường chứng khoán hay nền kinh tế Hoa Kỳ. Ở Hoa Kỳ người ta có thể làm được mọi thứ, nếu người ta chịu cố gắng. Nếu bạn ngã lòng, đừng bao giờ đầu hàng. Hãy quay trở lại và nỗ lực hơn nữa. Bao giờ cũng vậy, chính thời gian nghiên cứu mà bạn sắp xếp trong khoảng từ chín giờ tối tới năm giờ sáng, từ thứ Hai tới thứ Sáu, cuối cùng sẽ tạo ra sự khác biệt giữa thành công và vươn tới những mục tiêu của mình với việc bỏ lỡ những cơ hội thật sự tuyệt vời (và đem lại nhiều lợi nhuận!).

Hai điều cần nhớ về bán cổ phiếu

Trước khi chúng ta khảo sát từng quy luật quan trọng của việc bán cổ phiếu, bạn hãy ghi nhớ hai điều then chốt sau đây:

Thứ nhất, việc mua đúng giải quyết phần lớn rắc rối cho việc bán. Nếu bạn mua chính xác tại thời điểm một cổ phiếu đột phá khỏi một nền tảng vững chắc trên biểu đồ giá hàng ngày hay hàng tuần ngay từ đầu, và bạn không theo đuổi hay xây kim tự tháp cho cổ phiếu đó khi nó đã lên quá 5% so với điểm mua đúng, bạn sẽ có thể ngồi thảnh thơi qua hầu hết các đợt điều chỉnh giá bình thường. Những cổ phiếu thành công rất hiếm khi rớt giá tới 8% so với điểm mua đúng. Thực tế là hầu hết những cổ phiếu thành công lớn sẽ không xuống dưới điểm mua của chúng. Do đó việc mua càng gần điểm mua càng tốt là hết sức căn bản và có thể cho phép bạn giảm thiểu những cổ phiếu thất bại nhanh chóng rớt giá xuống dưới 8%. Cổ phiếu có lẽ sẽ chỉ rớt 4% hoặc 5% trước khi bạn biết có chuyện không ổn đang xảy ra.

Thứ nhì, hãy chú ý trước hình khối lớn thể hiện số lượng bán ra mà bạn thấy trên bảng điện tử ngay sau khi bạn mua một cổ phiếu trong giai đoạn tăng trưởng. Hiện tượng bán ra đó có thể chỉ là theo cảm tính, thiếu thông tin, mang tính tạm thời, hoặc không lớn đến mức như vẻ bề ngoài của nó (so với khối lượng giao dịch trong quá khứ). Những cổ phiếu tốt nhất

có thể có khối lượng bán ra lớn trong vài ngày hoặc một tuần. Hãy theo dõi sát biểu đồ chứng khoán để có cái nhìn bao quát nhằm tránh hoảng sợ hoặc bị giũ bỏ những thứ có thể đơn giản chỉ là hiện tượng trì kéo giá bình thường.

Những dấu hiệu kỹ thuật báo hiệu bán ra

Bằng cách nghiên cứu những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường, cũng như bản thân thị trường, đã lên tới đỉnh tăng trưởng như thế nào, tôi đã đúc kết được danh sách các nhân tố diễn ra khi một cổ phiếu leo lên đến đỉnh tăng trưởng và bắt đầu rơi xuống. Bạn sẽ thấy rằng có rất ít quy luật bán ra liên quan đến những thay đổi về nền tảng của một cổ phiếu. Nhiều nhà đầu tư lớn rút ra khỏi một cổ phiếu trước khi rắc rối xuất hiện trong các bản tuyên bố lợi tức. Nếu những nguồn vốn khôn ngoan đang bán ra, bạn cũng nên làm theo. Các nhà đầu tư cá nhân không có nhiều cơ hội khi các tổ chức đã bắt đầu bán ra những khối lượng cổ phần lớn. Khi mua vào, bạn tập trung chủ yếu vào những vấn đề nền tảng, chẳng hạn như lợi tức, doanh thu, lợi suất trên vốn cổ phần, và các sản phẩm mới, nhưng nhiều cổ phiếu lên tới đỉnh tăng trưởng khi lợi tức đang tăng 100%, và các kết quả phân tích dự báo nó sẽ tiếp tục tăng trưởng và leo lên những đỉnh giá cao hơn. Do vậy, bạn phải thường xuyên bán ra dựa trên những vận động bất thường của thị trường (những biến động về giá và khối lượng giao dịch).

Còn có nhiều dấu hiệu khác để tìm kiếm khi nỗ lực xác định thời điểm một cổ phiếu leo lên tới đỉnh tăng trưởng và bắt đầu đi xuống. Những dấu hiệu này bao gồm sự dao động giá quanh các đỉnh cực, khối lượng giao dịch ngược, và những vận động yếu khác. Những điều vừa nêu sẽ trở nên rõ ràng hơn đối với bạn khi bạn tiếp tục nghiên cứu kỹ lưỡng thông tin này, cũng như áp dụng nó vào việc đề ra quyết định hàng ngày. Những nguyên tắc này chịu trách nhiệm hầu hết các thành công của

tôi trên thị trường, nhưng có thể lúc đầu bạn thấy chúng hơi phức tạp. Tôi đề nghị bạn đọc lại những quy luật bán ra một lần nữa sau khi đã đi qua Chương 12 với chủ đề đọc biểu đồ.

Các đỉnh cực

Nhiều cổ phiếu hàng đầu vọt lên đỉnh tăng trưởng theo kiểu bùng nổ. Chúng thực hiện những cuộc chạy nước rút về đích (khi một cổ phiếu đột ngột tăng giá trong khoảng một hoặc hai tuần với tốc độ nhanh hơn rất nhiều sau khi tăng trưởng đều đặn trong nhiều tháng). Ngoài ra, chúng thường kết thúc với những "khoảng trống kiệt sức" (khi giá của một cổ phiếu tại thời điểm thị trường mở cửa có một khoảng cách so với giá khi kết thúc phiên giao dịch trước đó) cùng với khối lượng giao dịch lớn. Những chỉ báo nói trên và những dấu hiệu khác liên quan tới đỉnh cực của thị trường trong giai đoạn tăng trưởng được trình bày chi tiết sau đây:

1. **Mức leo thang mạnh nhất trong một ngày.** Nếu giá của một cổ phiếu đã tăng trong nhiều tháng (cổ phiếu này leo thang đáng kể từ điểm mua của nó nằm trên một nền tảng giá ổn định) và kết thúc phiên giao dịch với mức gia tăng mạnh chưa từng thấy trong mọi ngày trước đó kể từ lúc bắt đầu giai đoạn leo thang về giá, hãy coi chừng! Điều này thường xảy ra tại thời điểm rất gần đỉnh giá, hoặc đỉnh tăng trưởng.
2. **Khối lượng giao dịch lớn nhất trong một ngày.** Đỉnh giá tối hậu có thể xảy ra trong ngày có khối lượng giao dịch lớn nhất kể từ thời điểm bắt đầu cuộc leo thang.
3. **Khoảng trống kiệt sức.** Nếu một cổ phiếu đã tăng giá rất cao khỏi nền tảng giá ban đầu của nó trong nhiều tháng qua và sau đó đột ngột bộc lộ khoảng cách về giá tại thời điểm mở cửa thị trường so với thời điểm đóng cửa phiên giao dịch trước đó, thì cuộc leo thang đã gần lên đến đỉnh. Ví dụ, một

khoảng trống hai điểm có thể xảy ra nếu một cổ phiếu đạt mức giá 50 đô-la tại thời điểm thị trường đóng cửa và vào sáng hôm sau, khi thị trường mở cửa, giá của nó đã nhảy lên 52 đô-la và duy trì trên 52 đô-la trong suốt ngày giao dịch hôm đó. Đó gọi là một khoảng trống kiệt sức.

4. **Vận động tích cực tại đỉnh cực.** Hãy bán ra nếu sự tăng trưởng của một cổ phiếu trở nên quá tích cực khiến giá của nó tăng vọt với tốc độ cao trong vòng 2 hoặc 3 tuần trên một biểu đồ hàng tuần (8 đến 10 ngày trên một biểu đồ hàng ngày). Đây gọi là đỉnh cực. Biên độ dao động của giá cổ phiếu từ mức giá sàn tới mức giá trần trong tuần được mở rộng hơn bất kỳ tuần nào trước đó kể từ thời điểm khởi đầu cuộc leo thang từ nhiều tháng trước. Trong một vài trường hợp, khi lên tới gần đỉnh cực, cổ phiếu có thể lặp lại biên độ dao động lớn của tuần trước đó, với giá đi từ mức sàn lên tới mức trần trong tuần và kết thúc ở mức cao hơn một chút, với khối lượng giao dịch vẫn rất lớn. Tôi gọi hiện tượng này là "đường ray xe lửa" vì trên biểu đồ hàng tuần bạn sẽ thấy hai đường thẳng đứng song song với nhau. Đây là dấu hiệu cho thấy hoạt động phân phối vẫn tiếp diễn với khối lượng lớn mà không có tiến triển thêm về giá trong tuần.
5. **Những dấu hiệu của hoạt động phân phối.** Sau một thời gian dài tăng giá, khối lượng giao dịch lớn trong ngày mà không có sự tiến triển xa hơn về giá là dấu hiệu của hoạt động phân phối. Hãy bán cổ phiếu của bạn trước khi những người mua cả tin tràn ngập trong cơn lũ cổ phiếu bán ra.
6. **Tách cổ phần.** Hãy bán ra nếu một cổ phiếu tăng giá 25% tới 50% chỉ trong vòng 1 hoặc 2 tuần sau một lần tách cổ phần. Cổ phiếu thường có khuynh hướng lên tới đỉnh tăng trưởng quanh những lần tách cổ phần quá độ. Nếu giá của một cổ phiếu đã tăng nhiều từ nền tảng giá của nó và công ty tuyên bố một đợt tách cổ phần, trong nhiều trường hợp bạn nên bán cổ phiếu đó.

7. **Số ngày sụt giá liên tiếp gia tăng.** Tương quan giữa số ngày sụt giá liên tiếp và số ngày tăng giá liên tiếp có thể thay đổi và gia tăng sau khi đa số cổ phiếu bắt đầu rơi xuống từ đỉnh tăng trưởng. Có thể bạn sẽ thấy 4 hoặc 5 ngày giảm giá, tiếp theo là 2 hoặc 3 ngày tăng giá trong khi trước đó tương quan này là 4 ngày tăng giá rồi tới 2 hoặc 3 ngày giảm giá.

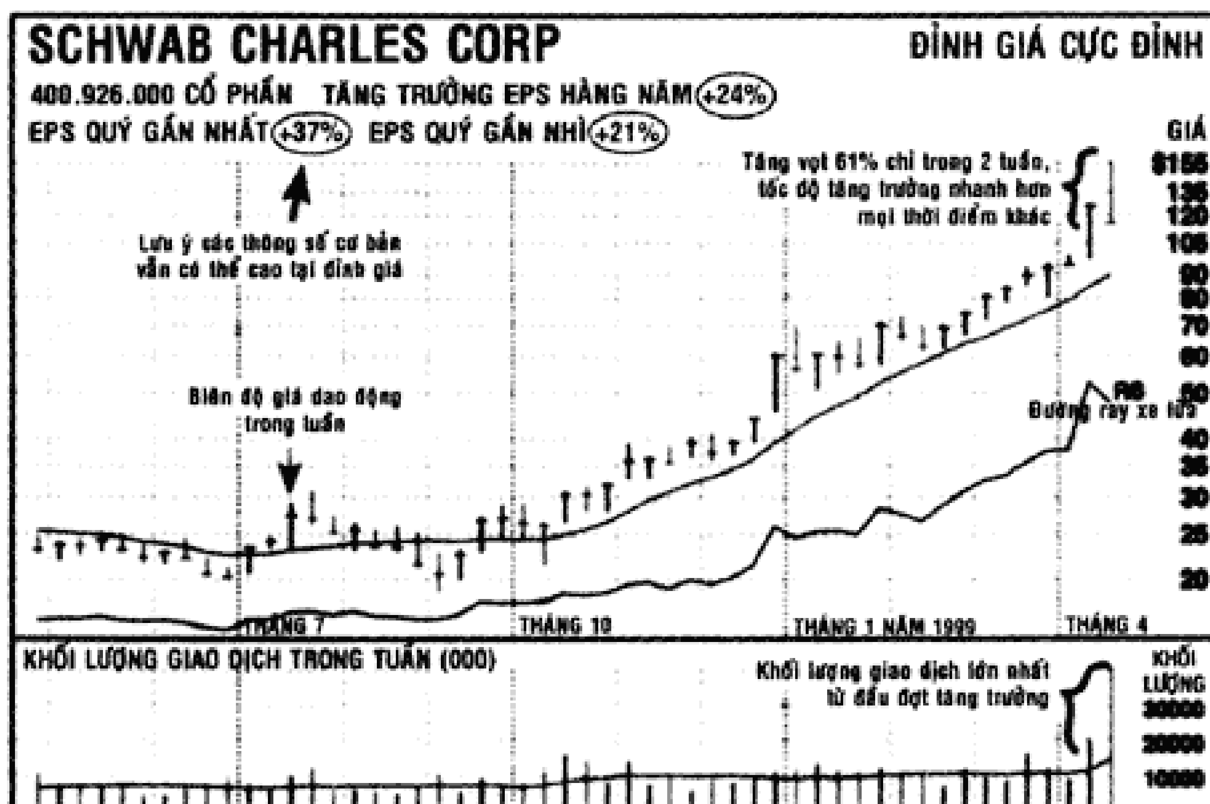
8. **Vượt quá đường biên trên.** Trong một vài trường hợp, bạn nên bán ra nếu một cổ phiếu chạm và vượt qua đường biên trên sau một đợt tăng giá lớn. (Trong biểu đồ cổ phiếu, đường biên là các đường gần như song song được vẽ bằng cách nối các điểm đáy của khuôn mẫu giá bằng một đường thẳng và nối các đỉnh giá qua nhiều tháng bằng một đường thẳng khác.) Các nghiên cứu cho thấy nên bán ra những cổ phiếu vượt lên trên đường biên trên.

9. **Đường biểu diễn bình quân biến động giá 200 ngày.** Một số cổ phiếu có thể nên bán khi chúng vượt 70% - 100% hoặc cao hơn nữa so với đường biểu diễn bình quân biến động giá trong 200 ngày của chúng.

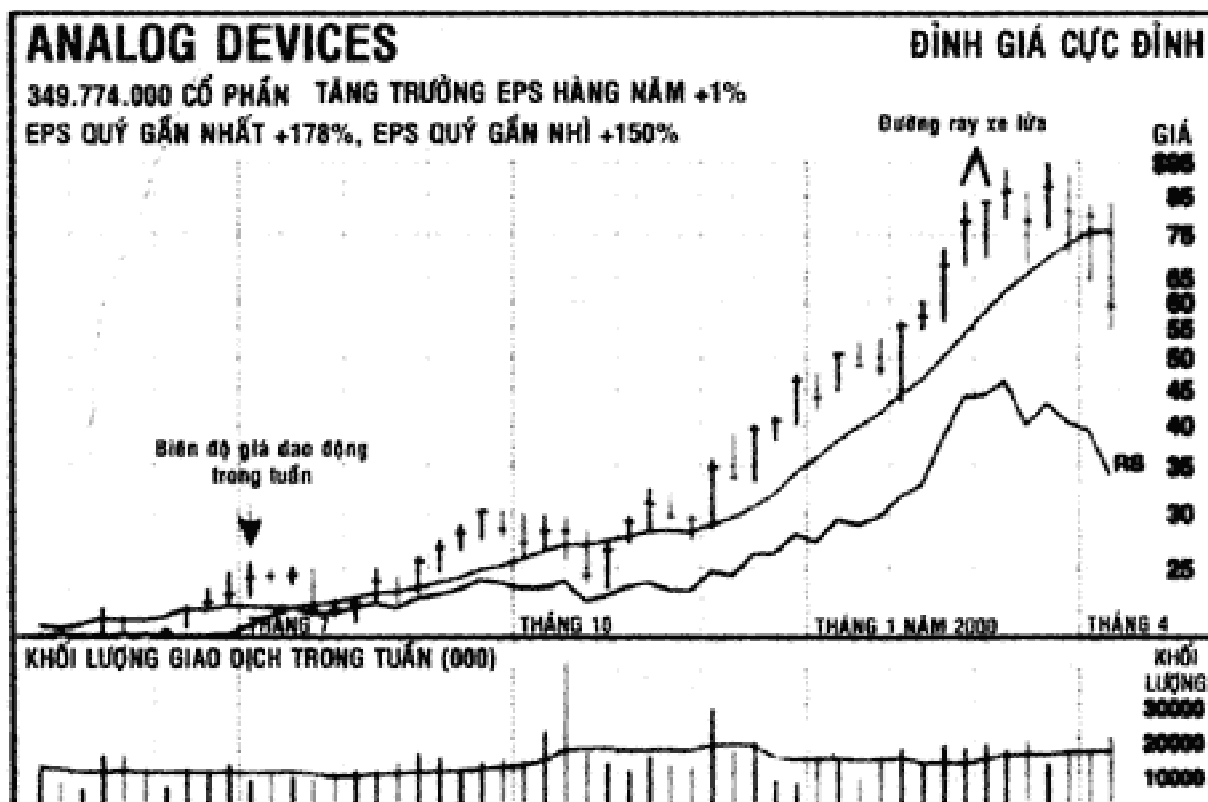
10. **Bán trên đường rơi xuống từ đỉnh tăng trưởng.** Nếu bạn đã không bán sớm khi cổ phiếu còn đang lên giá, hãy bán trên đường nó rơi xuống từ đỉnh tăng trưởng. Sau đợt suy giảm đầu tiên, một số cổ phiếu có thể tăng giá trở lại một lần.

Khối lượng giao dịch thấp và những vận động yếu khác

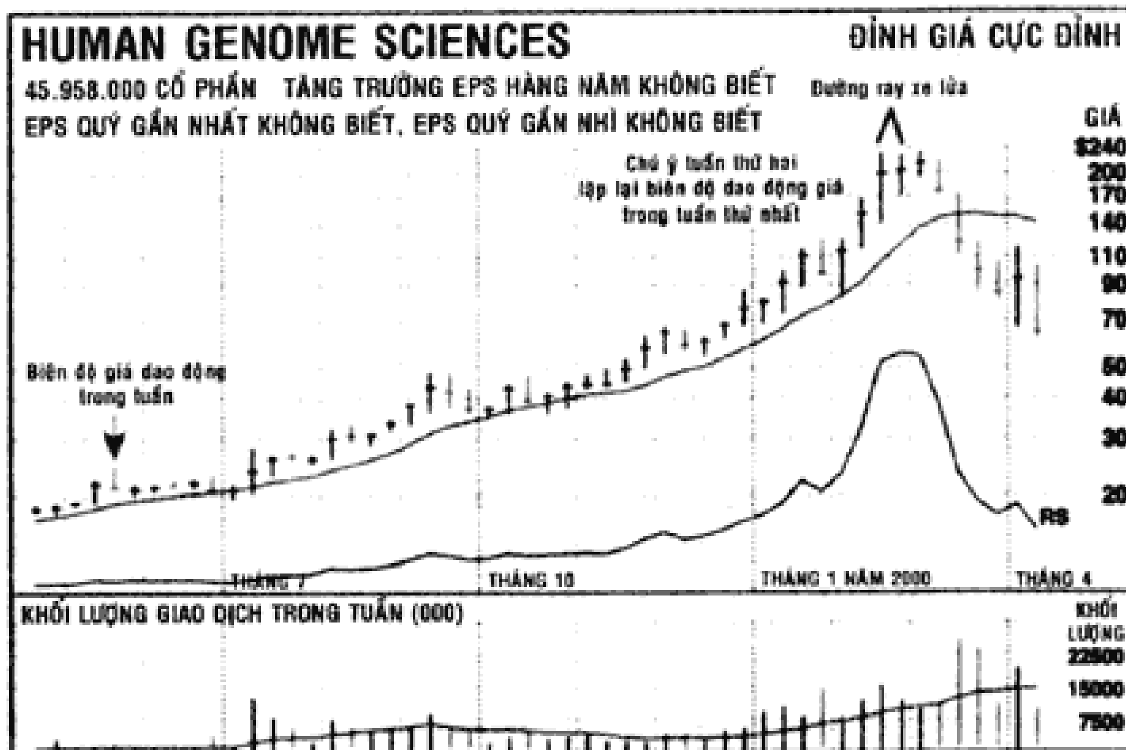
1. **Đỉnh giá mới với khối lượng giao dịch thấp.** Một số cổ phiếu sẽ leo lên những đỉnh giá mới với khối lượng giao dịch thấp. Trong khi giá tăng lên, khối lượng giao dịch lại giảm dần, điều này báo hiệu rằng các nhà đầu tư lớn đã không còn háo hức với cổ phiếu này.



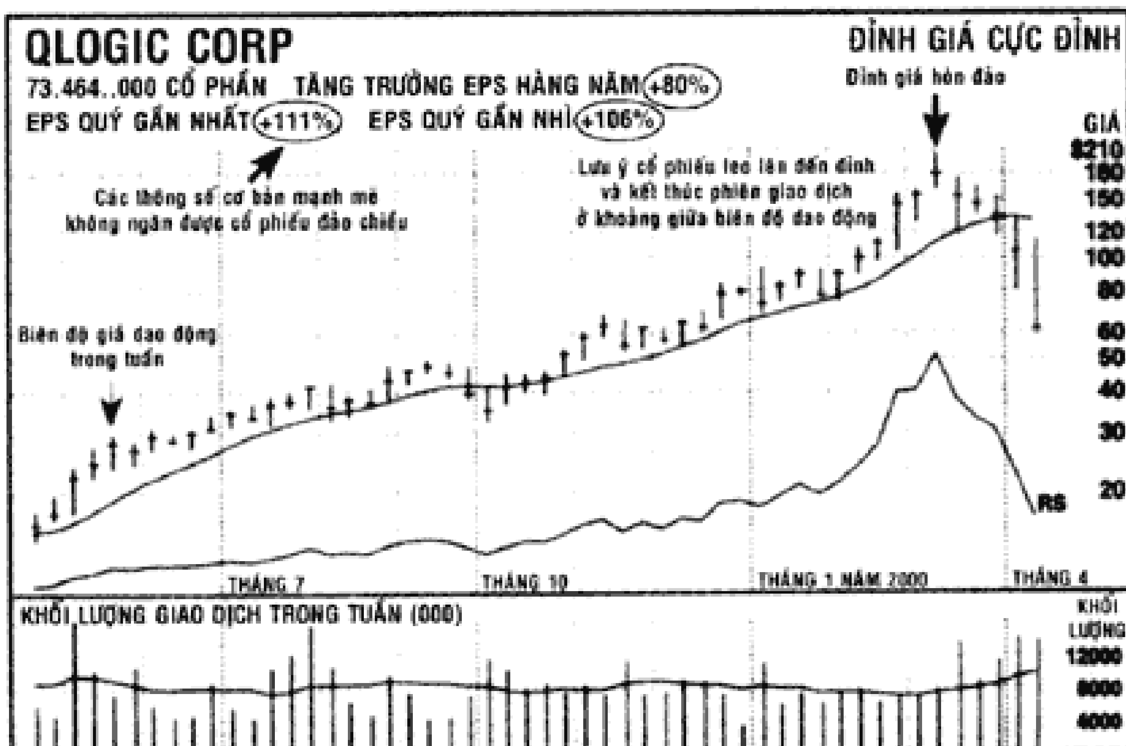
Đỉnh tăng trưởng cực đỉnh



Đỉnh tăng trưởng đường ray xe lửa



Đỉnh tăng trưởng đường ray xe lửa



Đỉnh tăng trưởng hòn đảo

2. Thị trường đóng cửa tại/gần mức giá sàn trong ngày. Các đỉnh tăng trưởng còn có thể xuất hiện trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu dưới hình dạng những "mũi tên" trỏ xuống. Nghĩa là, trong nhiều ngày liền, cổ phiếu sẽ kết thúc phiên giao dịch ở mức giá gần với mức giá sàn trong biên độ dao động giá trong ngày, hoàn toàn xóa sổ mọi tăng trưởng trong ngày.

3. Nền giá thứ ba hoặc thứ tư. Hãy bán ra khi cổ phiếu của bạn leo lên đỉnh giá mới nếu nó đột phá từ nền giá thứ ba hoặc thứ tư. Lần đột phá thứ ba hiếm khi có sức quyến rũ đối với thị trường. Nó đã quá rõ ràng, và gần như tất cả mọi người đều nhìn thấy. Các khuôn mẫu nền trong những giai đoạn cuối này thường không chuẩn xác, có dáng vẻ rộng và lỏng lẻo.

4. Dấu hiệu của một đợt phục hồi kém. Khi bạn thấy đợt bán ra ồ ạt đầu tiên gần đỉnh tăng trưởng, đợt phục hồi kế tiếp sẽ có khối lượng giao dịch ít hơn, thể hiện một đợt phục hồi kém, hoặc chỉ trụ lại được trong một thời gian ngắn. Hãy bán trong ngày thứ 2 hoặc thứ 3 của đợt hồi phục kém; đó có thể là cơ hội tốt cuối cùng để bán ra trước khi các đường biểu diễn xu thế và các khu vực hỗ trợ sụp đổ.

5. Suy giảm từ đỉnh giá. Sau khi một cổ phiếu rớt khoảng 8% từ đỉnh giá của nó, trong một số trường hợp việc phân tích giai đoạn leo thang trước đó, đỉnh giá, và tốc độ suy giảm có thể giúp xác định giai đoạn tăng trưởng đã chấm dứt hay đây chỉ là đợt điều chỉnh 8% tới 12% bình thường. Đôi khi có thể bạn muốn bán nếu cuộc suy giảm từ đỉnh giá đạt tới tỉ lệ 12% hoặc 15%.

6. Sức mạnh tương đối kém. Sức mạnh giá tương đối yếu kém có thể là lý do để bán ra. Hãy cân nhắc việc bán ra khi Chỉ số sức mạnh giá tương đối trên IBD của một cổ phiếu rơi xuống dưới 70.

7. Kẻ lang thang cô độc. Cân nhắc bán ra nếu sức mạnh tương đối về giá của một cổ phiếu không được các thành viên quan trọng khác trong cùng nhóm công nghiệp xác nhận.

Các khu vực hỗ trợ sụp đổ

Sự sụp đổ của các khu vực hỗ trợ diễn ra khi cổ phiếu kết thúc tuần tại mức giá thấp hơn so với các đường xu thế chính đã được thiết lập từ trước cũng như những hình thức khác của khu vực hỗ trợ.

1. **Đường hướng lên dài hạn bị phá vỡ.** Nên bán ra nếu một cổ phiếu kết thúc tuần giao dịch thấp hơn so với đường hướng lên dài hạn hoặc phá vỡ một khu vực hỗ trợ giá chủ chốt với khối lượng giao dịch *áp đảo*. Một đường hướng lên phải nối liền ít nhất 3 mức giá sàn trong ngày hoặc trong tuần và phải kéo dài qua vài tháng. Những đường xu thế quá ngắn về thời gian bị coi là không hợp lệ.

2. **Mức rớt giá nhiều nhất trong một ngày.** Nếu cổ phiếu đã tăng giá một thời gian và đột ngột có mức rớt giá trong một ngày nặng nhất từ khi cuộc biến động giá bắt đầu, hãy cân nhắc việc bán ra nếu được các dấu hiệu khác xác nhận.

3. **Rớt giá với khối lượng giao dịch lớn.** Trong một số trường hợp, bạn nên bán ra nếu một cổ phiếu rớt giá với khối lượng giao dịch lớn chưa từng có trong vài năm trước đó.

4. **Đường biểu diễn bình quân biến động giá 200 ngày đi xuống.** Sau một thời gian dài đi lên, nếu đường bình quân biến động giá 200 ngày của một cổ phiếu chuyển hướng đi xuống, hãy cân nhắc việc bán cổ phiếu đó ra. Ngoài ra, hãy bán ở các đỉnh giá mới nếu cổ phiếu có nền tảng giá yếu với đa phần mức giá nằm trong nửa thấp của nền giá hoặc thấp hơn đường biểu diễn bình quân biến động giá 200 ngày của nó.

5. **Trường kỳ nằm dưới mức bình quân biến động giá trong 10 tuần.** Hãy xem xét việc bán ra nếu một cổ phiếu đã trải qua giai đoạn tăng trưởng kéo dài, nay kết thúc tuần giao dịch thấp hơn mức bình quân biến động giá trong 10 tuần và kéo dài tình trạng dưới mức trung bình đó qua nhiều tuần, không hồi phục nổi.

Những chỉ báo bán ra quan trọng khác

1. Nếu bạn cắt bỏ mọi khoản thua lỗ ở tỉ lệ 7% hoặc 8%, hãy thu về một ít lợi nhuận khi có một cổ phiếu tăng trưởng 25% hoặc 30%. Tổng kết 3 lần lợi tức như vậy sẽ cho bạn lợi tức năm 100% hoặc cao hơn. Tuy nhiên, đừng bán để thu lợi 25% hoặc 30% bất cứ cổ phiếu dẫn dắt thị trường nào được các tổ chức hỗ trợ và đã tăng 20% chỉ trong một, hai, hoặc ba tuần tính từ điểm mua đúng trên một nền giá vững vàng. Những cổ phiếu đó có thể là những thành công lớn nhất của bạn và nên được giữ lại vì nó có tiềm năng đem lại khoản lợi tức khổng lồ.

2. Các nhà đầu tư lớn phải bán ra khi có người mua quan tâm chú ý tới cổ phiếu của họ. Do vậy, hãy xem xét bán ra nếu một cổ phiếu đang tăng giá mạnh và lại có thêm những tin tức tốt hoặc sự quảng bá rầm rộ (chẳng hạn như một bài báo khen ngợi trên tờ *Business Week*).

3. Khi mọi người đều bị hấp dẫn và có thể thấy rõ rằng một cổ phiếu sẽ lên giá, hãy bán nó ra, vì thời điểm đó đã là quá trễ! Jack Dreyfus từng nói, "Hãy bán ra khi có *quá nhiều* sự lạc quan. Khi mọi người sôi sục lên với sự lạc quan và chạy vòng quanh khuyên mọi người khác mua vào, điều đó có nghĩa là họ đã hết vốn để đầu tư. Đến khi đó, họ chỉ còn có thể nói suông. Họ không thể đẩy thị trường lên nữa được. Vì cần phải có mãi lực mới làm được điều đó." Hãy mua vào khi bạn sợ gần chết còn mọi người thì không dám chắc. Chờ cho tới khi bạn sung sướng gần chết để bán ra.

4. Trong đa số trường hợp, hãy bán ra khi tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng quý giảm đáng kể trong hai quý liên tục.

5. Hãy cẩn thận khi bán ra vì những tin tức xấu hoặc vì những tin đồn; vì có thể chúng chỉ có ảnh hưởng nhất thời. Các tin đồn đôi khi được tung ra nhằm hù dọa và xua đuổi những nhà đầu tư cá nhân, những con cá nhỏ, tránh xa khỏi miếng mồi của lũ cá mập.

6. Luôn luôn phải nghiên cứu những sai lầm của bạn khi bán ra trong quá khứ. Hãy tự phân tích, mổ xẻ bằng cách đặt các điểm mua và bán trong quá khứ của bạn lên các biểu đồ. Hãy nghiên cứu cẩn thận những sai lầm của mình và viết ra những quy tắc bổ sung để tránh lặp lại những sai lầm gây thua lỗ nặng nề trước đây.

Khi nào cần kiên nhẫn và giữ lại một cổ phiếu

Một thứ có quan hệ rất mật thiết với quyết định khi nào cần bán ra là khi nào cần giữ lại. Sau đây là một vài gợi ý để bạn có thể thực hiện việc đó.

Hãy mua những cổ phiếu tăng tiến mà bạn có thể dự đoán mục tiêu giá tiềm năng dựa trên mức lợi tức ước tính của một hoặc hai năm tới và khả năng gia tăng tỉ số P/E tính từ thời điểm cổ phiếu mới đột phá khỏi nền giá lần đầu tiên. Mục đích của bạn là mua cổ phiếu tốt nhất với mức lợi tức tốt nhất tại đúng thời điểm và kiên nhẫn chờ đợi đến khi quyết định của bạn được chứng minh rõ ràng là đúng hay sai. Trong một vài trường hợp có thể bạn sẽ phải chờ đến 13 tuần sau lần mua thứ nhất trước khi kết luận rằng một cổ phiếu không "nhúc nhích" là một lựa chọn sai lầm. Dĩ nhiên nguyên tắc này chỉ được áp dụng nếu cổ phiếu đó không rớt xuống tới giới hạn phòng ngự, cắt giảm thiệt hại của bạn trước. Trong những giai đoạn thị trường vận động nhanh, như trong năm 1999, các cổ phiếu công nghệ cao không biến động sau vài tuần trong khi thị trường đang đi lên có thể bị bán sớm hơn, và nguồn vốn đó sẽ được chuyển sang các cổ phiếu khác vừa đột phá khỏi một nền giá vững vàng với những thông số cơ bản tốt nhất.

Một khi đã huy động tiền mồ hôi nước mắt của bạn vào đầu tư, việc chú ý đến thị trường chung và theo dõi chuyên mục phân tích các chỉ số thị trường mang tên "Bức tranh toàn cảnh" trên IBD trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Nếu bạn mua vào

khi các chỉ số bình quân của thị trường đang chịu ảnh hưởng của hoạt động phân phối, đã lên đến đỉnh và bắt đầu đổi chiều đi xuống, bạn sẽ gặp khó khăn trong việc giữ các cổ phiếu mà mình đã mua. (Đa số cuộc đột phá sẽ thất bại và hầu hết mọi cổ phiếu đều đi xuống, vì vậy hãy theo dõi sát chiều hướng của thị trường. Đừng chống lại một thị trường đang suy thoái.)

Sau khi mua vào một cổ phiếu, hãy vẽ đường biểu diễn mức giá bán ra phòng ngự bằng màu đỏ trên biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần thể hiện chính xác mức giá mà bạn sẽ bán để cắt giảm thiệt hại (thấp hơn tối đa 8% so với giá mua vào). Trong ½ tới 2 năm đầu của một giai đoạn thị trường tăng trưởng, có thể bạn sẽ muốn cho các cổ phiếu trọn vẹn khoảng không này để dao động theo hướng đi xuống và đợi đến khi nào giá xuống tới đường giới hạn bán ra thì mới bán. Trong một số trường hợp, đường giới hạn bán ra có thể đi lên nhưng phải giữ nó thấp hơn mức điều chỉnh lần thứ nhất sau lần mua vào đầu tiên của bạn. Nếu bạn nâng mức giới hạn bán ra để cắt giảm thiệt hại lên cao hơn, đừng đẩy nó lên quá gần mức giá hiện tại. Điều này sẽ giúp bạn tránh bị "giũ bỏ" trong những giai đoạn suy yếu bình thường. Bạn tuyệt đối không nên tiếp tục đẩy mức giới hạn cắt giảm thiệt hại lên theo khi cổ phiếu tăng giá bởi lẽ bạn sẽ buộc phải bán ra trong một đợt điều chỉnh tự nhiên, không thể tránh khỏi. Một khi cổ phiếu của bạn đã lên giá 15% hoặc nhiều hơn so với giá mua vào, bạn có thể bắt đầu tập trung vào việc giá cả đang nằm ở đâu hoặc sẽ áp dụng những quy tắc nào để bán ra và bảo vệ lợi tức.

Bạn không bao giờ được phép để bất cứ cổ phiếu nào đã tăng giá gần 20% rơi trở xuống phạm vi thua lỗ. Nếu mua một cổ phiếu tại mức giá 50 đô-la và nó leo lên đến 60 đô-la (+20%) hoặc cao hơn, và bạn đã bỏ lỡ cơ hội thu hoạch lợi tức khi có thể, thì không có lý do chính đáng nào để nó rớt trở xuống đến tận 50 đô-la hoặc thấp hơn nữa và trở thành một khoản lỗ. Có thể bạn cảm thấy xấu hổ, phi lý và thiếu sáng suốt khi mua vào

ở mức 50 đô-la, chứng kiến cổ phiếu của mình leo lên 60 đô-la, rồi bán nó với giá chỉ 50 đô-la hay 51 đô-la, nhưng bạn *đã* phạm sai lầm vì không thu hoạch lợi tức của mình. Hãy tránh phạm tiếp sai lầm thứ hai là để nó biến thành một khoản lỗ. Nên nhớ, một trong những mục tiêu quan trọng của bạn là giữ cho tất cả mọi khoản thua lỗ của mình càng nhỏ càng tốt.

Ngoài ra, những đợt tăng giá lớn cần có thời gian để hoàn tất. Đừng vội thu hoạch trong 8 tuần đầu tiên của cuộc biến động trừ khi cổ phiếu của bạn gặp rắc rối nghiêm trọng hoặc đang trải qua cuộc leo thang lên "đỉnh tăng trưởng" trong 2 hoặc 3 tuần sau một kỳ tách cổ phần. Những cổ phiếu đạt tỉ lệ tăng trưởng 20% trong vòng không đầy 8 tuần nên được giữ lại ít nhất là 8 tuần trừ khi chúng có chất lượng quá kém, không có sự bảo trợ của các tổ chức hoặc nhóm mạnh. Trong nhiều trường hợp, những cổ phiếu tăng trưởng đột biến 20% hoặc nhiều hơn chỉ trong từ 1 tới 4 tuần là những cổ phiếu hùng mạnh nhất – có khả năng tăng giá gấp đôi, gấp ba hoặc hơn nữa. Nếu bạn sở hữu một trong những cổ phiếu dẫn dắt thị trường chân chính theo hệ thống CAN SLIM như vậy, hãy thử giữ nó qua vài ba lần giá bị kéo xuống bằng hoặc thấp hơn chút ít so với đường biểu diễn bình quân biến động giá trong 10 tuần của nó. Một khi đã có được lợi nhuận thỏa đáng, hãy thử giữ nó qua đợt điều chỉnh ngắn hạn 10% - 20% đầu tiên. Nên nhớ, mục tiêu của bạn không chỉ là phán đoán đúng mà là kiếm thật nhiều tiền khi bạn đúng.

Theo lời của Livermore: "Suy nghĩ của bạn không bao giờ tạo ra được những khoản lợi tức lớn. Chính lòng kiên nhẫn mới có thể." Các nhà đầu tư có thể phán đoán đúng và đủ kiên nhẫn để theo đuổi đến cùng là rất hiếm. Cần phải có thời gian để một cổ phiếu tạo ra được lợi tức lớn. Hai năm đầu của một giai đoạn thị trường tăng trưởng mới thường cung cấp cho bạn thời kỳ tốt nhất và an toàn nhất nhưng bạn cần phải có sự can đảm, lòng kiên nhẫn và một vị thế thuận lợi. Nếu thật sự hiểu rõ về một công ty và các sản phẩm của nó, bạn sẽ có thêm tự tin cần thiết

để gắn bó với nó qua những đợt điều chỉnh bình thường không thể tránh khỏi. Việc tìm kiếm lợi nhuận ở một cổ phiếu đòi hỏi thời gian và lòng kiên nhẫn.

Bạn vừa đọc xong một trong những chương giá trị nhất trong cuốn sách này. Nếu đọc đi đọc lại vài lần và áp dụng một kế hoạch "lợi tức và thua lỗ" có kỷ luật cho những khoản đầu tư của mình, có thể nó sẽ đem lại lợi ích cho bạn gấp hàng ngàn lần số tiền bạn đã phải trả cho cuốn sách này. Thậm chí bạn nên tự nhắc mình đọc lại chương này mỗi năm một lần. Bạn không thể trở thành một tượng đài thành công trên thị trường chứng khoán trừ khi bạn trở thành người bán giỏi và người mua giỏi. Những độc giả tuân theo những quy luật bán ra đã được lịch sử chứng minh này trong suốt năm 2000 đã bảo vệ được phần lớn lợi tức mà họ đã tạo ra trong các năm 1998 và 1999. Một số người đã thu được lợi nhuận từ 500% tới 1000% và cao hơn nữa.

CHƯƠNG 11

Bạn có nên đầu tư đa dạng, đầu tư dài hạn, mua bằng vốn vay, bán khống, v.v...?

Khi tham gia vào thị trường chứng khoán, bạn phải đối mặt với nhiều quyết định bên cạnh việc chọn cổ phiếu để mua. Bạn phải quyết định sẽ vận dụng vốn đầu tư của mình như thế nào, sẽ mua bao nhiêu cổ phiếu, sẽ chọn lựa kiểu hành động nào và kiểu đầu tư nào tốt hơn đừng nên đụng tới. Chương này và chương kế tiếp sẽ giới thiệu nhiều khả năng chọn lựa và những ngã rẽ hấp dẫn đang phơi bày trước mắt bạn. Một số đem lại rất nhiều lợi tức và xứng đáng để bạn quan tâm, trong khi nhiều lựa chọn khác quá mạo hiểm, quá phức tạp, hoặc gây rối trí không cần thiết và đem lại ít sự tưởng thưởng. Tuy vậy, việc hiểu biết càng nhiều càng tốt về công việc đầu tư chỉ có thể có lợi cho bạn mà thôi.

Bạn nên sở hữu bao nhiêu cổ phiếu?

Đã bao nhiêu lần bạn nhận được lời khuyên rằng, "Đừng dồn hết trứng vào một cái giỏ"? Mới nghe qua, đây có vẻ là lời khuyên chí lý, nhưng kinh nghiệm của tôi cho biết rất ít người có thể làm tốt nhiều hơn một hoặc hai việc. Việc gì cũng biết nhưng không việc gì giỏi hiếm khi giúp bạn đạt được thành công đáng kể trong bất kỳ lĩnh vực nào, kể cả đầu tư.

Liệu bạn có dám đến khám răng ở chỗ một vị nha sĩ có làm thêm nghề cơ khí hoặc đóng bàn tủ, và kiêm luôn cả việc viết nhạc, sửa ô-tô, sửa ống nước, và kế toán trong các kỳ nghỉ cuối tuần không?

Điều này cũng đúng đối với công ty cũng như đối với con người. Ví dụ tốt nhất về sự đa dạng trong thế giới công ty là các tập đoàn. Đa số tập đoàn đều có thành tích hoạt động không được tốt lắm. Chúng quá lớn, quá thiếu hiệu quả, và ôm đồm quá nhiều công việc để có thể tập trung hoạt động một cách hiệu quả và phát triển thuận lợi.

Bạn còn nhớ khi tập đoàn dầu khí Mobil nhảy vào lĩnh vực bán lẻ lúc tập đoàn này mua Montgomery Ward, dây chuyền các cửa hàng bán lẻ đang gặp khó khăn chứ? Dự án đó đã chẳng bao giờ thành công. Ta còn có thể kể ra dự án tham gia lĩnh vực dịch vụ tài chính của Sears Roebuck với việc mua Dean Witter và Coldwell Banker; cuộc thôn tính gã khổng lồ trong lĩnh vực dịch vụ máy tính là EDS của General Motors; và hàng trăm nỗ lực đa dạng hóa hoạt động của các công ty khác; tất cả đều không thành công.

Càng hoạt động trong nhiều lĩnh vực thì bạn càng ít hiểu biết về bất kỳ một lĩnh vực nào trong số chúng. Nhiều nhà đầu tư thường đầu tư quá đa dạng. Những kết quả tốt nhất đạt được thông qua sự tập trung, bằng cách dồn số trứng của bạn vào một vài chiếc giỏ mà bạn biết rõ và theo dõi thật cẩn thận. Càng sở hữu nhiều cổ phiếu, bạn càng phản ứng chậm hơn và bán ra để chuyển vốn thành tiền mặt khi một giai đoạn suy

thoái nghiêm trọng bắt đầu trên thị trường. Bạn phải bán ra, trả hết nợ vay và thu về ít nhất là một số vốn tiền mặt khi những đỉnh tăng trưởng quan trọng của thị trường xảy ra. Bằng không, bạn sẽ phung phí đa phần số lợi tức của mình.

Mục tiêu của nhà đầu tư thành công phải là sở hữu một hoặc hai cổ phiếu thành công lớn thay vì hàng chục cổ phiếu đem lại rất ít lợi tức. Sẽ tốt hơn nhiều nếu bạn có một số khoản thua lỗ nhỏ và một vài khoản lãi rất lớn. Đầu tư đa dạng thông thường chẳng qua là lời bào chữa cho sự thiếu hiểu biết.

Đa số mọi người với số vốn đầu tư khoảng từ 20.000 đô-la tới 100.000 đô-la nên cân nhắc việc tự giới hạn bản thân với 4 hoặc 5 cổ phiếu được lựa chọn rất kỹ. Một khi đã sở hữu 5 cổ phiếu và gặp một hoàn cảnh hấp dẫn muốn mua thêm một cổ phiếu khác, bạn phải tự đề ra kỷ luật buộc mình phải bán cổ phiếu kém nhất mà mình hiện đang sở hữu. Nếu chỉ có từ 5000 đô-la tới 20.000 đô-la để đầu tư, ba cổ phiếu có lẽ là con số tối đa hợp lý. Một tài khoản đầu tư 3000 đô-la có thể bao gồm hai mặt hàng. Hãy giữ mọi thứ trong tầm kiểm soát. Càng sở hữu nhiều cổ phiếu, bạn càng khó theo dõi chúng. Ngay cả những nhà đầu tư có số vốn lên tới hơn một triệu đô-la cũng không cần phải sở hữu quá 6 hoặc 7 chứng khoán được lựa chọn kỹ lưỡng.

Cách dàn trải các lần mua theo thời gian

Bạn có thể dàn trải các lần mua vào của mình theo một khoảng thời gian. Khi đầu tư vào Amgen trong các năm 1990 và 1991, tôi đã mua vào nhiều ngày khác nhau. Việc mua cổ phiếu tương đối dàn trải và các lần mua bổ sung chỉ thực hiện khi đã có lợi tức đáng kể dành cho những lần mua trước đó. Nếu giá thị trường đang cao hơn 20 điểm so với giá mua vào trung bình của tôi và một điểm mua mới xuất hiện từ nền giá vững chắc, tôi sẽ mua thêm.

Tuy nhiên, các bạn mới làm quen với đầu tư phải hết sức cẩn

thận khi thử phương pháp tiếp cận tập trung cao độ và có mức độ rủi ro cao này. Bạn phải thực hiện thật chính xác, và phải lập tức bán bớt để cắt giảm thiệt hại nếu mọi thứ không diễn ra như mong đợi.

Trong một chu kỳ thị trường tăng trưởng, cách vận hành vốn đầu tư của bạn theo hướng đầu tư tập trung là "đầu tư theo đà" và thực hiện một hoặc hai lần mua bổ sung ít hơn cho các cổ phiếu ngay khi chúng lên giá 2% tới 3% so với mức giá mua vào lần đầu hoặc lần trước. Tuy nhiên, đừng tự cho phép mình tiếp tục theo đuổi một cổ phiếu một khi nó đã leo lên quá cao khỏi một điểm mua đúng. Phương pháp này cũng sẽ giúp bạn giảm bớt nỗi thất vọng khi sở hữu một cổ phiếu lên giá rất cao nhưng không mang lại nhiều lợi tức cho nguồn vốn đầu tư của bạn vì bạn sở hữu quá ít cổ phần của nó so với những cổ phiếu khác, ít thành công hơn. Đồng thời, hãy bán ra và xóa sổ ngay những cổ phiếu bắt đầu bộc lộ khả năng thua lỗ trước khi chúng biến thành những khoản lỗ lớn.

Sử dụng những thủ tục thu mua sau đây sẽ giúp bạn tập trung nguồn vốn nhiều hơn vào một vài đối tượng đầu tư chứng khoán tốt nhất của bạn. Không có hệ thống nào là hoàn hảo, nhưng hệ thống này mang tính thực tế nhiều hơn so với một danh mục đầu tư dàn trải lung tung và có cơ hội tốt hơn để thu được những kết quả quan trọng. Đa dạng hóa danh mục đầu tư là việc làm hoàn toàn hợp lý, chỉ có điều đừng đi quá đà. Hãy luôn luôn đặt ra giới hạn cho số cổ phiếu mà bạn sẽ sở hữu và bám chặt lấy những quy tắc của mình.

Bạn có nên đầu tư dài hạn?

Nếu đã quyết định đầu tư tập trung, liệu bạn nên đầu tư dài hạn hay giao dịch thường xuyên hơn? Câu trả lời là thời gian giữ cổ phiếu (dài hay ngắn) không phải là vấn đề chính. Điều then chốt là mua được đúng cổ phiếu – cổ phiếu tốt nhất – vào

Cần chú ý những cổ phiếu có tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch lớn nhất

Đa số báo chí và những phương tiện thông tin khác đều điểm danh 15 cổ phiếu năng động nhất. Danh sách của họ thường bao gồm những chứng khoán như General Electric và AT&T, vốn được giao dịch hàng triệu cổ phần mỗi ngày. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* đã phát minh ra một danh sách hàng ngày đặc biệt, "Dòng chảy của nguồn vốn," để nêu bật những cổ phiếu có tỉ lệ thay đổi lớn nhất về khối lượng giao dịch trong ngày của chúng so với khối lượng giao dịch trung bình trong 50 ngày trước đó. Các cổ phiếu lên giá khi thị trường đóng cửa vào cuối phiên giao dịch được tách riêng khỏi những cổ phiếu xuống giá, cho phép bạn nhận biết chính xác nguồn vốn đang chảy vào và ra khỏi những cổ phiếu nào trong mỗi ngày.

"Dòng chảy của nguồn vốn" quan trọng hơn hầu hết các danh sách cổ phiếu năng động vì hệ thống máy tính giám sát của chúng tôi chọn lựa trên cổ phiếu của những tổ chức cỡ trung bình và nhỏ, mới mẻ và năng động hơn có sự gia tăng rõ rệt về khối lượng giao dịch. Những cổ phiếu này sẽ không bao giờ đạt được tổng khối lượng giao dịch đủ lớn để lọt vào những danh sách cổ phiếu năng động. Bạn có thể dễ dàng bỏ lỡ những cổ phiếu mới nổi quan trọng nếu chỉ dựa vào những danh sách thông thường nói trên.

Những cổ phiếu hiện diện trong danh sách "Dòng chảy của nguồn vốn" đồng thời đạt từ 80 điểm trở lên trong cả hai chỉ số Lợi tức trên cổ phần lẫn Sức mạnh giá tương đối được in đậm. Bạn hãy hết sức chú ý đến những cái tên này; với những điểm số đánh giá cao, cộng thêm sự gia tăng về giá và khối lượng giao dịch, có lẽ chúng xứng đáng được nghiên cứu sâu hơn. Những dịch vụ cung cấp thông tin khác còn liệt kê các cổ phiếu có tỉ lệ tăng giá cao nhất. Những danh sách này gần như vô giá trị bởi lẽ chúng sẽ tập trung vào những cổ phiếu, chẳng hạn như tăng

khỏi một nền giá vững chắc) và bán ra trong khoảng 5 ngày sau. Đôi khi điểm mua vào trên khuôn mẫu giá như khuôn mẫu "tách có quai" (xem Chương 12) được nhận diện trên các biểu đồ trong ngày mỗi 5 phút có thể cho thấy một cổ phiếu đang đột phá từ một khuôn mẫu trong ngày. Nếu được thực hiện với kỹ năng thật khéo léo, phương pháp này có thể mang lại thành công cho một số người, nhưng nó đòi hỏi rất nhiều thời gian, công sức nghiên cứu, và kinh nghiệm.

Bạn có nên sử dụng vốn vay?

Trong một hoặc hai năm đầu, khi bạn vẫn còn đang học cách đầu tư, sẽ an toàn hơn nhiều cho bạn nếu sử dụng nguồn vốn tiền mặt. Thông thường đa số nhà đầu tư mới phải mất ít nhất 2 hoặc 3 năm để thu thập đầy đủ những kinh nghiệm về thị trường, đưa ra rất nhiều quyết định sai lầm, phí thời gian cố gắng "phát minh lại bánh xe," và thử nghiệm những niềm tin vô căn cứ trước khi họ có thể tạo ra và giữ được những khoản lợi tức đáng kể. Với vài năm kinh nghiệm, một kế hoạch hợp lý và một loạt những quy tắc mua và bán chặt chẽ, bạn có thể xét tới việc mua bằng vốn vay (sử dụng tiền vay từ công ty môi giới chứng khoán của bạn để mua thêm cổ phiếu). Thông thường, việc mua bằng vốn vay sẽ được giao cho các nhà môi giới chứng khoán trẻ tuổi, vẫn còn đang làm việc, thực hiện. Mức độ mạo hiểm của họ tương đối ít hơn do họ vẫn còn nhiều thời gian để chuẩn bị cho thời điểm về hưu.

Thời gian tốt nhất để sử dụng vốn vay là trong hai năm đầu của một giai đoạn thị trường tăng trưởng mới. Một khi nhận ra giai đoạn suy thoái, bạn phải rút ra khỏi thị trường ngay lập tức và chuyển toàn bộ vốn sang tiền mặt. Bạn phải hiểu rằng khi thị trường suy thoái và cổ phiếu của bạn bắt đầu rớt giá, nếu sử dụng vốn vay toàn phần (số vốn vay bằng với số vốn của bạn), bạn sẽ lỗ vốn nhanh gấp đôi so với khi đầu tư bằng tiền của riêng mình. Điều này buộc bạn *phải* nhanh chóng cắt giảm mọi khoản thua lỗ

và hoàn trả vốn vay khi những đợt suy thoái nghiêm trọng bắt đầu. Nếu tham gia đầu tư vào những công ty huy động vốn nhỏ hoặc những cổ phiếu công nghệ cao bằng vốn vay toàn phần, một đợt điều chỉnh 50% có thể khiến bạn trắng tay. Điều này đã xảy ra cho một số nhà đầu tư mới trong năm 2000 và đầu năm 2001.

Không bắt buộc lúc nào cũng phải vay vốn toàn phần. Đôi khi bạn có nguồn vốn tiền mặt lớn và không có nợ đọng. Có lúc bạn đầu tư hoàn toàn bằng tiền của mình. Lúc khác bạn sẽ sử dụng một phần nhỏ mãi lực của vốn vay; và trong một số ít trường hợp, khi đang có đà tăng trưởng mạnh mẽ trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng, bạn có thể sử dụng vốn vay toàn phần. Tất cả những điều nêu trên đều tùy thuộc vào hoàn cảnh thị trường hiện tại và vào mức độ kinh nghiệm của bạn. Tôi luôn luôn tận dụng vốn vay và tin rằng nó thuận lợi thật sự cho những nhà đầu tư có kinh nghiệm biết cách hạn chế mục tiêu mua vào của mình với những cổ phiếu chất lượng đang dẫn dắt thị trường và có đủ kỷ luật cũng như lý trí để cắt giảm mọi khoản thua lỗ *không có một ngoại lệ nào.*

Mức lãi suất vay vốn của bạn, tùy thuộc vào quy định của pháp luật và thường xuyên thay đổi, có thể được khấu trừ thuế. Tuy nhiên, tại một số thời điểm nhất định mức lãi suất vốn vay có thể trở nên quá cao và làm hạn chế khả năng thành công lớn.

Đừng bao giờ chấp thuận một đề nghị "cân đối giảm giá mua" bằng vốn vay

Nếu một cổ phiếu trong tài khoản vốn vay của bạn rớt giá đến mức khiến nhà môi giới chứng khoán hỏi bạn muốn đầu tư thêm tiền vào cổ phiếu đó hay bán nó đi, đừng bao giờ chọn đổ thêm tiền vào, hãy nghĩ đến việc bán nó. Chín trên mười trường hợp bạn nên rút ra là tốt nhất. Thị trường đang thông báo cho bạn biết rằng bạn đã đi lầm đường, bạn đang bị thiệt hại, và mọi thứ không suôn sẻ. Vì vậy hãy bán ra và cắt giảm mức độ rủi ro của

bạn. Một lần nữa, tại sao lại đổ thêm tiền mồ hôi nước mắt vào chỗ không có lợi?

Để mua bằng vốn vay bạn sẽ cần ký kết một bản thỏa thuận với nhà môi giới chứng khoán và giao cho họ (công ty môi giới chứng khoán của bạn) giữ giấy chứng nhận cổ phần của bạn. Miễn là bạn cộng tác với một công ty đã được xác minh ở Sàn giao dịch chứng khoán New York thì việc này sẽ không tạo ra rủi ro nào cho bạn. Trong thực tế, việc giao cho công ty môi giới chứng khoán giữ cổ phần còn giúp bạn đỡ mất thời gian và những công việc giấy tờ liên quan đến giấy chứng nhận cổ phần, cổ tức, những lần tách cổ phần, v.v... và đang trở nên phổ biến hơn bao giờ hết. Trong thực tế đa số các nhà đầu tư không còn yêu cầu nhà môi giới chứng khoán bàn giao giấy chứng nhận thật nữa. Điều này giúp bạn đỡ tốn thời gian và loại bỏ những rắc rối về việc phải đem chứng khoán theo đến chỗ nhà môi giới mỗi lần bạn muốn thực hiện một cuộc giao dịch, và nó giúp loại bỏ những rắc rối và chậm trễ ở chỗ các nhân viên chuyển giao, những người có nhiệm vụ thu thập, đăng ký, và chuyển giao giấy chứng nhận. Những bản báo cáo tài khoản đầu tư chi tiết mà đa số các nhà môi giới cung cấp hàng tháng là đủ cho hầu hết các nhà đầu tư vì chúng có thể phục vụ với vai trò các báo cáo hoàn chỉnh để tính thuế.

Bạn có nên bán khống?

Tôi đã tiến hành nghiên cứu về bán khống và viết một cuốn sách nhỏ hồi năm 1976, nhưng từ đó đến nay chủ đề này vẫn không thay đổi gì nhiều. Đó vẫn là đề tài mà chỉ có rất ít nhà đầu tư hiểu rõ và số người vận dụng thành công thì còn ít hơn nữa, vì vậy hãy cân nhắc thật kỹ xem nó có phù hợp với bạn hay không. Những nhà đầu tư năng động và dày dạn kinh nghiệm có thể cân nhắc vận dụng một cách hạn chế phương tiện này. Tuy nhiên, bán khống phức tạp hơn nhiều so với việc mua cổ phiếu đơn giản, và đa số những người bán khống đều bị thua lỗ.

Bán khống là gì? Bạn hãy nghĩ về cách tiếp cận này như một sự đảo ngược tiến trình mua và bán. Trong bán khống, bạn bán cổ phiếu (thay vì mua nó) – mặc dù bạn không sở hữu nó và do vậy phải mượn từ nhà môi giới – với hy vọng rằng nó sẽ giảm giá (thay vì lên giá). Nếu cổ phiếu rớt giá đúng như mong đợi, bạn có thể "bù đắp số chứng khoán thiếu hụt" bằng cách mua nó trên thị trường chung tại mức giá thấp hơn và bỏ túi khoản chênh lệch. Bạn sẽ chỉ bán khống nếu nghĩ rằng thị trường sắp suy thoái trầm trọng hoặc một cổ phiếu nhất định nào đó đã sẵn sàng lao xuống vực. Bạn bán cổ phiếu trước, và hy vọng sẽ mua "trả" lại nó sau ở một mức giá thấp hơn.

Nghe có vẻ dễ dàng, đúng không? Sai rồi. Việc bán khống rất ít khi diễn ra ổn thỏa. Thông thường cổ phiếu mà bạn bán khống, và trông chờ nó rớt giá thảm hại, sẽ vận động theo cách mà bạn không mong đợi và bắt đầu tăng giá. Và khi nó bắt đầu leo lên cũng là lúc bạn bắt đầu thua lỗ.

Thông thường phương tiện bán khống được vận dụng hiệu quả nhất trong thời kỳ đầu của một giai đoạn suy thoái mới trên thị trường chung. Điều này có nghĩa là bạn phải bán khống dựa trên cách ứng xử của các chỉ số bình quân của thị trường. Đến lượt điều này đòi hỏi khả năng (1) diễn giải được các chỉ số Dow, S&P 500, hoặc Nasdaq hàng ngày, như đã trình bày trong Chương 7, và (2) chọn các cổ phiếu đang leo thang khủng khiếp và trên thực tế đã đi qua đỉnh tăng trưởng từ hàng tháng trước. Nói cách khác, việc xác định thời điểm của bạn phải thật hoàn hảo. Có thể bạn đã chọn đúng cổ phiếu, nhưng nếu tiến hành quá sớm, bạn vẫn có thể bị lỗ.

Trong bán khống, bạn cũng phải giảm thiểu mức độ rủi ro bằng cách cắt giảm thiệt hại tại tỉ lệ 8%. Bằng không sẽ chẳng có giới hạn trên nào cả, và có Trời mới biết cổ phiếu của bạn sẽ tăng giá đến đâu.

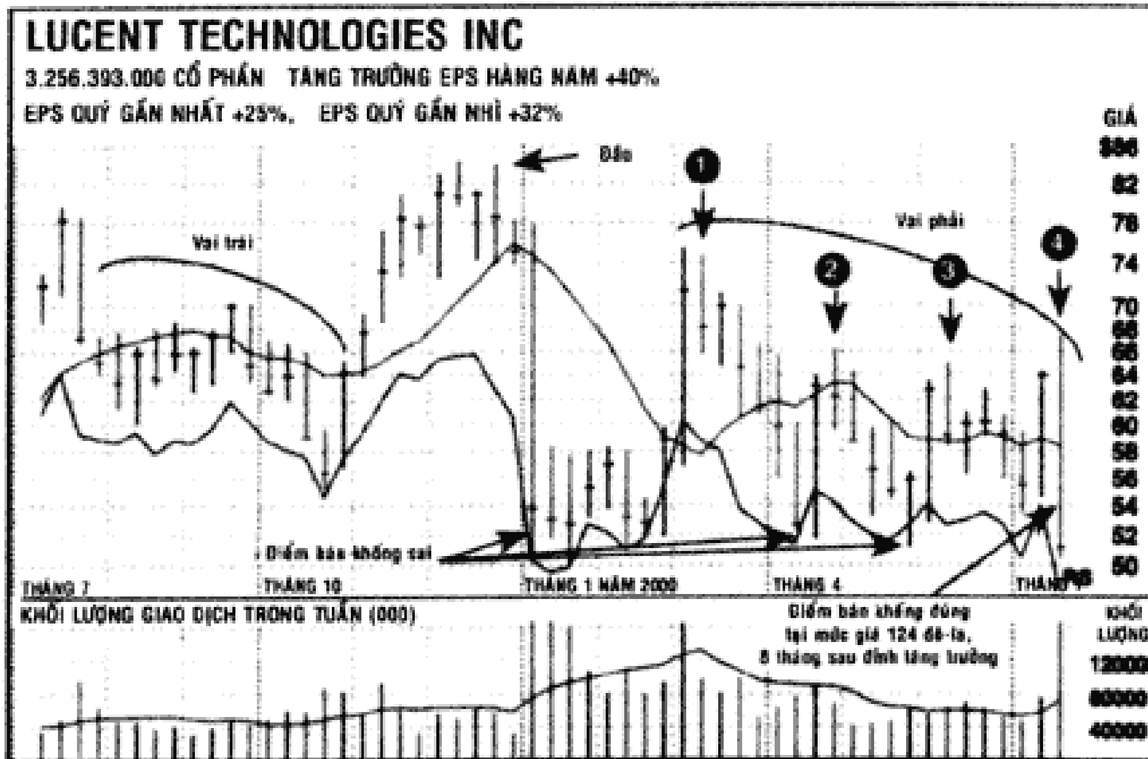
Quy luật đầu tiên của tôi khi tham gia bán khống: Đừng bao giờ bán khống trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng. Tại

sao lại đối đầu với xu thế chung? Tuy nhiên, trước sau gì cũng có lúc bạn không thèm đếm xỉa đến những lời khuyên trong cuốn sách này, cứ tự mình thử đi, rồi bạn sẽ rút ra cùng một bài học nhưng theo cách "đau thương" hơn nhiều – giống như khi bạn thử nghiệm để đi đến kết luận rằng những tấm biển "sơn còn ướt" thường nói lên đúng sự thật. Hãy dành riêng bán khống cho các giai đoạn thị trường suy thoái. Tỉ lệ thành công của bạn sẽ được nâng lên đôi chút.

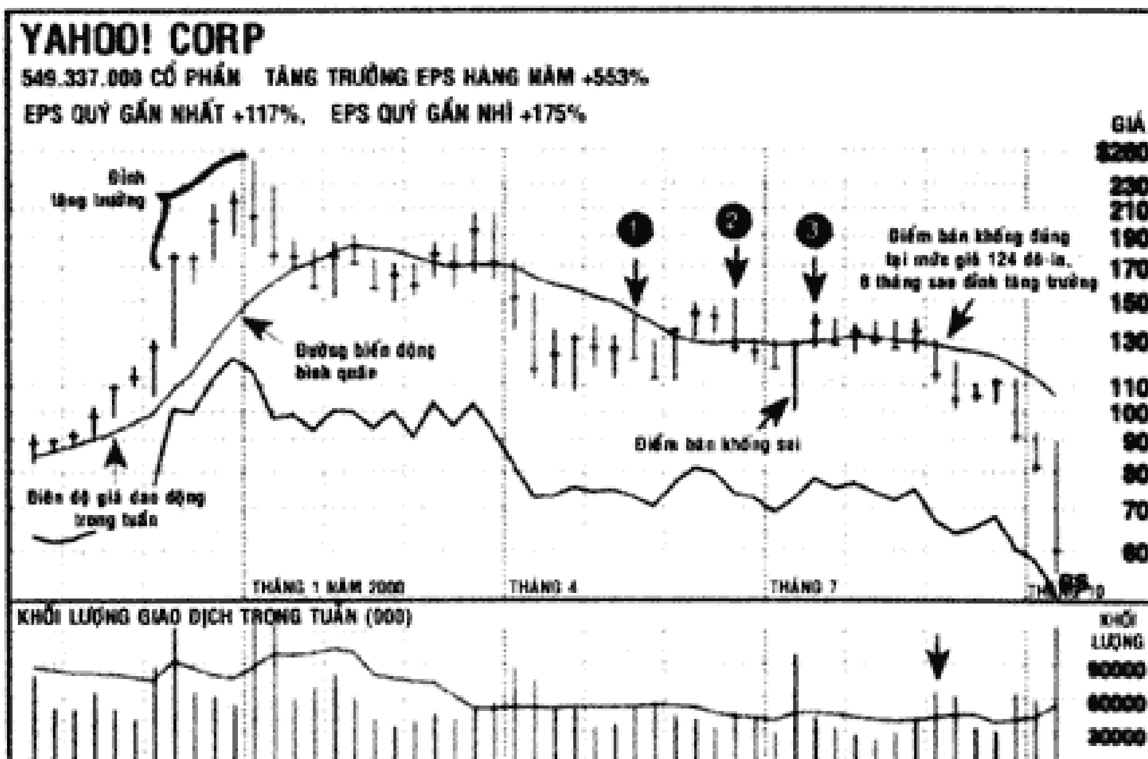
Quy luật thứ hai là: Đừng bao giờ bán khống một cổ phiếu có số lượng cổ phần dự trữ nhỏ. Các tổ chức điều phối thị trường và các tay chuyên nghiệp có thể tạo ra sức hút mạnh đối với cổ phiếu huy động vốn nhỏ của bạn để đẩy giá lên một cách rất dễ dàng. Hiện tượng này gọi là "vắt chanh sớm" (nghĩa là bạn thấy mình bị lỗ và buộc phải mua trả cổ phiếu), và bạn sẽ chẳng cảm thấy thích thú gì lắm khi bị "vắt" đâu. Để được an toàn hơn, bạn phải chọn những cổ phiếu có khối lượng giao dịch hàng ngày từ 5 tới 10 triệu cổ phần hoặc nhiều hơn.

Hai khuôn mẫu biểu đồ giá tốt nhất dành cho bán khống được thể hiện trong hai biểu đồ sau đây:

1. Đỉnh tăng trưởng hình "đầu và vai". "Vai phải" của khuôn mẫu giá trên biểu đồ *phải* thấp hơn chút ít so với "vai trái". Thời điểm đúng để bán khống là khi đợt kéo giá lên thứ ba hoặc thứ tư thuộc phần vai phải sắp đi qua. (Chú ý bốn đợt kéo giá lên trong phần "vai phải" của biểu đồ "đầu và vai" của công ty Lucent Technologies.) Một trong những đợt kéo giá lên này sẽ hơi vượt trên đỉnh giá của đợt phục hồi cách đó vài tuần. Điều này giúp ngăn chặn những cuộc bán khống quá sớm. Những cổ phiếu trước đây từng dẫn dắt thị trường đã bị rớt giá quá mạnh có thể có vài đợt kéo giá lên từ 20% tới 40% tính từ đáy giá trong phần vai phải. Đợt hồi phục gần nhất của cổ phiếu phải cắt qua đường biến động bình quân. Trong một số, nhưng không phải tất cả, trường hợp cổ phiếu sẽ bộc lộ sự suy giảm tốc độ tăng trưởng lợi tức hàng quý hoặc lợi tức thực sự đi xuống.



Rớt giá 89% trong vòng 11 tháng



Rớt giá 87% trong vòng 11 tháng

Đường sức mạnh tương đối của cổ phiếu cũng phải hướng xuống rõ rệt trong ít nhất là 20 tới 34 tuần. Thật vậy, qua nghiên cứu, chúng tôi đã phát hiện ra rằng gần như tất cả mọi khuôn mẫu bán khống hợp lý đều diễn ra từ 5 đến 7 tháng sau khi một cổ phiếu lớn dẫn dắt thị trường trước đó vượt qua đỉnh tăng trưởng một cách rõ ràng. Có rất ít người hiểu được điều này và đa số những người bán khống đều bị thua lỗ khi chọn những thời điểm quá sớm, không chính xác, hoặc đã quá rõ ràng.

2. Khuôn mẫu "tách có quai" ở giai đoạn thứ ba hoặc thứ tư hoặc những khuôn mẫu khác thể hiện sự thất bại hoàn toàn sau những nỗ lực đột phá. Cổ phiếu phải gia tăng khối lượng giao dịch và bắt đầu đi xuống dưới khu vực "quai". (Xem Chương 12 để biết về cách đọc biểu đồ và những nỗ lực đột phá thất bại.)

Nói chung, bán khống phải được thực hiện trên một "nhánh hướng lên" từ các phiên giao dịch trước. ("Nhánh hướng lên" là phiên giao dịch bất kỳ có giá cao hơn phiên giao dịch trước đó ít nhất là một xu.) Do đó, các lệnh bán khống thường được công bố tại mức giá thị trường, hoặc mức giá tối đa, với một giới hạn khoảng 0,25 đô-la *thấp hơn* mức giá trước. Một cổ phiếu yếu có thể được giao dịch hạ xuống một điểm hoặc nhiều hơn mà không cần phải có nhánh hướng lên.

Lựa chọn thay thế là mua các quyền giao dịch "đặt" mà không cần có nhánh hướng lên để nhận được cổ phiếu sau khi thực thi lệnh. Bạn cũng có thể theo dõi những chỉ số như QQQs (Nasdaq 100), SMHs (công nghệ bán dẫn), hoặc BBHs (công nghệ sinh học). Những chỉ số này cũng không đòi hỏi phải có một nhánh hướng lên.

Bán khống được thực hiện trong một tài khoản vay, vì vậy phải tham khảo nhà môi giới chứng khoán của mình để biết bạn có thể mượn cổ phiếu mà bạn muốn bán khống hay không. Ngoài ra, nếu cổ phiếu đó có một đợt chia cổ tức trong khi bạn

mượn để bán, bạn sẽ phải trả khoản chia cổ tức đó cho người mua (tức là người chủ thật sự) của cổ phiếu mà bạn đã bán. Bài học rút ra: Đừng bán khống những cổ phiếu chia cổ tức nhiều.

Bán khống là một phương tiện rất nguy hiểm đối với cả những tay chuyên nghiệp, và chỉ những người có nhiều năng lực và can đảm mới nên thử. Một cảnh báo cuối cùng: Đừng bao giờ bán khống một cổ phiếu đang lên giá chỉ vì giá của nó có vẻ quá cao. Bạn có thể bị "quét sạch" đấy.

Tóm lại, **đa dạng hóa đầu tư là tốt, nhưng đừng quá đà. Hãy tập trung vào một danh sách nhỏ hơn bao gồm những cổ phiếu được chọn lựa cẩn thận, và hãy để thị trường giúp xác định mỗi cổ phiếu nên được giữ lại trong bao lâu. Sử dụng vốn vay vẫn ổn nếu bạn có kinh nghiệm, nhưng nó sẽ khiến mức độ rủi ro gia tăng đáng kể. Cuối cùng, đừng bán khống trừ khi bạn biết chính xác mình đang làm gì. Và đừng quên dùng các biểu đồ để xác định thời điểm.**

CHƯƠNG

12

Cách đọc biểu đồ như một chuyên gia và cải thiện khả năng chọn lựa cổ phiếu và thời điểm của bạn

Trong thế giới y khoa, X quang và chụp cắt lớp là những "hình ảnh" mà các bác sĩ phải nghiên cứu để chẩn đoán điều gì đang diễn ra trong cơ thể con người. Sóng điện tim và sóng siêu âm được ghi lại trên giấy hoặc trên các màn hình giống như màn ảnh truyền hình để minh họa điều gì đang xảy ra cho trái tim của con người.

Tương tự, các bản đồ được lập ra để giúp người ta biết chính xác mình đang ở đâu và làm cách nào để đến được nơi mà họ muốn đến. Dữ liệu địa chấn được theo dõi trên các biểu đồ để giúp nhà địa chất nghiên cứu những cấu trúc hoặc khuôn mẫu nào có vẻ như chứa dầu mỏ.

Trong gần như mọi lĩnh vực, chúng ta đều có các công cụ sẵn sàng giúp ước đoán một cách chính xác hoàn cảnh hiện tại và cung cấp cho người sử dụng những thực tế chính xác. Trong đầu

tư cũng vậy. Các chỉ báo kinh tế được lập thành biểu đồ nhằm giúp chúng ta hiểu rõ chúng hơn. Giá và khối lượng giao dịch của một cổ phiếu trong lịch sử được ghi lại trên các biểu đồ nhằm giúp xác định cổ phiếu đó đang cường tráng, lành mạnh, và đang tăng trưởng hay nó đang yếu và ứng xử không bình thường.

Liệu bạn có cho phép một bác sĩ mở lồng ngực của bạn ra để giải phẫu tim hay không nếu như ông hoặc bà ta chưa từng sử dụng qua những dụng cụ cần thiết? Dĩ nhiên là không. Như vậy thật là vô trách nhiệm. Ấy thế mà nhiều nhà đầu tư đang làm chính xác điều đó khi họ mua và bán cổ phiếu mà không hề tham khảo trước các biểu đồ cổ phiếu. Cũng giống như vị bác sĩ vô trách nhiệm không sử dụng máy chụp X quang, máy chụp cắt lớp, và máy đo điện tim trên bệnh nhân của họ, các nhà đầu tư đã tỏ ra hoàn toàn ngu xuẩn nếu họ không học cách đọc hiểu các khuôn mẫu giá và khối lượng giao dịch trên biểu đồ cổ phiếu. Nếu không còn gì khác, chính các biểu đồ sẽ cho bạn biết khi nào một cổ phiếu vận động không đúng và phải được bán ra.

Kiến thức căn bản về đọc biểu đồ

Biểu đồ ghi lại mức giá thật của hàng ngàn cổ phiếu. Giá cổ phiếu thay đổi là kết quả của quy luật cung cầu hàng ngày trên thị trường đấu giá lớn nhất trên thế giới. Các nhà đầu tư tự trang bị cho mình khả năng giải mã chính xác các biến động trên biểu đồ sẽ có lợi thế to lớn so với những người không chịu nghiên cứu hoặc thiếu hiểu biết. Liệu bạn có lái một chiếc máy bay không có dụng cụ hỗ trợ nào hoặc thực hiện một chuyến đi dài xuyên qua nước Mỹ rộng lớn mà không có bản đồ? Biểu đồ chính là bản đồ dẫn đường trong công cuộc đầu tư để bạn luôn luôn biết mình đang ở đâu và mình đang hướng về đâu. Thật vậy, các nhà kinh tế học lỗi lạc Milton và Rose Friedman đã dành 28 trang đầu tiên trong cuốn sách tuyệt vời của họ, *Quyền tự do chọn lựa*, để nói về sức mạnh của các hiện tượng thực tế

trên thị trường và khả năng độc đáo của giá cả trong việc cung cấp những thông tin chính xác và quan trọng cho các nhà đầu tư quyết đoán.

Các khuôn mẫu (hoặc "nền tảng") trên biểu đồ đơn giản là những khu vực giá được điều chỉnh và ổn định sau một giai đoạn tăng trưởng trước đó. Kỹ năng mà bạn cần học qua việc phân tích chúng là khả năng dự đoán các biến động về giá và khối lượng giao dịch hiện nay là bình thường hay bất thường. Chúng báo hiệu một khuôn mẫu mạnh hay yếu? Những đợt tăng giá lớn đều diễn ra từ những khuôn mẫu giá mạnh mẽ, có thể nhận diện (sẽ được trình bày ở phía sau trong chương này). Sai lầm luôn có thể truy ra nguồn gốc từ các nền tảng không chính xác hoặc quá rõ ràng.

Mỗi năm, những người chịu bỏ thời gian học cách diễn giải đúng các biểu đồ đều kiếm được cả một gia tài. Các nhà chuyên môn không sử dụng chúng đang tự thú về sự thiếu hiểu biết của họ về những cơ chế tính toán và xác định thời điểm hết sức giá trị. Để làm nổi bật hơn nữa điểm này: Tôi đã từng chứng kiến nhiều nhà đầu tư chuyên nghiệp cao cấp cuối cùng đã mất việc do thành tích yếu kém. Thông thường, thành tích kém của họ là kết quả trực tiếp của việc thiếu hiểu biết tường tận về vận động của thị trương và cách đọc biểu đồ. Việc các trường đại học dạy những khóa học về tài chính hoặc đầu tư nhưng lại xem việc đọc biểu đồ là không liên quan hoặc không quan trọng chứng minh sự hoàn toàn thiếu hiểu biết và thiếu kiến thức của họ về cách hoạt động thực tế của thị trường chứng khoán và cách làm việc của những chuyên gia giỏi nhất.

Với tư cách một nhà đầu tư cá nhân, bạn cũng cần phải nghiên cứu và tận dụng các biểu đồ cổ phiếu. Các đặc điểm cơ bản tốt của một cổ phiếu, chẳng hạn như lợi tức và doanh số tăng mạnh, là chưa đủ để bạn mua nó. Thực tế không có độc giả nào của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* sẽ mua một cổ phiếu đơn thuần dựa trên các chỉ số *SmartSelect (Lựa chọn khôn ngoan)*

độc quyền của IBD hoặc những cổ phiếu huy động vốn trung bình hoặc nhỏ được tô màu vàng (có thông số cơ bản tốt nhất) trong bảng kê cổ phiếu của IBD. Họ sẽ luôn luôn phải kiểm tra lại biểu đồ của cổ phiếu đó để xác định xem liệu đã đến đúng thời điểm để mua nó, hay tuy nó là một cổ phiếu tốt, dẫn đầu thị trường nhưng đã tăng trưởng quá cao khỏi khu vực nền tảng vững chắc và cần phải bỏ qua.

Vì số lượng nhà đầu tư trên thị trường đã gia tăng đáng kể trong những năm gần đây nên các biểu đồ về giá và khối lượng giao dịch đơn giản của cổ phiếu đang được cung cấp rộng rãi hơn trước rất nhiều. (Các độc giả đăng ký *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* sẽ được truy xuất miễn phí 10.000 biểu đồ hàng tuần và hàng ngày trên trang Web investors.com.) Các dịch vụ cung cấp biểu đồ dưới dạng sách và trực tuyến sẽ giúp bạn theo dõi hàng trăm hay thậm chí là hàng nghìn cổ phiếu theo một phương cách được tổ chức tốt, giúp tiết kiệm thời gian. Một số còn cao cấp hơn, cung cấp cả dữ liệu cơ bản lẫn kỹ thuật bên cạnh các biến động về giá và khối lượng giao dịch. Chỉ cần đăng ký với một dịch vụ biểu đồ tốt là bạn sẽ có trong tay những thông tin giá trị không dễ tìm được ở những nơi khác.

Lịch sử luôn lặp lại: Hãy học cách áp dụng những tiền lệ trong lịch sử

Như đã nói trong các chương trước, hệ thống chọn lựa các cổ phiếu thắng lợi của chúng tôi được dựa trên cách vận hành thực tế của thị trường, chứ không dựa trên các quan điểm và lý thuyết cá nhân của tôi hay bất kỳ ai khác. Chúng tôi đã phân tích những cổ phiếu thành công nhất trong quá khứ và khám phá ra tất cả chúng đều có bảy đặc điểm chung, được đại diện bằng từ viết tắt CAN SLIM. Chúng tôi cũng phát hiện rằng có một số khuôn mẫu và cấu trúc ổn định về giá dẫn tới thành công lặp đi lặp lại trong lịch sử. Trên thị trường chứng khoán, lịch sử luôn

luôn lặp lại. Đó là do bản chất con người ít khi thay đổi. Khuôn mẫu giá của cổ phiếu thành công nhất trong quá khứ có thể phục vụ như những hình mẫu cho sự lựa chọn trong tương lai. Có một số khuôn mẫu giá mà bạn sẽ muốn tìm kiếm khi phân tích một cổ phiếu để mua. Tôi cũng sẽ điểm qua một số dấu hiệu cần cảnh giác vì chúng cảnh báo một khuôn mẫu giá có thể là không chính xác hoặc thiếu vững chắc.

Khuôn mẫu giá phổ biến nhất: "Tách có quai"

Một trong những khuôn mẫu giá quan trọng nhất trông giống như một cái tách có chiếc quai khi quan sát cái tách từ bên hông. Các khuôn mẫu dạng cái tách có thể kéo dài từ 7 tuần tới 65 tuần, nhưng đa phần kéo dài từ 3 tới 6 tháng. Tỉ lệ điều chỉnh thông thường từ đỉnh giá tuyệt đối (ở đỉnh tách) xuống đến đáy giá (dưới đáy tách) của hầu hết các khuôn mẫu giá dao động trong khoảng 12% - 15% lên tới 33%. Một khuôn mẫu giá mạnh thuộc bất kỳ loại nào luôn luôn thể hiện khuynh hướng đi lên rõ ràng và dứt khoát về giá trước khi bắt đầu hình thành khuôn mẫu đó. Bạn nên tìm một tỉ lệ tăng ít nhất là 30% trong đợt tăng giá trước đó, cùng với cải thiện chỉ số sức mạnh tương đối và một sự gia tăng rất đáng chú ý của khối lượng giao dịch tại một số thời điểm trong đợt tăng giá trước.

Trong đa số, nhưng không phải là tất cả trường hợp, phần đáy của cái tách sẽ có dạng cong tạo thành hình dáng chữ "U" thay vì chữ "V" quá hẹp. Đặc điểm này cho phép cổ phiếu có đủ thời gian đi qua một giai đoạn điều chỉnh tự nhiên cần thiết với 2 hoặc 3 dấu hiệu yếu quanh khu vực thấp của cái tách. Khu vực chữ "U" là rất quan trọng vì nó hù dọa khiến những cổ đông yếu còn lại rút ra và hướng sự chú ý của những nhà đầu cơ khác ra khỏi cổ phiếu. Một nền tảng sẽ vững chắc hơn nhiều khi nó bao gồm những cổ đông mạnh ít có khuynh hướng bán cổ phiếu ra trong đợt tăng trưởng kế tiếp nhờ đó đã được thiết lập. Biểu đồ

kèm theo sau đây lấy từ dịch vụ Daily Graphs Online cho thấy biến động giá và khối lượng giao dịch hàng ngày của công ty Harley Davidson.

Đối với các cổ phiếu tăng tiến, việc hình thành khuôn mẫu hình cái tách trong những giai đoạn thị trường suy thoái trung bình có mức điều chỉnh từ 1,5 tới 2,5 lần so với các chỉ số bình quân thị trường là thường gặp nhất. Lựa chọn tốt nhất của bạn thường là những cổ phiếu có khuôn mẫu nền tảng ít bị mất giá nhất qua một giai đoạn suy thoái trung bình. Dù bạn đang ở vào giai đoạn tăng trưởng hay suy thoái, những cổ phiếu sụt giảm trên 2,5 lần so với các chỉ số bình quân của thị trường thường có nền tảng quá rộng hoặc quá lỏng lẻo và cần phải lưu tâm theo dõi kỹ càng. Hàng chục cổ phiếu công nghệ cao từng dẫn dắt thị trường, chẳng hạn như JDS Uniphase, đều tạo thành những khuôn mẫu hình tách quá rộng, lỏng lẻo, và sâu trong các quý hai và ba của năm 2000. Gần như tất cả chúng đều là những khuôn mẫu không chính xác, kém chắc chắn mà các cổ phiếu đều sẽ tránh khi chúng nỗ lực đột phá lên đỉnh giá cao hơn.

Một số rất ít những cổ phiếu dẫn dắt thị trường kém ổn định có thể lao xuống đến 40% hoặc 50% trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng. Những khuôn mẫu biểu đồ điều chỉnh nhiều hơn mức này trong một giai đoạn tăng trưởng có khả năng thất bại cao nếu chúng nỗ lực leo lên một đỉnh giá mới và nối lại vận động tăng trưởng của nó. Lý do? Rớt giá hơn 50% tính từ đỉnh giá xuống đáy giá nghĩa là cổ phiếu sẽ phải tăng trưởng 100% từ đáy giá để có thể trở về với đỉnh giá cũ. Nghiên cứu lịch sử đã chứng minh những cổ phiếu nào leo lên được các đỉnh giá mới sau những biến động lớn như vậy cũng thường thất bại ở tỉ lệ 5% tới 15% phía trên các mức giá đột phá. Các cổ phiếu cất cánh thẳng từ đáy tách lên các đỉnh giá mới cũng thường có mức độ rủi ro cao hơn.

Sea Containers là một ngoại lệ sinh động. Nó sụt giá tới 50% trong một đợt suy thoái trung bình trong giai đoạn tăng

trưởng năm 1975. Sau đó nó hình thành một cấu trúc giá hình "tách có quai" hoàn hảo và tăng trưởng 554% trong 101 tuần sau đó. Cổ phiếu này, với tỉ lệ tăng trưởng lợi tức 54% và kết quả lợi tức quý gần nhất tăng 192%, là một trong những trường hợp cổ phiếu "tách có quai" mà tôi đã trình bày với trung tâm Nghiên cứu và quản lý đúng đắn ở Boston trong cuộc họp tham vấn hàng tháng vào đầu tháng 6 năm 1975. Khi được thấy những con số ấn tượng này, một trong các nhà quản lý vốn đầu tư ở đó đã lập tức bị hấp dẫn.

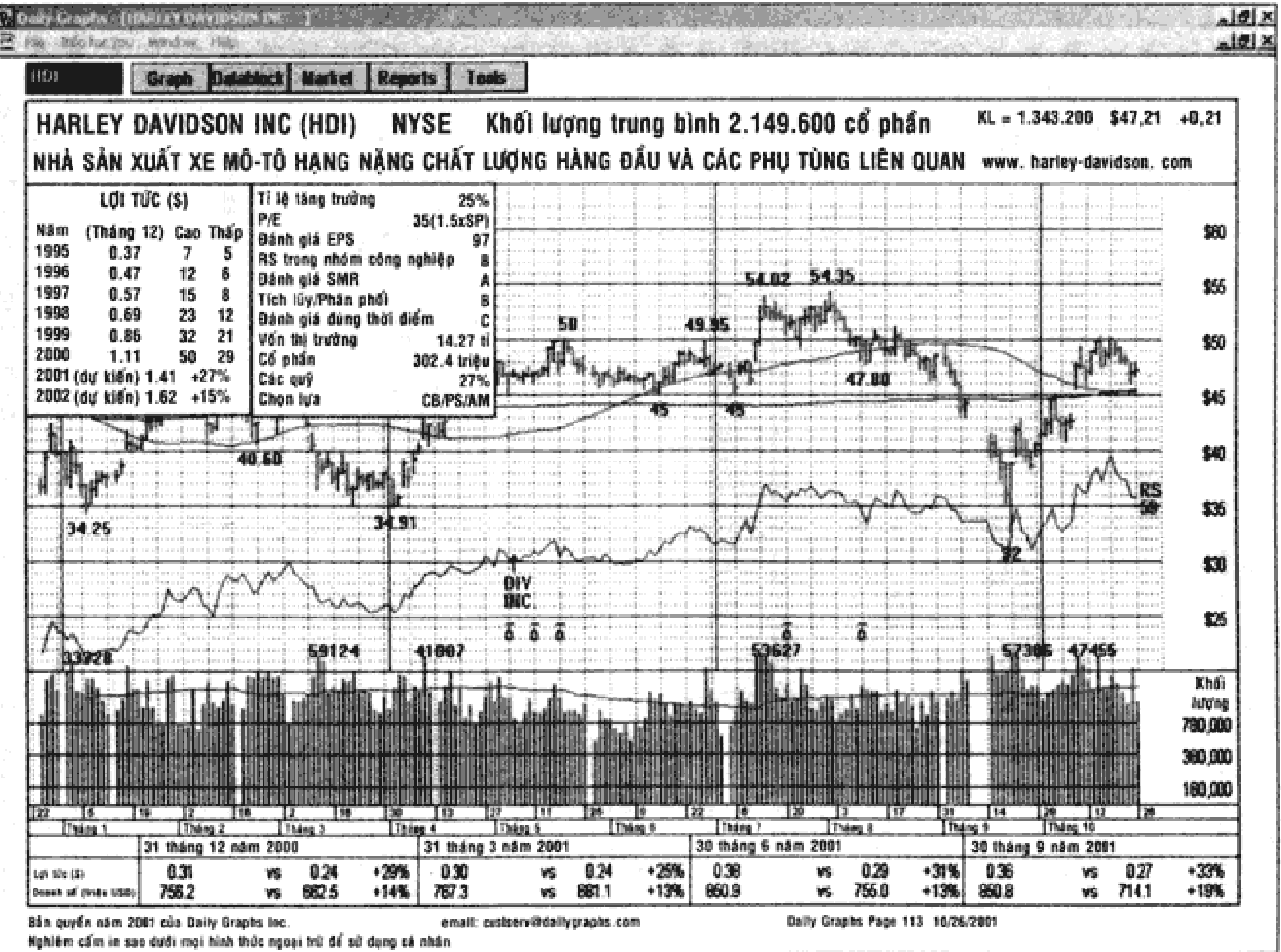
Như bạn có thể thấy qua ví dụ trên, một số khuôn mẫu bị điều chỉnh 50% hoặc 60% hoặc thậm chí cao hơn nữa trong đợt suy thoái trung bình trong giai đoạn thị trường tăng trưởng hoặc trong giai đoạn thị trường suy thoái lớn vẫn có thể thành công. (Xem biểu đồ của Sea Containers và công ty Limited.) Trong những trường hợp này, tỉ lệ suy thoái là tổng hợp sự khắc nghiệt của thị trường chung với quy mô lớn của cuộc chạy đua về giá trước đó của cổ phiếu.

Tất cả các khuôn mẫu "tách có quai" được minh họa trong cuốn sách này đều áp dụng các biểu tượng sau: A = khu vực bên trái tách; B = đáy tách; C = bên phải tách; D = quai.

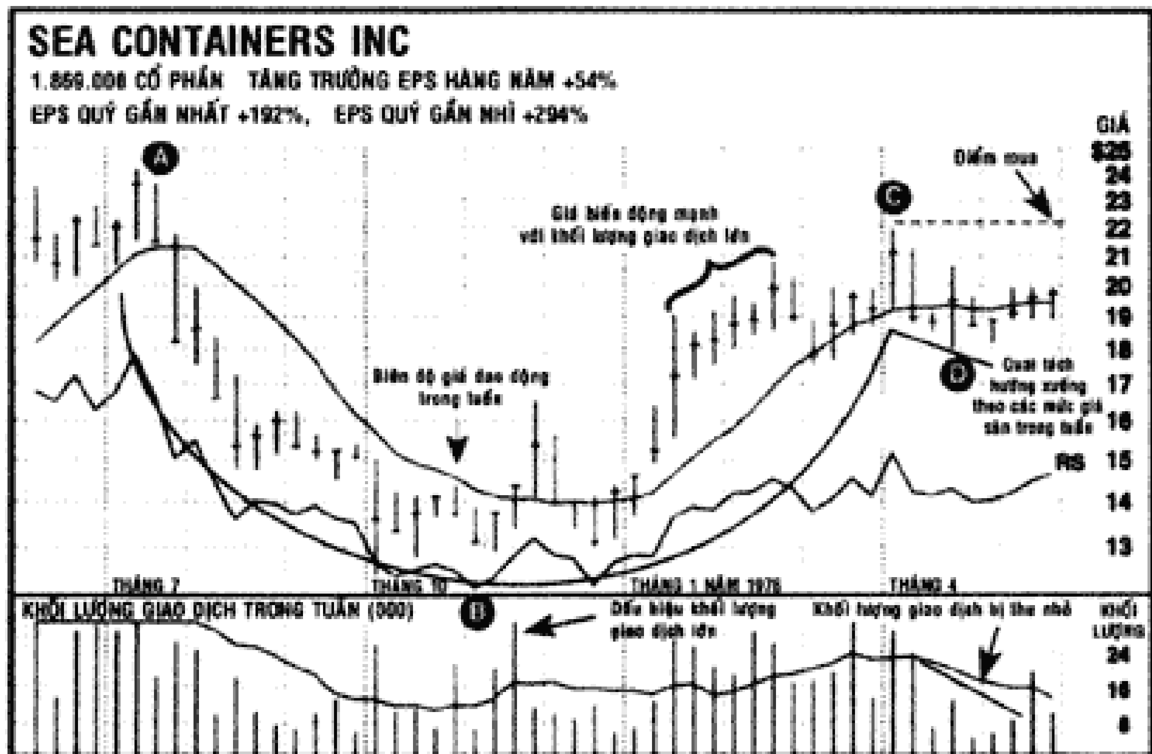
Những đặc điểm cơ bản của các khu vực quai tách

Sự hình thành khu vực quai tách thông thường cần nhiều hơn một hoặc hai tuần và có một đợt "dìm" giá hoặc "giũ bỏ" (khi giá rớt xuống thấp hơn một đáy giá trong khu vực quai tách được tạo ra vài tuần trước đó) ở gần cuối biến động giá hướng xuống của nó. Khối lượng giao dịch sẽ thu nhỏ một cách rõ rệt gần đáy giá mới trong giai đoạn kéo giá xuống thuộc quai tách.

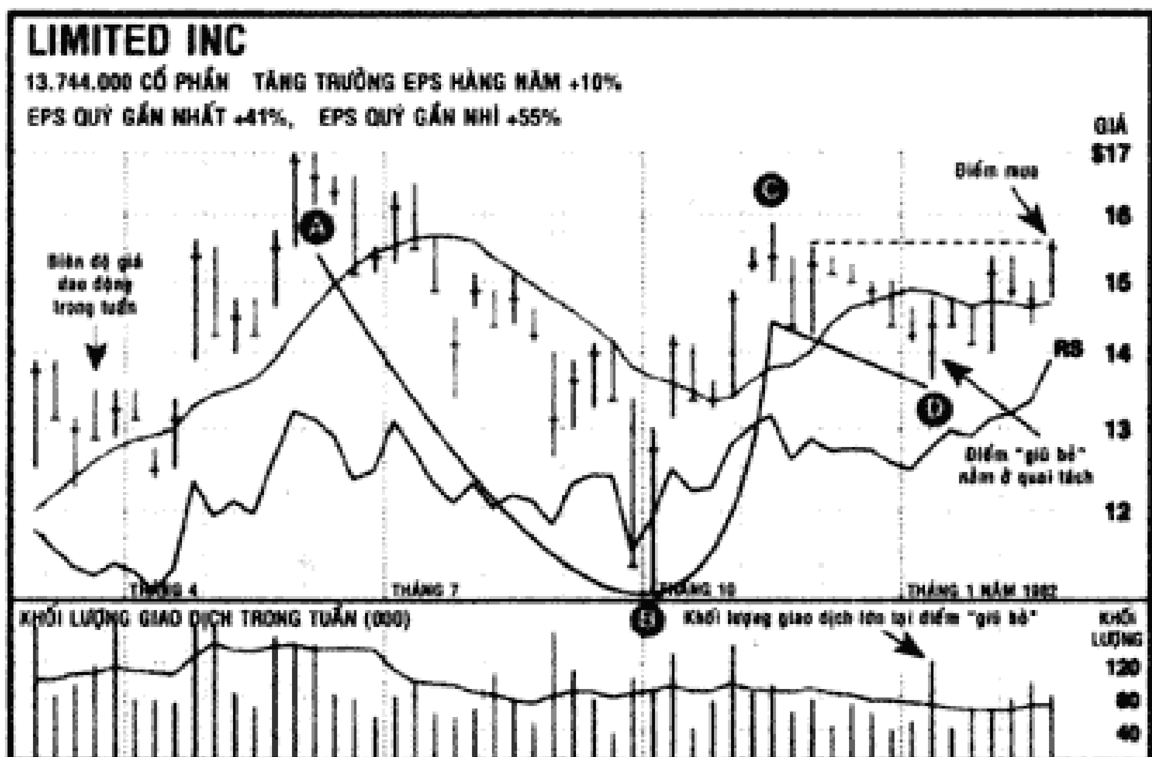
Cũng có một vài ngoại lệ: Những khuôn mẫu hình tách không có quai thường có tỉ lệ thất bại cao hơn, mặc dù nhiều cổ phiếu đã đột phá thành công mà không hình thành phần quai. Ngoài ra, một số tên tuổi thuộc lĩnh vực công nghệ cao vốn bất ổn trong



Daily Graphs Online 25 tháng 10 năm 2001



Tăng giá 563% trong 23 tháng



Tăng giá 701% trong 17 tháng

Khu vực cái tách là từ A tới C trong cả hai hình trên (1 và 2).

năm 1999 đã hình thành phần quai chỉ trong một hoặc hai tuần trước khi chúng bắt đầu những cuộc leo thang mạnh mẽ về giá.

Khi phần quai được hình thành, chúng phải nằm ở nửa trên của cấu trúc nền tảng chung, tính từ đỉnh giá tuyệt đối của toàn bộ nền tảng xuống đến đáy giá tuyệt đối của cái tách. Phần quai đồng thời cũng phải nằm cao hơn đường biến động giá bình quân 200 ngày. Những chiếc quai được hình thành ở nửa dưới của nền tảng chung hoặc hoàn toàn nằm dưới "đường 200 ngày" của một cổ phiếu sẽ yếu và nhiều khả năng thất bại. Nhu cầu tính đến thời điểm đó không đủ mạnh để cho phép cổ phiếu phục hồi quá phân nửa đường suy thoái trước đó của nó.

Ngoài ra, những quai tách nhất quán hướng lên (hướng lên theo các mức giá sàn trong tuần hoặc chỉ nằm ngang thay vì hướng xuống) có khả năng thất bại cao hơn rất nhiều khi chúng đột phá lên các đỉnh giá mới. Xu hướng đi lên theo các mức giá sàn trong tuần trong phần quai không cho phép cổ phiếu trải qua cuộc "giũ bỏ" hoặc vận động kéo giá xuống cần thiết sau khi đã tăng giá từ đáy tách lên tới nửa trên của khuôn mẫu giá. Đặc điểm mang tính rủi ro cao này thường xảy ra ở các nền tảng bao gồm ba hoặc bốn giai đoạn, ở nền tảng của các cổ phiếu đội sổ, hoặc ở các cổ phiếu dẫn dắt thị trường quá năng động đã được theo đuổi quá nhiều và do đó trở nên quá rõ ràng. Bạn phải cẩn thận với những cái quai tách hướng lên.

Tỉ lệ rớt giá trong một khu vực quai tách phù hợp phải vào khoảng 10% tới 15% tính từ đỉnh giá của nó trừ khi cổ phiếu tạo nên một cái tách rất lớn, như trong trường hợp bất bình thường của Sea Containers trong năm 1975. Những đợt giảm giá của khu vực quai tách vượt quá tỉ lệ này trong những chu kỳ thị trường tăng trưởng thường là quá xa và quá thất thường và trong đa số trường hợp là không chính xác và nhiều rủi ro. Tuy nhiên, nếu bạn đang ở trong khu vực "giũ bỏ" cuối cùng tại đáy của một thị trường suy thoái, sự yếu đuối bất thường của thị

trường chung sẽ khiến các quai tách nhanh chóng lao xuống từ 20% tới 30%, nhưng khuôn mẫu giá vẫn có thể bền vững.

Những khuôn mẫu vững chắc có các khu vực giá chặt chẽ

Cũng phải có một số khu vực chặt chẽ trong các khuôn mẫu giá của những cổ phiếu đang trong quá trình tích lũy. Trên các biểu đồ hàng tuần, khu vực chặt chẽ được định nghĩa là những khu vực có biên độ dao động giá trong tuần nhỏ, và nhiều tuần liền có mức giá khi kết thúc tuần giao dịch không thay đổi hoặc gần một cách đáng chú ý so với mức giá kết thúc tuần trước đó. Nếu mọi tuần trong khuôn mẫu nền tảng của một cổ phiếu đều có biên độ dao động giá trong tuần lớn, cổ phiếu đó sẽ bị thị trường giám sát chặt chẽ và thông thường sẽ không thành công một khi đột phá. Tuy nhiên, những người đọc biểu đồ nghiệp dư sẽ không nhận ra được sự khác biệt này và cổ phiếu sẽ lên giá khoảng 5% tới 15% - đủ để lôi kéo những nhà giao dịch kém sáng suốt – trước khi sụp đổ thảm hại và thất bại.

Hãy tìm những "điểm chốt" và theo dõi "tỉ lệ khối lượng giao dịch thay đổi"

Khi một cổ phiếu hình thành khuôn mẫu biểu đồ "tách có quai" đúng đắn và sau đó lướt qua một điểm mua hướng lên, điểm mà Jesse Livermore gọi là "điểm chốt" hoặc "đường kháng lực tối thiểu," khối lượng giao dịch trong ngày phải gia tăng ít nhất là 50% trên mức trung bình. Những trường hợp cổ phiếu dẫn dắt thị trường mới thể hiện tỉ lệ gia tăng khối lượng giao dịch trong ngày lên đến 500% - 1000% không phải là hiếm trong những nỗ lực đột phá lớn. Trong hầu như mọi trường hợp, chính sự mua vào của các nhà chuyên nghiệp đã gây ra hiện tượng tăng mạnh về khối lượng giao dịch đối với các cổ phiếu có giá cao, chất lượng tốt tại các điểm chốt của chúng. 95% mọi

người thường e ngại mua vào tại những điểm đó vì nó có vẻ dễ sợ, mạo hiểm và thậm chí là ngu xuẩn khi mua cổ phiếu ở các mức giá cao nhất. Mục đích của chúng ta không phải là mua vào ở mức giá rẻ nhất hoặc gần với đáy giá mà là bắt đầu mua vào đúng thời điểm, khi cơ hội thành công lớn là cao nhất. Điều này có nghĩa bạn phải học cách chờ một cổ phiếu tăng giá đến đúng điểm mua trước khi thực hiện bất kỳ một giao dịch nào. Nếu bạn bận công việc và không thể theo dõi thị trường thường xuyên được, những thiết bị hoặc dịch vụ thông báo tin tức qua điện thoại di động hoặc qua các trang Web sẽ giúp bạn luôn nắm được những điểm đột phá giàu tiềm năng nhất.

Các nhà đầu tư cá nhân thành công phải chờ đợi để mua tại đúng những điểm chốt này. Đây chính là điểm biến động thực sự khởi động và tất cả những vận động hấp dẫn bắt đầu. Nếu cố mua vào trước điểm này, có thể bạn sẽ bị "hớ". Trong nhiều trường hợp cổ phiếu sẽ không bao giờ đến được điểm đột phá của nó và khiến bạn bị mắc kẹt với một cổ phiếu trì trệ và thậm chí còn có thể xuống giá. Bạn sẽ muốn một cổ phiếu chứng minh sức mạnh của nó cho bạn trước khi bạn đầu tư cho nó. Ngược lại, nếu mua khi cổ phiếu đã đi qua mức từ 5% - 10% cao hơn điểm mua đúng, bạn đã mua quá trễ và thông thường sẽ bị thua lỗ trong đợt điều chỉnh giá kế tiếp. Quy tắc cắt giảm thiệt hại tại mức 8% của bạn sẽ buộc bạn phải bán ra bởi lẽ cổ phiếu đã lên giá và không còn đủ không gian cho nó dao động để có thể vượt qua một đợt điều chỉnh nhỏ bình thường.

Điểm mua chính xác của cổ phiếu trên một khuôn mẫu biểu đồ đúng không nhất thiết phải nằm tại một đỉnh giá cũ của cổ phiếu đó. Đa số sẽ diễn ra thấp hơn 5% tới 10% so với đỉnh giá cũ. Đỉnh giá trong khu vực quai tách cũng là vị trí của hầu hết các điểm mua đúng. Đây là một điểm hết sức quan trọng cần ghi nhớ. Nếu chờ tới một đỉnh giá mới thật sự thì bạn thường sẽ mua quá trễ. Đôi khi bạn có thể đi trước một bước bằng cách vẽ một đường xu hướng đi qua các đỉnh giá trong khuôn mẫu giá của cổ phiếu (bao

gồm cả khu vực quai) và bắt đầu mua vào khi đường xu hướng này bị bẻ gãy. Tuy nhiên, phải đọc đúng biểu đồ và phân tích đúng cổ phiếu mới có thể áp dụng phương pháp này.

Tìm kiếm những khối lượng giao dịch "khô cạn" gần các đáy giá trong khuôn mẫu

Gần như mọi nền tảng đúng đều cho thấy một sự "khô cạn" khối lượng giao dịch trong một hoặc hai tuần gần đáy giá tuyệt đối của khuôn mẫu và trong khu vực thấp của quai tách. Điều này có nghĩa là tất cả mọi nguồn phân phối đều đã cạn kiệt và sẽ không có thêm cổ phiếu được bán ra thị trường. Những cổ phiếu lành mạnh trong giai đoạn tích lũy gần như luôn luôn bộc lộ triệu chứng này. Việc kết hợp giữa sự chặt chẽ về giá (mức giá khi kết thúc các ngày hoặc tuần giao dịch liên tiếp rất gần nhau) và sự "khô cạn" của khối lượng giao dịch thông thường là dấu hiệu rất khả quan.

Những dấu hiệu khối lượng giao dịch lớn rất có giá trị

Một dấu hiệu giá trị khác dành cho những người đọc biểu đồ có trình độ là hiện tượng bùng nổ khối lượng giao dịch hàng ngày hoặc hàng tuần. Microsoft là một trong những ví dụ một cổ phiếu ngoại hạng bộc lộ khối lượng giao dịch tích lũy (mua vào) lớn ngay trước khi giá của nó leo thang vùn vụt (xem biểu đồ).

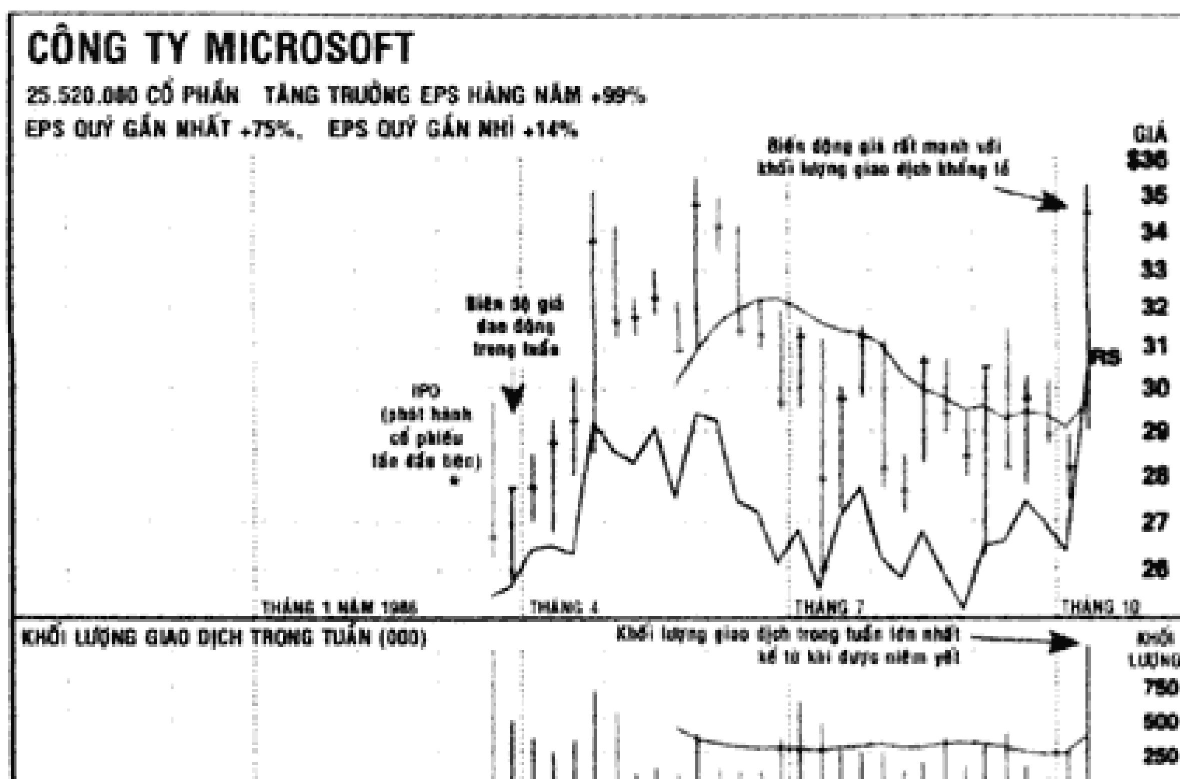
Hàng tuần liền giá tăng liên tiếp với khối lượng giao dịch lớn, theo sau hàng tuần liền có lượng giao dịch khô cạn cực độ, cũng là một dấu hiệu rất hứa hẹn. Nếu sử dụng một dịch vụ biểu đồ ngày kết hợp với các biểu đồ tuần, bạn sẽ có thể nhận thấy hoạt động giao dịch đột biến bất thường đôi khi chỉ diễn ra trong một ngày duy nhất.

Khối lượng giao dịch là một chủ thể quan trọng rất đáng được nghiên cứu cẩn thận. Điều đó có thể giúp bạn nhận ra một

cổ phiếu đang có chiều hướng giao dịch tích lũy (mua vào ồ ạt) hay phân phối (bán ra ồ ạt). Một khi đã thành thạo kỹ năng này, bạn sẽ không phải dựa vào những quan điểm cá nhân của nhà phân tích và chuyên gia nữa. Khối lượng giao dịch lớn tại những thời điểm then chốt là không thể thiếu.

Khối lượng giao dịch là thước đo chính xác nhất về tình trạng cung – cầu và tình hình bảo trợ của các tổ chức – hai thành phần then chốt trong việc phân tích cổ phiếu thành công. Hãy học cách sử dụng biểu đồ để xác định thời điểm mua vào chính xác. Đơn giản là bạn sẽ phải trả giá đắt nếu mua cổ phiếu sai thời điểm, hay tệ hơn nữa là mua những cổ phiếu đang không được tích lũy hoặc có những khuôn mẫu giá không vững chắc, không chính xác.

Lần sau khi bạn xem xét việc mua một cổ phiếu, hãy kiểm tra khối lượng giao dịch hàng tuần của nó. Bạn sẽ thấy một dấu hiệu hứa hẹn khi số tuần mà cổ phiếu tăng giá với khối lượng



Dấu hiệu khối lượng giao dịch lớn
(tăng trưởng 350% trong 12 tháng)

giao dịch trên mức trung bình nhiều hơn so với số tuần mà cổ phiếu xuống giá với khối lượng giao dịch trên mức trung bình khi vẫn còn nằm trong nền tảng biểu đồ.

Giá trị của những đợt điều chỉnh của thị trường

Các khuôn mẫu giá gần như luôn luôn (80% số trường hợp) được kéo dài qua các đợt điều chỉnh của thị trường, vì vậy đừng bao giờ nhụt chí và bỏ qua cơ hội tiềm năng trên thị trường chứng khoán khi trải qua các đợt bán ra hoặc giai đoạn suy thoái trung bình. Giai đoạn suy thoái có thể chỉ kéo dài từ 3 tới 6 tháng, hoặc trong những trường hợp hiếm gặp hơn, lên đến 2 năm. Nếu cẩn trọng theo sát những quy luật bán ra đã nêu trong cuốn sách này, bạn sẽ bán ra và bảo vệ được các khoản lợi tức, giảm thiểu mọi khoản thua lỗ, gia tăng nguồn vốn tiền mặt quan trọng, và đóng cửa các tài khoản vốn vay.

Ngay cả khi đã bán hết cổ phiếu và chuyển toàn bộ vốn sang tiền mặt, bạn sẽ không bao giờ muốn bỏ mặc tình hình thị trường bởi lẽ các giai đoạn suy thoái tạo ra những nền tảng mới trên những cổ phiếu mới có thể sẽ đạt mức tăng trưởng 1000% trong chu kỳ tiếp theo. Bạn sẽ không khờ dại bỏ qua những cơ hội tuyệt vời nhất trong cuộc đời đang được hình thành và ở ngay phía trước.

Khi thị trường bước vào giai đoạn suy thoái cũng là thời điểm bạn phải tiến hành những cuộc phân tích "hậu kỳ" về những quyết định mà mình đã đưa ra trước đó. Hãy đánh dấu thật chính xác trên biểu đồ ngày hoặc biểu đồ tuần điểm mà bạn đã mua vào và bán ra tất cả cổ phiếu trong năm vừa qua. Nghiên cứu các quyết định của mình và viết ra một số quy tắc mới để tránh lặp lại những sai lầm mà bạn đã phạm phải trong chu kỳ trước. Sau đó hãy nghiên cứu cẩn thận những cổ phiếu thành công lớn mà bạn đã bỏ qua hoặc đã xử lý không tốt. Hãy phát triển một số quy luật để đảm bảo rằng bạn mua những cổ

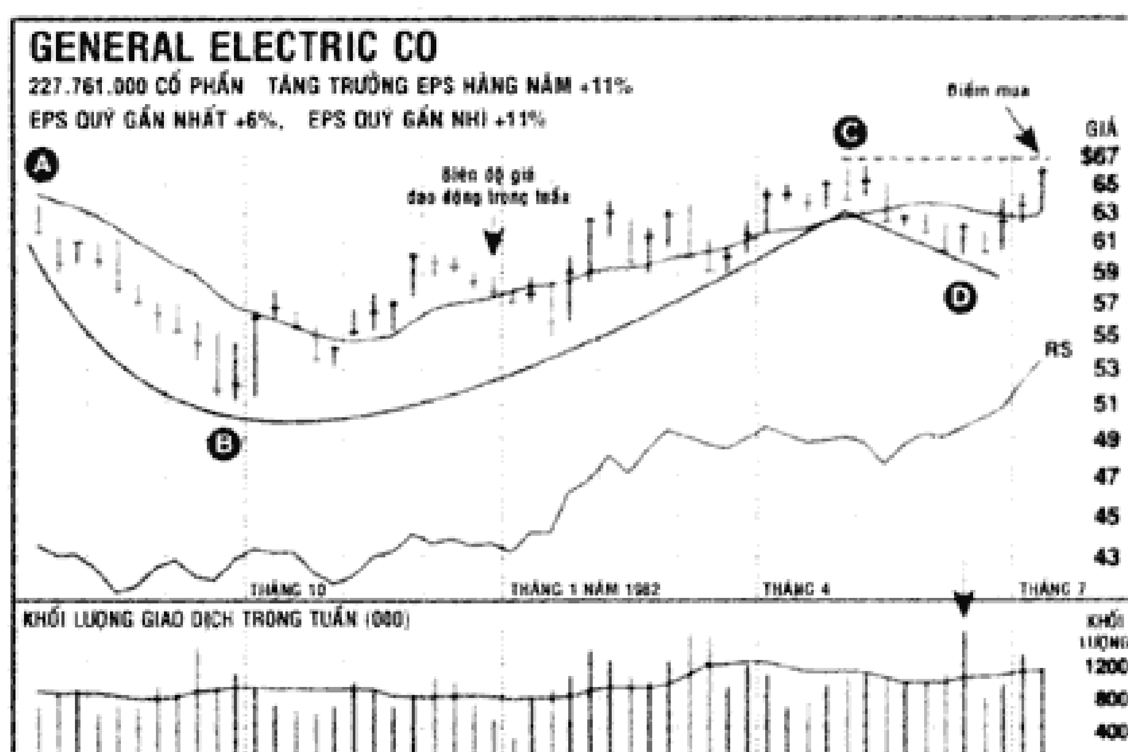
phiếu dẫn đầu thật sự trong giai đoạn tăng trưởng kế tiếp. Chắc chắn chúng sẽ xuất hiện, và đây là thời gian bạn phải theo dõi khi chúng bắt đầu hình thành các nền tảng. Vấn đề đặt ra là khi chúng bắt đầu bùng nổ, liệu bạn có sẵn trong tay một kế hoạch sẵn sàng để đầu tư vào chúng hay không.

Những khuôn mẫu giá khác cần tìm:

Cách xác định một khuôn mẫu giá "đĩa có quai"

"Đĩa có quai" là một khuôn mẫu giá tương tự như "tách có quai", ngoại trừ việc phần "đĩa" thường trải rộng qua một thời gian dài hơn, khiến khuôn mẫu trở nên "nông" hơn. Nếu bạn thấy những cái tên "tách có quai" hoặc "đĩa có quai" nghe có vẻ kỳ cục, hãy xét đến việc bao nhiêu năm trời nay bạn vẫn quen gọi hai chòm sao "Gấu lớn" và "Gấu nhỏ".

Biểu đồ sau đây của công ty General Electric trình bày một ví dụ của cấu trúc đĩa có quai.

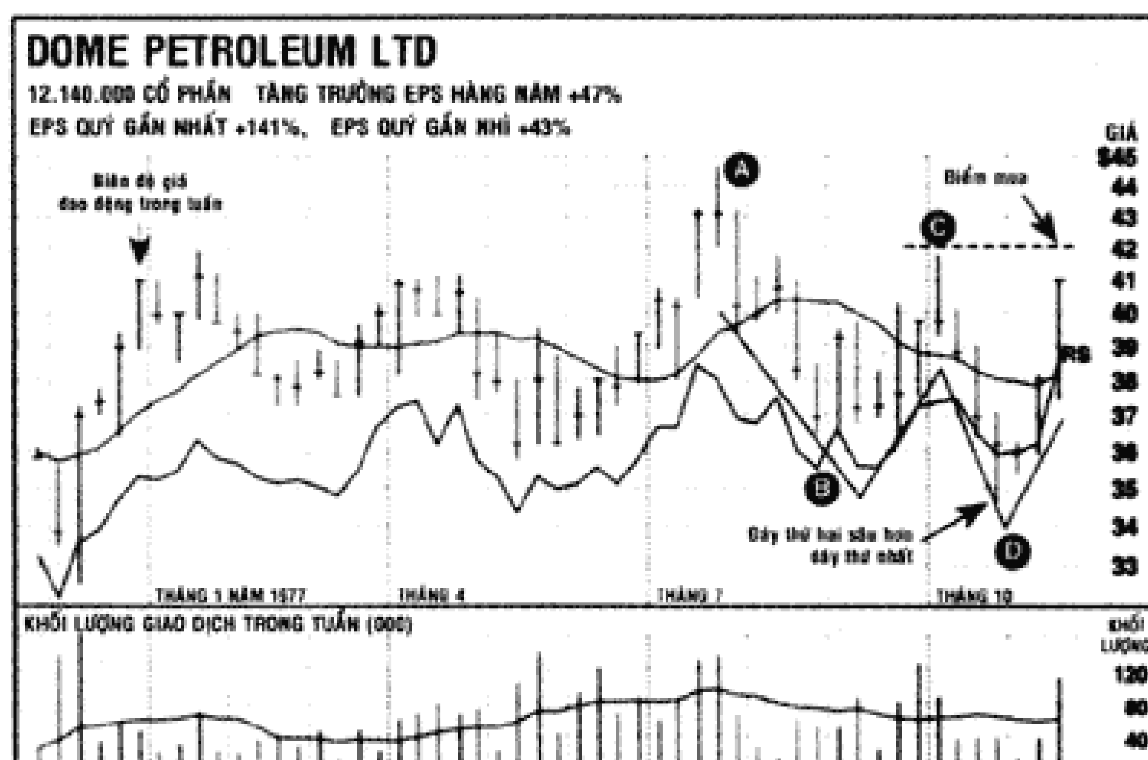


Tăng trưởng 74% trong 11 tháng

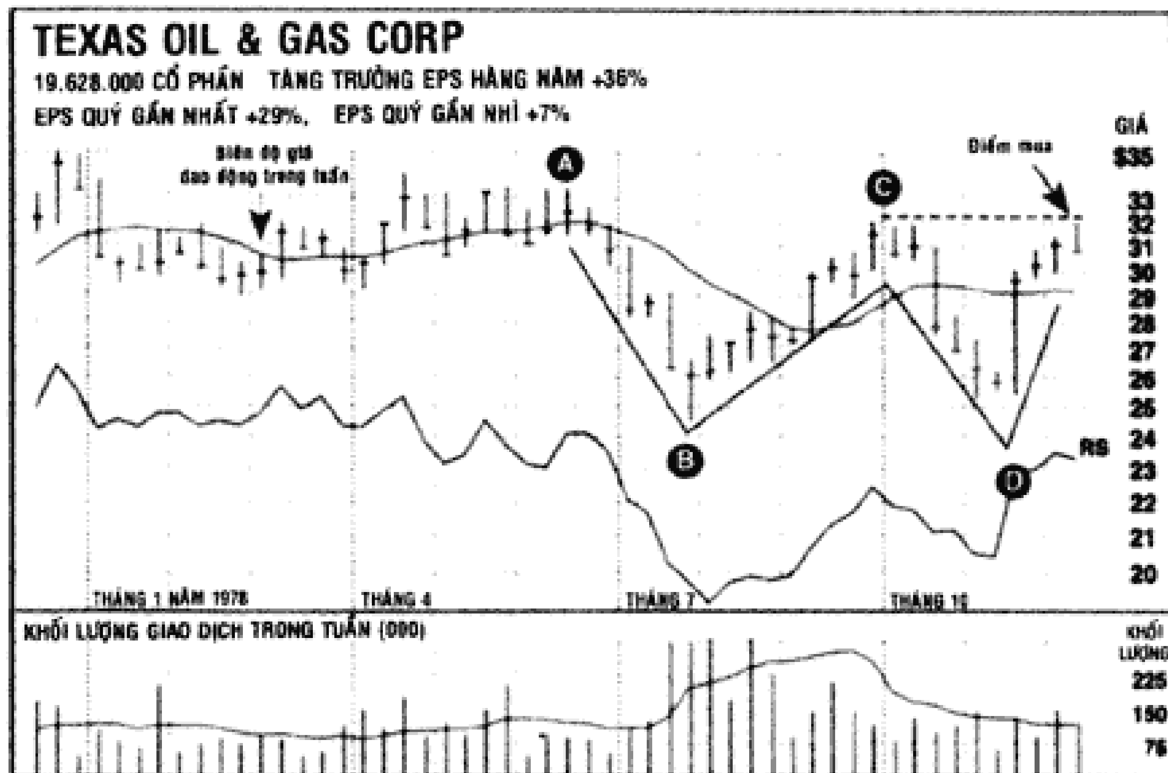
Nhận diện một khuôn mẫu giá "đáy chữ W"

Khuôn mẫu giá "đáy chữ W" có phần đáy giá trông giống như chữ "W." Khuôn mẫu này thường không xuất hiện nhiều bằng khuôn mẫu "tách có quai." Thông thường điều quan trọng cần lưu ý là đáy thứ hai của "chữ W" sẽ xuống ngang bằng với đáy giá thứ nhất hoặc, trong đa số trường hợp, sâu hơn một hoặc hai điểm, do đó tạo ra một cuộc "giũ bỏ" các nhà đầu tư yếu.

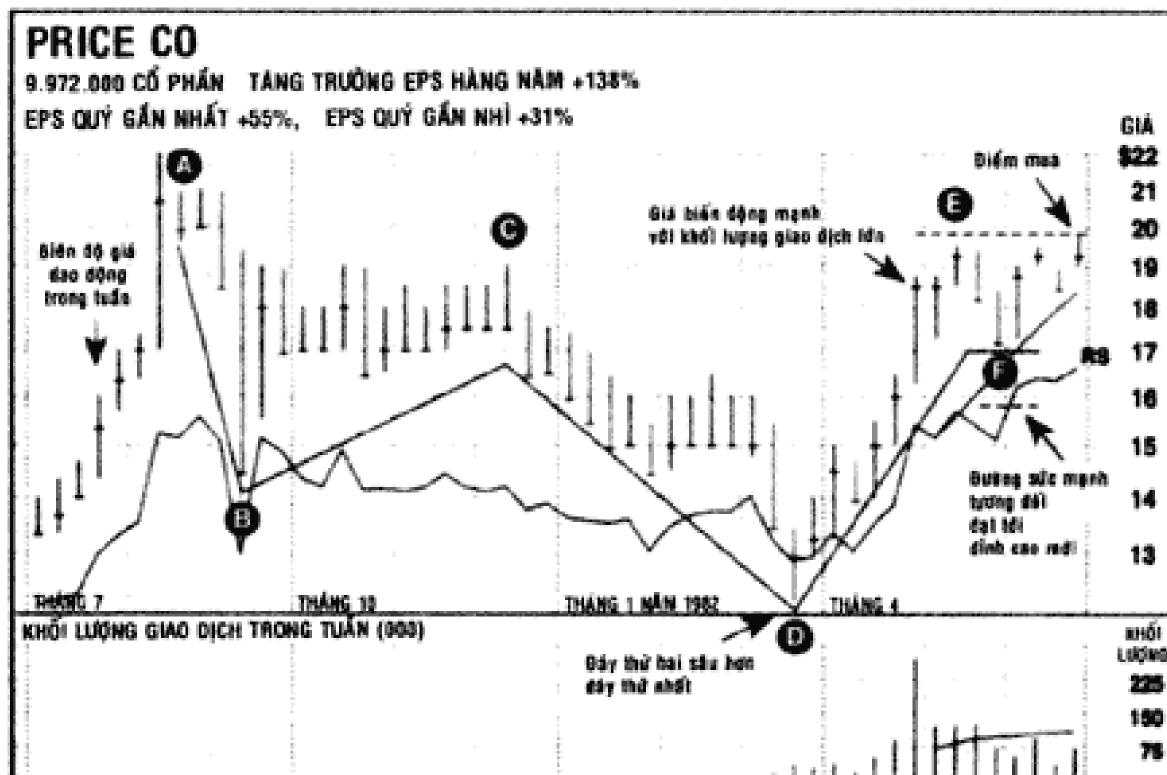
Khuôn mẫu "đáy chữ W" cũng có thể có quai, mặc dù chi tiết đó không thuộc về bản chất của khuôn mẫu. Độ sâu và chiều rộng của nó tương tự như khuôn mẫu tách có quai. Theo lý thuyết, khuôn mẫu đáy chữ W có thể không mạnh bằng khuôn mẫu tách có quai đúng đắn, do cổ phiếu phải rơi xuống đáy giá hai lần để hình thành khu vực chữ W. Điểm mua đúng trong khuôn mẫu này được đặt tại đỉnh của nhánh bên phải của chữ W, nơi cổ phiếu đi lên sau lần rớt giá thứ hai. Điểm mua đúng phải có giá bằng với đỉnh giá ở giữa chữ W. Nếu khuôn mẫu đáy chữ W có quai, thì đỉnh giá của phần quai sẽ là điểm mua đúng. Những



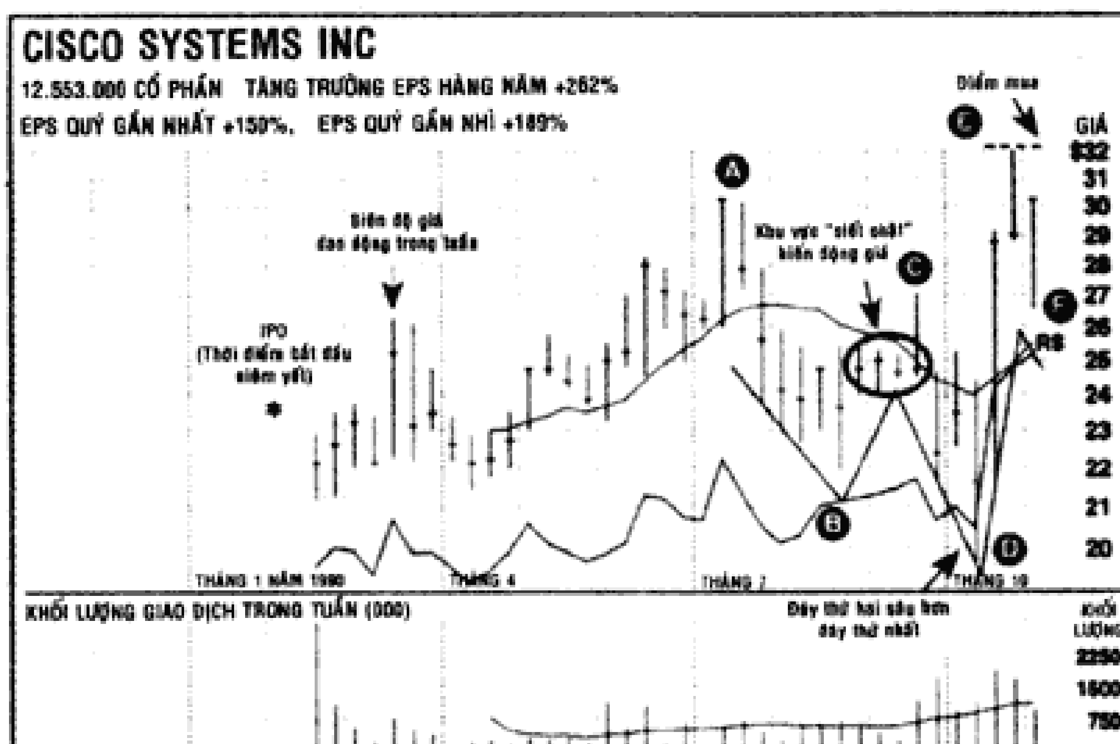
Khuôn mẫu giá đáy chữ W, tăng giá 918% trong 44 tháng



Khuôn mẫu giá đáy chữ W, tăng giá 532% trong 23 tháng



Khuôn mẫu giá đáy chữ W, tăng trưởng 110% trong 11 tháng



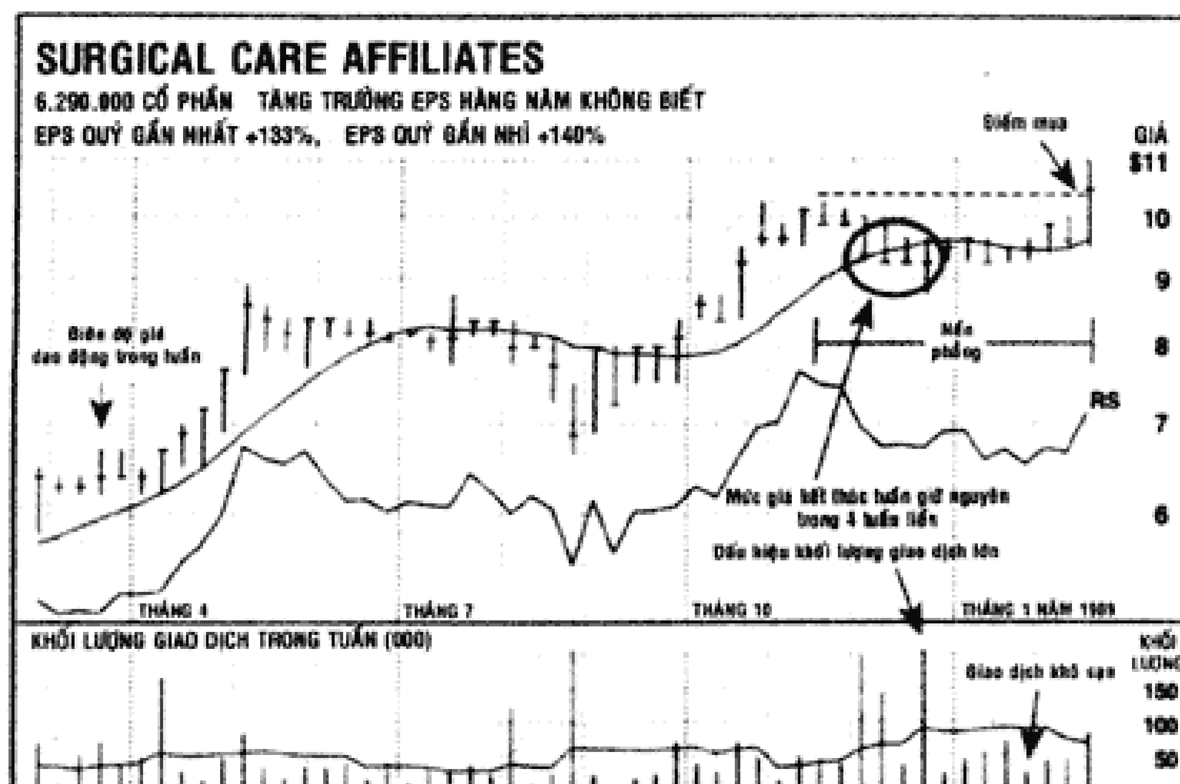
Khuôn mẫu giá đáy chữ W, tăng trưởng 74445% trong 113 tháng

biểu đồ sau đây của Dome Petroleum, Texas Oil & Gas, Price Co., và Cisco Systems là những ví dụ tuyệt vời của khuôn mẫu "đáy chữ W" hình thành vào các năm 1977, 1978, 1982, và 1990. Những điểm mua tương ứng là 42 đô-la, 32 đô-la, 20 đô-la, và 32 đô-la.

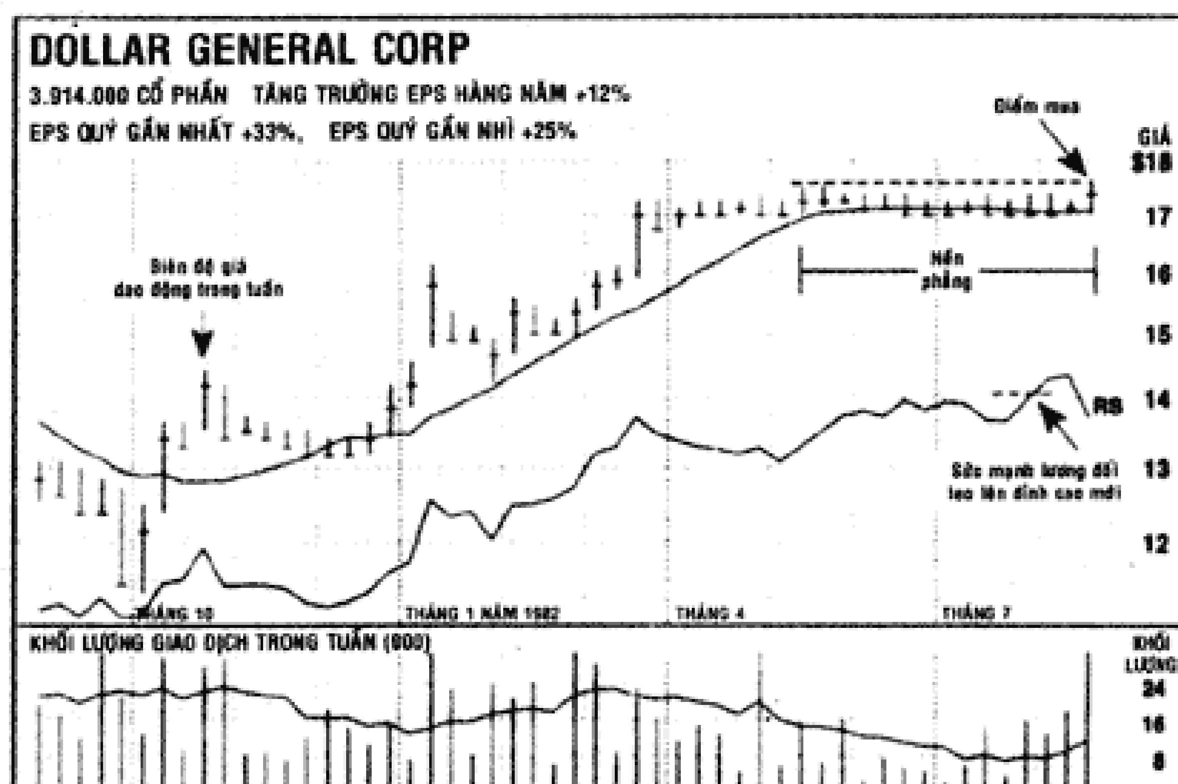
Đối với khuôn mẫu "đáy chữ W" (xem các biểu đồ), các biểu tượng sau sẽ được áp dụng: A = điểm bắt đầu khuôn mẫu; B = đáy giá thứ nhất; C = đỉnh giá giữa chữ W, nơi được chọn làm điểm mua; D = đáy giá thứ hai. Nếu khuôn mẫu này có quai, thì có thêm E = đỉnh giá của phần quai (chọn làm điểm mua) và F = đáy giá của phần quai.

Định nghĩa cấu trúc giá "nền phẳng"

"Nền phẳng" là một cấu trúc giá hứa hẹn khác. Đây thường là nền tảng 2 giai đoạn hình thành sau khi một cổ phiếu tăng giá 20% hoặc nhiều hơn từ một khuôn mẫu "tách có quai", "đĩa



Khuôn mẫu nền phẳng. Tăng giá 1833% trong 33 tháng.



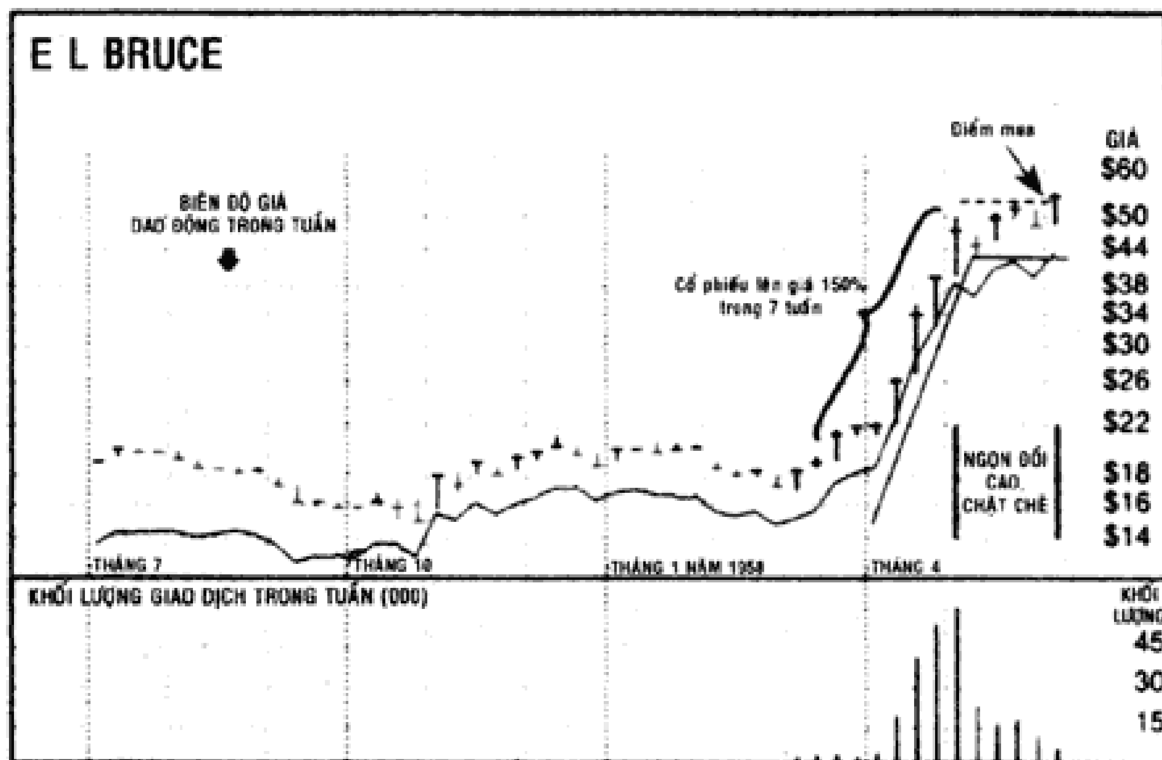
Khuôn mẫu nền phẳng. Tăng giá 705% trong 34 tháng

có quai", hoặc "đáy chữ W." Cấu trúc nền phẳng tạo nên một đường nằm ngang kéo dài với biên độ dao động giá bị siết rất chặt trong ít nhất là 5 hoặc 6 tuần, và nó không điều chỉnh quá 10% tới 15%. Standard Oil ở Ohio trong tháng 5 năm 1979, Smith-Kline trong tháng 3 năm 1978, Dollar General trong năm 1982, và Surgical Care Affiliates trong năm 1989 là những ví dụ minh họa tốt cho khuôn mẫu nền phẳng (xem hai biểu đồ sau đây). Pep Boys trong tháng 3 năm 1981 đã hình thành một nền phẳng dài hơn. Nếu đã bỏ lỡ cuộc đột phá đầu tiên của một cổ phiếu nào đó từ khuôn mẫu "tách có quai", bạn vẫn nên để mắt tới nó. Có thể đến một lúc nào đó nó sẽ hình thành một nền phẳng và tạo cho bạn cơ hội mới để mua.

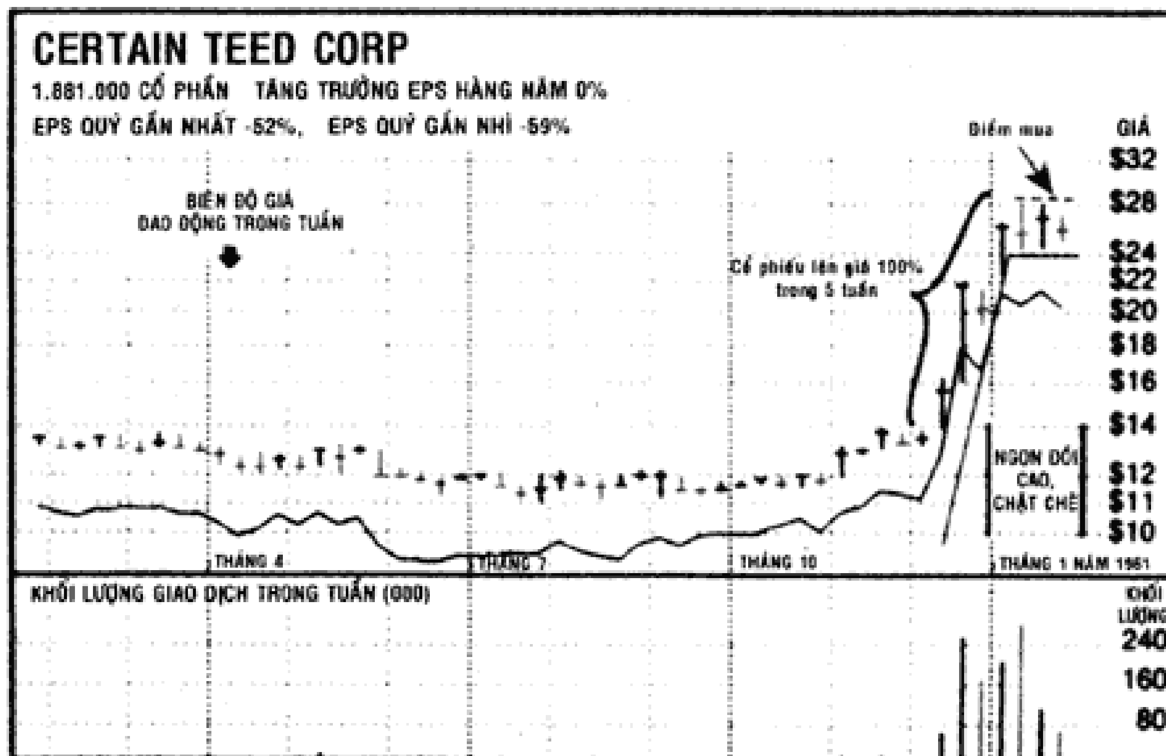
Khuôn mẫu "ngọn đồi cao, chặt chẽ" ít gặp

Khuôn mẫu "ngọn đồi cao, chặt chẽ" rất hiếm gặp và chỉ xuất hiện ở không quá một hoặc hai cổ phiếu trong mỗi giai đoạn tăng trưởng. Nó khởi đầu bằng một cuộc tăng giá khoảng từ 100% tới 120% trong một khoảng thời gian rất ngắn (4- 8 tuần), sau đó điều chỉnh theo hướng nằm ngang, thông thường trong 3, 4, hoặc 5 tuần, không quá 10% tới 20%. Đây là một trong những khuôn mẫu mạnh nhất, nhưng cũng rất rủi ro và khó diễn dịch đúng. Nhiều cổ phiếu có thể vọt lên đến 200% hoặc cao hơn nữa từ khuôn mẫu này. (Xem các biểu đồ của E.L. Bruce, tháng 6 năm 1958; Certain-teed, tháng 1 năm 1961; Syntex, tháng 7 năm 1963, Rollins, tháng 7 năm 1964; Emulex, tháng 10 năm 1999; và Qualcomm, tháng 12 năm 1999.)

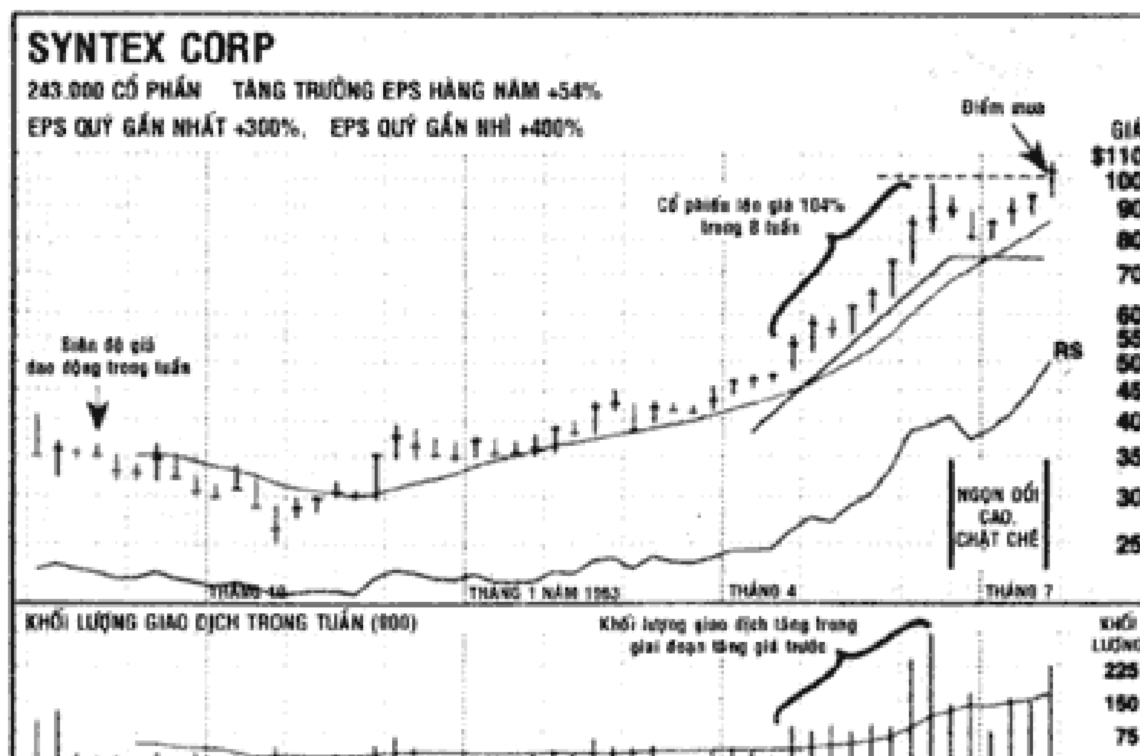
Khuôn mẫu của E.L. Bruce hình thành trong quý 2 năm 1958, tại mức giá khoảng 50 đô-la, cung cấp một khuôn mẫu tiền lệ hoàn hảo cho cuộc tăng trưởng của Certain-teed trong năm 1961. Đến lượt Certain-teed lại trở thành hình mẫu mà tôi đã áp dụng để mua cổ phiếu thắng lợi lớn đầu tiên của mình, Syntex, vào tháng 7 năm 1963.



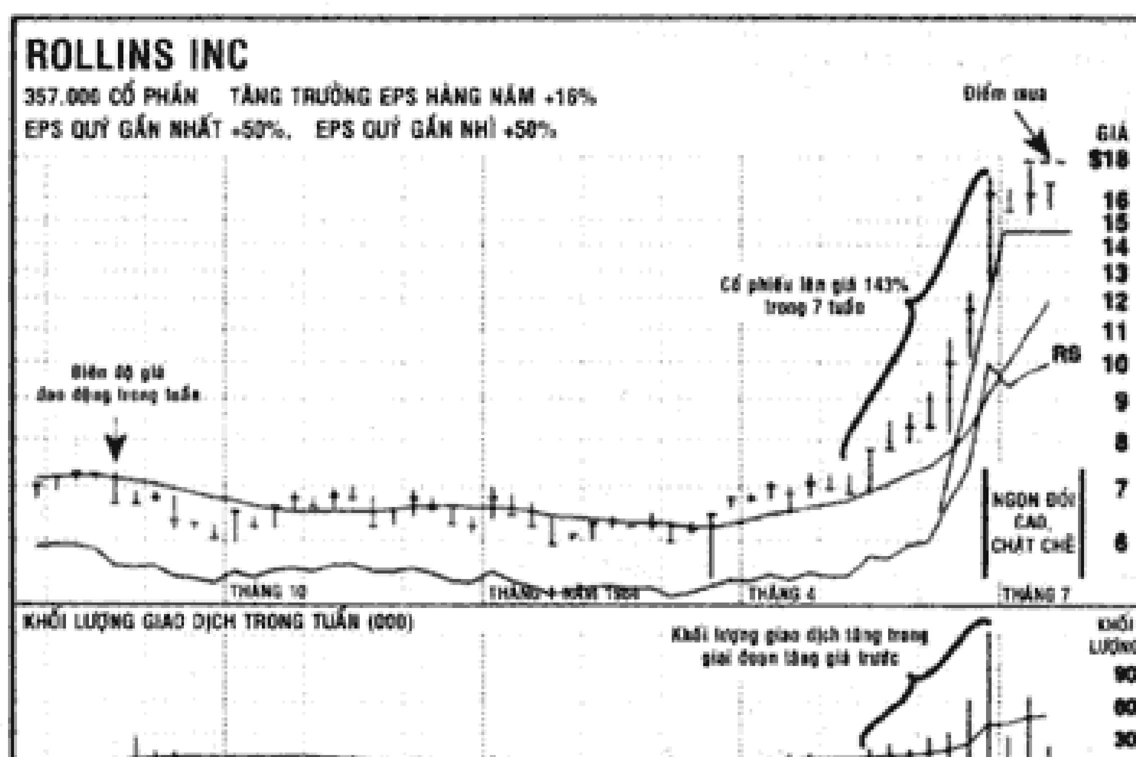
Khuôn mẫu giá "ngọn đồi cao, chặt chẽ."
Tăng giá hơn 200% trong 2 tháng.



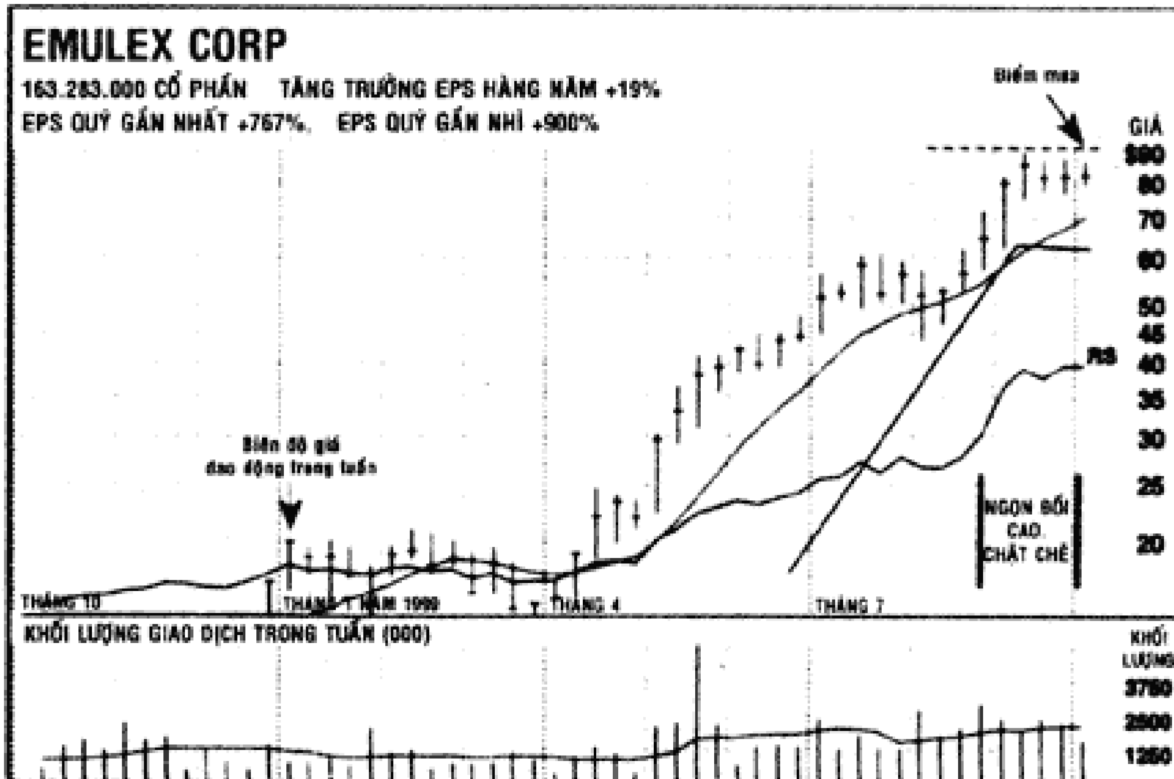
Khuôn mẫu giá "ngọn đồi cao, chặt chẽ."
Tăng giá 482% trong 12 tháng.



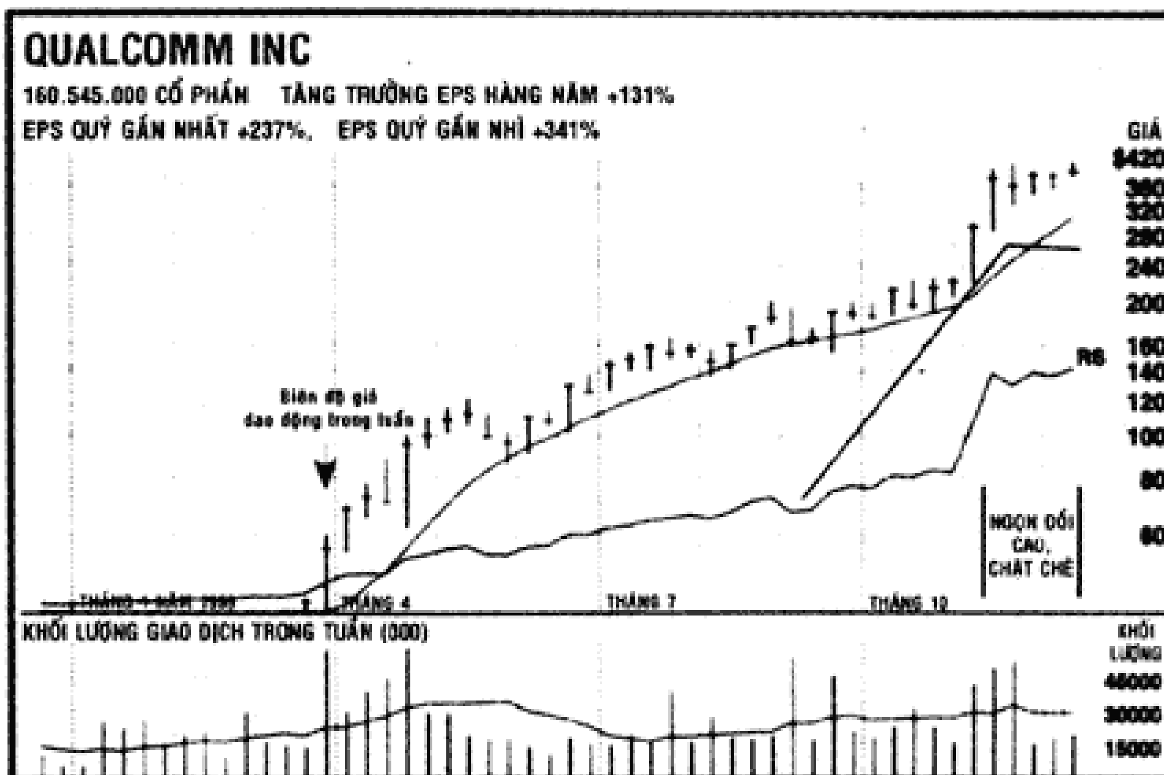
Khuôn mẫu giá "ngọn đồi cao, chặt chẽ."
Tăng giá 482% trong 6 tháng.



Khuôn mẫu giá "ngọn đồi cao, chặt chẽ."
Tăng giá 89% trong 2 tháng.



Khuôn mẫu giá "ngọn đồi cao, chặt chẽ."
Tăng giá 404% trong 6 tháng.



Khuôn mẫu giá "ngọn đồi cao, chặt chẽ."
Tăng giá 96% trong 1 tháng.

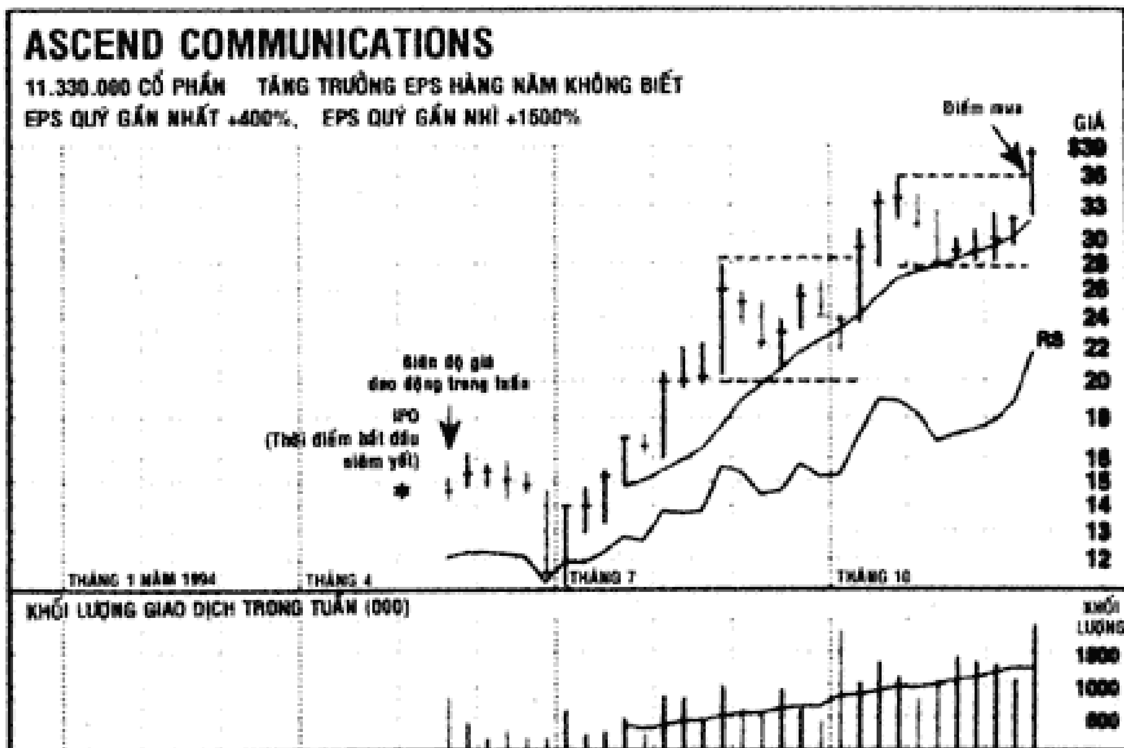
Một nền tảng đặt trên một nền tảng khác là gì?

Trong những thời kỳ cuối của giai đoạn thị trường suy thoái, những điều kiện có vẻ tiêu cực lại có thể giới thiệu một nhà dẫn dắt thị trường năng động mới cho giai đoạn tăng trưởng kế tiếp. Tôi gọi hiện tượng bất thường này là một "nền tảng đặt trên nền tảng khác."

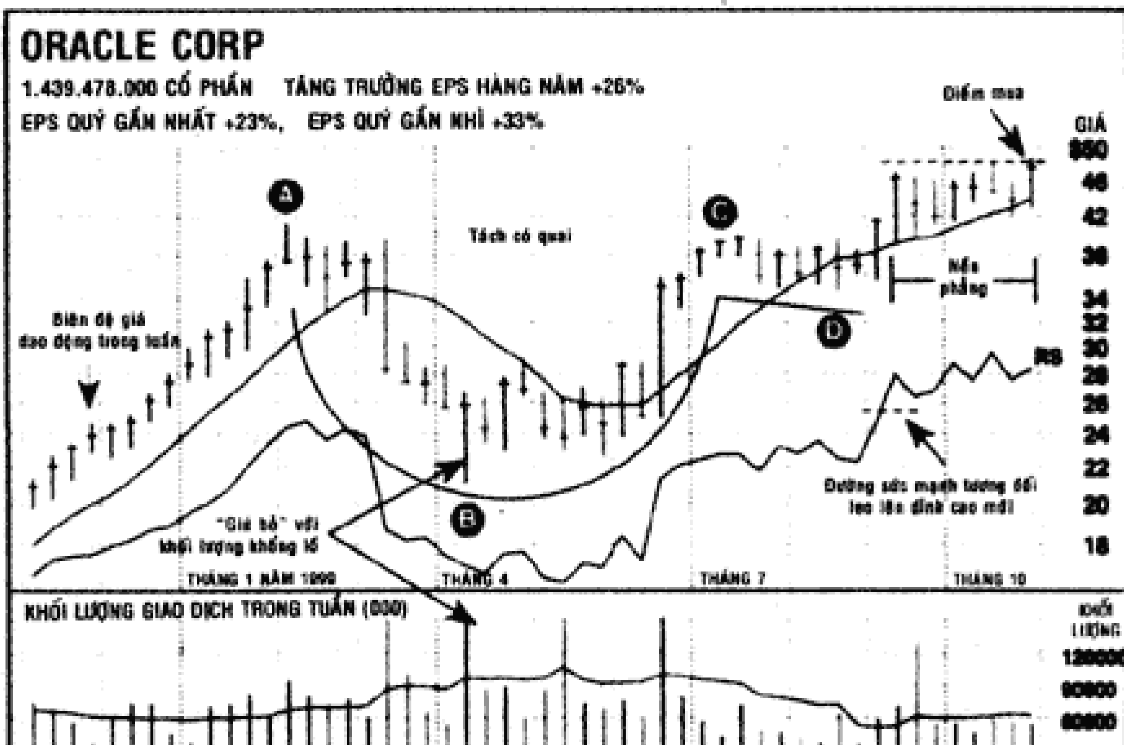
Điều xảy ra là một cổ phiếu mạnh đột phá khỏi nền tảng của nó và leo lên nhưng không thể đạt tới tỉ lệ tăng trưởng 20% - 30% như bình thường bởi lẽ thị trường chung đang bắt đầu một đợt rớt giá mới. Do vậy, giá của cổ phiếu này bị kéo xuống và nó hình thành một khu vực giá ổn định thứ hai ngay trên đỉnh của nền tảng trước đó trong khi các chỉ số bình quân của thị trường vẫn tiếp tục xuống đến các điểm đáy mới.

Khi giai đoạn suy thoái của thị trường chung chấm dứt, điều này sẽ luôn luôn xảy ra, cổ phiếu nói trên thường có khuynh hướng trở thành một trong những cổ phiếu đầu tiên leo lên đỉnh giá mới để chuẩn bị cho một đợt tăng trưởng vũ bão. Nó cũng tương tự như dòng suối bị chướng ngại vật lớn ngăn cản. Một khi chướng ngại vật (trong trường hợp này là thị trường suy thoái) được tháo gỡ, dòng suối tự do thực hiện điều mà nó đã muốn làm từ lâu. Đây là một ví dụ nữa chứng tỏ chúng ta thật ngu ngốc nếu chúng ta thất vọng và buồn phiền về thị trường hoặc đánh mất sự tự tin của mình. Vòng đua lớn kế tiếp có thể chỉ còn một vài tháng nữa sẽ diễn ra.

Hai trong số những khuyến nghị mua vào thành công nhất của công ty chúng tôi trong năm 1978 (M/A-Com và Boeing) đã thể hiện những khuôn mẫu "nền tảng đặt trên nền tảng" này. Cổ phiếu thứ nhất đã tăng trưởng 180%, cổ phiếu thứ hai 950%. Ascend Communications và Oracle (xem các biểu đồ sau đây) là những ví dụ khác của khuôn mẫu này. Sau khi đột phá lên từ đáy của thị trường suy thoái vào tháng 12 năm 1994, Ascend Communications đã leo thang gần 1500% trong 17 tháng. Oracles lại lặp lại khuôn mẫu "nền tảng trên nền tảng" của nó trong tháng 10 năm 1999 và tăng trưởng gần 300%.



Nền tảng dựa trên nền tảng.
Tăng giá 1496% trong 17 tháng



Nền tảng dựa trên nền tảng.
Tăng giá 274% trong 5 tháng

Các nền dốc lên

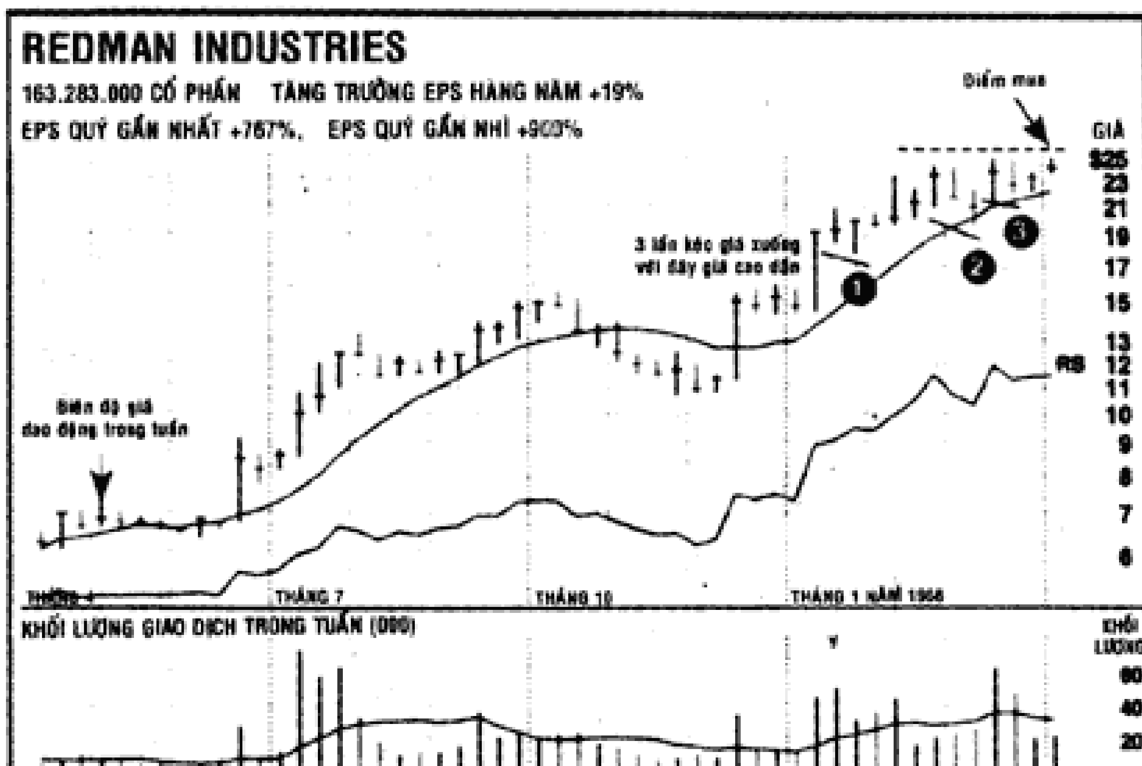
Nền dốc lên, cũng giống như nền phẳng, xuất hiện trong khoảng giữa đường tăng trưởng sau khi cổ phiếu đột phá khỏi nền tảng tách có quai hoặc đáy chữ W. Nó có ba đợt kéo giá xuống từ 10% tới 20% với đáy giá của đợt sau luôn luôn cao hơn đáy giá của đợt trước, và đó chính là lý do tôi gọi nó là một nền dốc lên. Mỗi kỳ kéo giá xuống thường xảy ra do tình trạng suy thoái của thị trường chung tại thời điểm đó. (Xem điểm được đánh số 1, 2, và 3 trên các biểu đồ của Redman Industries và America Online.)

Cổ phiếu Boeing đã hình thành một nền dốc lên kéo dài 13 tuần trong quý 2 năm 1954 và sau đó đã tăng giá gấp đôi. Redman Industries, công ty sản xuất nhà ở di động, có một nền dốc lên 11 tuần trong quý đầu năm 1968 và leo thang 500% chỉ trong 37 tuần. America Online cũng tạo nên kiểu nền tảng tương tự trong quý 1 năm 1999 và nối lại cuộc tăng trưởng tổng cộng 500% từ khi nó đột phá khỏi nền tảng tách có quai kéo dài 14 tuần vào tháng 10 năm 1998. Như vậy, bạn thấy đó, rõ ràng là lịch sử vẫn tự lặp lại. Bạn càng hiểu biết và có thể nhận diện nhiều nền tảng trong quá khứ thì càng có thể kiếm được nhiều tiền hơn trên thị trường chứng khoán hôm nay. (Xem các biểu đồ ví dụ sau đây.)

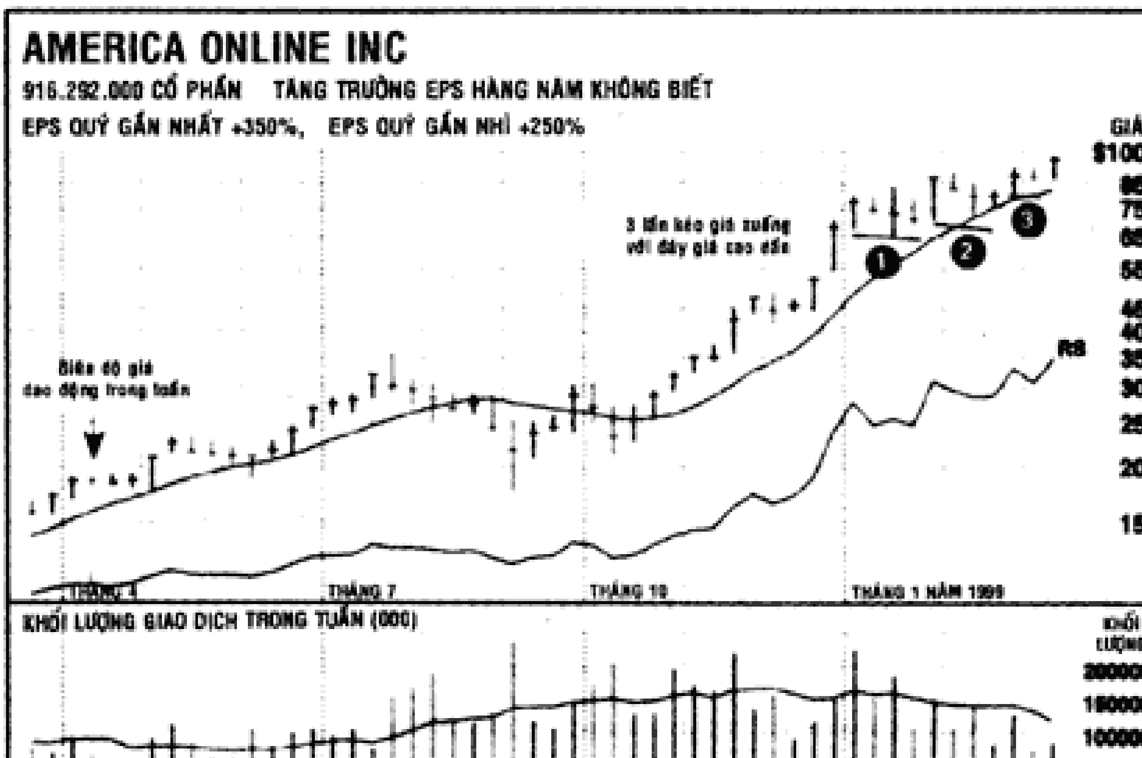
Cấu trúc giá rộng và lỏng lẻo là "tín hiệu giả"

Các biểu đồ trông có vẻ rộng và lỏng lẻo thường sẽ thất bại, nhưng sau đó có thể được siết chặt lại.

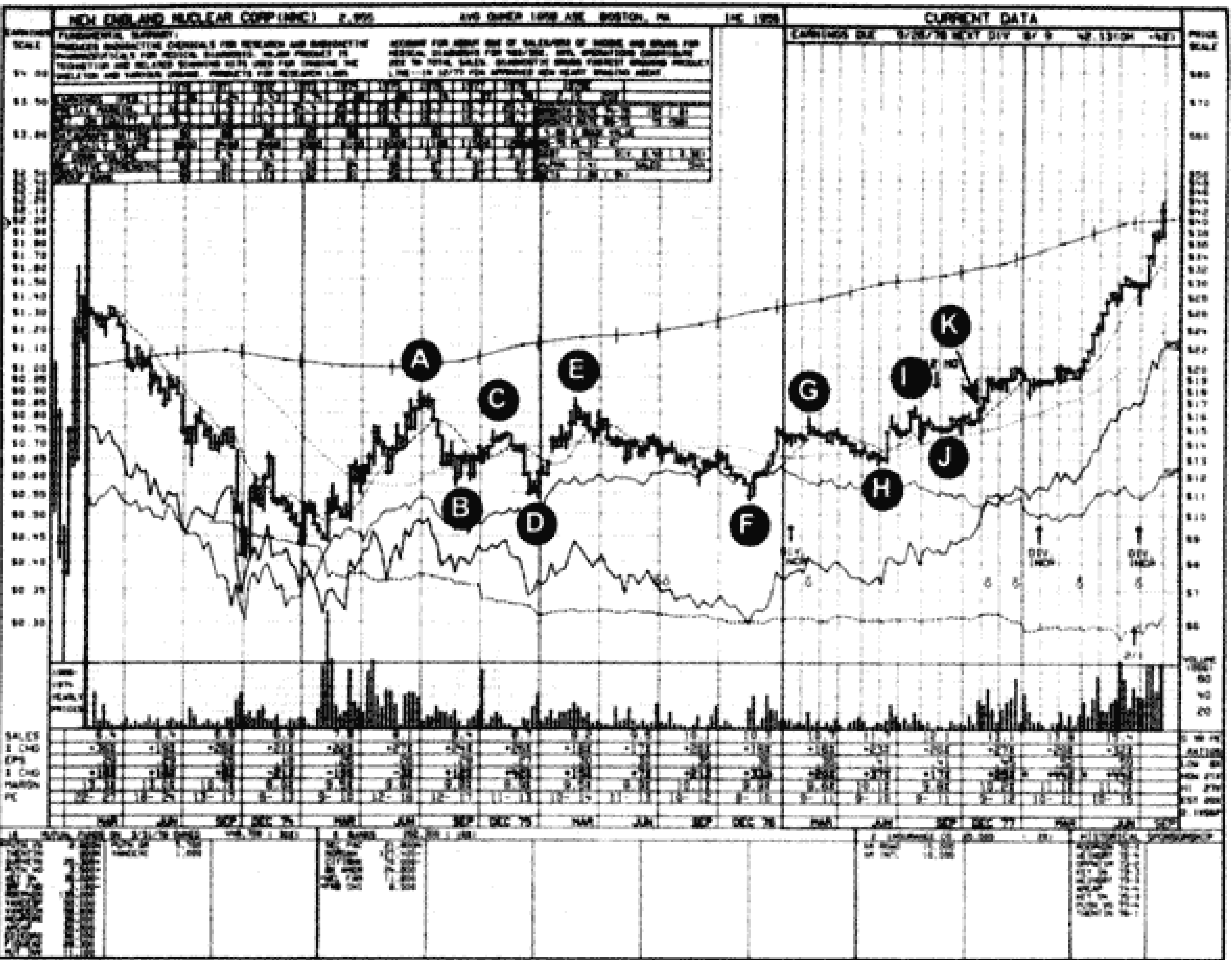
New England Nuclear và Houston Oil & Minerals là hai trường hợp các cổ phiếu đã tự siết chặt lại sau những biến động về giá rộng, lỏng lẻo, và thất thường. Tôi nhắc tới hai ví dụ này vì tôi đã bỏ lỡ cả hai khi đến thời của chúng. Luôn là một hành động khôn ngoan khi xem xét lại những cổ phiếu thành công lớn mà bạn đã bỏ lỡ để tìm ra lý do tại sao bạn không nhận diện được chúng khi chúng đã "chín muồi" và sẵn sàng leo thang.



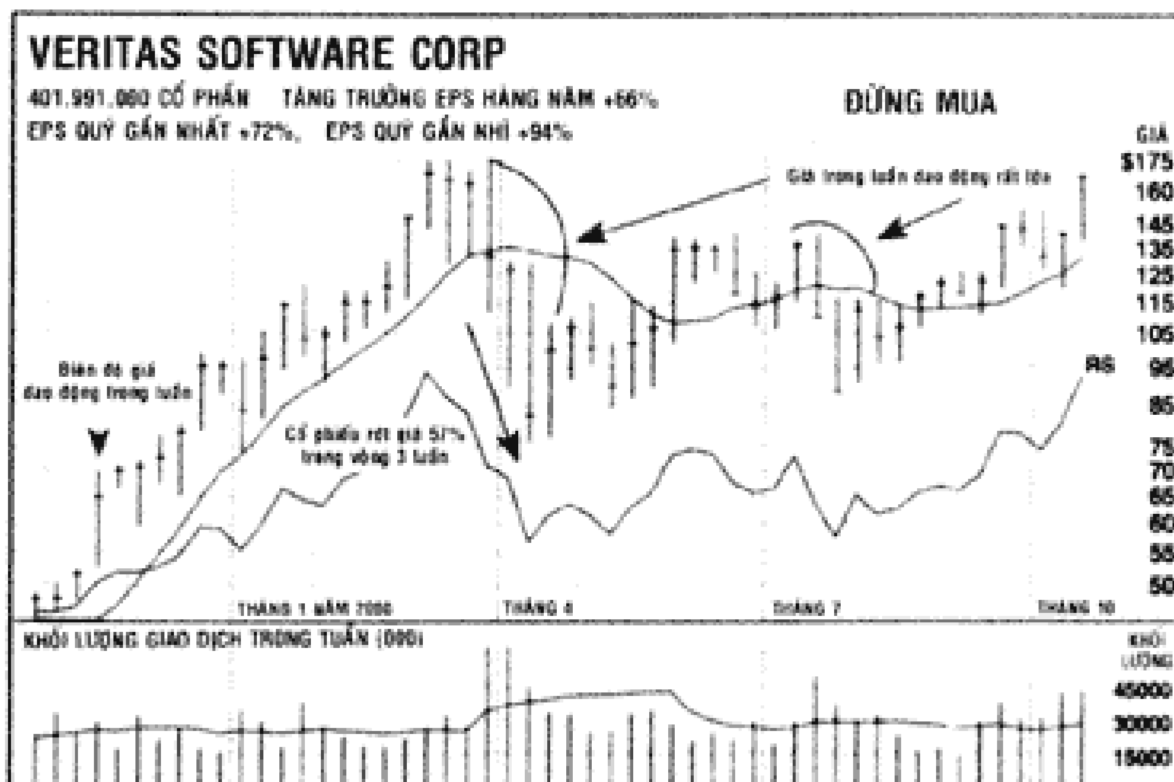
Khuôn mẫu nền dốc lên. Tăng giá 503% trong 9 tháng.



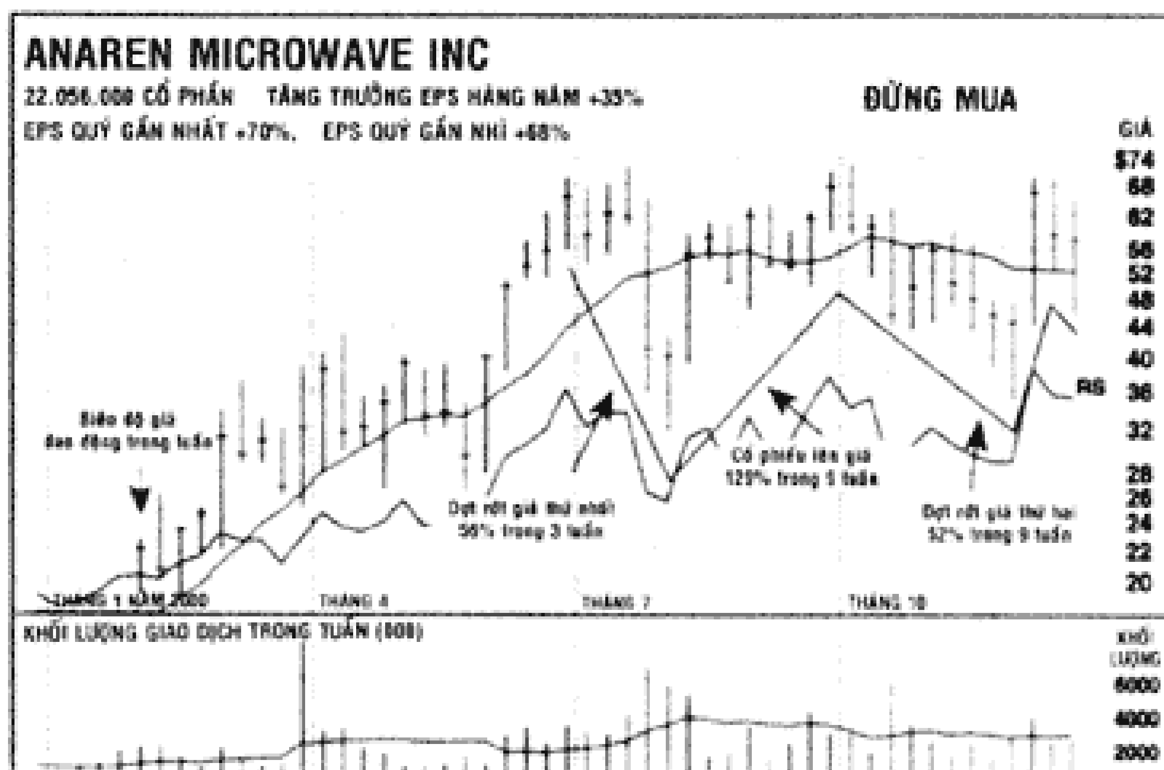
Khuôn mẫu nền dốc lên. Tăng giá 91% trong 1 tháng.



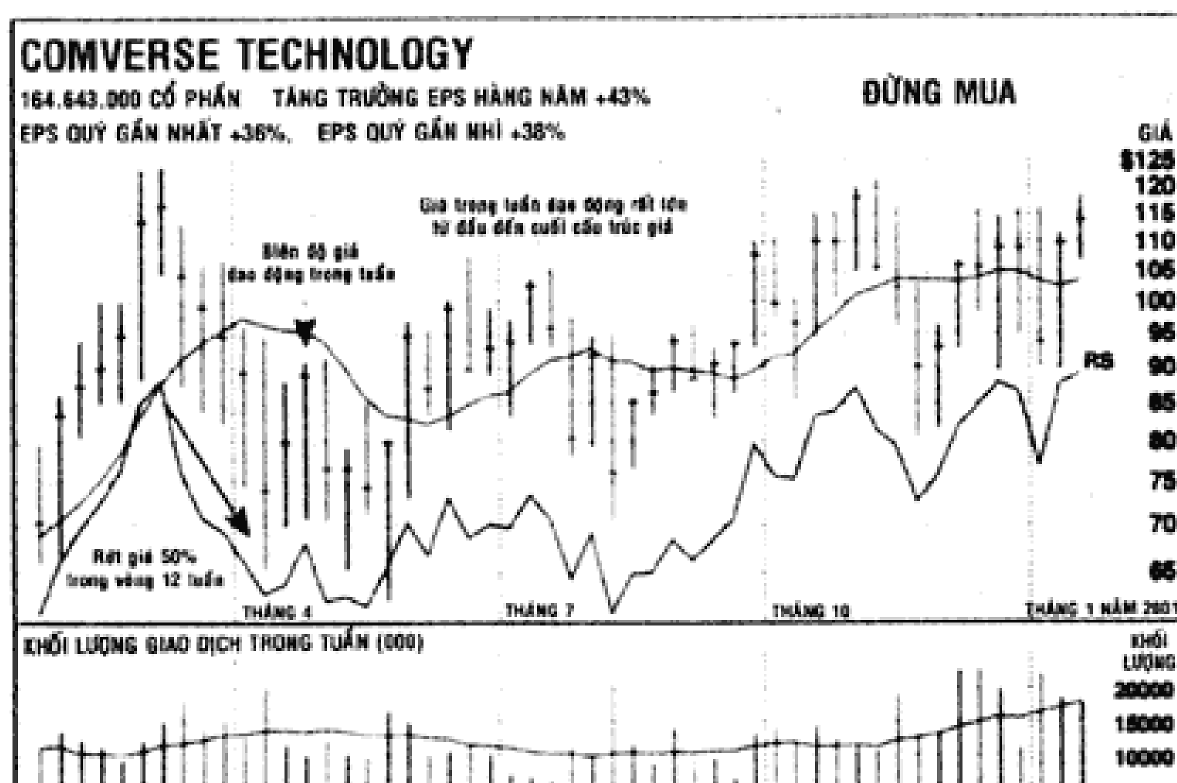
New England Nuclear. Cấu trúc giá rộng và lỏng lẻo được siết lại thành một cơ cấu giá có tính xây dựng.



Khuôn mẫu giá rộng và lỏng lẻo. Rớt giá 90% trong 11 tháng.



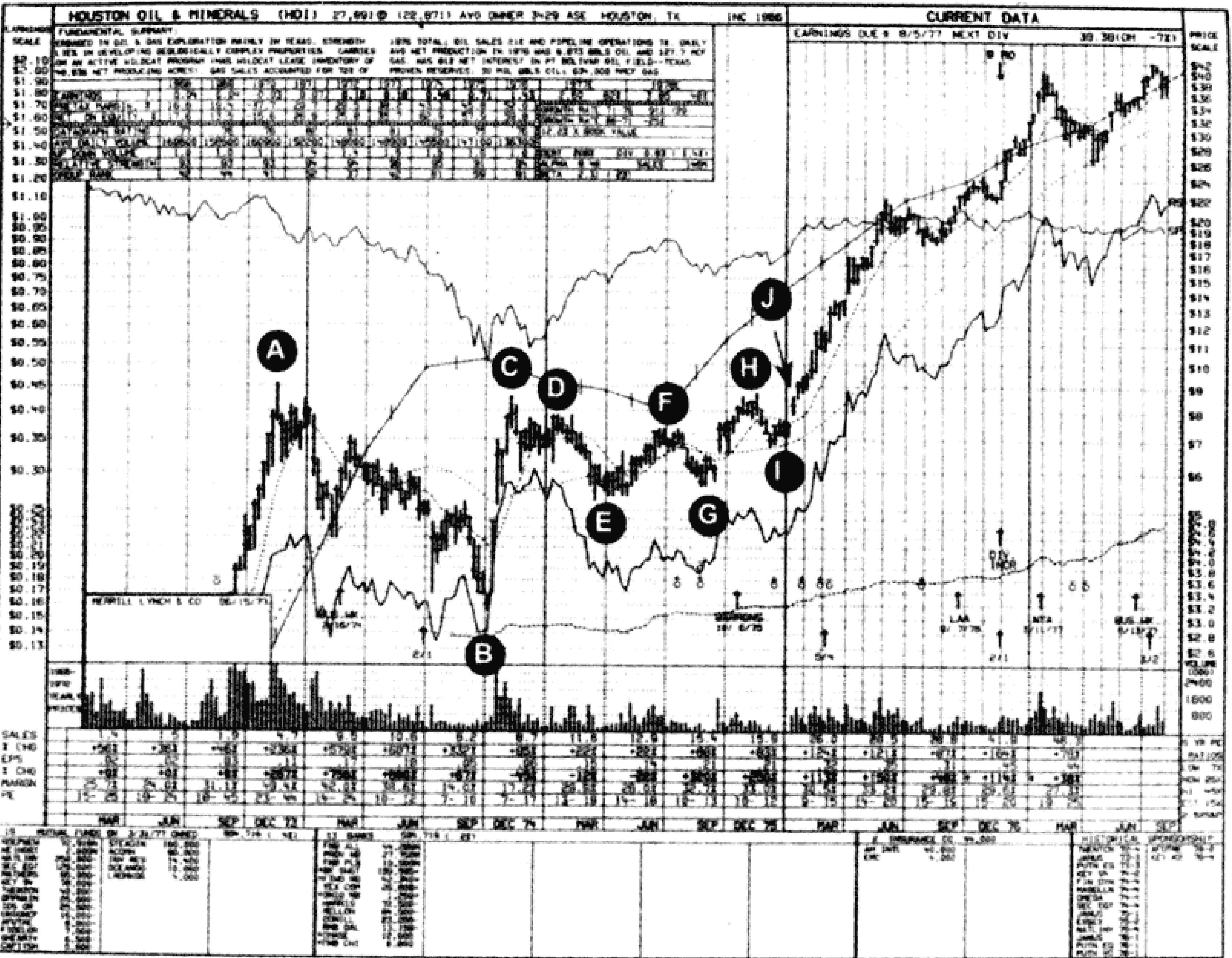
Khuôn mẫu giá rộng và lỏng lẻo. Rớt giá 83% trong 3 tháng.



Khuôn mẫu giá rộng và lỏng lẻo. Rớt giá 87% trong 9 tháng.

New England Nuclear đã hình thành một khuôn mẫu rộng, lỏng lẻo và không vững chắc trông giống như một khuôn mẫu đáy chữ W ở các điểm từ A tới E (xem biểu đồ sau đây). Nó rớt giá khoảng 40% kể từ điểm khởi đầu A cho tới D. Như thế là quá nặng, và mất quá nhiều thời gian – khoảng 6 tháng – mới xuống đến đáy. Bạn hãy chú ý dấu hiệu bổ sung được cung cấp bởi chiều hướng đi xuống của đường biểu diễn sức mạnh tương đối của nó xuyên suốt khuôn mẫu thiếu vững chắc này. Mua vào tại điểm E là sai. Ngoài ra phần cán cũng quá ngắn và không hướng xuống để có thể tạo ra một cuộc "giũ bỏ." Nó vểnh lên tính theo mức giá sàn của các tuần.

New England Nuclear lại hình thành nền tảng thứ hai từ điểm E qua F và tới G. Tuy nhiên, nếu mua vào tại G, bạn lại phạm sai lầm một lần nữa. Cơ hội chưa chín muồi bởi lẽ nền tảng được tạo nên vẫn còn rộng và lỏng lẻo. Giai đoạn từ E tới F chứng kiến một cuộc trượt dốc dài với đường sức mạnh tương



Cấu trúc giá rộng và lỏng lẻo được siết chặt thành một cơ cấu giá có tính xây dựng

đối suy giảm trầm trọng. Cuộc leo thang trở lại từ đáy F tới điểm đột phá "giả" tại G diễn ra quá nhanh và bất thường, diễn ra chỉ trong vòng 3 tháng. 3 tháng cải thiện sức mạnh tương đối so với 17 tháng tuột dốc là không đủ để biến chiều hướng tiêu cực trước đó thành một chiều hướng tích cực.

Sau đó cổ phiếu rớt giá từ G tới H dường như để hình thành phần quai của khuôn mẫu "tách có quai" bắt đầu từ điểm F. Nếu bạn mua tại điểm I trong nỗ lực đột phá, cổ phiếu sẽ lại thất bại một lần nữa. Lý do: Phần cán quá rộng; nó tuột dốc tới 20%. Tuy nhiên, sau lần thất bại đó, cổ phiếu cuối cùng cũng tự siết chặt cấu trúc giá của nó từ I qua J đến K, và 15 tuần sau, bắt đầu từ điểm K, nó đột phá lên từ một nền tảng chặt chẽ, vững chắc và sau đó đã tăng giá gấp ba lần. Bạn hãy lưu ý hướng đi lên mạnh mẽ và chắc chắn của đường sức mạnh tương đối tính từ điểm K trở về điểm F.

Chắc chắn sẽ có những thời điểm đúng và những thời điểm sai để mua một cổ phiếu, nhưng để hiểu được cách phân biệt đòi hỏi một chút công sức nghiên cứu. Lúc đầu bạn sẽ thấy không dễ, nhưng nó có thể mang lại cho bạn những phần thưởng to lớn.

Một số khuôn mẫu không vững chắc, quá rộng và lỏng lẻo đã "lừa" được mọi người mua vào trong giai đoạn suy thoái của thị trường bắt đầu từ tháng 3 năm 2000: Veritas Software ngày 20 tháng 10 năm 2000; Anaren Microwave ngày 28 tháng 12 năm 2000; và ComverseTechnology ngày 24 tháng 1 năm 2001 (xem các biểu đồ sau đây).

Công ty Houston Oil & Minerals đã đề cập ở trên là một ví dụ thậm chí còn "ly kỳ" hơn của trường hợp có phần "quai" điều chỉnh từ điểm F tới G trở thành một khuôn mẫu rộng và lỏng lẻo rồi sau đó siết chặt lại thành một cấu trúc giá hứa hẹn (xem biểu đồ kèm theo). Giai đoạn từ A qua B tới C rất rộng, lỏng lẻo và bất ổn (tỉ lệ điều chỉnh quá lớn), đoạn từ B

tới C là giai đoạn tăng trưởng thẳng tuột, không gặp phải một đợt kéo giá xuống nào. Các điểm C và D là những nỗ lực thất bại hòng đột phá khỏi một khuôn mẫu giá thiếu vững chắc, và tương tự là điểm H, nỗ lực đột phá khỏi nền tảng "tách có quai" quá rộng và lỏng lẻo. Sau đó, hình thành một nền tảng chặt chẽ kéo dài 9 tuần từ điểm H qua I tới J. (Lưu ý khối lượng giao dịch cạn kiệt đến cực độ tại những đáy giá thuộc tháng 12 năm 1975 – xem biểu đồ.)

Một nhà môi giới chứng khoán lanh lợi ở Hartford, Connecticut, đã thông báo với tôi về cấu trúc này. Tuy nhiên, tôi đã quá phụ thuộc vào các khuôn mẫu giá kém cỏi của hai năm trước và mức lợi tức thấp hơn mong đợi nên đã chậm chân khi cổ phiếu bất ngờ thay đổi cách ứng xử của nó chỉ trong 9 tuần. Vả lại có lẽ tôi đã phần nào nhút nhát do e ngại trước đợt leo thang mạnh mẽ của cổ phiếu Houston Oil trong giai đoạn tăng trưởng đầu năm 1973. Điều này chứng tỏ quan điểm cá nhân thường hay sai, còn thị trường hầu như không thể sai.

Những ví dụ nêu trên cũng chỉ ra một nguyên lý rất quan trọng. Cần phải có thời gian chúng ta mới có thể thay đổi những quan điểm đã hình thành trong một thời gian dài của mình. Trong trường hợp cụ thể nói trên, tỉ lệ tăng trưởng lợi tức lên tới 357% trong quý hiện tại sau ba quý thua lỗ cũng không thể thay đổi quan điểm bi quan sai lầm của tôi về cổ phiếu này. Điểm mua đúng đã trôi qua trong tháng 1 năm 1976.

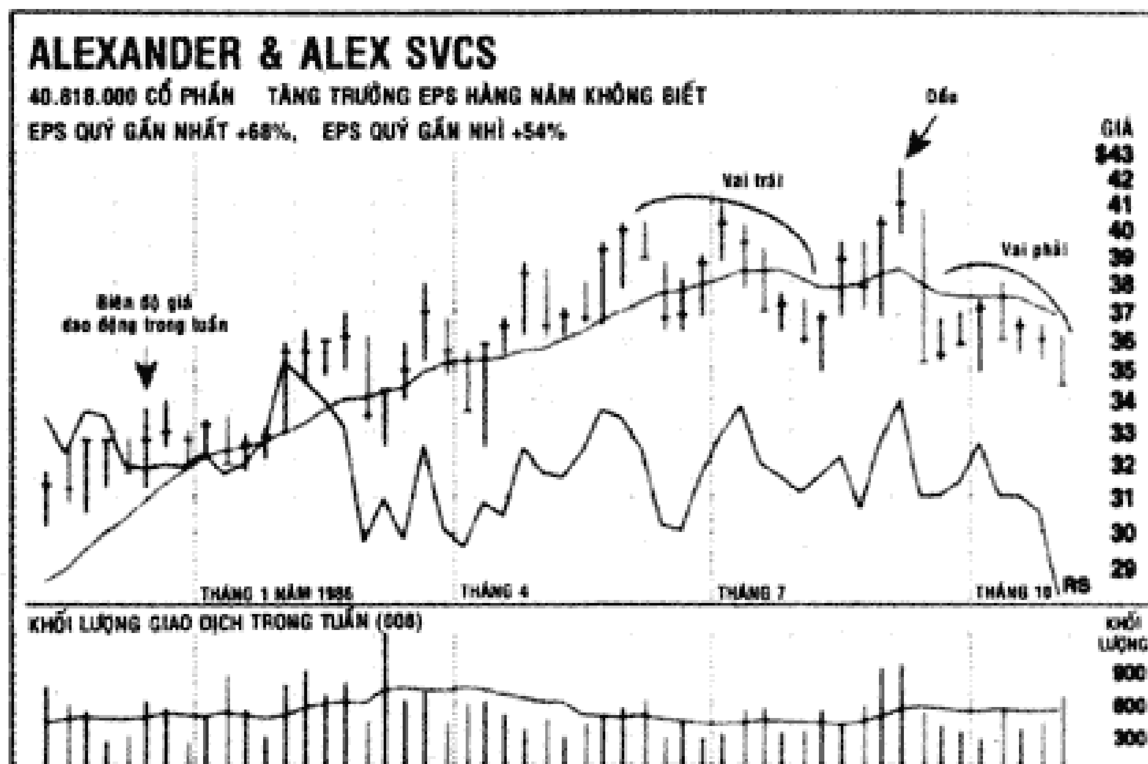
Peoplesoft vào tháng 8 năm 1994 đã lặp lại các khuôn mẫu của New England Nuclear và Houston Oil. Peoplesoft đã thất bại trong nỗ lực đột phá từ một khuôn mẫu rộng, lỏng lẻo, hướng lên vào tháng 9 năm 1993. Sau đó nó lại thất bại lần thứ hai trong nỗ lực đột phá vào tháng 3 năm 1994, khi khu vực quai của nó được hình thành trong nửa dưới của khuôn mẫu tách có quai. Cuối cùng, khi khuôn mẫu biểu đồ và thị trường đúng, nó đã cất cánh bắt đầu từ tháng 8 năm 1994.

Phát hiện những khuôn mẫu giá không chính xác và những cấu trúc vững chắc

Thật không may là chưa từng có một cuộc nghiên cứu căn bản hay toàn diện nào được thực hiện về việc phân tích các khuôn mẫu giá trong 70 năm qua. Vào năm 1930, Richard Schabacker, biên tập viên chuyên mục tài chính của tờ *Forbes*, đã viết cuốn sách, *Thị trường chứng khoán lý thuyết và thực tiễn*. Trong đó ông trình bày nhiều khuôn mẫu, chẳng hạn như hình tam giác, uốn khúc, và hình đuôi nheo. Những nỗ lực xây dựng mô hình và điều tra về cấu trúc giá của chúng tôi trong nhiều năm qua đã cho thấy những khuôn mẫu này thiếu độ tin cậy và nhiều rủi ro. Có thể chúng đúng trong giai đoạn cuối của "cuộc bùng nổ thập niên 20," khi đa số cổ phiếu còn vận hành một cách điên rồ. Điều tương tự đã xảy ra trong năm 1999 và quý đầu của năm 2000 khi nhiều khuôn mẫu lỏng lẻo không vững chắc có vẻ lại đúng. Những giai đoạn này giống như cơn sốt củ hoa uất kim hương Hà Lan vào thế kỷ 17 khi các nhà đầu cơ hung hãn đã đẩy giá của nhiều loại củ uất kim hương lên đến tận trời xanh.

Những cuộc nghiên cứu của chúng tôi cho thấy rằng, ngoại trừ các khuôn mẫu "ngọn đồi cao, chặt chẽ" vốn rất hiếm gặp và khó diễn giải, và các khuôn mẫu nền phẳng kéo dài trong 5 hoặc 6 tuần, những khuôn mẫu giá đáng tin cậy nhất đều phải có tối thiểu 8 tuần củng cố giá. Đa số các khuôn mẫu hình uốn khúc, tam giác và đuôi nheo đều chỉ đơn giản là những nền tảng yếu thiếu thời gian và những đợt điều chỉnh giá để trở thành nền tảng vững chắc. Những nền tảng chỉ kéo dài trong 1, 2, 3, hoặc 4 tuần đều có tính rủi ro rất cao. Trong mọi trường hợp thực tế, bạn nên bỏ qua chúng.

Vào năm 1948, John McGee và Robert D. Edwards đã viết cuốn *Phân tích kỹ thuật các xu hướng chứng khoán*. Cuốn sách này cũng đề cập đến nhiều khuôn mẫu thiếu vững chắc giống như cuốn sách trước đó của Schabacker.

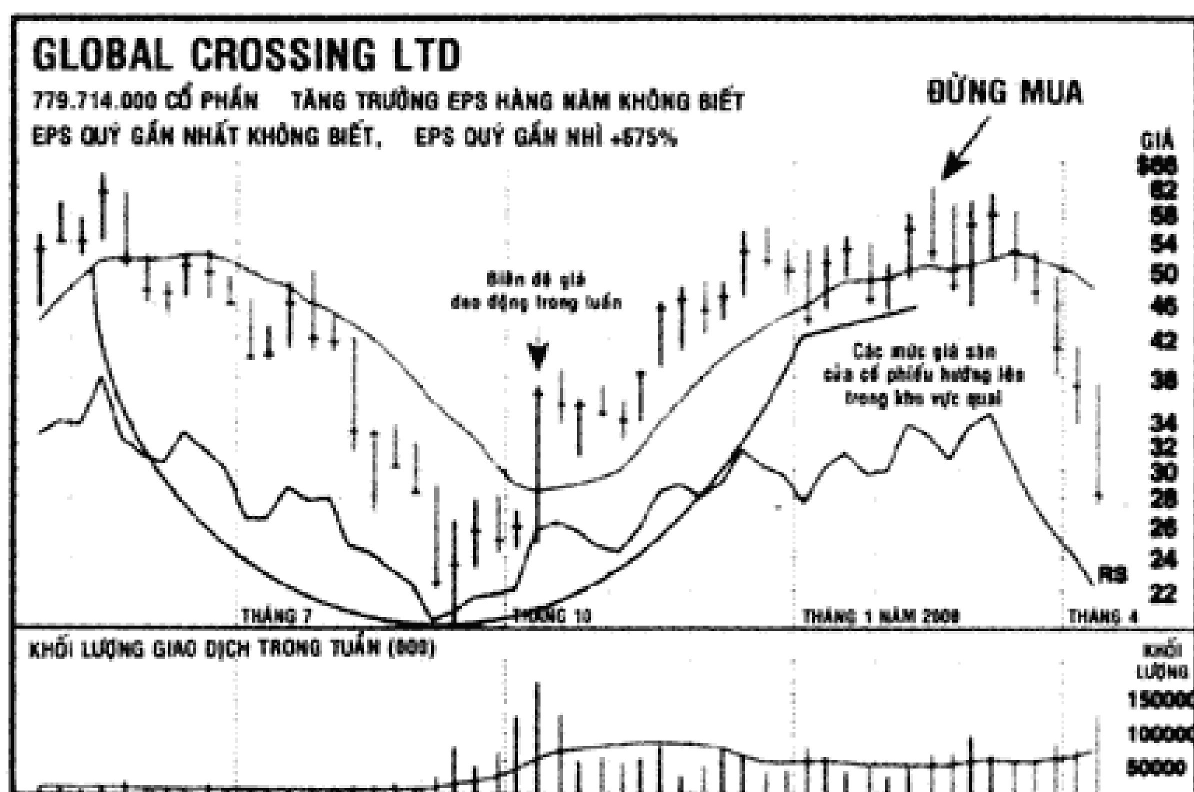


Khuôn mẫu đỉnh giá "đầu và vai." Rớt giá 53% trong 13 tháng.

Năm 1962, William Jiler viết một cuốn sách rất dễ đọc, *Các biểu đồ có thể giúp đỡ bạn như thế nào trên thị trường chứng khoán*, giải thích nhiều nguyên lý đúng đắn đằng sau việc phân tích kỹ thuật. Tuy nhiên, cả cuốn sách này cũng tiếp tục giới thiệu và đề cập về các khuôn mẫu "tín hiệu giả" từ thời trước cuộc Đại suy thoái.

"Ba đáy" và "đáy dạng đầu và vai" cũng là những khuôn mẫu được đề cập rộng rãi trong nhiều cuốn sách nói về chủ đề phân tích kỹ thuật. Chúng tôi đã phát hiện ra chúng cũng là những khuôn mẫu yếu. Khuôn mẫu "đáy dạng đầu và vai" có thể đúng trong một vài trường hợp cụ thể, nhưng nó không có khuynh hướng đi lên mạnh mẽ từ trước, vốn là nền tảng căn bản của những cổ phiếu mạnh dẫn dắt thị trường.

Tuy nhiên, khi xét đến việc nhận diện *đỉnh tăng trưởng* của một cổ phiếu, thì các khuôn mẫu đầu và vai trở thành một trong những khuôn mẫu rất đáng tin cậy. Hãy cẩn thận: Chỉ



Khuôn mẫu "tín hiệu sai" với phần quai hướng lên.
Rớt giá 99% trong 20 tháng kể từ cuối phần quai.

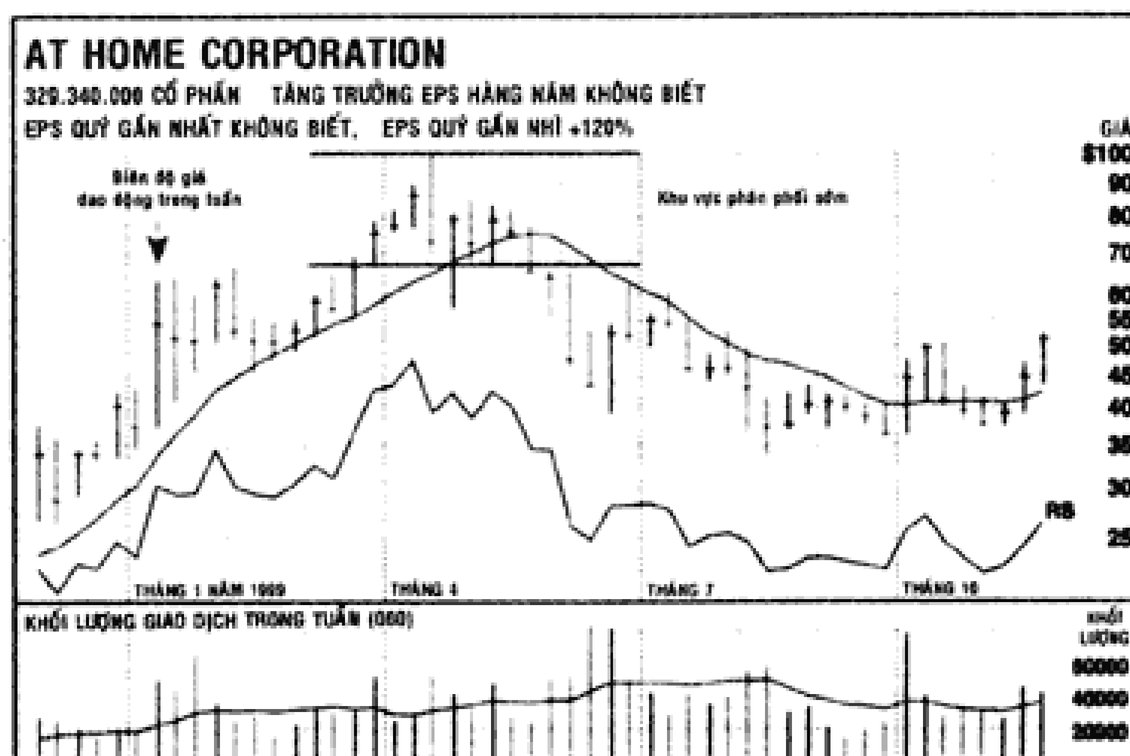
cần thiếu hiểu biết một chút về biểu đồ, bạn có thể sẽ diễn giải sai đâu là một đỉnh tăng trưởng đầu và vai đúng. Nhiều tay chuyên nghiệp cũng không diễn giải đúng được khuôn mẫu này. Phần vai phải (thứ hai) phải thấp hơn một chút so với vai trái (xem biểu đồ của cổ phiếu Alexander & Alex).

"Ba đáy" là một khuôn mẫu yếu hơn, lỏng lẻo hơn, và kém hấp dẫn hơn so với "hai đáy" ("đáy chữ W"). Lý do là cổ phiếu phải điều chỉnh và rơi mạnh xuống đáy giá tuyệt đối của nó tới ba lần thay vì hai, như trường hợp đáy chữ W, hoặc một lần, như trường hợp tách có quai. Như đã đề cập trước đây, một cái tách có phần quai hướng lên thông thường cũng là một khuôn mẫu kém chắc chắn, không đáng tin, như bạn có thể thấy trong biểu đồ ví dụ của Global Crossing Ltd. Một người đọc biểu đồ có trình độ sẽ tránh mua vào hoặc bán ra cổ phiếu Global Crossing, công ty về sau đã bị phá sản.

Cách sử dụng đúng giá trị sức mạnh giá tương đối

Nhiều nhà phân tích chứng khoán theo trường phái chính thống nghĩ rằng phân tích kỹ thuật có nghĩa là mua cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối lớn nhất. Một số người khác lại nghĩ rằng việc nghiên cứu kỹ thuật chỉ được áp dụng để mua những cổ phiếu có động lượng lớn. Cả hai cách nghĩ đó đều không đúng.

Mua những cổ phiếu thể hiện sức mạnh giá tương đối cao nhất trên một danh sách các cổ phiếu có thành tích tốt nhất là không đủ. Bạn phải mua những cổ phiếu có thành tích tốt hơn so với thị trường chung ngay khi chúng bắt đầu nổi lên từ những giai đoạn xây dựng nền tảng vững chắc. Thời điểm bán ra là khi cổ phiếu tăng giá quá nhanh, đã vọt lên quá cao khỏi nền tảng của nó, và đang thể hiện sức mạnh giá tương đối cực kỳ cao. Để nhận ra được sự khác biệt, bạn phải sử dụng các biểu đồ tuần hoặc biểu đồ ngày.



Khu vực phân phối sớm

Thế nào là một khu vực "phân phối sớm"?

Một khái niệm cực kỳ quan trọng cần phải học khi phân tích các biến động về giá là nguyên lý phân phối sớm. Hiện tượng này xảy ra khi có những khu vực kháng cự lại chiều hướng biến động của cổ phiếu khi nó đi lên sau một giai đoạn rớt giá. Những khu vực kháng cự này đại diện cho những giao dịch mua vào quá sớm cổ phiếu này và có thể hạn chế hoặc làm thất bại vận động đi lên của cổ phiếu vì các nhà đầu tư đã mua vào quá sớm giờ đây muốn bán ra khi giá cổ phiếu quay lại mức khởi điểm của họ. (Xem biểu đồ At Home.) Đây là cơ hội cho họ "chấm dứt nỗi đau thua lỗ" và bán ra để được hòa vốn. Ví dụ, nếu một cổ phiếu tăng giá từ 25 đô-la lên 40 đô-la, sau đó rớt trở xuống 30 đô-la, đa số những người đã mua nó tại mức giá gần bằng hoặc bằng 40 đô-la sẽ bị lỗ trừ khi họ mau chóng bán ra để cắt giảm thiệt hại (điều mà hầu hết mọi người không làm). Do đó, nếu về sau cổ phiếu này leo lên lại đến gần hoặc bằng mức 40 đô-la, tất cả những nhà đầu tư bị thua lỗ lúc trước giờ đây có thể bán ra để được hòa vốn.

Những cổ đông này là những người đã tự hứa với mình rằng: "Nếu chỉ cần lấy lại được vốn, mình sẽ bán ra ngay." Bản chất của con người khó thay đổi vô cùng. Do vậy sẽ là chuyện hết sức bình thường nếu một số trong những cổ đông này bán cổ phiếu ra khi họ thấy cơ hội gỡ lại vốn sau khi nó đã rơi xuống một khoảng đáng kể.

Người đọc biểu đồ giỏi phải biết cách nhận ra khu vực nào là khu vực phân phối sớm với khối lượng lớn. Họ sẽ không bao giờ phạm sai lầm chết người là mua vào một cổ phiếu có khối lượng phân phối sớm lớn trong thời gian gần đây. Đây là một sai lầm nghiêm trọng mà nhiều nhà phân tích chỉ chú ý đến những thông số cơ bản đôi khi sẽ mắc phải.

Tuy nhiên, nếu một cổ phiếu có thể mở được đường thoát qua khỏi khu vực phân phối sớm này thì bạn vẫn có thể mua nó một cách an toàn, mặc dù giá có hơi cao. Dù sao thì nó cũng đã

chứng minh nhu cầu đủ lớn từ phía các nhà đầu tư nên mới vượt qua được khu vực kháng cự. Những khu vực phân phối kéo dài hơn hai năm sẽ tạo ra ít kháng lực hơn. Và tất nhiên, một cổ phiếu vừa đột phá lên đỉnh giá mới lần đầu tiên sẽ không phải vượt qua những khu vực phân phối sớm, làm tăng thêm sức hấp dẫn của nó.

Cơ hội tuyệt vời nhất là những cổ phiếu mới, chưa có tiếng tăm

Nhà đầu tư khôn ngoan phải có cách theo dõi tất cả những cổ phiếu mới được niêm yết trong khoảng từ 1 tới 8 năm trở lại đây. Điều này rất quan trọng bởi lẽ một số công ty mới mẻ và trẻ trung này sẽ trở thành những kẻ thống trị thị trường có thành tích ấn tượng nhất trong một hoặc hai năm tới. Chuyên mục Nasdaq trên báo sẽ giúp bạn cập nhật thông tin.

Một số cổ phiếu mới chỉ tăng giá nhẹ rồi sau đó rút lui về một đáy giá mới trong giai đoạn suy thoái của thị trường. Điều này tạo ra một thành tích khá thiếu ấn tượng. Khi giai đoạn tăng trưởng kế tiếp bắt đầu, một vài trong số những thành viên mới đã sớm bị lãng quên này sẽ lặng lẽ hình thành các khuôn mẫu nền tảng, và bất thình lình cất cánh để rồi tăng gấp đôi hay gấp ba giá trị.

Hầu hết các nhà đầu tư đều bỏ lỡ những biến động giá tuyệt vời này do chúng chỉ diễn ra với những tên tuổi mới mà hầu hết mọi người đều chưa biết đến. Một dịch vụ biểu đồ có thể giúp bạn theo dõi những công ty mới mẻ, chưa có tiếng tăm này, nhưng phải đảm bảo là dịch vụ biểu đồ của bạn theo dõi một số lượng lớn các cổ phiếu (chứ không phải chỉ một hoặc hai nghìn).

Những cổ phiếu trẻ tuổi, thành công, thuộc lĩnh vực công nghệ cao thường có khuynh hướng tận hưởng tốc độ tăng trưởng lợi tức nhanh nhất trong khoảng thời gian từ năm thứ 5 tới năm thứ 10 kể từ khi chúng đi vào hoạt động, vì vậy hãy để mắt theo dõi chúng trong những giai đoạn tăng trưởng đầu tiên.

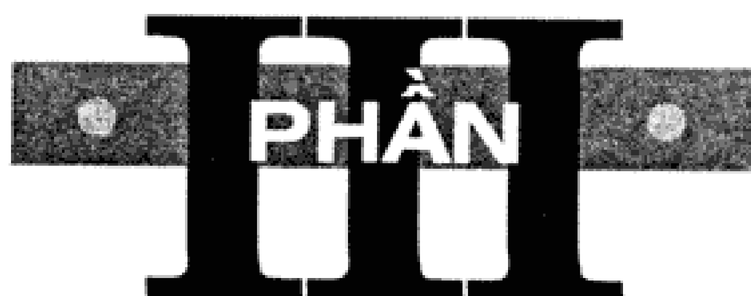
Nói tóm lại, **hãy cải thiện khả năng chọn lựa cổ phiếu của bạn bằng cách học đọc và sử dụng biểu đồ, chúng cung cấp một mỏ vàng thông tin. Mặc dù sẽ phải mất thời gian và công sức nghiên cứu từ phía bạn để trở nên thành thạo, nhưng việc diễn giải các biểu đồ dễ hơn là bạn nghĩ.**

• MỘT CẢNH BÁO QUAN TRỌNG VỀ NHỮNG GIAI ĐOẠN SUY THOÁI!!

Tôi sẽ cung cấp cho bạn một lời hướng dẫn khôn ngoan cuối cùng về vấn đề này. Nếu bạn mới làm quen với thị trường chứng khoán hoặc những chiến lược đã được lịch sử kiểm nghiệm và chứng minh trình bày trong cuốn sách này, hoặc quan trọng hơn, nếu bạn mới đọc cuốn sách này lần đầu tiên gần thời điểm bắt đầu hoặc giữa một chu kỳ thị trường suy thoái, bạn đừng mong đợi hiệu quả từ những khuôn mẫu mua vào mà bạn cho là đúng. Đa số chúng sẽ hoàn toàn thất bại. Tuyệt nhiên bạn sẽ không thể mua được những cổ phiếu đột phá trong một giai đoạn suy thoái.

Các khuôn mẫu giá sẽ xuất hiện quá sâu, rộng, và lỏng lẻo so với những khuôn mẫu trước đó (trong giai đoạn tăng trưởng trước). Chúng sẽ là những nền tảng 3 hoặc 4 giai đoạn; có phần quai hướng lên hoặc lỏng lẻo và rời rạc; có phần quai nằm ở nửa dưới của nền tảng; hoặc xuất hiện với hình dạng chữ "V" nhọn và hẹp vọt thẳng từ đáy của nền tảng lên tới những đỉnh giá mới, mà không hình thành phần quai. Một số khuôn mẫu có thể xuất hiện ở các cổ phiếu đội sổ với đường sức mạnh tương đối và các khuôn mẫu giá hướng xuống cùng với khối lượng giao dịch tăng giảm bất thường hoặc mức giá trong mọi tuần đều trải quá rộng (biên độ dao động giá lớn).

Điều đó diễn ra không phải do nền tảng, điểm đột phá, hoặc phương pháp không còn đúng nữa; mà đơn giản là do thời điểm và các cổ phiếu đều sai. Khuôn mẫu giá và khối lượng giao dịch đều giả tạo, không chính xác và không vững chắc. Thị trường chung đang theo chiều hướng tiêu cực. Đây là thời điểm cần phải bán ra. Hãy kiên nhẫn, tiếp tục nghiên cứu, và chuẩn bị sẵn sàng 100%. Sau này, vào thời điểm bạn ít mong đợi nhất, khi tất cả mọi tin tức đều tồi tệ, mùa đông lạnh giá cuối cùng cũng sẽ đi qua và một giai đoạn tăng trưởng mới tuyệt vời sẽ đột ngột xuất hiện. Những kỹ thuật thực tiễn và những kỷ luật đã được minh chứng trình bày trong cuốn sách này sẽ giúp ích cho bạn trong rất, rất nhiều chu kỳ kinh tế trong tương lai.



Đầu tư như một tay chuyên nghiệp

6.3 Purchase day book and purchases returns day book

The purchase day book and purchases returns day book in Chapter 4 can be posted in a similar way.

6.3.1 Purchases

		$	$
DEBIT	Purchases	444.40	
	Electricity	116.80	
CREDIT	Trade accounts payable		561.20

6.3.2 Purchase returns

		$	$
DEBIT	Trade accounts payable	46.60	
CREDIT	Purchases returns		46.60

7 The imprest system

FAST FORWARD

In the last chapter, we saw how the petty cash book was used to operate the imprest system. It is now time to see how the **double entry** works.

A business starts with a cash float on 1.3.20X7 of $250. This will be a payment from cash at bank to petty cash, ie:

DEBIT	Petty cash	$250	
CREDIT	Cash at bank		$250

Five payments were made out of petty cash during March 20X7. The petty cash book might look as follows.

Receipts	*Date*	*Narrative*	*Total*	*Payments* *Postage*	*Travel*
$			$	$	$
250.00	1.3.X7	Cash			
	2.3.X7	Stamps	12.00	12.00	
	8.3.X7	Stamps	10.00	10.00	
	19.3.X7	Travel	16.00		16.00
	23.3.X7	Travel	5.00		5.00
	28.3.X7	Stamps	11.50	11.50	
250.00			54.50	33.50	21.00

At the end of each month (or at any other suitable interval) the total payments in the petty cash book are **posted** to ledger accounts. For March 20X7, $33.50 would be debited to postage account and $21.00 to travel account. The total payments of $54.50 are credited to the petty cash account. This completes the double entry.

The cash float needs to be topped up by a payment of $54.50 from the main cash book, ie:

		$	$
DEBIT	Petty cash	54.50	
CREDIT	Cash		54.50

phiếu thắng lợi lớn nhất kể từ năm 1952. Hãy nghiên cứu chương này thật kỹ lưỡng; bạn sẽ thấy những khuôn mẫu được trình bày ở đây lặp đi lặp lại hết lần này tới lần khác theo thời gian. Nếu học được cách sớm nhận ra chúng, bạn sẽ có thể thu về những khoản lãi lớn trong tương lai.

Dõi theo sự tăng trưởng của một tài khoản đầu tư nhỏ

Năm 1961, với 10 đô-la đóng góp từ mỗi người bạn học của tôi trong Chương trình Phát triển và Quản lý (PMD) của trường ĐH Harvard, chúng tôi thành lập Quỹ PMD đầu tiên với tổng số vốn là 850 đô-la. Chúng tôi thực hiện việc đó chủ yếu để đùa vui. Mỗi thành viên trong lớp học khởi đầu với một "cổ phần" 10 đô-la trong quỹ.

Marshall Wolf, người sau này làm việc cho Ngân hàng Quốc gia Newark & Essex, và sau nữa là phó chủ tịch điều hành tại Ngân hàng Quốc gia Trung Đại Tây Dương, nhận nhiệm vụ "xương xẩu" là thủ quỹ kiêm thư ký, lưu trữ hồ sơ, thông tin cho các bạn trong nhóm, cũng như khai và đóng thuế mỗi năm. Tôi nhận công việc nhẹ nhàng là quản lý số tiền ít ỏi đó.

Đó là một tài khoản đầu tư thú vị để nghiên cứu bởi lẽ nó chứng tỏ rằng bạn có thể khởi đầu với số vốn rất nhỏ và vẫn dành được thành công nếu theo sát những phương pháp hợp lý và đầu tư nhiều thời gian. Tính đến ngày 16 tháng 09 năm 1986 (khoảng 25 năm sau), sau khi trừ tất cả những khoản thuế mà chúng tôi đã phải đóng từ trước, tài khoản này trị giá 51.653,34 đô-la. Nói cách khác, lợi tức thu được là hơn 50.000 đô-la và mỗi cổ phần trị giá 518 đô-la. Đó là một khoản lợi tức sau thuế gấp 50 lần vốn.

Biên bản ghi lại những lần mua bán trong bảng kèm theo sau đây minh họa cực kỳ chi tiết việc thực thi những phương pháp đầu tư cơ bản mà chúng ta đã trao đổi từ trước tới giờ.

Bạn hãy lưu ý rằng trong khi có 20 giao dịch thành công trong năm 1964, cũng có 20 giao dịch thất bại (thua lỗ). Tuy

nhiên, lợi tức trung bình đạt khoảng 20% trong khi mức thua lỗ bình quân chỉ có 7%. Nếu tôi không cắt giảm thiệt hại với Standard Kollsman, Brunswick, và một vài cổ phiếu khác, thì những đợt rớt giá trầm trọng về sau của chúng chắc chắn đã gây thua lỗ nặng nề hơn rất nhiều. Tài khoản đầu tư tiền mặt (không sử dụng vốn vay) nhỏ này chỉ tập trung vào một hoặc hai cổ phiếu tại mỗi thời điểm. Những lần mua bổ sung thường được thực hiện khi chứng khoán lên giá.

Tài khoản không sinh lợi trong năm 1962, một năm tồi tệ của thị trường, nhưng đã lãi 139% vào tháng 6 năm 1963, *trước khi* mua cổ phiếu Syntex lần đầu tiên. Đến cuối năm 1963, tỉ lệ tăng trưởng vọt lên 474% trên số vốn đầu tư ban đầu là 850 đô-la.

Năm 1964 trôi qua một cách ảm đạm. Những khoản lợi tức đáng giá được tạo ra trong các năm 1965, 1966 và 1967, mặc dù không năm nào được như năm 1963, vốn là một năm rất đặc biệt. Tôi sẽ không làm bạn phát ngán với 20 trang dày đặc những giao dịch mua bán cổ phiếu. Chỉ xin nói rằng trong 10 năm tiếp theo, tài khoản vẫn tiếp tục tăng trưởng, bất chấp những thua lỗ trong các năm 1969 và 1974.

Một giai đoạn tăng trưởng thú vị khác bắt đầu vào năm 1978 với việc mua cổ phiếu Dome Petroleum. Tất cả mọi quyết định khởi đầu từ Dome được trình bày trong bảng thứ hai sau đây.

Dome cung cấp một bài học cực kỳ quý giá về việc hầu hết các cổ phiếu đều phải được bán ra, không sớm thì muộn. Được mua vào tại mức giá 77 đô-la, như bạn có thể thấy, và bán ra tại mức gần 98 đô-la, cuối cùng nó rớt xuống dưới 2 đô-la! Lịch sử đã lặp lại trong các năm 2000 và 2001 khi nhiều cổ phiếu thành công lớn trước đó trong lĩnh vực Internet như CMGI rớt từ 165 đô-la xuống chỉ còn 1 đô-la. Bạn cũng chú ý rằng tài khoản đã bán sạch cổ phiếu Pic'n'Save vào ngày 06 tháng 07 năm 1982, tại mức giá 15 đô-la, nhưng sau đó chúng tôi đã mua lại nó tại các mức giá 18 và 19 đô-la, và thu được lợi nhuận lớn từ việc làm đó, mặc dù đã phải mua vào với giá cao.

Số cổ phần	Cổ phiếu	Ngày mua	Giá mua	Ngày bán	Giá bán	Lãi/Lỗ
5	Bristol Myers	1/1/61	64.88	21/2/61	78.75	
7	Bristol Myers	4/1/61	67.25	21/2/61	78.75	149.87
18	Brunswick	21/2/61	53.75	10/3/61	68.00	223.35
29	Certain-teed	10/3/61	42.13	13/4/61	39.75	(104.30)
24	Stan. Kollsman	13/4/61	45.75	27/6/61	45.00	
	Stan. Kollsman		45.75	27/6/61	43.38	(82.66)
25	Endevco Corp.	26/4/61	13.00	25/5/61	17.50	102.96
10	Lockheed	13/6/61	44.88			
10	Lockheed	27/6/61	46.38			
5	Lockheed	25/7/61	48.50	29/8/61	48.25	7.55
6	Crown Cork	1/9/61	108.50			
5	Crown Cork	1/9/61	110.00	2/10/61	103.25	(100.52)
20	Brunswick	11/10/61	64.25	24/10/61	58.13	
	Brunswick			1/11/61	54.00	223.49
3	Polaroid	31/10/61	206.75			
3	Polaroid	1/11/61	209.00	21/2/61	180.00	(191.68)
30	Korvette	28/2/62	41.00	30/3/62	47.88	
30	Korvette	5/4/62	52.25	13/4/62	54.25	183.96
10	Crown Cork	28/5/62	99.25	22/5/62	97.25	(50.48)
30	Lockheed	15/6/62	41.25	2/6/62	39.75	(81.02)
5	Xerox	20/6/62	104.75			
5	Xerox	25/6/62	105.25	12/7/62	127.13	190.30
10	Homestake Mining	16/7/62	59.50	24/7/62	54.25	
10	Homestake Mining	16/7/62	58.75	24/7/62	54.25	(87.66)
10	Polaroid	31/7/62	105.00	19/7/62	97.88	(101.86)
30	Korvette (bán khống)	24/10/62	21.88	28/9/62	35.13	385.94
10	Chrysler	30/10/62	59.00			
15	Chrysler	1/11/62	60.34	15/1/63	83.63	545.40
15	RCA	16/1/63	62.50			
15	RCA	18/1/63	65.25	28/2/63	62.00	(111.02)
25	Coastal States	28/2/63	31.38	14/3/63	32.13	(8.46)
14	Chrysler	27/2/63	92.50			
8	Chrysler	14/3/63	93.00	16/4/63	109.13	300.03
25	Control Data	23/4/63	44.13	13/5/63	49.63	102.55
25	Intl. Minerals	6/5/63	52.88	15/5/63	54.88	11.47
22	Chrysler	13/5/63	54.38	10/6/63	61.75	
25	Chrysler	17/5/63	55.63	10/6/63	61.75	211.30
15	Syntex	11/6/63	89.25	23/9/63	146.13	
10	Syntex	7/8/63	114.50	23/9/63	146.13	
15	Syntex	9/10/63	149.13	22/10/63	225.00	2,975.71
15	Control Data	9/7/63	69.13	17/7/63	67.25	(59.62)
15	RCA	8/1/64	102.02	11/2/64	105.68	53.98
15	RCA	9/1/64	106.19	11/2/64	105.68	(8.49)
15	RCA	10/1/64	107.33	11/2/64	105.68	(25.54)
50	Pan Am	17/2/64	65.53	9/3/64	68.00	123.29
25	McDonnel Air	11/3/64	62.17	11/5/64	60.00	(54.26)
25	Chrysler	12/3/64	47.88	7/4/64	43.87	(100.35)
25	Chrysler	13/3/64	49.27	7/4/64	43.87	(135.06)
30	Chrysler	17/3/64	50.21	30/4/64	46.08	(123.83)
30	Consol. Cigar	19/3/64	49.35	20/4/64	47.25	(62.87)
25	Greyhound	7/4/64	55.47	1/5/64	57.63	53.88
20	Greyhound	8/4/64	58.55	1/5/64	57.63	(18.52)
15	Xerox	21/4/64	95.23	1/5/64	93.00	(33.41)
15	Xerox	29/4/64	98.53	5/5/64	95.00	(52.95)
30	Chrysler	13/5/64	52.14	8/7/64	48.75	(101.69)
50	Chrysler	13/5/64	52.32	11/6/64	46.50	(290.79)
50	Chrysler	13/5/64	52.34	30/6/64	49.00	(166.82)
50	Cerro Corp.	2/7/64	49.00	16/9/64	56.00	349.51
20	Cerro Corp.	6/7/64	50.68	16/9/64	56.00	106.50
50	NY Central RR	8/7/64	41.65	16/11/64	49.05	369.89

Các giao dịch của Quỹ PMD, 1961-1964

Số cổ phần	Cổ phiếu	Ngày mua	Giá mua	Ngày bán	Giá bán	Lời/Lỗ
100	Dome Petroleum	28/12/78	77.00			
20	Dome Petroleum			26/2/79	97.88	14,226.72
320	Tách cổ phần 4/1 ngày 6/6/79			17/10/80	63.00	(3,165.82)
300	Fluor	17/10/80	66.50	9/2/81	46.25	
50	Fluor	17/10/80	56.88			
100	Pic 'N' Save	4/6/81	55.00			
300	Tách cổ phần 3/1 ngày 29/6/81			6/7/82	15.00	(1,094.00)
100	Espey Mfg.	19/11/81	46.75	8/6/82	36.00	
50	Espey Mfg.	19/11/81	47.00	23/4/82	46.00	(1,313.16)
100	MCI Comm.	23/4/82	37.00	20/8/82	36.38	(123.50)
98	MCI Comm.	6/7/82	45.50			
	Tách cổ phần 2/1 ngày 20/9/82			3/1/83	38.25	2,881.92
200	Pic 'N' Save	20/8/82	18.50	16/7/84	19.25	3,892.00
45	Hewlett Packard	10/9/82	53.00	11/8/83	82.88	1,307.35
100	Pic 'N' Save	27/8/82	19.50			
188	Pic 'N' Save	3/1/83	38.13			
	Tách cổ phần 2/1 ngày 1/12/83			1/2/85	23.25	4,115.02
200	Price Co.	6/7/84	39.25			
328	Price Co.	1/2/85	53.75			
8	Price Co.			25/3/85	57.00	
	Tách cổ phần 2/1 ngày 11/2/86			17/6/86	49.88	26,489.87
15	Price Co.			20/3/86	43.25	

Các giao dịch của Quỹ PMD, 1978-1986

Giải vô địch đầu tư toàn Hoa Kỳ

Một ví dụ khác về việc áp dụng đúng đắn các nguyên tắc CAN SLIM ngay từ đầu là câu chuyện về một trong những cộng tác viên của chúng tôi, Lee Freestone. Lee tham dự Giải vô địch đầu tư toàn Hoa Kỳ vào năm 1991, khi anh mới 24 tuổi. Sử dụng kỹ thuật CAN SLIM, anh về nhì năm đó với kết quả lãi 279%. Năm 1992, anh đạt kết quả lãi 120% và một lần nữa về nhì. Giải vô địch đầu tư toàn Hoa Kỳ không phải là một cuộc thi trên giấy. Các thí sinh được sử dụng tiền thật và thực hiện những giao dịch thật trên thị trường. Sau đó Lee tiếp tục đầu tư rất thành công với những kết quả thậm chí còn khả quan hơn trong giai đoạn cuối thập niên 1990.

Những ví dụ về các cổ phiếu thành công vang dội nhất để hướng dẫn bạn

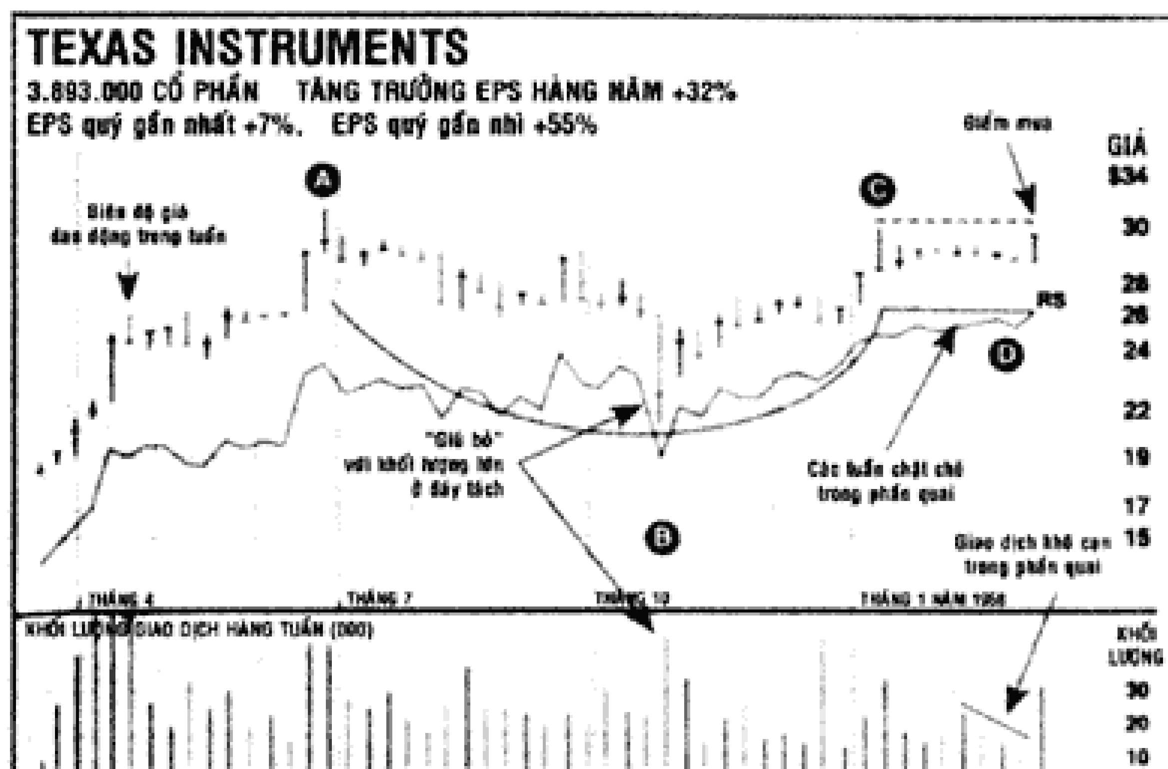
Sau đây là biểu đồ của một nhóm cổ phiếu thành công lớn nhất trên thị trường chứng khoán. Đó là mô hình của những cuộc đầu tư thành công nhất Hoa Kỳ từ năm 1952 tới năm 2001 Hãy nghiên cứu thật cẩn thận và tham khảo lại thường xuyên. Chúng là những hình mẫu của thứ mà bạn phải tìm kiếm trong tương lai. Đường gợn sóng có chữ RS ở cuối là đường biểu diễn sức mạnh giá tương đối (Relative price Strength).

Hãy nghiên cứu các khuôn mẫu giá. Lịch sử sẽ tự lặp lại. Tất cả mọi mô hình đều bộc lộ một khuôn mẫu giá của cổ phiếu ngay trước thời điểm mà bạn sẽ muốn mua vào (điểm mua đúng).

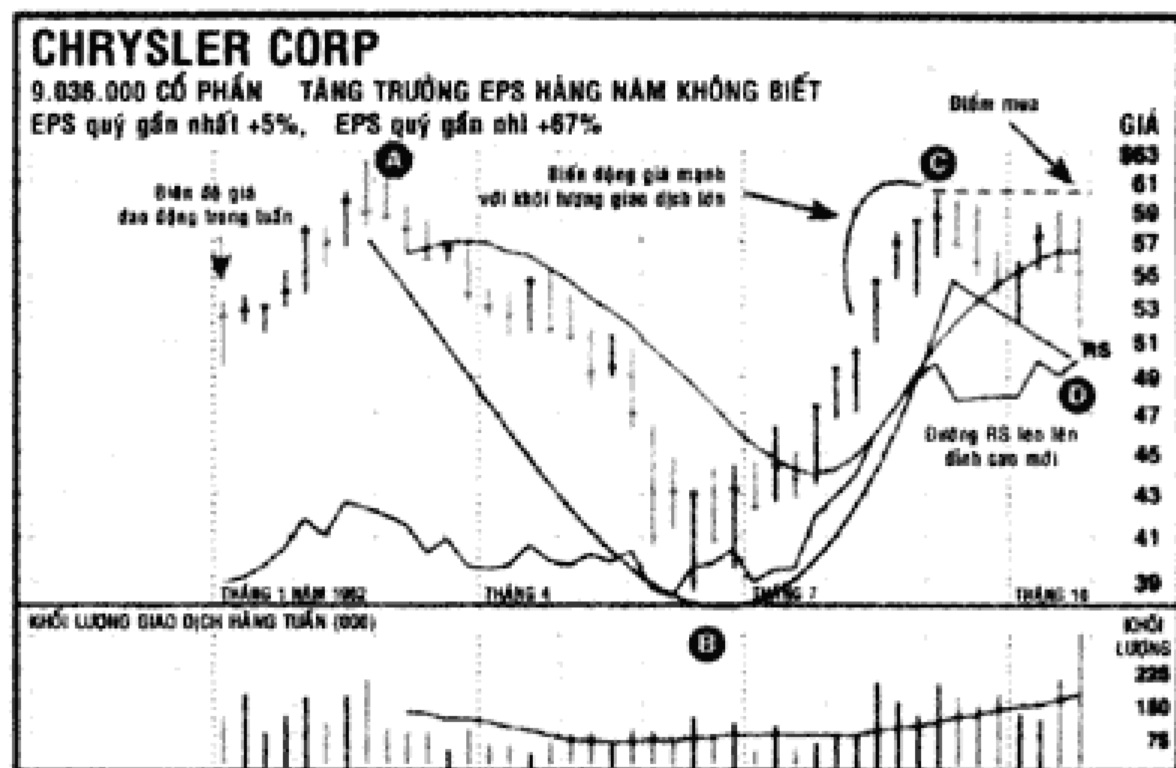
Ví dụ như cổ phiếu Texas Instrument, đột phá lên từ nền tảng tách có quai 36 tuần của nó tại mức giá 30 đô-la vào tháng 3 năm 1958. Nếu bạn mua vào khi nó được bán với giá 30 đô-la, bạn sẽ tận hưởng cuộc leo thang 760% của Texas Instrument trong 26 tháng sau đó.

Nếu nghĩ rằng mình chỉ đang nhìn thấy một đống biểu đồ, hãy nghĩ lại. Thứ mà bạn đang thấy là hình ảnh của các khuôn mẫu tích lũy giá của những cổ phiếu thành công nhất – ngay trước khi cuộc tăng trưởng vĩ đại của chúng bắt đầu. Các biểu đồ giới thiệu 5 loại cơ cấu giá: khuôn mẫu tách có quai, khuôn mẫu tách không quai, khuôn mẫu đáy chữ W, khuôn mẫu nền phẳng, và khuôn mẫu nền tảng trên nền tảng.

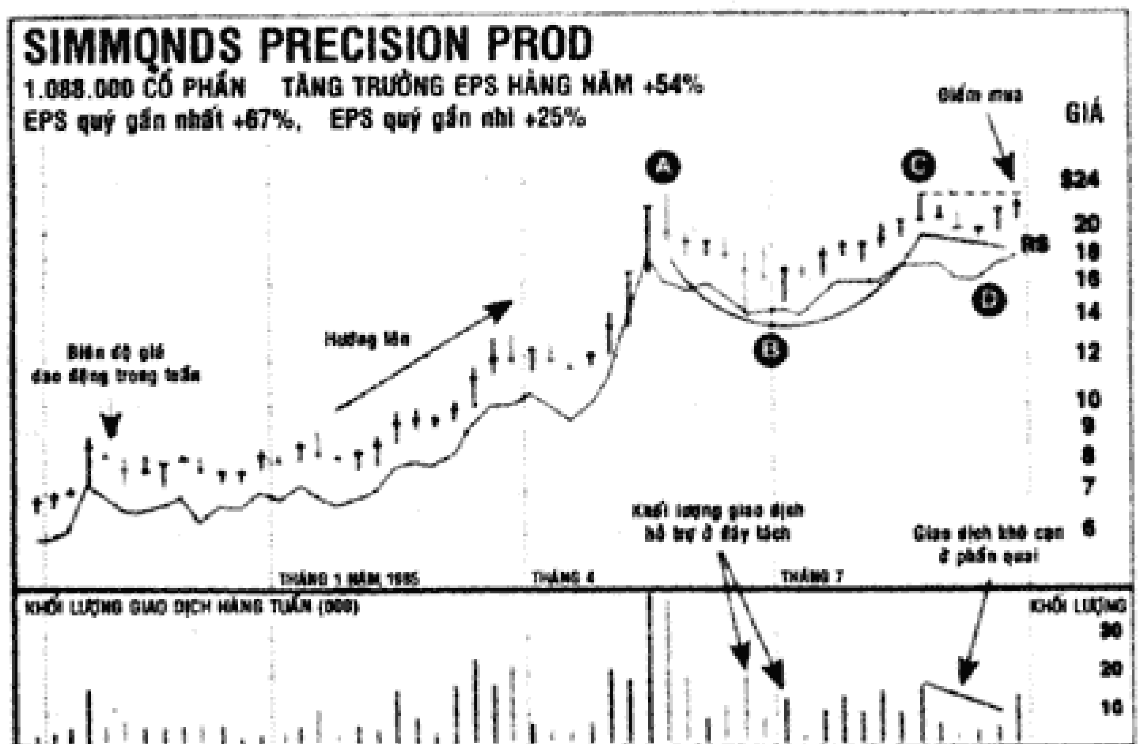
Khuôn mẫu tách có quai



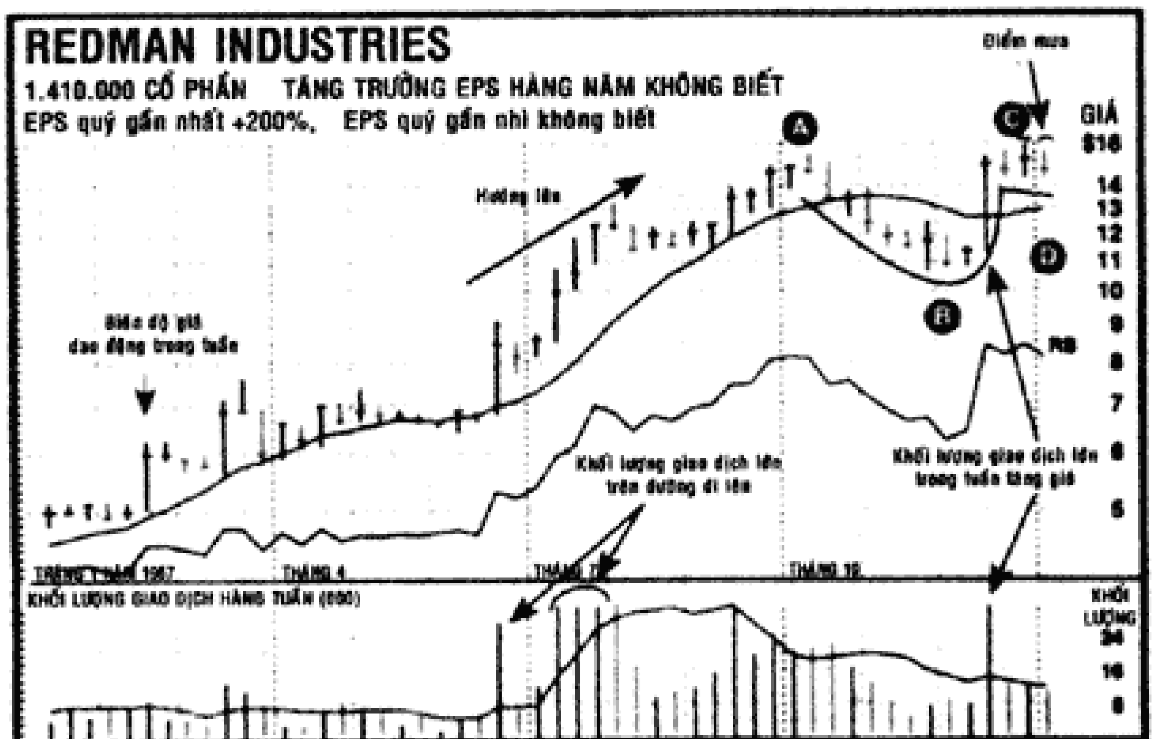
Tăng giá 728% trong 28 tháng



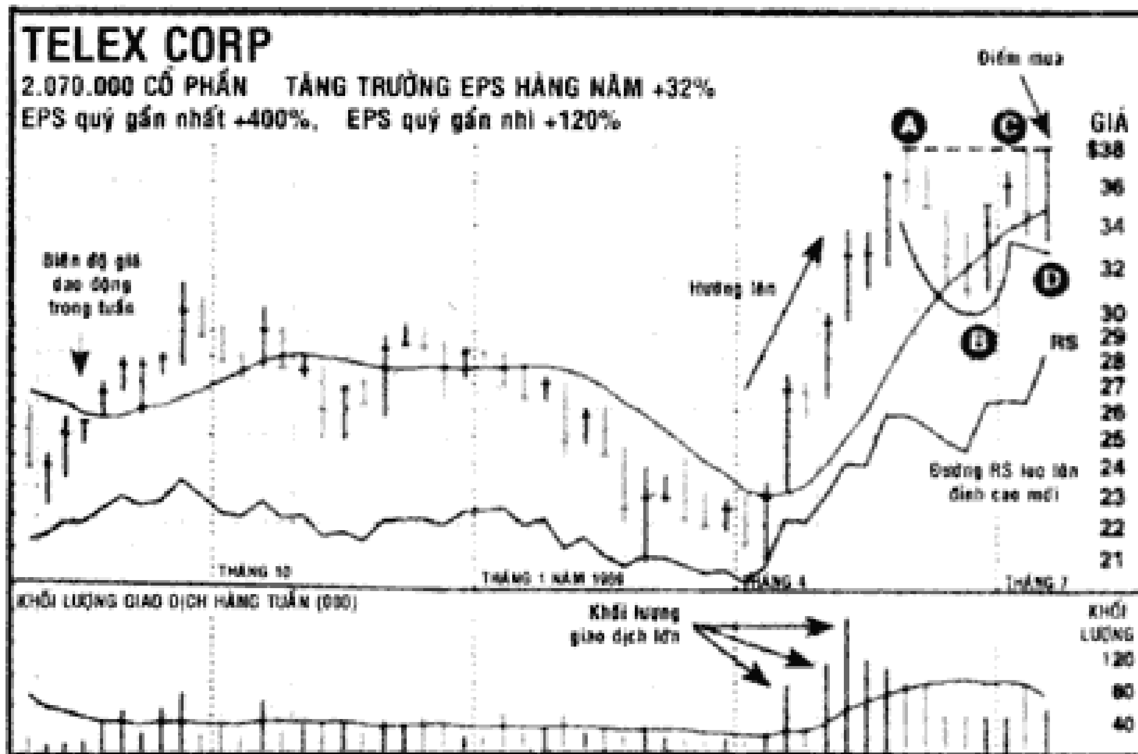
Tăng giá 353% trong 23 tháng



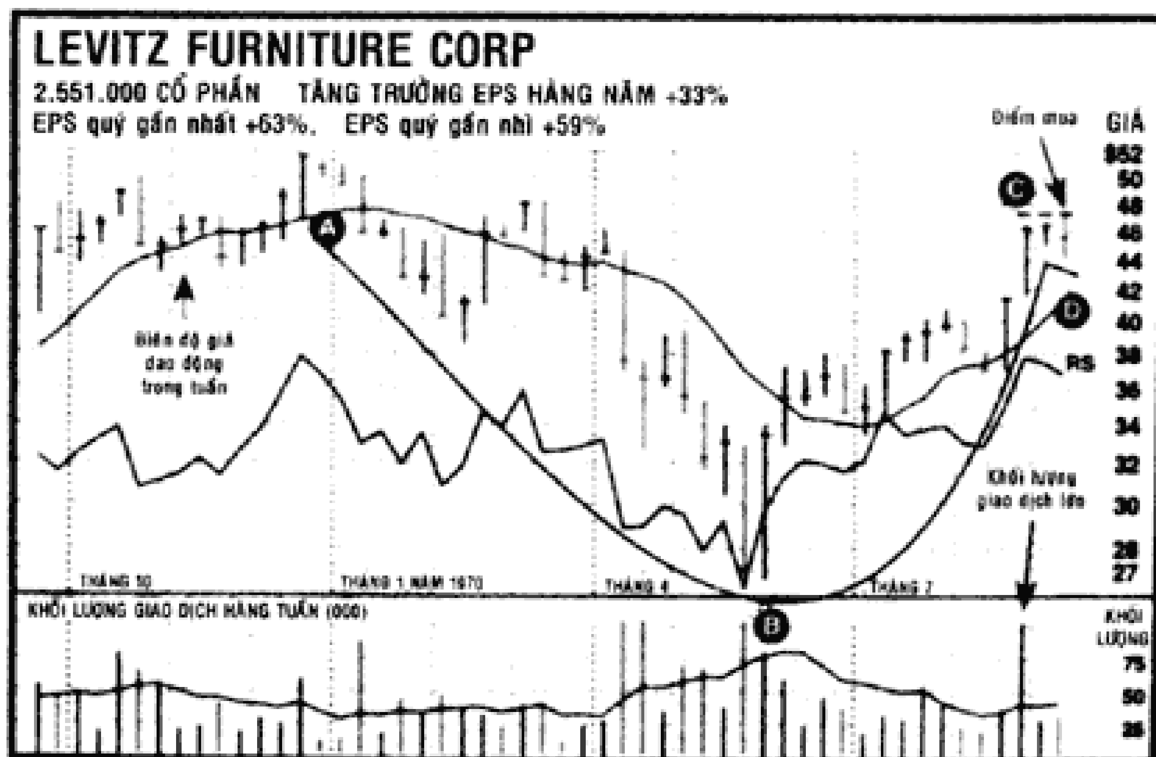
Tăng giá 757% trong 9 tháng



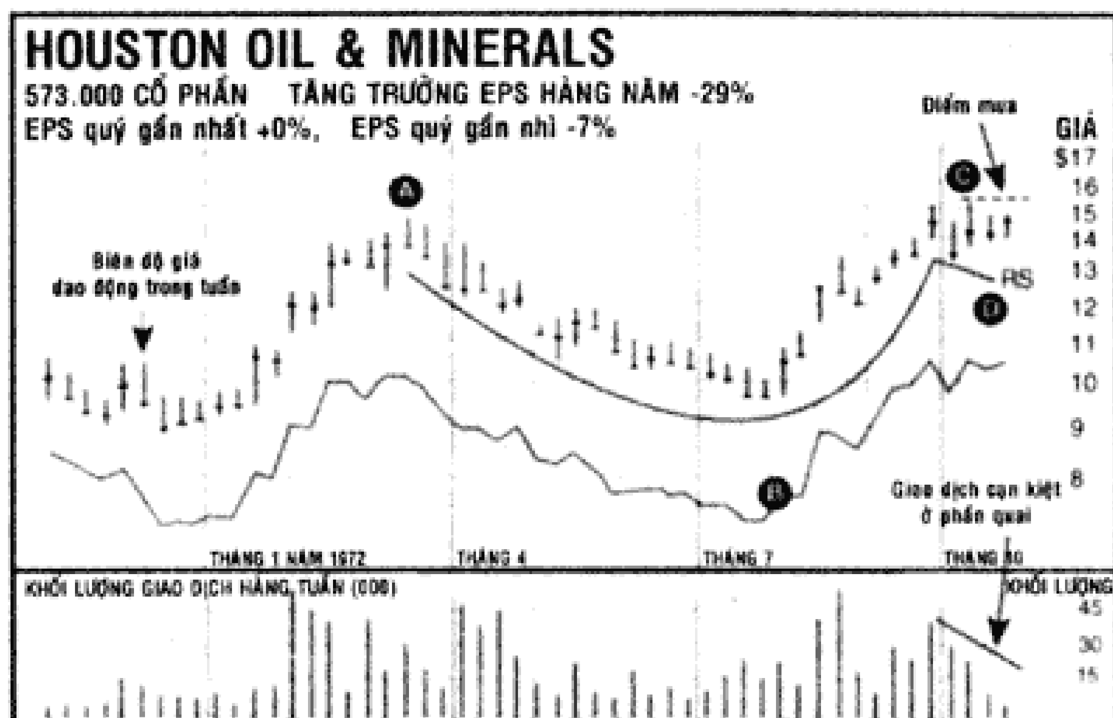
Tăng giá 767% trong 12 tháng



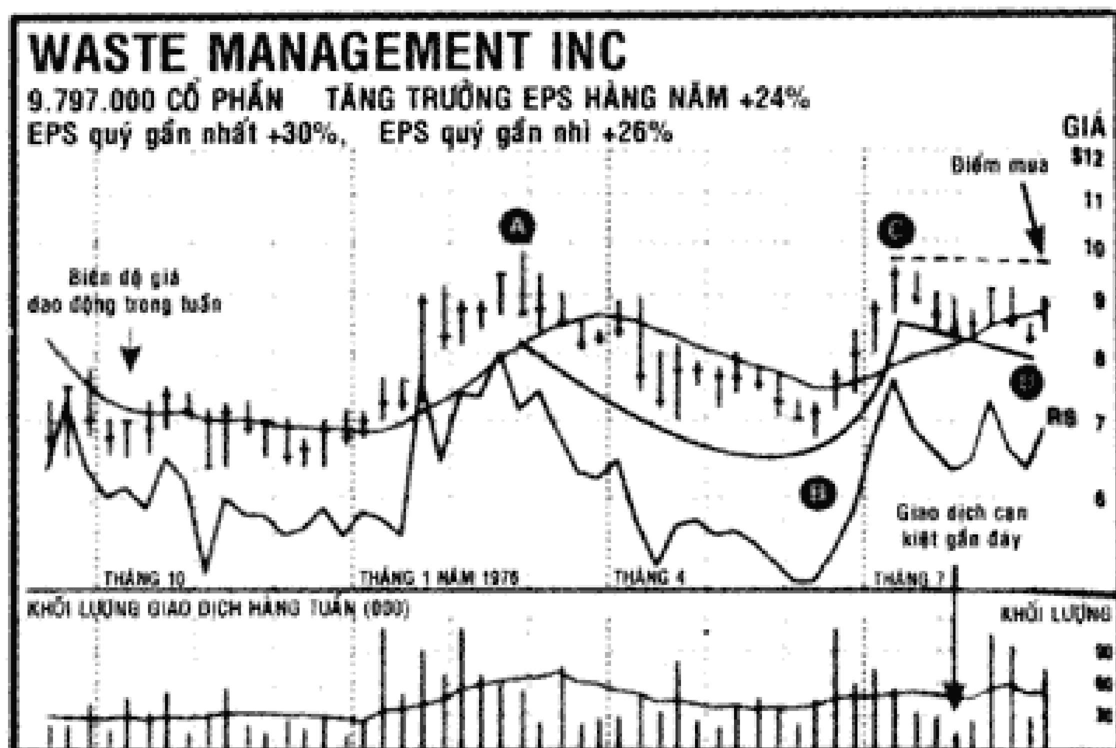
Tăng giá 268% trong 6 tháng



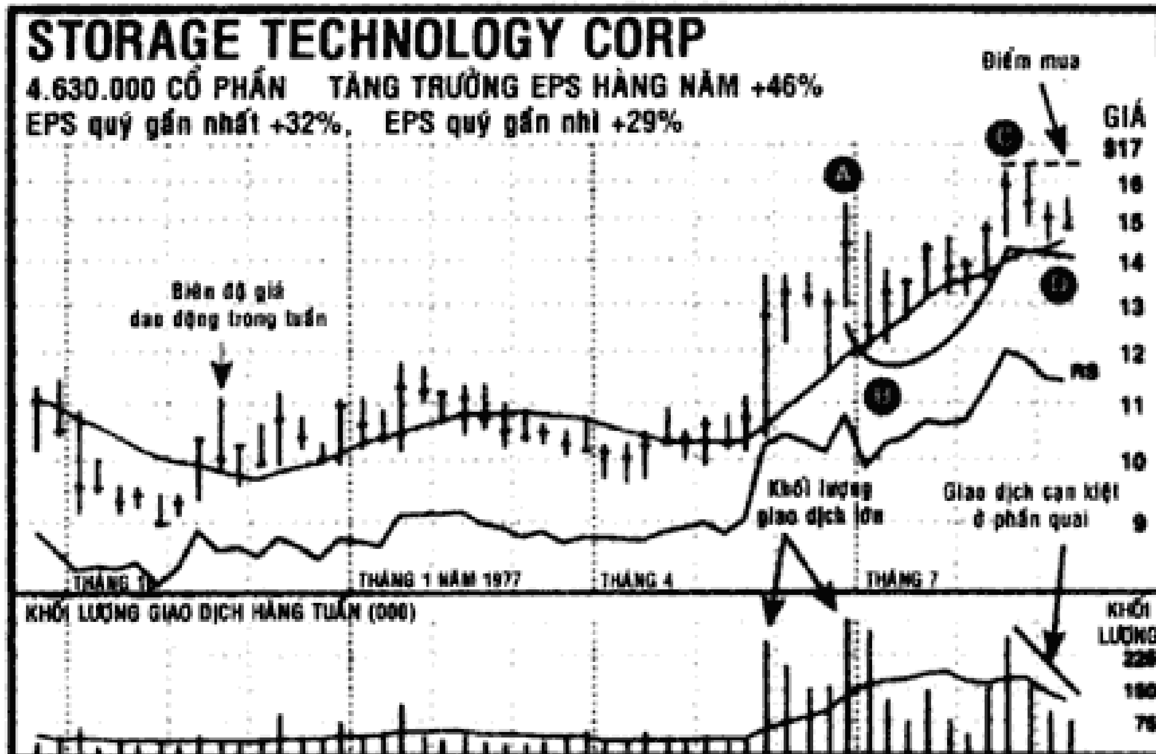
Tăng giá 679% trong 20 tháng



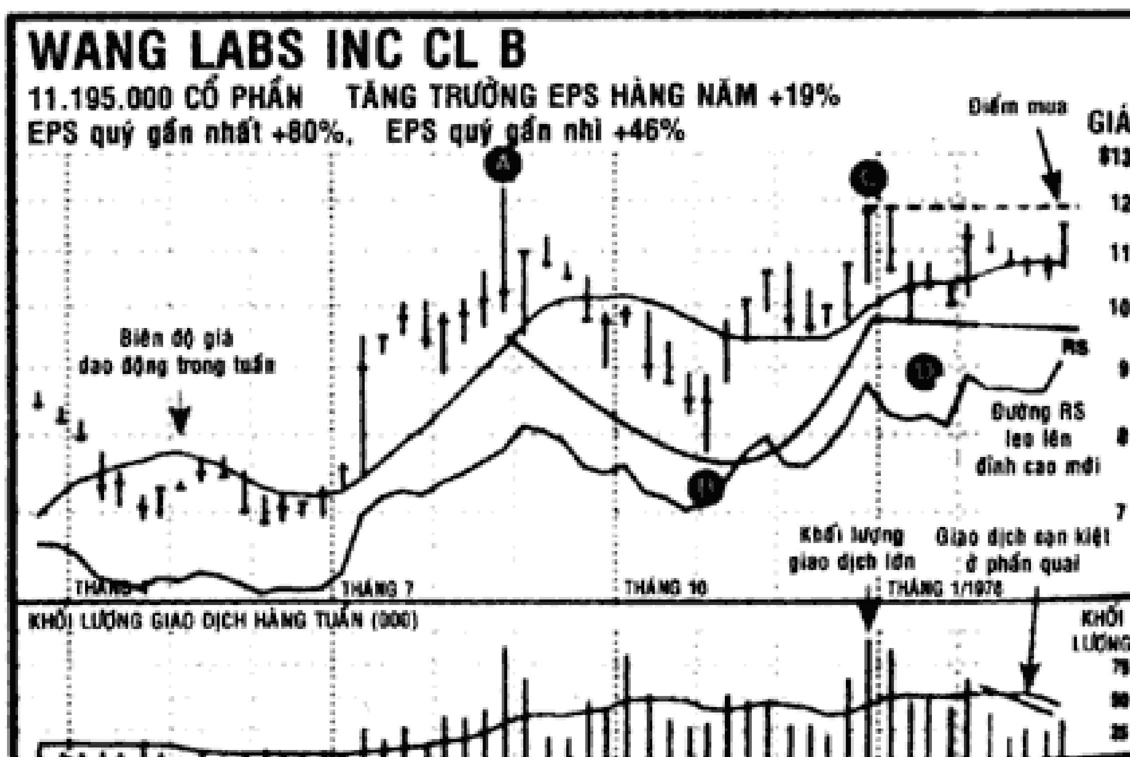
Tăng giá 900% trong 12 tháng



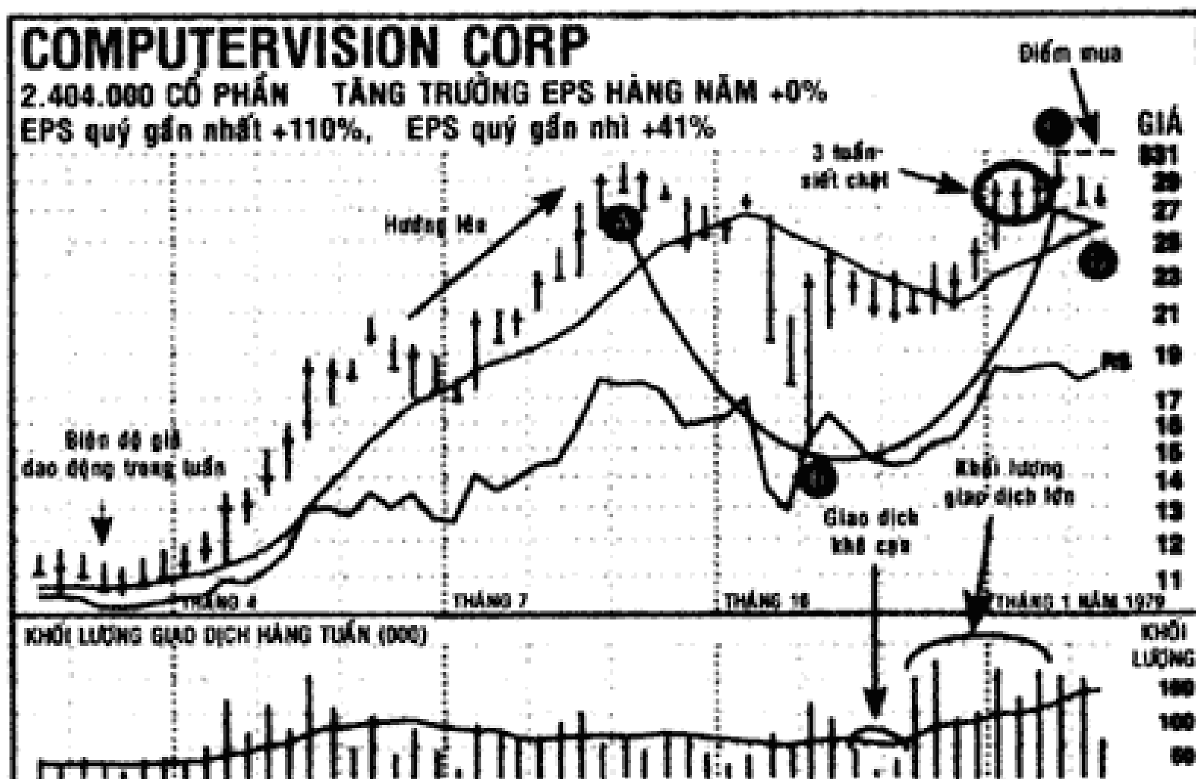
Tăng giá 1100% trong 56 tháng



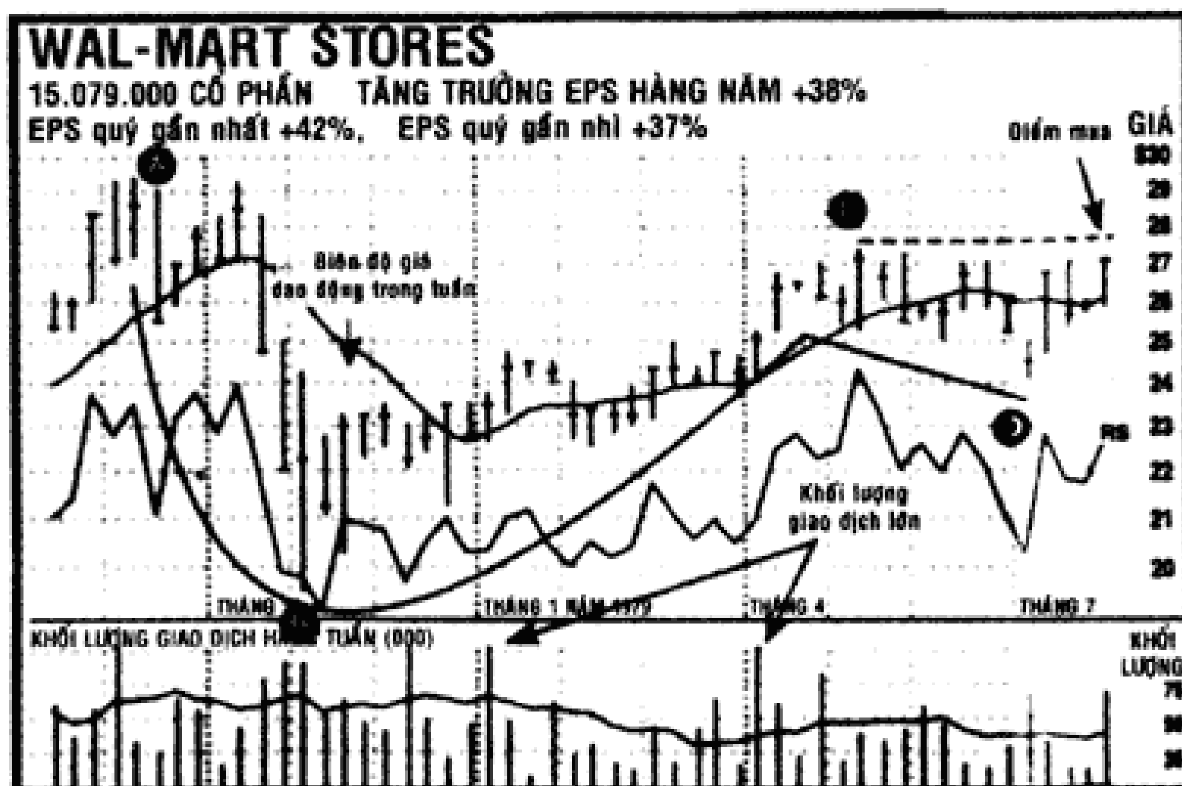
Tăng giá 429% trong 13 tháng



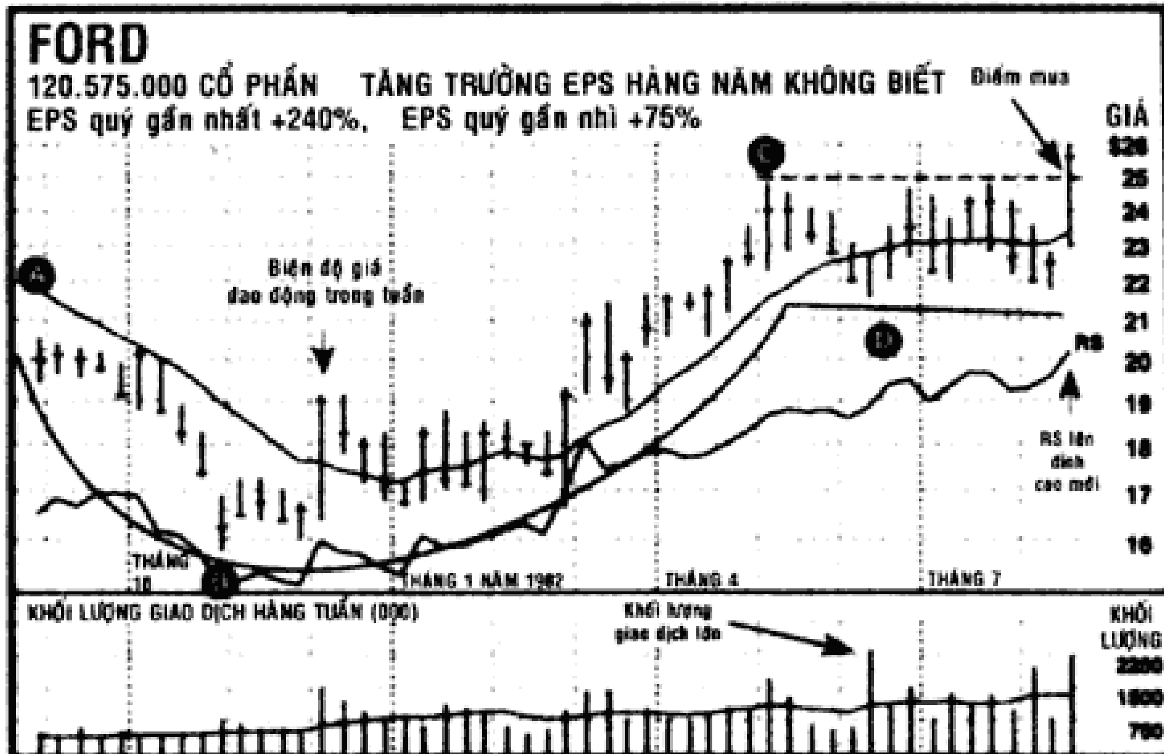
Tăng giá 1543% trong 34 tháng



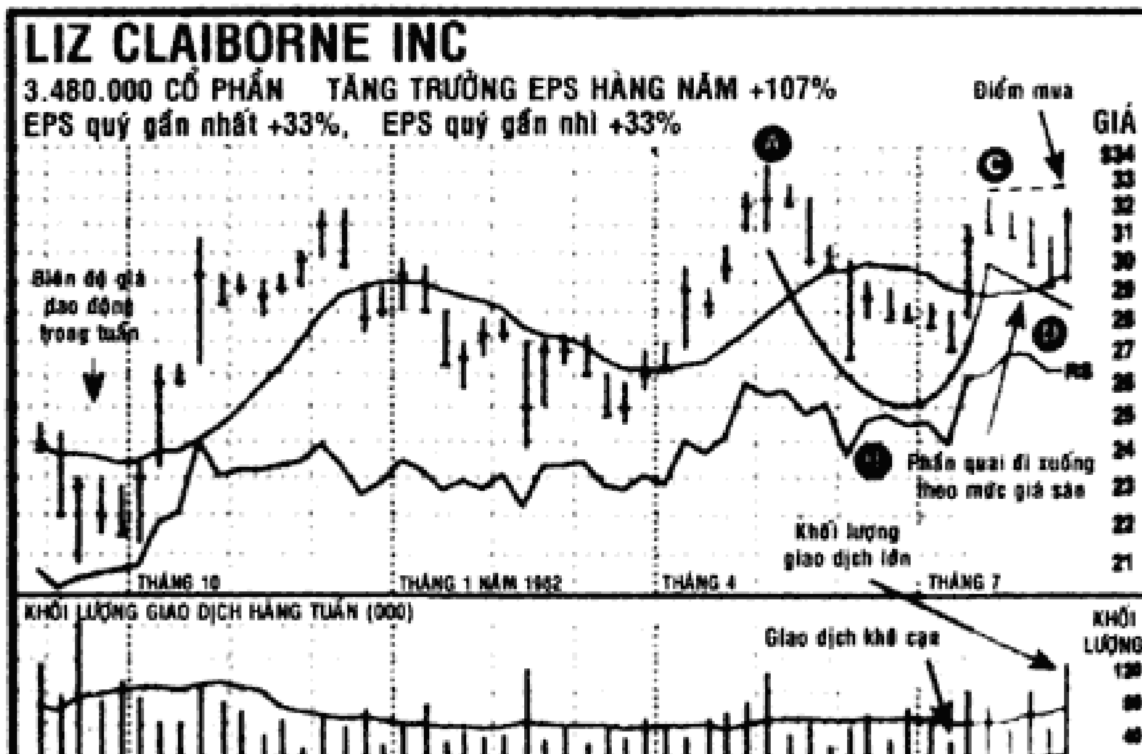
Tăng giá 1233% trong 27 tháng



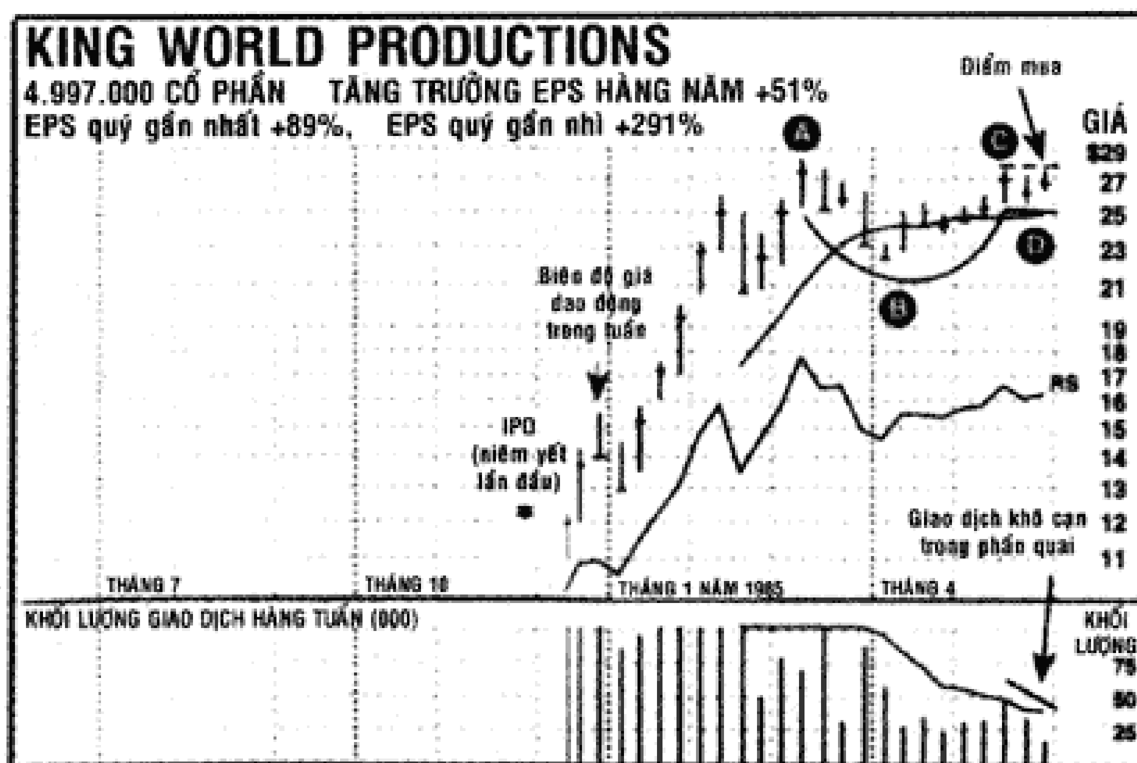
Tăng giá 7250% trong 131 tháng



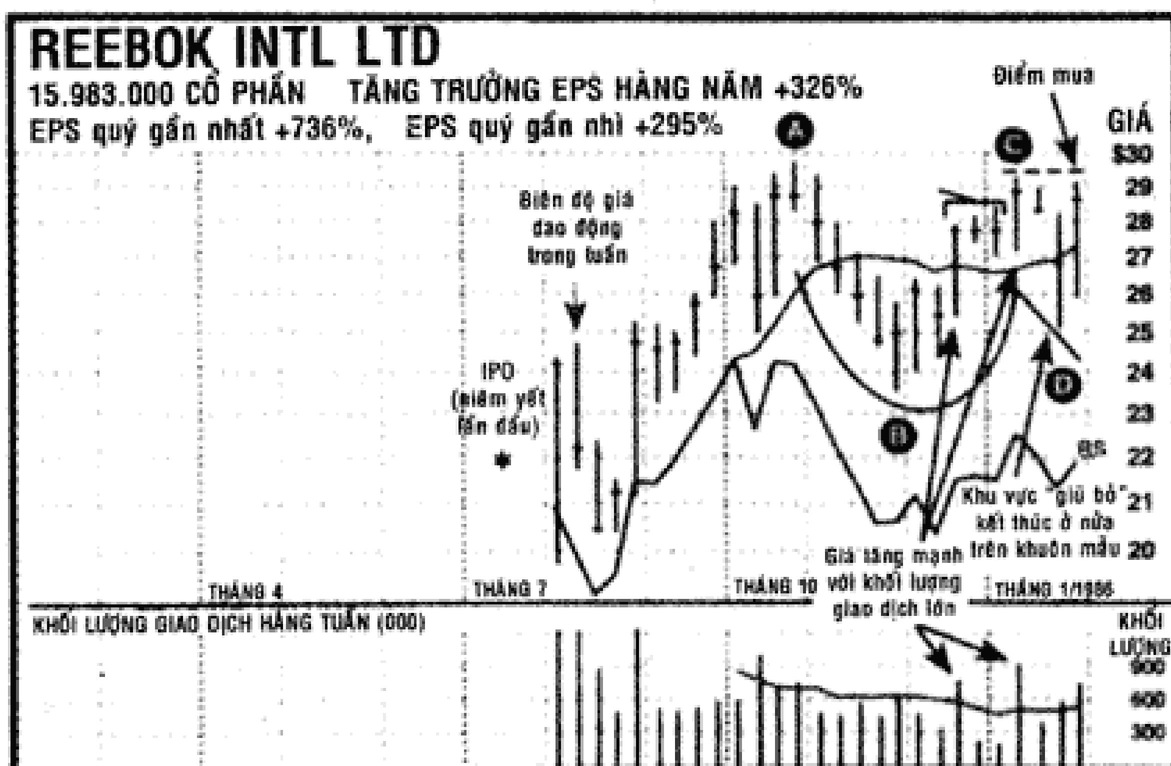
Tăng giá 879% trong 60 tháng



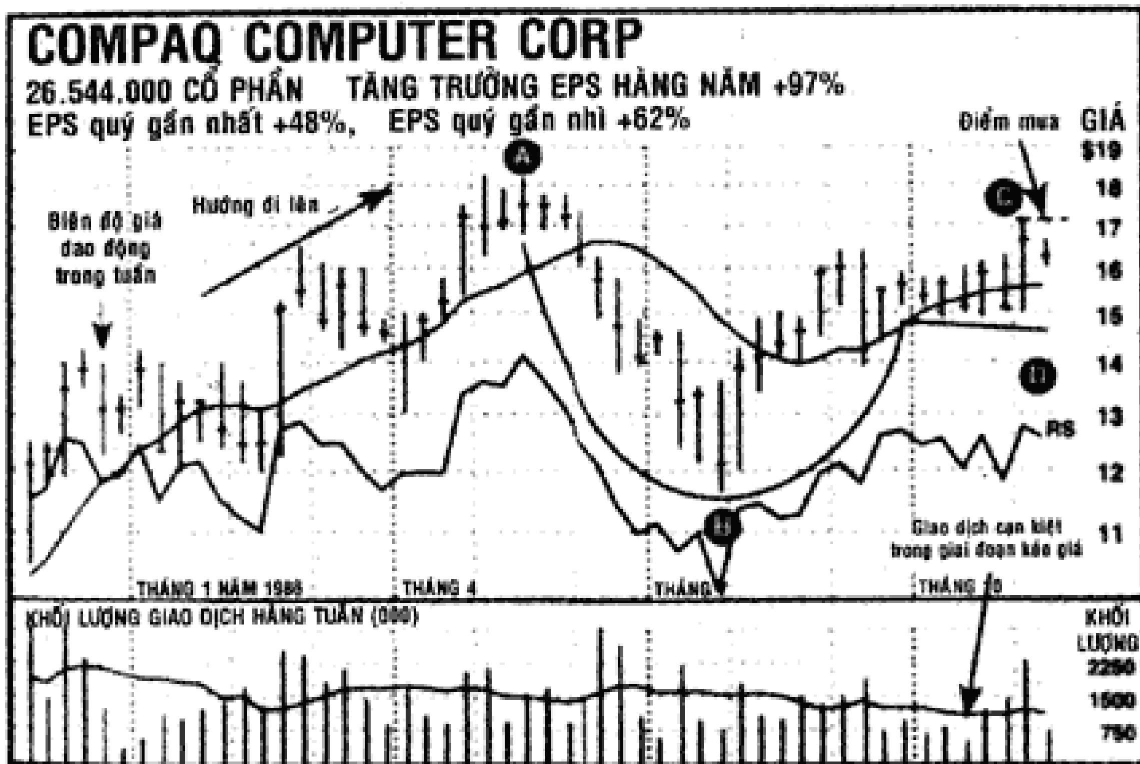
Tăng giá 2820% trong 58 tháng



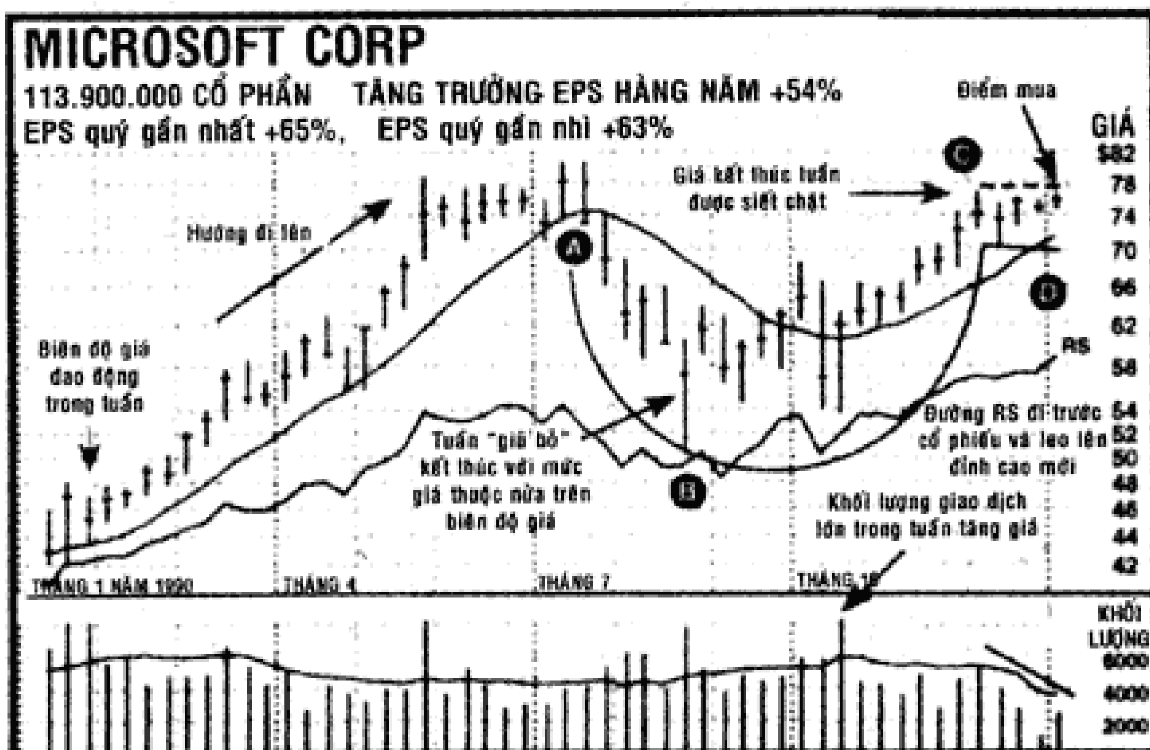
Tăng giá 700% trong 29 tháng



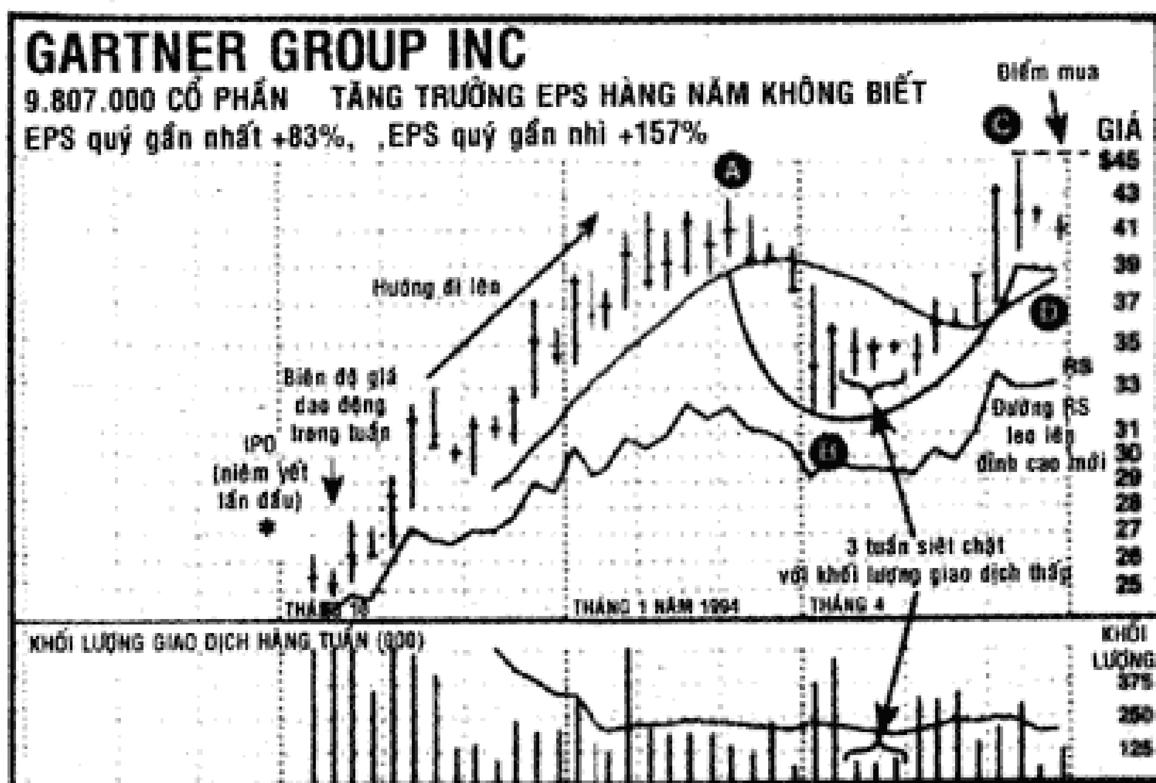
Tăng giá 262% trong 4 tháng



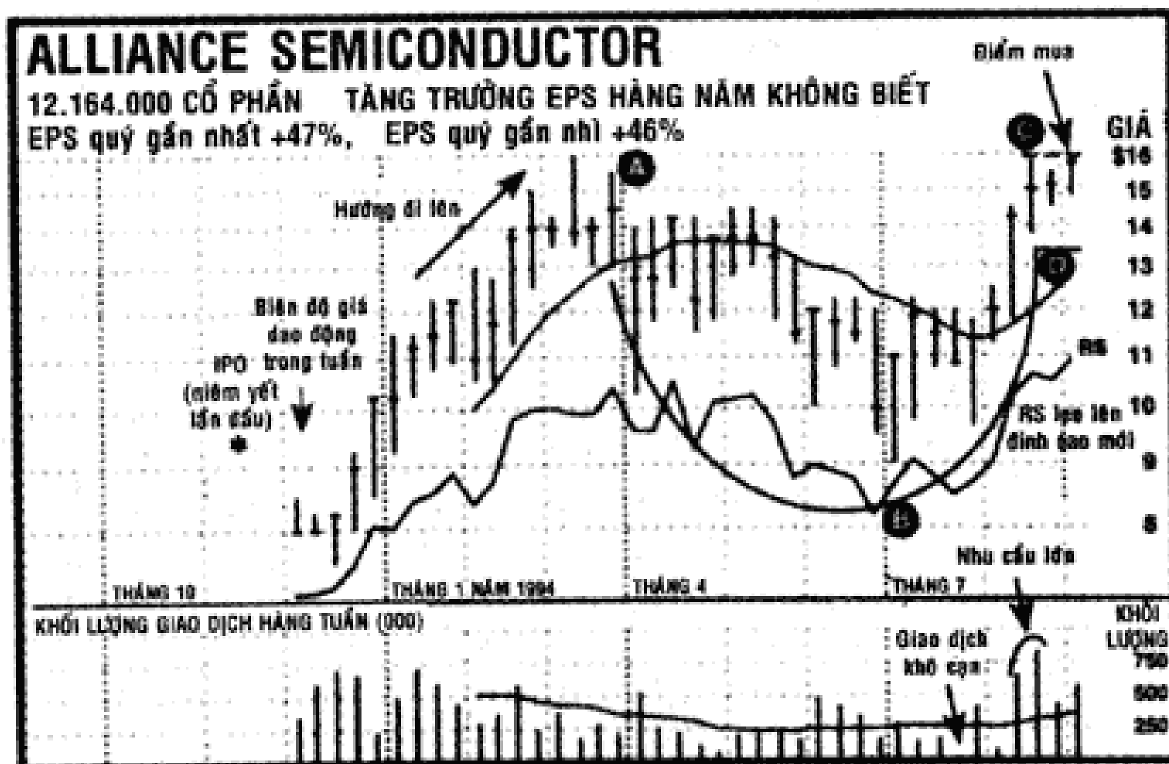
Tăng giá 378% trong 11 tháng



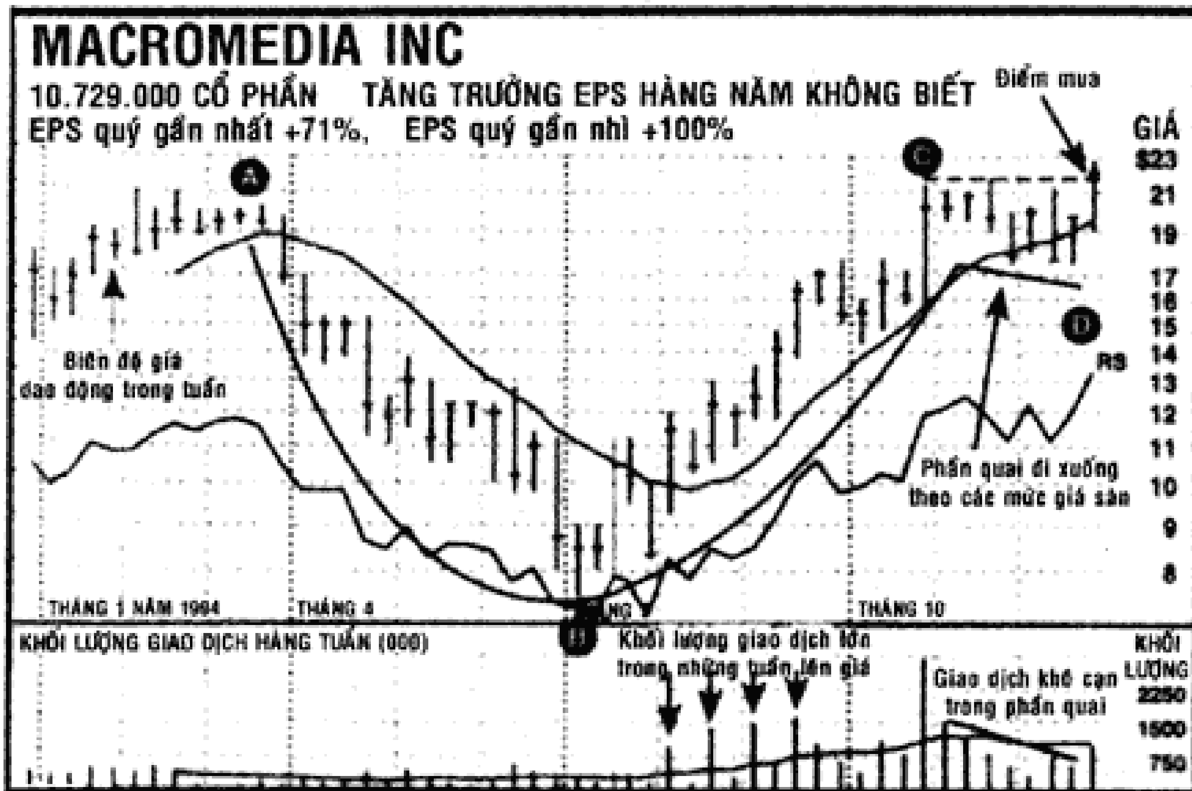
Tăng giá 152% trong 12 tháng



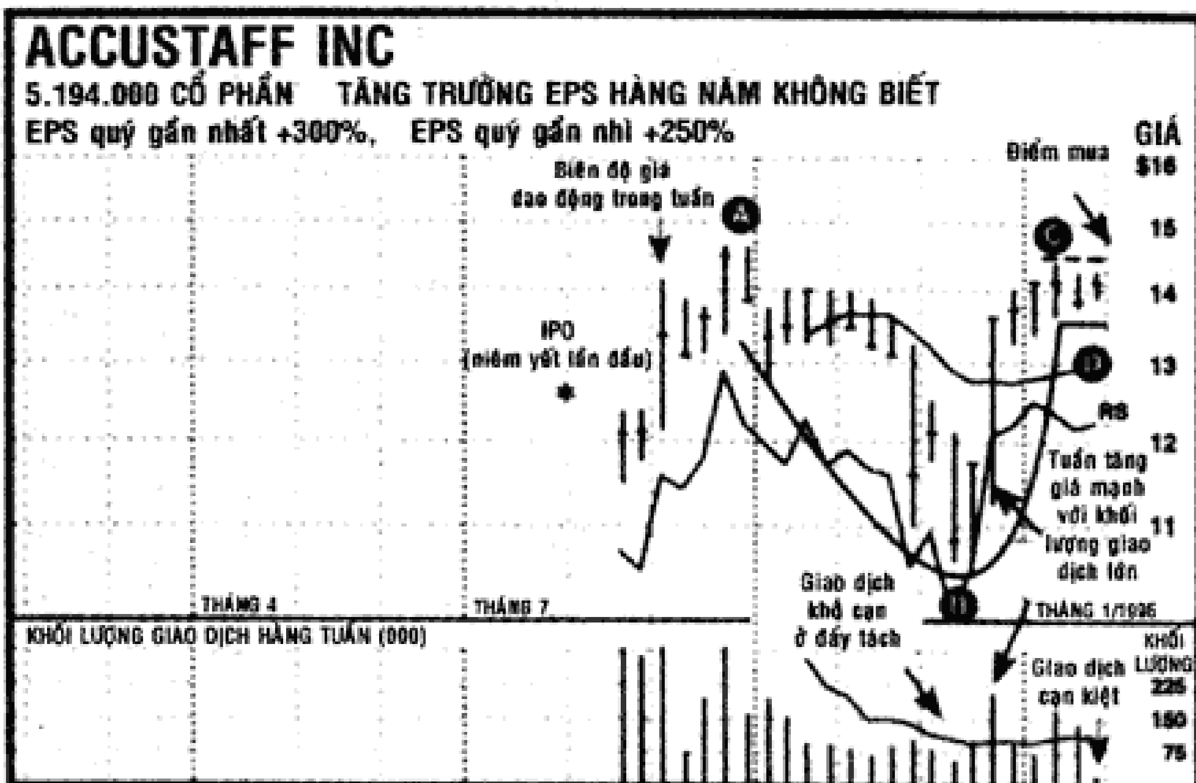
Tăng giá 667% trong 23 tháng



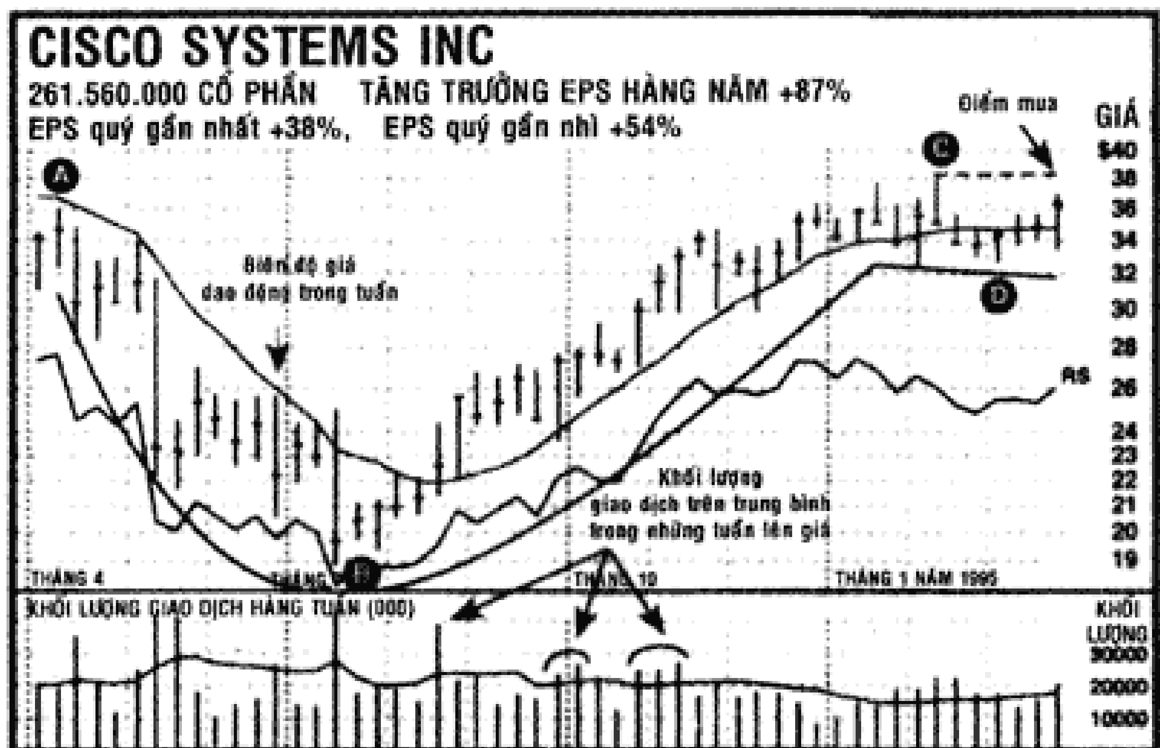
Tăng giá 589% trong 10 tháng



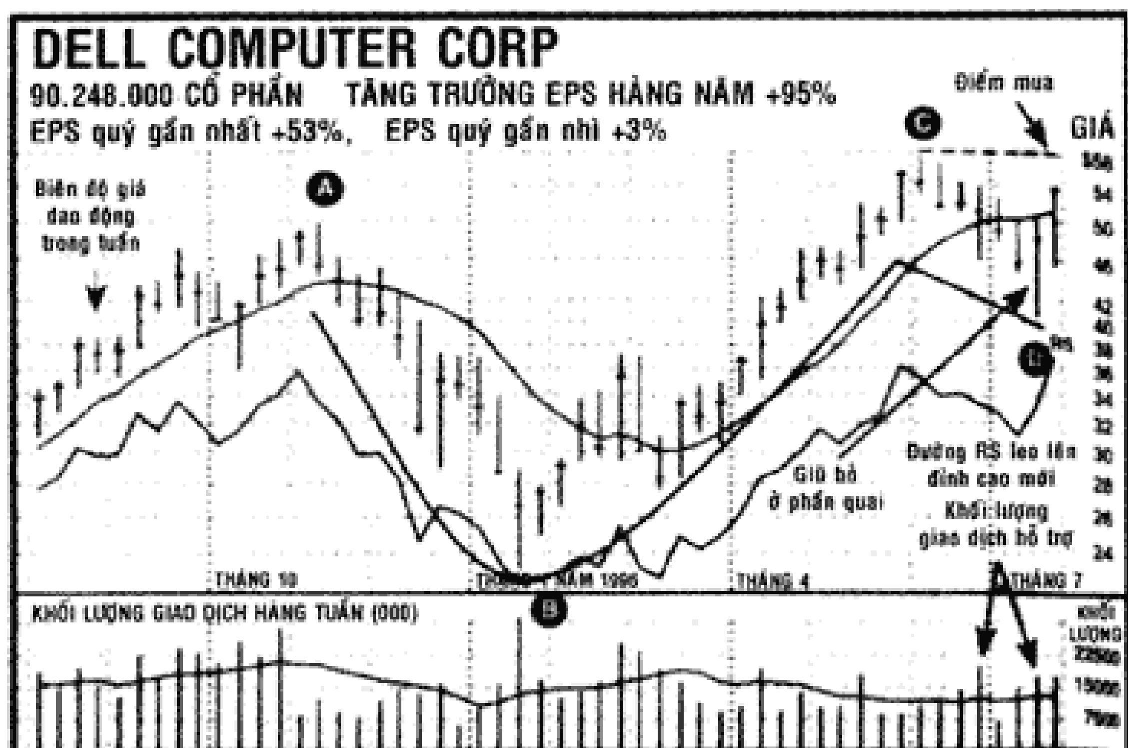
Tăng giá 522% trong 11 tháng



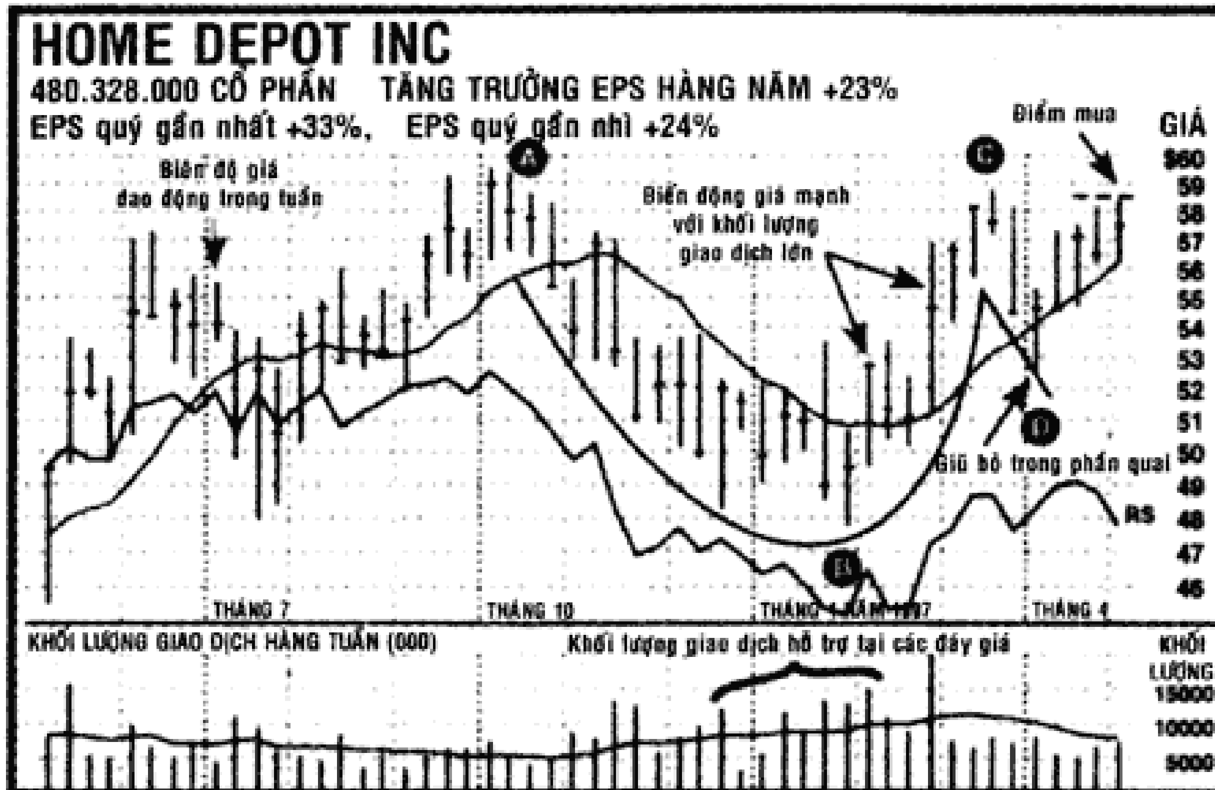
Tăng giá 1486% trong 16 tháng



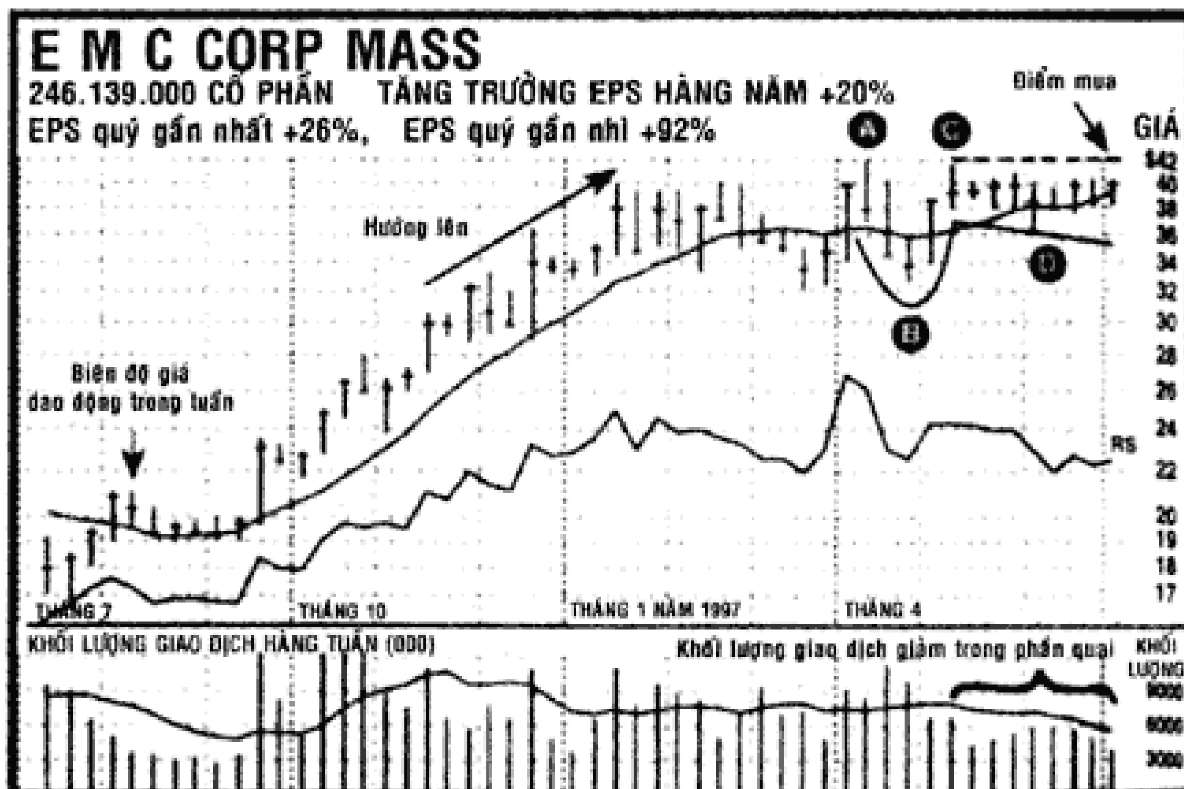
Tăng giá 3797% trong 60 tháng



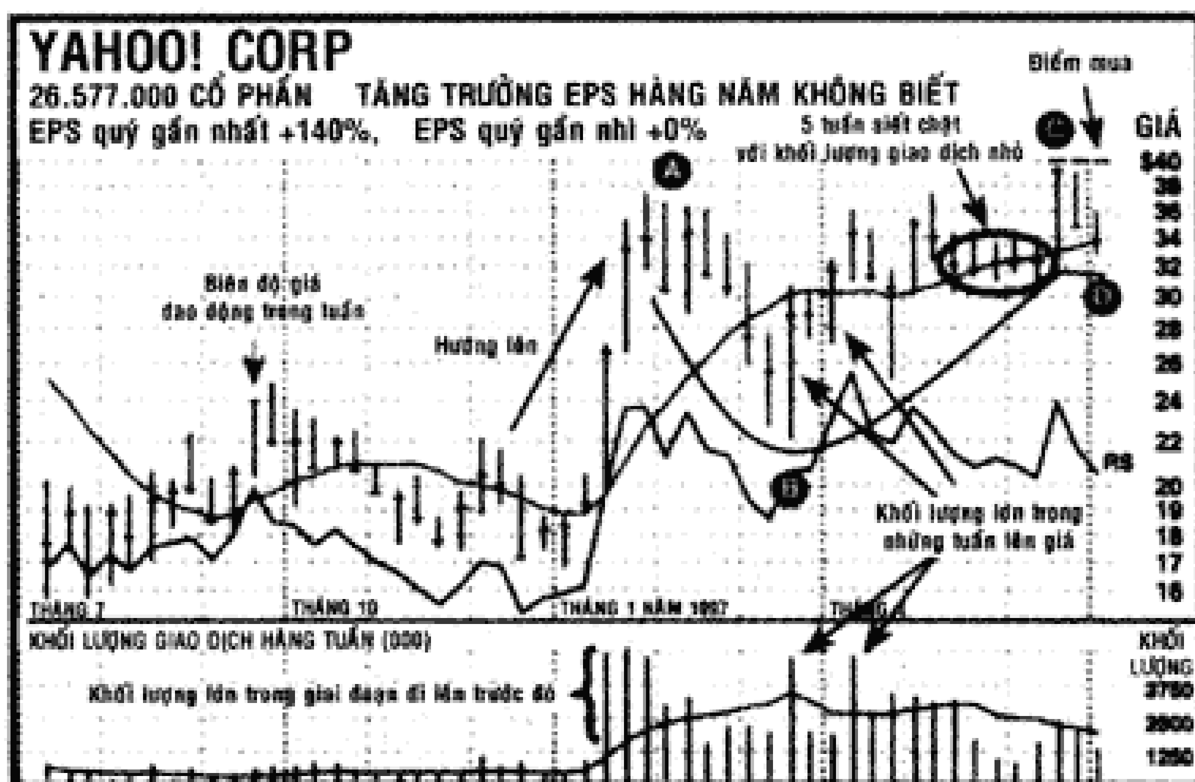
Tăng giá 2973% trong 30 tháng



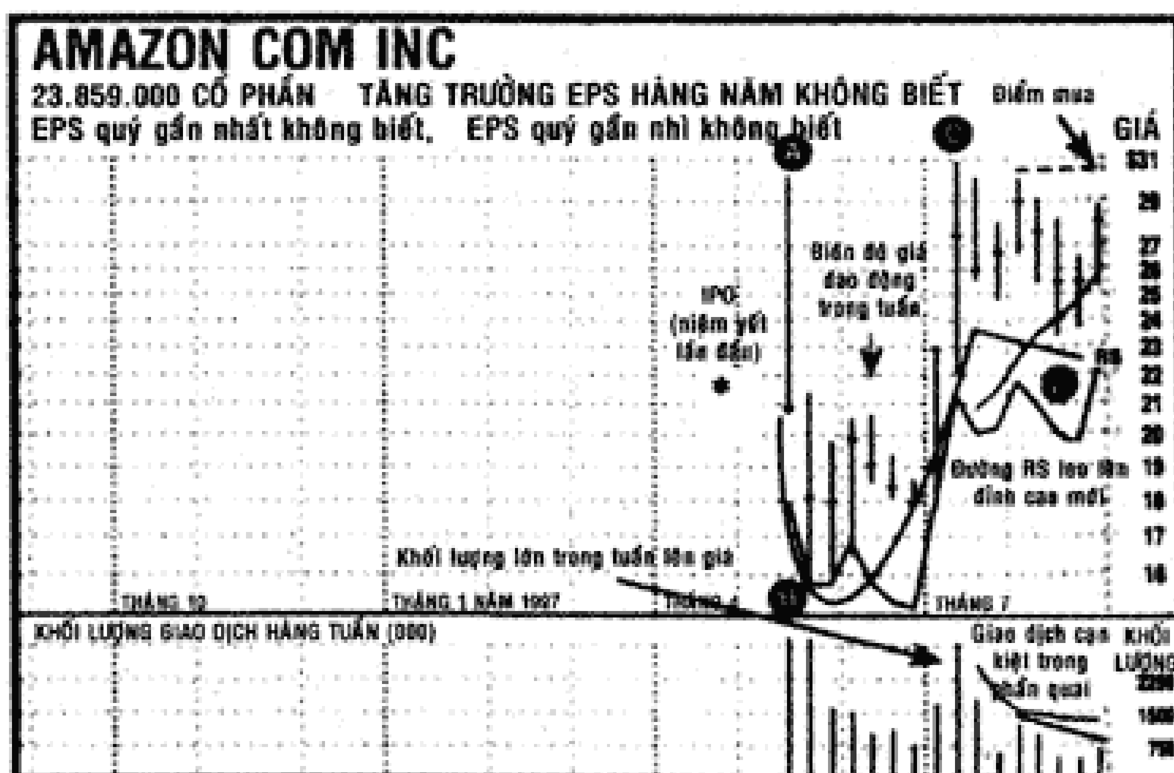
Tăng giá 431% trong 32 tháng



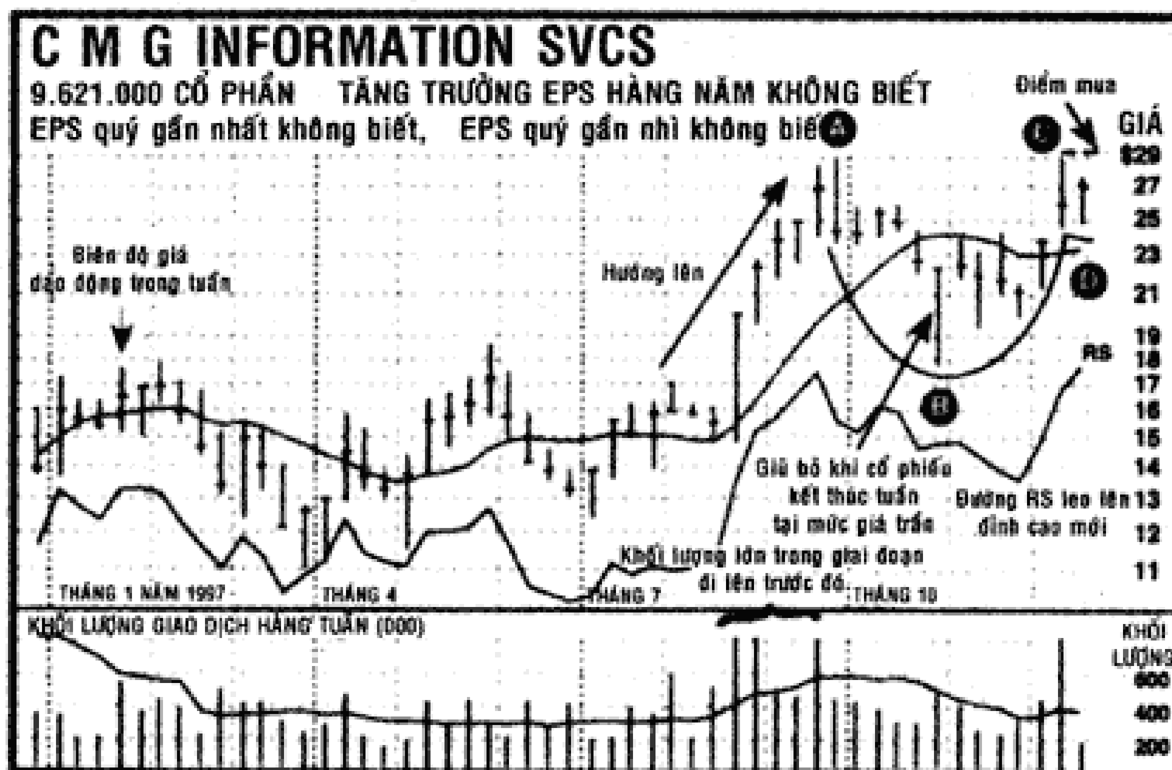
Tăng giá 1249% trong 33 tháng



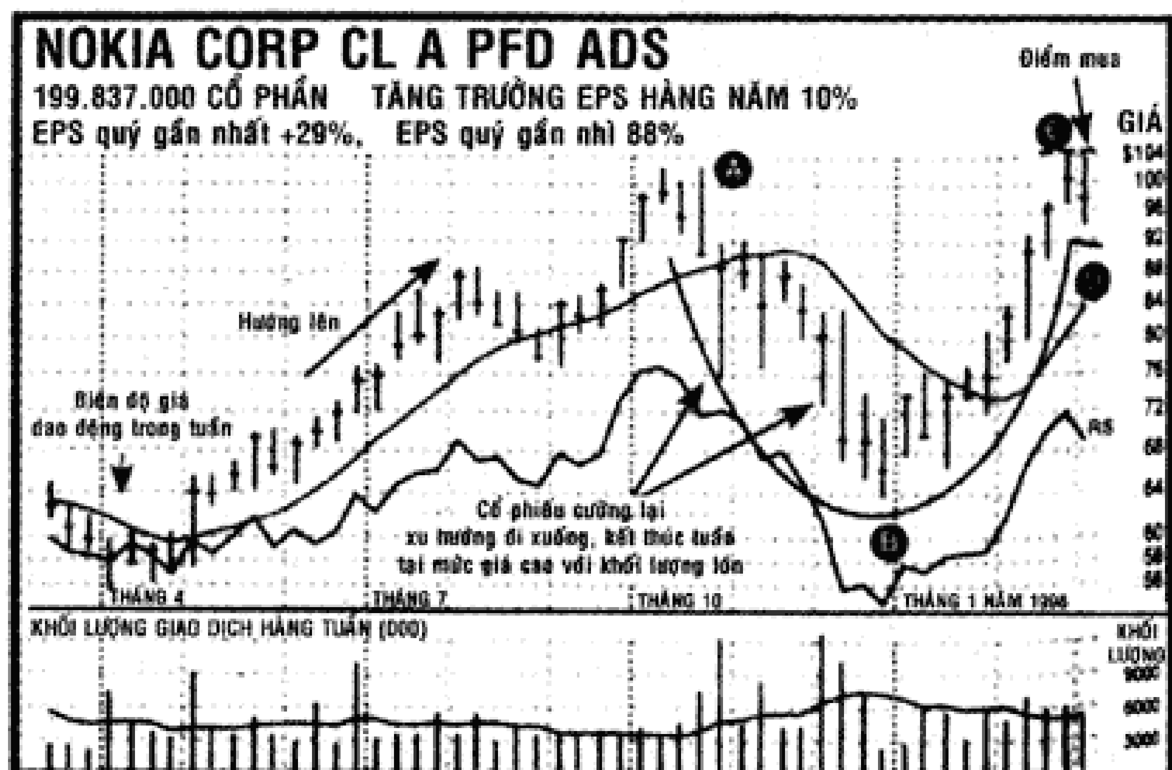
Tăng giá 7443% trong 30 tháng



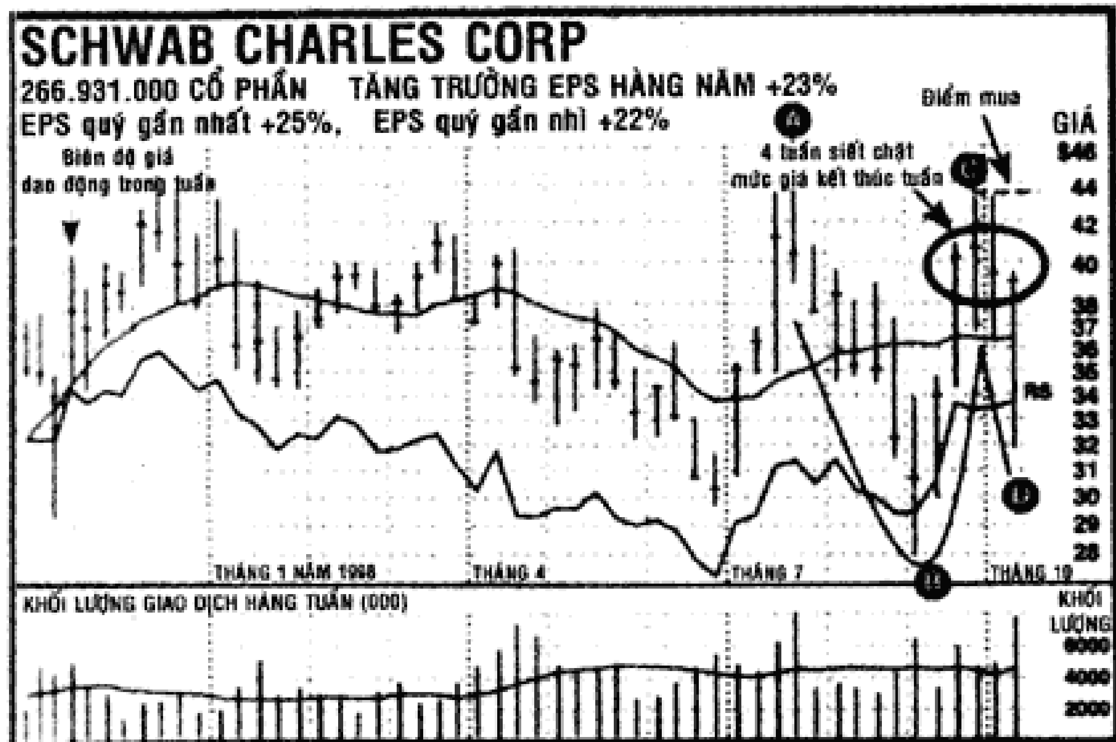
Tăng giá 3805% trong 16 tháng



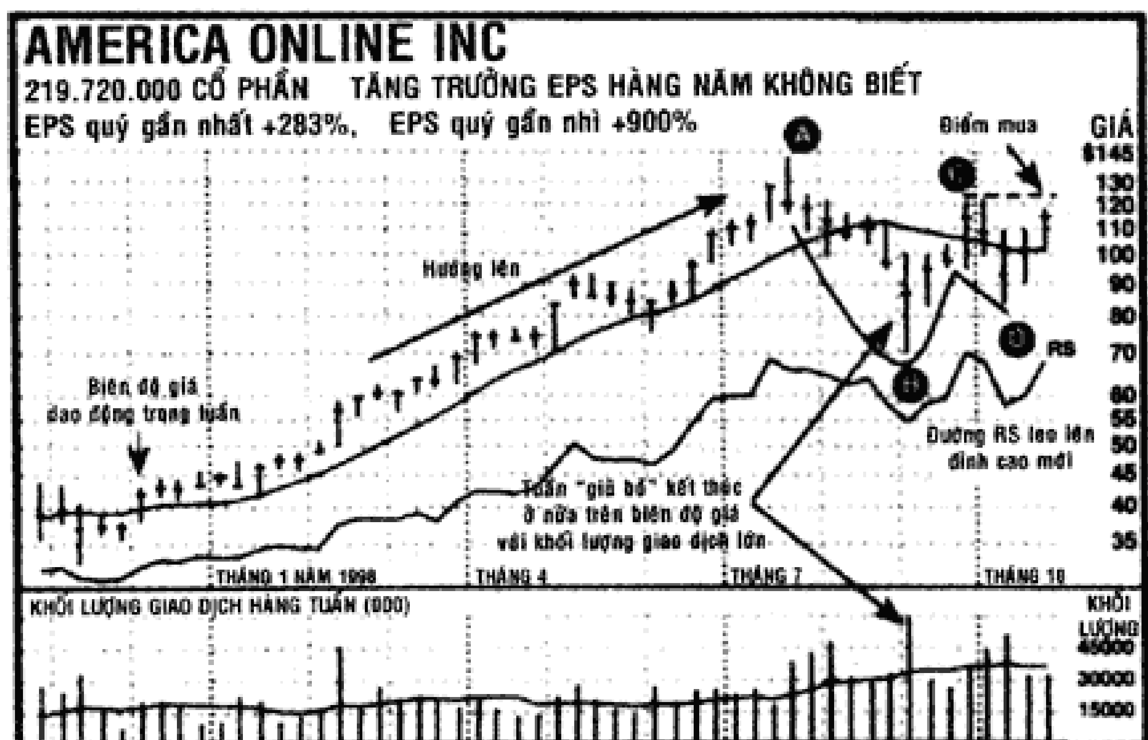
Tăng giá 8958% trong 24 tháng



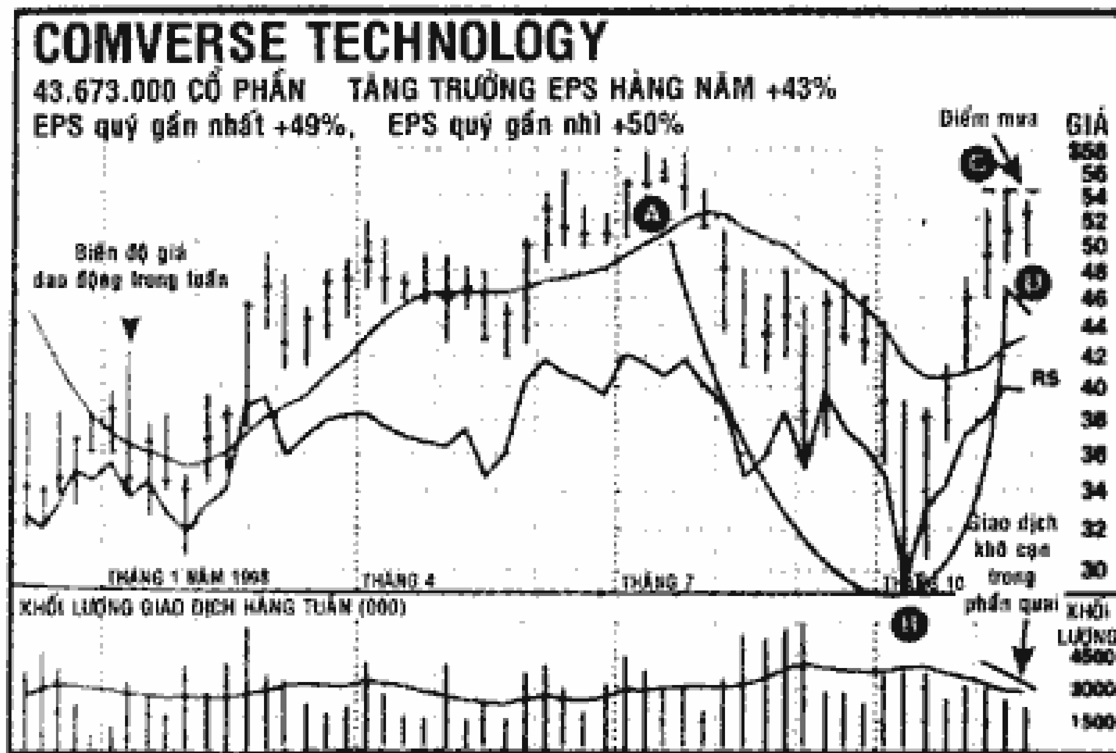
Tăng giá 800% trong 24 tháng



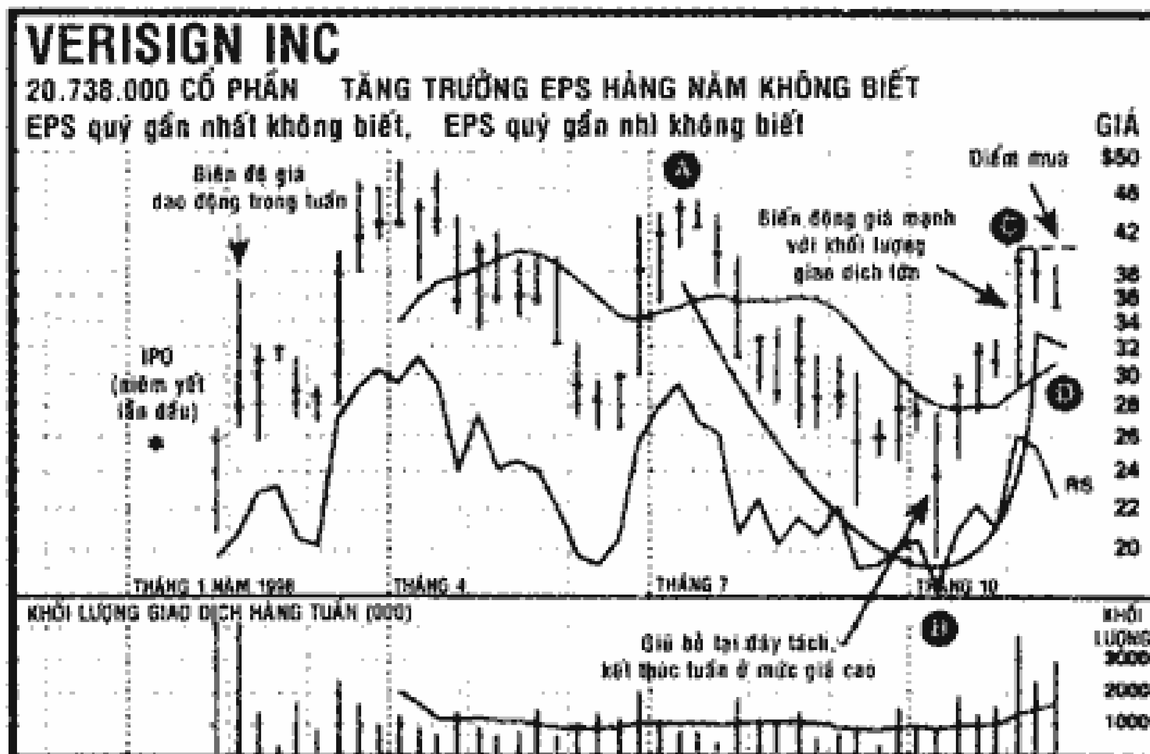
Tăng giá 439% trong 6 tháng



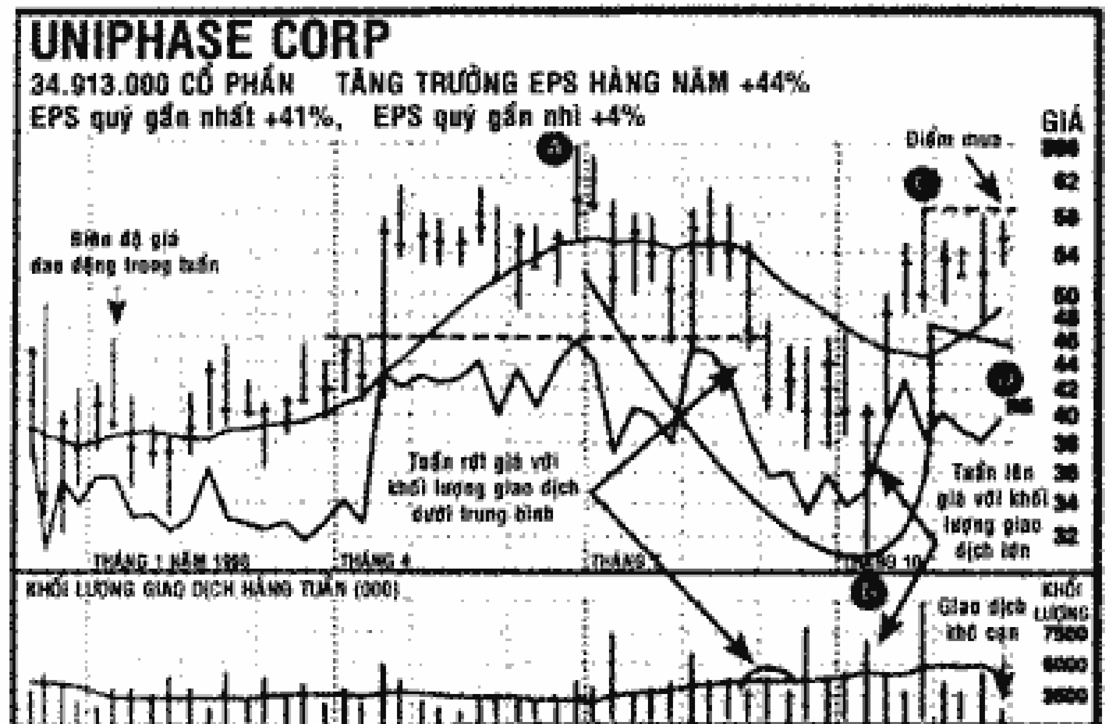
Tăng giá 482% trong 6 tháng



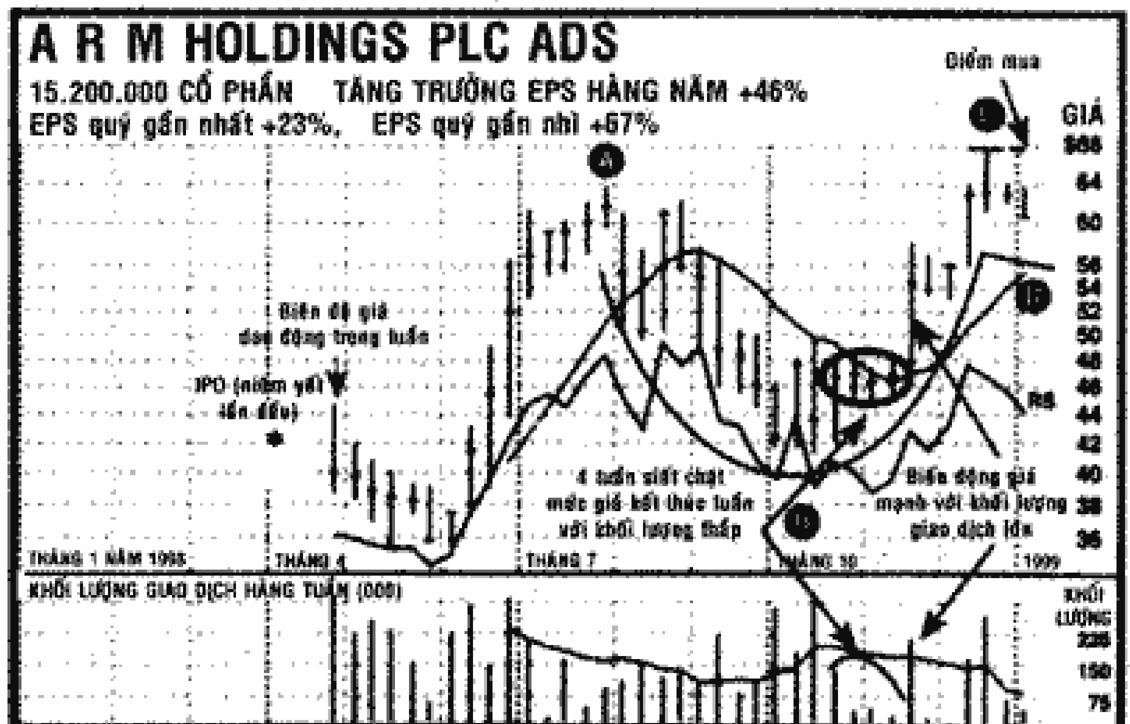
Tăng giá 606% trong 16 tháng



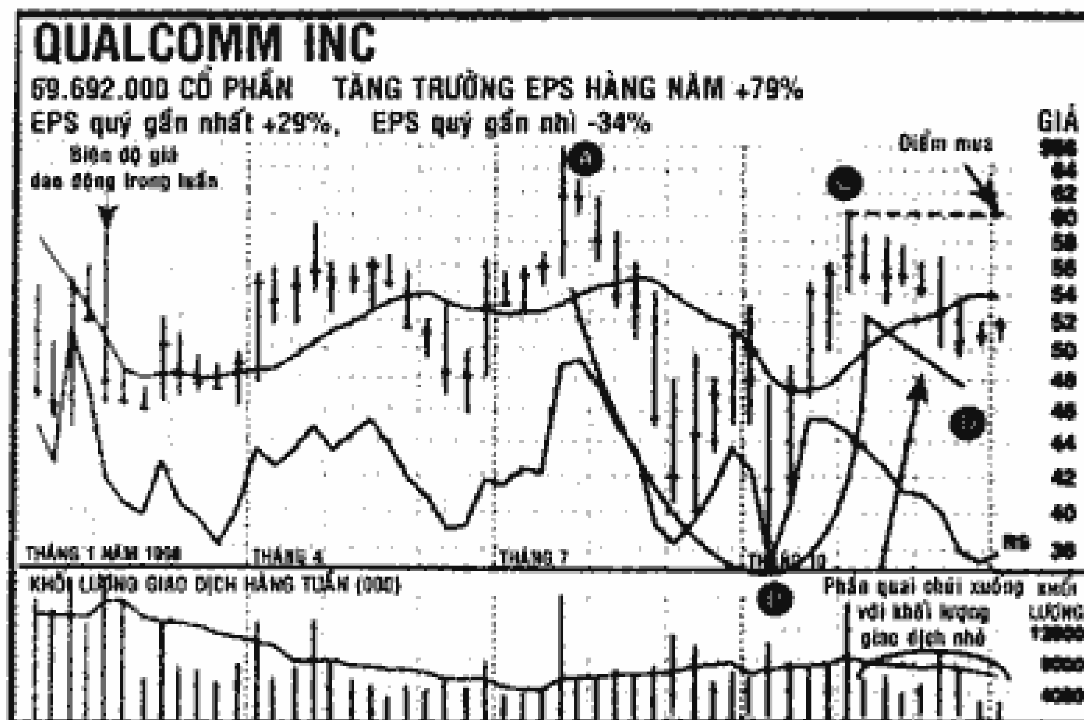
Tăng giá 2543% trong 15 tháng



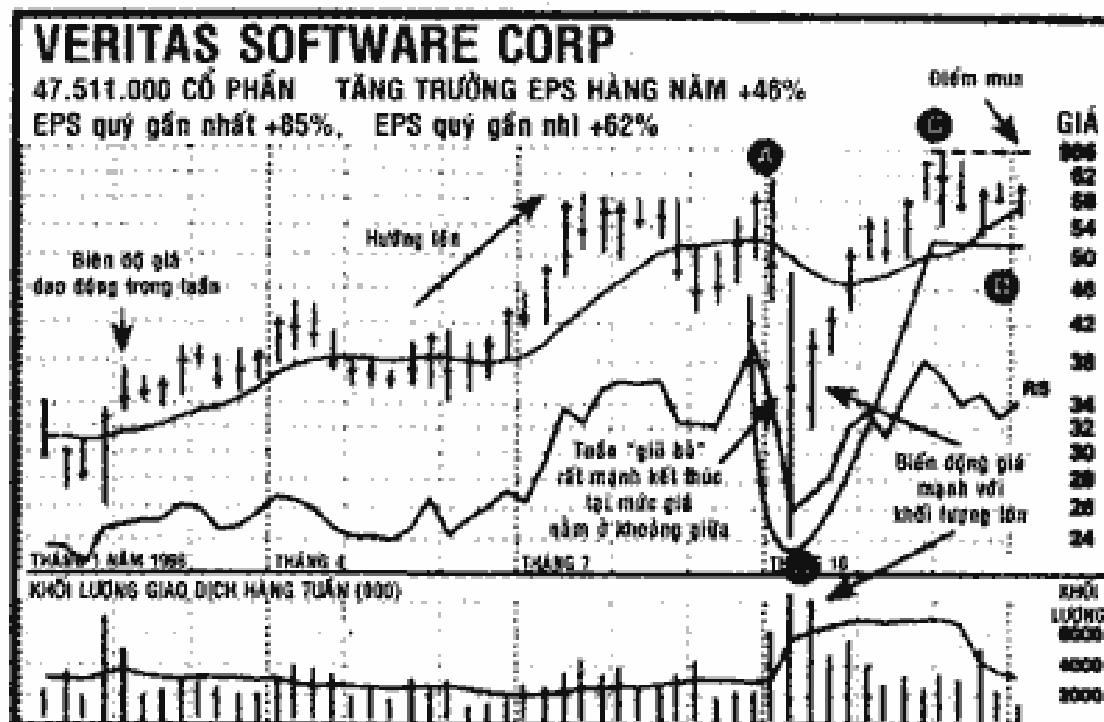
Tăng giá 2016% trong 15 tháng



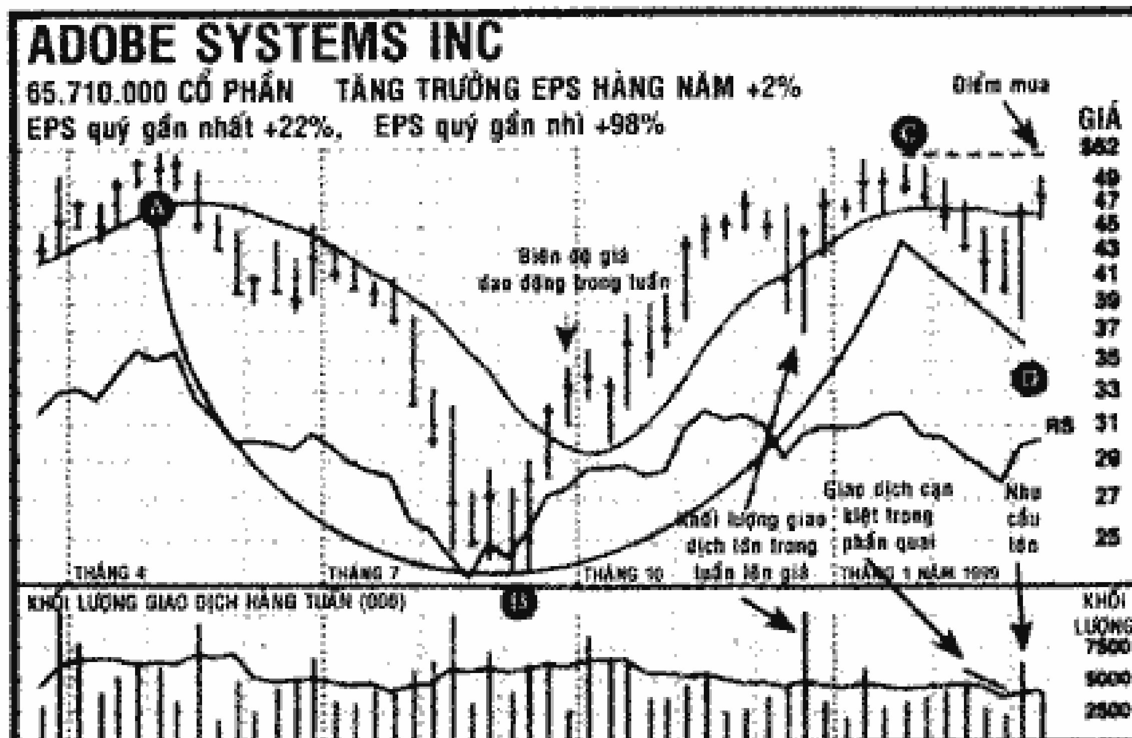
Tăng giá 1385% trong 13 tháng



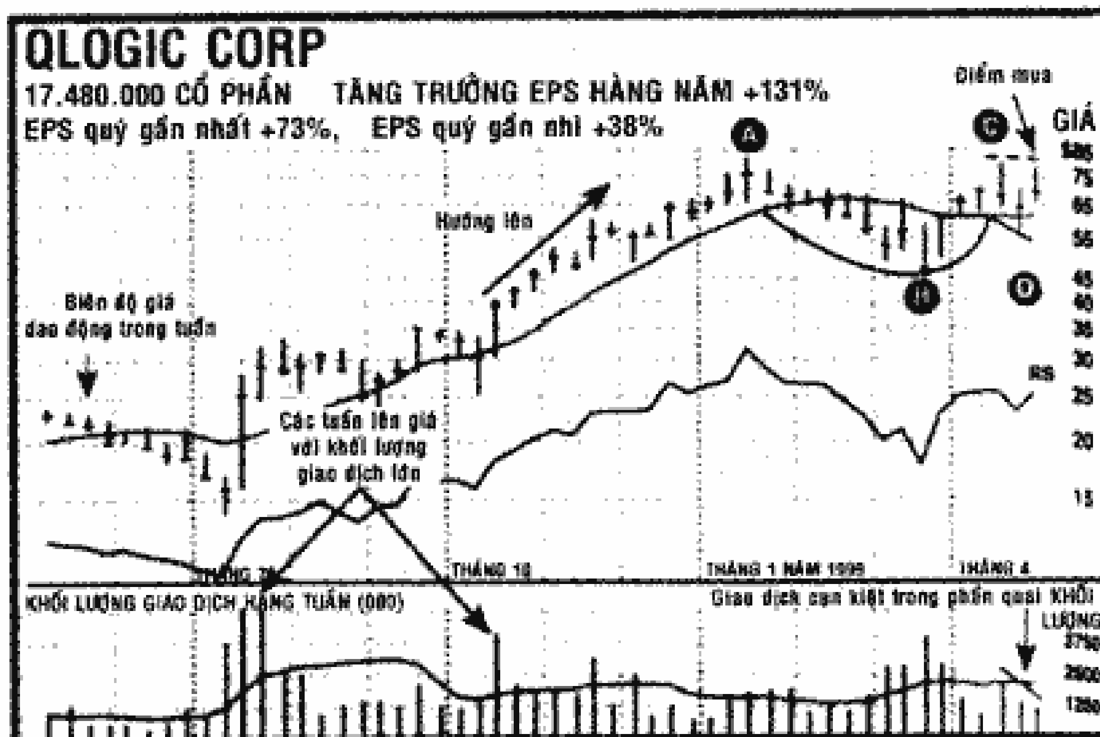
Tăng giá 2567% trong 12 tháng



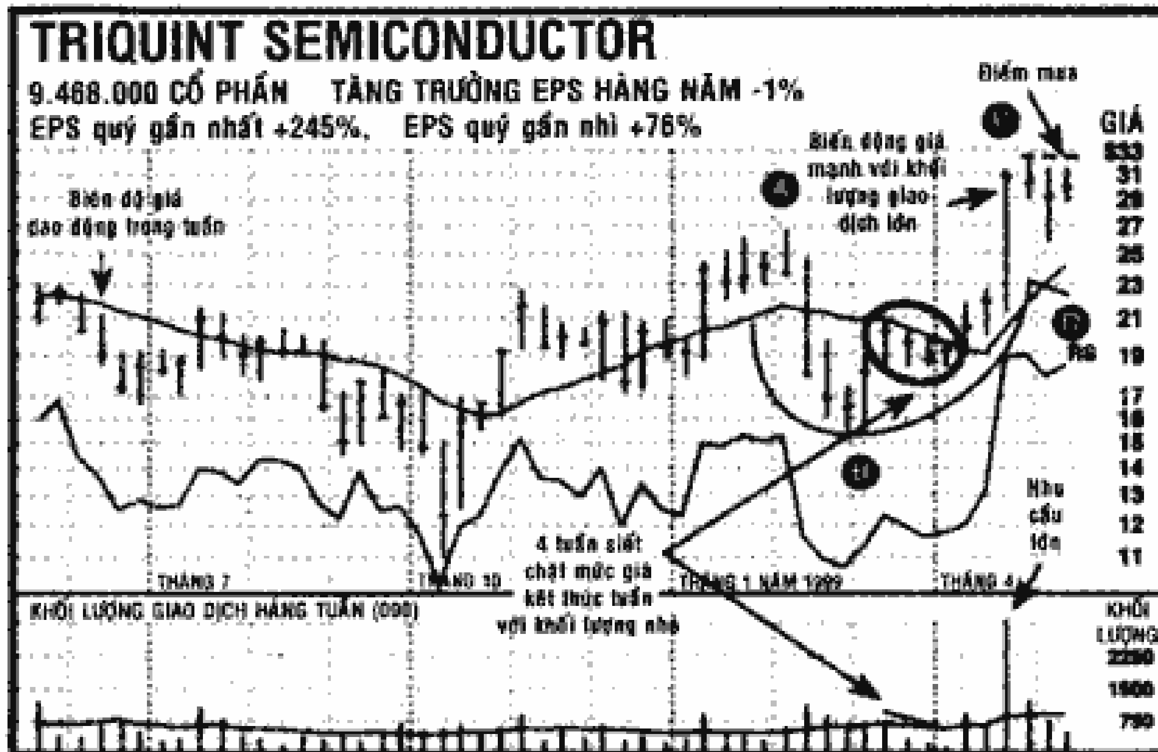
Tăng giá 1097% trong 14 tháng



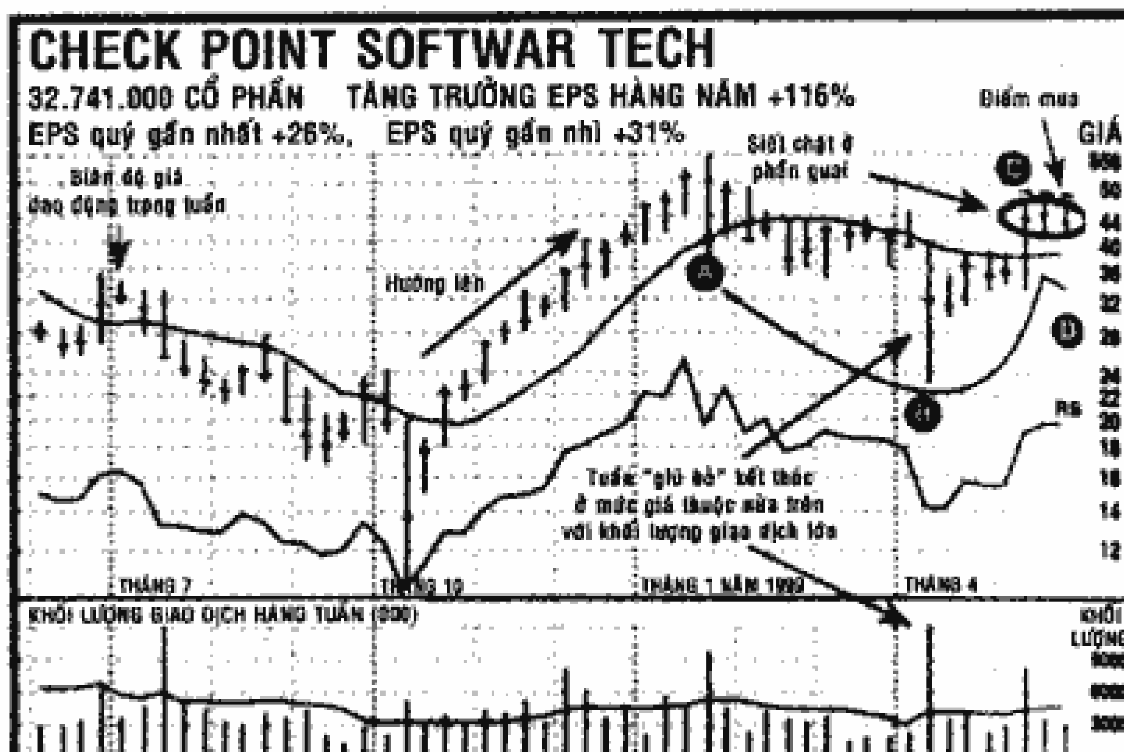
Tăng giá 596% trong 20 tháng



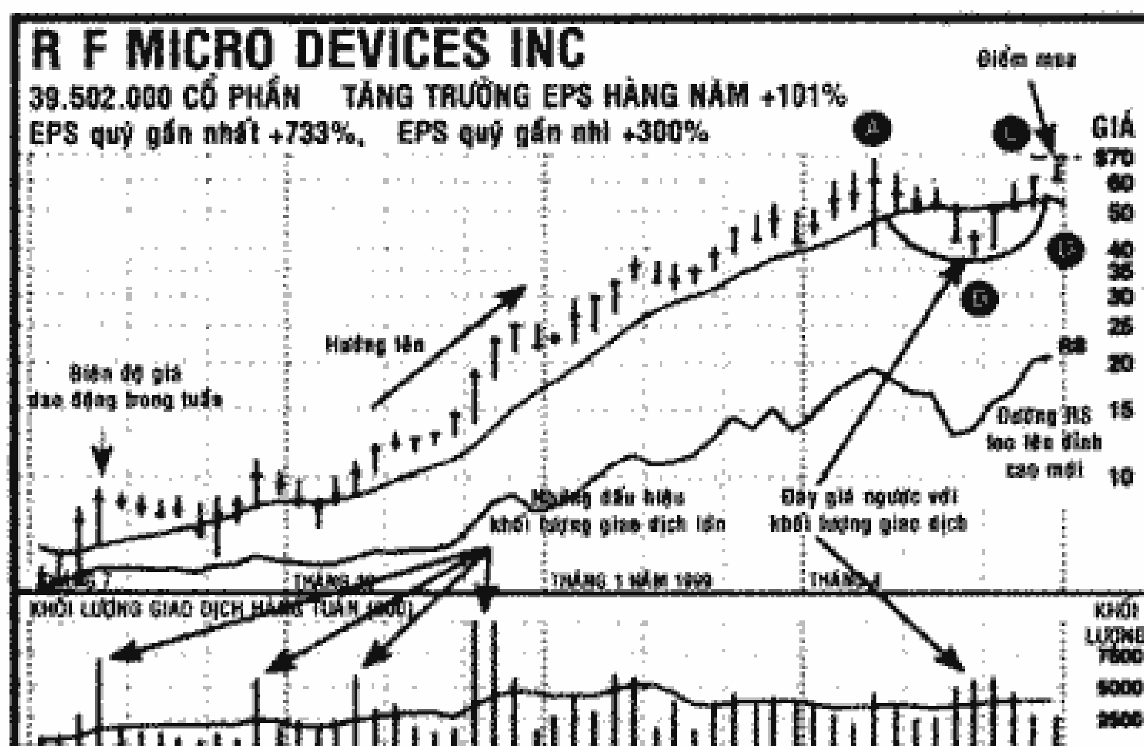
Tăng giá 919% trong 10 tháng



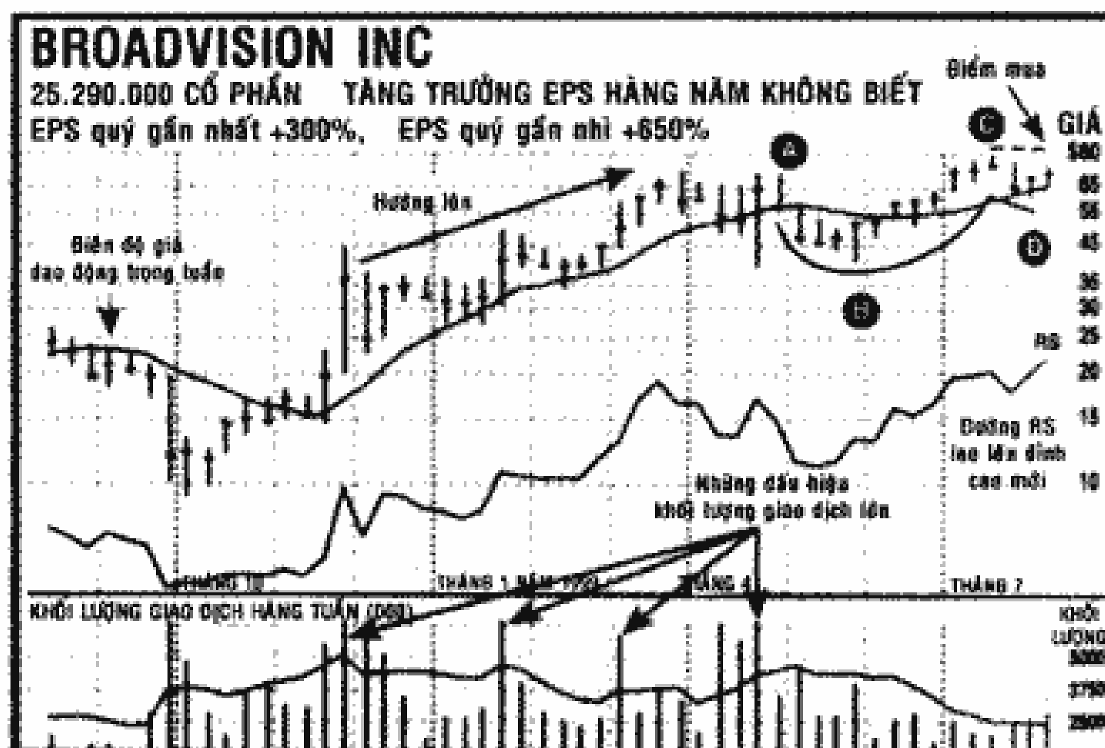
Tăng giá 1078% trong 9 tháng



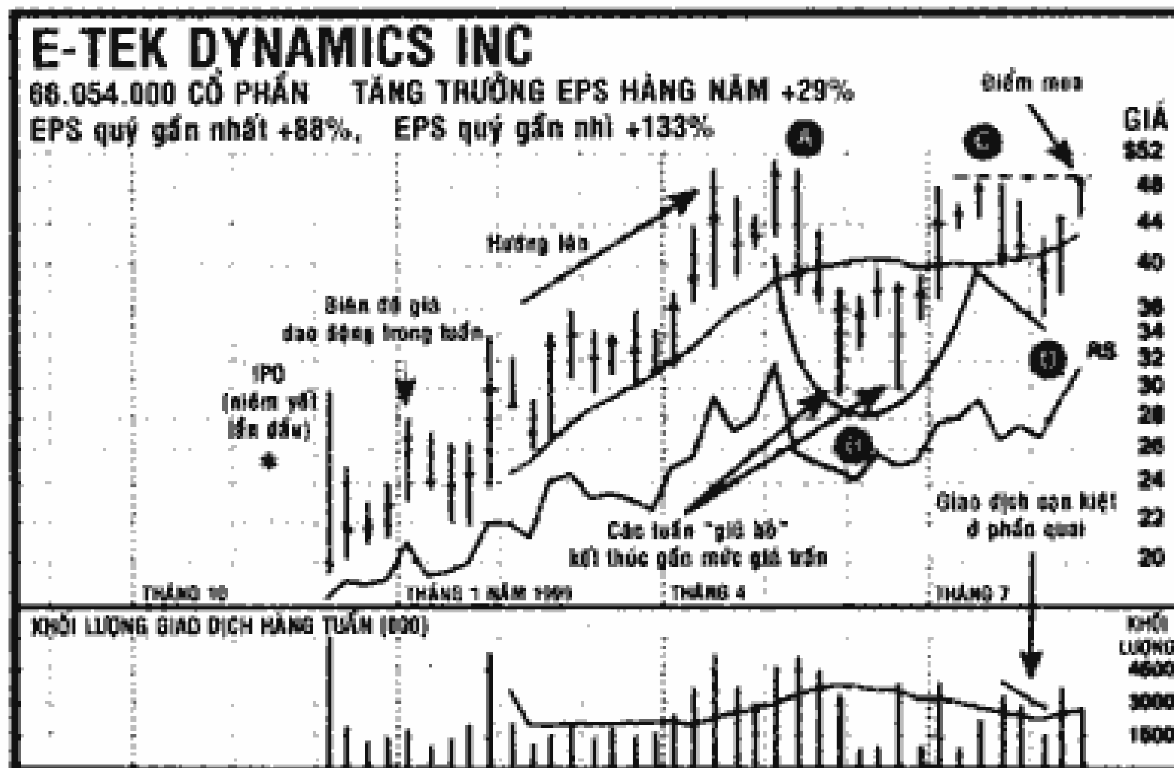
Tăng giá 1142% trong 9 tháng



Tăng giá 444% trong 8 tháng

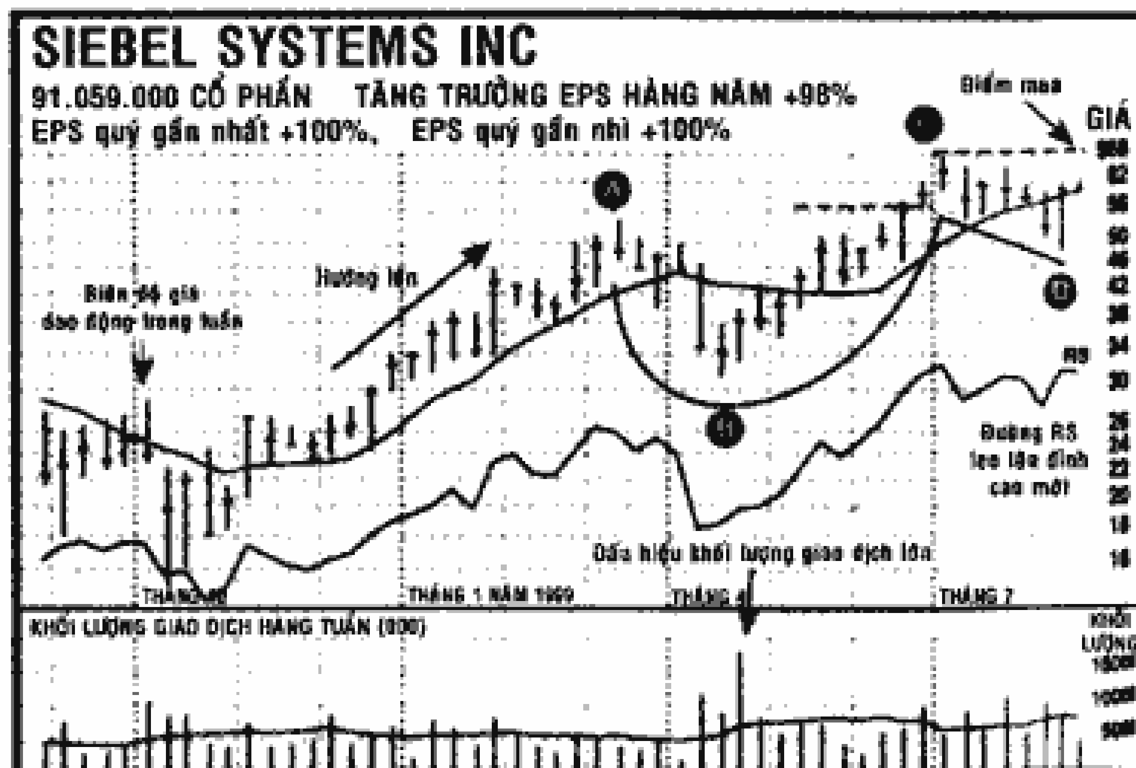


Tăng giá 949% trong 7 tháng

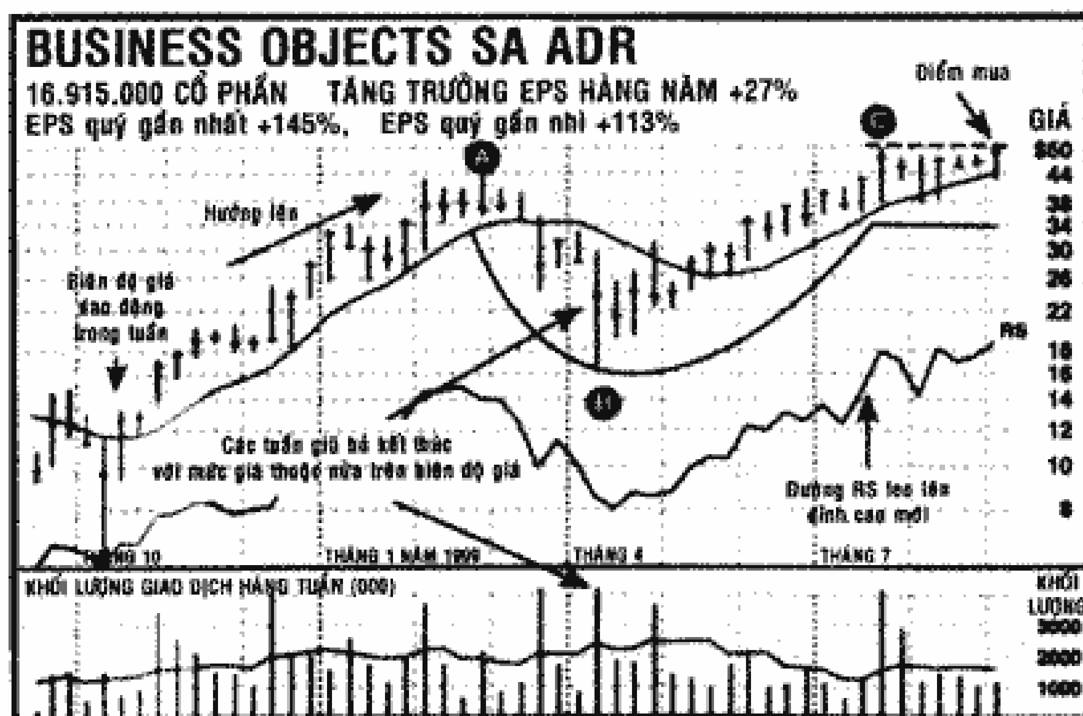


Tăng giá 507% trong 6 tháng

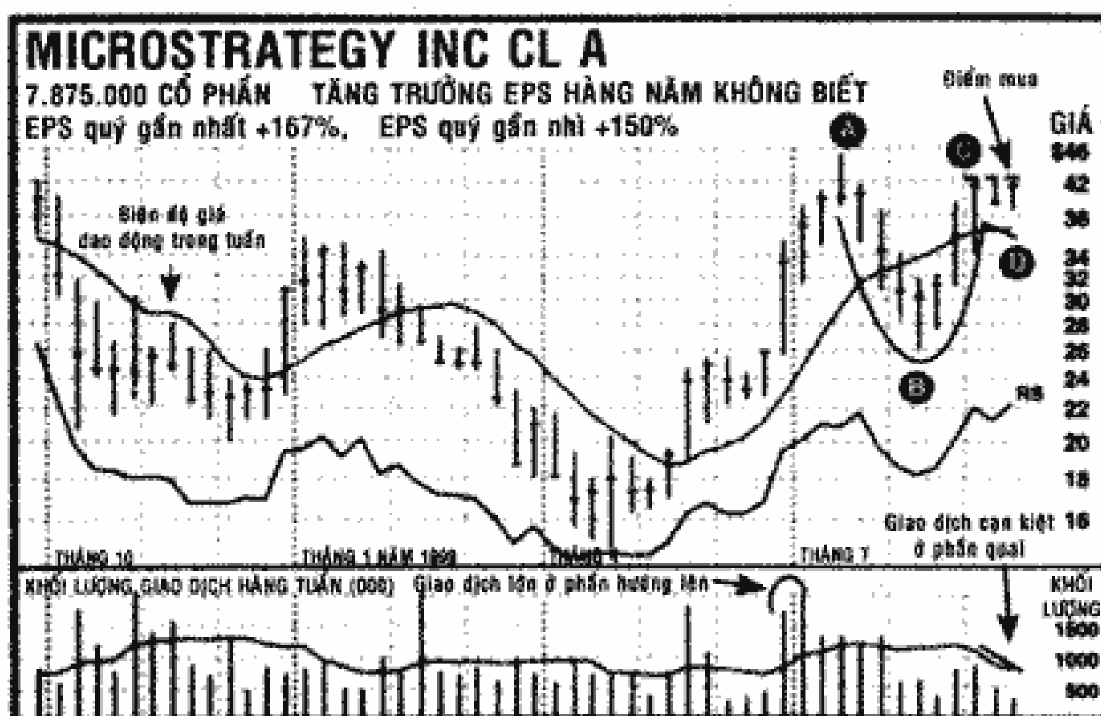
Khuôn mẫu nền phẳng



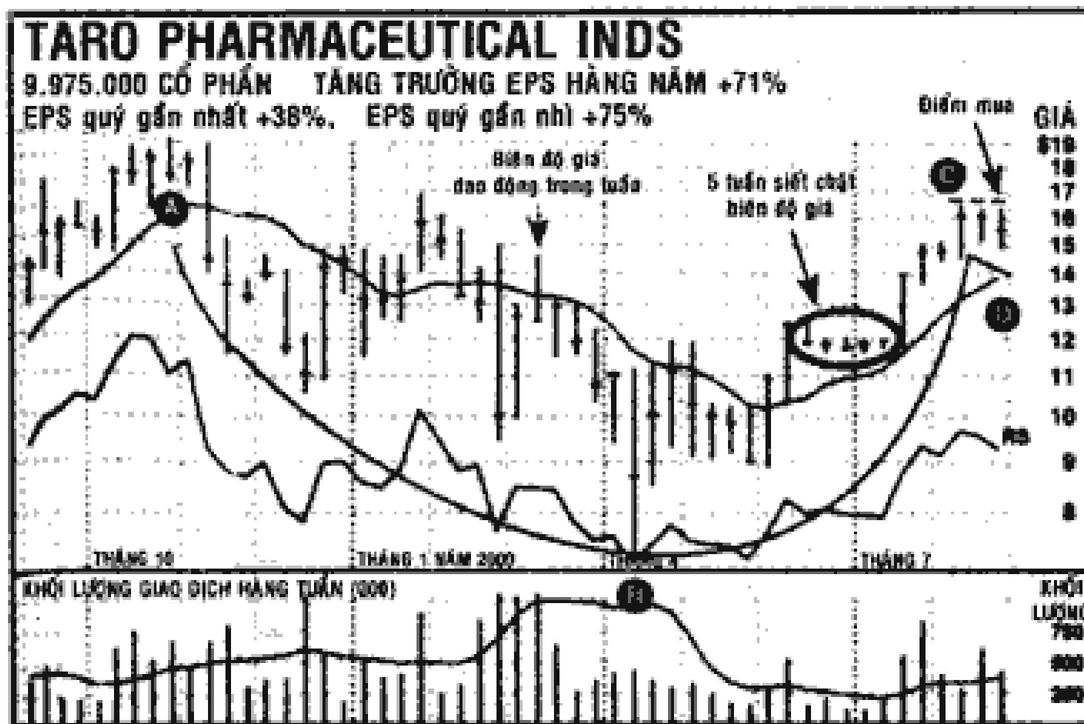
Tăng giá 420% trong 7 tháng



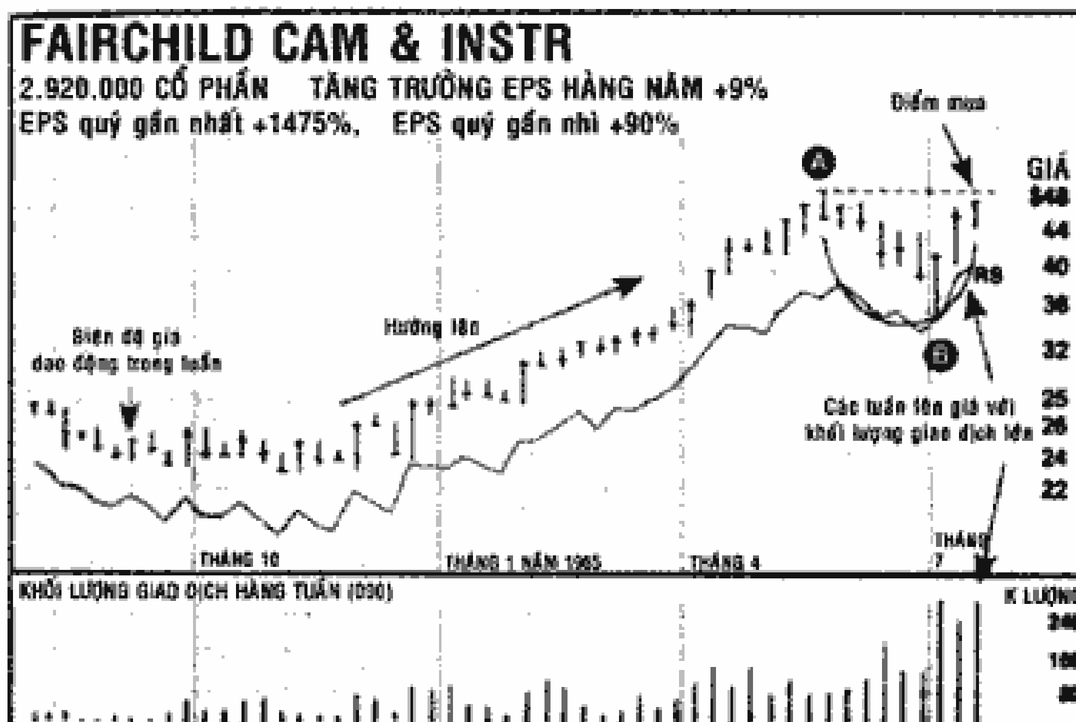
Tăng giá 535% trong 8 tháng



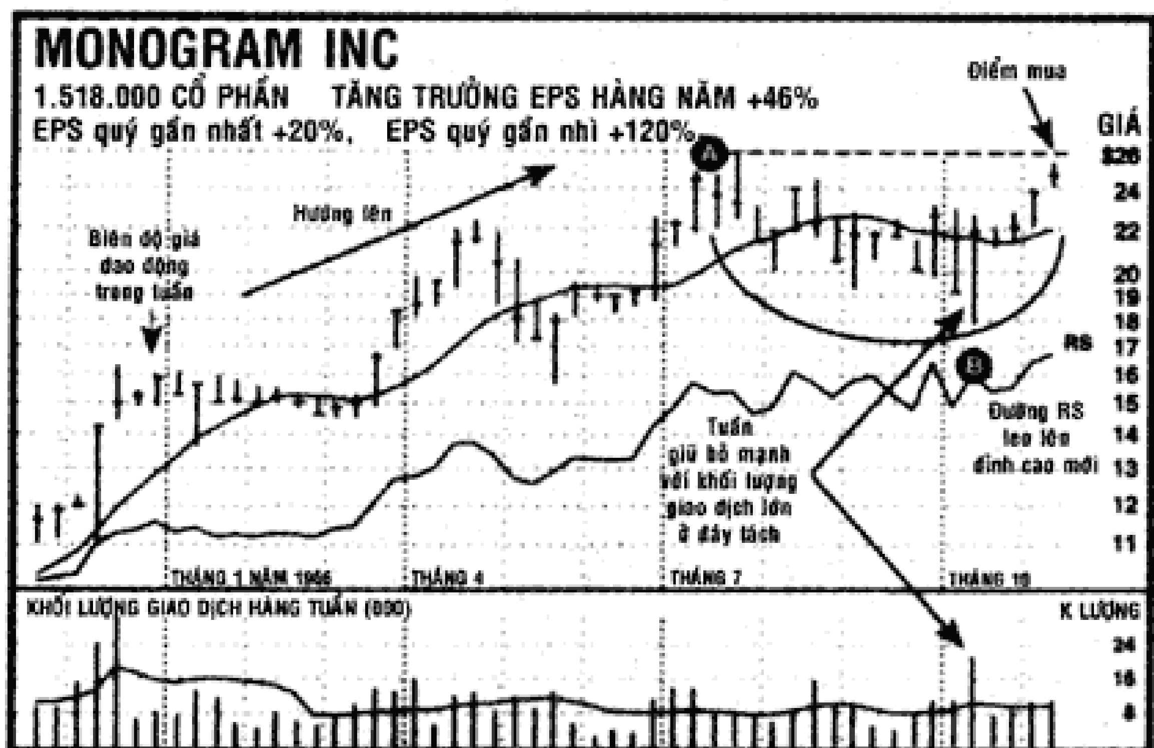
Tăng giá 1495% trong 6 tháng



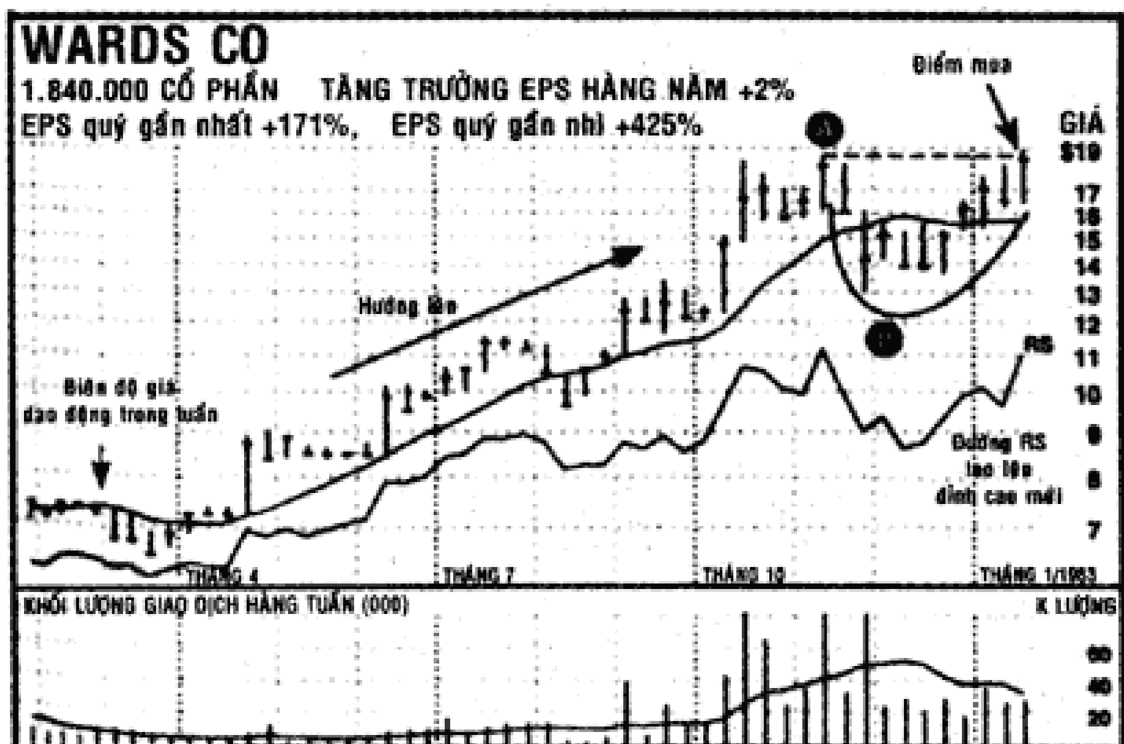
Tăng giá 503% trong 11 tháng



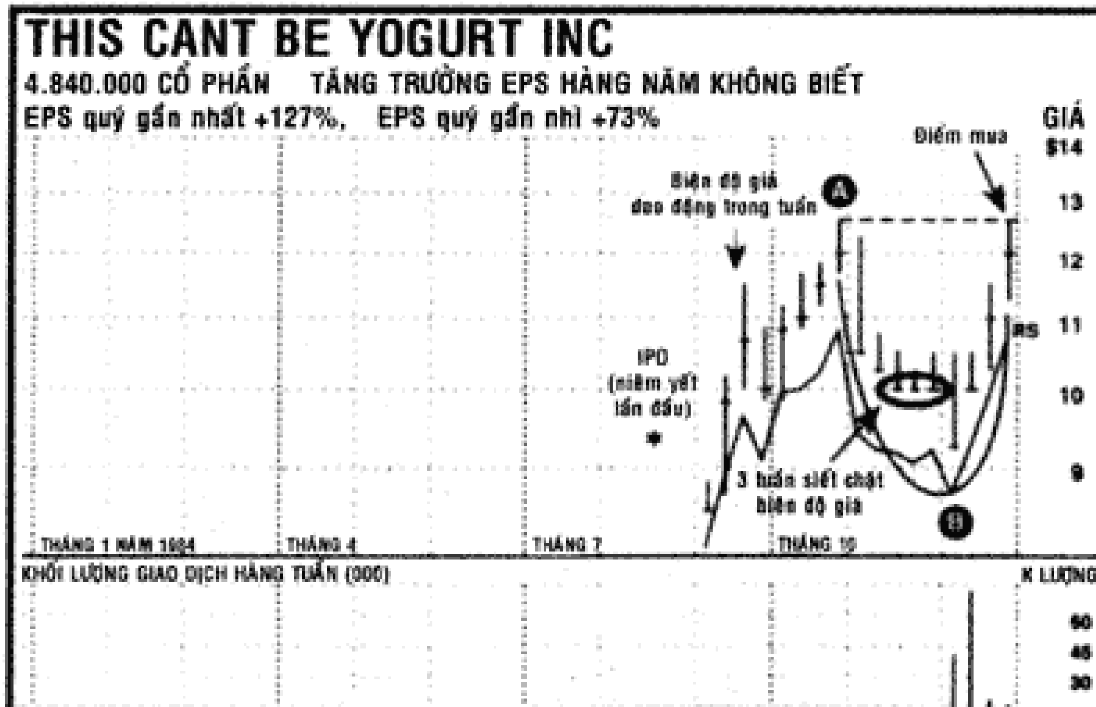
Tăng giá 347% trong 8 tháng



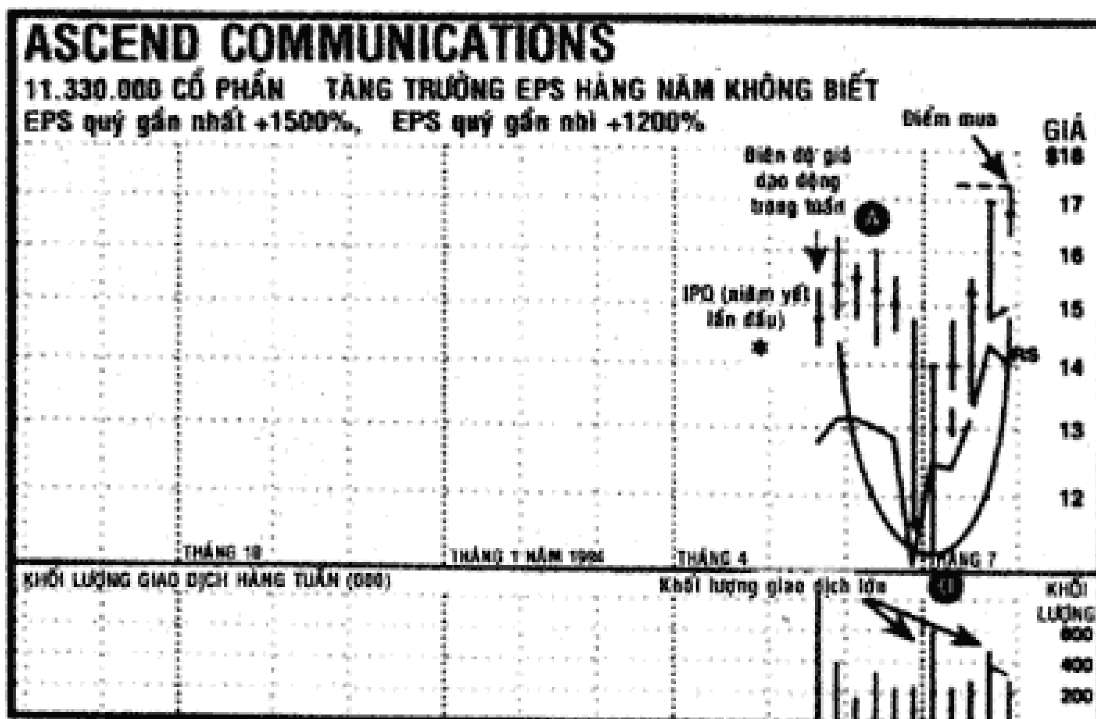
Tăng giá 775% trong 15 tháng



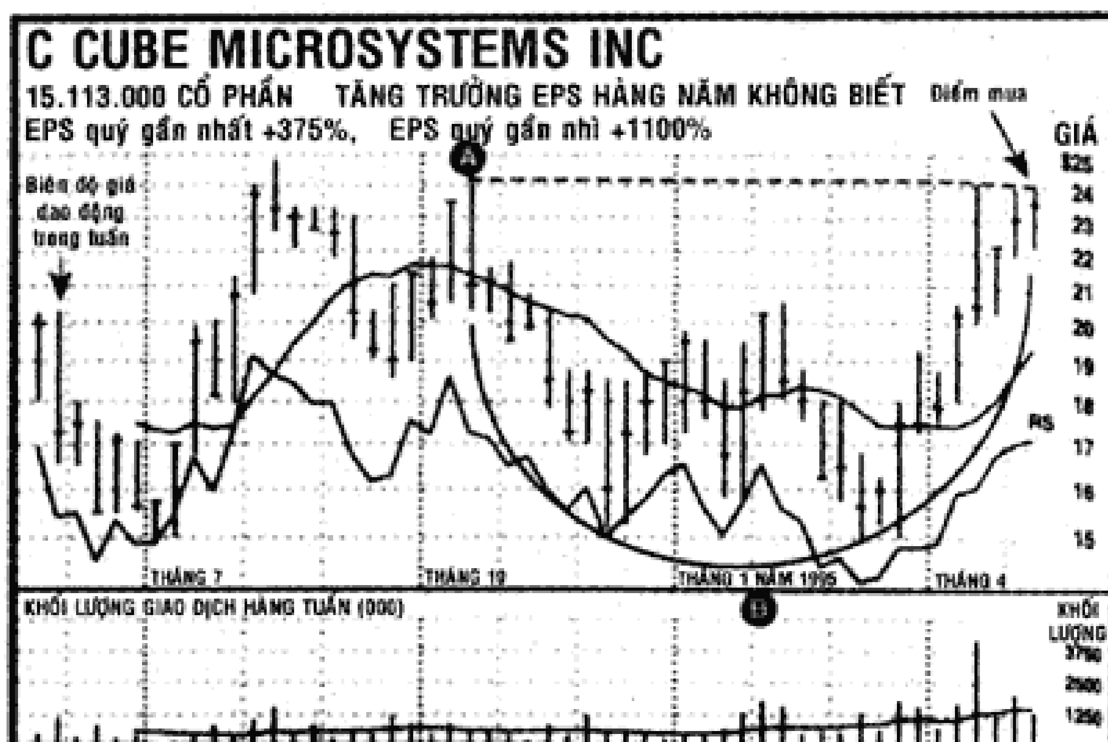
Tăng giá 233% trong 8 tháng



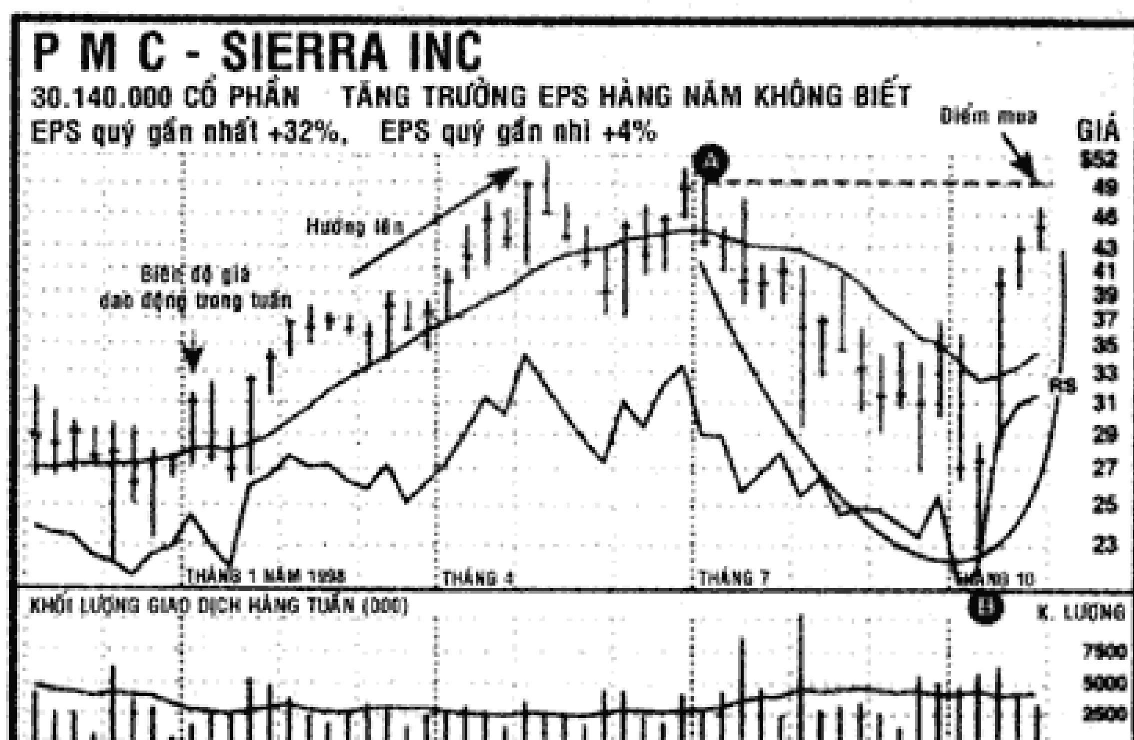
Tăng giá 1557% trong 54 tháng



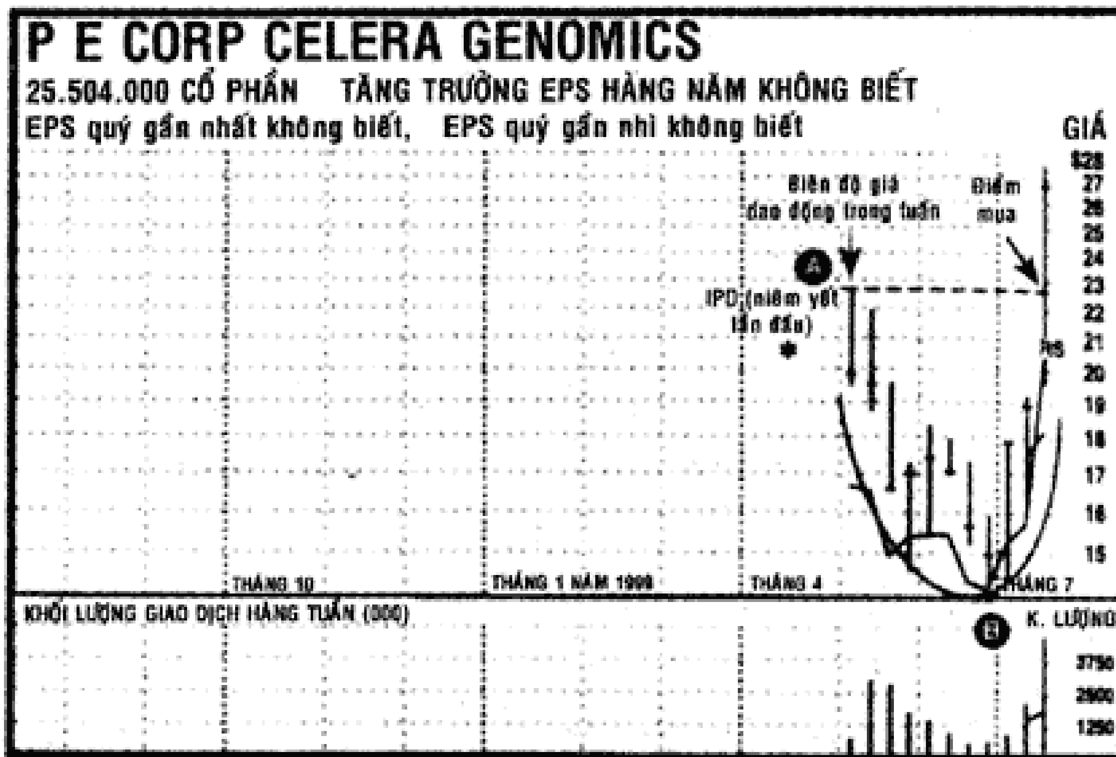
Tăng giá 3206% trong 22 tháng



Tăng giá 494% trong 9 tháng

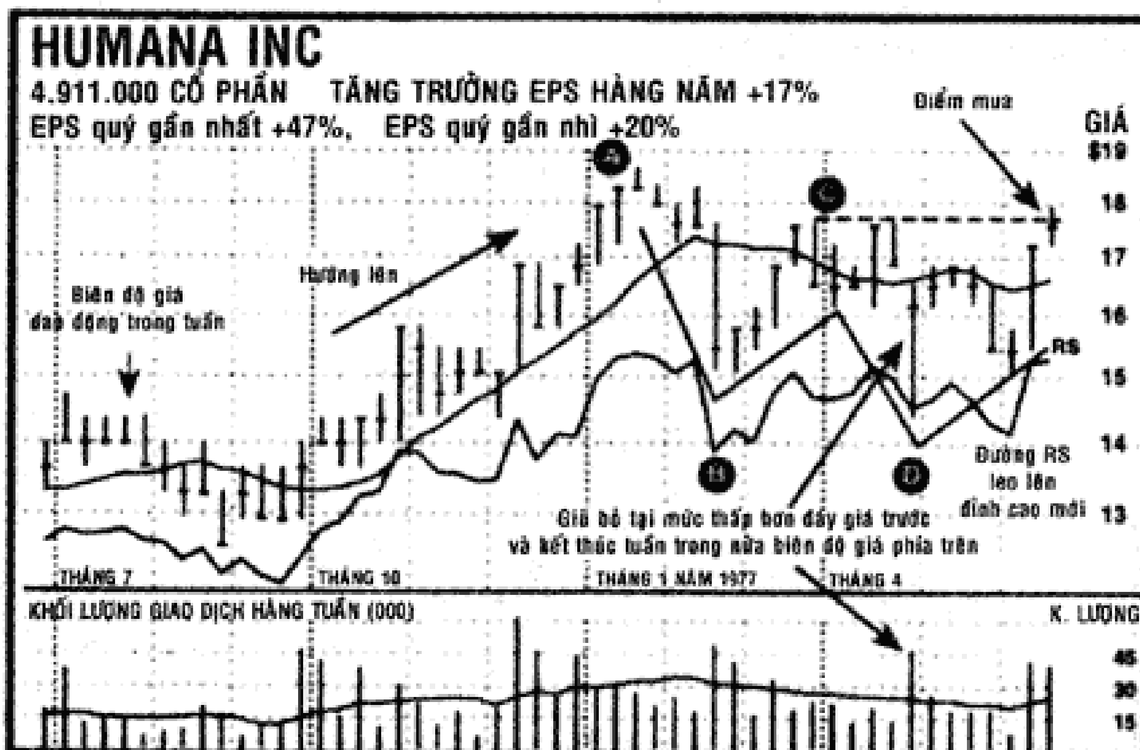


Tăng giá 1949% trong 16 tháng

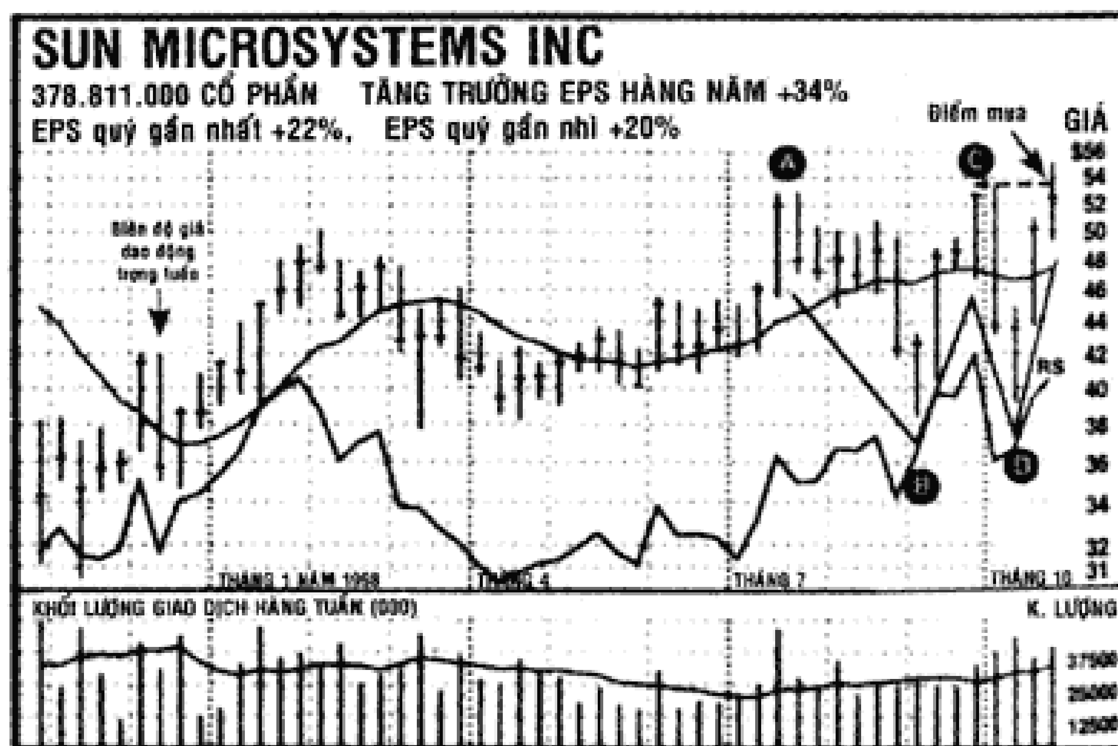


Tăng giá 2281% trong 7 tháng

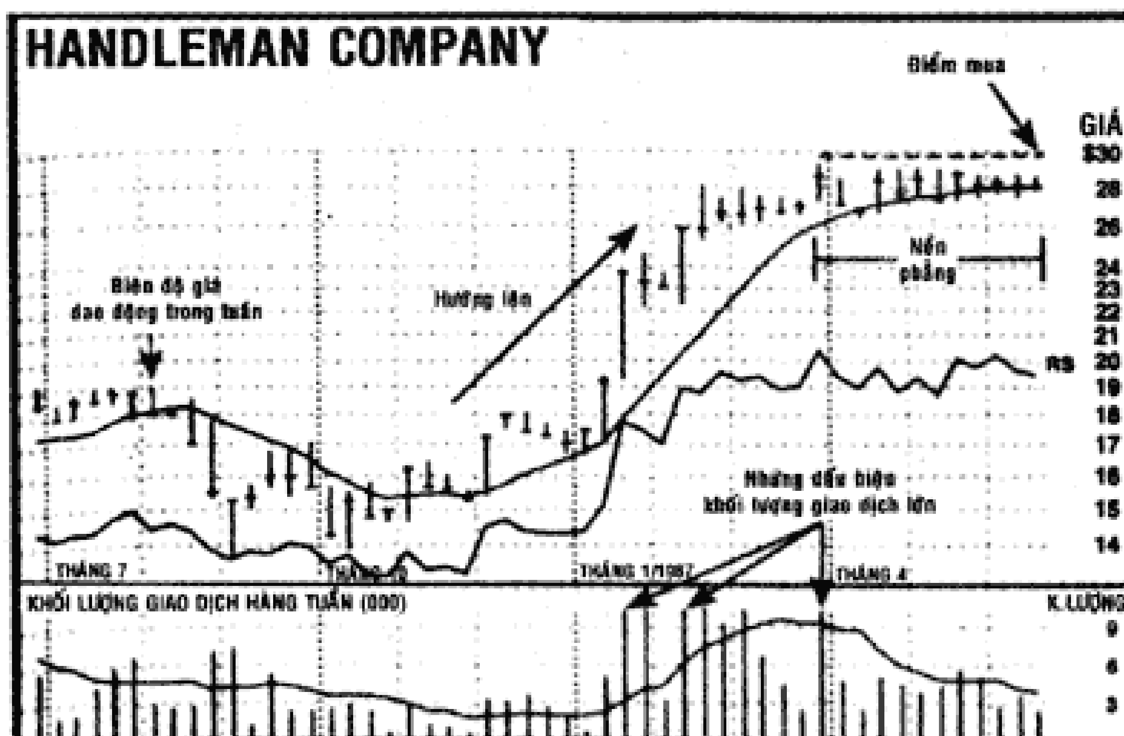
Khuôn mẫu đáy chữ W



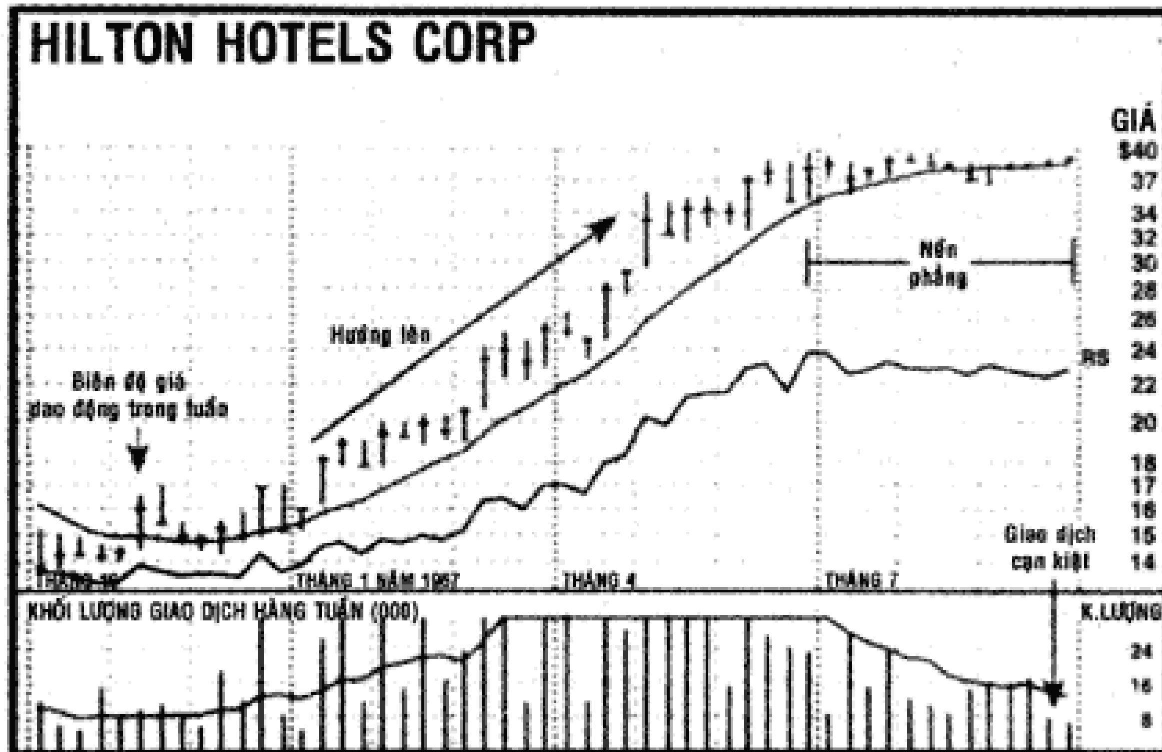
Tăng giá 1275% trong 47 tháng



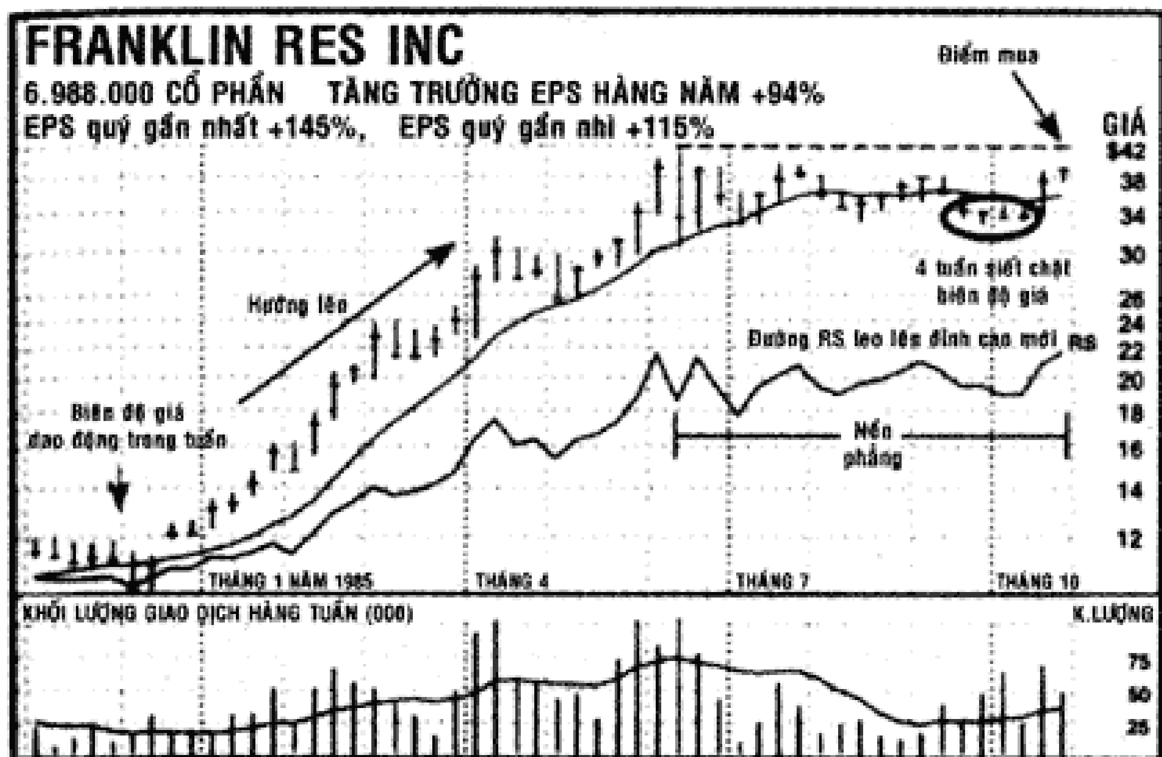
Tăng giá 688% trong 17 tháng



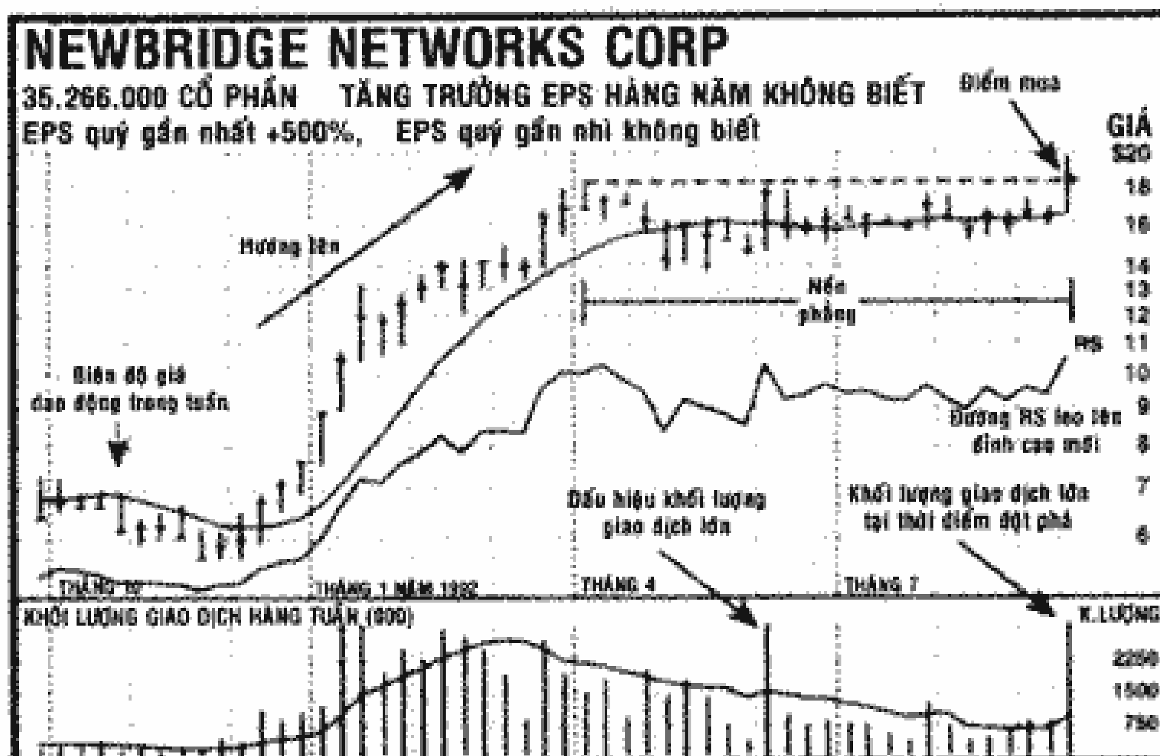
Tăng giá 332% trong 32 tháng



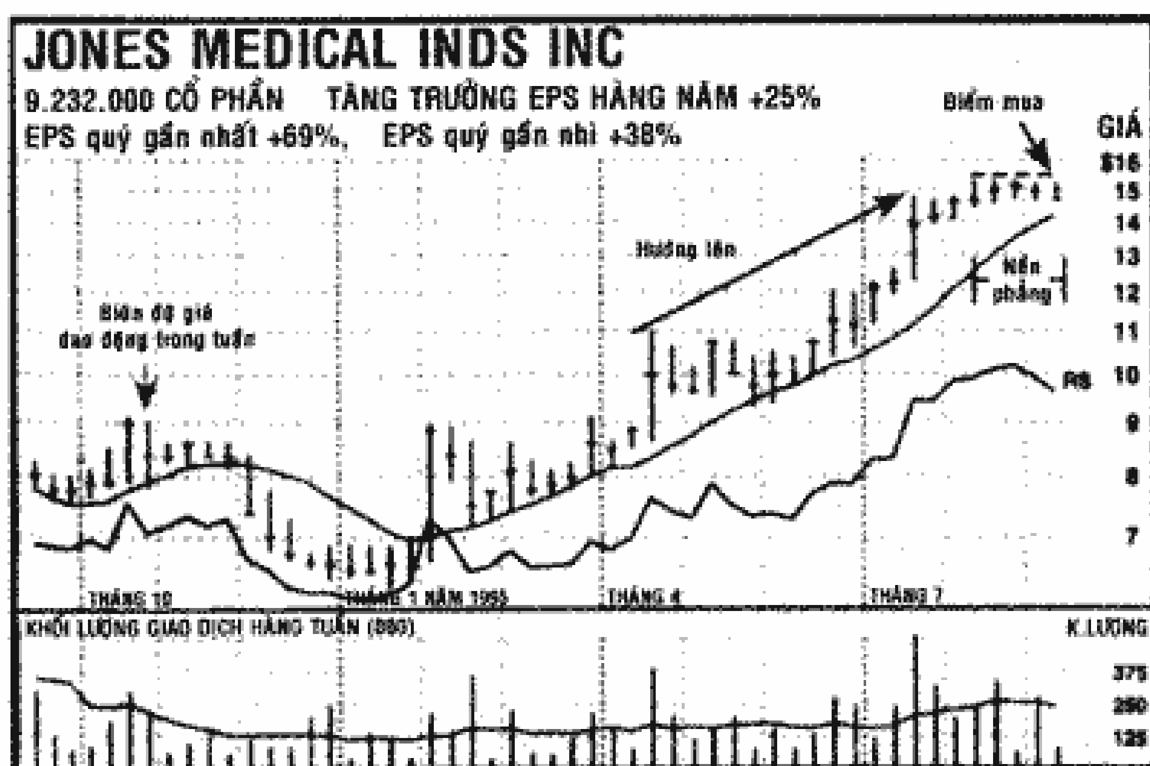
Tăng giá 235% trong 14 tháng



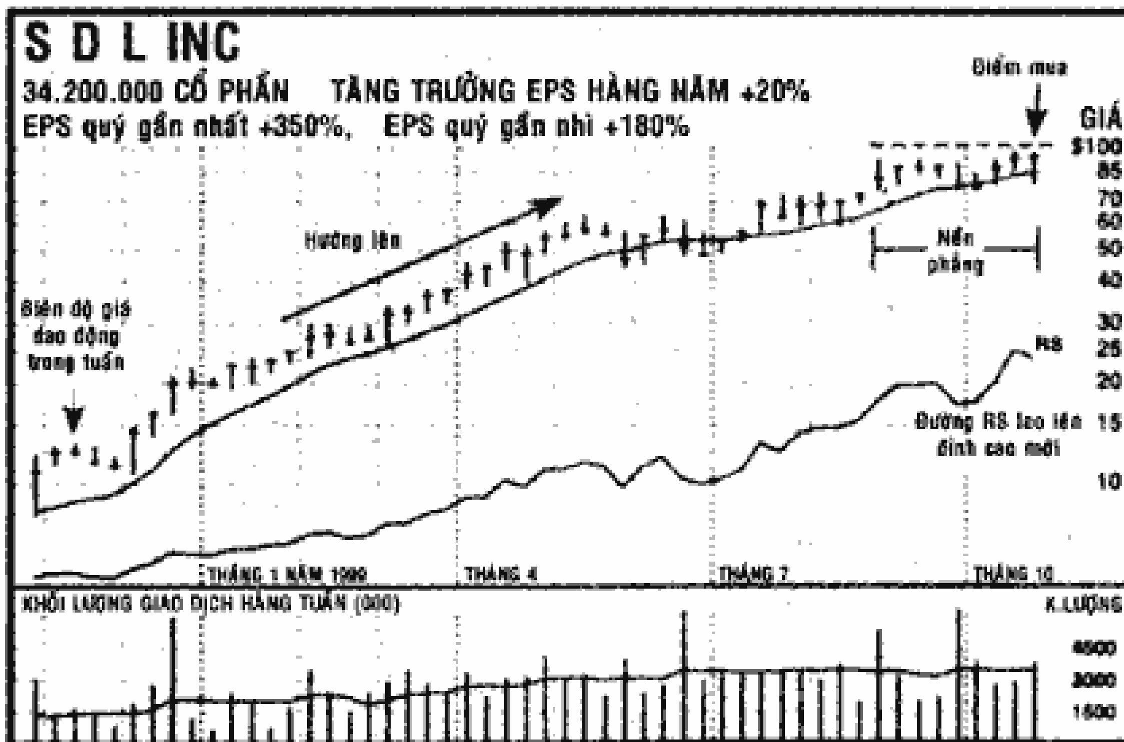
Tăng giá 3596% trong 109 tháng



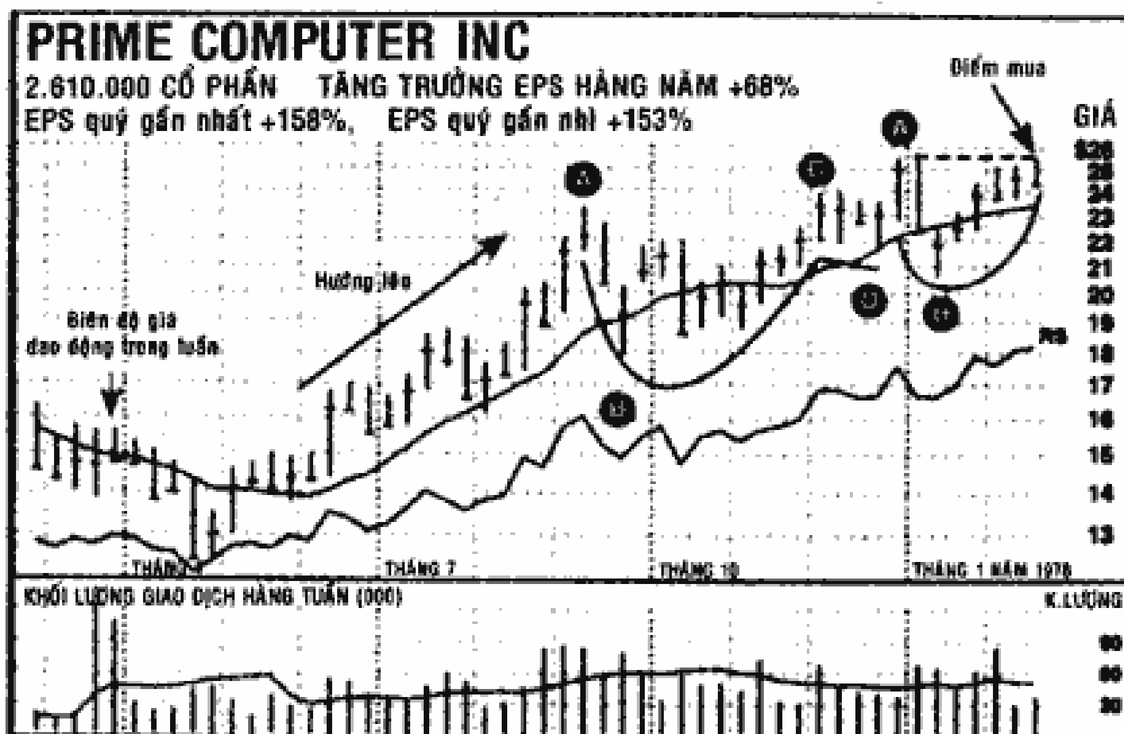
Tăng giá 699% trong 11 tháng



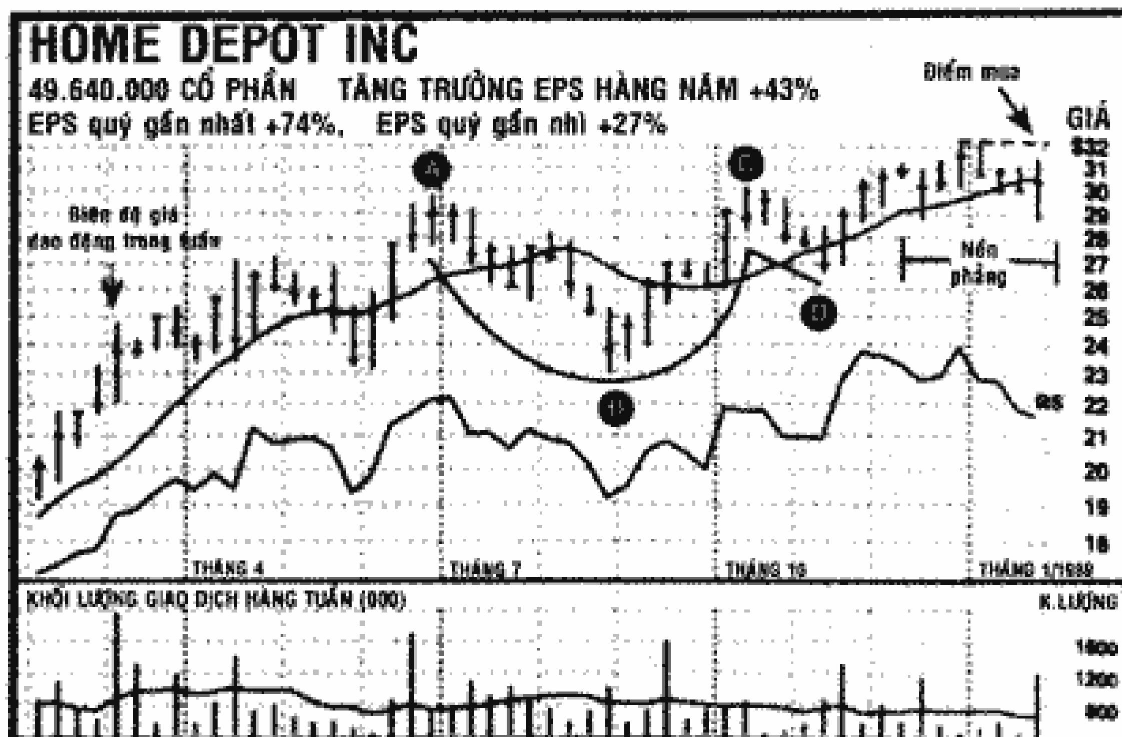
Tăng giá 483% trong 8 tháng



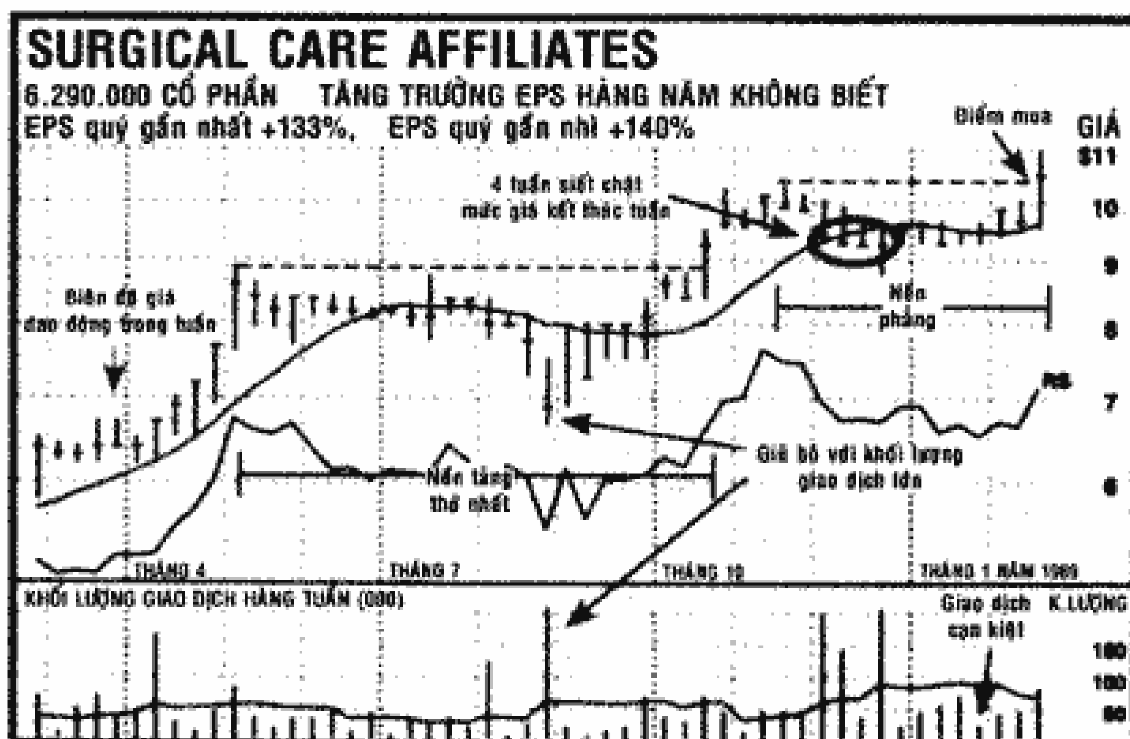
Tăng giá 839% trong 9 tháng



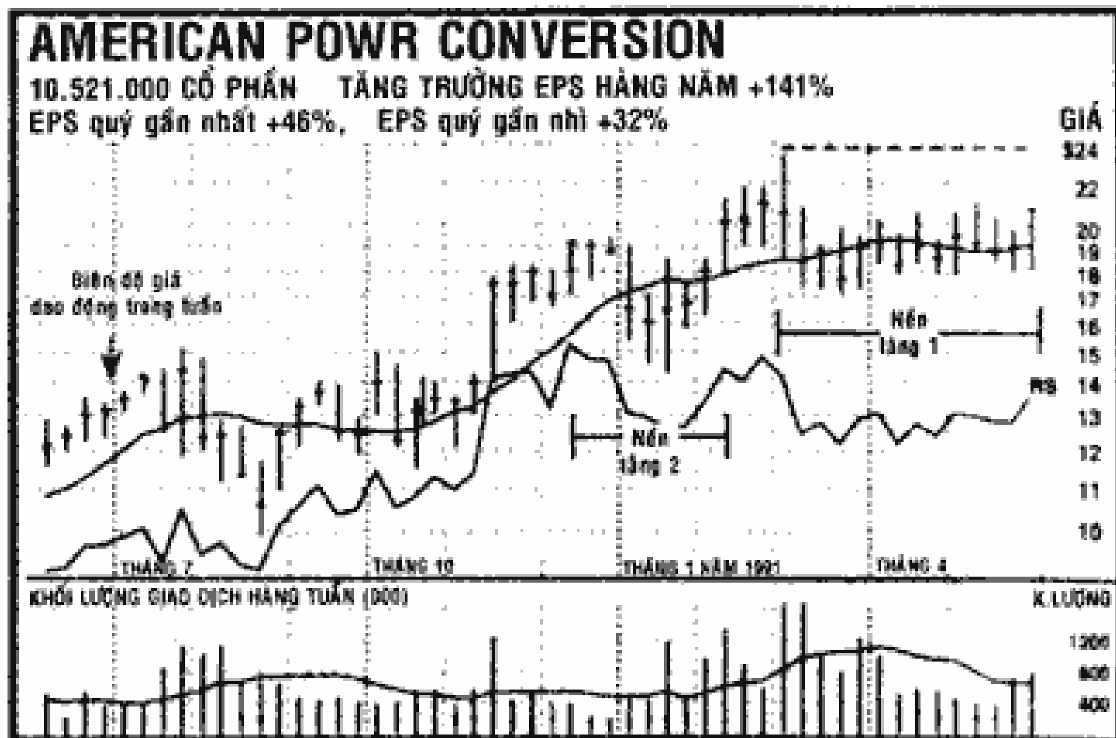
Tăng giá 1500% trong 40 tháng



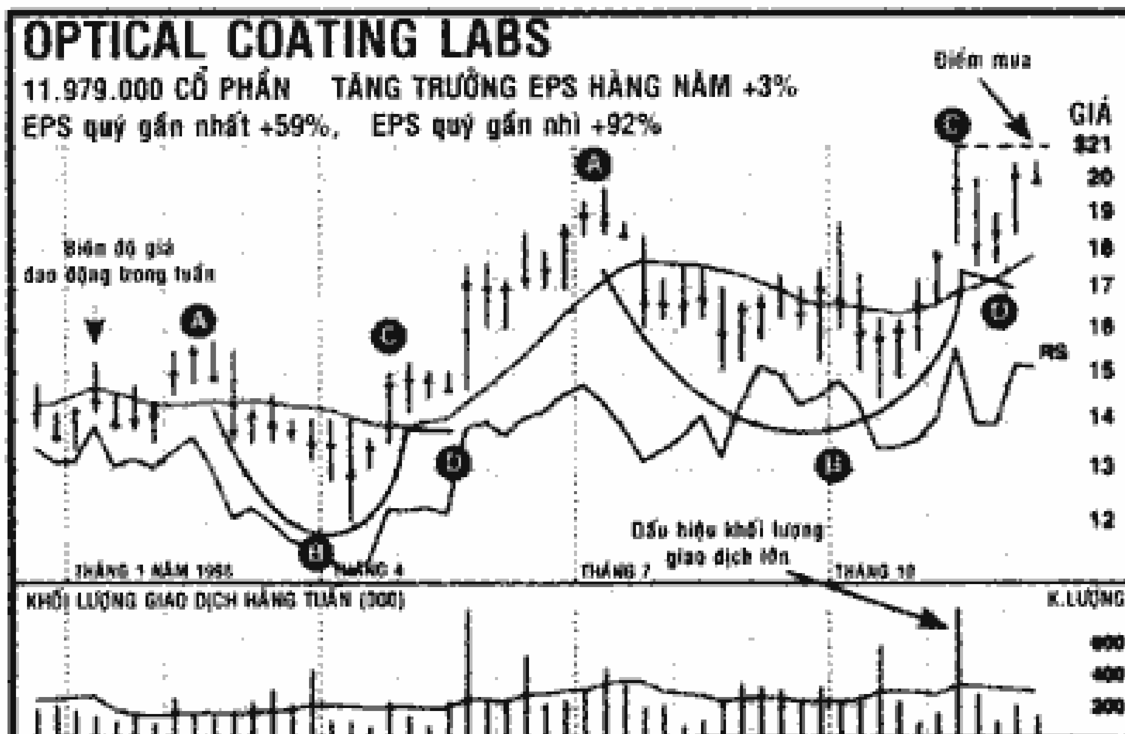
Tăng giá 2640% trong 115 tháng



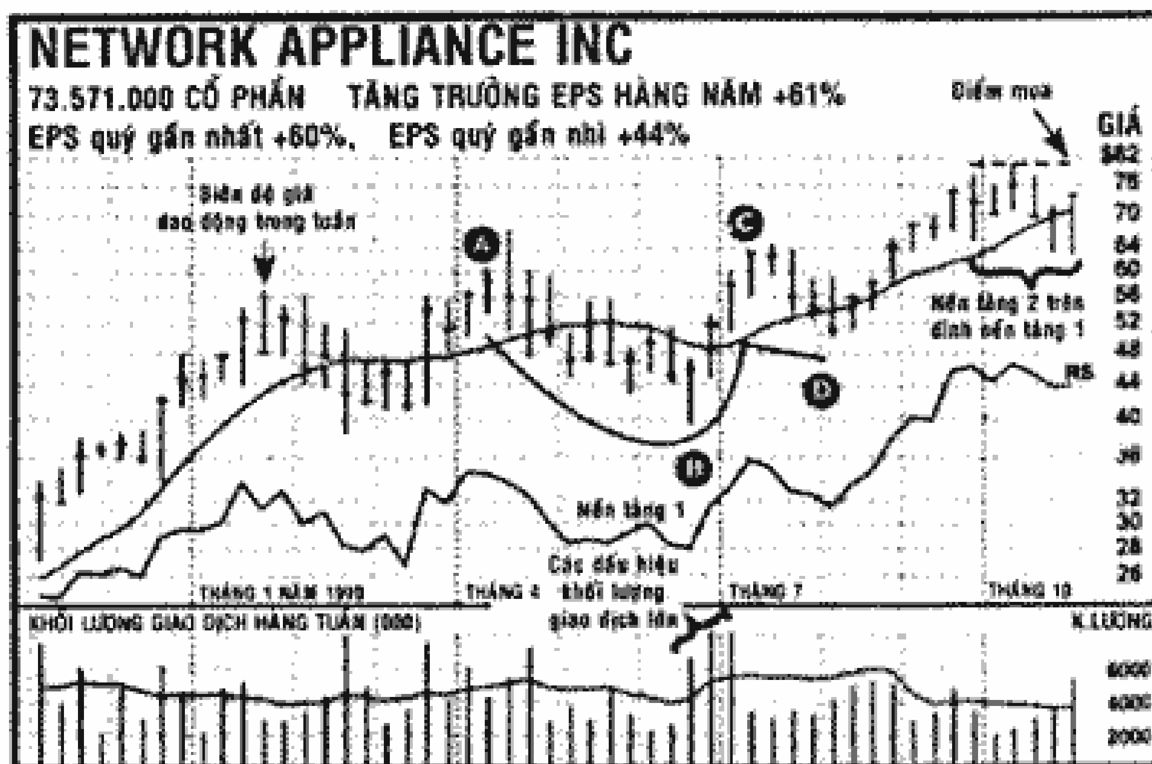
Tăng giá 1833% trong 33 tháng



Tăng giá 2100% trong 46 tháng



Tăng giá 1957% trong 13 tháng



Tăng giá 517% trong 4 tháng

CHƯƠNG 14

Cách tìm ra những cổ phiếu thành công bằng cách sử dụng Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Vì sao chúng tôi lập ra *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư?*

Trong nhiều thập niên, các nhà quản lý tài chính chuyên nghiệp là những người duy nhất có thể tiếp cận dữ liệu chuyên sâu thiết yếu để tìm ra những cổ phiếu thành công. Kết quả là họ được độc quyền những thông tin đầu tư quan trọng nhất. Đó là lý do tôi thành lập *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* (*Investor's Business Daily – IBD*) vào tháng 4 năm 1984: để đưa thông tin thiết yếu này đến với mọi nhà đầu tư.

Nổi tiếng về năng lực đầu tư của mình từ thập niên 1960, công ty William O'Neil + Co. đã xây dựng cơ sở dữ liệu có hệ thống đầu tiên về thị trường chứng khoán hàng ngày ở Hoa Kỳ nhằm theo dõi và so sánh thành tích các cổ phiếu với nhau. Nó trình bày chi tiết những dấu hiệu sớm đáng chú ý chưa được phát hiện về những thành phần cấu thành một cổ phiếu thành

công lớn trên thị trường, cụ thể là các đặc điểm của nó *trước khi* thực hiện những cuộc leo thang về giá. Hầu hết thông tin này hiện nay đã được trình bày trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*, cung cấp cho mọi người – cả giới chuyên nghiệp lẫn nhà đầu tư cá nhân – cơ hội hưởng lợi từ những phân tích chi tiết vốn trước đây chỉ có các nhà đầu tư tổ chức mới tiếp cận được. Vì mục tiêu của chúng tôi là diễn giải tình hình kinh tế mậu dịch quốc gia bằng cách vận dụng cơ sở dữ liệu đã được nghiên cứu toàn diện của mình, nên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* trước tiên là phương tiện cung cấp thông tin, thứ đến mới là một tờ báo.

Nếu bạn nghiêm túc muốn trở thành một nhà đầu tư thành công hơn, điều đó hoàn toàn nằm trong khả năng của bạn. Nếu có thể cam kết nghiên cứu kỹ lưỡng những chiến lược đã được chứng minh trình bày trong cuốn sách này, giữ vững kỷ luật và tập trung nghiên cứu hàng ngày, thì bạn đã đi được nửa chặng đường. Những công cụ nghiên cứu độc quyền của IBD là vế còn lại của phương trình. Đối với nhiều người trong số các bạn, điều này có nghĩa là bạn phải tự mình làm quen với dữ liệu, với các phương pháp, và khái niệm hoàn toàn khác với những gì mà bạn đã quen thuộc và vẫn đang sử dụng. Ví dụ, theo kết quả cuộc nghiên cứu của chúng tôi về những cổ phiếu thành công nhất trong lịch sử, nếu dựa vào tỉ số P/E, bạn sẽ bỏ lỡ gần như tất cả những cổ phiếu thành công lớn tính từ năm 1952. Thông tin trên tờ IBD dựa trên các đặc điểm được tìm thấy ở những công ty thành công nhất mọi thời đại trước khi giá cổ phiếu của chúng có những biến động lớn theo hướng đi lên. Việc theo sát những mô hình hợp lý này đã giúp tôi và nhiều nhà đầu tư khác thành công từ thập niên 1960 đến nay.

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư khởi đầu từ tháng 4 năm 1984 chỉ với 15.000 độc giả đăng ký. Trong những năm trước khi chúng tôi xuất bản, tờ *The Wall Street Journal* đã phát triển rất nhanh để đạt tới đỉnh cao 2,1 triệu ấn bản nội

địa vào thời điểm ra mắt của chúng tôi trong năm 1984. Kể từ thời điểm đó, *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* đã chiếm lĩnh dần thị phần của tờ *The Journal* gần như trong mỗi năm, và đạt tới 302.400 ấn bản, theo báo cáo của Cục phát hành ngày 31 tháng 3 năm 2001. Tại những khu vực then chốt, đông dân cư như nam California, Florida và Long Island, NY, thị phần của IBD trên tổng số độc giả đăng ký và trên các quầy báo chiếm từ 20% đến 30%. Mặc dù nhiều độc giả của chúng tôi là cựu độc giả của *Wall Street Journal* song tỉ lệ thị phần trùng lắp là tương đối thấp, bởi lẽ nhiều cuộc nghiên cứu đã cho biết chỉ có 18% số độc giả đăng ký của IBD có đọc cả tờ *The Journal*.

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư khác biệt ở chỗ nào?

Vậy thì đâu là điểm phân biệt IBD với các nguồn thông tin khác? Chúng ta hãy thử nhìn gần hơn:

- **IBD giúp bạn dễ dàng tìm ra những cổ phiếu thành công.** Với hơn 10.000 cổ phiếu được giao dịch rộng rãi hiện nay để chọn lựa, IBD cung cấp những danh sách chất lượng cao và những chỉ số đánh giá cơ bản và kỹ thuật giúp bạn thu hẹp phạm vi chọn lựa với những cơ hội tốt nhất.
- **IBD mở ra một con đường nhanh chóng, dễ dàng hơn để tìm hiểu về thị trường chung.** Yếu tố then chốt của hoạt động giao dịch trong ngày được liệt kê trên các biểu đồ chỉ số thị trường và được giải thích kèm theo lời bình luận để cung cấp cho bạn một cái nhìn đúng đắn về tình hình sức khỏe của thị trường chung và giúp cải thiện khả năng xác định thời điểm của những quyết định mua và bán.
- **IBD cung cấp kiến thức giáo dục và hỗ trợ công việc đầu tư.** Toàn bộ nội dung của IBD đều tập trung vào kết quả nghiên cứu cơ sở dữ liệu giá trị và xây dựng mô hình toàn diện.. dựa trên thực tế, *không phải* những quan điểm cá nhân. Có vô số tài nguyên được phác họa trong chương này có thể

giúp bạn nghiên cứu và hiểu rõ cách vận động của thị trường chứng khoán trong thực tiễn, dựa trên tiền lệ lịch sử suốt nhiều năm.

Một phương pháp mới để tìm ra những cổ phiếu thành công

Ở *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*, chúng tôi đã phát triển một phương pháp hoàn toàn khác biệt để tìm ra những cổ phiếu thành công. Đó là do sau hơn 4 thập kỷ nghiên cứu, chúng tôi biết rằng các cổ phiếu hàng đầu đều thể hiện những dấu hiệu rõ ràng về sức khỏe tốt trước khi trở thành những kẻ chiến thắng trên thị trường. Điều đó gây nhầm lẫn cho nhiều người vốn vẫn quan niệm món hời là những cổ phiếu giá rẻ, vô danh mà họ hy vọng sẽ cất cánh và làm kinh ngạc tất cả mọi người. Như chúng ta đã nói từ trước, giá của những cổ phiếu giá rẻ "rẻ" chỉ vì một lý do duy nhất: chúng đang thể hiện phong độ kém cỏi không cho phép cổ phiếu tăng trưởng. Để một cổ phiếu có thể tăng giá, cần tăng trưởng về lợi tức, doanh thu lớn, và nhiều nhân tố khác chứng minh nó đang nổi lên thành một kẻ dẫn dắt thị trường. Nếu phát hiện ra nó từ sớm, bạn sẽ có thể đầu tư vào những biến động lớn của cổ phiếu này.

Nên nhớ rằng những cổ phiếu thành công nhất qua mọi thời đại như Cisco Systems và Home Depot khởi đầu những biến động giá khổng lồ của chúng sau khi đã trải qua giai đoạn dành vị trí dẫn đầu. Một trong những dữ liệu quan trọng nhất mà bạn sẽ cần để bắt đầu cuộc tìm kiếm của mình có thể được tìm thấy trong các bảng kê cổ phiếu trên IBD.

Các chỉ số đánh giá độc đáo của IBD là một cách dễ dàng, đơn giản để phát hiện ra những cổ phiếu thắng lợi đó *trước khi* chúng thật sự cất cánh, do vậy việc theo dõi những chỉ số này hàng ngày là rất quan trọng. Các bảng kê cổ phiếu của IBD hoàn toàn khác so với bất cứ thứ gì mà bạn có thể thấy ở những nơi khác. Chỉ số tổng hợp *SmartSelect* độc quyền của chúng tôi thể hiện

thành tích của mỗi cổ phiếu và thứ hạng so sánh của nó với tất cả những cổ phiếu khác trong cơ sở dữ liệu của chúng tôi. Các thành phần trong chỉ số này, được đánh số từ 1 đến 9 trong bảng kèm theo sau đây, sẽ được giải thích chi tiết ở bên dưới.

CHỈ SỐ TỔNG HỢP *SMARTSELECT*
LỢI TỨC TRÊN CỔ PHẦN
SỨC MẠNH GIÁ TƯƠNG ĐỐI
SỨC MẠNH TƯƠNG ĐỐI CỦA NHÓM CÔNG NGHIỆP
DOANH SỐ + LỢI NHUẬN + LỢI SUẤT TRÊN VỐN
TÍCH LŨY / PHÂN PHỐI

6	1	2	3	4	5	Đỉnh giá 52 tuần	Cổ phiếu & Ký hiệu		Giá cuối phiên giao dịch	Lên / Xuống	Biến động KLGD (%) 7	KLGD	Đánh giá bảo trợ 8	9
99	**93**	**97**	**A+**	**B**	**B+**	**59.5**	**Autozone**	**r AZO**	**58.53**	**+4.05**	**+38**	**2.2m**	**..**	**0**
19	34	22	C+	D	E	19.4	Avaya	AV	8.93	+.08	+131	2.8m	..	0
67	62	60	A	D	C–	87.0	Aventis	AVE	73.15	+.22	–35	139	0.5	ko
61	58	48	B–	B	C	60.0	AveryDenn	AVY	46.30	–.79	–4	317	2.9	0
31	35	22	C+	C	D+	23.7	Avista	AVA	11.99	–1.66	**+268**	678	4.0	o

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư
ngày 1 tháng 11 năm 2001
Ví dụ mẫu Chỉ số tổng hợp SmartSelect của IBD

Chỉ số tổng hợp SmartSelect của IBD

Chỉ một dòng thông tin trong Chỉ số tổng hợp *SmartSelect* của IBD giá trị và ý nghĩa hơn nhiều so với bất kỳ thứ gì mà bạn có thể tìm thấy trong các bảng giá tiêu chuẩn. Các chỉ số này, đã được chứng minh là những thước đo chính xác nhất về giá cổ phiếu trong tương lai, sẽ giúp bạn thu hẹp phạm vi tìm kiếm từ hơn 10.000 cổ phiếu xuống chỉ còn những đối tượng đầu tư tốt nhất.

Bạn sẽ thấy nó giống như một bản báo cáo tài chính cô đọng tập trung vào tình trạng mạnh hay yếu căn bản của một cổ phiếu. Nó cũng là đánh giá ước lượng toàn diện về sự lành mạnh (hay sức khỏe) nói chung của mỗi công ty. Và quan trọng hơn cả, cùng với các biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần, những chỉ số này sẽ giúp bạn tìm ra những cổ phiếu thành công. Chúng ta hãy phân tích từng thành phần của nó.

Chỉ số đánh giá lợi tức trên cổ phần thể hiện mức tăng trưởng tương đối về lợi tức của một công ty

Tăng trưởng mạnh về lợi tức là điều kiện tiên quyết để một cổ phiếu có thể thành công và có ảnh hưởng lớn nhất về thành tích giá của nó trong tương lai. Thành phần đầu tiên và cực kỳ quan trọng của Chỉ số *SmartSelect* là Chỉ số đánh giá lợi tức trên cổ phần (Earnings Per Share – EPS Rating), được đánh số 1 trong bảng ví dụ ở trên.

Chỉ số đánh giá lợi tức trên cổ phần tính toán mức độ tăng trưởng và ổn định về mặt lợi tức của mỗi công ty trong 3 năm qua, và chú trọng vào một vài quý gần nhất. Kết quả được so sánh với tất cả những cổ phiếu phổ thông khác trong các bảng giá và được chấm theo thang điểm từ 1 tới 99, với 99 là tốt nhất.

Ví dụ: Một giá trị EPS Rating bằng 90 nghĩa là những kết quả tăng trưởng lợi tức cốt yếu xét cả về ngắn hạn lẫn dài hạn của công ty đang xét nằm trong 10% cổ phiếu đứng đầu trong khoảng 10.000 cổ phiếu được tính toán.

Con số này cho bạn biết thành tích tương đối về lợi tức của các công ty được niêm yết công khai và triển vọng của cổ phiếu của chúng. Đó là một thước đo khách quan mà bạn có thể sử dụng để so sánh kết quả đã được kiểm toán của công ty này so với bất kỳ công ty nào khác; ví dụ như mức tăng trưởng lợi tức của IBM so với Hewlett Packard, Lockheed, Loews Companies,

Wal-Mart, hoặc Merrill Lynch. Các mức lợi tức dự kiến không được đưa vào tính toán bởi lẽ chúng là quan điểm cá nhân, vốn có thể sai lầm và thường hay thay đổi như bạn đã biết.

Vì sức mạnh và tỉ lệ tăng trưởng lợi tức là những thước đo cơ bản nhất phản ánh mức độ thành công của một công ty nên Chỉ số đánh giá lợi tức trên cổ phần là vô giá trong việc phân biệt những công ty dẫn đầu thật sự với những công ty được quản lý tồi, kém cỏi, và tầm thường trong thế giới cạnh tranh gay gắt ngày nay.

Chỉ số EPS Rating cũng mang nhiều ý nghĩa hơn so với danh sách Fortune 500 được phổ biến rất rộng rãi vốn đánh giá các công ty theo quy mô. Chỉ một mình quy mô lớn hiếm khi bảo đảm được mức độ cách tân, tăng trưởng, hoặc lợi tức của một công ty. Đa số các công ty lớn có tuổi từ 50 tới 100 năm có thể có hình ảnh nổi tiếng, nhưng thường bị mất thị phần vào tay những công ty nhỏ, cách tân hơn đang sản xuất ra những sản phẩm mới và tốt hơn.

Chỉ số sức mạnh giá tương đối nêu bật những cổ phiếu đang nổi lên dẫn đầu về giá cả

Vì chúng ta đã biết rằng những cổ phiếu tốt nhất có thành tích giá tương đối cao ngay cả từ trước những đợt tăng giá vũ bão của chúng, nên bạn phải tìm những cổ phiếu đang dẫn đầu về mức giá. Chỉ số sức mạnh giá tương đối (Relative Price Strength – RS Rating) sẽ cho bạn biết những cổ phiếu nào đang có thành tích giá tốt nhất trong 12 tháng gần nhất. Kết quả này sau đó được đem so sánh với tất cả những công ty niêm yết công khai khác và được chấm điểm từ 1 đến 99, với 99 là tốt nhất. Xem cột được đánh số 2 trong bảng ví dụ.

Ví dụ: Một chỉ số RS Rating bằng 85 nghĩa là mức biến động giá của công ty đang xét vượt qua 85% tất cả các cổ phiếu phổ thông khác trong một năm vừa qua. Những cổ phiếu thành công vĩ đại nhất kể từ năm 1952 thể hiện giá trị RS Rating trung bình là 87 khi chúng đột phá khỏi nền tảng giá

đầu tiên. Nói cách khác, những cổ phiếu thành công nhất đều đã có mức giá vượt trên gần 90%, hay chín phần mười, mọi cổ phiếu khác trên thị trường *trước khi* chúng thực hiện cuộc leo thang ngoạn mục nhất của mình.

Ngay cả trong những giai đoạn thị trường suy thoái, một giá trị Sức mạnh giá tương đối rơi xuống dưới 70 có thể báo trước cho bạn khả năng xảy ra một tình huống rắc rối. Khi bạn so sánh những giá trị dựa trên thực tế này với những phương pháp cổ lỗ, thiếu khoa học, chủ yếu dựa trên những quan điểm cá nhân sai lầm, những lý thuyết sách vở, những câu chuyện hư cấu, thổi phồng và những mánh lới truyền miệng, rõ ràng không phải bàn cãi việc các chỉ số độc đáo của IBD có thể cung cấp cho bạn một vũ khí bén nhọn trên thị trường.

Bạn cần cả hai giá trị đánh giá EPS và RS đều cao

Mối liên hệ giữa Chỉ số lợi tức trên cổ phần và Chỉ số sức mạnh giá tương đối là rất quan trọng. Đến đây bạn đã có thể xác định những cổ phiếu dẫn đầu thị trường về lợi tức và sức mạnh giá tương đối. Đại đa số những cổ phiếu ngoại hạng sẽ đạt điểm 80 hoặc cao hơn *ở cả hai* chỉ số EPS và RS *trước* những cuộc đột phá lớn của chúng. Vì một chỉ số là thước đo nền tảng căn bản còn chỉ số kia thể hiện sự đánh giá của thị trường, nên việc quả quyết chọn lựa cả hai con số đều mạnh sẽ giúp cải thiện mạnh mẽ quá trình chọn lựa cổ phiếu của bạn, trong những giai đoạn tăng trưởng của thị trường.

Dĩ nhiên, không có gì đảm bảo rằng một công ty có thành tích tồi tệ trong quá khứ hoặc hiện tại không thể đột ngột tăng trưởng mạnh trong tương lai. Đó là lý do bạn phải luôn luôn sử dụng một chiến lược cắt giảm thiệt hại, chẳng hạn như những quy luật bán ra đã trao đổi trong các Chương 9 và 10. Một việc làm khôn ngoan và cần thiết khác là kiểm tra các biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần của cổ phiếu để thấy nó đang hình thành

một nền tảng vững chắc hay đã leo thang quá cao khỏi khu vực ổn định giá gần nhất của nó. (Xem lại các khuôn mẫu biểu đồ phổ biến cần tìm trong Chương 12.)

Như đã trao đổi trước đây, mô hình của những công ty có thành tích tốt nhất trong nửa thế kỷ gần đây đều cho thấy mức tăng trưởng lợi tức trong 3 năm trở lại và tỉ lệ tăng trưởng lợi tức trên cổ phần trong hai quý gần nhất là hai đặc điểm cơ bản phổ biến nhất.

Với nguồn thông tin quan trọng như vậy trong tay, câu hỏi tự nhiên cần phải được đặt ra là, tại sao lại đầu tư tiền mồ hôi nước mắt của bạn vào một cổ phiếu tầm thường chỉ đạt giá trị EPS Rating = 30 hoặc giá trị RS Rating = 40 trong khi rõ ràng còn có hàng ngàn công ty khác có các chỉ số cao hơn, trong đó bao gồm hàng trăm công ty có những con số siêu việt?

Không phải là những công ty bị đánh giá kém sẽ không bao giờ có được thành tích tốt. Chỉ là có một tỉ lệ lớn trong số chúng sẽ trở thành những nỗi thất vọng. Ngay cả khi một công ty bị đánh giá thấp thực hiện được những cuộc tăng trưởng đáng kể, bạn sẽ thấy rằng những cổ phiếu được đánh giá tốt hơn trong cùng ngành công nghiệp có thể còn làm tốt hơn nhiều.

Theo một nghĩa nào đó, việc kết hợp áp dụng các Chỉ số EPS và RS cũng tương tự như chỉ số đánh giá của A. C. Nielsen đối với chương trình truyền hình. Ai còn muốn tiếp tục tài trợ cho một chương trình truyền hình đang bị đánh giá kém?

Bây giờ, hãy tưởng tượng bạn là ông bầu của đội bóng chày New York Yankees. Đây là giai đoạn nghỉ giữa hai mùa giải và bạn sẽ phải chọn cầu thủ cho đội hình trong mùa thi đấu tới. Liệu bạn có mua, tuyển dụng, hoặc ký hợp đồng với một cầu thủ chỉ đạt thành tích.200 điểm? Hay bạn sẽ chọn số cầu thủ đạt thành tích.300 điểm tối đa có thể?

Những tay đập.300 điểm sẽ khiến bạn phải bỏ ra nhiều tiền hơn; tỉ số P/E của họ cao hơn và họ được "bán" gần với đỉnh giá cao nhất của họ. Sự thật là bạn vẫn có thể mua các tay đập.200

điểm với giá rẻ hơn, nhưng liệu bạn sẽ thắng được bao nhiêu trận nếu chín cầu thủ trong đội hình chính của bạn chỉ có thành tích trung bình.200 điểm? Khi đã thành lập “nền tảng” ở lượt đánh bóng thứ chín và tỉ số đang rất sát sao, bạn sẽ muốn thấy ai bước vào vị trí đánh bóng: một tay đập.200 điểm hay một tay đập.300 điểm? Có bao nhiêu phần trăm khả năng một tay đập với thành tích.200 điểm đã định hình sẽ dành được danh hiệu cầu thủ đánh bóng xuất sắc nhất?

Chọn lựa và quản lý một danh mục đầu tư cổ phiếu cũng không khác gì công việc của vị huấn luyện viên bóng chày. Để dành được thắng lợi thường xuyên và dành chức quán quân trong giải thi đấu của mình, bạn cần một đội hình gồm toàn những cầu thủ giỏi nhất có thể tìm thấy – những cầu thủ đã chứng minh được thành tích xuất sắc của mình. Sẽ không thể thành công trong đầu tư nếu bạn cứ nhất định mua những cổ phiếu có thành tích kém và có “giá rẻ” với hy vọng sẽ “phát hiện” ra một nhà vô địch. Hy vọng sẽ không bao giờ trở thành hiện thực trên thị trường chứng khoán trừ khi bạn khởi đầu với một cổ phiếu chất lượng đã bắt đầu xây dựng được động lực của nó. Chính “động lực” này (lợi tức và sức mạnh giá) là điều kiện tiên quyết quyết định sự tăng trưởng trong tương lai. Đừng để tư tưởng ham giá rẻ ám ảnh. Hãy thay thế những hy vọng và quan điểm cá nhân của bạn bằng những dữ kiện thực tế có thể đo lường.

Một điều thú vị nữa là những chỉ số đánh giá dựa trên thực tiễn, đầy ý nghĩa này còn giúp thức tỉnh các thành viên và tạo áp lực lên ban lãnh đạo của các công ty đang có thành tích kém cỏi. Một thành tích kém cỏi kéo dài theo các chỉ số của IBD sẽ là một lời kêu gọi thức tỉnh nghiêm túc đối với bất kỳ đội ngũ lãnh đạo cao cấp nào.

Những cổ phiếu thành công nhất nằm trong các nhóm công nghiệp dẫn đầu

Giá trị Chỉ số EPS và RS cao mới chỉ là một phần trong bộ ghép hình chọn lựa cổ phiếu. Các cuộc nghiên cứu đã cho thấy

đại đa số những cổ phiếu dẫn đầu cũng là thành viên của các nhóm công nghiệp đang dẫn dắt thị trường. Chỉ số đánh giá Sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp, cột đánh số 3 trong bảng ví dụ, sẽ cho bạn biết nhóm công nghiệp của cổ phiếu đó đang dẫn dắt hay đang theo đuôi trên thị trường. Ngay cả khi cổ phiếu của bạn đang thể hiện thành tích tốt, hãy thận trọng nếu toàn bộ nhóm công nghiệp của nó đang tụt hậu trên thị trường. Đó có thể là một dấu hiệu cảnh báo.

Chỉ số đánh giá Sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp (Industry Group Relative Strength Rating) so sánh thành tích giá trong 6 tháng gần đây của nhóm công nghiệp của cổ phiếu đang xét với tất cả các nhóm công nghiệp khác. IBD chấm điểm chúng theo thang điểm từ A+ tới E. Các mức điểm đánh giá cao là A+, A hoặc A- (chiếm 24% những nhóm công nghiệp hàng đầu), hoặc B+, B, B-; những cổ phiếu yếu nhất nhận điểm D hoặc E. Những cổ phiếu dẫn dắt thị trường thật sự thường có Chỉ số sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp trong phạm vi điểm A hoặc B.

Ví dụ: Một giá trị Sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp là A đặt cổ phiếu trong số 16% các công ty hàng đầu xét về sức mạnh nhóm công nghiệp của chúng.

Một ví dụ cụ thể, khi America Online đột phá từ một nền tảng 14 tuần vào tháng 10 năm 1998, và sau đó tăng trưởng 557% chỉ trong vòng 6 tháng, Chỉ số sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp của nó lúc đó được đánh giá là A.

Doanh số, lợi nhuận, và lợi suất trên vốn cổ phần cao là một dấu hiệu lớn

Việc cắt giảm chi phí có thể đẩy lợi tức của một công ty đi lên trong vòng 1 hoặc 2 quý, nhưng những đợt tăng trưởng lợi tức mạnh mẽ, kéo dài đòi hỏi doanh số phải tăng trưởng lành mạnh. Một điều quan trọng khác là phải mua những công ty

đạt thành tích tăng trưởng ở đa số lĩnh vực kinh doanh của họ. Họ tạo ra được lợi tức bao nhiêu từ mỗi đô-la doanh số? Họ sử dụng nguồn vốn tốt đến mức nào? Chỉ số Doanh số + Lợi nhuận + Lợi suất trên vốn cổ phần (The Sales + Profit Margins + Return On Equity – SMR Rating) kết hợp những nhân tố quan trọng nói trên và là cách nhanh nhất để nhận diện những công ty hùng mạnh thật sự với sự tăng trưởng doanh số và hoạt động có lãi. Đây là những nhân tố được các nhà phân tích tin tưởng rộng rãi. Chỉ số SMR được chấm theo thang điểm từ A tới E, với điểm A và B là tốt nhất. Bạn sẽ muốn tránh những cổ phiếu có Chỉ số SMR là D hay E. Xem cột số 4 trên biểu đồ.

Ví dụ: Một giá trị SMR Rating điểm A đặt cổ phiếu vào số 20% các công ty hàng đầu về doanh số, lợi tức, và lợi suất trên vốn cổ phần.

Trong suốt đợt phục hồi ngắn theo sau giai đoạn suy thoái của thị trường Nasdaq diễn ra từ tháng 3 tới tháng 5 năm 2000, SDL Inc. đã vượt lên như một kẻ dẫn dắt thị trường. Nhà sản xuất linh kiện dành cho mạng cáp quang này đã đột phá lên những đỉnh giá mới ngay khi thị trường xác nhận một xu hướng đi lên mới, tình huống lý tưởng nhất để mua một cổ phiếu. SDL Inc. đã tăng giá 112% chỉ trong 8 tuần. Trong nhiều chỉ số mạnh mẽ của nó có giá trị SMR Rating đạt điểm A.

Tích lũy/Phân phối – Tác động của giao dịch chuyên nghiệp lên cổ phiếu

Các nhà đầu tư chuyên nghiệp (tổ chức) nắm giữ ảnh hưởng rất lớn lên giá của một cổ phiếu. Do vậy, điều cần thiết là bạn phải mua những cổ phiếu chất lượng tốt mà các quỹ đầu tư tín thác đang mua vào và bán ra những gì mà họ đang bán với khối lượng lớn. Cố chống lại những dòng chảy khổng lồ này chỉ làm hại bạn mà thôi. Một cách nhanh chóng để theo dõi tình trạng giao dịch chuyên nghiệp là sử dụng Chỉ số Tích lũy/Phân phối

(cột đánh số 5 trong bảng ví dụ), được tính toán dựa trên mức giá và khối lượng giao dịch thay đổi hàng ngày, nó cho biết cổ phiếu của bạn đang chịu xu hướng tích lũy (được các tổ chức mua vào) hoặc phân phối (bị các tổ chức bán ra). Công thức đã được kiểm nghiệm triệt để, phức tạp và độc quyền này tỏ ra rất chính xác và không dựa trên những tính toán khối lượng giao dịch lên/xuống đơn giản. Các cổ phiếu được chấm theo thang điểm từ A tới E, mỗi ký tự đại diện cho những giá trị sau:

A = các tổ chức tích lũy (mua vào) mạnh mẽ
B = các tổ chức tích lũy (mua vào) ở mức độ vừa phải
C = khối lượng cổ phiếu được các tổ chức mua vào và bán ra là cân bằng (hay trung hòa)
D = bị các tổ chức phân phối (bán ra) nhẹ
E = bị các tổ chức phân phối (bán ra) mạnh mẽ

Khi một cổ phiếu nhận được điểm A hoặc B từ *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*, điều đó có nghĩa rằng cổ phiếu đang được mua vào. Tuy nhiên, điều này không đảm bảo là giá của nó sẽ tăng lên. Hoạt động thu mua đang diễn ra, nhưng cũng có thể là các quỹ đang mua vào một chứng khoán chưa rõ ràng và có thể họ đang phạm sai lầm. Trong hầu hết trường hợp, cần phải tránh các cổ phiếu bị đánh giá D và E. Các cổ phiếu nhận điểm C có khối lượng giao dịch trung hòa và có thể ổn.

Bạn không cần phải ân hận vì mình đã bỏ lỡ một vận động giao dịch của các tổ chức nếu nhận thấy những khối lượng lớn giao dịch mua vào hoặc bán ra. Nhiều tổ chức phải mất hàng tuần, thậm chí là hàng tháng để hoàn tất việc đầu tư vào một cổ phiếu hay rút ra khỏi nó, và điều này sẽ cho bạn thời gian để có thể đầu tư vào vận động đó. Tuy nhiên, đừng quên kiểm tra một biểu đồ cổ phiếu hàng ngày hoặc hàng tuần để biết cổ phiếu đang ở giai đoạn đầu của đợt biến động, hay đã lên giá quá cao khiến việc mua vào trở nên quá rủi ro hoặc quá trễ.

Chỉ số tổng hợp: Một cái nhìn khái quát

Chỉ số nằm ở cột đầu tiên trong các bảng cổ phiếu trên IBD là Chỉ số tổng hợp *SmartSelect*, kết hợp tất cả năm chỉ số *SmartSelect* thành một chỉ số tóm tắt để thẩm tra nhanh thành tích chung của các cổ phiếu. Bạn hãy nhìn vào cột được đánh số 6. Công thức của Chỉ số tổng hợp *SmartSelect* rất đơn giản:

- Do tầm ảnh hưởng của mức lợi tức và thành tích giá trong quá khứ tăng giá của một cổ phiếu, nên cả hai chỉ số Lợi tức trên cổ phiếu và Sức mạnh giá tương đối được nhân gấp đôi hệ số. Ba chỉ số *SmartSelect* còn lại được tính theo hệ số bình thường bao gồm: Sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp, SMR, và Chỉ số Tích lũy/Phân phối (Accumulation/Distribution – ACC/DIS Rating).
- Tỉ lệ phần trăm so với đỉnh giá trong 52-tuần cũng được sử dụng trong Chỉ số tổng hợp *SmartSelect*.
- Kết quả sau đó so sánh với toàn bộ cơ sở dữ liệu, và được chấm điểm từ 1 tới 99, với 99 là tốt nhất – giúp tổng kết 5 số liệu ước tính mà chúng ta vừa trao đổi.

Đối với một số cổ phiếu, Chỉ số tổng hợp SmartSelect có thể cao hơn 5 Chỉ số SmartSelect độc lập. Đó là vì công thức được tính toán bao gồm cả tỉ lệ phần trăm của mức giá hiện tại so với mức giá cao nhất trong 52 tuần của cổ phiếu.

Khi khảo sát các bảng kê cổ phiếu, chỉ số đơn giản này sẽ giúp bạn tiết kiệm rất nhiều thời gian. Hãy dạo qua các cột và tìm những giá trị Chỉ số tổng hợp SmartSelect từ 80 trở lên để nhận diện những cơ hội tốt. Bước tiếp theo là xem lại cả 5 chỉ số SmartSelect độc lập: EPS, RS, Sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp, SMR, và Tích lũy/Phân phối. Chỉ cần xem lướt qua các bảng kê cổ phiếu, giờ đây bạn đã tiến rất gần tới việc đảm bảo rằng mình đang lựa chọn những cổ phiếu tốt nhất.

Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch giúp theo dõi dòng chảy của vốn

Một thước đo quan trọng nữa mà IBD đã tạo ra là Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch (xem cột đánh số 7 trong bảng ví dụ). Đa số báo chí hoặc các dịch vụ cung cấp thông tin trên truyền hình và trên Web chỉ cung cấp khối lượng giao dịch của một cổ phiếu trong ngày, và nó không nêu lên được câu chuyện đầy đủ, ý nghĩa. Dựa trên thông tin về khối lượng giao dịch mà họ cung cấp, làm thế nào bạn biết được liệu khối lượng giao dịch của các cổ phiếu trong danh mục đầu tư của bạn và những cổ phiếu mà bạn đang quan tâm là bình thường, cao bất thường, hay thấp bất thường? Để biết được điều này, bạn phải nhớ trong đầu hoặc ghi lại trên giấy khối lượng giao dịch hàng ngày bình quân của mỗi cổ phiếu mà bạn cần theo dõi. Thay vì mất công như vậy, có thể dựa vào IBD để theo dõi thông số này giúp bạn. IBD là người đầu tiên cung cấp cho các nhà đầu tư một Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch nhằm theo dõi khối lượng giao dịch trong ngày bình quân của mọi cổ phiếu trong 50 ngày giao dịch gần nhất.

Các cổ phiếu được giao dịch theo nhiều mức khối lượng khác nhau, và bất kỳ thay đổi lớn nào về khối lượng giao dịch cũng có thể cung cấp cho bạn một dấu hiệu quan trọng. Một cổ phiếu có thể giao dịch với khối lượng bình quân 10.000 cổ phần mỗi ngày, trong khi một cổ phiếu khác giao dịch 100.000 cổ phần mỗi ngày, và một cổ phiếu khác nữa giao dịch 1 triệu cổ phần mỗi ngày. Vấn đề quan trọng không phải là có bao nhiêu cổ phần được giao dịch, mà là khối lượng đó có bất thường hay không. Ví dụ, nếu một cổ phiếu bình quân giao dịch 10.000 cổ phần mỗi ngày bỗng nhiên được giao dịch với khối lượng lên tới 70.000 cổ phần, đồng thời giá của nó nhảy lên một điểm, thì cổ phiếu đã tăng giá với khối lượng giao dịch gia tăng đến 600%, thông thường là một dấu hiệu lạc quan. Cột Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch sẽ thể hiện giá trị +600% để mau chóng thông báo cho bạn mối quan tâm của các nhà chuyên nghiệp đối với cổ phiếu này. (Trong trường hợp này, cổ phiếu được giao dịch với tỉ

lệ 600% cao hơn khối lượng bình thường, và nếu giá của nó đột ngột gia tăng đáng kể thì đây là một tín hiệu quan trọng.) Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch hoạt động giống như một máy tính bỏ túi luôn luôn giúp bạn theo dõi cẩn thận sự thay đổi của tình hình cung và cầu của tất cả mọi cổ phiếu.

Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch là một trong những lý do chính khiến rất nhiều chuyên gia ở Sàn giao dịch chứng khoán New York, nhà quản lý đầu tư chuyên nghiệp, nhà môi giới chứng khoán hàng đầu, và nhà đầu tư cá nhân khôn ngoan sử dụng các bảng kê cổ phiếu của IBD. Không có cách nào tốt hơn để theo dõi dòng chảy của vốn đầu tư vào và ra khỏi các công ty.

Những cách khác để tìm ra nhà dẫn dắt thị trường tiềm năng trong bảng kê cổ phiếu của IBD

- Các cổ phiếu vừa đột phá lên đỉnh giá mới thường có khuynh hướng lên cao hơn nữa, nên một thông tin khác mà nhà quản lý tài chính nên tìm kiếm là các cổ phiếu tăng từ một điểm trở lên hoặc vừa leo lên một đỉnh giá mới được in đậm trong các bảng kê cổ phiếu của IBD. Cổ phiếu sụt từ một điểm trở lên hoặc vừa xuống tới một đáy giá mới được in có gạch dưới. Bạn có thể dễ dàng xem lướt qua các bảng kê và chỉ tập trung chú ý vào những giao dịch then chốt trong ngày.
- Các cổ phiếu ưu tiên được in trong một khu vực riêng biệt, cùng với những cổ phiếu giá thấp, có giá dưới 10 đô-la mỗi cổ phần để tiết kiệm thời gian cho bạn. Các cổ phiếu giá thấp bị tách riêng bởi lẽ việc lập mô hình lịch sử 50 năm qua trên máy vi tính đã cho thấy 97% những cổ phiếu thành công nhất của Nasdaq đều đột phá khỏi khuôn mẫu giá vững chắc đầu tiên của chúng tại mức giá từ 15 đô-la trở lên, còn các cổ phiếu của NYSE là từ 20 đô-la trở lên. Vậy thì tại sao lại lãng phí thời gian vàng bạc của bạn mò mẫm qua hàng trăm cổ phiếu giá thấp "đội sổ", ít cơ hội thành công, và nhiều khả năng thất bại? Nếu bạn nhất định muốn xem qua những cổ

phiếu giá thấp, chất lượng thấp thì ít nhất chúng cũng được tập trung lại một nơi để dễ rà soát hơn.

- IBD dựa vào cơ sở dữ liệu hùng mạnh của mình để trình bày với bạn những cơ hội đầu tư có triển vọng tốt nhất. Vì vậy bạn sẽ có thể dễ dàng nhận diện chúng, chúng được tô màu vàng. Dựa trên một công thức độc quyền, những cổ phiếu này thỏa mãn các đặc điểm của cổ phiếu tăng tiến đã được phát hiện từ những hình mẫu của chúng tôi là các cổ phiếu thành công nhất trong 50 năm trở lại đây.
- Một công cụ hữu ích khác trong bảng kê cổ phiếu là Chỉ số bảo trợ của các tổ chức (Institutional Sponsorship – Spon Rating), theo thang điểm từ A tới E, với A là giá trị tốt nhất (xem cột đánh số 8). Thông số độc quyền này thể hiện thành tích bình quân trong ba năm gần nhất của tất cả các quỹ đầu tư tín thác có sở hữu một cổ phiếu nào đó, cộng với khuynh hướng tăng hay giảm của tổng số cổ đông tổ chức trong các quý mới nhất. Chỉ số này được cung cấp mỗi tuần một lần trong cột xoay vòng của các bảng kê.
- Cột tận cùng bên phải, được đánh số 9, cho biết một công ty có thu hồi (tự mua lại) cổ phiếu của nó trong năm vừa qua hay không (chữ "r") (thông thường đây là một dấu hiệu tích cực). Bạn cũng sẽ tìm thấy các ký hiệu về những lần chia cổ tức hoặc thực hiện quyền trước đó (x); lợi tức dự kiến trong 4 tuần tiếp theo (k); báo cáo lợi tức trong số IBD hiện tại (-); và cổ phiếu có các quyền giao dịch hay không (o).
- Tỉ số giá/lợi tức (P/E) và mức chia cổ tức được trình bày trong cột xoay vòng. Chúng thực sự thay đổi không nhiều, và cuộc nghiên cứu của chúng tôi về các cổ phiếu thành công đã chứng minh một cách hùng hồn rằng tỉ số P/E và mức chia cổ tức đóng vai trò rất nhỏ bé trong việc tạo ra một cổ phiếu thành công. Vì vậy, bất chấp việc chúng được chấp nhận rộng rãi trong nhiều năm qua, những số liệu này ít quan trọng hơn so với những nhân tố then chốt khác mà chúng ta đã trao đổi trước đây.

Cần chú ý những cổ phiếu có tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch lớn nhất

Đa số báo chí và những phương tiện thông tin khác đều điểm danh 15 cổ phiếu năng động nhất. Danh sách của họ thường bao gồm những chứng khoán như General Electric và AT&T, vốn được giao dịch hàng triệu cổ phần mỗi ngày. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* đã phát minh ra một danh sách hàng ngày đặc biệt, "Dòng chảy của nguồn vốn," để nêu bật những cổ phiếu có tỉ lệ thay đổi lớn nhất về khối lượng giao dịch trong ngày của chúng so với khối lượng giao dịch trung bình trong 50 ngày trước đó. Các cổ phiếu lên giá khi thị trường đóng cửa vào cuối phiên giao dịch được tách riêng khỏi những cổ phiếu xuống giá, cho phép bạn nhận biết chính xác nguồn vốn đang chảy vào và ra khỏi những cổ phiếu nào trong mỗi ngày.

"Dòng chảy của nguồn vốn" quan trọng hơn hầu hết các danh sách cổ phiếu năng động vì hệ thống máy tính giám sát của chúng tôi chọn lựa trên cổ phiếu của những tổ chức cỡ trung bình và nhỏ, mới mẻ và năng động hơn có sự gia tăng rõ rệt về khối lượng giao dịch. Những cổ phiếu này sẽ không bao giờ đạt được tổng khối lượng giao dịch đủ lớn để lọt vào những danh sách cổ phiếu năng động. Bạn có thể dễ dàng bỏ lỡ những cổ phiếu mới nổi quan trọng nếu chỉ dựa vào những danh sách thông thường nói trên.

Những cổ phiếu hiện diện trong danh sách "Dòng chảy của nguồn vốn" đồng thời đạt từ 80 điểm trở lên trong cả hai chỉ số Lợi tức trên cổ phần lẫn Sức mạnh giá tương đối được in đậm. Bạn hãy hết sức chú ý đến những cái tên này; với những điểm số đánh giá cao, cộng thêm sự gia tăng về giá và khối lượng giao dịch, có lẽ chúng xứng đáng được nghiên cứu sâu hơn. Những dịch vụ cung cấp thông tin khác còn liệt kê các cổ phiếu có tỉ lệ tăng giá cao nhất. Những danh sách này gần như vô giá trị bởi lẽ chúng sẽ tập trung vào những cổ phiếu, chẳng hạn như tăng

Dòng chảy của nguồn vốn

Những cổ phiếu từ 18 đô-la trở lên, có giá thay đổi ít nhất là ½ điểm và khối lượng giao dịch tối thiểu là 60.000 cổ phần (nếu tỉ lệ Biến động khối lượng giao dịch là +300% trở lên thì khối lượng giao dịch tối thiểu là 75.000 cổ phần). Đối với những cổ phiếu tăng giá, tổng chỉ số EPS+RS phải đạt 110 trở lên và dự tính lợi tức năm tới tăng tối thiểu 17%. Các cổ phiếu không có dự tính lợi tức năm tới cũng được chấp nhận. Những cổ phiếu đạt trên 80 điểm cho cả hai chỉ số EPS và RS được **in đậm**.

EPS	Rel Str	Grp Rtg	SMR	Tăng/Giảm	Đỉnh giá 52 tuần	Tên cổ phiếu	Ký hiệu	Giá đóng cửa	Biến động giá	Tỉ số P/E	G.trị g.dịch (Tr đô-la)	K.lượng g.dịch (000)	Biến động K.lượng
51	95	A+	C	B	18.07	United Industrial	UIC	19.90	+1.90	34	9.1	462	+682
80	**91**	**B+**	**C**	**A**	**33.38**	**WilsonGreatbtch Tc**	**GB**	**30.00**	**+1.22**	**83**	**8.5**	**135**	**+241**
62	86	A–	B	C	28.06	SovranSelf Storage	SSS	27.90	+1.20	15	11	82	+174
91	**92**	**A**	**B**	**A**	**93.40**	**General Dynamics**	**GD**	**94.99**	**+2.39**	**22**	**181**	**3,455**	**+165**
93	**90**	**A+**	**A**	**B**	**49.40**	**HilbRogal Hamilton**	**HRH**	**50.50**	**+1.60**	**30**	**12**	**227**	**+143**
66	91	A	D	B	36.68	Raytheon B	RTN	36.30	+1.33	23	234	6,037	+126
74	68	A–	B	D	33.50	Equity Office Pptys	EOP	31.00	+0.61	21	384	3,688	+120
69	93	A	D	A	47.85	Lockheed Martin	LMT	49.11	+1.38	40	430	5,550	+110
94	63	A	B	D	77.25	Varian Medical Sys	VAR	61.68	+1.18	31	32	390	+74
62	68	A–	B	B	31.50	CBL & Assoc Pptys	CBL	28.32	+0.52	12	17	129	+63
59	94	A–	D	B	22.25	Supervalu	SVU	22.74	+1.22	14	128	1,104	+42
81	79	A–	A	B	25.28	Washingtn R E I T	WRE	24.72	+0.52	19	37	128	+41
71	95	A	C	B	43.17	Pediatrix Medical	PDX	33.71	–5.54	33	20	1,516	+521
24	46	E	C	D	56.50	Nucor	NUE	36.52	–4.22	13	76	2,202	+325
90	60	B	A	C	35.50	LNR Property Corp	LNR	27.52	–0.55	8	22	387	+272
80	51	B+	C	D	37.20	ComntyHealth Sys	CYH	26.12	–0.54	77	39	705	+205
96	88	B+	A	B	39.50	Ninety-Nine Cts	NDN	32.70	–2.36	40	27	748	+162

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư
Ngày 9 tháng 10 năm 2001
Mẫu danh sách "Dòng chảy của nguồn vốn" trên IBD

thêm 0,38 đô-la từ mức giá 2 đô-la – một tỉ lệ tăng giá rất cao – nhưng giờ đây bạn đã biết rằng hiếm khi có thể tìm được những cổ phiếu giàu triển vọng ở khu vực cuối bảng xếp hạng. Thay vì vậy bạn hãy tập trung vào danh sách đầy ý nghĩa 25 chứng khoán đáng chú ý có giá từ 16 đô-la trở lên đối với Nasdaq và 20 đô-la trở lên đối với NYSE. Như đã đề cập trước đây, những cổ phiếu giá rẻ đều có lý do riêng của chúng.

Luôn luôn kiểm tra các cổ phiếu leo lên đỉnh giá mới hàng ngày

Một bước quan trọng để tìm ra cổ phiếu thành công là tìm kiếm những công ty đạt tới những đỉnh giá mới. Các tiểu biểu đồ trong chuyên mục "Tin tức chứng khoán" chỉ tập trung vào 20 công ty có thành tích tốt nhất trong ngày của NYSE và 20 công ty có thành tích tốt nhất trong ngày của Nasdaq. Đó là những cổ phiếu chất lượng cao có một trong các đặc điểm sau:

- Leo lên đỉnh giá mới (tên sẽ được in đậm).
- Gần đạt tới đỉnh giá mới (tên công ty in bình thường).
- Có mức gia tăng khối lượng giao dịch lớn nhất đối với các cổ phiếu trên 15 đô-la, và tăng giá tối thiểu 50 xu mỗi cổ phần (gạch dưới).

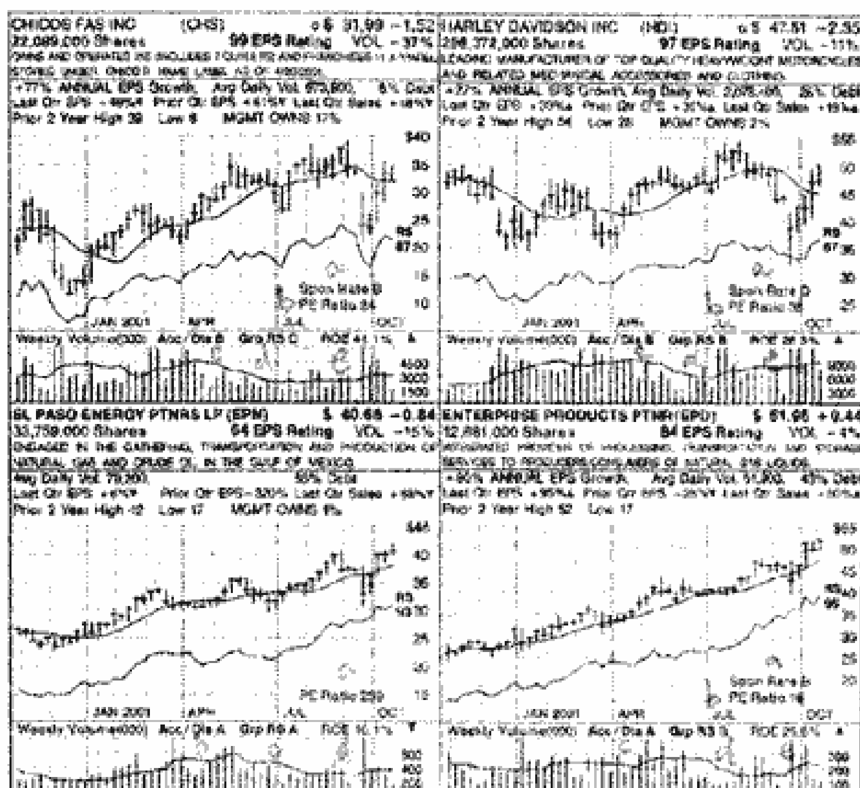
Các tiểu biểu đồ hàng tuần cơ bản này sẽ cho bạn biết tổng số cổ phần dự trữ (có thể mua), Chỉ số EPS, giải trình về công ty, ký hiệu cổ phiếu, tỉ lệ tăng trưởng lợi tức thường niên, Chỉ số Tích lũy/Phân phối, tỉ lệ cổ phiếu thuộc sở hữu của ban lãnh đạo công ty, tỉ lệ nợ của công ty, Chỉ số Sức mạnh tương đối của nhóm công nghiệp, đường sức mạnh tương đối và Chỉ số RS, khối lượng giao dịch bình quân hàng ngày, tỉ số giá/lợi tức, lợi tức quý hiện tại, đỉnh và đáy giá trong 2 năm vừa qua, lợi suất

trên vốn cổ phần (ROE), Chỉ số Bảo trợ, tỉ lệ biến động lợi tức và doanh số trong các quý gần nhất, và cổ phiếu có các quyền giao dịch hay không.

TIN TỨC CHỨNG KHOÁN NYSE

"Đồ thị trình bày" của các cổ phiếu trên 12 đô-la đạt tới đỉnh giá mới (tên in đậm) hoặc gần đạt đỉnh giá mới (in chữ thường) hoặc hơn 15% từ một khu vực ổn định (hoặc nền tảng) đã bị bỏ qua. "Cách đọc biểu đồ" trên NYSE và NASDAQ

THEO DÕI BIỂU ĐỒ



Nhà bán lẻ tiến gần hơn đến việc hoàn tất nền tảng giá

Harley-Davidson đã hình thành một nền tảng 10-tuần. Ngày 21 tháng 9 cổ phiếu này đã rơi xuống mức thấp nhất của nó trong hơn một năm rưỡi qua, nhưng đã hồi phục ngay trong ngày hôm đó. Hiện nay nó chỉ còn kém đỉnh giá 12%.

Chỉ số Sức mạnh giá tương đối của cổ phiếu đã được cải thiện trong 9 tuần qua, từ 59 lên 73.

Nhà sản xuất xe mô-tô hàng đầu đang tung ra thị trường các loại y phục và phục trang mang tên của công ty. Họ còn cung cấp dịch vụ tài chính cho các nhà phân phối và người tiêu dùng.

Mức tăng trưởng lợi tức gia tăng trong hai quý gần nhất, từ 15% lên 31% và 33%. Mức tăng trưởng doanh số cũng được cải thiện trong quý gần nhất, từ 13% lên 19%. Tuần trước công ty đã nâng định mức sản lượng xe mô-tô cho năm 2001 từ 231.000 lên 232.500 chiếc.

Chico's FAS đã thành lập một nền tảng sáu tuần...

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư ngày 18 tháng 10 năm 2001

Mẫu chuyên mục "Tin tức chứng khoán" trên IBD

Đây là một phương cách tuyệt vời để tìm những cổ phiếu dẫn dắt mới nổi như thể chúng xuất hiện trên màn hình radar. Mặc dù gần như mọi cổ phiếu dẫn dắt thị trường đều sẽ xuất hiện trên các biểu đồ này, bạn phải nhớ rằng không phải tất cả các công ty được nêu trong chuyên mục "Tin tức chứng khoán" đều sẽ thành công.

Một nhà đầu tư không được đọc chuyên mục "Tin tức chứng khoán" thông thường sẽ bỏ qua những công ty hấp dẫn đáng chú ý. Đây có thể là những mặt hàng ít tên tuổi trên thị trường Nasdaq, nhưng những tên tuổi chưa nổi tiếng này rất có thể sẽ bùng nổ và trở thành những cổ phiếu thành công nhất trong năm tới. Xin nêu một ví dụ:

Tháng 6 năm 1986, tôi chọn ngẫu nhiên một số của tờ *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* phát hành trong tháng 6 năm 1985 và kiểm tra tất cả tiểu biểu đồ ở phần "Tin tức chứng khoán Nasdaq". Trong vòng 12 tháng sau ngày báo phát hành, 90% số cổ phiếu được nêu đã tăng giá bình quân 75% trong khi thị trường chung chỉ tăng 25% trong cùng thời kỳ.

Hãy nghe ngóng thị trường chung để đầu tư thành công

Muốn thành công thực sự trên thị trường chứng khoán, chắc chắn cần phải biết cách diễn giải chiều hướng hàng ngày của các chỉ số bình quân của thị trường chung. Điều này có thể thực hiện dễ hơn bạn nghĩ.

Để làm đúng việc này, không chỉ xem xét chỉ số bình quân, chẳng hạn như Dow Jones, mà cần có một cái nhìn hoàn chỉnh. Đó là lý do *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* trình bày cả ba chỉ số lớn cùng nhau: Chỉ số S&P 500, Chỉ số tổng hợp Nasdaq, và Chỉ số công nghiệp Dow Jones.

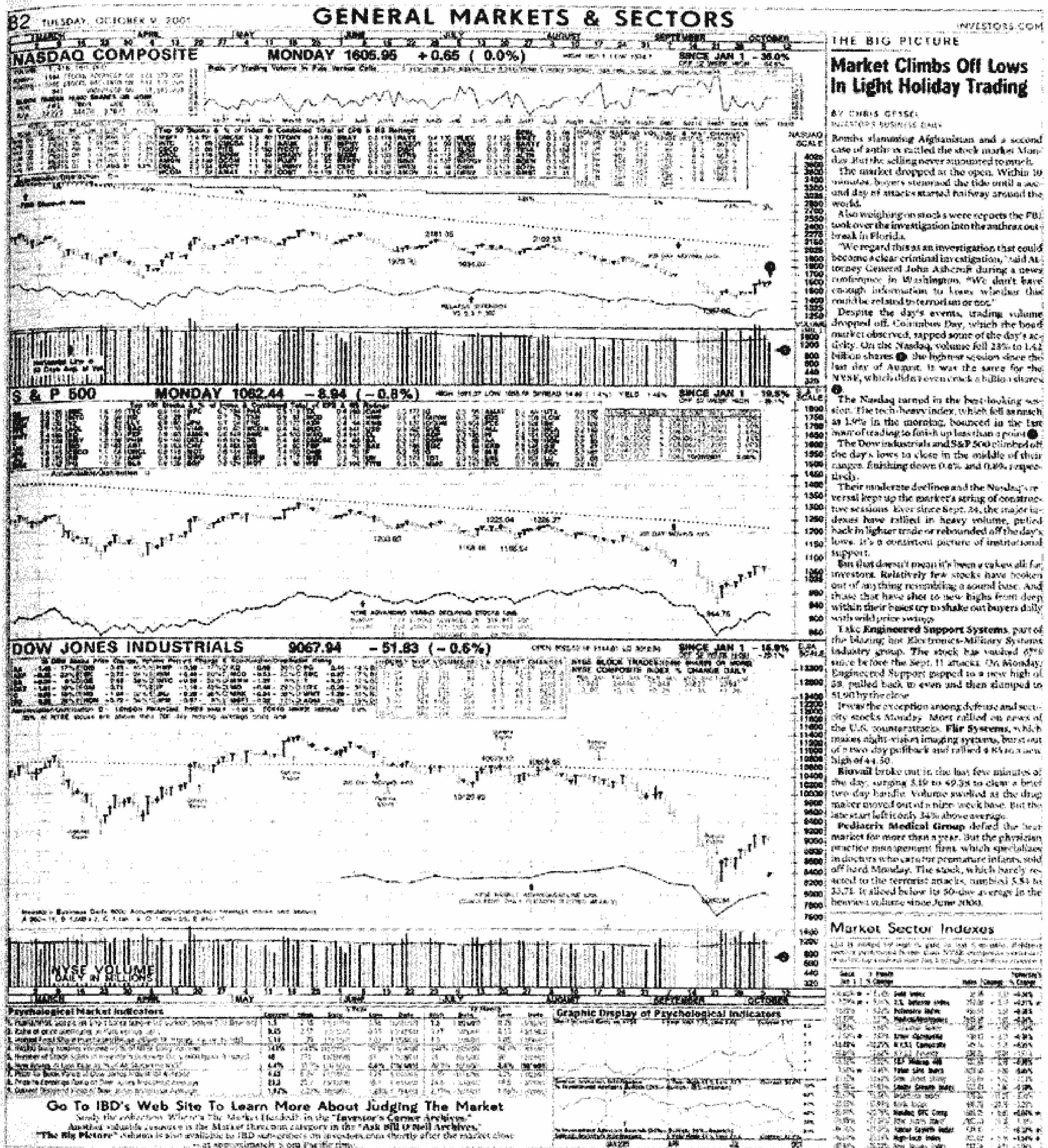
Có một lý do quan trọng giải thích việc gắn kết ba chỉ số này lại với nhau. Tại hầu như tất cả mọi đỉnh tăng trưởng và đáy suy thoái của thị trường, những bất đồng nhỏ trong các chỉ số sẽ có thể phát hiện dễ dàng hơn. Nhiều nhà đầu tư bỏ lỡ những

dấu hiệu này nếu họ không theo dõi các chỉ số theo cách của chúng tôi.

Bạn hãy học cách nhận diện những biến động nói trên của thị trường và hãy thực hành hàng ngày. Nghiên cứu thị trường chung mỗi tuần một lần là không đủ. Bạn có nghĩ rằng các nghệ sĩ piano vĩ đại đạt tới đỉnh vinh quang với chỉ một lần luyện tập mỗi tuần? Tất cả mọi thông tin thị trường mà bạn cần đều có mặt trong chuyên trang "Thị trường chung và các phân khúc" được cập nhật hàng ngày trên IBD. Mục bình luận "Bức tranh toàn cảnh" trong chuyên trang "Thị trường chung" cung cấp cho bạn một phương pháp rõ ràng, từng bước một, để phân tích vận động hàng ngày của ba chỉ số chính. Nếu hình thành được thói quen theo dõi chuyên mục này mỗi ngày, bạn sẽ thấy kỹ năng xác định thời điểm của mình được cải thiện rõ rệt.

Điều thực sự phân biệt "Bức tranh toàn cảnh" với các bài bình luận thị trường của các báo khác là bạn sẽ không bị bao vây bởi những điều mà các nhà phân tích ở Phố Wall nghĩ là thị trường *sẽ* thực hiện; những quan điểm cá nhân đó thường mang lại kết quả thành tích rất kém, đặc biệt là trong các năm 2000 và 2001, trong việc nắm bắt những cột mốc chuyển hướng lớn của các chỉ số bình quân. Thay vào đó, chuyên mục bình luận này xem xét lại những phát biểu của bản thân thị trường qua vận động của chính nó. Bạn sẽ biết được nhiều hơn về sức khỏe của thị trường bằng cách nghiên cứu và nhận diện chính xác cách vận hành của nó *ngay lúc này*. Sau đây là một vài ví dụ:

- Năm 1999, chuyên mục thị trường "Bức tranh toàn cảnh" ghi nhận những dấu hiệu sớm của đợt phục hồi lớn tháng 10 năm 1999, trong đó chỉ số Nasdaq đã tăng gần gấp đôi trong chưa đầy 5 tháng. Các nhà đầu tư đọc được điều này có thể đã kiếm được một khoản lãi lớn nhất trong lịch sử.
- Tháng 3 năm 2000, rất sớm trước khi đa số các nhà phân tích ở Phố Wall thừa nhận giai đoạn tăng trưởng đã kết thúc, đã có một số đáng kể các cột báo "Bức tranh toàn cảnh"



82 TUESDAY, OCTOBER 9, 2001 — GENERAL MARKETS & SECTORS — INVESTORS.COM

NASDAQ COMPOSITE — MONDAY 1605.95 +0.65 (0.0%)

S & P 500 — MONDAY 1062.44 −8.94 (−0.8%)

DOW JONES INDUSTRIALS 9067.94 −51.83 (−0.6%)

NYSE VOLUME DAILY IN MILLIONS

THE BIG PICTURE

Market Climbs Off Lows In Light Holiday Trading

BY CHRIS GESSEL
INVESTOR'S BUSINESS DAILY

Bombs slamming Afghanistan and a second case of anthrax rattled the stock market Monday. But the selling never amounted to much.

The market dropped at the open. Within 10 minutes, buyers stemmed the tide until a second day of attacks started halfway around the world.

Also weighing on stocks were reports the FBI took over the investigation into the anthrax outbreak in Florida.

"We regard this as an investigation that could become a clear criminal investigation," said Attorney General John Ashcroft during a news conference in Washington. "We don't have enough information to know whether this could be related to terrorism or not."

Despite the day's events, trading volume dropped off. Columbus Day, which the bond market observed, sapped some of the day's activity. On the Nasdaq, volume fell 23% to 1.42 billion shares, the lightest session since the last day of August. It was the same for the NYSE, which didn't even crack a billion shares.

The Nasdaq turned in the best-looking session. The tech-heavy index, which fell as much as 1.9% in the morning, bounced in the last hour of trading to finish up less than a point.

The Dow industrials and S&P 500 climbed off the day's lows to close in the middle of their ranges, finishing down 0.6% and 0.8%, respectively.

Their moderate declines and the Nasdaq's reversal kept up the market's string of constructive sessions. Ever since Sept. 24, the major indexes have rallied in heavy volume, pulled back in lighter trade or rebounded off the day's lows. It's a consistent picture of institutional support.

But that doesn't mean it's been a cakewalk for investors. Relatively few stocks have broken out of anything resembling a sound base. And those that have shot to new highs from deep within their bases try to shake out buyers daily with wild price swings.

Take **Engineered Support Systems**, part of the blazing hot Electronics-Military Systems industry group. The stock has vaulted 67% since before the Sept. 11 attacks. On Monday, Engineered Support gapped to a new high of 58, pulled back to even and then slumped to 51.90 by the close.

It was the exception among defense and security stocks Monday. Most rallied on news of the U.S. counterattacks. **Flir Systems**, which makes night-vision imaging systems, burst out of a two-day pullback and rallied 4.85 to a new high of 44.50.

Biovail broke out in the last few minutes of the day, surging 3.19 to 49.38 to clear a brief two-day handle. Volume swelled as the drug maker moved out of a nine-week base. But the late start left it only 34% above average.

Pediatrix Medical Group defied the bear market for more than a year. But the physician practice management firm, which specializes in doctors who care for premature infants, sold off hard Monday. The stock, which barely reacted to the terrorist attacks, tumbled 5.54 to 33.75. It sliced below its 50-day average in the heaviest volume since June 2000.

Market Sector Indexes

Psychological Market Indicators

Graphic Display of Psychological Indicators

Go To IBD's Web Site To Learn More About Judging The Market

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu chuyên mục "Thị trường chung và các phân khúc" trên IBD

nêu ra những dấu hiệu của hiện tượng phân phối và suy sụp của thị trường. Những người không biết thông tin này đã phải gánh chịu thiệt hại nặng nề trong khi những ai nhận ra và tuân theo những dấu hiệu cảnh báo quan trọng nói trên đã bán cổ phiếu ra và bảo vệ được nguồn vốn của mình.

- "Bức tranh toàn cảnh" cũng đã ghi nhận sự xác minh một đợt tăng trưởng mới nhưng hạn chế vào cuối tháng 5, đầu tháng 6 năm 2000. Một số đợt phục hồi như vậy diễn ra rất nhanh, vì vậy bạn phải chuẩn bị sẵn sàng để đầu tư vào cho đúng thời điểm.
- Chuyên mục này cũng đã chứng minh rõ ràng về khuynh hướng phân phối của thị trường trên Chỉ số tổng hợp Nasdaq trong 2 tuần đầu của tháng 9 năm 2000. Đây là đỉnh tăng trưởng quan trọng mà các nhà phân tích và chiến lược ở Phố Wall đã hoàn toàn bỏ qua trong những bình luận trên truyền hình và các bài viết trên báo của họ. Nếu bạn là một nhà đầu tư không rộng rãi về thời gian, đừng bao giờ bỏ qua chuyên mục "Bức tranh toàn cảnh" của IBD.

Đừng quên đọc lại Chương 7, chương chỉ cho bạn cách xác định các đỉnh tăng trưởng của thị trường và thời điểm thị trường thoát ra khỏi một đợt điều chỉnh trung bình hoặc trầm trọng. Vì đại đa số các cổ phiếu sẽ nương theo chiều hướng vận động của thị trường nên hãy hết sức chú ý vào bài học này để rút ra cách xác định những cột mốc chuyển hướng của thị trường. Một khi bắt đầu xem xét vận động của thị trường hàng ngày, bạn sẽ nhận ra những dấu hiệu then chốt mỗi khi những chiều hướng mới xuất hiện.

Những chỉ báo thị trường mang tính tâm lý cũng có thể quan trọng

Những chỉ báo thị trường về mặt tâm lý chắc chắn chỉ mang tầm quan trọng thứ yếu, nhưng, trong một số trường hợp, chúng

cũng có thể trở nên hữu ích trong việc dự liệu hoặc xác minh chiều hướng của thị trường. Một số ví dụ tốt là:

- Tỉ lệ các dịch vụ cố vấn đầu tư mang tư tưởng bi quan và lạc quan (Họ càng lạc quan thì thị trường càng ít tích cực, và ngược lại.)
- Tỉ số khối lượng quyền giao dịch "đặt/gọi" (Các quyền giao dịch "đặt" gia tăng mạnh mẽ được coi là một dấu hiệu tích cực. Điều này đã xảy ra tại đáy suy thoái của thị trường năm 2001.)

Tất cả những thông tin trên đều được đề cập trên trang "Thị trường chung" của IBD.

Bạn nên nhớ rằng khi hầu hết mọi người cuối cùng đều đã thuận theo cùng một hướng (theo các chỉ báo về tâm lý cho thấy), thì chiều hướng vận động ngược lại của thị trường nhiều khả năng sắp diễn ra.

Các đồ thị phân khúc thị trường chủ chốt giúp bạn tập trung vào nhóm dẫn dắt

Sau khi xem xét vận động của thị trường chung, đã đến lúc bạn phải tập trung vào những phân khúc nào đang dẫn dắt thị trường. Mười đồ thị phân khúc chính nhỏ hơn được cung cấp hàng ngày trên trang "Các nhóm công nghiệp" của IBD. Chúng phân chia nền kinh tế và thị trường chứng khoán thành các lĩnh vực bao quát chẳng hạn như công nghệ cao, cổ phiếu tăng tiến trẻ tuổi, công ty tiêu thụ, chứng khoán thuộc ngành chăm sóc sức khỏe, và có cả các mặt hàng mới (những cổ phiếu mới được niêm yết trên thị trường).

Tỉ lệ thay đổi trong mỗi chỉ số được trích lại mỗi ngày trong từng ô phân khúc thị trường nhằm giúp bạn phân biệt những phân khúc dẫn đầu với những kẻ theo đuôi. Chỉ số tổng hợp của Sàn giao

dịch chứng khoán New York (NYSE) và Chỉ số công nghiệp Dow Jones là 2 trong số 24 chỉ số được thể hiện hàng ngày.

Vào đầu năm 1994, sử dụng dữ liệu trong ô phân khúc thị trường này, bạn có thể dễ dàng thấy phân khúc công nghệ cao là thành phần dẫn dắt thị trường, tiếp theo là các cổ phiếu tăng tiến trẻ tuổi, còn phân khúc sản phẩm tiện ích thể hiện thành tích yếu kém nghiêm trọng. Ngược lại, vào tháng 3 năm 2000, các dấu hiệu suy yếu trong phân khúc công nghệ cao đã xuất hiện. Đừng bao giờ bỏ qua việc xem xét thành tích của các phân khúc thị trường nếu bạn muốn trở thành một nhà đầu tư thành công hơn.

Đâu là hướng tập trung của thị trường?

Thị trường có lúc ưu đãi cho các cổ phiếu huy động vốn nhỏ và sau đó lại chuyển sang các cổ phiếu huy động vốn lớn. Làm cách nào để biết "sở thích" hiện tại của nó? Bạn chỉ cần xem biểu đồ so sánh giữa quỹ tăng tiến đầu tư vào các cổ phiếu huy động vốn lớn với quỹ tăng tiến đầu tư vào các cổ phiếu huy động vốn nhỏ trên IBD. Khi quỹ vốn lớn chiếm thế thượng phong, chọn lựa hợp lý của bạn là tập trung vốn vào mua các cổ phiếu huy động vốn lớn. Hành động ngược lại thích hợp với những thời điểm các cổ phiếu huy động vốn nhỏ đang được ưa chuộng.

Tiếp theo biểu đồ "Các quỹ vốn lớn >< Các quỹ vốn nhỏ" là biểu đồ "Các quỹ giá trị >< Các quỹ tăng tiến". Đôi lúc thị trường chuyển từ "sở thích giá trị" sang "sở thích tăng tiến". Cổ phiếu giá trị thường có tỉ số giá/lợi tức thấp hơn so với cổ phiếu tăng tiến. Khi giai đoạn tăng trưởng đã kéo dài, một số nhà đầu tư chuyên nghiệp có thể bắt đầu chuyển sang những cổ phiếu được cho là an toàn hơn, có sức đề kháng cao hơn. Một cuộc chuyển hướng từ "sở thích tăng tiến" sang "sở thích giá trị", diễn ra trong tháng 3 năm 2000 khi chỉ số Nasdaq lên tới đỉnh tăng trưởng, đã giúp xác nhận điều mà các chỉ số bình quân chung đã cho biết về việc thị trường bắt đầu đi xuống.

Mẫu đồ thị thị trường trên IBD: Vốn lớn >< Vốn nhỏ; Giá trị ><Tăng tiến

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Cách xác định những nhóm công nghiệp "nóng" nhất

Trước đây chúng ta đã từng đề cập rằng những cổ phiếu thắng lợi lớn nhất thông thường là cổ phiếu dẫn dắt trong các nhóm công nghiệp dẫn đầu. Vậy bạn làm cách nào để tìm ra những nhóm công nghiệp hiện đang có năng lực cao nhất? Hãy xem mục "Đánh giá 197 nhóm công nghiệp" của IBD, một thang đánh giá nhóm công nghiệp hàng ngày, để tìm ra những nhóm đang dẫn dắt thị trường.

Các ngành công nghiệp được chia thành 197 nhóm công nghiệp dựa trên biến động giá của chúng trong 6 tháng. Đây là một cách phân chia chi tiết hơn những gì mà chúng ta thường thấy, nhưng bạn chỉ cần nhìn vào một nhóm chẳng hạn như trong phân khúc máy vi tính trong năm 1999 để hiểu tại sao chia thành nhiều nhóm công nghiệp là hợp lý. Đây thực sự là một trong những cách tốt nhất để biết dòng vốn

lớn đang được giao dịch ở đâu. Ví dụ, vào năm 1999, nhóm Máy tính-Mạng cục bộ tăng trưởng bình quân 195%, trong khi nhóm Phần mềm-Y tế chỉ tăng trưởng 27%. Các nhóm chi tiết này sẽ giữ bạn đi đúng hướng để đến với những cổ phiếu dẫn dắt thị trường thật sự.

Để giúp bạn mở rộng tầm nhìn, các đánh giá nhóm công nghiệp từ tuần trước và sáu tháng trước cũng được thể hiện trên biểu đồ. Điều này giúp bạn nhận ra những nhóm nào đang đi lên nhanh chóng (đang được tích lũy) hoặc đi xuống mau lẹ (đang bị phân phối).

XẾP HẠNG Tuần này	Kết thúc tuần trước	6 tháng trước	Tên nhóm công nghiệp	Số cổ phiếu trong nhóm	Tỉ lệ thay đổi tính từ ngày 1 tháng 1	Tỉ lệ thay đổi theo ngày
1	**1**	**60**	**Comml Svcs-Security/Sfty**	**52**	**+35.7**	**+3.7**
2	2	24	Retail/Whlsle-Auto Parts	16	+66.7	-0.2
3	6	76	Metal Ores-Gold/Silver	55	+60.1	+0.9
4	**5**	**15**	**Elec-Military Systems**	**22**	**+66.6**	**+1.8**
5	3	150	Medical-Generic Drugs	14	+22.5	0.0
6	4	119	Retail/Whlse Office Supl	7	+55.5	-0.7
7	8	105	Funeral Svcs & Rel	8	+38.8	-0.5
8	7	6	Retail-Misc/Diversified	78	+44.7	+0.1
9	10	152	Insurance-Brokers	11	+9.6	-0.4
10	12	72	Medical-Whsle Drg/Sund	16	+16.0	-0.8
11	13	108	Medical/Dental/Serv	62	-1.0	-0.3
12	9	12	Medical-Nursing Homes	17	+27.2	-0.5
13	21	22	Banks-Northeast	157	+25.0	-0.6
14	16	92	Cosmetics/Personal Care	48	+8.5	+0.4
15	20	20	Banks-Southeast	133	+25.5	-0.8
16	18	90	Retail-Super/Mini Mkts	44	+6.9	-0.4
17	14	125	Medical-Products	135	-8.3	-0.8
18	24	58	Banks-West/Southwest	97	+7.7	-1.3
19	11	25	Comml Serv-Business Svcs	16	-0.7	-5.2
20	26	133	Food-Dairy Products	10	+27.0	-1.7

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Bảng đánh giá các nhóm công nghiệp của IBD

Những thay đổi hàng ngày và hàng năm được sưu tập cho mỗi nhóm công nghiệp và được trình bày, cùng với số cổ phiếu trong mỗi nhóm. Những nhóm có thành tích tốt nhất trong ngày được in đậm, những nhóm có thành tích kém nhất được gạch dưới.

"Đỉnh và đáy giá trong 52 tuần"

Theo lịch sử, các cổ phiếu thành công thường thuộc về 40 nhóm công nghiệp dẫn đầu và/hoặc từ 5 phân khúc bao quát của thị trường và đạt tới đỉnh giá mới trong danh sách "Đỉnh và đáy giá trong 52 tuần" độc đáo của IBD. Điều quan trọng sống còn cần phải hiểu là những cổ phiếu leo lên đỉnh giá mới lần đầu tiên là rất đáng nghiên cứu. Điều này đặc biệt đúng đối với các cổ phiếu được giao dịch ở sàn Nasdaq bởi lẽ có rất ít nguồn cung cấp danh sách các chứng khoán Nasdaq leo lên đỉnh giá mới. IBD nhóm các cổ phiếu vừa đột phá lên các đỉnh giá mới theo phân khúc thị trường và bao gồm ký hiệu, giá, và Chỉ số EPS của cổ phiếu. Đây thực sự là danh sách mua sắm đáng được nghiên cứu. Những cổ phiếu xuất hiện trên danh sách "Đáy giá mới" là những cổ phiếu mà bạn sẽ muốn tạm tránh.

Trên đầu danh sách "Đỉnh giá mới" độc nhất vô nhị của IBD là phân khúc thị trường có nhiều cổ phiếu leo lên đỉnh giá mới nhất. Cách trình bày này giúp bạn biết dòng vốn đầu tư đang chảy vào đâu. Cuộc nghiên cứu lịch sử của chúng tôi cho thấy khi bạn đang gặp một thị trường tăng trưởng tích cực với nhiều cổ phiếu đang leo lên những đỉnh giá mới, bạn nên tìm 5 hoặc 6 phân khúc dẫn đầu. Chúng sẽ chỉ cho bạn những cổ phiếu dẫn dắt mạnh nhất. Trong một giai đoạn tăng trưởng, danh mục đầu tư của bạn nên có mặt các đại diện của những phân khúc này.

Các đồ thị hàng hóa trả sau then chốt dành cho các nhà kinh doanh và đánh giá viễn cảnh nền kinh tế

24 loại hàng hóa giao sau quan trọng được giới thiệu dưới hình thức đồ thị trong các số báo từ thứ Hai tới thứ Năm, và

Đỉnh & đáy giá 52 tuần

46 đỉnh giá mới

70 đáy giá mới

NYSE (n) – 14 đỉnh, 36 đáy
NASDAQ – 26 đỉnh, 27 đáy
AMEX (a) – 6 đỉnh, 7 đáy

Dựa trên cuộc nghiên cứu các cổ phiếu thành công, đa số cổ phiếu trong danh sách Đỉnh giá mới có khuynh hướng tiếp tục lên cao hơn. Bạn cũng có thể sử dụng danh sách Đỉnh giá mới độc quyền của chúng tôi để xác định những nhóm công nghiệp đang dẫn dắt thị trường. Các cổ phiếu được liệt kê trong từng nhóm theo thứ tự tỉ lệ tăng trưởng khối lượng giao dịch trong ngày. Ngoài ra còn trình bày giá đóng cửa và Chỉ số EPS.

Đỉnh giá mới

Name	Symbol	Price	EPS
Y KHOA (11)			
RightchcCr(n)	RIT	62.10	72
Immucell	ICCC	4.36	43
Interpore	BONZ	8.28	70
Curative	CURE	13.45	43
NMT Med	NMTI	6.50	80
SangstMd	SANG	23.40	62
Atrion	ATRI	27.12	97
SmithNphw(n)	SNN	55.66	44
StJudeMed(n)	STJ	73.35	91†
Johnsn&Jhn(n)	JNJ	58.08	90†
Langer	GAIT	6.70	19
TÀI CHÍNH (5)			
VnKmPAVal(a)	VPV	14.99	...
EatnVPA(a)	EVP	12.85	...
BlkInvQtyTr(n)	BQT	9.28	...
NatHlthRty(a)	NHR	16.10	44
FedAgricA(n)	AGMA	32.05	96
BÁN LẺ			
TractorSupl	TSCO	27.25	66
TuesMrng	TUES	14.25	13†
AC MacArt	ACMR	18.76	73
LƯƠNG THỰC/THỰC PHẨM			
MeritgH(a)	MHG	2.80	60
Friendly(a)	FRN	3.90	36
RalstonPr(n)	RAL	32.82	69
MÁY TÍNH			
OSI System	OSIS	14.30	8†
BTG	BTGI	12.40	28
MomntBs	MMTM	18.70	12
S.PHẨM KINH DOANH			
Flanders	FLDR	2.50	10
CecoEnv	CECE	3.25	40
IMCORecy(n)	IMR	8.01	21
VẬN TẢI			
MtrCargo	CRGO	12.95	81
Kirby Corp(n)	KEX	26.25	97†
SVGS&LN			
FlagFncl	FLAG	8.00	72
FirstIndep	FFSL	14.50	85
ĐIỆN TỬ			
AndrsnGp	ANDR	10.25	78
SyprisSol	SYPR	11.00	46
VIỄN THÔNG			
Covista	CVST	7.75	19
IN ẤN/XUẤT BẢN			
MultiColor	LABL	21.03	80
LINH TINH			
SensormtcEl(n) 5	SRM	25.6	44
THƯ GIÃN			
SingingMch(a)	SMD	8.73	32
BẢO HIỂM			
HilbRogal(n)	HRH	54.80	95
NĂNG LƯỢNG			
ShamrockLg(n)	UDL	37.95	75
DỊCH VỤ D. NGHIỆP			
Corvel	CRVL	27.01	92
XÂY DỰNG			
Dectron Intl	DECT	7.45	73
XE HƠI-PHỤ TÙNG			
DscntAuto(n)	DAP	16.50	83
TRANG SỨC			
LeslieFay	LFAY	4.80	20
SẢN XUẤT MÁY BAY			
Simula(a)	SMU	5.33	80
KHÔNG CÓ NHÓM CÔNG NGHIỆP			
ChartrFnl	CHFN	14.32	3

Đáy giá mới

Name	Symbol	Price	EPS
Y KHOA (7)			
Isomet		7.65	49
Ortec		4.75	12

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư
Ngày 19 tháng 10 năm 2001
Mẫu danh sách Đỉnh giá mới trên IBD

một danh sách mở rộng lên 36 mặt hàng vào ngày thứ Sáu. Tất cả các biểu đồ đều theo dõi giá cả từ 3 tháng rưỡi trở lại và được tích hợp các đường xu hướng giá biến thiên. Các biểu đồ này không chỉ hữu dụng đối với các nhà kinh doanh hàng hóa trả sau mà còn đem lại lợi ích cho các nhân viên văn phòng trong các doanh nghiệp hoặc các sinh viên ngành kinh tế. Chẳng hạn như giá dầu thô có thể ảnh hưởng đến tỉ lệ lạm phát cũng như sức khoẻ của các cổ phiếu hàng không; giá gỗ xẻ giúp dự đoán sức khoẻ của ngành công nghiệp xây dựng. Để đầu tư tốt, một điều hết sức quan trọng là bạn phải quen thuộc với mọi thứ hàng hóa từ tiền tệ đến ngũ cốc và phải hiểu mặt hàng nào đang dẫn đầu và mặt hàng nào đội sổ. Các bảng giá hiện tại và tương lai cũng được cung cấp cho nhiều loại hàng hóa khác nhau.

Kiểm tra hàng ngày báo cáo lợi tức của các công ty "tăng" và "giảm"

Khi các công ty công bố các kết quả lợi tức hàng quý của họ, IBD tách biệt các báo cáo thành hai nhóm: các báo cáo thể hiện sự tăng trưởng và các báo cáo thể hiện sự thua lỗ. Tỉ lệ thay đổi của cả lợi tức lẫn doanh số đều được trình bày. Tên, ký hiệu cổ phiếu của công ty, giá đóng cửa, các chỉ số EPS và RS cũng được cung cấp. Ngoài ra còn có các danh sách "Tăng mạnh nhất" và "Giảm mạnh nhất" riêng biệt.

Các bảng kê quỹ đầu tư tín thác thể hiện thành tích trong quá khứ

Nhiều nhà đầu tư mua các quỹ đầu tư tín thác. Các bảng kê quỹ đầu tư tín thác độc đáo của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* có thể giúp bạn đưa ra những đánh giá chính xác hơn bởi mỗi thứ Sáu chúng đều cho biết tổng lãi suất năm của mỗi quỹ và tỉ lệ thay đổi trong 52 tuần qua cộng với đánh giá kết quả tổng kết trong 3 năm và lợi tức sau thuế trong 5 năm. IBD là tờ báo đầu tiên trình bày dữ liệu về thành tích hoạt động trong các bảng kê quỹ đầu tư tín thác của mình. Bên cạnh đó nhiều đồ thị khác nhau được trình bày mỗi ngày về các quỹ có

Bản tin lợi tức

Ký hiệu * hàm nghĩa lợi tức quý hiện tại tăng từ 30% trở lên và doanh số cùng với lợi tức đều tăng mạnh hơn quý trước. ↑hoặc ↓ nghĩa là tỉ lệ thay đổi cao hơn hoặc thấp hơn so với quý trước. Giá cổ phiếu, đường sức mạnh tương đối, Chỉ số Nhóm & EPS tương ứng với dữ liệu của ngày trước đó.

Tăng mạnh nhất

Công ty	Kí hiệu	Tỉ lệ thay đổi	Lợi tức quý trước	Doanh số quý trước	Lợi nhuận sau thuế
CHOLESTECH CORP	CTEC	+ 550% ↑	0.13 vs 0.02 +	39% ↑	+ 13.3% ↑
CAPSTEAD MORTGAGE CORP	CMO	+ 383%	1.45 vs 0.30 +	0%	+ 0.0%
ITRON INC	ITRI	+ 317% ↑	0.25 vs 0.06 +	45% ↑	+ 6.4% ↑
GENESIS MICROCHIP INC	GNSS	+ 220% ↑	0.32 vs 0.10 +	140% ↑	+ 18.4% ↑
K L A TENCOR CORP	KLAC	+ 207% ↑	0.46 vs 0.15 +	31% ↑	+ 17.2% ↓
TRANSALTA CORP	TAC	+ 186%	0.20 vs 0.07 +	73%	+ 6.2%
WOLOHAN LUMBER CO	WLHN	+ 174% ↑	0.63 vs 0.23 –	20% ↑	+ 2.8% ↑
TARO PHARMACEUTICAL INDS	TARO	+ 162% ↓	0.34 vs 0.13 +	52% ↑	+ 17.7% ↑
DIAL CORP	DL	+ 160%	0.26 vs 0.10 +	12%	+ 5.6%
BANCORPSOUTH INC	BXS	+ 136%	0.26 vs 0.11 +	0%	+ 0.0%
WELLS FINANCIAL CORP	WEFC	+ 136%	0.85 vs 0.36 +	0%	+ 0.0%
T H Q INC	THQI	+ 133%	0.14 vs 0.06 +	28% ↓	+ 4.7% ↓
KINDER MORGAN INC	KMI	+ 126%	0.52 vs 0.23 –	69%	+ 25.6%
PEOPLESOFT INC	PSFT	+ 113%	0.17 vs 0.08 +	15%	+ 9.9%
SMITH INTERNATIONAL	SII	+ 105%	0.84 vs 0.41 +	27%	+ 4.6%

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu tóm tắt Bản tin lợi tức của IBD

thành tích tốt nhất và những giao dịch mua/bán cổ phiếu niêm yết công cộng gần nhất của họ. Một số cổ phiếu mua vào tốt nhất của họ có thể là những ý tưởng gợi ý cho bạn nghiên cứu thêm. Những nhà quản lý quỹ đầu tư tín thác không chỉ là một

trong những nhà đầu tư lớn nhất, mà thông thường họ còn được trang bị thông tin rất đầy đủ về những cổ phiếu mà họ mua. Họ có những đội ngũ các nhà phân tích chuyên đào bới các báo cáo tài chính của mỗi công ty, và có thể bạn muốn đầu tư dựa trên những nỗ lực nghiên cứu của họ. Ngoài ra, các quỹ đầu tư tín thác tạo thêm sức mạnh rất lớn cho bất kỳ giao dịch mua hoặc bán cổ phiếu nào. Bạn càng sớm xác định được những hành động của họ là hợp lý thì bạn càng có triển vọng tốt hơn.

10% các quỹ tăng trưởng mạnh nhất mỗi ngày được in đậm trong các bảng kê quỹ của IBD. Hãy xem mục "Các quỹ đầu tư tín thác," đăng tải những cuộc phỏng vấn các nhà quản lý tài chính hàng đầu, nhằm tìm hiểu họ đang mua những cổ phiếu nào và quan điểm của họ về thị trường. Hàng tháng, chuyên mục đặc biệt "Các quỹ & Hoạt động tài chính cá nhân" cũng liệt kê những "Giao dịch thu mua của các quỹ đầu tư tín thác được đánh giá cao nhất" với 130 cổ phiếu có thành tích tốt nhất mà các quỹ có thành tích hàng đầu đang thu mua.

Các cổ phiếu được phát hành thêm cổ phần

Các cổ phiếu sắp phát hành thêm cổ phần được liệt kê nhằm trình bày cho bạn lượng vốn huy động mới, giá bán ra dự kiến, loại chứng khoán được phát hành, thông tin mô tả về mỗi công ty, và tổ chức chịu trách nhiệm phát hành.

Đồ thị các mức lãi suất

Các mức lãi suất ảnh hưởng đến tất cả mọi người. Tỉ lệ lãi suất của các quỹ liên bang, mức lãi suất của Cục dự trữ liên bang, lãi suất trái phiếu nhà nước 3 tháng, lãi suất gốc, lãi suất trái phiếu nhà nước 30 năm và trái phiếu miễn thuế, lãi suất Moody's AA và lãi suất CD 90 ngày đều được trình bày hàng ngày dưới hình thức đồ thị. Những mức lãi suất quan trọng này sẽ giúp bạn hoạch định kế hoạch tài chính doanh nghiệp, tài chính cá nhân và đầu tư tốt hơn.

THÀNH TÍCH CỦA CÁC QUỸ ĐẦU TƯ TÍN THÁC

Tính đến thứ Năm, 18/10/2001

—A—

Đánh giá thành tích 36 tháng		Tỉ lệ thay đổi 2001 (%)	Tỉ lệ thay đổi 12 tuần (%)	L.nhuận sau thuế 5 năm (%)	Giá trị tài sản	Thay đổi GTTS
	AAL A					
	$ 6.5 bil 800-553-6319					
C+	Balanced b	-7	-3	..	11.54	-.06
C+	Bond	+8	+4	+27	10.14	..
C-	Capital Gr	-20	-9	+66	29.39	-.28
D-	Equity Income	-15	-9	+36	12.34	-.16
E	High Yield Bd	-2	-1	..	6.27	..
E	International	-30	-10	-15	8.26	-.15
A-	Mid Cap Stk	-24	-15	+8	11.45	-.10
D	Muni Bond	+7	+3	+23	11.39	..
A	Small Cap Stk	-6	-10	+28	12.44	-.14
	AAL B					
	$ 265 mil 800-553-6319					
D	Capital Gr	-20	-9	..	28.36n	-.27
	AAL Instl					
	$ 166 mil 800-553-6319					
	Bond	+9	+4	..	10.15n	+.01
	Capital Gr	-20	-9	..	29.44n	-.28
	AARP Investment					
	$12.7 bil 800-322-2282					
	Scud PthwyGr	-18	-10	..	11.86n	-.09
E	Scudder Bal	-10	-6	+20	16.76n	-.06
	Scudder Glbl	-19	-7	..	21.52n	-.33
B-	Scudder GNMA	+8	+3	+26	15.37n	..
	Scudder Gr&In	-18	-11	..	19.56n	-.14
E	Scudder Inc	+7	+2	..	12.81n	-.01
	Scudder Mgd	+6	+3	..	9.24n	..
	Scudder ShTrm	+6	+2	..	10.81n	..
D-	ScudderCapGr	-27	-13	+35	41.62n	-.21
	ScudderS&P500	-19	-11	..	14.22n	-.11
	ScudPthwyCn	-5	-4	..	10.98n	-.04
D-	Muni Bond m	+4	+1	+13	8.08n	..
C-	Select Eq	-34	-16	+26	13.96n	-.15
A+	SmCapOpp m	-19	-10	..	11.71n	-.13
A+	Sml Cap Gr m	-26	-15	..	21.09n	-.22
E	Strat Inc m	0	-1	-10	8.63n	..
D-	Value m	-19	-11	+37	9.68n	-.11
	Value II m	-26	-16	..	6.36n	-.08
E	Weingarten m	-38	-13	-3	12.00n	-.13
	AIM Funds C					
	$ 4.9 bil 800-554-1156					
	Aggress Gr m	-32	-17	..	8.44n	-.10
E	Balanced b	-16	-8	..	24.92n	-.17
	Basic Value m	-10	-13	..	24.93n	-.16
E	Blue Chip m	-29	-12	..	10.95n	-.07
A-	Cap Dvlp m	-20	-15	..	14.02n	-.12
E	Charter m	-29	-14	..	10.33n	-.08
E	Constellatn m	-32	-15	..	18.97n	-.14
	Dent Demo m	-41	-19	..	7.48n	-.06
E	Glbl Growth m	-34	-11	..	14.09n	-.13
E	High Yield b	-7	-3	..	4.60n	+.01
E	Intl Equity m	-24	-8	..	13.96n	-.15
E	Intl Value m	-20	-9	+10	12.21n	-.13
	Lg Cap Opp m	-31	-14	..	8.76n	-.09
	Lrg Cap Gr m	-42	-12	..	8.68n	-.06
	MdCapOpp m	-29	-12	..	15.73n	-.19
C-	Select Eq m	-34	-16	..	13.94n	-.15
D-	Value m	-19	-11	..	9.68n	-.12
E	Weingarten m	-38	-13	..	12.01n	-.13
	AIM Glb Theme					
	$ 2.3 bil 800-347-4246					
A+	Finl Svcs A b	-17	-12	+84	20.71	-.20
A+	Finl Svcs B m	-18	-12	+79	20.01n	-.20
A+	Hlth Care A b	-1	-4	+92	30.32	-.19
A+	Hlth Care B m	-1	-4	+87	28.[illegible]	-.18

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 19 tháng 10 năm 2001

Mẫu bảng kê quỹ đầu tư tín thác trên IBD

Các bảng kê trái phiếu khả chuyển độc lập cùng những dữ liệu then chốt

Các trái phiếu khả chuyển (có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông) được trình bày trong bảng riêng của chúng cùng với những dữ liệu then chốt như các chỉ số S&P, lãi đáo hạn, khối lượng giao dịch, tỉ số chuyển đổi, và mức phí hoặc chiết khấu được tính sẵn để tiết kiệm thời gian cho bạn.

"Biểu đồ sơ kết tuần"

Vào mỗi thứ Sáu, bạn sẽ thấy biểu đồ của các công ty có giá nằm trong phạm vi thấp hơn 15% so với đỉnh giá của chúng và có các Chỉ số EPS lẫn RS từ 85 trở lên. Đó là một danh sách đầy triển vọng được nhiều nhà đầu tư lớn theo đuổi.

"Góc của nhà đầu tư"

Việc học hỏi không ngừng là nền tảng thành công đối với cả các nhà đầu tư mới tham gia thị trường lẫn những người đã dày dạn kinh nghiệm. "Góc của nhà đầu tư" là một chuyên mục hàng ngày cung cấp kiến thức và những bài học giúp xây dựng những kỹ năng đầu tư vững chắc. Chuyên mục này được đặt ngay trên trang nhất.

Theo thời gian, bạn sẽ thấy rằng hầu hết những thắc mắc về đầu tư của bạn sẽ được trả lời trong chuyên mục này. Một phạm vi chủ đề rất rộng được đề cập nhằm xây dựng kiến thức của bạn, cùng với những lời khuyên thích đáng được cung cấp tại những cột mốc chuyển hướng của thị trường. Ngoài ra, "Nhà đầu tư khôn ngoan," một chuyên trang xuất hiện hai lần mỗi tuần, được dành cho các nhà đầu tư thuộc mọi trình độ để nghiên cứu và học tập.

"Nước Mỹ mới": Giàu tính cách tân và tiềm năng dẫn đầu

Một nơi khác để tìm kiếm những ý tưởng mới về chứng khoán và các cổ phiếu có tiềm năng dẫn dắt thị trường là chuyên trang "Nước Mỹ mới," tập trung vào các công ty sáng tạo với

những sản phẩm và dịch vụ mới hoặc những công ty đang làm thay đổi phong cách sống và làm việc của chúng ta. Những kẻ dẫn đầu chân chính thường là những công ty sở hữu những sản phẩm hoặc dịch vụ giàu tính cách tân nhất.

Mỗi ngày bạn đều có thể nghiên cứu về các công ty đang phát triển nhanh chóng và đang sáng tạo ra hoặc đang tranh đua trên những thị trường mới. Chuyên mục này sẽ cung cấp cho bạn những ý tưởng ban đầu để tiếp tục nghiên cứu sâu hơn.

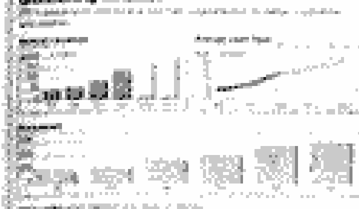
Internet và công nghệ cao: Một cái nhìn xuyên suốt

"Internet & Công nghệ cao," một chủ đề bao quát chiếm từ 2 đến 3 trang, tập trung vào khu vực này bởi lẽ có quá nhiều công ty tuyệt vời trong quá khứ hoạt động ở đó: Microsoft, Dell, Intel, Cisco, và AOL mới chỉ là một vài đại diện tiêu biểu. Bạn có thể tìm hiểu về những ý tưởng cách mạng mới của những công ty công nghệ cao hàng đầu cũng như những sản phẩm và công nghệ mới quan trọng sẽ ra đời từ khối công nghiệp này trong tương lai. IBD là nơi mà nhiều nhà lãnh đạo các công ty công nghệ cao sẽ "thường trú" lâu dài theo những thay đổi chóng mặt diễn ra khi họ nổi lên.

Phân tích kinh tế quốc gia

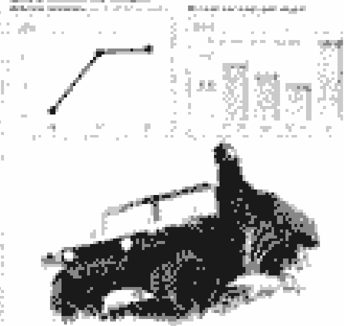
Những quyết định chính sách ở thủ đô Washington có thể thực sự ảnh hưởng đến công tác đầu tư của bạn, và IBD cam kết viết những bài xã luận có thể tác động đến chính sách cộng đồng. Sau một bài xã luận đăng trên một số *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* phát hành trong tháng 9 năm 1985 phác hoạ lý do cần phải tiếp tục cắt giảm tỉ lệ lãi suất, chúng tôi đã nhận được một bức thư ngắn, đi thẳng vào vấn đề, từ ông Don Regan, Trưởng ban cố vấn của cựu Tổng thống Reagan. Bức thư viết, "...xin đảm bảo vấn đề này sẽ được đặt ra với tất cả những cơ quan chức năng và sẽ được giải quyết." Trong tháng sau, Paul Volker, người về sau trở thành Chủ tịch Cục dự trữ Liên bang, trong một bài phát biểu ở Canada, đã lưu ý rằng nguồn

THE NEW AMERICA



Shift In Business Focus Lifts Consultant's Sales

After A Tough Start, Supplier Hits Its Stride

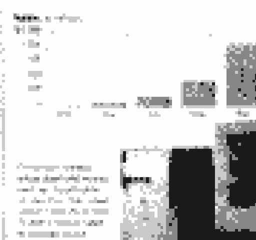


Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu chuyên trang "Nước Mỹ mới" trên IBD

Clean Niche: Remaking Cartridges For Printers



Video-On-Demand's On Deck

Hollywood studios set to bring movies to homes via Web

With New Benchmark, AMD Aims To Prove It Measures Up To Intel

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư

Ngày 9 tháng 10 năm 2001

Mẫu chuyên trang "Internet & Công nghệ cao" trên IBD

cung tiền tệ chỉ là một trong nhiều nguyên nhân gây ra lạm phát, và đến tháng 2 năm sau Cục dự trữ liên bang bắt đầu lần cắt giảm lãi suất đầu tiên mở đầu cho nhiều lần cắt giảm tiếp theo trong suốt 6 tháng sau đó.

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư đã đăng tải hơn 60 bài xã luận về những thiếu sót và sai lầm trong ý định tái thiết và tiếp quản hệ thống y tế Hoa Kỳ của Chính phủ vào năm 1993. Loạt bài xã luận này đã được sắp xếp lại thành một cuốn sách (giờ đây đã đình bản) từng được hàng trăm doanh nhân, chính trị gia, và các nhà lãnh đạo giới truyền thông đặt mua. Một độc giả hàng ngày của chúng tôi, cựu Nghị sĩ Jack Kemp, cho rằng *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* đã chuyển tải được những thông tin giá trị nhất về vấn đề quốc gia nghiêm trọng nói trên.

Bài quảng cáo "Thời cơ đã điểm!" được đăng trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* ngay trong ngày đầu tiên thị trường thoát khỏi đáy suy thoái vào tháng 9 năm 2001. Nó liệt kê nhiều hành động tích cực mà các Nghị sĩ và cả nước cần thực hiện trong lúc nỗi sợ hãi đang lan rộng. Bài báo cũng đã được đăng trên tờ *The New York Times*. (Xem bài báo ở đầu cuốn sách này.)

Cách tận dụng những công cụ mạnh mẽ của IBD trên trang Web Investors.com

Investors.com là phiên bản trực tuyến phát hành song song với ấn bản trên giấy của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*. Công cụ nghiên cứu trực tuyến này sẽ nâng bạn lên một trình độ cao hơn bằng cách giúp đánh giá những ý tưởng và lựa chọn đầu tư của bạn đồng thời đề ra nhiều lựa chọn mới.

Chúng ta đã trao đổi về những cách mà *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* khởi đầu tiến trình nghiên cứu bằng một đánh giá chính xác về thị trường, các nhóm công nghiệp, và các cổ phiếu. Sau đây là một số phương pháp bổ sung để đào sâu hơn

cuộc nghiên cứu của bạn với các công cụ và biểu đồ được thiết kế đặc biệt của IBD.

Nếu bạn đọc cuốn sách này nhằm mài bén những kỹ năng đầu tư của mình, thì việc lướt qua những công cụ nói trên theo phương pháp được nêu sau đây sẽ giúp bạn phát triển một hệ thống thường nhật đơn giản để theo dõi thị trường, các nhóm công nghiệp hàng đầu, và cuối cùng là những cổ phiếu hàng đầu. Phương pháp này sẽ giúp bạn tìm ra những cổ phiếu tốt nhất, biết được thời điểm đúng phải mua vào và bán ra, và cải thiện rõ rệt kết quả đầu tư của bạn.

Vấn đề then chốt là bạn phải đầu tư đôi chút thời gian để làm quen với trang Web investors.com và học cách điều khiển những công cụ mạnh mẽ của IBD. Các chương nói về hệ thống CAN SLIM trong cuốn sách này sẽ giúp bạn hiểu rõ cách thức phân tích của những công cụ nói trên, vốn được lập trình để tìm kiếm những công ty có các đặc điểm thành tích điển hình của những cổ phiếu thành công mới xuất hiện trên thị trường.

Những công cụ giúp thẩm định ý tưởng của bạn

Đầu tiên, chúng ta hãy xem thử bạn làm cách nào để thẩm định về một cổ phiếu nào đó mà bạn đang sở hữu hoặc đang muốn mua. Có nhiều câu hỏi cần phải được trả lời trước:

- Đây có phải là cổ phiếu đúng để sở hữu? Hay còn những cổ phiếu khác tốt hơn trong cùng nhóm với nó?
- Cổ phiếu thuộc một nhóm công nghiệp dẫn đầu hay đội sổ?
- Nếu bạn đang sở hữu một cổ phiếu, có phải bạn đã giữ nó quá lâu?
- Nếu cổ phiếu về cơ bản có vẻ mạnh và bạn muốn đầu tư vào nó, liệu thời điểm hiện nay có quá sớm hoặc quá trễ?

Đây mới chỉ là một vài câu hỏi cần được trả lời trước khi bạn thực hiện một hành động. Bộ công cụ Power Tools của IBD sẽ giúp bạn sắp xếp đúng đắn bộ ghép hình lựa chọn cổ phiếu.

Thẩm định cổ phiếu (Stock Checkup) của IBD

Công cụ Thẩm định cổ phiếu (Stock Checkup) của IBD giúp đánh giá và so sánh gần 10.000 cổ phiếu giao dịch công khai và gán một Cấp bậc đánh giá chung (Overall Rank) cho mỗi cổ phiếu nhằm đặt các ý tưởng của bạn vào đúng vị trí của chúng trong toàn cảnh. Về cơ bản nó là một báo cáo nghiên cứu với một hệ thống chấm điểm theo mẫu tự. Có nhiều thành phần cấu thành bản báo cáo này. Chúng bao gồm:

- Đánh giá chung (Overall Rating)
- Chẩn đoán cổ phiếu (Stock's Diagnosis)
- Thứ hạng của cổ phiếu trong nhóm công nghiệp của nó
- 5 công ty hàng đầu trong nhóm.
- Các chỉ số *SmartSelect*

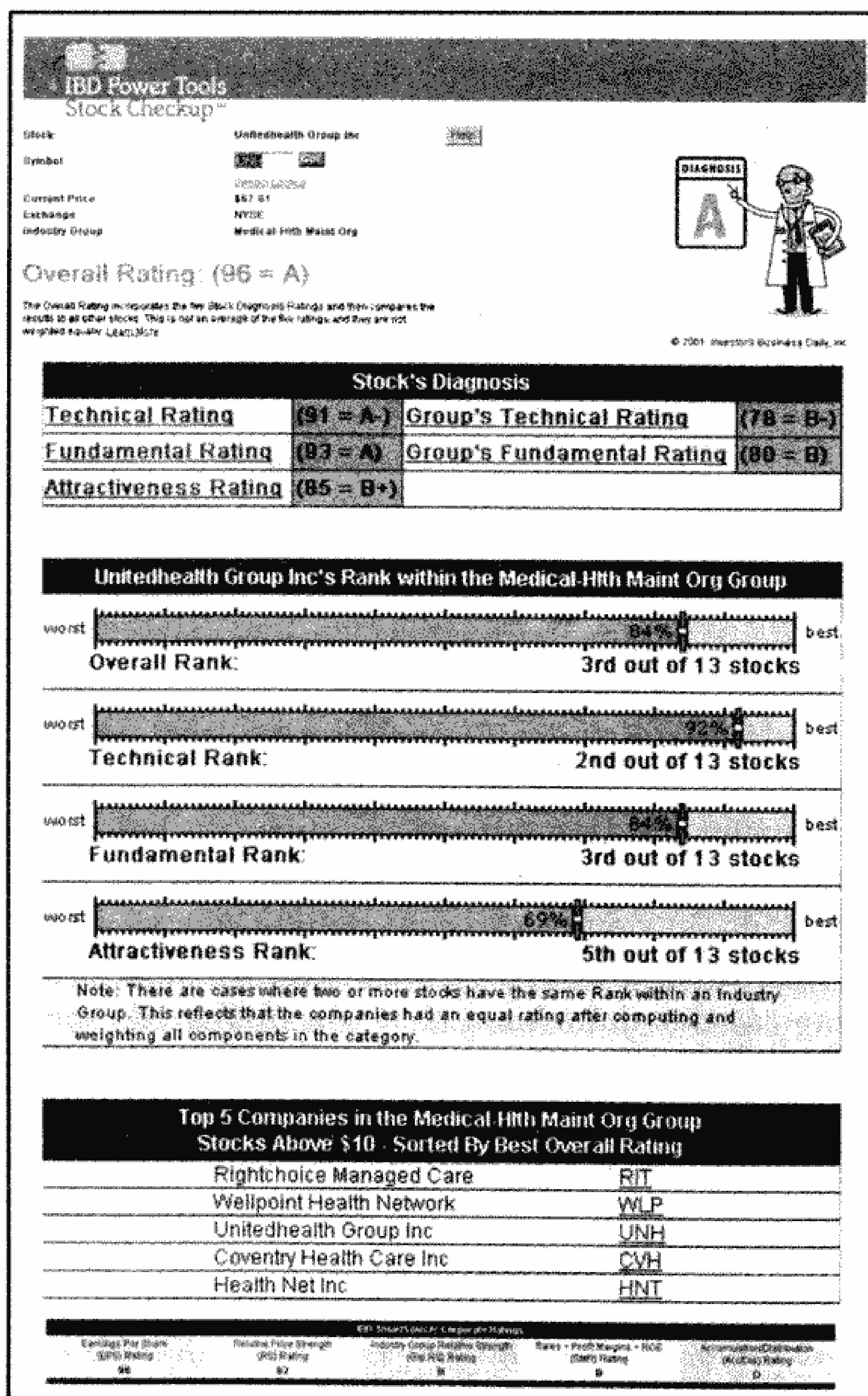
Đánh giá chung – Chấm điểm cổ phiếu của bạn. Nó "đỗ" hay "trượt"?

Điểm số đánh giá chung (Overall Rating) của công cụ Thẩm định cổ phiếu (Stock Checkup) là một cách nhanh chóng để biết bạn có nên tiếp tục tiến tới với cổ phiếu đó hay không. Nó giống như một cột đèn giao thông cho bạn biết mình nên tiến tới, giảm tốc độ, hay dừng hẳn cuộc nghiên cứu, và nó sẽ hướng bạn đến với những công ty tốt nhất.

Dựa vào các đặc điểm then chốt của những cổ phiếu thành công, Điểm số đánh giá chung (từ A tới E, với A là điểm tốt nhất và E là điểm tồi nhất) kết hợp cả 5 nhân tố then chốt xuất hiện trong phần Chẩn đoán cổ phiếu. Nó cung cấp cho bạn một tóm tắt về chất lượng cơ bản lẫn kỹ thuật của công ty. Một điểm A cho biết công ty đang xét có cổ phiếu thuộc nhóm 20% những cổ phiếu tốt nhất trong tất cả các cổ phiếu.

Chẩn đoán cổ phiếu – Xác định sức khoẻ cổ phiếu của bạn

Công cụ Chẩn đoán cổ phiếu (Stock's Diagnosis) bao gồm 5 trong số những nhân tố trọng yếu nhất có ảnh hưởng tới một cổ phiếu. Nó cho bạn biết sự so sánh giữa cổ phiếu của bạn với


IBD Power Tools
Stock Checkup

Overall Rating: (96 = A)

Stock's Diagnosis			
Technical Rating	(91 = A-)	Group's Technical Rating	(78 = B-)
Fundamental Rating	(93 = A)	Group's Fundamental Rating	(80 = B)
Attractiveness Rating	(85 = B+)		

Unitedhealth Group Inc's Rank within the Medical-Hlth Maint Org Group

Rank	Percentile	Position
Overall Rank:	84%	3rd out of 13 stocks
Technical Rank:	92%	2nd out of 13 stocks
Fundamental Rank:	84%	3rd out of 13 stocks
Attractiveness Rank:	69%	5th out of 13 stocks

Note: There are cases where two or more stocks have the same Rank within an Industry Group. This reflects that the companies had an equal rating after computing and weighting all components in the category.

Top 5 Companies in the Medical-Hlth Maint Org Group
Stocks Above $10 - Sorted By Best Overall Rating

Company	Symbol
Rightchoice Managed Care	RIT
Wellpoint Health Network	WLP
Unitedhealth Group Inc	UNH
Coventry Health Care Inc	CVH
Health Net Inc	HNT

www.investors.com

Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu công cụ Thẩm định cổ phiếu của investors.com

phần còn lại của thị trường trong những khu vực trọng yếu này. Nó cũng cảnh báo bạn về vận động hiện tại của toàn thể nhóm công nghiệp, về cả hai mặt cơ bản lẫn kỹ thuật. Trong lịch sử, những cổ phiếu tốt nhất thường được tìm thấy ở những nhóm công nghiệp dẫn đầu. Bạn phải luôn luôn kiểm tra sức khoẻ của nhóm công nghiệp. Thông thường, bạn nên tìm cổ phiếu trong 40 nhóm công nghiệp dẫn đầu (tức 20% hàng đầu).

Thứ hạng của cổ phiếu trong nhóm công nghiệp – Mua những cổ phiếu tốt nhất trong những nhóm dẫn đầu

Nếu rà soát qua trang Thẩm định cổ phiếu, bạn có thể thấy thành tích hiện nay của cổ phiếu đang xét được so sánh với các cổ phiếu còn lại trong cùng nhóm công nghiệp với nó. Điều này sẽ giúp bạn xác định rằng mình đang đưa ra những lựa chọn đúng đắn hay không. Chúng ta rất dễ bị dao động bởi các tin tức hoặc những lời khuyên trên truyền hình, nhưng công cụ này sẽ cung cấp cho bạn một lợi thế lớn bằng cách bám sát tình hình thực tế.

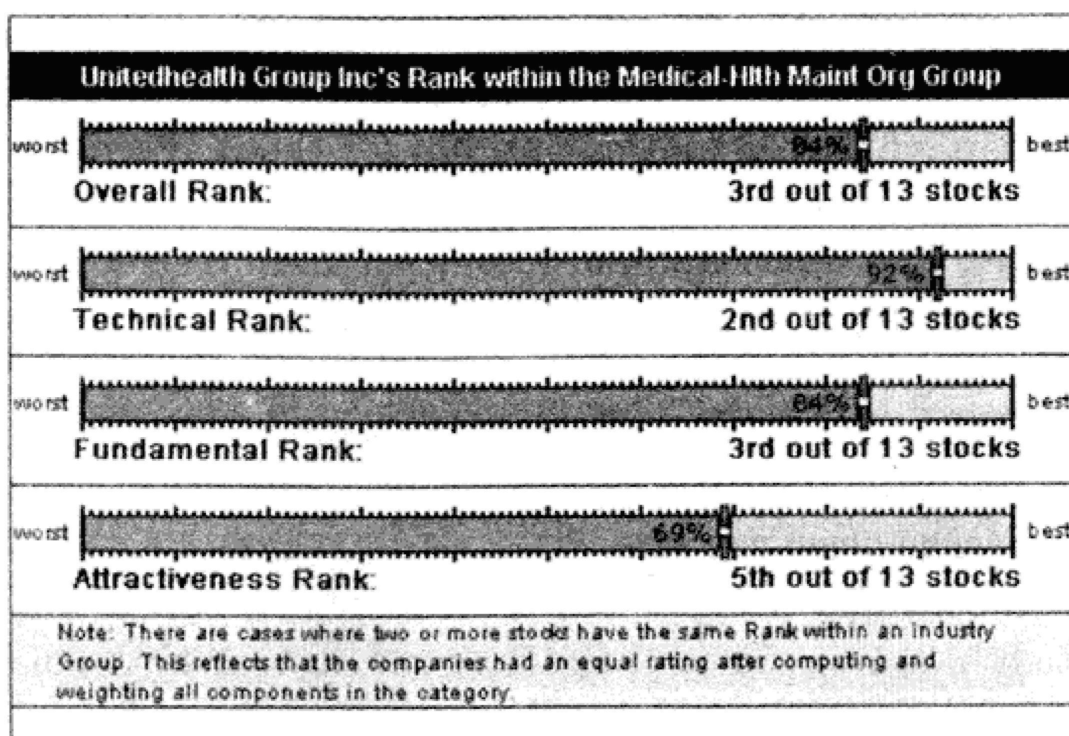
Năm cổ phiếu hàng đầu trong nhóm – Hãy hướng theo những kẻ dẫn đầu chân chính

Không cần biết bạn đã mua hay đang định mua thứ gì, mục này luôn luôn cho bạn biết nhóm dẫn đầu thực sự là ai. Đây là những cổ phiếu đang thể hiện phong độ cần thiết để có thể được nghiên cứu sâu hơn.

Stock's Diagnosis			
Technical Rating	(81 = A-)	Group's Technical Rating	(78 = B-)
Fundamental Rating	(93 = A)	Group's Fundamental Rating	(80 = B)
Attractiveness Rating	(85 = B+)		

www.investors.com
Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu Chẩn đoán cổ phiếu



www.investors.com
Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Top 5 Companies in the Medical-Hlth Maint Org Group Stocks Above $10 - Sorted By Best Overall Rating	
Rightchoice Managed Care	RIT
Wellpoint Health Network	WLP
Unitedhealth Group Inc	UNH
Coventry Health Care Inc	CVH
Health Net Inc	HNT

www.investors.com
Ngày 16 tháng 10 năm 2001

IBD SmartSelect® Corporate Ratings				
Earnings Per Share (EPS) Rating	Relative Price Strength (RS) Rating	Industry Group Relative Strength (Grp RS) Rating	Sales + Profit Margins + ROE (SMR) Rating	Accumulation/Distribution (Acc/Dis) Rating
96	92	B	B	D

www.investors.com
Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Ba mẫu chẩn đoán trong trang Thẩm định cổ phiếu

Các chỉ số đánh giá SmartSelect của IBD

Sâu hơn về phía cuối trang là các Chỉ số đánh giá *SmartSelect* của IBD cung cấp cho bạn một cái nhìn sâu rộng hơn nữa.

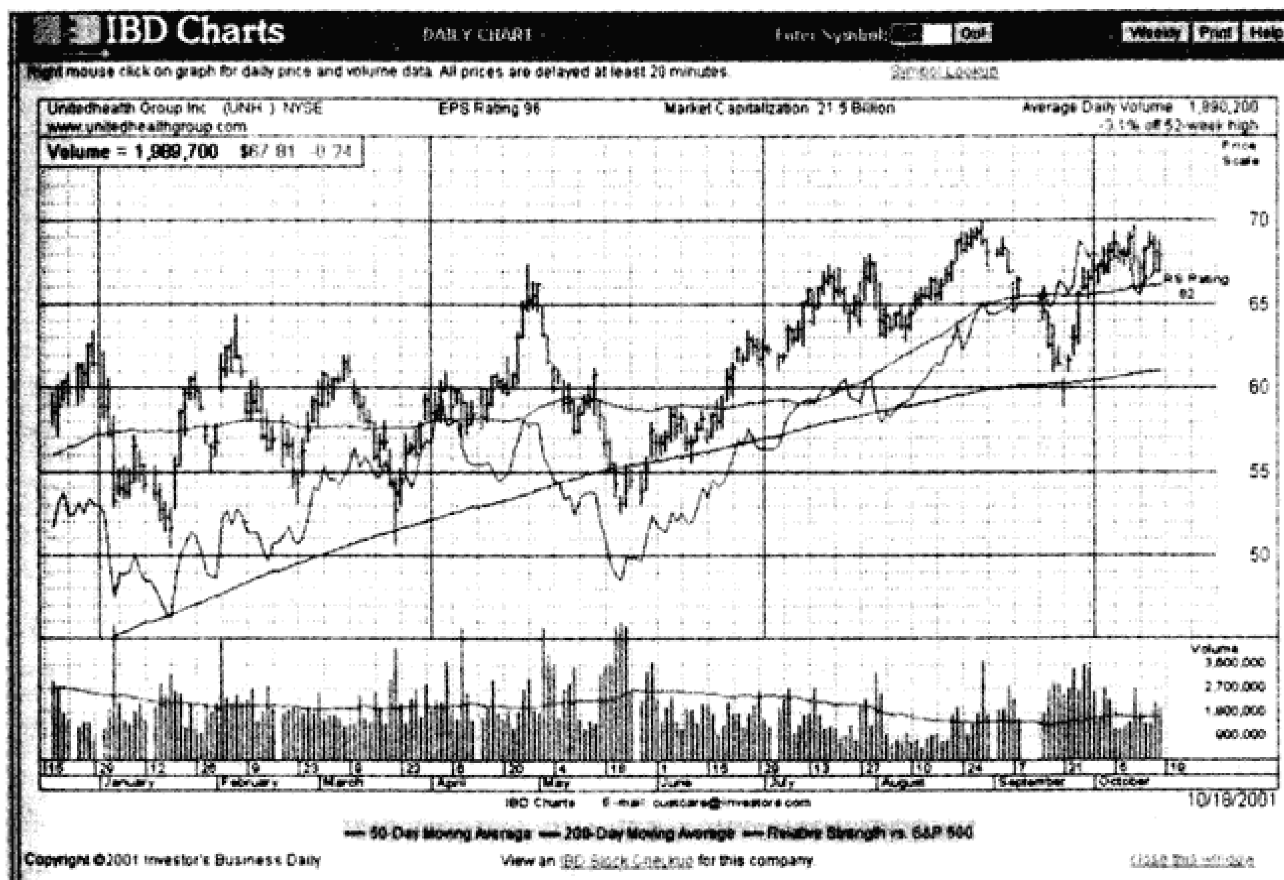
Các biểu đồ của IBD – Giúp bạn xác định *thời điểm đúng* để mua hoặc bán

Bạn sẽ không bao giờ muốn mua bất kỳ một cổ phiếu được đánh giá cao hoặc tô màu vàng nào trên các bảng kê cổ phiếu của IBD mà không kiểm tra lại qua một biểu đồ, và điều đó đòi hỏi bạn phải xem lại thường xuyên các biểu đồ ngày hoặc tuần của mọi cổ phiếu mà bạn sở hữu. Đây là một bước cực kỳ quan trọng sẽ giúp bạn xác định những xu hướng vừa mới hình thành và theo dõi vận động của một cổ phiếu để biết chính xác thời điểm phải mua hoặc bán. Các biểu đồ của IBD được thiết kế nhằm giúp những người đọc biểu đồ, dù còn non nớt hay dày dạn kinh nghiệm nắm bắt bức tranh thực tế một cách dễ dàng và nhanh chóng hơn. Các biểu đồ hàng ngày và hàng tuần đó được cung cấp miễn phí cho các độc giả đăng ký của tờ IBD.

Đối với những ai cảm thấy sợ việc đọc biểu đồ, hãy nghĩ về chúng như một "bức tranh đáng giá ngàn lời nói." Nó sẽ cung cấp cho bạn một số điều thiết yếu về tình trạng tiến bộ (hoặc trì trệ) của một công ty bất kỳ. Tới một lúc nào đó, bạn sẽ thấy việc kiểm tra biểu đồ của mình diễn ra một cách hoàn toàn tự động. Các biểu đồ hàng ngày cũng có thể giúp bạn xác định những cổ phiếu có tiềm năng thành công trong tương lai. Hệ thống biểu đồ hàng ngày của IBD gồm có:

- Những ngày tăng giá màu xanh; những ngày giảm giá màu đỏ
- Cập nhật liên tục dữ liệu về giá và khối lượng giao dịch
- Các chỉ số đánh giá EPS và RS
- Đường biểu diễn Sức mạnh giá tương đối
- Giá trung bình biến động trong 50 và 200 ngày

Bạn hãy xem lại Chương 12 một lần nữa để học cách nhận diện các khuôn mẫu trên biểu đồ. Bạn cũng có thể muốn tham khảo Trung tâm Nghiên cứu IBD (IBD Learning Center) trên trang Web investors.com để tìm hiểu về cách phân tích biểu đồ. Ngoài ra nên nhớ rằng đại đa số các cổ phiếu phổ thông có khuynh hướng chuyển động cùng chiều với thị trường, vì vậy nhớ tham khảo các chỉ số của thị trường chung được nêu trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* (Dow, Nasdaq, và S&P 500) cộng với chuyên mục "Bức tranh toàn cảnh" chuyên diễn giải tình hình thị trường hàng ngày để đảm bảo là bạn xác định đúng thời điểm của thị trường nói chung.



www.investors.com

Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu Biểu đồ hàng ngày (Daily Chart) của IBD

Biểu đồ hàng tuần – dấu hiệu cảnh báo về giao dịch của các tổ chức

Biểu đồ tuần (Weekly Chart) của IBD sẽ giúp bạn ước lượng mãi lực của các tổ chức. Vì các quỹ đầu tư tín thác thường mất nhiều ngày, nếu không phải là nhiều tuần (và đôi khi còn lâu hơn), để xây dựng (hoặc giải phóng) các tài khoản đầu tư của mình, nên bất cứ một khối lượng giao dịch lớn nào trên biểu đồ cũng có thể thông báo với bạn về khả năng họ đang đầu tư vào, hoặc rút ra khỏi một cổ phiếu.

Biểu đồ tuần cũng chứa đựng thông tin giống như trên biểu đồ ngày, và một thông tin bổ sung là Số lượng cổ phần dự trữ (có thể mua được). Những biểu đồ này trình bày phạm vi biến động giá và khối lượng giao dịch trong gần 2 năm.

Để nắm bắt được những cơ hội lớn nhất, việc sử dụng cả biểu đồ ngày lẫn biểu đồ tuần là hết sức quan trọng vì chúng cung cấp những góc nhìn khác nhau về một cổ phiếu. Bạn sẽ có được những chỉ báo về thời điểm chính xác hơn từ các biểu đồ ngày và một bức tranh toàn cảnh từ biểu đồ tuần.

Những công cụ trực tuyến giúp phát sinh ý tưởng

Sau đây là những công cụ bổ sung có thể cung cấp cho bạn những ý tưởng đầu tư mới.

"Dòng chảy của nguồn vốn lớn" ("Where the Big Money's Flowing Now") – Tìm hiểu các tổ chức lớn có thể đang mua và bán những cổ phiếu nào

Đây là phiên bản trực tuyến của tính năng trên phiên bản in ấn của tờ IBD, và nó được đặt ngay trên trang chủ của investors.com. Như chúng ta đã từng đề cập trước đây, nếu chỉ theo dõi các danh sách cổ phiếu năng động truyền thống, bạn sẽ không nhìn thấy được toàn bộ bức tranh. Bạn cần phải biết về những giao dịch của các tổ chức đang diễn ra và bắt đầu bộc lộ sự hứa hẹn. Những cổ phiếu được giao dịch sẽ xuất hiện trên

màn hình radar này, vốn được cập nhật liên tục xuyên suốt phiên giao dịch. Bạn có thể xác định một cách nhanh chóng những cổ phiếu mà các tổ chức có thể đang đổ vốn vào – hoặc rút vốn ra. Nên nhớ rằng những nhà đầu tư tổ chức khi tiến hành chiếm một vị trí đầu tư ở một cổ phiếu nào đó thường mua vào một số lượng cổ phần khổng lồ và có thể sẽ tạo ra một đợt tăng giá lớn.

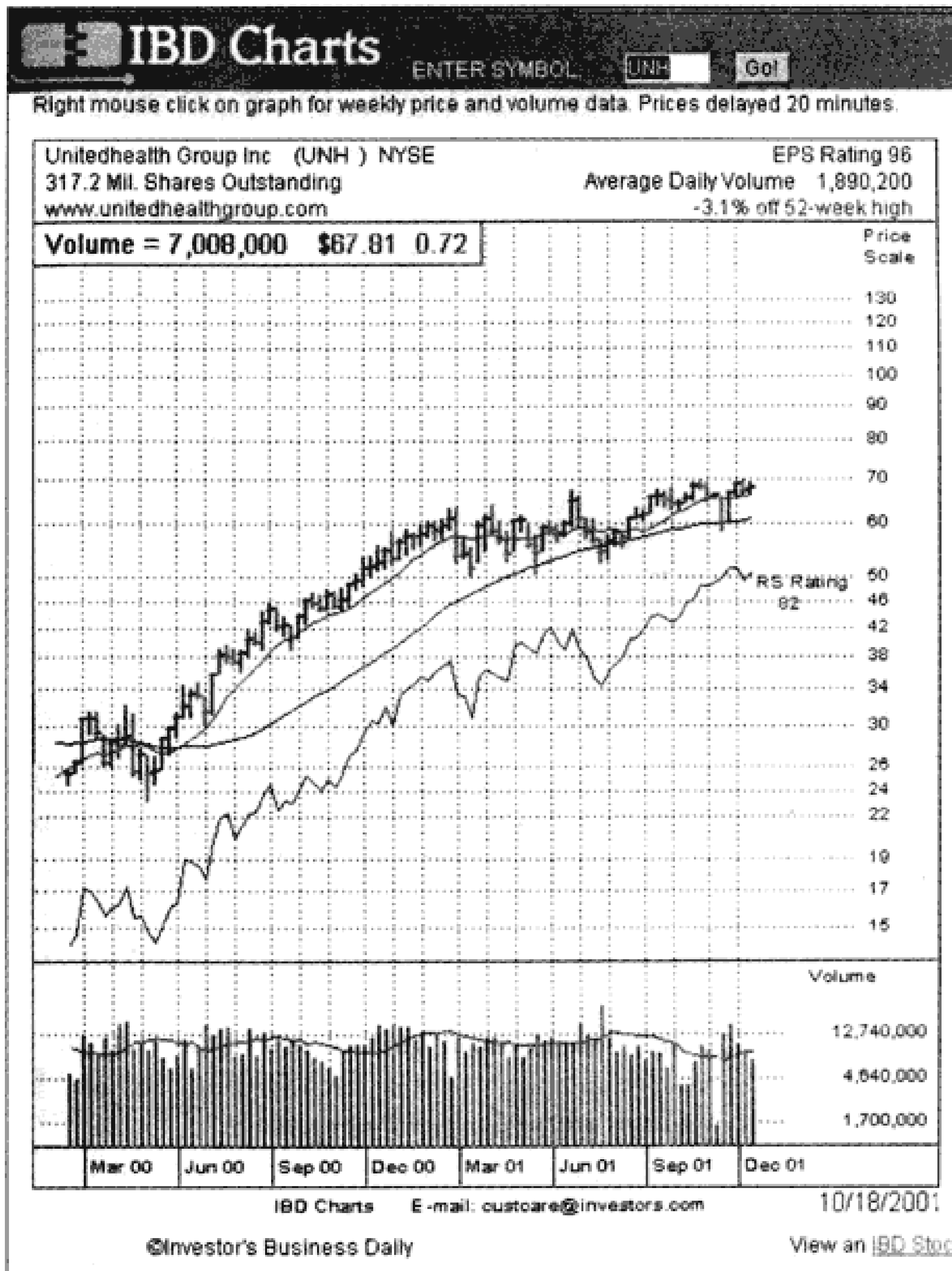
Gần như mọi cổ phiếu thành công đều bộc lộ động thái này tại thời điểm mở đầu cuộc leo thang về giá của nó. Bạn sẽ không muốn bỏ lỡ màn hình theo dõi này nếu bạn đang tìm kiếm những cổ phiếu dẫn dắt mới nổi. Dĩ nhiên, bạn nên nhớ rằng không phải tất cả những cổ phiếu xuất hiện trong danh sách này đều sẽ thành công. Bạn cần phải kiểm tra sâu hơn để đảm bảo là biểu đồ của cổ phiếu trông có vẻ hợp lý và các chỉ số cho thấy tiềm năng dẫn dắt thị trường của nó. Đây là một cách rất tốt để xác định sự đột phá của một cổ phiếu đang diễn ra ngay bây giờ hay ít lâu sau.

"Danh sách trong ngày" ("Screen of the Day") – Sắp xếp để tìm ra những cổ phiếu dẫn đầu và những ý tưởng mới

Mỗi ngày còn có một danh sách khác sắp xếp toàn bộ cơ sở dữ liệu cổ phiếu nhằm tìm ra những cổ phiếu ngoại hạng dựa trên tiêu chí quan trọng là thành tích trong ngày. Đây là một cách nhanh chóng tìm ra những cổ phiếu đang dẫn đầu và những ý tưởng mới có thể là tốt hơn trong các lĩnh vực khác. Danh sách này thay đổi mỗi ngày và bao gồm những khu vực như Các cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối lớn nhất, "Siêu sao" *SmartSelect*, và Các cổ phiếu có mức tăng trưởng lợi tức cao nhất.

"Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch" ("Volume Percent Change") trong ngày – một cách khác để xác định những cổ phiếu có tiềm năng thành công

Cổ phiếu cần sự hỗ trợ từ mãi lực của các tổ chức để đẩy giá của nó lên cao hơn. Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch trong



Biểu đồ tuần trên www.investors.com

Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu biểu đồ tuần (Weekly Chart) của IBD

IBD's 'Where The Big Money's Flowing Now'

10/16/2001

Help

These stocks are experiencing unusually high volume. Click "Get Ratings" for a company analysis

Stock Symbol	Price (20 min. delay)	Price Change	Volume (1000s)	Volume % Change	SmartSelect® Ratings
Up					
RIT	62.35	+17.24	3,249	+5,316	Get Ratings
ICUI	44.15	+5.36	232	+537	Get Ratings
ESI	36.23	+2.00	524	+214	Get Ratings
HRH	54.61	+4.31	300	+171	Get Ratings
SANG	23.25	+0.96	754	+144	Get Ratings
AMSG	23.90	+0.80	502	+124	Get Ratings
SYK	56.15	+0.77	1,092	+117	Get Ratings
Down					
ESITZ	79.75	-9.67	554	+3,802	Get Ratings
EBRK	39.97	-8.06	19,605	+1,219	Get Ratings
CPWM	16.37	-6.44	4,456	+879	Get Ratings
BREL	25.40	-2.10	617	+643	Get Ratings
ACAM	34.22	-2.13	521	+604	Get Ratings
WST	24.00	-1.35	124	+547	Get Ratings
ASW	29.60	-3.26	1,217	+535	Get Ratings

TIP: Click the Stock Symbols to view Detailed Quotes. Click your browser's refresh or reload button to update this page.

www.investors.com

Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu màn hình theo dõi "Dòng chảy của nguồn vốn lớn"

ngày sẽ cho bạn biết một cổ phiếu đang được giao dịch với khối lượng cao hơn hay thấp hơn khối lượng giao dịch bình quân của nó trong 50 ngày trước đó. Bạn có thể tìm mục "Tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch" trong ngày dưới phần Quotes (Trích dẫn).

Không ngừng học hỏi – Chìa khóa để đầu tư thành công

Trung tâm nghiên cứu IBD (IBD Learning Center)

Đối với đa số các nhà đầu tư, không ngày nào trôi qua mà không có những câu hỏi mới được đặt ra. Một khóa học về đầu tư chứng khoán hoàn chỉnh nhằm giúp bạn cải thiện kiến thức và kỹ năng có thể được tìm thấy trên investors.com. Nó phác hoạ mọi khía cạnh của công việc mua và bán cổ phiếu cũng như đọc biểu đồ và nhiều chủ đề quan trọng khác.

Hỏi Bill O'Neil

Mọi câu hỏi của bạn đều phải được trả lời, và đó là điều rất quan trọng, vì vậy IBD đã thiết kế nên một khu vực trên trang Web để trao đổi về những thắc mắc của bạn về các chủ đề như các nguyên tắc đầu tư, đọc biểu đồ, và cách sử dụng những công cụ quan trọng trên IBD trong công việc nghiên cứu của bạn. Từ trang chủ, bạn chỉ cần nhấp chuột vào nút "Hỏi Bill O'Neil" ("Ask Bill O'Neil") để đọc một thư viện lớn những câu hỏi và những lời

IBD Power Tools

Help

Screen Of The Day

S&P MidCap 400 Leaders

The stocks listed below are some of the current leaders in the S&P MidCap 400 index. Stocks were screened for a Relative Price Strength Rating and Earnings Per Share Rating of at least 80 along with an Accumulation/Distribution Rating of at least "B." All stocks are within 20% of a 52-week high.

- To learn more about evaluating stocks, please visit the IBD Learning Center. Or, you can view selected educational articles on investing in the Investor's Corner Archives. This screen excludes Canadian-listed stocks, those under $15 and those with an average daily volume fewer than 100,000 shares.

Data as of 7:30 a.m. PDT, Thursday, October 18.

Click here to download an Excel spreadsheet of this table. (Your computer should have Excel 5.0 or a later version.)

Symb	Company Name	RS Rating	EPS Rating	Acc/Dis Rating	Add to My Stock Lists
GTK	Gtech Hlds Corp	96	85	A	Add Stock
AJG	Gallagher Arthur J & Co	95	95	A	Add Stock
MHK	Mohawk Industries Inc	94	91	B	Add Stock
NYCB	New York Community Bncrp	94	90	B	Add Stock
ACS	Affiliated Computer Svcs	94	96	B	Add Stock

www.investors.com

Ngày 16 tháng 10 năm 2001

Mẫu "Danh sách trong ngày" trên IBD

giải đáp. Đây là một kho tàng kiến thức khổng lồ có thể mang lại giá trị cực kỳ to lớn cho bạn. Nếu bạn vẫn còn thắc mắc, hãy chuyển đến trang www.askibd.com để truy cập vào cơ sở dữ liệu lớn lưu trữ những câu hỏi thường gặp của chúng tôi.

Các công cụ và biểu đồ trong hệ thống Biểu đồ ngày trực tuyến (Daily Graphs Online) trên www.dailygraphs.com

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư còn cung cấp một dịch vụ biểu đồ đa dạng chỉ sẵn dùng đối với những độc giả đăng ký. Biểu đồ ngày (Daily Graphs của phiên bản in trên giấy) và Biểu đồ ngày trực tuyến (Daily Graphs Online) là những công cụ nghiên cứu và tham khảo giúp bạn đào sâu cuộc tìm kiếm những cổ phiếu vĩ đại. Những dịch vụ nói trên sẵn dùng tại địa chỉ www.dailygraphs.com, và chúng cũng cung cấp những thông tin bổ sung để đẩy cuộc tìm kiếm của bạn đi xa hơn nữa.

Sau đây là những gì bạn sẽ tìm thấy trực tuyến:

- Biểu đồ ngày chi tiết của mọi cổ phiếu được giao dịch tại NYSE, AMEX, và Nasdaq được cập nhật xuyên suốt ngày giao dịch. Trên các biểu đồ này còn trình bày dữ liệu trong 5 năm và 4 quý gần nhất về EPS, biên độ lợi nhuận, lợi suất trên vốn cổ phần, mức tăng trưởng doanh thu, lợi tức thường niên dự kiến, số lượng cổ phần dự trữ và trôi nổi, mức độ ổn định lợi tức, tỉ lệ cổ phần được sở hữu bởi các quỹ, ngân hàng, và ban lãnh đạo công ty, cùng với nhiều thông tin khác!
- Công cụ Báo cáo đặc biệt (Special Reports) trích xuất dữ liệu trong cơ sở dữ liệu theo những tiêu chí cụ thể sẽ dẫn bạn tới với những cổ phiếu có thành tích tốt nhất.

Tất cả các công cụ và biểu đồ nêu trên sẽ giúp đỡ bạn trong việc lựa chọn cổ phiếu và xác định thời điểm trên thị trường. Đây là một công cụ mà bạn có thể theo dõi hàng ngày, theo sau những nghiên cứu cơ bản trên IBD và trên investors.com. Đây

chỉ là một vài trong số những màn hình báo cáo giúp thu hẹp ngay tức khắc phạm vi tìm kiếm của bạn.

- **100 cổ phiếu đầu bảng theo điểm đánh giá EPS.** Do lợi tức hiện tại và thường niên đóng một vai trò rất lớn vào thành công của một cổ phiếu, bạn nên xem báo cáo này hàng ngày để tìm ra những cơ hội mới xuất hiện.
- **100 cổ phiếu đầu bảng theo điểm đánh giá RS.** Danh sách này sẽ giúp bạn tập trung vào những cổ phiếu có thành tích giá mạnh nhất.
- Các cổ phiếu đạt hoặc gần đạt tới đỉnh giá mới. Bạn chỉ nên tập trung vào những cổ phiếu đang hoặc sắp leo lên những đỉnh giá mới. Nên nhớ rằng những cổ phiếu leo lên đỉnh giá mới trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng thường tiếp tục lên cao hơn nữa. Hãy tìm những cổ phiếu đang hình thành những nền tảng vững chắc chưa lên giá quá cao. Tính năng này tập trung vào những cổ phiếu đạt hoặc gần đạt đỉnh giá trong 52 tuần của chúng đồng thời có các điểm số EPS và RS từ 80 trở lên. Công cụ này có thể giúp bạn tóm được các cổ phiếu khi chúng đột phá lên các đỉnh giá mới.

Những báo cáo này có thể được sắp xếp theo thứ tự tăng dần hoặc giảm dần. Bạn cũng có thể thu nhỏ tối đa (minimize) kích thước của báo cáo và sử dụng phím khoảng trắng (space bar) trên bàn phím máy tính để duyệt qua biểu đồ của các cổ phiếu. Điều này sẽ cung cấp cho bạn một góc nhìn rõ ràng và chính xác hơn về các thông số cơ bản cũng như những đặc điểm kỹ thuật của công ty và giúp bạn xác định cổ phiếu có đáng được nghiên cứu sâu hơn hay không. Trước khi mua một cổ phiếu, bạn hãy tự đặt ra cho mình những câu hỏi sau:

1. Khuôn mẫu biểu đồ có vững chắc?
2. Lợi tức và doanh số hàng quý có tăng mạnh?
3. Lợi tức cả năm và lợi tức dự kiến có thể hiện sự tăng trưởng?
4. Các chỉ số *SmartSelect* có đủ cao?

Các biểu đồ của dịch vụ Daily Graphs Online cũng sẽ cung cấp cho bạn những thông tin sau chỉ với một cú nhấp chuột:

- Năm cổ phiếu có *Chỉ số sức mạnh giá tương đối* cao nhất trong nhóm công nghiệp.
- Những sản phẩm mới của công ty.
- Tỉ lệ của mức giá hiện tại so với đỉnh giá (52 tuần).
- Số cổ phần trôi nổi trên thị trường trong tổng số cổ phần có thể mua.

Các khung dữ liệu tùy biến trên Investors.com

Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư cũng sẽ cung cấp các khung dữ liệu tùy biến để bạn truy xuất cơ sở dữ liệu mạnh mẽ của chúng tôi. Các độc giả đăng ký dịch vụ Khung dữ liệu tùy biến (Custom Screens) của IBD có thể chọn lọc qua gần 10.000 công ty. Điểm khác biệt giữa công cụ khung dữ liệu của IBD so với cách dịch vụ khác cùng loại là cơ sở dữ liệ cổ phiếu đồ sộ và các thông số trích xuất dữ liệu độc quyền. Cơ sở dữ liệu IBD có thể được trích xuất theo các chỉ số đánh giá SmartSelect, Chỉ số nhóm công nghiệp IBD, lợi tức, doanh số và nhiều tiêu chí khác.

Tóm lại, tất cả những công cụ đã được thời gian thử thách này kết hợp lại với nhau sẽ cung cấp cho bạn một phương tiện nghiên cứu mạnh mẽ mà bạn có thể sử dụng ở bất cứ nơi đâu, qua Internet hoặc các ấn bản khác. Đừng quên rằng thị trường có thể chuyển hướng rất nhanh. Với khả năng truy xuất dữ liệu hàng ngày về các cổ phiếu, các nhóm công nghiệp, và thị trường chung, bạn sẽ sẵn sàng đầu tư đúng lúc và bảo vệ vốn đầu tư của mình khi cần. Bên cạnh đó, đừng quên để mắt theo dõi những tính năng mới và hấp dẫn sẽ liên tục được bổ sung cho các dịch vụ này.

CHƯƠNG 15

Cách lựa chọn đúng phân khúc thị trường, các nhóm công nghiệp và các tiểu nhóm

Đại đa số các cổ phiếu dẫn đầu thông thường đều thuộc về các ngành công nghiệp dẫn đầu. Nghiên cứu đã cho thấy 37% biến động về giá của một cổ phiếu phụ thuộc trực tiếp vào thành tích của nhóm công nghiệp của nó. 12% khác là do sức khoẻ của toàn bộ phân khúc thị trường. Như vậy, gần phân nửa động lực biến động giá của cổ phiếu đến từ sức mạnh của nhóm công nghiệp tương ứng của nó. Vì mỗi giai đoạn tăng trưởng của thị trường được dẫn dắt bởi những nhóm công nghiệp khác nhau, bạn có thể thấy việc xem xét nhóm công nghiệp của một cổ phiếu trước khi mua nó quan trọng đến mức nào.

Để trao đổi về vấn đề này, chúng ta sẽ sử dụng ba khái niệm: phân khúc thị trường, nhóm công nghiệp, và tiểu nhóm. Một *phân khúc thị trường* (thị trường ở đây là thị trường chứng khoán) là một khu vực bao quát nhiều công ty và ngành công nghiệp. Các phân khúc này bao gồm, ví dụ như, các ngành công

nghiệp cơ bản (hay các "cổ phiếu tuần hoàn"), hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, vận tải, tài chính, và công nghệ cao. Một *nhóm công nghiệp* là một nhóm nhỏ hơn, bao gồm các công ty đặc trưng hơn; thông thường bạn sẽ có nhiều nhóm công nghiệp trong một phân khúc thị trường. Một *tiểu nhóm* là một nhóm đặc trưng hơn nữa, phân chia một nhóm công nghiệp thành nhiều tiểu khu vực rất rõ ràng, cụ thể. Ví dụ, nếu chúng ta nhìn vào một công ty như Viacom, nó có thể được mô tả như sau:

Phân khúc: Thư giãn và giải trí
Nhóm công nghiệp: Truyền thông
Tiểu nhóm: Phát thanh/truyền hình

Để cho rõ ràng và dễ áp dụng, tên của nhóm công nghiệp và tiểu nhóm được kết hợp làm một và đơn giản được gọi là "nhóm công nghiệp." Ví dụ như nhóm công nghiệp của Viacom sẽ là "Truyền thông – Phát thanh/truyền hình."

Tại sao phải theo dõi tới 197 nhóm công nghiệp?

Vì sao IBD chia các chứng khoán thành 197 nhóm công nghiệp thay vì, chẳng hạn như, 52 của Standard & Poor (S&P)? Lý do thực sự rất đơn giản. Mọi cổ phiếu trong một phân khúc thị trường không vận động giống nhau. Trong một phân khúc thị trường nào đó, ngay cả nếu bản thân nó thể hiện thành tích vượt trội so với các phân khúc khác, có thể có những tiểu khu vận hành cực tốt trong khi những tiểu khu khác chỉ theo đuôi thị trường. Điều quan trọng là cần phải xác định được tiểu khu nào đang vận hành tốt, vì kiến thức này có thể tạo nên sự khác biệt giữa kết quả siêu hạng với kết quả tầm thường.

Trong cuộc nghiên cứu trước đây về thị trường, chúng tôi đã phát hiện ra rằng nhiều dịch vụ đầu tư được cung cấp hiện nay không phân chia thị trường thành những nhóm công nghiệp

hợp lý. Điều này đã gây khó khăn cho việc xác định tiểu khu cụ thể chứa những cổ phiếu dẫn dắt thực sự trong một nhóm công nghiệp. Vì vậy chúng tôi đã tạo ra các nhóm công nghiệp của riêng mình, chia nhỏ thị trường thành 197 tiểu khu vực khác nhau và cung cấp cho các nhà đầu tư một cái nhìn chi tiết hơn về cấu tạo của một ngành công nghiệp.

Cách xác định nhóm công nghiệp nào đang dẫn dắt thị trường

Khi phân tích các ngành công nghiệp, chúng tôi phát hiện ra một số nhóm quá nhỏ nên những dấu hiệu của chúng có thể không có nhiều ý nghĩa. Nếu chỉ có hai công ty nhỏ, với khối lượng giao dịch ít, có lẽ không đủ để gọi chúng là một nhóm công nghiệp. Trái lại, có những ngành công nghiệp tập trung quá nhiều công ty, chẳng hạn như công nghiệp hóa chất hoặc tiết kiệm-cho vay. Nguồn cung cấp quá lớn này không tạo thêm được sức hút cho chúng, trừ khi có một số thay đổi rất bất thường diễn ra trong các hoàn cảnh của nền công nghiệp.

197 nhóm công nghiệp đề cập ở trên có thể được tìm thấy trong mỗi số ra vào mọi ngày của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*. Ở đó chúng tôi xếp hạng các nhóm công nghiệp theo thành tích giá trong 6 tháng của chúng để bạn có thể dễ dàng xác định những nhóm nào đang dẫn đầu thị trường. Những nhà đầu tư hoạt động theo triết lý "giá thấp" thích chọn đối tượng trong các nhóm bị xếp hạng thấp nhất, nhưng phân tích đã chứng minh rằng bình quân các cổ phiếu thuộc 50 hay 100 nhóm công nghiệp hàng đầu thể hiện thành tích tốt hơn so với 100 nhóm xếp cuối. Để gia tăng cơ hội tìm ra một cổ phiếu tuyệt vời trong một nhóm công nghiệp tuyệt diệu, bạn hãy tập trung vào 40 nhóm dẫn đầu.

Cả tờ báo lẫn các dịch vụ biểu đồ của chúng tôi đều cung cấp một nguồn thông tin bổ sung, độc quyền để giúp bạn xác định cổ phiếu mình đang muốn mua có thuộc về một nhóm công nghiệp dẫn đầu hay không. *Chỉ số sức mạnh tương đối của nhóm công*

đầu tư dàn trải hơn vào nhiều quỹ thuộc các nhóm khác nhau. Nếu điều này được thực hiện đúng, họ sẽ nỗ lực sở hữu các quỹ mang những phong cách điều hành khác nhau. Ví dụ, nguồn vốn của họ sẽ được phân chia giữa quỹ tăng tiến giá trị, quỹ tăng tiến năng động, quỹ tăng tiến huy động vốn vừa và lớn, quỹ tăng tiến huy động vốn nhỏ, v.v... Nhiều tổ chức quỹ đầu tư, bao gồm Fidelity, Franklin Templetion, MFS Funds, Nicholas-Applegate, Strong Funds, AIM, Scudder, American Century, Oppenheimer, Dreyfus, Vanguard Group, IDS Mutual, và nhiều quỹ khác, cung cấp những "họ quỹ" với nhiều mục tiêu khác nhau. Trong đa số trường hợp, bạn có quyền chuyển sang bất kỳ quỹ nào khác trong cùng họ với một mức phí không đáng kể. Những họ quỹ này có thể cung cấp cho bạn thêm tính linh động khi cần thực hiện những thay đổi khôn ngoan nhiều năm sau.

Những kế hoạch tái đầu tư hàng tháng có phải dành cho bạn?

Những chương trình tự động giữ lại khoản lợi nhuận được chia cho bạn để tái đầu tư thường là tốt nếu bạn chọn ký gửi số tiền đó vào một quỹ đầu tư đa dạng vào cổ phiếu tăng tiến nội địa. Tuy nhiên, tốt nhất bạn cũng nên mua một số cổ phần lớn hơn để khởi đầu và để mau thấy tác dụng của lãi kép hơn.

Đừng để thị trường làm lung lay quyết tâm dài hạn của bạn

Các giai đoạn thị trường suy thoái có thể kéo dài từ 6 tháng đến, trong một số ít trường hợp, 2 năm hoặc lâu hơn. Nếu muốn trở thành một nhà đầu tư thành công với các quỹ đầu tư tín thác, bạn cần có lòng can đảm và tầm nhìn xa để trụ vững qua những giai đoạn tồi tệ của thị trường. Bạn phải có tầm nhìn xa trông rộng để xây dựng cho mình một chương trình tăng trưởng dài hạn thật tốt, và phải bám chặt lấy nó. Mỗi lần nền kinh tế đi vào một giai đoạn suy thoái, và cả báo chí lẫn truyền hình

một cuộc tăng trưởng mạnh của ngành xây dựng, thì những cổ phiếu nào sẽ được đưa vào phân khúc xây dựng? Nếu thu thập một danh sách những cổ phiếu này, bạn sẽ thấy rằng có hàng trăm công ty thuộc phân khúc xây dựng tại thời điểm đó. Vậy làm thế nào bạn có thể thu hẹp phạm vi lựa chọn xuống để tập trung vào những cổ phiếu có thành tích tốt nhất? Câu trả lời là: Hãy theo dõi chúng qua các nhóm công nghiệp và các tiểu nhóm.

Có tới 10 nhóm công nghiệp trong phân khúc xây dựng để các nhà đầu tư cân nhắc trong suốt giai đoạn tăng trưởng năm 1971. Điều đó có nghĩa là có 10 con đường khác nhau dành cho bạn để dự phần vào cuộc bùng nổ của ngành xây dựng. Nhiều tổ chức mua cổ phiếu của rất nhiều công ty khác nhau, từ nhà sản xuất gỗ xẻ Georgia Pacific tới công ty sản xuất ván tường hàng đầu U.S. Gypsum và gã khổng lồ trong lĩnh vực vật liệu xây dựng Armstrong Corp. Bạn cũng có thể đầu tư vào Masco trong nhóm sản phẩm ống nước, một công ty xây dựng nhà ở như Kaufman & Broad, các nhà phân phối lẻ và sỉ vật liệu xây dựng như Standard Brands Paint và Scotty's Home Builders, hoặc các công ty bảo hiểm tài sản thế chấp như MGIC. Ngoài ra còn có những nhà sản xuất nhà ở di động và các loại nhà giá rẻ khác, các nhà cung cấp hệ thống điều hoà không khí, và các nhà sản xuất và phân phối sản phẩm gia dụng, nội thất và thảm.

Bạn biết những cổ phiếu xây dựng truyền thống đó đã chiếm vị trí nào trong suốt năm 1971 không? Chúng nằm ở nửa cuối của tất cả các nhóm công nghiệp trong suốt năm, trong khi những tiểu nhóm mới, có liên quan tới xây dựng thuộc các nhóm công nghiệp có thành tích tốt hơn đã tăng giá hơn gấp ba lần! Vào ngày 14 tháng 8 năm 1970, nhóm nhà ở di động vượt lên gia nhập vào tốp 100 nhóm dẫn đầu và giữ vững vị trí đó tới ngày 12 tháng 2 năm 1971. Nhóm này quay lại tốp dẫn đầu vào ngày 14 tháng 5 năm 1971, và một lần nữa rơi xuống nhóm sau vào ngày 28 tháng 7 năm 1972. Trong chu kỳ thị trường trước đó, nhóm nhà ở di động gia nhập tốp 100 nhóm dẫn đầu vào

tháng 12 năm 1967 và rơi xuống nửa sau vào năm 1969. Những cuộc leo thang về giá của các cổ phiếu thuộc nhóm nhà ở di động trong các giai đoạn tích cực nói trên là vô cùng ấn tượng.

Từ năm 1978 tới năm 1981, ngành công nghiệp máy tính là một trong những phân khúc thị trường dẫn đầu. Theo truyền thống, các nhà quản lý tài chính thường nghĩ rằng ngành công nghiệp này chỉ bao gồm IBM, Burroughs, Sperry Rand, và những tên tuổi đại loại, nhưng đây đều là những công ty sản xuất các máy tính mainframe lớn, và chúng đã không đạt thành tích tốt trong giai đoạn tăng trưởng nói trên. Tại sao? Bởi lẽ mặc dù phân khúc máy tính rất "nóng" vào thời điểm đó, song một số nhóm công nghiệp bên trong nó, chẳng hạn như dòng máy mainframe, không được như vậy. Trong khi đó, nhiều tiểu khu khác của phân khúc máy tính thể hiện phong độ thật khó tin. Trong thời kỳ đó, bạn có thể chọn những cổ phiếu từ các nhóm như máy tính nhỏ (Prime Computer), máy vi tính (Commodore International), sản phẩm đồ hoạ (Computervision), sản phẩm xử lý văn bản (Wang Labs), thiết bị ngoại vi (Verbatim), phần mềm (Cullinane Database), hoặc chia sẻ thời gian (Electronic Data Systems). Những cổ phiếu đại thắng này đã tăng giá từ 5 tới 10 lần.

Trong hai năm 1998 – 1999, một lần nữa phân khúc máy tính lại dẫn đầu với từ 50 tới 75 cổ phiếu có liên quan đến máy tính chễm chệ trong danh sách Đỉnh giá mới của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* hầu như mỗi ngày. Tuy nhiên, chỉ có Siebel Systems, Oracle, và Veritas thuộc nhóm phần mềm cơ quan, cùng với Brocade và Emulex (các cổ phiếu thuộc lĩnh vực mạng cục bộ) là những đầu tàu tạo ra vị thế dẫn đầu đó. Nhóm máy tính-Internet bùng nổ với Cisco, Juniper, và BEA Systems; còn EMC và Network Appliance thuộc nhóm bộ nhớ máy tính cũng tăng trưởng mạnh mẽ trong khi những công ty dẫn đầu trước đó thuộc nhóm máy tính cá nhân tuột xuống chót bảng trong năm 1999. Và sau những cuộc leo thang ngoạn mục của

mình, đa số các cổ phiếu dẫn dắt thị trường vừa nêu trên đây đã hết đà tăng trưởng trong năm 2000.

Kể từ thời điểm đó, nhiều tiểu nhóm mới đã ra đời, và sẽ còn nhiều nữa trong tương lai khi các công nghệ mới đang được chuyển từ ước mơ sang áp dụng trong thực tế. Chúng ta đang sống trong thời đại máy tính, truyền thông và không gian. Những phát minh và công nghệ mới sẽ sản sinh ra hàng ngàn sản phẩm và dịch vụ mới và ưu việt. Chúng ta đang được hưởng lợi từ một dòng chảy vô tận của các phân nhánh tài tình từ ngành công nghiệp máy mainfame ban đầu, và trong quá khứ chúng đã từng xuất hiện quá nhanh khiến chúng tôi phải cập nhật thường xuyên rất nhiều khu vực khác nhau trong cơ sở dữ liệu của mình để có thể theo kịp thời đại.

Một cái nhìn thoáng qua về các ngành công nghiệp trong quá khứ và những gì sắp tới trong tương lai

Có lúc các cổ phiếu máy tính và sản phẩm điện tử thể hiện phong độ tuyệt vời. Trong những giai đoạn khác, các cổ phiếu bán lẻ hoặc quốc phòng sẽ nổi lên. Một ngành công nghiệp đã dẫn đầu trong một giai đoạn tăng trưởng thường sẽ không trở lại được vị trí đó trong chu kỳ tiếp theo, mặc dù vẫn có một vài ngoại lệ trong quá khứ. Các nhóm nổi lên trễ trong một giai đoạn tăng trưởng đôi khi có thể trụ vững qua giai đoạn suy thoái và nối lại đà tăng trưởng của chúng, trở thành những nhân tố dẫn dắt khi một giai đoạn tăng trưởng mới bắt đầu.

Sau đây là các nhóm công nghiệp dẫn đầu trong mỗi giai đoạn tăng trưởng của thị trường chứng khoán từ năm 1953 tới năm 2000:

1953-1954	Vũ trụ, nhôm, xây dựng, giấy, gang thép
1958	Dụng cụ chơi ki, điện tử, xuất bản
1959	Máy bán hàng tự động
1960	Thực phẩm, tiết kiệm-cho vay, thuốc lá

1963	Hàng không
1965	Vũ trụ, truyền hình màu, bán dẫn
1967	Máy tính, đại xí nghiệp tổ hợp, khách sạn
1968	Nhà ở di động
1970	Xây dựng, than, dịch vụ dầu khí, nhà hàng, bán lẻ
1971	Nhà ở di động
1973	Vàng, bạc
1974	Than
1975	Trưng bày sản phẩm, dầu hoả
1976	Bệnh viện, xử lý ô nhiễm, nhà an dưỡng, dầu hoả
1978	Điện tử, dầu hoả, máy tính nhỏ
1979	Dầu hoả, dịch vụ dầu khí, máy tính nhỏ
1980	Máy tính nhỏ
1982	May mặc, xe hơi, xây dựng, siêu thị giá rẻ, điện tử quân dụng, nhà ở di động, bán lẻ hàng may mặc, đồ chơi
1984-1987	Dược phẩm, thực phẩm, bánh kẹo, siêu thị, truyền hình cáp, phần mềm máy tính
1988-1990	Giày dép, đường, truyền hình cáp, phần mềm máy tính, nữ trang, viễn thông, chăm sóc y tế ngoại trú
1990-1994	Sản phẩm y tế, công nghệ sinh học, HMO (tổ chức duy trì sức khoẻ), thiết bị ngoại vi máy tính/mạng cục bộ, nhà hàng, trò chơi điện tử, ngân hàng, thăm dò dầu mỏ và khí đốt, bán dẫn, viễn thông, dược phẩm, truyền hình cáp
1995-1998	Thiết bị ngoại vi máy tính/mạng cục bộ, phần mềm máy tính, Internet, ngân hàng/tài chính, máy tính cá nhân/máy trạm, khai thác dầu mỏ/khí đốt, bán lẻ giá rẻ/đa dạng.
1999-2000	Internet, công nghệ sinh học/di truyền trong y khoa, thiết bị bộ nhớ máy tính, trang thiết bị viễn thông, sản xuất bán dẫn, mạng máy tính, linh kiện cáp quang, phần mềm máy tính cơ quan.

Có lẽ bạn đã hình dung ra, các ngành công nghiệp của tương lai sẽ tạo ra những cơ hội tuyệt vời cho tất cả mọi người. Mặc dù đôi khi vẫn được ưu ái, song các ngành công nghiệp của quá khứ sẽ ít đem lại những cơ hội lớn.

Sau đây là những ngành công nghiệp lớn đã đi qua đỉnh tăng trưởng trong năm 2000:

1. Gang thép
2. Đồng
3. Nhôm
4. Vàng
5. Bạc
6. Vật liệu xây dựng
7. Dầu hoả
8. Vải sợi
9. Thùng chứa, container vận chuyển
10. Hóa chất
11. Thiết bị gia dụng
12. Giấy
13. Đường sắt và trang thiết bị đường sắt
14. Đồ dùng tiện ích
15. Thuốc lá
16. Hàng không
17. Trung tâm mua sắm kiểu cũ

Các ngành công nghiệp cho hiện tại và tương lai có thể bao gồm:

1. Máy tính, các dịch vụ liên quan và phần mềm máy tính.
2. Internet và thương mại điện tử
3. Công nghệ laser
4. Điện tử
5. Viễn thông
6. Những khái niệm mới trong bán lẻ
7. Y tế, dược phẩm, và công nghệ sinh học/di truyền
8. Các dịch vụ đặc biệt

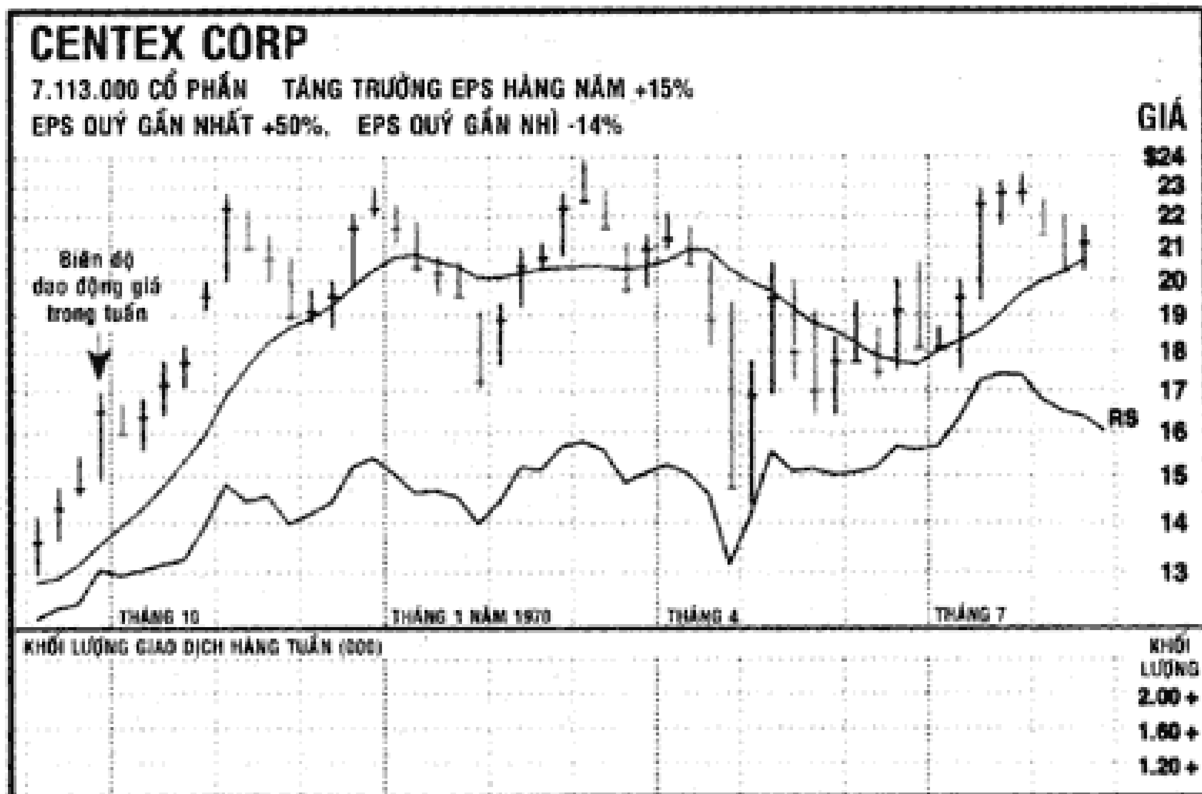
Các nhóm công nghiệp trong tương lai có thể bao gồm mạng vô tuyến, mạng lưu trữ khu vực, mạng "người-nối-người," an ninh mạng, máy tính bỏ túi, máy tính đeo tay (hoặc mặc trên người), và trong tương lai xa hơn là các vi mạch dựa trên công nghệ nano và công nghệ DNA.

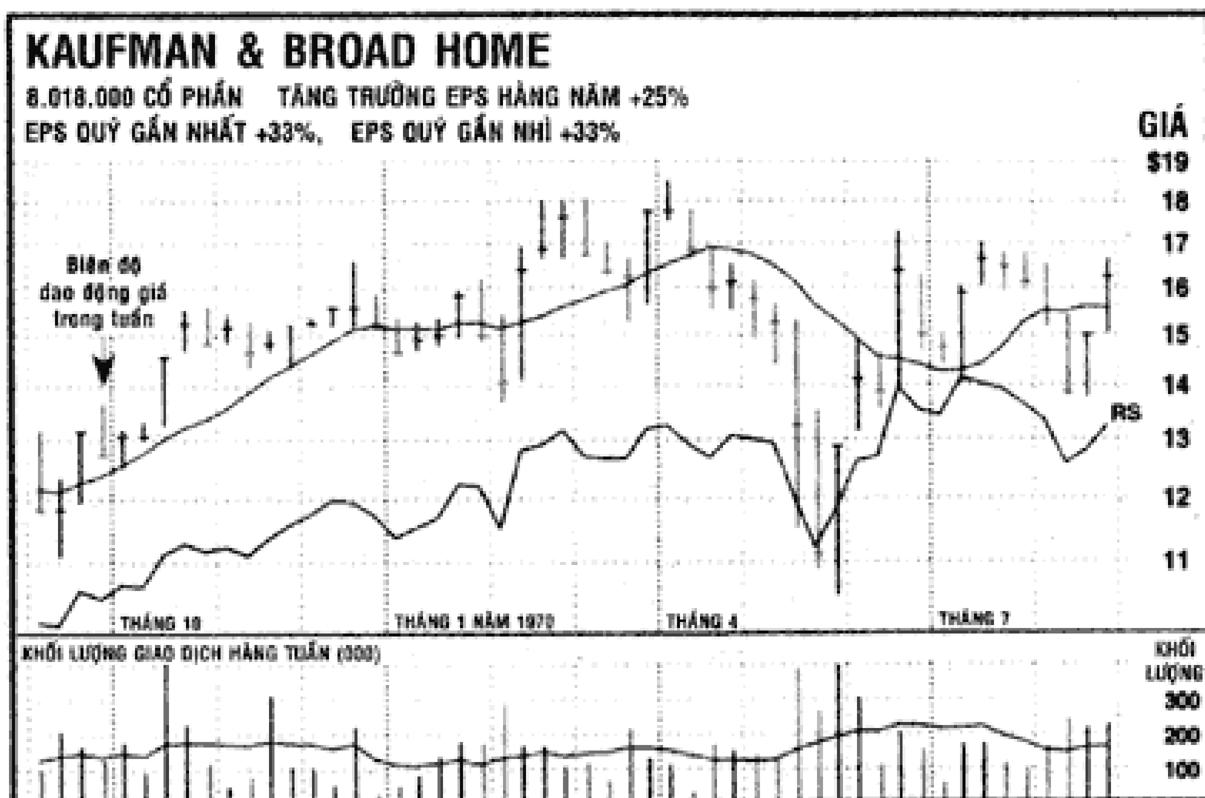
Tầm quan trọng của việc theo dõi nhiều cổ phiếu Nasdaq

Những nhóm công nghiệp nổi lên với tư cách dẫn dắt thị trường trong một giai đoạn tăng trưởng mới có thể được tìm ra bằng cách theo dõi sự cường tráng bất thường ở một hoặc hai cổ phiếu Nasdaq và đối chiếu sự cường tráng này với sức mạnh tương ứng trong một danh sách cổ phiếu cùng nhóm.

Sự cường tráng nhất thời của chỉ một cổ phiếu niêm yết không đủ để thu hút sự chú ý đối với cả một khu vực, nhưng sự xác nhận của một hoặc hai cổ phiếu Nasdaq có họ hàng với nó có thể mau chóng hướng bạn đến khả năng hồi phục của một ngành công nghiệp. Bạn có thể thấy điều này khi xem các biểu đồ kèm theo của cổ phiếu công ty xây dựng nhà ở Centex giao dịch tại OTC, từ tháng 3 đến tháng 8 năm 1970, và cổ phiếu công ty xây dựng nhà ở Kaufman & Broad giao dịch tại NYSE, từ tháng 4 tới tháng 8 cùng năm:

1. Sức mạnh tương đối của Centex từ năm trước vốn đã mạnh và leo lên đỉnh cao mới 3 tháng trước khi giá cổ phiếu thực hiện điều tương tự.
2. Lợi tức tăng mạnh (+50%) trong quý 3 năm 1970.
3. Cổ phiếu đang được giao dịch tại mức giá gần với mức cao nhất trong lịch sử tại đáy của một thị trường suy thoái.
4. Nền tảng vững vàng của Centex trùng với nền tảng của Kaufman & Broad.





So sánh giữa Centex Corp và Kaufman & Broad Home, lưu ý sự cường tráng đồng thời của 2 cổ phiếu khác nhau thuộc cùng một ngành công nghiệp.

Sự yếu kém của một cổ phiếu có thể tiết lộ tình trạng không sáng sủa của nhóm công nghiệp

Việc gom nhóm và theo dõi cổ phiếu theo nhóm công nghiệp còn có thể giúp bạn rút ra khỏi những khoản đầu tư kém nhanh hơn. Nếu sau một thời gian thành công, một hoặc hai cổ phiếu quan trọng trong một nhóm công nghiệp tuột dốc nghiêm trọng, sự yếu kém này sớm muộn gì cũng "lây lan" sang các cổ phiếu còn lại trong khu vực. Ví dụ, tháng 2 năm 1973, sự yếu kém của một số cổ phiếu then chốt trong nhóm xây dựng gợi ý rằng ngay cả những cổ phiếu vững mạnh như Kaufman & Broad và MGIC cũng có thể bị tổn thương, bất chấp thực tế là chúng vẫn đang tăng trưởng rất tốt. Lúc bấy giờ, các công ty nghiên cứu thông số cơ bản đều nhất trí đồng ý về MGIC. Họ tin chắc rằng công ty bảo hiểm tài sản thế chấp này sẽ duy trì được mức tăng trưởng lợi tức 50% trong hai năm tới, và rằng công ty sẽ tiếp tục đi trên con đường chiến thắng của nó mà không bị ảnh hưởng bởi chu kỳ xây dựng. Các nhà phân tích đã sai; MGIC sau đó đã sụp đổ cùng với các cổ phiếu khác trong một nhóm công nghiệp yếu ớt.

Cũng trong tháng đó, cổ phiếu ITT được giao dịch ở mức giá từ 50 đô-la – 60 đô-la trong khi mọi cổ phiếu khác cùng nhóm với nó đã tuột dốc một thời gian dài. Hai điểm cốt yếu bị bốn công ty nghiên cứu hàng đầu đã khuyến nghị mua ITT trong năm 1973 bỏ qua là nhóm công nghiệp của nó đang yếu và Sức mạnh tương đối của ITT đang có hướng đi xuống mặc dù bản thân cổ phiếu vẫn chưa đi xuống.

Đỉnh tăng trưởng của các cổ phiếu dầu hỏa và dịch vụ dầu khí trong các năm 1980-1981

"Hiệu ứng lây lan" trong nhóm công nghiệp vừa trình bày ở trên lại được chứng kiến trong các năm 1980-1981, khi, sau một

giai đoạn tăng trưởng dài của các cổ phiếu dầu hoả và dịch vụ dầu khí, tiêu chuẩn cảnh báo sớm đã buộc công ty dịch vụ đầu tư của chúng tôi đưa những cổ phiếu như Standard Oil ở Indiana, Schlumberger; Gulf Oil, và Mobil vào danh sách "bán," hoặc "tránh".

Vài tháng sau, chúng tôi nhận thấy mình đã từ bỏ gần như toàn bộ phân khúc thị trường dầu hoả, và đã thấy Schlumberger, công ty dịch vụ dầu khí có thành tích tuyệt vời nhất, đi qua đỉnh tăng trưởng của nó. Người ta buộc phải kết luận rằng sự yếu kém này sẽ lây lan trên toàn bộ nhóm công nghiệp dịch vụ dầu khí. Do vậy, chúng tôi tiếp tục đưa các chứng khoán như Hughes Tool, Western Co. of North America, Rowan Companies, Varco International, và N L Industries vào danh sách bán bất chấp các cổ phiếu đó đang leo lên các đỉnh giá mới và lợi tức hàng quý của chúng đang leo thang, trong một số trường hợp lên đến 100% hoặc cao hơn. Những động thái nêu trên của chúng tôi đã vấp phải sự phản đối của nhiều chuyên gia ở Phố Wall và các tổ chức lớn, nhưng chúng tôi đã nghiên cứu và lập hồ sơ những trường hợp nhóm công nghiệp lên tới đỉnh tăng trưởng trong quá khứ. Hành động của chúng tôi dựa trên thực tế lịch sử và những nguyên tắc hợp lý đã tỏ ra đúng đắn qua nhiều thập niên, chứ không dựa trên những quan điểm của các nhà phân tích hay nguồn thông tin có thể là một chiều từ các công ty.

Quyết định khuyên khách hàng bán các cổ phiếu dầu hoả và dịch vụ dầu khí từ tháng 11 năm 1980 tới tháng 6 năm 1981 là một trong những lời khuyên giá trị nhất của công ty chúng tôi tại thời điểm đó. Chúng tôi thậm chí còn nói với khán giả dự một cuộc hội thảo ở Houston vào tháng 10 năm 1980 rằng toàn bộ phân khúc dầu khí đã lên tới đỉnh tăng trưởng. 75% số khán giả ở đó có sở hữu cổ phần dầu khí. Có lẽ họ đã không tin một lời nào của chúng tôi. Đến thời điểm đó, và thậm chí là vài tháng sau, chúng tôi vẫn không thấy một công ty nào khác ở Sàn giao dịch chứng khoán New York có cùng quan điểm phủ định như chúng tôi về phân khúc năng lượng và các ngành phục vụ liên quan.

Thực tế là sự việc diễn ra theo chiều hướng hoàn toàn ngược lại. Nhờ những quyết định như thế, William O'Neil + Co. đã trở thành công ty cung cấp dịch vụ nghiên cứu và cố vấn số một của nhiều nhà đầu tư tổ chức lớn nhất nước (Mỹ).

Trong vòng vài tháng sau tất cả những cổ phiếu dầu khí nói trên bắt đầu suy thoái trầm trọng. Các nhà quản lý tài chính chuyên nghiệp chậm chân chỉ nhận thức được vấn đề sau khi giá dầu bắt đầu rơi và cổ phiếu của các công ty dầu hoả lớn bị bán ra ồ ạt, đến lúc này thì việc cắt giảm khai thác chỉ còn là vấn đề thời gian.

Vào tháng 7 năm 1982, trên một số của tạp chí *Institutional Investor (Nhà đầu tư tổ chức)*, 10 nhà phân tích thị trường năng lượng của 8 công ty môi giới chứng khoán lớn và nổi tiếng nhất lại đưa ra một quan điểm khác. Họ khuyên mọi người mua những chứng khoán nói trên vì chúng có vẻ rẻ và vì chúng vừa trải qua đợt điều chỉnh giá đầu tiên. Đây lại là một ví dụ khác cho thấy quan điểm cá nhân, cho dù được đưa ra từ những vị trí cao nhất, vẫn thường xuyên thất bại trong việc tạo ra và bảo vệ lợi nhuận của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Tháng 8 năm 2000, một cuộc nghiên cứu cho thấy nhiều nhà phân tích khuyên mua các cổ phiếu công nghệ cao, và sáu tháng sau, trong một trong những giai đoạn suy thoái tồi tệ nhất của thị trường trong nhiều năm, hầu như tỉ lệ các nhà phân tích khuyên mua các cổ phiếu công nghệ cao vẫn không hề giảm. Rõ ràng các nhà phân tích đã sai lầm với những quan điểm cá nhân của họ, chỉ có 1% trong số họ khuyên bán cổ phiếu công nghệ cao. Quan điểm cá nhân, ngay cả của các chuyên gia, vẫn thường sai lầm; còn thị trường rất ít khi sai lầm, vì vậy hãy học cách đọc những gì mà thị trường đang nói với bạn, và hãy thôi nghe theo những quan điểm cá nhân. Những nhà phân tích không hiểu được điều này chắc chắn sẽ gây ra những tổn thất nặng nề cho khách hàng của họ. Chúng ta tính toán dựa trên những thực tế của thị trường chứ không phải trên quan điểm cá nhân.

Các đỉnh tăng trưởng của ngành sản xuất dụng cụ chơi ki năm 1961

Bắt đầu từ năm 1958 và kéo dài đến năm 1961, cổ phiếu của công ty Brunswick đã có những bước tăng trưởng vĩ đại. Cổ phiếu AMF, cũng là một nhà sản xuất gậy đánh ki, hoà nhịp với Brunswick. Sau khi Brunswick rớt từ đỉnh giá của mình vào tháng 3 năm 1961, nó tăng trở lại mức giá 65 đô-la từ 50 đô-la, nhưng lần đầu tiên AMF đã không phục hồi cùng với nó. Đây là một dấu hiệu cảnh báo rằng toàn bộ nhóm đã bắt đầu đi vào một cuộc suy thoái dài hạn, rằng nỗ lực "phản công" của Brunswick sẽ không thể tồn tại lâu, và rằng cổ phiếu đó cần được bán ra.

Quy tắc thực tiễn của chúng tôi là tránh mua bất kỳ cổ phiếu nào trừ khi sức mạnh và sức hấp dẫn của nó được chứng nhận bởi ít nhất là một cổ phiếu quan trọng khác trong cùng nhóm. Có thể bạn vẫn "thoát nạn" mặc dù không có sự chứng nhận nói trên trong một số ít trường hợp khi công ty bạn mua một mình thực hiện được một điều gì đó thật sự độc đáo, nhưng những trường hợp này chỉ là một thiểu số rất hiếm hoi. Từ cuối thập niên 1980 tới cuối thập niên 1990, Walt Disney đã thực hiện được kỳ tích này và trở thành một công ty giải trí độc đáo thay vì chỉ là một hãng phim bình thường trong một nhóm công nghiệp điện ảnh không khởi sắc.

Còn hai khái niệm giá trị khác được hình thành khi chúng tôi xây dựng những mô hình lịch sử của thị trường chứng khoán. Chúng tôi đặt tên cho khái niệm thứ nhất là "hiệu ứng theo đà," và khái niệm thứ hai là "lý thuyết cổ phiếu họ hàng."

"Hiệu ứng theo đà"

Đôi khi, một sự phát triển mạnh mẽ diễn ra trong một ngành công nghiệp và về sau những ngành công nghiệp khác có liên quan cũng được hưởng lợi ích "theo đà." Ví dụ, vào cuối thập niên 1960, ngành công nghiệp hàng không đã trải qua một cuộc phục

hưng với sự giới thiệu các máy bay phản lực, khiến các cổ phiếu hàng không tăng trưởng mạnh. Sự gia tăng du lịch bằng đường hàng không trong vài năm sau đó gây quá tải cho ngành công nghiệp khách sạn, và ngành này đã vui sướng mở rộng khả năng phục vụ của mình để đáp ứng con số du khách ngày càng tăng. Bắt đầu từ năm 1967, các cổ phiếu khách sạn đã mở cuộc chạy đua tốc độ về giá. Loews và Hilton là những cổ phiếu đặc biệt thành công. Hiệu ứng theo đà trong trường hợp này là lượng du khách gia tăng đã tạo ra sự khan hiếm phòng khách sạn.

Khi giá dầu thô tăng mạnh vào cuối thập niên 1970, các công ty dầu khí bắt đầu khai thác như điên thứ hàng hóa bất chợt trở nên đắt đỏ này. Kết quả là giá dầu cao không chỉ thúc đẩy sự tăng trưởng của các cổ phiếu dầu khí trong năm 1979, mà cả cổ phiếu của các công ty dịch vụ dầu khí chuyên cung cấp cho ngành công nghiệp này những trang thiết bị và dịch vụ thăm dò. Thành công vang dội của các công ty sản xuất máy tính cỡ vừa và nhỏ trong giai đoạn tăng trưởng 1978-1981 đã tạo ra nhu cầu "theo đà" về các dịch vụ máy tính, phần mềm và thiết bị ngoại vi trong cuộc hồi sinh của thị trường cuối năm 1982. Khi mạng Internet bùng nổ vào giữa thập niên 1990, người ta phát hiện ra một nhu cầu chưa được thoả mãn về tốc độ truy cập nhanh hơn và băng thông rộng hơn. Không lâu sau các cổ phiếu thiết bị mạng bắt đầu tăng trưởng, trong đó các công ty chuyên sản xuất cáp quang tận hưởng những tỉ lệ tăng trưởng mạnh mẽ nhất về giá cổ phiếu.

"Lý thuyết cổ phiếu họ hàng"

Nếu một nhóm công nghiệp đang có thành tích đặc biệt tốt, có thể một công ty cung ứng, một "cổ phiếu họ hàng," cũng sẽ được hưởng lợi.

Khi nhu cầu của ngành hàng không tăng cao vào khoảng giữa thập niên 1960, Boeing đã bán được rất nhiều máy bay

phản lực. Mọi phản lực cơ mới của Boeing đều được trang bị các nhà vệ sinh xử lý bằng hóa chất do một công ty có tên gọi Monogram Industries sản xuất. Và với lợi tức tăng 200%, cổ phiếu Monogram đã lên giá 1000%.

Năm 1983, Fleetwood Enterprises, một nhà sản xuất xe giải trí hàng đầu, là một cổ phiếu thành công lớn trên thị trường chứng khoán. Một cổ phiếu họ hàng nhỏ của nó, Textone, công ty chuyên cung cấp những tấm phủ làm bằng nhựa PVC và những cánh cửa cabin rỗng ruột cho các công ty sản xuất xe hơi giải trí và nhà ở di động, cũng đã đạt tỉ lệ tăng trưởng rất cao.

Nếu bạn thấy có một công ty đang làm ăn rất phát đạt, hãy nghiên cứu nó thật kỹ lưỡng. Có thể trong quá trình nghiên cứu bạn sẽ phát hiện ra một công ty cung ứng cũng xứng đáng được đầu tư.

Sự thay đổi hoàn cảnh cơ bản của một ngành công nghiệp

Hầu hết các biến động của nhóm công nghiệp xảy ra là do những sự thay đổi lớn trong hoàn cảnh của ngành công nghiệp. Năm 1953, các cổ phiếu nhôm và xây dựng đã trải qua một giai đoạn tăng trưởng cực mạnh do nhu cầu tái thiết sau chiến tranh. Nguồn cung cấp ván lát tường thiếu hụt trầm trọng đến nỗi một số nhà xây dựng đã đề nghị tặng xe Cadillac mới toanh cho các nhà cung cấp ván lát tường bằng thạch cao chỉ để đổi lấy một toa (xe lửa) hàng của họ.

Năm 1965, sự leo thang của cuộc chiến tranh Việt Nam với phí tổn lên tới 20 tỉ đô-la hoặc nhiều hơn đã tạo ra nhu cau lớn về các trang thiết bị điện tử sử dụng trong các ứng dụng quân sự và quốc phòng trong suốt cuộc chiến. Các công ty như Fairchild Camera đã tận hưởng sự tăng trưởng hơn 200% về giá cổ phiếu.

Trong thập niên 1990, các công ty môi giới chứng khoán giá rẻ tiếp tục lấn chiếm thị phần của các công ty cung cấp dịch vụ hoàn chỉnh khi đầu tư ngày càng trở thành một xu thế thời

thượng. Charles Schwab, một trong những công ty môi giới chứng khoán giá rẻ thành công nhất, đã đạt thành tích không kém gì cổ phiếu dẫn dắt thị trường trong giai đoạn này là Microsoft.

Theo dõi các xu hướng mới khi chúng đang phát triển

Trong cuộc nghiên cứu cơ sở dữ liệu của mình, chúng tôi cũng chú ý tới khu vực địa lý nơi các công ty đặt đại bản doanh. Trong điểm đánh giá về các công ty từ năm 1971 đến nay, chúng tôi đã cộng thêm điểm cho những công ty đặt trụ sở chính ở Dallas, Texas, và những khu vực phát triển then chốt hoặc trung tâm công nghệ cao, chẳng hạn như Thung lũng Silicon của California.

Các nhà đầu tư khôn ngoan cũng sẽ lưu ý đến xu hướng nhân khẩu học. Từ những dữ liệu như dân số thuộc nhiều độ tuổi khác nhau, người ta có thể dự đoán tiềm năng phát triển của một số ngành công nghiệp nhất định. Sự gia tăng số lượng phụ nữ làm việc ở công sở và sự bùng nổ của các dịch vụ nhà trẻ giúp chúng ta giải thích lý do những cổ phiếu như The Limited, Dress Barn, và nhiều nhà bán lẻ trang phục phụ nữ tăng giá trong giai đoạn giữa 1982-1986.

Ngoài ra bạn cũng nên tìm hiểu về bản chất của các ngành công nghiệp then chốt. Ví dụ, các cổ phiếu công nghệ cao bất ổn gấp 2,5 lần các cổ phiếu sản phẩm tiêu dùng, vì vậy nếu không mua đúng thời điểm, bạn có thể sẽ bị lỗ nặng. Hoặc nếu bạn tập trung đa số vốn đầu tư của mình vào chúng, tất cả các cổ phiếu công nghệ cao có thể sẽ đồng loạt rớt giá tại một thời điểm nào đó. Vì vậy hãy nhớ rằng bạn sẽ phải đương đầu với tỉ lệ rủi ro gia tăng nếu quá tập trung vào phân khúc công nghệ cao đầy bất ổn.

Các nhóm phòng ngự cầm đèn báo hiệu của thị trường

Một điều quan trọng khác đối với các nhà đầu tư là cần phải biết những nhóm công nghiệp nào mang bản chất “phòng ngự”.

Nếu sau một hoặc hai năm tăng trưởng mà bạn nhận thấy sự gia tăng khối lượng mua vào những nhóm như vàng, bạc, thuốc lá, thực phẩm, tạp phẩm, và các sản phẩm tiện ích điện tử và điện thoại, thì có thể thị trường sắp lên tới đỉnh tăng trưởng. Sự èo uột kéo dài của lợi nhuận bình quân cũng có thể báo hiệu mức lãi suất cao và một giai đoạn suy thoái đang ở phía trước.

Nhóm vàng gia nhập nửa trên của bảng xếp hạng 197 nhóm công nghiệp vào ngày 22 tháng 2 năm 1973. Bất cứ ai "đánh hơi" được thông tin này đều đã được cung cấp lời cảnh báo rõ ràng đầu tiên về một trong những giai đoạn suy thoái tồi tệ nhất của thị trường kể từ năm 1929.

Hơn 60% cổ phiếu thành công lớn có dự phần trong các biến động của nhóm công nghiệp

Trong số các cổ phiếu đã dành thắng lợi lớn nhất từ năm 1953 tới năm 1993, gần hai phần ba là thành phần của cuộc tăng trưởng chung của nhóm công nghiệp. Vì vậy bạn hãy nhớ tầm quan trọng của việc duy trì và mài bén công việc nghiên cứu cũng như lưu ý đến những biến động mới của nhóm công nghiệp không thể bị coi thường.

CHƯƠNG 16

Nghệ thuật đọc bảng ở sàn giao dịch: Phân tích và phản ứng trước mọi tin tức

Việc đọc bảng ở sàn giao dịch chứng khoán cũng giống như được xem trực tiếp giải đấu bóng bầu dục Super Bowl từ đường biên 45m thay vì đọc tin tức trên báo vào ngày hôm sau. Bạn được chứng kiến toàn cảnh vận động của thị trường, bạn cảm thấy sự căng thẳng trong bầu không khí, và bạn trải qua mọi cảm xúc cùng với sự phấn khích khi nó diễn ra.

Đọc bảng là gì?

Đọc bảng là hành động của các nhà đầu tư bỏ thời gian theo dõi các giao dịch của từng cổ phiếu cụ thể được thông tin trên các bảng điện tử ở sàn giao dịch chứng khoán và theo dõi các tin tức "nóng hổi" trên đường dây tin tức. Với sự ra đời của các kênh tin tức kinh doanh, nhiều nhà đầu tư giờ đây chỉ quan sát vận động của thị trường qua truyền hình ở nhà. Những người khác thường theo dõi thông qua một thiết bị đầu cuối hoặc qua

IBM	GE	MER	HWP
700@98.02 +0.71	50K@37.45 +0.06	27K@41.20 -1.06	100K@16.45 +0.45

Mẫu ví dụ bảng điện tử

Internet, nhưng vẫn còn một số ít "người mê bảng điện tử" luôn luôn chăm chú nhìn vào bảng điện tử ở văn phòng của nhà môi giới chứng khoán tại địa phương. Hình bảng điện tử kèm theo sau đây cho thấy một khối 700 cổ phần của IBM được giao dịch tại mức giá 98,02 đô-la cùng với các giao dịch của General Electric, Merrill Lynch, và Hewlett-Packard.

Đa số các nhà môi giới chứng khoán đều có liếc mắt qua bảng điện tử, nhưng chỉ có một số ít tập trung vào nó hoặc thật sự có thiên hướng trong việc đọc bảng. Đa số các nhà đầu tư tổ chức và một số nhà quản lý tài chính chuyên nghiệp có nghiên cứu bảng điện tử. Jack Dreyfus là một trong số những người có thói quen đọc bảng như vậy và ông cho đặt bảng trong mọi văn phòng, ngay cả trong bộ phận kế toán của công ty ông. Ông không muốn bỏ lỡ bất kỳ một giao dịch quan trọng nào chỉ vì có việc phải rời khỏi bàn giấy. Jesse Livermore và Gerald Loeb của công ty E. F. Hutton luôn luôn theo dõi bảng điện tử. Dĩ nhiên, các chuyên viên ở Sàn giao dịch chứng khoán New York cũng có các bảng điện tử chạy dọc theo Phòng Chính, Phòng Xanh, và ga-ra, vì họ phải theo dõi nhiều khu vực giao dịch khác nhau.

Theo thời gian, một nhà phân tích bảng điện tử giỏi sẽ hình thành linh cảm về thị trường và nó có thể mách bảo bạn rằng các cổ phiếu đang vận hành bình thường hay không. Tuy chỉ có rất ít người đọc bảng thực sự thành công, nhưng bạn không bao giờ biết được chuyện đó bởi tất cả cả những quan điểm cá nhân và

những lời khoe khoang của họ về những cổ phiếu yêu thích của mình. "Motors sắp lên," họ sẽ nói một cách hách dịch khi thấy một dòng giao dịch cổ phiếu của General Motors. Nhưng nên nhớ, số lượng người đọc bảng giỏi cũng không nhiều hơn số cầu thủ bóng bầu dục đủ đẳng cấp để chơi trong giải Super Bowl.

Đọc bảng là việc làm theo cảm tính

Việc theo dõi bảng điện tử có thể trở nên cảm tính một cách nguy hiểm. Đôi khi một cổ phiếu cứ tăng giá mãi khiến tất cả mọi người – trong đó có bạn – bị thuyết phục rằng nó đang "bay thẳng lên trời xanh." Đó chính là lúc cần tới kỷ luật nhất vì cổ phiếu có thể sắp lên tới đỉnh tăng trưởng. Khi giá trị của một cổ phiếu đã trở nên quá rõ ràng và nó trở nên hấp dẫn đối với tất cả mọi người, bạn có thể tin chắc rằng tất cả mọi người có thể mua nó đều đã làm điều đó. Nên nhớ, quan điểm của đa số hiếm khi đúng trên thị trường chứng khoán.

Những người thành công trên thị trường chứng khoán cần phải nhìn xa trông rộng, có kỷ luật, và tự chủ hơn mọi người khác. Những ai chỉ ngồi lỳ trước tấm bảng điện tử đang mạo hiểm đưa ra những quyết định theo cảm tính.

Phân biệt các cổ phiếu dẫn đầu và đội sổ thông qua bảng điện tử

Những người đọc bảng có trình độ sẽ gặp thuận lợi hơn trong việc phân biệt những cổ phiếu dẫn đầu và đội sổ trên thị trường. Ví dụ, sau khi tuột dốc trong nhiều tuần, thị trường cuối cùng cũng sẽ chuyển hướng và đi lên trở lại. Tại thời điểm này, những người đọc bảng rất giỏi sẽ có thể xác định được những đầu tàu dẫn dắt thị trường chân chính trong giai đoạn tăng trưởng kế tiếp. Họ sẽ theo dõi những cổ phiếu nào tăng giá đầu tiên. Họ cũng sẽ theo dõi số lượng và khối lượng giao dịch để biết cổ phiếu nào đang được tích trữ mạnh nhất. Từ những thay đổi về

giá họ có thể biết được những cổ phiếu nào tăng trưởng dễ dàng nhất. Vì nhiều chứng khoán có khuynh hướng biến động theo nhóm công nghiệp, một người đọc bảng khôn ngoan sẽ thường xuyên tìm kiếm sự xác nhận sức mạnh của ít nhất là một cổ phiếu quan trọng khác thuộc cùng nhóm. Ví dụ, nếu Hewlett-Packard cho thấy sự cường tráng bất thường, bạn sẽ mong đợi Compaq, Dell, hoặc IBM cũng thể hiện biến động mạnh về giá và khối lượng giao dịch.

Những cổ phiếu phản ứng chậm nhất trong một đợt phục hồi hoặc chỉ có khối lượng giao dịch thấp là những cổ phiếu đội sổ.

Trong những đợt điều chỉnh ngắn hạn trong một giai đoạn tăng trưởng, những người đọc bảng có thể theo dõi những cổ phiếu, vì bất kỳ lý do gì, có thể trụ vững và vượt qua được xu hướng bán ra đang ảnh hưởng tới các mặt hàng khác.

Các nhà phân tích bảng điện tử cũng sẽ tìm kiếm những cuộc bùng nổ bất ngờ về khối lượng giao dịch ở những cổ phiếu trước đó vẫn tương đối yên ắng. Nói cách khác, họ luôn luôn tìm kiếm những biến động bất thường. Những người đọc bảng giỏi nhất lưu tâm đến khối lượng giao dịch nhiều hơn giá cổ phiếu. Vài giao dịch 20.000 cổ phần của cùng một cổ phiếu là dấu hiệu quan trọng hơn rất nhiều so với nhiều giao dịch 200, 300 cổ phần hỗn tạp.

Đó không phải là giao dịch của dì Sue

Một giao dịch 20.000 cổ phần của một cổ phiếu 50 đô-la vừa tăng giá 0,30 đô-la so với phiên giao dịch trước là một giao dịch trị giá 1 triệu đô-la (20.000 x 50). Điều đáng nói ở đây là có người sẵn sàng trả thêm 30 xu để mua được cổ phiếu. Do kích thước của cuộc giao dịch, bạn cũng có thể tin chắc đây không phải là giao dịch của dì Sue ở cùng xóm; nhiều khả năng đó là giao dịch của một tổ chức lớn, được trang bị thông tin đầy đủ.

Trước khi bạn tuyên bố rằng mình đã khám phá ra một cách

kiếm tiền dễ dàng chỉ bằng cách chúi mũi vào các bảng điện tử, tôi phải nhấn mạnh với bạn một lần nữa rằng những điều quá rõ ràng khó có thể đúng trên thị trường chứng khoán. Những tay chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm biết rằng các nhà đầu tư bị tác động bởi những giao dịch lớn với mức giá tăng lên, vì vậy đừng vội lao vào thứ có thể là một cái bẫy được nguỵ trang khéo léo.

Vấn đề thực sự của phương pháp phân tích bảng điện tử là bảng điện tử phản ánh tất cả mọi giao dịch bất kể tốt xấu. Không phải tất cả mọi hành động mà bạn thấy trên bảng điện tử đều hợp lý và đều là những giao dịch đúng đắn, dù người thực hiện những giao dịch đó có thể là những tay chuyên nghiệp. Các nhà đầu tư chuyên nghiệp mua những khối cổ phiếu lớn thường hay mua phải một số lượng lớn những cổ phiếu tầm thường hoặc kém cỏi. Họ cũng có thể mua những cổ phiếu tốt nhưng không đúng thời điểm. Do vậy việc đọc bảng trở thành vấn đề nhặt ngọc ra từ đống đá vôi. Tác động lôi kéo thị trường của những giao dịch được lập trình trước cũng góp phần bóp méo giá cả của cổ phiếu.

Những khối giao dịch lớn báo hiệu giao dịch của các tổ chức

Trong điều kiện thị trường bị thống trị bởi các tổ chức lớn như ngày nay, có rất nhiều khối giao dịch lớn được thực hiện mỗi ngày. Những khối giao dịch từ 10.000 tới 500.000 cổ phần hoặc nhiều hơn được tiến hành bởi các "trung gian giao dịch khối lớn" (tức các công ty môi giới chứng khoán nỗ lực tìm cả hai bên bán và mua cho những khối giao dịch lớn). Morgan Stanley, Dean Witter, Goldman Sachs, và những công ty có vốn mạnh khác chuyên xử lý những giao dịch loại này. Các công ty môi giới theo khối lớn có thể chấp nhận tỉ lệ rủi ro cao hơn và có thể chịu lỗ khi thực hiện những giao dịch khối lớn nhằm cuốn hút các giao dịch uỷ thác khác của các tập đoàn lớn hơn.

Đôi khi những công ty thuộc loại này đại diện cho cả hai phía trong cuộc giao dịch, đóng vai trò nhà môi giới của cả

người bán lẫn người mua. Trong những trường hợp cụ thể này, có thể bạn muốn cân nhắc xem chuyên viên giao dịch chứng khoán có mua một phần cổ phiếu trong tài khoản giao dịch của công ty của anh hoặc cô ta hay không. Nếu có, thông thường điều đó được xem là một dấu hiệu tích cực thể hiện niềm tin của anh hoặc cô ta vào cổ phiếu đó.

Các nhà trung gian giao dịch khối lớn khi tự mình mua một cổ phiếu đang có chiều hướng đi xuống từ phiên giao dịch ngày hôm trước sẽ cố gắng bán nó ra càng sớm càng tốt trong một vài ngày giao dịch tiếp theo. Những khối giao dịch không thay đổi giá, hoặc chỉ lên hoặc xuống 1/8 điểm (hay giá trị thập phân tương ứng của nó) so với phiên giao dịch trước sẽ gây nhầm lẫn cho công chúng và là miếng mồi câu nguy hiểm đối với những nhà đầu tư non kinh nghiệm. Những tay điều phối thị trường hoặc các công ty môi giới lớn đôi khi lợi dụng những khối giao dịch này để "lùa" các nhà đầu tư khác vào cổ phiếu của họ để đến khi tạo được sự quan tâm cho thị trường, họ sẽ có thể bán ra. Những giao dịch loại này tạo thêm sự phức tạp cho việc phân tích những khối giao dịch lớn.

Học các ký hiệu cổ phiếu trên bảng điện tử

Một người đọc bảng giỏi phải học thuộc các ký hiệu của hầu hết các cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường. Tất cả mọi cổ phiếu đều có một ký hiệu riêng, chẳng hạn như GM của General Motors, T là American Telephone & Telegraph, và XOM cho ExxonMobil.

Các ký hiệu này rất dễ học thuộc, nhưng với số lượng quá nhiều cổ phiếu mới được niêm yết mỗi năm, bạn sẽ phải khá vất vả mới có thể nhớ được tất cả những cái tên mới. Nhiều cổ phiếu trong số mới được niêm yết, đặc biệt là những cổ phiếu được giao dịch tại sàn Nasdaq, có thể sẽ trở thành những đầu tàu dẫn dắt thị trường trong những giai đoạn tăng trưởng trong tương lai.

Phân tích khối lượng giao dịch tăng giá và giảm giá

Một công cụ hữu ích trong việc đánh giá chất lượng chung của một cổ phiếu là phân tích khối lượng giao dịch tăng giá và giảm giá của nó. Tổng khối lượng giao dịch trong một thời gian diễn ra với giá tăng lên ¼ điểm hoặc cao hơn so với phiên giao dịch trước có thể được so sánh với tổng khối lượng giao dịch có giá giảm ¼ điểm trở lên. Ngày nay cổ phiếu được giao dịch với giá tính theo hệ số thập phân, khiến phép đánh giá trở nên khó hiểu hơn, nhưng khái niệm nền tảng thì vẫn vậy.

Dịch vụ biểu đồ Daily Graphs cung cấp một danh sách 50 cổ phiếu đứng đầu trên thị trường chung trong tuần vừa qua về xu hướng tăng giá trên bảng giao dịch. Một danh sách độc lập của 50 cổ phiếu có xu hướng giảm giá cũng được cung cấp. Những danh sách này có thể hữu ích trong việc xác định xu hướng tích lũy hay phân phối (tức mua vào hay bán ra) của một cổ phiếu – nhưng bạn phải cẩn thận – không phải mọi cổ phiếu đang được một tổ chức "tích lũy" đều là một quyết định đầu tư đúng. Ngay cả các nhà đầu tư tổ chức cũng thường đưa ra nhiều chọn lựa kém cỏi.

Với những nghiên cứu đầy đủ, một nhà đầu tư "tự làm một mình" năng động sẽ bắt đầu nhận ra đâu là thời điểm những tổ chức lớn đang mua vào. Điều này có thể được thực hiện bằng cách phân tích và làm quen với các danh mục đầu tư hàng quý của một số tổ chức năng động và tích cực.

Khi một cổ phiếu được giao dịch tại mức giá mua của nó, thông thường nhà đầu tư cá nhân có thể chờ tới khi một hoặc hai khối giao dịch lớn đầu tiên xuất hiện trên bảng điện tử. Nhà đầu tư cá nhân, nếu có kỹ năng, sẽ có lợi thế khi chờ cho tới lúc động lực thúc đẩy cổ phiếu trở nên quá mạnh đẩy nó lên khỏi khuôn mẫu giá. Nhà đầu tư tổ chức thông thường sẽ thấy nhu cầu khởi đầu sớm hơn, do sự bất lợi về kích thước của họ.

Các nhà đầu tư cần thận trọng, không nên cho rằng một

khối giao dịch lớn với giá giảm so với phiên giao dịch trước nhất thiết phải là một dấu hiệu đen tối. Một khi khối giao dịch lớn đã được thị trường tiêu thụ, cổ phiếu thông thường sẽ phục hồi trở lại. Các nhà chuyên nghiệp mua vào những khối cổ phần lớn trong những đợt giảm giá mạnh thông thường sẽ cố gắng bán ra trong những đợt tăng giá về sau.

Cổ phiếu còn trên nền tảng hay đã vươn lên quá cao?

Có một cách dễ dàng để giữ được túi tiền trong khi chú mục vào bảng điện tử. Khi bạn thấy có những vận động trên bảng điện tử cuốn hút bạn, hãy luôn luôn tham khảo lại biểu đồ để xem cổ phiếu đó đang xây dựng nền tảng hay nó đã vươn lên quá cao khỏi điểm mua đúng. Nếu nó đã lên quá cao, hãy mặc kệ nó; đã quá trễ rồi. Đuổi theo cổ phiếu, cũng giống như đuổi theo tội phạm, là việc làm không hiệu quả (phải ngăn chặn từ trước khi chúng "bỏ chạy").

Nếu cổ phiếu đang nằm trên một nền tảng, hãy áp dụng công thức CAN SLIM. Lợi tức quý hiện tại của nó có tăng nhiều không? Thành tích lợi tức 3 năm trở lại đây có tốt không? Bạn đã kiểm tra tất cả mọi tiêu chí CAN SLIM khác chưa?

Hơn phân nửa số cổ phiếu trông có vẻ hứa hẹn trên bảng điện tử sẽ không vượt qua được bài kiểm tra CAN SLIM và sẽ lộ rõ chân tướng là những khoản đầu tư tầm thường, kém hiệu quả. Tuy nhiên, sớm muộn gì thì một vận động thuyết phục trên bảng điện tử cũng sẽ dẫn dắt bạn đến với một cơ hội bằng vàng thoả mãn mọi tiêu chuẩn của bạn dành cho một ngôi sao đầy triển vọng.

Hãy rà soát sổ biểu đồ và danh sách điểm mua mỗi tuần

Một cách khác để tận dụng bảng điện tử một cách có lợi là đầu tiên hãy rà soát sổ biểu đồ mỗi tuần và lập ra một danh

sách các cổ phiếu thoả mãn những điều kiện chọn lựa cơ bản và kỹ thuật của bạn. Sau đó hãy ghi lại điểm mua mà bạn muốn cân nhắc việc mua cổ phiếu. Đồng thời cũng ghi lại cả khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày cho mỗi cổ phiếu trong danh sách triển vọng của bạn để dễ kiểm tra xem có sự gia tăng đáng chú ý nào về khối lượng giao dịch hay không.

Hãy giữ "danh sách mua sắm" này bên người trong vài ba tuần tiếp theo khi bạn theo dõi bảng điện tử. Đến một lúc nào đó, một hoặc hai cổ phiếu trong danh sách của bạn sẽ bắt đầu nhảy vọt lên và tiến tới điểm mua của bạn. Đây là thời điểm cần chuẩn bị sẵn sàng để mua – khi cổ phiếu được giao dịch tại điểm mua của bạn và bạn dự đoán khối lượng giao dịch sẽ cao hơn khối lượng trung bình ít nhất là 50%. Nhu cầu mua cổ phiếu tại điểm mua càng cao càng tốt.

Lưu ý một cuộc chuyển đổi chất lượng tại đỉnh tăng trưởng

Sau một giai đoạn phục hồi ngắn hoặc gần tới đỉnh tăng trưởng, những người đọc bảng thường có thể nhận thấy một cuộc chuyển đổi *chất lượng* trên bảng điện tử. Những cổ phiếu tốt nhất không còn dẫn dắt thị trường nữa, những cổ phiếu đội sổ giá rẻ và chất lượng thấp tiến lên dẫn đầu. Cuộc "soán ngôi" này là một dấu hiệu cảnh báo mọi việc đang diễn tiến không tốt đối với thị trường, và một cuộc điều chỉnh trầm trọng có thể đã ở ngay trước mắt.

Cẩn thận khi những cổ phiếu phòng ngự xuất hiện

Sau một giai đoạn tăng trưởng dài của thị trường, những người đọc bảng sẽ thấy những cổ phiếu "phòng ngự" (chẳng hạn như lương thực và nhu yếu phẩm) xuất hiện nhiều trên bảng Điều này báo hiệu các nguồn vốn chuyên nghiệp (các tổ chức) đã tỏ ra e ngại và bạn cũng nên thận trọng.

Những điểm tinh tế khác trong việc đọc bảng

Còn có những triệu chứng nhỏ và những thói quen của thị trường mà các nhà quan sát bảng điện tử sẽ nhận ra. Ví dụ như một số cổ phiếu bắt đầu giao dịch trễ. Số khác sẽ ngừng giao dịch trong suốt ngày. Đôi khi, cổ phiếu có thể tăng trưởng với tốc độ quá nhanh, ám chỉ một thời hạn ngắn hơn bình thường. Những đôi mắt thận trọng cũng sẽ chú ý một cổ phiếu đang "chạy tại chỗ" trên thị trường. Đó là khi một khối lượng giao dịch rất lớn được thực hiện nhưng giá chỉ tăng trưởng rất ít.

Khi nhịp độ của thị trường xuống rất thấp, bảng điện tử được gọi là "yên ắng" hoặc "ru ngủ." Một số nhà giao dịch thường nói, "Đừng bán ra trong một thị trường ru ngủ." Lại có những lúc hoạt động có thị trường quá sôi động đến nỗi, để tiết kiệm thời gian, người ta phải bỏ bớt các số không trên bảng. Trước kia, âm thanh của những băng cơ khí hoặc băng giấy cổ lỗ chạy qua chạy lại có thể báo hiệu cho những người đọc bảng về sự tăng hay giảm nhịp độ vận hành thị trường chung. Giờ đây chúng ta có những bảng điện tử hiện đại chạy không phát ra một tiếng động.

Dù vậy một số chu kỳ thị trường vẫn có thể, đối với con mắt và lỗ tai của những người đọc bảng có trình độ, phản ánh một xu hướng tích lũy "chậm nhưng chắc". Ví dụ như trong những kỳ nghỉ lễ dài, những người ở lại làm việc có thể âm thầm mua cổ phiếu trong khi phần đông những tâm hồn kém năng động hơn sẽ đi nghỉ và bỏ lỡ những chuyện xảy ra ở nhà.

Những người đọc bảng trông mong nhịp độ vận hành chậm lại trong giờ ăn trưa ở New York (từ 12 tới 13 giờ trưa theo giờ miền Đông). Họ cũng biết rằng thị trường thường bộc lộ màu sắc thật của nó trong giờ giao dịch cuối cùng trong ngày, hoặc là tiến lên và đóng cửa trong tình trạng cường tráng, hoặc là đột ngột yếu đi và không giữ nổi những thành tựu đã đạt được từ trước trong ngày.

Đừng mua dựa trên những lời mách nước và những tin đồn

Tôi không bao giờ mua cổ phiếu dựa trên những lời mách nước, những tin đồn, hoặc những thông tin nội bộ. Dĩ nhiên, và điều này nghe có vẻ thật bất hợp lý, là những lời mách nước, tin đồn và thông tin nội bộ là thứ mà đa số mọi người đang tìm kiếm. Tuy nhiên, tôi cần phải nhắc lại với bạn một lần nữa rằng điều mà đa số mọi người tin tưởng và làm theo không đúng trên thị trường chứng khoán. Hãy cẩn thận nếu bạn không muốn rơi vào những cái bẫy điển hình của thị trường!

Một số dịch vụ cố vấn và các bài viết trên một số báo thương mại toàn cung cấp cho bạn những chuyện tầm phào, tin vịt, và những lời mách nước, cùng với những quan điểm cá nhân và thông tin nội bộ (ai kiểm chứng cho những thông tin đó?). Những dịch vụ và bài báo như vậy, theo tôi, rất không chuyên nghiệp và quá ngây thơ. Chúng ta có những phương pháp hợp lý và an toàn hơn nhiều để thu thập thông tin.

Bernard Baruch từng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phân biệt sự thật trong một tình huống với những lời mách nước, "chuyện tầm phào nội bộ," và những ý nghĩ mang tính hy vọng. Một trong những quy tắc của ông là thận trọng với những người thợ cắt tóc, chủ thẩm mỹ viện, phục vụ bàn, và bất cứ ai khác mang đến cho bạn những "món quà" miễn phí như vậy.

Nguy cơ tiềm ẩn của việc đọc bảng trong một thị trường vận hành quá nhanh

Theo nguyên tắc, tất cả mọi giao dịch cổ phiếu đều sẽ xuất hiện nhấp nháy trên bảng điện tử trong vài phút sau khi giao dịch thật sự diễn ra trên sàn giao dịch. Tuy nhiên, đôi khi do khối lượng giao dịch quá lớn nên ngay cả những bảng điện tử tốc độ cao cũng không thể theo kịp vận động của thị trường, và bảng điện tử sẽ bị tụt lại phía sau. Việc mua hay bán cổ phiếu

trong những thời điểm này có thể nguy hiểm vì một bảng điện tử "trễ" khiến bạn khó biết được mức giá thật trên sàn giao dịch khi nhập lệnh.

Cẩn thận sự lệch lạc trên bảng điện tử vào thời điểm cuối năm

Một sự lệch lạc nhất định có thể xảy ra với các cổ phiếu có bán quyền giao dịch khi gần đến ngày hết hạn giao dịch. Ngoài ra cũng có một sự lệch lạc đáng kể vào dịp cuối năm trong tháng 12 và đôi khi kéo dài qua tháng 1 và đầu tháng 2.

Cuối năm là một thời điểm nhiều rủi ro để mua cổ phiếu đối với bất cứ ai, vì những giao dịch lớn được thực hiện chỉ nhằm mục tiêu giảm bớt thuế. Nhiều cổ phiếu cấp thấp sẽ đột ngột tỏ vẻ cường tráng, trong khi những "đầu tàu" trước đó thì nằm yên bất động hoặc bắt đầu điều chỉnh. Đến một lúc nào đó, sự "đánh tráo" vị trí này sẽ chấm dứt và những kẻ dẫn dắt thực sự sẽ lại nổi lên.

Vận động bán ra trên thị trường chung đôi khi cũng sẽ diễn ra sau khi năm mới bắt đầu, càng góp phần gây thêm nhiều khó khăn cho nhà đầu tư. Những vận động giả này có thể diễn ra dưới hình thức một ngày "tăng" mạnh được tiếp nối bởi một ngày "giảm" mạnh, rồi lại tới một ngày "tăng" mạnh. Nhiều khi tôi bỏ thị trường đi nghỉ suốt tháng Giêng. Hiệu ứng tháng Giêng, trong đó những cổ phiếu huy động vốn nhỏ và vừa lên giá trong tháng 1, có thể là một chỉ báo sai lầm. Trong trường hợp tốt nhất nó cũng chỉ "đúng" trong một giai đoạn ngắn. Nhưng điều quan trọng là bạn cần tuân thủ chặt chẽ những quy tắc của mình và đừng lầm đường lạc lối đi theo những chỉ báo đáng ngờ, có độ tin cậy thấp, lan tràn trong giai đoạn này.

Diễn giải và phản ứng trước những tin tức quan trọng

Khi những tin tức trong hoặc ngoài nước được truyền đến

Phố Wall, các "mật thám" bảng điện tử có tài đôi khi ít phải lo lắng về việc tin tức đó là tốt hay xấu so với khi phân tích tác động của nó lên thị trường. Ví dụ, nếu tin tức có vẻ xấu nhưng thị trường vẫn trụ vững, bạn có thể cảm thấy lạc quan hơn. Bảng điện tử đang báo với bạn rằng thị trường hiện nay có lẽ mạnh hơn so với suy nghĩ của nhiều người. Ngược lại, nếu những tin tức rất tích cực được truyền đến thị trường mà các cổ phiếu chỉ hưởng ứng một cách yếu ớt, nhà phân tích bảng có thể đưa ra kết luận rằng cốt lõi thị trường yếu hơn so với những gì mà người ta vẫn tin.

Đôi khi thị trường phản ứng quá mạnh hoặc thậm chí phản kích lại những tin tức tốt lành hoặc thất vọng. Vào ngày thứ tư, 9 tháng 11 năm 1983, người ta đã cho đăng một bài báo chiếm trọn một trang trên tờ *The Wall Street Journal* dự đoán về một đợt lạm phát không thể kiểm soát và những trì trệ theo kiểu cuộc khủng hoảng 1929. Bài báo xuất hiện vào thời điểm giữa một đợt điều chỉnh trung bình của thị trường, nhưng những cảnh báo của nó quá viển vông khiến thị trường lập tức bật dậy và phục hồi trong nhiều ngày sau đó.

Ngoài ra cũng có sự khác biệt giữa một thị trường lùi bước khi phải đối diện với một tin tức mới tuy đáng sợ nhưng dễ hiểu và dễ giải thích, với một thị trường suy sụp đáng kể trong khi không có một tin tức mới rõ ràng nào.

Những nhà điều tra bảng giàu kinh nghiệm ghi nhớ rất nhiều chuyện trong quá khứ. Họ ghi chép và lưu trữ lại những tin tức quan trọng trong quá khứ và cách phản ứng của thị trường. Danh sách này bao gồm những tin tức về vụ tai biến tim mạch của Tổng thống Eisenhower, cuộc khủng hoảng tên lửa ở Cuba, vụ ám sát Tổng thống Kennedy, chiến tranh bùng nổ, lệnh cấm vận dầu hoả của khối Ả Rập, và những động thái của chính phủ phù hợp với mong đợi của nhân dân như vấn đề lương bổng và kiểm soát giá cả.

Tin cũ và tin mới

Sau khi được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, tin tức cả xấu lẫn tốt đều sẽ trở thành tin cũ. Tin cũ thường gây tác động ngược trên thị trường chứng khoán so với khi nó mới xuất hiện lần đầu.

Dĩ nhiên, điều này hoàn toàn trái ngược với sự thành công của những tuyên truyền và thông tin lệch lạc ở những quốc gia chuyên chế. Ở những nơi đó, một thông tin dối trá hoặc bị bóp méo càng được nhắc đi nhắc lại nhiều lần với dân chúng thì nó càng được chấp nhận là sự thật. Ở đây, một khi tin tức đã lan truyền rộng rãi và mọi người đều đã biết hoặc đã lường trước được, nó sẽ bị "giảm nhẹ" do những cá nhân có kinh nghiệm trên thị trường, làm hạn chế tầm ảnh hưởng của nó.

Đối với những người mới làm quen với thị trường, các tin tức có thể có vẻ nghịch lý và nhầm lẫn. Chẳng hạn như một công ty có thể đưa ra một bản báo cáo lợi tức hàng quý kém cỏi, nhưng cổ phiếu của nó lại lên giá khi tin tức được truyền ra. Khi hiện tượng này diễn ra, thông thường đó là do tin tức đã được biết hoặc dự đoán trước, và một vài nhà đầu tư chuyên nghiệp có thể quyết định thu mua, hoặc thu hồi cổ phiếu bán khống khi tất cả những tin tức xấu đã chấm dứt. "Mua vào khi có tin xấu" là một chiến thuật khá xảo trá được một số tổ chức sử dụng làm định hướng. Những tổ chức khác thì tin rằng họ nên đầu tư thêm để hỗ trợ cho số vốn lớn mà họ đã đổ vào công ty trong những thời điểm khó khăn.

Phân tích tin tức trên phương tiện truyền thông

Cách biên tập và trình bày những tin tức tầm cỡ quốc gia có tác động rất lớn đến nền kinh tế và niềm tin của cộng đồng. Nó còn có thể ảnh hưởng đến quan điểm của công chúng về chính quyền của chúng ta, tổng thống của chúng ta, và thị trường chứng khoán của chúng ta.

Có nhiều cuốn sách rất tuyệt vời đã được viết về chủ đề phân tích tin tức quốc gia. Humphrey Neil, tác giả của cuốn sách kinh điển ra đời từ năm 1931, *Cách đọc bảng và những chiến thuật trên thị trường chứng khoán*, còn là tác giả cuốn *Nghệ thuật quan điểm trái ngược*. Cuốn sách phân tích kỹ lưỡng những câu chuyện tin tức giống hệt như nhau đã được đăng tải hoàn toàn khác nhau trên những tờ báo khác nhau như thế nào, và điều đó có thể gây lầm lẫn cho các cổ đông ra sao. Neil đã phát triển lý thuyết trái ngược dựa trên thực tế là những lý lẽ truyền thống hoặc quan điểm đồng nhất được chuyển tải trên mạng lưới truyền thông quốc gia thường xuyên trở nên kém thuyết phục hoặc sai lầm.

Chuyên gia truyền thông Bruce Herschensohn thì viết cuốn *Thượng Đế trên cột Anten* năm 1976, qua đó mô tả cách một số mạng truyền hình bóp méo tin tức để gây ảnh hưởng lên quan điểm công chúng. Một cuốn sách khác về chủ đề này là *Trận chiến sắp tới của giới truyền thông*, do William Rusher viết năm 1988.

Nghiên cứu công phu nhất về chủ đề này là tác phẩm *Tinh hoa truyền thông*, của các tác giả Stanley Rothman và Robert Lichter viết năm 1986. Rothman và Lichter đã phỏng vấn 240 nhà báo và nhà biên tập hàng đầu ở ba tờ báo lớn (*The New York Times*, *The Wall Street Journal*, và *The Washington Post*), ba tạp chí tin tức (*Time*, *Newsweek*, và *U.S. News & World Report*), và phòng tin tức của bốn mạng truyền hình (ABC, CBS, NBC, và PBS). Khi được yêu cầu đánh giá về xu hướng chính trị của các đồng nghiệp, bảy trên tám người trong số họ cho biết các đồng nghiệp của họ chủ yếu thiên về tư tưởng tự do cánh tả và chống tư tưởng bảo thủ cánh hữu. 85% nhà báo hàng đầu có quan điểm chính trị tự do và đã bỏ phiếu cho Đảng Dân Chủ trong các cuộc bầu cử gần đây. Một cuộc nghiên cứu khác cho thấy chỉ có 6% số nhà báo trên toàn quốc bỏ phiếu cho Đảng Cộng Hoà.

Nhà báo từng đoạt giải Emmy, Bernard Goldberg, là người đã phục vụ gần 30 năm cho kênh truyền hình CBS News. Cuốn sách *Thiên kiến* của ông mô tả rõ ràng các mạng truyền hình đã cung cấp tin tức một chiều với rất ít sự công bằng cho công chúng như thế nào.

Để thành công, dù với tư cách các nhà đầu tư cá nhân hay một quốc gia, chúng ta cần phải học cách phân biệt sự thật với những quan điểm chính trị cá nhân và những định kiến mạnh mẽ của đại đa số các phương tiện truyền thông quốc gia.

Nói tóm lại, đọc bảng là một hoạt động mà tốt nhất nên để dành cho những tay chuyên nghiệp và các nhà đầu tư tổ chức, những người sẵn lòng dành hết thời gian để lĩnh hội trọn vẹn những sự phức tạp và rắc rối của nó. Đừng tự lừa dối mình khi nghĩ rằng đó là một con đường tắt dễ dàng để kiếm được lợi nhuận lớn. Hãy tuân theo những quy tắc của mình, và đừng để tình cảm tác động đến các quyết định của bạn.

CHƯƠNG 17

Bạn có nên mua quyền giao dịch chứng khoán, cổ phiếu Nasdaq, cổ phiếu mới phát hành, trái phiếu khả chuyển, cổ phiếu nước ngoài...?

Có lẽ bạn đang tự hỏi tại sao tôi lại đề cập tất cả những vấn đề này chỉ trong một chương. Hầu hết chúng đều là những hoạt động phức tạp, và do đó có vẻ như cần nhiều "đất" hơn để giải thích. Tuy nhiên, trong đa số trường hợp, tôi không tham gia vào những thể loại đầu tư này. Theo kinh nghiệm của tôi thì mặc dù đôi khi chúng cũng đáng giá, nhưng trong đa số trường hợp chúng thường tỏ ra rất mạo hiểm, thiếu an toàn, và/hoặc không bõ với thời gian và công sức mà bạn phải bỏ ra. Dù vậy, một số bạn đọc sẽ vẫn cảm thấy tò mò về chúng. Trước khi đầu tư, bạn phải biết mình đang tham gia vào việc gì. Đừng bao giờ nhảy xuống ao trước khi bạn biết nó sâu bao nhiêu.

Quyền giao dịch chứng khoán là gì và bạn có nên đầu tư vào chúng?

Quyền giao dịch chứng khoán là một phương tiện đầu tư theo đó bạn mua các quyền (tức các hợp đồng) mua ("gọi") hoặc bán ("đặt") một cổ phiếu, chỉ số chứng khoán, hoặc các mặt hàng khác tại một mức giá cụ thể trong một thời hạn cụ thể, gọi là "hạn giao dịch." Quyền giao dịch cổ phiếu mang tính đầu cơ rất cao và tiềm ẩn rủi ro lớn hơn rất nhiều so với cổ phiếu thông thường. Do đó, hầu hết các nhà đầu tư không nên mua hoặc bán quyền giao dịch cổ phiếu. Các nhà đầu tư thành công trước tiên phải học cách giảm thiểu mức độ rủi ro trong đầu tư của mình chứ không phải làm tăng nó lên. Sau khi một người đã chứng minh được rằng anh hoặc cô ta có thể kiếm lời bằng cổ phiếu phổ thông va có đủ kiến thức đầu tư cũng như kinh nghiệm thực tế, đến khi đó việc mua bán các quyền giao dịch một cách hạn chế có thể được cân nhắc một cách thận trọng.

Quyền giao dịch cổ phiếu giống như một ván bài "được ăn cả, ngã về không." Nếu bạn mua một quyền "gọi" (tức quyền mua) cổ phiếu General Motors trong ba tháng, bạn sẽ trả một khoản phí để được phép mua 100 cổ phần General Motors tại một mức giá nhất định trong vòng ba tháng tới. Khi mua quyền gọi, bạn mong đợi giá của cổ phiếu tăng lên, vì vậy nếu một cổ phiếu hiện đang giao dịch ở giá 95 đô-la, bạn có thể mua một quyền gọi tại mức giá 100 đô-la. Nếu cổ phiếu tăng lên 130 đô-la trong ba tháng (và bạn chưa bán quyền giao dịch của mình), bạn có thể thực hiện quyền và bỏ túi 30 đô-la chênh lệch trừ đi khoản phí đã phải trả. Ngược lại, nếu ba tháng đã trôi qua mà cổ phiếu GM không vận hành như mong đợi, bạn sẽ không thực hiện quyền, nó sẽ hết hạn và bạn mất khoản phí. Chắc bạn đã đoán ra, quyền "đặt" (tức quyền bán) được tiến hành theo kiểu cách tương tự, ngoại trừ việc bạn "đặt cược" vào "cửa" giá cổ phiếu sẽ giảm thay vì tăng.

Hạn chế rủi ro khi mua bán quyền giao dịch

Nếu bạn đang cân nhắc mua bán quyền giao dịch chứng khoán, bạn cần phải giới hạn tỉ lệ tổng vốn đầu tư vào đó. Một giới hạn hợp lý là 10% tới 15%. Bạn cũng cần áp dụng một quy tắc về dự định cắt giảm thiệt hại ở tỉ lệ nào. Tỉ lệ thiệt hại cần cắt bỏ thường sẽ cao hơn 8% do các quyền giao dịch bất ổn hơn nhiều so với cổ phiếu. Nếu quyền giao dịch dao động nhanh gấp ba lần cổ phiếu, thì có thể 20% tới 25% là tỉ lệ thiệt hại tối đa có thể chịu đựng. Về phía lợi nhuận, có thể bạn nên cân nhắc một quy luật rằng bạn đã thu gần hết lợi nhuận khi giá của quyền giao dịch tăng lên 50% tới 75%.

Một số khía cạnh của quyền giao dịch đưa ra những thách thức. Mua quyền giao dịch trong khi giá của nó có thể bị tác động mạnh vì những thay đổi của quy luật cung cầu do lượng giao dịch quá "mỏng" hoặc độ "loãng" quá thấp có thể sẽ gây rắc rối. Một khả năng gây rắc rối khác là các quyền giao dịch có thể bị đẩy giá lên cao một cách giả tạo và nhất thời do biến động ngắn hạn của giá cổ phiếu hoặc của thị trường chung.

Chỉ mua cổ phiếu tốt nhất

Khi tôi mua quyền giao dịch, điều rất hiếm khi xảy ra, tôi thích mua quyền giao dịch của những cổ phiếu ấn tượng và có thành tích tốt nhất, mặc dù khoản phí mà bạn phải trả sẽ cao hơn. Một lần nữa, bạn muốn quyền giao dịch những cổ phiếu tốt nhất chứ không phải rẻ nhất. Bí quyết kiếm tiền qua quyền giao dịch cũng không có gì khác so với qua cổ phiếu. Bạn phải phân tích và lựa chọn đúng cổ phiếu và đúng thời điểm. Do vậy, bạn phải áp dụng công thức CAN SLIM và chọn cổ phiếu tốt nhất tại thời điểm tốt nhất. Nếu bạn làm như thế và nếu bạn đúng, giá của quyền giao dịch sẽ tăng lên theo giá của cổ phiếu, ngoại trừ việc quyền giao dịch sẽ tăng giá nhanh hơn nhiều theo nguyên tắc đòn bẩy.

Với việc chỉ mua quyền giao dịch những cổ phiếu tốt nhất, bạn cũng giảm thiểu được "độ chênh giá" do độ "loãng" thấp. (Độ chênh giá là khoảng cách biệt giữa mức giá mà bạn muốn mua với mức giá mà bạn phải trả trong thực tế khi thực hiện lệnh. Cổ phiếu càng "loãng" thì độ chênh giá càng thấp.) Với những cổ phiếu có độ loãng thấp (tức những cổ phiếu huy động vốn nhỏ), độ chênh giá có thể càng nhiều, và hoàn toàn có thể làm bạn thua lỗ. Trong một số trường hợp, nếu chỉ mua một vài hợp đồng, bạn có thể chứng kiến tỉ lệ chênh giá lên đến 20%. Mua quyền giao dịch của những cổ phiếu giá thấp, độ loãng thấp cũng tương tự như trò chơi carnival, trong đó bạn phải đánh ngã tất cả mọi chai sữa cùng một lúc. Đó là một trò chơi bịp bợm. Việc bán quyền giao dịch cũng sẽ rủi ro không kém đối với một cổ phiếu "mỏng" (huy động vốn nhỏ).

Trong một giai đoạn thị trường suy thoái, bạn có thể cân nhắc việc mua các quyền giao dịch "đặt" của từng cổ phiếu riêng biệt hoặc của một chỉ số chứng khoán lớn như S&P, cùng với việc bán khống cổ phần của các cổ phiếu phổ thông. Bạn không cần phải có hướng giá đi lên để giao dịch chứng khoán khi chọn quyền giao dịch đặt. Đôi khi quy luật giá hướng lên dành cho các cổ phiếu bán khống được liệt kê ở sàn giao dịch hoặc công ty môi giới của bạn không thể cho mượn cổ phiếu khiến việc bán khống trở nên khó khăn hơn so với mua quyền giao dịch đặt.

Nói chung việc mua quyền giao dịch đặt trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng là không khôn ngoan. Tại sao bạn lại muốn làm con cá duy nhất cố bơi ngược dòng kia chứ?

Nếu bạn nghĩ một cổ phiếu đang lên giá và đã đúng lúc để mua, hãy mua nó, hoặc mua một quyền giao dịch dài hạn và đưa lệnh của bạn vào thị trường chung. Nếu đã đến lúc phải bán, hãy bán ở thị trường chung. Thị trường dành riêng cho các quyền giao dịch thường mỏng hơn và không loãng bằng bản thân cổ phiếu thật.

Nhiều nhà kinh doanh quyền giao dịch nghiệp dư thường đặt ra mức giá giới hạn trong lệnh của họ. Một khi đã hình thành thói quen đặt ra các mức giá giới hạn, họ sẽ mãi mãi thay đổi các mức giới hạn đó khi giá ngày càng rời xa khỏi các giới hạn. Thật khó mà duy trì sự phán xét tỉnh táo khi mà bạn cứ phải lo lắng về việc thay đổi các mức giới hạn từng 1/8, ¼, và ½ điểm (hoặc các giá trị thập phân tương ứng của chúng). Khi cuối cùng bạn chọn được một cổ phiếu thắng lợi lớn trong năm, cổ phiếu sẽ tăng giá gấp ba lần, bạn sẽ đánh mất cơ hội bởi lẽ bạn đã đặt lệnh với mức giới hạn thấp hơn giá thật của thị trường ¼ điểm.

Bạn không bao giờ kiếm được những khoản lợi nhuận lớn trên thị trường chứng khoán chỉ với 1/8 hay ¼ điểm. Bạn còn có thể bị lỗ nặng khi chứng khoán của bạn gặp phải rắc rối và bạn thất bại trong việc bán cổ phiếu và rút chân ra vì đã đặt mức giá giới hạn cho lệnh bán của mình. Mục tiêu của bạn là đúng với những biến động lớn chứ không phải với những biến động nhỏ nhoi này.

Quyền giao dịch ngắn hạn mang tính rủi ro cao hơn

Nếu có mua quyền giao dịch chứng khoán, tốt hơn bạn nên chọn với những thời hạn dài, chẳng hạn như 6 tháng. Điều này sẽ giảm thiểu nguy cơ quyền giao dịch của bạn hết hạn trước khi cổ phiếu mà bạn chọn có cơ hội thể hiện mình. Bây giờ để tôi nói với bạn điều này, bạn nghĩ hầu hết các nhà đầu tư thường làm gì? Tất nhiên là họ mua các quyền giao dịch ngắn hạn – từ 30 tới 90 ngày – vì những quyền giao dịch đó rẻ hơn và có biến động giá nhanh hơn theo cả hai chiều lên và xuống!

Vấn đề với các quyền giao dịch ngắn hạn là bạn có thể chọn đúng cổ phiếu, nhưng thị trường chung có thể đang rơi vào một đợt suy thoái trung bình, và tất cả mọi cổ phiếu có thể đều xuống giá vào cuối thời hạn quá ngắn ngủi, thế là bạn mất hết

quyền giao dịch của mình vì thị trường chung. Đây cũng là lý do bạn sẽ muốn kéo dài khoảng cách giữa các ngày mua và hạn giao dịch qua nhiều tháng.

Giữ cho việc mua bán quyền giao dịch đơn giản

Một điều bạn cần luôn luôn ghi nhớ là bạn phải giữ cho hoạt động đầu tư của mình đơn giản hết mức có thể. Đừng để ai đó "dụ dỗ" bạn tham gia đầu tư những thứ như "hợp đồng mua một bán hai," "hợp đồng hai chiều cùng giá," và "hợp đồng hai chiều."

"*Hợp đồng mua một bán hai*" là một hình thức quyền giao dịch truyền thống kết hợp một lệnh "gọi" với hai lệnh "đặt" của cùng một loại chứng khoán, tại cùng một mức giá và có cùng thời hạn giao dịch (tính theo ngày). Mức phí thấp hơn so với mua độc lập từng quyền giao dịch.

"*Hợp đồng hai chiều cùng giá*" có hai loại ngắn và dài hạn. Hợp đồng hai chiều cùng giá dài hạn bao gồm một lệnh gọi và một lệnh đặt dài hạn của cùng một chứng khoán, tại cùng mức giá và có cùng *tháng* hết hạn giao dịch. Một "hợp đồng hai chiều cùng giá" ngắn hạn bao gồm một lệnh gọi và một lệnh đặt ngắn hạn của cùng chứng khoán, tại cùng mức giá và có cùng tháng hết hạn giao dịch.

"*Hợp đồng hai chiều,*" là hợp đồng mua và bán các quyền giao dịch có cùng thời hạn.

Chọn đúng dù chỉ một cổ phiếu hoặc quyền giao dịch đang tăng trưởng là điều rất khó. Nếu bạn cảm thấy hoang mang và bắt đầu "đánh cả hai cửa" (dù là ngắn hạn hay dài hạn), bạn tin hay không thì tuỳ, nhưng bạn có thể thua ở cả hai cửa. Cụ thể là, nếu một cổ phiếu lên giá, bạn có thể bán sớm quyền "đặt" để giảm thiểu thiệt hại, để rồi sau đó chứng kiến cổ phiếu đổi hướng đi xuống, còn bạn thì thua lỗ trên lệnh "gọi." Điều ngược lại cũng có thể xảy ra. Đây là một trò chơi tâm lý rất nguy hiểm mà có lẽ bạn nên tránh.

Bạn có nên viết quyền giao dịch chứng khoán?

Viết quyền giao dịch chứng khoán là một câu chuyện hoàn toàn khác với mua quyền giao dịch. Bản thân tôi không bị hấp dẫn nhiều bởi chiến thuật viết quyền giao dịch cổ phiếu.

Người viết một quyền "gọi" sẽ nhận được một khoản phí hoặc thù lao nhỏ đổi lại việc trao cho người khác (tức người mua) quyền "gọi" và mua cổ phiếu của người viết tại một mức giá nhất định, trong một thời hạn nhất định. Trong những giai đoạn tăng trưởng, tôi thích đóng vai người mua các quyền "gọi" hơn là người viết (tức người bán). Còn trong những giai đoạn suy thoái, tôi chỉ ngồi ngoài hoặc bán khống.

Người viết quyền gọi chỉ bỏ túi một khoản phí nhỏ và, đổi lại, thường bị khóa chặt trong suốt thời hạn thực hiện quyền đó. Lỡ cổ phiếu gặp rắc rối và rớt giá mạnh thì sao? Khoản phí nhỏ chắc chắn không đủ để bù lỗ. Dĩ nhiên là có những thủ đoạn mà người viết có thể áp dụng, chẳng hạn như mua một quyền "đặt" của cùng cổ phiếu đó để phòng vệ, nhưng khi đó vấn đề trở nên quá rắc rối và người viết có thể rơi vào tình trạng "cù cưa" không ngã ngũ.

Thế nếu cổ phiếu tăng giá gấp đôi thì sao? Người viết sẽ bị mất số cổ phiếu và đổi lại một khoản phí tương đối nhỏ là đánh mất tất cả cơ hội thu lợi lớn. Tại sao lại mạo hiểm tham gia thị trường chứng khoán chỉ để thu về những khoản lợi tức nhỏ nhoi trong khi không có cơ hội thu hoạch lớn? Đây không phải là lý do bạn sẽ nghe được từ số đông mọi người, nhưng một lần nữa những điều mà đại đa số nói hoặc làm ở thị trường chứng khoán thường không đáng quan tâm.

Viết các quyền "gọi khống," theo tôi là việc làm còn ngu ngốc hơn. Người viết "quyền gọi khống" sẽ nhận được một khoản phí nhỏ để viết quyền mua một cổ phiếu mà anh ta không sở hữu, vì vậy sẽ chẳng có gì bảo vệ cho anh ta một khi cổ phiếu đó "trở chứng."

Có thể những nhà đầu tư lớn đang gặp rắc rối trong việc làm cho nguồn vốn đầu tư của mình sinh lợi trong thời gian gần đây muốn tìm cách bổ sung chút ít giá trị bằng cách viết những quyền giao dịch ngắn hạn với những cổ phiếu mà họ đang sở hữu và cảm thấy giá đã lên quá cao. Tuy nhiên, tôi luôn luôn nghi ngờ những phương pháp kiếm tiền có vẻ quá dễ. Có rất ít "bữa trưa miễn phí" trên thị trường chứng khoán, bạn biết đấy!

Những cơ hội tuyệt vời với cổ phiếu Nasdaq

Cổ phiếu Nasdaq không được giao dịch tại một sàn giao dịch niêm yết mà được giao dịch qua hệ thống máy tính. Thị trường này trong những năm gần đây đã nổi bật lên với rất nhiều các ECN (Electronic Communication Networks – mạng giao tiếp điện tử) như Instinet, SelectNet, Redibook, Archipelago, giúp người bán và người mua tiếp xúc với nhau trong mỗi mạng, và qua đó các lệnh giao dịch có thể được định tuyến và thực thi. Nasdaq là một sân chơi đặc biệt, thông thường dành cho những công ty mới, ít danh tiếng. Nhưng hiện nay ngay cả những công ty nổi tiếng ở NYSE cũng hoạt động mạnh trên thị trường Nasdaq. Ngoài ra, những cải tổ trong suốt thập niên 1990 đã xóa bỏ những nhược điểm từng đe dọa Nasdaq.

Thông thường có hàng trăm cổ phiếu tăng tiến mới hấp dẫn trên thị trường Nasdaq. Đó cũng là mái nhà của một số trong những công ty lớn nhất Hoa Kỳ. Chắc chắn bạn nên cân nhắc việc mua những cổ phiếu Nasdaq chất lượng cao được các tổ chức bảo trợ và thỏa mãn các quy tắc CAN SLIM.

Đôi khi các chứng khoán giao dịch qua máy tính có thể có độ loãng thấp hơn trong những giai đoạn thị trường rất xấu. Trong những giai đoạn thị trường quá xấu, một số nhà môi giới qua mạng không thiết lập thị trường nữa hoặc trả lời điện thoại rất chậm chạp khi bạn cần liên lạc. Những luật xử lý lệnh giao

dịch mới, mạng Internet, và các mạng ECN cạnh tranh đã giúp giải quyết rốt ráo vấn đề này.

Để có được độ linh hoạt và an toàn tối đa, điều mang ý nghĩa sống còn là duy trì khả năng tiêu thụ trong mọi khoản đầu tư của bạn, bất chấp chúng được giao dịch tại NYSE hay trên hệ thống Nasdaq. Một cổ phiếu phổ thông có bảo trợ tổ chức với khối lượng giao dịch lớn hơn mức bình quân hàng ngày là thành lũy phòng ngự hiệu quả nhất của bạn trước một thị trường bất kham.

Bạn có nên mua những cổ phiếu niêm yết lần đầu (IPO)?

IPO – Initial Public Offering, là một công ty lần đầu tiên niêm yết cổ phiếu công khai. Thông thường tôi không khuyến khích các nhà đầu tư mua cổ phiếu IPO. Có một số lý do giải thích cho điều này.

Trong số rất nhiều cổ phiếu IPO được niêm yết hàng năm, chỉ có một vài cổ phiếu thực sự chất lượng. Những cổ phiếu chất lượng cao đó sẽ có nhu cầu rất lớn tạo ra bởi các tổ chức (những người đầu tiên đầu tư vào chúng) nên cho dù có thể mua được chăng nữa thì cũng chỉ có thể nhận được một phần chia rất nhỏ. Thực tế là nếu bạn, với tư cách là một nhà đầu tư cá nhân, có thể có được tất cả số cổ phần mà bạn muốn, thì có lẽ những cổ phiếu IPO này không đáng sở hữu.

Mạng Internet và một số nhà môi giới chứng khoán giá rẻ đã giúp các nhà đầu tư cá nhân dễ tiếp cận các cổ phiếu IPO hơn, tuy vậy một số nhà môi giới đặt ra giới hạn thời gian tối thiểu bạn phải giữ cổ phiếu (không được bán) sau khi công ty niêm yết. Đây là một điều kiện nguy hiểm vì sẽ không thể rút chân ra khi bạn muốn. Có thể bạn còn nhớ trong cơn cuồng loạn của các IPO trong năm 1999 và đầu năm 2000, một số cổ phiếu mới đã bay vọt lên như tên lửa trong một hoặc hai ngày đầu giao dịch để rồi sụp đổ và không thể phục hồi.

Nhiều IPO được cố tình bán ra ở mức thấp hơn giá trị thật và do

đó tăng vọt trong ngày giao dịch đầu tiên, nhưng không ít cổ phiếu trong số chúng sau đó đã lên giá quá cao và rơi trở xuống. Vì các IPO không có lịch sử giao dịch nên bạn không thể biết chắc là chúng đã tăng giá quá cao hay chưa. Trong đa số trường hợp, khu vực đầu tư mang tính suy đoán này nên chừa lại cho các nhà đầu tư có kinh nghiệm, những người có điều kiện tiếp xúc với các thông tin nghiên cứu sâu cần thiết và có thể chia sẻ tỉ lệ rủi ro của các mặt hàng mới với nhiều khoản đầu tư đa dạng khác của họ.

Không cần phải nói thêm rằng bạn không thể mua một cổ phiếu mới khi nó còn thơ ấu. Thời điểm an toàn nhất để mua một IPO là khi nó đột phá lên sau đợt điều chỉnh và xây dựng nền tảng đầu tiên. Sau khi mặt hàng mới đã được giao dịch trên thị trường từ 2 – 3 tháng trở lên, bạn đã có trong tay dữ liệu quý giá về giá cả và khối lượng giao dịch của nó để đánh giá hoàn cảnh hiện tại. Luôn luôn sẽ có những công ty ngoại hạng với những sản phẩm mới ưu việt, lợi tức hiện tại tăng mạnh để cân nhắc lựa chọn từ danh sách dài những mặt hàng mới được niêm yết từ 3 tháng tới 3 năm trước. (Chuyên trang "Nước Mỹ mới" trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* sẽ giúp bạn khảo sát hầu như tất cả chúng. Bạn có thể mua những bài nghiên cứu về các công ty trong quá khứ với một mức phí nhỏ trên investors.com.)

Các nhà đầu tư có kinh nghiệm và hiểu biết những kỹ thuật lựa chọn và xác định thời điểm chính xác dứt khoát nên cân nhắc mua những mặt hàng mới khi chúng thành lập các khuôn mẫu đúng đắn. Chúng có thể là một nguồn cung cấp những ý tưởng mới dồi dào nếu được xử lý đúng cách. Hầu hết những cổ phiếu thắng lợi lớn nhất trong những năm gần đây đều mới được niêm yết trong khoảng 8 năm trở lại. Dù vậy, các mặt hàng mới có thể kém ổn định hơn và đôi khi phải trải qua những đợt điều chỉnh nặng nề trong những giai đoạn thị trường khó khăn. Điều này thường xảy ra sau một thời gian phát triển cuồng loạn của thị trường IPO khi tất cả mọi mặt hàng mới đều có vẻ là "hàng nóng." Ví dụ, những cuộc bùng nổ các mặt hàng mới vào đầu thập

niên 1960 và đầu năm 1983, cũng như những giai đoạn cuối 1999 – đầu 2000, gần như luôn luôn kéo theo một giai đoạn suy thoái.

Nên Quốc Hội, tại thời điểm những dòng này được viết vào năm 2002, một lần nữa hạ thấp mức thuế đầu tư tài chính để tạo ra sự thúc đẩy mạnh mẽ việc hình thành hàng nghìn công ty mới, phát triển nhanh. Cuộc nghiên cứu của chúng tôi đã chứng minh 80% số cổ phiếu đạt thành tích tốt trong thập niên 1980 và 1990 là những cổ phiếu mới được niêm yết công khai vài năm trước đó. Nước Mỹ hiện nay cần nối lại dòng chảy các công ty mới nhằm khơi nguồn cho những phát minh và các ngành công nghiệp mới... và từ đó sẽ tạo ra một nền kinh tế mạnh hơn, nhiều việc làm hơn, nhiều người đóng thuế hơn. Washington không bao giờ "lỗ" khi cắt giảm thuế đầu tư tài chính. Đó là việc làm cần thiết để nhóm lại và thổi bùng lên ngọn lửa của thị trường IPO và nền kinh tế Hoa Kỳ sau cuộc suy thoái trầm trọng trong lĩnh vực công nghệ cao trong các năm 2000 và 2001.

Trái phiếu khả chuyển là gì và bạn có nên đầu tư vào chúng?

Một trái phiếu khả chuyển cho phép bạn trao đổi (hay chuyển) trái phiếu của mình thành một thể loại đầu tư khác, điển hình là cổ phiếu phổ thông, tại một mức giá đã được xác định từ trước. Trái phiếu khả chuyển mang lại thu nhập cao hơn một chút cho cổ đông so với cổ phiếu phổ thông, cùng với triển vọng về một số lợi tức thường đi kèm theo cổ phiếu.

Trên lý thuyết thì một trái phiếu khả chuyển sẽ tăng giá với tốc độ ngang bằng cổ phiếu phổ thông nhưng sẽ giảm giá chậm hơn và ít hơn trong những đợt suy thoái. Tuy nhiên, cũng như đối với mọi lý thuyết khác, thực tế có thể diễn ra không giống như vậy. Ngoài ra còn có câu hỏi về độ loãng cần phải xem xét, do nhiều trái phiếu khả chuyển có thể bị khô kiệt trong những giai đoạn thị trường cực kỳ khó khăn.

Đôi khi các nhà đầu tư bị cuốn hút vào mặt hàng trung gian

này vì họ có thể vay vốn rất nhiều và tăng cường sức mạnh của họ (tăng thêm mãi lực). Điều này chỉ làm gia tăng tỉ lệ rủi ro của bạn. Việc tăng cường sức mạnh quá nhiều có thể sẽ nguy hiểm. Chính vì lý do này nên tôi không khuyến khích đa số nhà đầu tư mua trái phiếu khả chuyển.

Bạn có nên đầu tư vào những chứng khoán miễn thuế?

Nhà đầu tư bình thường không nên sử dụng phương tiện đầu tư kể trên (IRA, kế hoạch 401(k), và KEOGH có thể chấp nhận), trong đó phổ biến nhất là trái phiếu đô thị. Việc quan tâm quá nhiều tới mức thuế có thể gây nhầm lẫn và phủ bóng mờ lên quá trình đánh giá đầu tư bình thường. Lý lẽ thông thường cũng sẽ mách bảo bạn rằng nếu đầu tư vào các chứng khoán miễn thuế, khả năng IRS có thể quyết định kiểm toán khai báo thuế của bạn sẽ tăng lên rất nhiều.

Những người tìm kiếm quá nhiều lợi thế về mặt thuế suất thường xuyên kết thúc với việc đầu tư vào những dự án đáng ngờ hoặc mạo hiểm. Phải luôn cân nhắc quyết định đầu tư trước rồi sau đó mới tới vấn đề thuế. Điều này đặc biệt đúng trong thiên niên kỷ mới, một môi trường có thuế suất thấp hơn. Một trong những thuận lợi về thuế trong suốt thập niên 1980 và 1990 là sự cắt giảm lãi suất lợi tức tư bản.

Đây là Hoa Kỳ, nơi bất cứ ai thực sự làm việc nghiêm túc đều có thể thành công trong đầu tư. Hãy học cách tạo ra một lợi nhuận ròng, và khi bạn làm được điều đó, hãy tỏ ra hạnh phúc thay vì than vãn về việc phải đóng thuế vì có lãi. Hay bạn muốn giữ lấy cổ phiếu cho đến khi nào bị lỗ để khỏi phải đóng thuế? Bạn cần nhận thức ngay từ đầu rằng Chú Sam sẽ luôn luôn là cộng sự của bạn, và chú sẽ nhận phần chia của mình từ lương và từ lợi tức đầu tư của bạn.

Tôi chưa bao giờ mua một chứng khoán miễn thuế. Điều này cho phép tôi tự do tập trung vào tìm kiếm những cơ hội đầu tư

tốt nhất có thể. Khi những khoản đầu tư này sinh lợi, tôi cũng đóng thuế như mọi người khác.

Bạn có nên đầu tư vào cổ phiếu thu nhập?

Cổ phiếu thu nhập là những cổ phiếu chia cổ tức ở mức cao và thường xuyên, cung cấp một khoản thu nhập chịu thuế cho cổ đông. Những cổ phiếu này thường góp mặt trong các ngành công nghiệp "phòng ngự," chẳng hạn như sản phẩm tiện ích hoặc ngân hàng. Đa số mọi người không nên mua cổ phiếu phổ thông chỉ vì cổ tức hoặc thu nhập của chúng.

Người ta nghĩ rằng các cổ phiếu thu nhập mang tính ổn định cao và chỉ cần ngồi yên mà giữ chúng vì bạn luôn luôn nhận được những khoản chia cổ tức. Hãy thử hỏi chuyện bất cứ nhà đầu tư nào từng lỗ nặng với Ngân hàng Continental Illinois năm 1984 khi cổ phiếu của nó rơi từ 25 đô-la xuống 2 đô-la, hoặc với các công ty sản xuất dụng cụ điện bị vướng vào những rắc rối của kế hoạch năng lượng hạt nhân. Nhà đầu tư bị thiệt hại khi cổ phiếu sản phẩm điện đâm nhào xuống trong năm 1994, và điều tương tự cũng đã xảy ra khi ngành sản phẩm tiện ích sụp đổ ở California trong năm 2001. Theo lý thuyết, các cổ phiếu thu nhập sẽ an toàn hơn, nhưng bạn đừng lầm tưởng rằng chúng không thể bị giảm giá mạnh. Trong hai năm 1999-2000, AT&T đã rớt giá từ 60 đô-la xuống dưới 20 đô-la.

Nếu bạn mua cổ phiếu thu nhập, đừng cố mua cổ phiếu có mức chia cổ tức cao nhất. Cách tiếp cận đó nhiều khả năng đưa bạn tới với những cổ phiếu rủi ro lớn và chất lượng thấp. Cố tìm một mức chia cổ tức 2% hoặc 3% mỗi quý có thể khiến bạn bị thua lỗ lớn. Một công ty cũng có quyền, và có thể ngừng chia cổ tức nếu lợi nhuận trên cổ phần không đủ bù đắp cho khoản chia cổ tức đó, và bạn sẽ mất khoản thu nhập mà bạn mong đợi sẽ nhận được.

Nếu cần có nguồn thu nhập, lời khuyên của tôi là tập trung vào những cổ phiếu tốt nhất và đơn giản là rút dần 6% hoặc 7%

vốn đầu tư mỗi năm để chi tiêu. Bạn có thể bán ra một ít cổ phiếu và rút khoảng 1,5% mỗi quý. Rút vốn với tỉ lệ cao hơn không được khuyến khích, vì sẽ có lúc điều đó có thể làm suy kiệt nguồn vốn cơ bản của bạn.

Chứng nhận quyền mua cổ phần là gì và đầu tư vào chúng an toàn không?

Chứng nhận quyền mua cổ phần là một phương tiện đầu tư cho phép bạn mua một số lượng cổ phiếu xác định tại một mức giá xác định, đôi khi trong một thời hạn cụ thể, nhưng thông thường chúng không có giới hạn về thời gian. Nhiều giấy chứng nhận có giá rất rẻ và điều này khiến chúng có vẻ rất hấp dẫn.

Tuy nhiên, đa số nhà đầu tư nên tránh xa những giấy chứng nhận giá rẻ. Đây là một lĩnh vực phức tạp và đặc biệt nữa với khái niệm nghe có vẻ "ngon lành" nhưng có rất ít nhà đầu tư thật sự hiểu rõ. Câu hỏi thật sự được đặt ra là vấn đề lựa chọn đúng cổ phiếu để mua. Hay hơn cả là quên các chứng nhận quyền mua cổ phiếu đi.

Bạn có nên đầu tư vào các ứng cử sáp nhập?

Các ứng cử sáp nhập thường vận hành rất bất thường, vì vậy tôi không khuyến khích đầu tư vào chúng. Một số ứng cử sáp nhập tăng giá mạnh mẽ trước tin đồn về một vụ thu mua để rồi đột ngột rớt giá thê thảm khi thương vụ dự kiến bị đổ vỡ hoặc trước những tình huống không tiên liệu trước mới phát sinh. Nói cách khác, nó có thể là một hình thức kinh doanh rất rủi ro, bất ổn và trong đa số trường hợp nên để dành lại cho các chuyên gia giàu kinh nghiệm chuyên về lĩnh vực này. Thông thường tốt hơn bạn nên mua những công ty tốt, dựa trên công thức đánh giá CAN SLIM, thay vì cố đoán một công ty sẽ được bán hoặc sáp nhập với một công ty khác hay không.

Bạn có nên mua cổ phiếu nước ngoài?

Một số ít cổ phiếu nước ngoài có triển vọng tốt nếu được mua đúng thời điểm và đúng chỗ, nhưng tôi không khuyên mọi người lãng phí thời gian đầu tư vào chúng. Lợi tức triển vọng của một cổ phiếu nước ngoài phải cao gấp 2 hoặc 3 lần so với một công ty nổi bật của Hoa Kỳ mới đủ bù đắp tỉ lệ rủi ro gia tăng. Ví dụ như các nhà đầu tư chứng khoán nước ngoài cần phải hiểu và theo sát tình hình thị trường chung của quốc gia cụ thể mà họ quan tâm. Những thay đổi bất ngờ về tỉ lệ lãi suất, chính sách tiền tệ hoặc chính sách của chính quyền có thể khiến khoản đầu tư của bạn trở nên kém hấp dẫn hơn.

Các nhà đầu tư cá nhân thật sự không cần thiết phải tìm kiếm các cổ phiếu nước ngoài khi có tới hơn 10.000 chứng khoán để lựa chọn ở Hoa Kỳ. Năm 1982, một số ngân hàng lớn của chúng ta đã học được bài học cay đắng về rủi ro gia tăng khi họ vay những khoản lớn để đầu tư ra nước ngoài. Cổ phiếu nước ngoài nên dành cho những nhà chuyên môn của lĩnh vực đó và có thể trải mỏng tỉ lệ rủi ro cho nhiều cổ phiếu khác. Chúng ta có một vài quỹ đầu tư tín thác tốt nổi bật trong lĩnh vực chuyên môn này, vì vậy nếu bạn nhất định phải đầu tư vào cổ phiếu nước ngoài, hãy mua một lượng nhỏ cổ phần của một quỹ đầu tư tín thác được điều hành bởi các nhà chuyên môn như đã nói ở trên.

Hãy tránh những "cổ phiếu tiền xu" và chứng khoán giá thấp

Các thị trường Canada và Denver liệt kê nhiều cổ phiếu mà bạn có thể mua với giá chỉ một vài xu mỗi cổ phần. Tôi thành thật khuyên bạn tránh đặt cược vào những món hàng rẻ mạt như vậy vì mọi thứ đều được bán đúng với giá trị của nó. Tiền nào của ấy.

Các chứng khoán có vẻ rẻ này không xứng đáng để đầu tư và có chất lượng rất thấp. Mức độ rủi ro của chúng cao hơn rất

nhiều so với những món đầu tư chất lượng cao và có giá cao. Khả năng có những vận động đáng ngờ hoặc quảng cáo không trung thực cũng cao hơn đối với "cổ phiếu tiền xu." Tôi không thích mua bất cứ một cổ phiếu nào có giá thấp hơn 15 đô-la và bạn cũng nên như vậy. Những cuộc nghiên cứu của chúng tôi về các cổ phiếu siêu thành công đã cho thấy hầu hết chúng đều đột phá lên từ những nền tảng biểu đồ nằm trong khoảng từ 30 tới 50 đô-la mỗi cổ phần.

Hàng hóa giao sau là gì và bạn có nên đầu tư vào chúng?

Khái niệm "hàng hóa giao sau" dùng để chỉ việc mua hoặc bán một số lượng cụ thể của một loại hàng hóa, một mặt hàng tài chính, hoặc một chỉ số chứng khoán tại một mức giá xác định vào một ngày xác định trong tương lai. Đa số hàng hóa giao sau rơi vào các lĩnh vực hạt giống, kim loại quý, kim loại công nghiệp, lương thực, thịt, dầu hỏa, gỗ, và các loại sợi (gọi chung là hàng hóa), các mặt hàng tài chính, và những chỉ số chứng khoán. Nhóm tài chính bao gồm công trái và các loại trái phiếu của chính phủ, cộng thêm các loại ngoại tệ. Một trong những chỉ số chứng khoán được giao dịch tích cực nhất là chỉ số S&P 100, được biết đến rộng rãi hơn qua ký hiệu trên bảng giao dịch của nó là OEX.

Những nhà buôn lớn, chẳng hạn như Hershey, sử dụng thị trường hàng hóa giao sau để "đánh bao vây." Ví dụ, Hershey có thể khóa chặt mức giá hiện tại bằng cách đặt mua trong tháng 5 một lô hàng hạt ca cao sẽ được giao trong tháng 12, trong khi họ thu xếp một thoả thuận trên thị trường tiền mặt.

Có lẽ tốt nhất các nhà đầu tư cá nhân không nên tham dự vào thị trường hàng hóa giao sau. Các mặt hàng giao sau vô cùng bất ổn và mang tính dự đoán cao hơn rất nhiều so với cổ phiếu phổ thông. Đây không phải là sân chơi cho những nhà đầu tư nhỏ hoặc ít kinh nghiệm trừ khi bạn muốn đánh bạc hoặc muốn hết tiền nhanh chóng.

Tuy nhiên, khi một nhà đầu tư đã có 4 hoặc 5 năm kinh nghiệm và đã chứng minh một cách chắc chắn năng lực kiếm tiền từ cổ phiếu phổ thông, những "trái tim dũng cảm" có thể cân nhắc đầu tư vào thị trường hàng hóa giao sau.

Với hàng hóa giao sau, khả năng đọc và hiểu biểu đồ càng quan trọng hơn. Khuôn mẫu giá trên biểu đồ của loại hàng hóa giao sau cũng tương tự với cổ phiếu phổ thông. Theo dõi biểu đồ của loại hàng hóa giao sau cũng có thể giúp nhà đầu tư cổ phiếu đánh giá được những thay đổi về hoàn cảnh cơ bản của nền kinh tế quốc gia.

Bạn chỉ có thể kinh doanh một số lượng tương đối nhỏ các mặt hàng giao sau. Nhờ đó mà các nhà đầu cơ khôn ngoan có thể tập trung vào quá trình phân tích của họ. Những quy luật và hệ thống thuật ngữ trong giao dịch hàng hóa giao sau rất khác biệt và mức độ rủi ro cao hơn rất nhiều lần, vì vậy các nhà đầu tư tuyệt đối cần giới hạn tỉ lệ vốn của mình trong quỹ đầu tư có thể kinh doanh hàng hóa giao sau. Có một số sự kiện phải lo lắng trong kinh doanh hàng hóa giao sau, chẳng hạn như những ngày "giới hạn xuống" khi nhà kinh doanh thậm chí không được phép bán ra để cắt giảm thiệt hại. Việc quản lý rủi ro (nghĩa là điều chỉnh kích thước vốn đầu tư và cắt giảm thiệt hại mau chóng) là quan trọng hơn bao giờ hết trong kinh doanh hàng hóa giao sau. Bạn cũng không bao giờ nên mạo hiểm quá 5% tổng vốn của mình trong bất kỳ một tài khoản kinh doanh hàng hóa giao sau nào. Tuy ít nhưng vẫn có khả năng bạn sẽ bị mắc kẹt với một tài khoản giao sau trải qua một loạt những ngày "giới hạn xuống," hoặc "giới hạn lên." Hàng hóa giao sau có thể trở nên rất nguy hiểm và có thể gây thiệt hại nặng nề; khiến bạn hoàn toàn trắng tay.

Bạn có nên mua vàng, bạc, hoặc kim cương?

Như bạn có thể phỏng đoán, thông thường tôi không khuyến khích đầu tư vào kim loại quý hoặc đá quý.

Nhiều đối tượng đầu tư thuộc loại này có lịch sử đáng ngờ, chúng lên xuống quá mạnh với rất ít sự bảo vệ cho các nhà đầu tư nhỏ. Chẳng có Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch nào bảo vệ bạn trước những tuyên bố cường điệu và thậm chí là gian dối của một số nhà buôn kim loại quý. Nhiều cuốn sách đã nhấn mạnh dự đoán vàng sẽ vọt lên đến vài nghìn đô-la và đất nước ta sẽ suy kiệt. Kim cương thì được tuyên truyền trước công chúng với luận điệu gần như lừa dối, đảm bảo rằng giá của chúng sẽ luôn luôn tăng vì trước kia chúng vẫn chỉ tăng lên. Mọi người được rót vào tai luận điệu sai lầm là giá kim cương hoàn toàn được nhà DeBeers kiểm soát và thiết lập.

Những kiểu đầu tư này có thể mang tính đầu cơ rất cao, và sau một thời gian điên loạn với những mức giá thổi phồng, nhiều nhà đầu tư sẽ bị bỏ mặc với những món đầu tư mà họ đã mua với cái giá quá cao. Bên cạnh đó, dấu ấn lợi nhuận của những kẻ môi giới trong những giao dịch loại này đôi khi quá nặng. Hơn nữa, những khoản đầu tư này không trả lãi hoặc cổ tức.

Vàng, bạc, và kim cương đều đã lên đến đỉnh tăng trưởng dài hạn trong năm 1980 và kể từ đó đến giờ vẫn chưa phục hồi. Có những lúc các mặt hàng này tăng trưởng trở lại đến một mức độ nào đó. Tuy nhiên, dựa vào những cơn điên loạn đầu cơ đã từng xảy ra, chẳng có cách nào biết được sẽ còn phải tốn bao nhiêu thời gian nữa để hoàn toàn quét sạch sự thừa mứa trong quá khứ.

Nhìn chung, vàng sẽ có những đợt tăng giá ngắn, trôi qua nhanh do những nỗi sợ hãi và e ngại trước những vấn đề tiềm ẩn ở một số quốc gia nước ngoài nhất định. Việc kinh doanh loại hàng hóa này có thể là một trò chơi rất cảm tính và không ổn định, vì vậy tôi đề nghị bạn nên thận trọng.

Có thể tại một số thời điểm những khoản đầu tư nhỏ vào các mặt hàng nói trên sẽ trở nên đúng lúc và hợp lý. Tuy nhiên, ngay cả trong trường hợp này, các nhà đầu tư vẫn phải đối diện với khả năng tiêu thụ yếu kém của thị trường. Khả năng tiêu thụ trở

thành vấn đề sống còn khi bạn quyết định bán và gặp khó khăn trong việc tìm kiếm một người mua ở mức giá mà bạn đưa ra.

Ngày nay, nhiều món đầu tư thuộc loại này không thích đáng và an toàn như vẻ bề ngoài của chúng. Bạc ít được sử dụng hơn khi những công ty nhiếp ảnh đã chuyển sang sử dụng đĩa từ để lưu trữ và phim cũng không còn sử dụng kim loại quý này nữa. Kết quả là bạc có lẽ sẽ bớt hấp dẫn với tư cách là một phương tiện đầu tư trong tương lai. Quy luật cung cầu cũng là một nhân tố quan trọng. Khi giá kim cương sụp đổ trong năm 1980, nhiều nhà đầu tư đã ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng quy luật cung cầu có thể tác động lên những khoản đầu tư của họ mạnh đến mức nào. Những nguồn cung cấp kim cương mới được bổ sung trên thị trường thế giới và đã khiến giá rơi xuống. Một số nhà đầu tư đã thua lỗ rất nhiều tiền khi đầu tư vào những mặt hàng đó.

Bạn có nên đầu tư vào bất động sản?

Có, nhưng phải đúng nơi và đúng lúc.

Tôi hoàn toàn tin rằng mọi người đều phải lao động với mục tiêu là sở hữu một ngôi nhà, xây dựng một tài khoản tiết kiệm, và đầu tư vào cổ phiếu phổ thông hoặc một quỹ đầu tư tín thác đầu tư vào cổ phiếu tăng tiến. Sở hữu một ngôi nhà từng là mục tiêu của đa số mọi người. Khả năng vay những khoản vay dài hạn với lãi suất thấp đã tạo ra đòn bẩy giúp người Mỹ biến những khoản đầu tư lớn vào bất động sản trở thành điều hoàn toàn khả thi.

Bất động sản là một phương tiện đầu tư nổi tiếng bởi lẽ nó dễ hiểu và có thể mang lại lợi nhuận rất lớn. Hơn hai phần ba số gia đình người Mỹ hiện nay sở hữu nhà riêng. Thời điểm và mức hỗ trợ có vẻ hợp lý. Tuy nhiên, không phải mọi trường hợp đều tốt đẹp. Người ta có thể và vẫn đang thua lỗ với bất động sản do những hoàn cảnh không tốt như sau:

1. Họ chọn lựa kém ngay từ đầu khi mua nhà trong một khu vực đang giảm giá trị hoặc không tăng giá, hoặc từng có lúc giảm giá.
2. Họ mua tại mức giá quá cao sau nhiều năm thị trường lên cơn sốt và ngay trước một cuộc điều chỉnh lớn của nền kinh tế hoặc trong khu vực địa lý mà họ sở hữu bất động sản. Điều này có thể xảy ra nếu có sự đình đốn lớn về công nghiệp, chẳng hạn như một nhà sản xuất máy bay hoặc nhà máy cán thép đóng vai trò rường cột của nền kinh tế địa phương bị đóng cửa.
3. Họ đã không lượng đúng sức mình khi chấp nhận những khoản thanh toán cho bất động sản quá lớn, hoặc nguồn thu nhập của họ giảm đi do bị mất việc hay do tiền thuê nhà tăng lên, nếu họ đang ở nhà thuê.
4. Họ là nạn nhân của hỏa hoạn, lũ lụt, bão, động đất, hay những thiên tai khác.

Tiền vốn và kỹ năng của bạn thông thường được phát triển tốt nhất khi tập trung vào việc mua và bán một cách đúng đắn những cổ phiếu tăng tiến chất lượng cao thay vì phân tán nỗ lực trên vô số những lựa chọn đầu tư khác mạo hiểm hơn hoặc ít hứa hẹn hơn. Đối với mọi khoản đầu tư, hãy tiến hành những nghiên cứu cần thiết trước khi bạn đưa ra quyết định. Nên nhớ, không có khoản đầu tư nào mà không có mức độ rủi ro. Đừng để ai lừa phỉnh bạn là có những thứ như thế.

CHƯƠNG 18

Cách bạn có thể kiếm được một triệu đô-la với các quỹ đầu tư tín thác

Quỹ đầu tư tín thác là gì?

Quỹ đầu tư tín thác là một tài khoản đầu tư cổ phiếu đa dạng được một công ty đầu tư chuyên nghiệp quản lý, thông thường là với một khoản phí quản lý nhỏ. Nhà đầu tư sẽ mua cổ phần của bản thân quỹ đầu tư và hưởng lợi hoặc chịu lỗ theo lợi nhuận hoặc thua lỗ của các cổ phiếu đã được mua.

Thứ quan trọng nhất mà bạn nhận được khi mua cổ phần của một quỹ đầu tư tín thác là một ban quản trị chuyên nghiệp sẽ giúp bạn đưa ra các quyết định trên thị trường chứng khoán. Bạn phải đối xử với quỹ đầu tư tín thác khác với cách mà bạn xử lý những cổ phiếu đơn lẻ. Một cổ phiếu có thể bị rớt giá và không bao giờ tăng trở lại nữa. Đó là lý do bạn *luôn luôn* phải cắt giảm thiệt hại. Ngược lại, một quỹ đầu tư đa dạng vào các cổ phiếu tăng tiến nội địa được chọn lựa kỹ lưỡng và được điều hành bởi một công ty quản lý danh tiếng sẽ luôn luôn hồi phục sau những đợt điều chỉnh nặng nề thường xảy ra trong những giai đoạn thị

trường suy thoái. Lý do chúng phục hồi được là do những quỹ này đầu tư rất đa dạng trên một phạm vi rất rộng và thường dự phần vào mọi giai đoạn tăng trưởng của nền kinh tế Hoa Kỳ.

Cách dễ nhất để trở thành triệu phú

Các quỹ đầu tư tín thác là phương tiện đầu tư tuyệt vời nếu bạn học được cách sử dụng chúng đúng cách. Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư không biết cách tận dụng chúng vì lợi ích của chính họ.

Điều đầu tiên cần phải hiểu là những khoản lợi tức lớn trong các quỹ đầu tư tín thác chỉ được tạo ra sau nhiều chu kỳ thị trường (tức là những giai đoạn thị trường tăng trưởng và suy thoái). Điều này có nghĩa là một thời gian 10, 15, 20 năm hoặc dài hơn nữa. Để trụ vững qua khoảng thời gian dài đó đòi hỏi phải kiên nhẫn và tin tưởng. Nó cũng giống như bất động sản. Nếu bạn mua một ngôi nhà và sau đó tỏ ra nóng nảy, bán nó đi chỉ sau 3 hoặc 4 năm, có thể bạn chẳng lời được xu nào hết. Cần phải có thời gian thì tài sản của bạn mới có thể gia tăng giá trị.

Sau đây là cách mà tôi tin rằng bạn, với tư cách là một nhà đầu tư vào quỹ khôn ngoan, nên lập kế hoạch và đầu tư. Bạn hãy chọn một quỹ đầu tư đa dạng vào cổ phiếu tăng tiến nội địa có thành tích nằm trong ¼ dẫn đầu của tất cả các quỹ trong 3 hoặc 5 năm trở lại đây. Có lẽ nó sẽ có tỉ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm vào khoảng 20%. Quỹ này cũng phải tỏ ra vượt trội trước nhiều quỹ đầu tư vào cổ phiếu tăng tiến nội địa khác trong 12 tháng gần nhất. Bạn sẽ muốn tham khảo một nguồn đáng tin cậy về thông tin này. Nhiều tạp chí đầu tư thường nghiên cứu thành tích của các quỹ mỗi quý. Nhà môi giới chứng khoán hoặc thư viện địa phương của bạn sẽ có những dịch vụ đánh giá thành tích của các quỹ đầu tư đặc biệt, chẳng hạn như Wiesenberger Thomson Financial hoặc Lipper Inc., nhờ đó bạn có thể có được một cái nhìn khách quan về quỹ đầu tư mà bạn

đang quan tâm. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* cũng đánh giá các quỹ đầu tư tín thác dựa trên thành tích 36 tháng của chúng (theo thang điểm từ A+ tới E) cùng với những thông số chất lượng khác dựa trên những thời hiệu khác. Bạn hãy tập trung nghiên cứu những quỹ đầu tư tín thác được chấm điểm A hoặc A+ trên IBD. Quỹ mà bạn chọn không nhất thiết phải nằm trong tốp 3 hoặc 4 quỹ dẫn đầu mỗi năm mới có thể đem lại cho bạn lợi nhuận to lớn sau 10 hoặc 15 năm.

Bạn cũng nên tái đầu tư các khoản cổ tức và phân phối lợi nhuận (những khoản lợi nhuận được chia cho bạn khi quỹ đầu tư bán ra các loại cổ phiếu hoặc trái phiếu) để thu lợi từ lãi kép sau nhiều năm.

Phép màu của lãi kép

Cách tạo nên một sản nghiệp với các quỹ đầu tư tín thác là qua lãi kép. Lãi kép xảy ra khi lợi nhuận của bạn tự thân nó lại sinh ra thêm lợi nhuận (tức là mọi khoản lợi tức được chia cộng với mọi khoản chia cổ tức đều được tái đầu tư), sẽ cho bạn thấy những tổng số kỳ diệu. Thời gian đầu tư càng dài thì lãi kép sẽ càng trở nên mạnh mẽ.

Để thu được lợi nhuận lớn nhất từ lãi kép, cần phải chọn lựa quỹ đầu tư một cách cẩn thận, *và* cần phải gắn bó với nó qua một thời gian dài. Ví dụ, nếu bạn mua 10.000 đô-la cổ phiếu của một quỹ đầu tư đa dạng vào cổ phiếu tăng tiến nội địa có tỉ lệ tăng trưởng bình quân 15% mỗi năm qua một thời gian 35 năm, sau đây là những con số xấp xỉ với kết quả có thể xảy ra, nhờ có phép màu của lãi kép:

Năm năm đầu	10.000 đô-la	trở thành	20.000 đô-la
Năm năm kế tiếp	20.000 đô-la	trở thành	40.000 đô-la
Năm năm kế tiếp	40.000 đô-la	trở thành	80.000 đô-la
Năm năm kế tiếp	80.000 đô-la	trở thành	160.000 đô-la

Năm năm kế tiếp	160.000 đô-la	trở thành	320.000 đô-la
Năm năm kế tiếp	320.000 đô-la	trở thành	640.000 đô-la
Năm năm kế tiếp	640.000 đô-la	trở thành	**1,28 triệu đô-la**

Giả sử bạn còn đầu tư bổ sung 2.000 đô-la mỗi năm và cũng để nó sinh lãi kép. Trong trường hợp đó tổng tài sản của bạn sẽ trở thành hơn 3 triệu đô-la! Bây giờ hãy thử nghĩ xem bạn sẽ có thêm bao nhiêu nếu mua thêm một ít cổ phần trong mỗi giai đoạn thị trường suy thoái khi cổ phiếu của quỹ đầu tư rơi xuống khoảng 30% từ đỉnh giá của nó?

Chẳng có gì đảm bảo 100% trên thế giới này, và dĩ nhiên, bạn luôn luôn còn phải đóng thuế. Tuy nhiên, ví dụ trên giúp bạn hình dung điều gì đã diễn ra với những quỹ tăng tiến có chất lượng tốt trong 50 năm qua, và điều gì có thể đến với bạn nếu bạn lập kế hoạch và đầu tư đúng cách vào các quỹ đầu tư tín thác.

Đâu là thời điểm tốt nhất để mua cổ phiếu của một quỹ đầu tư?

Bất cứ lúc nào cũng là thời điểm tốt nhất. Bạn sẽ chẳng bao giờ biết được khi nào là thời điểm hoàn hảo, và việc chần chừ thường sẽ chỉ dẫn tới kết quả là bạn phải trả giá cao hơn mà thôi. Bạn nên tập trung vào việc bắt đầu và xây dựng nguồn vốn sẽ sinh lãi kép sau nhiều năm.

Bạn nên mua bao nhiêu quỹ?

Theo thời gian, có thể bạn phát hiện ra mình muốn phát triển một chương trình dài hạn bổ sung. Nếu đúng như vậy, đừng ngần ngại. Trong 10 hay 15 năm, có thể bạn đã có được một số lượng cổ phần nặng ký trong 2 hoặc 3 quỹ đầu tư, nhưng đừng quá đà. Chẳng có lý do gì phải đầu tư dàn trải cho nhiều quỹ đầu tư tín thác. Những cá nhân có tổng vốn đầu tư nhiều triệu đô-la có thể

đều đồng thanh nói về sự tồi tệ của nó, hãy cân nhắc *mua thêm* quỹ đầu tư của bạn khi nó xuống 30% hoặc thấp hơn so với đỉnh giá của nó. Thậm chí bạn có thể vay mượn một ít tiền để mua thêm nếu cảm thấy giai đoạn suy thoái đã kết thúc. Trường hợp bạn kiên nhẫn, giá của cổ phiếu sẽ tăng lên ngoạn mục trong 2 hoặc 3 năm sau đó.

Những quỹ tăng tiến đầu tư vào các cổ phiếu năng động sẽ tăng trưởng mạnh hơn thị trường chung trong những giai đoạn tăng trưởng, nhưng chúng cũng sẽ giảm giá nhiều hơn trong những giai đoạn suy thoái. Đừng hoảng hốt. Thay vào đó, bạn hãy thử nhìn về tương lai vài năm tới. Hết cơn bĩ cực sẽ tới hồi thái lai.

Có thể bạn nghĩ rằng mua các quỹ đầu tư tín thác trong những giai đoạn như cuộc Đại suy thoái là một ý tưởng tồi vì nó phải mất đến 30 năm mới có thể hòa vốn. Tuy nhiên, trên một nền tảng đã được điều chỉnh về mặt lạm phát, nếu các nhà đầu tư mua vào đúng đỉnh tăng trưởng năm 1929, họ sẽ chỉ mất 14 năm để lấy lại vốn, nhờ có thành tích của S&P 500 và DJIA. Nếu các nhà đầu tư này mua tại đỉnh tăng trưởng của thị trường vào năm 1973, họ sẽ hòa vốn chỉ trong 11 năm. Thêm nữa, nếu họ có "cân đối giảm" trong suốt những giai đoạn tồi tệ này (nghĩa là họ mua thêm cổ phần khi giá giảm xuống, nhằm hạ thấp chi phí bình quân chi trả cho mỗi cổ phần), các nhà đầu tư thậm chí sẽ hòa vốn chỉ trong phân nửa thời gian đó. Ngay cả trong hai giai đoạn tồi tệ nhất vừa nêu trong lịch sử thị trường chứng khoán, các quỹ tăng tiến vẫn phục hồi và phục hồi trong một thời gian ít hơn bạn mong đợi. Nói cách khác, nếu bạn sống vào giai đoạn tồi tệ nhất của thế kỷ 20, trong cuộc Đại suy thoái, và bạn mua đúng ngay tại đỉnh tăng trưởng của thị trường, rồi sau đó "cân đối giảm" trên đà đi xuống, thì nhiều nhất bạn cũng chỉ mất 7 năm để lấy lại vốn. Đây là một bằng chứng thuyết phục cho thấy "cân đối giảm" khi đầu tư vào các quỹ đầu tư tín thác, và giữ chúng trong thời gian dài là phương pháp đầu tư khôn ngoan.

Một số bạn đọc có thể thấy mâu thuẫn vì chúng tôi từng khuyên mọi người không bao giờ nên "cân đối giảm" đối với các cổ phiếu. Nét khác biệt ở đây là một cổ phiếu có thể rơi xuống đến mức giá bằng 0, trong khi một quỹ đầu tư được quản lý chuyên nghiệp, đầu tư đa dạng vào các cổ phiếu nội địa sẽ tìm được đường quay trở lại khi thị trường khỏe mạnh hơn, và thông thường chúng đi theo các thang đo chất lượng của thị trường như S&P 500 và Chỉ số công nghiệp Dow Jones.

Đầu tư vào các quỹ đầu tư là việc làm suốt đời. Người ta nói kim cương tồn tại mãi mãi. Các quỹ đầu tư của bạn cũng vậy. Vì thế hãy mua cho đúng và kiên nhẫn!

Bạn nên mua quỹ mở rộng hay không mở rộng?

Quỹ "mở rộng" sẽ liên tục phát hành thêm cổ phần mới khi có người muốn mua chúng, và chúng là loại quỹ phổ biến nhất. Cổ phần sẽ được thu hồi bằng giá trị lợi tức ròng khi cổ đông muốn bán ra.

Quỹ "không mở rộng" phát hành một số lượng cổ phần cố định. Thông thường cổ phần sẽ không được tiến hành thu hồi trực tiếp với cổ đông. Việc thu hồi cổ phần tiến hành thông qua giao dịch trên thị trường thứ cấp. Đa số các quỹ không mở rộng được liệt kê để giao dịch tại các sàn giao dịch. Cơ hội đầu tư lâu dài tốt hơn nằm ở quỹ mở rộng. Quỹ không mở rộng là mục tiêu của những ý thích bất chợt và những khoản chiết khấu thấp hơn giá trị đặt trên thị trường đấu giá.

Bạn nên mua quỹ ràng buộc hay không ràng buộc?

Quỹ mà bạn chọn có thể là một quỹ "ràng buộc," nghĩa là có thu phí giao dịch, hoặc một quỹ "không ràng buộc." Nếu mua quỹ có thu phí giao dịch, tỉ lệ chiết khấu sẽ được tính dựa trên số vốn mà bạn đầu tư. Một số quỹ ràng buộc theo chiều

ngược lại (nghĩa là tính phí khi bạn hủy bỏ giao dịch, được thiết kế nhằm ngăn chặn bớt việc hủy bỏ giao dịch) và có thể bạn cũng muốn cân nhắc điều này khi đánh giá một quỹ để chọn mua. Dù là trường hợp nào thì mức phí cũng thấp hơn nhiều so với mức thuế giá trị gia tăng mà bạn phải trả khi mua bảo hiểm, một chiếc xe mới, một bộ trang phục hoặc những đồ dùng cá nhân của bạn. Bạn cũng có thể ký một bản ghi nhớ ý định mua một lượng nhất định của quỹ, và điều này có thể giúp giảm bớt mức phí giao dịch khi bất cứ khi nào bạn mua cổ phiếu trong 13 tháng sau.

Chỉ có rất ít người từng thành công với việc kinh doanh các quỹ tăng tiến không ràng buộc dựa trên việc xác định thời điểm sử dụng các đường biến động bình quân và tận dụng những dịch vụ chuyên biệt để chuyển quỹ. Đa số nhà đầu tư không nên thử kinh doanh các quỹ không ràng buộc bởi lẽ rất dễ phạm sai lầm về việc xác định thời điểm mua và bán. Một lần nữa, hãy đầu tư *dài hạn* vào một quỹ đầu tư.

Bạn có nên mua quỹ thu nhập?

Nếu cần thu nhập, bạn sẽ thấy có lợi hơn nếu *không* mua một quỹ thu nhập. Thay vào đó, hãy chọn lựa quỹ đầu tư tốt nhất có thể và lập ra một kế hoạch rút vốn dần khoảng 1,5% mỗi quý, hoặc 6% tới 7% mỗi năm. Phần rút về được tính cả trên cổ tức mà bạn được chia lẫn từ nguồn vốn. Nếu chọn lựa đúng, quỹ của bạn sẽ sinh lợi nhiều hơn số 6% hoặc 7% mỗi năm trên tổng vốn đầu tư.

Bạn có nên mua các quỹ theo ngành hoặc chỉ số công nghiệp?

Hãy tránh xa những quỹ chỉ tập trung đầu tư vào một ngành hoặc khu vực công nghiệp. Vấn đề của chúng là các ngành công nghiệp có lúc được ưu ái, có lúc không. Do đó, nếu mua một quỹ

đầu tư theo ngành, có thể bạn sẽ bị thua lỗ nặng nề khi phân khúc thị trường đó không còn được ưu ái hoặc thị trường đi vào giai đoạn suy thoái, trừ khi bạn quyết định bán nó ra nếu và khi nào bạn thu được một khoản lợi nhuận thích đáng. Đa số nhà đầu tư không bán ra và có thể kết thúc với thua lỗ, và đó là lý do tôi khuyên bạn không nên mua các quỹ đầu tư theo ngành. Nếu muốn kiếm một triệu đô-la từ quỹ đầu tư, thì các khoản mục đầu tư của quỹ của bạn phải được đa dạng hóa trong thời gian dài. Quỹ đầu tư theo ngành nhìn chung không phải là đối tượng đầu tư dài hạn.

Có thể mua một quỹ đầu tư theo chỉ số công nghiệp nếu bạn muốn, vì thành tích đầu tư của những quỹ này giống hệt như một chỉ số công nghiệp tương ứng, chẳng hạn như S&P 500. Các quỹ chỉ số công nghiệp về lâu về dài tỏ ra vượt trội hơn nhiều quỹ đầu tư được quản lý tốt.

Bạn có nên mua quỹ trái phiếu hoặc quỹ cân bằng?

Tôi cũng không nghĩ rằng đa số mọi người nên đầu tư vào quỹ trái phiếu hoặc cân bằng. Quỹ cổ phiếu phổ thông tỏ ra vượt trội hơn so với quỹ trái phiếu, và việc kết hợp cả hai chỉ làm kết quả của bạn bị kém đi.

Bạn có nên mua các quỹ toàn cầu hoặc quốc tế?

Những quỹ này có thể đa dạng hơn, nhưng hãy giới hạn tỉ lệ trên tổng vốn đầu tư của bạn dành cho lĩnh vực có độ rủi ro cao này trong khoảng 5% đến 10%. Sau một giai đoạn thể hiện thành tích tốt, các quỹ quốc tế có thể trải qua hàng năm trời ở những vị trí chót bảng, và việc đầu tư vào chính quyền của các nước khác làm tăng mức độ rủi ro. Trong lịch sử, các thị trường Âu Châu và Nhật Bản không bì kịp thành tích của thị trường Hoa Kỳ.

Vấn đề quy mô vốn của các quỹ lớn

Quy mô vốn là một vấn đề không nhỏ đối với nhiều quỹ đầu tư. Nếu một quỹ có nguồn vốn lên đến hàng tỉ đô-la, nó sẽ gặp khó khăn hơn trong việc mua và bán các khối cổ phần lớn của một cổ phiếu nào đó. Do đó, nó sẽ kém linh động trong việc rút ra khỏi thị trường hoặc tranh dành cổ phiếu của những công ty nhỏ, chất lượng cao. Vì lý do này, tôi sẽ tránh hầu hết các quỹ đầu tư lớn nhất. Nếu bạn đã mua một quỹ lớn từng hoạt động tốt qua nhiều năm, và hiện nay vẫn đang đại thành tích khả quan bất chấp việc nó đã bành trướng về quy mô, có lẽ bạn nên để yên. Nên nhớ, những khoản lợi tức lớn luôn luôn chỉ có thể thu được sau một thời gian dài.

Chi phí quản lý và tỉ lệ quay vòng vốn

Một số nhà đầu tư bỏ nhiều thời gian ước tính mức chi phí quản lý và tỉ lệ quay vòng vốn đầu tư, nhưng trong đa số trường hợp, những sự xoi mói này là không cần thiết.

Theo kinh nghiệm của tôi, một số quỹ tăng tiến có thành tích tốt nhất có tỉ lệ quay vòng vốn rất cao. (Tỉ lệ quay vòng vốn là tỉ số giá trị tiền mua và bán các loại cổ phiếu trong một năm so với giá trị tổng vốn của quỹ đang xét.) Tỉ lệ quay vòng vốn bình quân cao nhất của Quỹ Fidelity Magellan đạt 350% trong ba năm tăng trưởng mạnh nhất của nó. Quỹ Phát triển Tư bản CGM, dưới bàn tay điều hành của Ken Heebner, là quỹ đạt thành tích tốt nhất từ năm 1989 tới năm 1994. Trong hai năm 1990 và 1991, tỉ lệ quay vòng vốn tương ứng của nó lên tới 272% và 226%.

Bạn không thể thành công và chiếm lĩnh vị trí hàng đầu trên thị trường nếu không thực hiện giao dịch nào. Những nhà quản lý quỹ giỏi sẽ bán một cổ phiếu ra khi họ nghĩ rằng nó đã lên giá quá cao, cảm thấy lo lắng về thị trường chung hoặc một nhóm công nghiệp cụ thể, hoặc tìm được một cổ phiếu khác,

hấp dẫn hơn để mua. Đó là công việc mà bạn thuê họ làm. Ngoài ra, mức phí giao dịch mà các quỹ phải trả rất thấp – chỉ vài xu trên mỗi cổ phần được mua hoặc bán. Vì vậy bạn đừng quá bận tâm đến tỉ lệ quay vòng vốn. Chính mức tăng trưởng chung của quỹ mới là vấn đề then chốt.

Năm sai lầm phổ biến nhất mà các nhà đầu tư quỹ thường mắc phải

1. Không kiên trì theo đuổi ít nhất từ 10 tới 15 năm.
2. Lo lắng về chi phí quản lý, tỉ lệ quay vòng vốn, hoặc mức chia cổ tức của quỹ.
3. Bị tác động bởi những tin tức trên thị trường trong khi đáng ra bạn phải đầu tư lâu dài.
4. Bán cổ phiếu ra trong các giai đoạn thị trường suy thoái.
5. Thiếu kiên nhẫn và mất lòng tin quá sớm.

Những sai lầm phổ biến khác

Nhà đầu tư vào các quỹ đầu tư thường có khuynh hướng mua quỹ có thành tích tốt nhất sau một năm đại thắng của nó. Điều họ không nhận thức được là áp lực lịch sử có thể buộc nó thể hiện kết quả kém hơn rất nhiều trong một hoặc hai năm tiếp theo. Nếu nền kinh tế đi vào giai đoạn suy thoái, kết quả có thể còn nghèo nàn hơn. Những hoàn cảnh như vậy thông thường đủ khiến cho người thiếu niềm tin và người muốn làm giàu nhanh hoảng sợ.

Một số nhà đầu tư chuyển sang một quỹ khác (thường là sai thời điểm) khi có người thuyết phục họ rằng nó an toàn hơn nhiều và có thành tích "nóng" hơn trong thời gian gần đây. Việc chuyển sang quỹ khác là bình thường và đúng đắn nếu bạn mua phải một quỹ thực sự kém cỏi hoặc mua nhầm thể loại quỹ, nhưng việc chuyển đổi lung tung quá thường xuyên sẽ hủy diệt mọi lợi nhuận của bạn vốn chỉ có thể đạt được qua thời gian dài nhờ lãi kép.

CHƯƠNG

19

Cải thiện khả năng quản lý những trương mục đầu tư hưu bổng hoặc tổ chức

Từng nhiều năm quản lý các trương mục đầu tư tổ chức, các quỹ hưu bổng, và quỹ đầu tư tín thác, cũng như hoạt động với tư cách nhà phân tích nghiên cứu quản lý và từng làm việc với nhiều nhà quản lý trương mục đầu tư hàng đầu, tôi đã có đôi chút quan sát trong lĩnh vực quản lý tài chính chuyên nghiệp này.

Nhà đầu tư cá nhân cần phải biết càng nhiều càng tốt về nhà quản lý tài chính. Dù sao thì họ cũng đại diện cho chữ "I" trong công thức CAN SLIM của chúng ta và chịu trách nhiệm gây ra khoảng 80% những biến động giá quan trọng. Họ cũng gây ảnh hưởng lên giá cổ phiếu mạnh hơn rất nhiều so với các chuyên gia, nhà môi giới chứng khoán, hoặc dịch vụ cố vấn.

Tôi đã học hỏi qua hàng nghìn sai lầm của mình trong quá khứ, và đó là cách mà tất cả chúng ta phải học hỏi để trở nên khôn ngoan hơn trong đầu tư. Có thể những kinh nghiệm thực tiễn của tôi về tất cả mọi khía cạnh của Phố Wall qua nhiều chu kỳ thị trường sẽ cung cấp cho bạn một số hiểu biết then chốt.

Nhà đầu tư tổ chức: Một cái nhìn tổng quan

Quỹ đầu tư mà bạn mua hoặc quỹ trợ cấp mà bạn tham gia được điều hành bởi một nhà quản lý tài chính tổ chức. Dĩ nhiên bạn quan tâm đến việc những nhà quản lý đó có đang làm tốt công việc hay không, nhưng bên cạnh đó, hiểu biết cách họ thực hiện công việc của mình cũng là một kiến thức đáng giá.

Thị trường ngày nay chịu sự thống trị của những tay chuyên nghiệp như thế, và gần như tất cả mọi tổ chức đều mua với 100% tiền mặt chứ không sử dụng vốn vay. Kết quả là bạn có được một nền tảng vững chắc hơn đối với đa số chứng khoán so với khi những trương mục sử dụng vốn vay thống trị thị trường chứng khoán của chúng ta. Ví dụ, năm 1929, công chúng đều đổ xô vào thị trường, đầu cơ với 10% tiền mặt và 90% vốn vay. Đây là một trong những lý do giải thích việc có quá nhiều người bị tổn thất khi thị trường sụp đổ. Tuy nhiên, tỉ lệ vốn vay trong tổng vốn đầu tư của các cổ phiếu NYSE cũng đã lên tới một mức rất cao vào cuối tháng 3 năm 2000.

Các nhà đầu tư chuyên nghiệp thường không dễ dàng hoảng sợ sau những cuộc suy thoái kéo dài như công chúng. Thực tế là các tổ chức thường tăng thêm sức mua hỗ trợ khi giá của cổ phiếu sụt giảm. Những rắc rối nghiêm trọng mà thị trường chứng khoán đã gặp phải từ năm 1969 tới 1975 không can hệ gì tới các nhà đầu tư tổ chức hoặc quần chúng. Đó là kết quả của những sai lầm về mặt kinh tế và những quyết sách tồi của các chính trị gia ở thủ đô Washington. Thị trường chứng khoán giống như một tấm gương khổng lồ phản chiếu những hoàn cảnh căn bản, những quyết sách chính trị, và trạng thái tâm lý của quốc gia.

Sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà quản lý tài chính và những thông tin quá cặn kẽ về thành tích của họ có thể khiến các nhà quản lý đầu tư chuyên nghiệp giỏi nhất hiện nay có vẻ tài năng hơn một chút so với cách đây 30 năm.

Tập biểu đồ đầu tiên nay đã phát triển thành WONDA

Một trong những sản phẩm đầu tiên được chúng tôi phát triển dành cho các nhà đầu tư tổ chức là tập biểu đồ O'Neil Database (Cơ sở dữ liệu O'Neil), trình bày những biểu đồ cực kỳ chi tiết của hàng nghìn công ty được giao dịch công khai trên thị trường. Đó là những tập biểu đồ đầu tiên thuộc loại này và mở ra một hướng đi cách tân cho thế giới nghiên cứu đầu tư tổ chức. Chúng tôi đã phát hành những tập biểu đồ này hàng tuần, cập nhật theo giá đóng cửa thị trường mỗi ngày thứ Sáu. Những tập biểu đồ toàn diện này được giao tới tay các nhà quản lý tài chính tổ chức trong kỳ nghỉ cuối tuần để họ kịp nghiên cứu trước khi thị trường mở cửa vào ngày thứ Hai. Tiến bộ mau chóng này (về mặt thời gian) đạt được không chỉ nhờ hệ thống cơ sở dữ liệu hợp lý mà chúng tôi đã xây dựng và duy trì hàng ngày, mà còn nhờ thiết bị vẽ đồ thị trên vi phim tốc độ cao của chúng tôi. Khi chúng tôi bắt đầu phát hành vào năm 1964, bộ máy điều khiển bằng vi tính đắt tiền này còn mới mẻ đến nỗi không một ai biết cách dùng nó để vẽ ra một biểu đồ. Sau khi chướng ngại nói trên được san bằng, chúng tôi đã có thể tiến hành công việc cập nhật biểu đồ phức tạp qua một tiến trình tự động hóa, với tốc độ mỗi giây một biểu đồ.

Ngày nay, tiến bộ vượt bậc của công nghệ đã giúp chúng tôi tạo ra những biểu đồ cổ phiếu phức tạp nhất một cách dễ dàng, và những tập biểu đồ O'Neil Database đã trở thành công cụ chủ chốt của nhiều tổ chức quỹ đầu tư hàng đầu trên khắp hành tinh. Lúc ban đầu, mỗi biểu đồ chỉ trình bày thông tin về giá và khối lượng giao dịch cùng với một vài dữ liệu cơ bản và kỹ thuật. Ngày nay, mỗi biểu đồ biểu diễn 98 mục dữ liệu cơ bản và 27 mục dữ liệu kỹ thuật, và chúng được cung cấp cho hơn 10.000 cổ phiếu trong 197 nhóm công nghiệp độc quyền. Điều này có nghĩa là một nhà phân tích hoặc quản lý trương mục đầu tư có thể so sánh bất kỳ công ty nào với bất

kỳ một công ty nào khác, trong cùng nhóm công nghiệp hoặc trong toàn bộ cơ sở dữ liệu.

Hiện nay chúng tôi vẫn đang cung cấp những tập biểu đồ O'Neil Database dày hơn 600 trang cho các khách hàng của chúng tôi như một phần trong công tác cố vấn đầu tư tổ chức của mình. Với sự ra đời của mạng Internet và công nghệ máy tính hết sức kỳ diệu, những tập biểu đồ in trên giấy theo công nghệ cũ này đã được thay thế bởi dịch vụ tiên phong mới nhất và mang tính cách mạng nhất của chúng tôi, WONDA. WONDA là chữ viết tắt của William O'Neil Direct Access (hệ thống truy xuất trực tiếp William O'Neil) và cung cấp cho mọi khách hàng một giao diện trực tiếp để truy xuất Cơ sở dữ liệu O'Neil. Cơ sở dữ liệu O'Neil chứa hơn 3000 mục dữ liệu kỹ thuật và cơ bản của hơn 10.000 cổ phiếu Hoa Kỳ, và WONDA cho phép người sử dụng trích xuất và hiển thị cơ sở dữ liệu này bằng bất cứ một tổ hợp nào của những mục dữ liệu nói trên.

Ban đầu chúng tôi phát triển WONDA như một hệ thống nội bộ dùng để quản lý nguồn tài chính của chúng tôi. Trong thập niên 1990, sau nhiều năm áp dụng, cải tiến và nâng cấp dựa trên thực tiễn, nó đã trở thành dịch vụ mới nhất của công ty William O'Neil + Co. chỉ cung cấp hạn chế cho cộng đồng đầu tư tổ chức. Do WONDA đã được thai nghén và sáng tạo bởi đội ngũ quản lý trương mục đầu tư, phân tích nghiên cứu, và lập trình viên máy tính của chúng tôi nên dịch vụ này đã được thiết kế theo quan điểm của nhà quản lý tài chính tổ chức ngay từ đầu. Các nhà quản lý tài chính tổ chức thường xuyên phải đưa ra những quyết định rất mau lẹ dưới áp lực của thị trường, và WONDA cung cấp một phạm vi tính năng rất rộng cho phép họ truy xuất tức thời và theo dõi những dữ liệu mang tầm quan trọng sống còn cùng với những thông tin liên quan khi thị trường vận động. Một số khách hàng của chúng tôi đã sử dụng WONDA nói rằng họ có thể "lần theo dấu vết đồng tiền" với hệ thống này. Những khách hàng này bao gồm từ những nhà quản lý tài chính rất bảo thủ

cho tới những nhà quản lý quỹ năng động. Rõ ràng là không một hệ thống máy tính nào có thể in ra được tiền, nhưng những phản hồi tích cực từ một số khách hàng thành công nhất của chúng tôi đã chỉ ra tính hữu dụng và hiệu quả của WONDA.

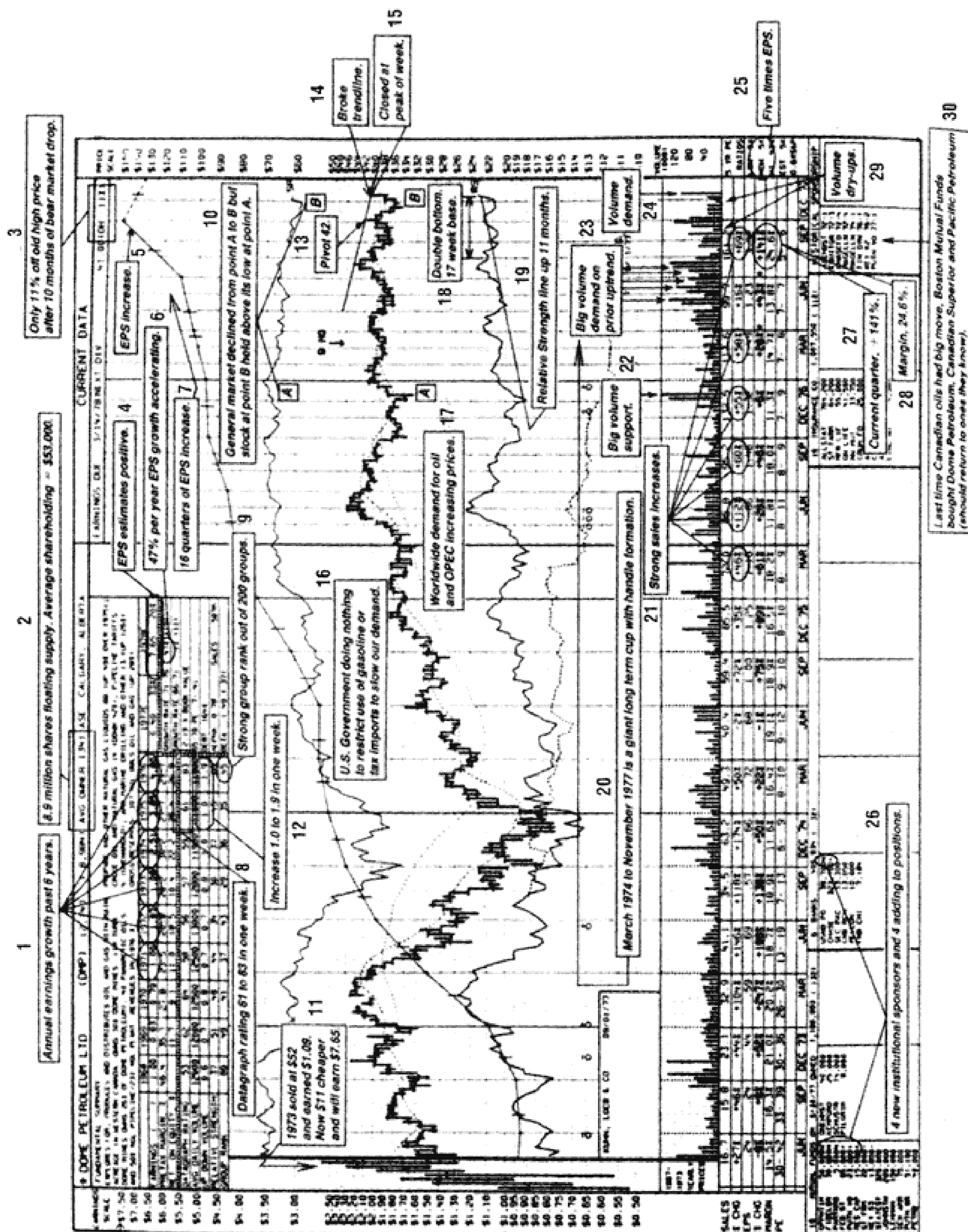
Diễn giải biểu đồ của Dome Petroleum

Một trong những bí quyết mà với tư cách là một nhà đầu tư cá nhân thành công, không bao giờ được quên rằng bạn muốn mua một cổ phiếu trước khi tiềm năng của nó trở nên quá rõ ràng đối với mọi người. Khi vô số báo cáo khác nhau xuất hiện, có lẽ đã đến lúc phải cân nhắc chuyện bán ra. Nếu giá trị của cổ phiếu quá rõ ràng đối với gần như tất cả mọi người thì có lẽ đã là quá trễ.

Biểu đồ sau đây của Dome Petroleum được đánh dấu cẩn thận để nêu bật một vài cách diễn giải và sử dụng phương pháp hiển thị thông tin cơ bản và kỹ thuật của chúng tôi. Chúng tôi đã khuyến nghị Dome với các tổ chức vào tháng 11 năm 1977 tại mức giá 48 đô-la. Các nhà quản lý quỹ không thích ý tưởng này, nên chúng tôi đã tự mình mua cổ phiếu đó. Dome đã trở thành một trong những cổ phiếu thắng lợi lớn nhất của chúng tôi thời bấy giờ. Nó và những trường hợp mà chúng ta sẽ nghiên cứu sau đây là những ví dụ thực tế minh họa cho cách thức mà chúng tôi đã thực hiện.

Câu chuyện Pic'n'Save

Tháng 7 năm 1977, chúng tôi lại khuyến nghị một công ty khác mà không tổ chức nào chịu đụng đến: Pic'n'Save. Đa số mọi người cảm thấy công ty này quá nhỏ vì nó chỉ được giao dịch 500 cổ phần mỗi ngày, thế là vài tháng sau chúng tôi bắt đầu mua nó. Chúng tôi có những mô hình lịch sử của Kmart trong năm 1962, khi nó chỉ được giao dịch 1000 cổ phần mỗi ngày, và của Jack Eckerd Drug vào tháng 4 năm 1967, khi nó cũng được giao dịch



30 nhân tố tích cực của cổ phiếu Dome Petroleum vào tháng 11 năm 1977

Chú thích:

1. Lợi tức hàng năm tăng liên tục 6 năm liền.
2. Nguồn cung 8,9 triệu cổ phần trôi nổi. Bình quân mỗi cổ đông = 53.000 đô-la.
3. Chỉ sụt giảm % so với đỉnh giá cũ sau 10 tháng thị trường suy thoái.
4. Dự đoán EPS khả quan.
5. EPS tăng.
6. EPS tăng trưởng 47% mỗi năm.
7. EPS tăng 16 quý liên tiếp.
8. Điểm đánh giá biểu đồ tăng từ 61 lên 83 chỉ trong một tuần.
9. Nhóm mạnh trong 200 nhóm công nghiệp.
10. Thị trường suy thoái từ điểm A tới điểm B, nhưng cổ phiếu tại điểm B vẫn cao hơn đáy giá ở điểm A.
11. Năm 1973 được bán tại mức 52 đô-la và lời 1,09 đô-la. Nay bán thấp hơn 11 đô-la và lời 7,65 đô-la.
12. Tăng từ 1,0 lên 1,9 chỉ trong một tuần.
13. Điểm mua 42 đô-la.
14. Đột phá khỏi đường xu hướng.
15. Đóng cửa tại đỉnh giá trong tuần.
16. Chính phủ Hoa Kỳ không có hành động nào nhằm hạn chế việc sử dụng khí đốt hoặc đánh thuế nhập khẩu gây kìm hãm nhu cầu.
17. Nhu cầu xăng dầu thế giới tăng, và khối OPEC tăng giá.
18. Đáy chữ W, nền tảng 17 tuần.
19. Đường sức mạnh tương đối tăng trong 11 tháng.
20. Từ tháng 3 năm 1974 tới tháng 11 năm 1977 là một cấu trúc tách có quai khổng lồ.
21. Doanh số tăng mạnh.
22. Khối lượng bán ra lớn.
23. Khối lượng mua vào lớn do xu hướng đi lên trước đó.
24. Khối lượng mua vào.
25. EPS tăng gấp 5 lần.
26. 4 tổ chức bảo trợ mới và 4 tổ chức mua bổ sung.
27. Quỹ hiện tại, +141%.
28. Nợ, 24,6%.
29. Giao dịch cạn kiệt.
30. Lần cuối cùng khi các giếng dầu ở Canada có biến động giá mạnh, Quỹ đầu tư tín thác Boston đã mua Dome Petroleum, Canadian Superior và Pacific Petroleum (nên quay trở về với những cổ phiếu mà họ biết rõ).

500 cổ phần mỗi ngày, nên chúng tôi biết rằng, dựa trên những tiền lệ lịch sử, Pic'n'Save có thể trở thành một thắng lợi lớn.

Tiền lệ lịch sử đã đứng về phía chúng tôi. Cả hai nhà bán lẻ nói trên đều trở thành những cổ phiếu thành công vang dội sau khi chúng được phát hiện, và kết quả là khối lượng giao dịch hàng ngày tăng vọt. Điều tương tự đã xảy ra với Pic'n'Save. Công ty nhỏ bé, vô danh đặt trụ sở ở Carson, California này đã thể hiện phong độ ấn tượng đáng chú ý trong suốt 7 hoặc 8 năm. Thực tế là lợi tức trước thuế, lợi suất trên vốn cổ phần, tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng năm, và tỉ số nợ trên lợi nhuận của Pic'n'Save vào thời điểm đó vượt trội hơn cả những mặt hàng yêu thích được giới đầu tư tổ chức chấp nhận rộng rãi – chẳng hạn như Wal-Mart – những mặt hàng mà chúng tôi cũng khuyến nghị.

Tôi luôn luôn tin tưởng vào việc tìm kiếm một cổ phiếu ngoại hạng và mua nó tại mọi điểm trên đường nó đi lên (cân đối tăng). Chúng tôi gần như đã làm thế với Pic'n'Save. Chúng tôi mua nó tại mỗi một hoặc hai điểm trên đường đi lên trong suốt mấy năm liền. Tôi rất thích công ty này vì nó đã mở ra một con đường để những gia đình nghèo có thể mua được hầu hết những thứ thiết yếu cho cuộc sống của họ với những mức giá rẻ đến khó tin. Tổng cộng, chúng tôi đã mua Pic'n'Save vào 285 ngày khác nhau và giữ nó trong 7 năm rưỡi. Đến khi cuối cùng được bán ra, cổ phiếu lúc đó được giao dịch với khối lượng vài trăm ngàn cổ phần mỗi ngày và những lần mua đầu tiên của chúng tôi đã đem lại lợi nhuận hơn gấp 10 lần.

Charles Tandy của Radio Shack

Chúng tôi phát hiện ra công ty Tandy vào năm 1967, nhưng chỉ thuyết phục được 2 tổ chức mua cổ phiếu của công ty này. Những lý do được đưa ra để không mua bao gồm công ty không chia cổ tức và Charles Tandy chỉ là một tay quảng cáo. (Qualcomm là một cổ phiếu khác được coi là bị đánh bóng quá nhiều từ năm

1996 đến năm 1998. Chúng tôi chọn nó trực tiếp ngay trên biểu đồ tuần vào cuối năm 1998. Nó đã trở thành cổ phiếu dẫn dắt thị trường trong năm 1999, tăng giá 20 lần.)

Khi tôi gặp Tandy trong văn phòng của anh ở Fort Worth, Texas, cảm tưởng của tôi hoàn toàn trái ngược. Anh là một nhà tài chính ngôn ngoan đồng thời là một nhà kinh doanh xuất sắc. Anh có những sáng kiến mang đầy tính cách tân, những bản cáo bạch tài chính được chia theo từng bộ phận, và rất chi tiết, những báo cáo được vi tính hóa hàng ngày về doanh số và mọi mặt hàng trong mọi cửa hàng theo nhãn hiệu, giá, và thể loại. Những phương pháp kiểm soát tài chính và kiểm kê được tự động hóa của anh gần như không thể tin nổi vào thời điểm đó.

Sau khi cổ phiếu tăng giá gấp 3 lần, các nhà phân tích ở Phố Wall bắt đầu nhận ra sự hiện diện của nó. Thậm chí còn có một vài báo cáo nghiên cứu cho Tandy là một đối tượng đầu tư đang "có giá thấp hơn giá trị thật". Thật kỳ lạ khi xét đến quãng đường mà một số cổ phiếu đã phải đi lên trước khi chúng bắt đầu có vẻ "rẻ" đối với mọi người, bạn có thấy thế không?

Vấn đề quy mô trong quản lý trương mục đầu tư

Nhiều tổ chức nghĩ rằng vấn đề chính của họ là quy mô. Vì họ quản lý nguồn vốn lên đến hàng tỉ đô-la nên không bao giờ có những cổ phiếu huy động vốn đủ lớn để họ có thể mua hoặc bán một cách dễ dàng.

Chúng ta hãy nhìn thẳng vào vấn đề: quy mô chắc chắn là một chướng ngại. Rõ ràng là dễ quản lý 10 triệu đô-la hơn là 100 triệu; dễ quản lý 100 triệu đô-la hơn 1 tỉ; và 1 tỉ chỉ là chuyện nhỏ so với việc quản lý 10 tỉ, 20 tỉ, hay 30 tỉ đô-la. Bất lợi về quy mô chỉ có nghĩa là tổ chức đang xét sẽ gặp khó khăn trong việc thu mua hoặc bán ra một khối lượng cổ phần khổng lồ của một công ty vừa hoặc nhỏ.

Tuy nhiên tôi tin rằng các tổ chức tự giới hạn mình chỉ đầu

tư vào những công ty huy động vốn lớn là đang mắc sai lầm. Bởi lẽ không phải lúc nào cũng có đủ số công ty tốt để đầu tư tại bất cứ thời điểm nào. Tại sao lại mua một cổ phiếu có thành tích kém chỉ vì bạn có thể dễ dàng mua được một khối lượng lớn cổ phần? Tại sao lại mua một cổ phiếu huy động vốn lớn khi lợi tức của công ty đó chỉ tăng trưởng 10% đến 12% mỗi năm? Nếu các tổ chức tự giới hạn mình với các cổ phiếu huy động vốn lớn, họ có thể sẽ bỏ lỡ những cơ hội tăng trưởng mạnh mẽ thật sự trên thị trường chứng khoán.

Những năm dưới thời Tổng thống Reagan từ năm 1981 tới 1987, đã có hơn 3000 công ty mới, năng động được sáp nhập hoặc niêm yết cổ phiếu lần đầu tiên. Điều này có được đầu tiên, và chủ yếu là nhờ nhiều lần cắt giảm thuế đầu tư trong những năm đầu thập niên 1980. Nhiều công ty trong số những công ty cỡ nhỏ và vừa mang tính cách tân này sẽ trở thành những kẻ dẫn dắt thị trường trong tương lai và đóng vai trò chính trong cuộc bùng nổ phân khúc thị trường công nghệ cao chưa từng có tiền lệ và tạo ra rất nhiều việc làm mới trong các thập niên 1980 và 1990. Mặc dù hầu hết những cái tên này đều là những công ty nhỏ và vô danh tại thời điểm đó, song giờ đây bạn sẽ nhận ra chúng là những tên tuổi lớn nhất và thành công nhất trong giai đoạn đó. Sau đây chỉ là một danh sách trích ngang trong số hàng nghìn công ty cách mạng đã phục hồi sự phát triển của nền kinh tế Mỹ cho đến tận đỉnh tăng trưởng của thị trường tháng 3 năm 2000.

Adobe Systems
Altera
America Online
American Power Conversion
Amgen
Charles Schwab
Cisco Systems
Clear Channel Communications
Compaq Computer
Comverse Technology
Costco
Dell Computer
Digital Switch
EMC

Emulex
Franklin Resources
Home Depot
International Game Technology
Linear Technology
Maxim Integrated Products
Micron Technology
Microsoft
Novell
Novellus Systems
Oracle
PeopleSoft
PMC-Sierra
Qualcomm
Sun Microsystems
Unitedhealth Group
US Healthcare
Veritas Computer
Vitesse Semiconductor
Xilinx

Như đã đề cập trước đây, chính phủ nên xem xét nghiêm túc việc một lần nữa cắt giảm thuế suất đầu tư và có thể là thu ngắn thời hạn xuống 6 tháng nhằm tạo ra động lực thúc đẩy chu kỳ sáng lập các công ty mới. Thị trường hiện nay có độ loãng cao hơn so với thị trường trong quá khứ, với khối lượng giao dịch bình quân của nhiều cổ phiếu huy động vốn cỡ vừa là 500.000 tới 5.000.000 cổ phần mỗi ngày. Bên cạnh đó, những khối cổ phiếu lớn được giao dịch giữa các tổ chức với nhau cũng góp phần làm tăng độ loãng. Nhà quản lý tổ chức phải điều khiển hàng tỉ đô-la tốt nhất nên trải rộng đối tượng tiềm năng của mình trên 4000 công ty mới hoặc nhiều hơn. Điều này tốt hơn nhiều so với việc hạn chế phạm vi hoạt động của mình trong vài trăm công ty lớn, nổi tiếng. Chúng tôi đã từng chứng kiến bộ phận nghiên cứu của một trong những ngân hàng lớn nhất nước chỉ theo dõi có 600 công ty.

Một tổ chức lớn thường sẽ đạt thành tích tốt hơn khi sở hữu cổ phần của 500 công ty đủ kích cỡ thay vì chỉ 100 công ty lớn, già nua, biến động chậm chạp. Tuy nhiên, những quỹ đầu tư tập trung vào các công ty vốn nhỏ, chất lượng cao cần phải thận trọng. Nếu họ chỉ phải quản lý một vài trăm triệu đô-la, định hướng đó có thể đem lại phần thưởng rất to lớn. Nếu cùng những quỹ đó, qua một thời gian thành công, đã tăng số vốn lên nhiều tỉ đô-la, họ không thể tiếp tục tập trung vào những cái tên nhỏ,

biến động nhanh, mang tính suy đoán cao được nữa. Lý do là những cổ phiếu này, sau khi thể hiện thành tích tốt, sẽ dừng lại và rơi xuống, và một vài trong số chúng không bao giờ quay trở lại hoặc sẽ giữ vị trí theo đuôi trong nhiều năm. Các quỹ như Janus và Putnam đã vướng phải rắc rối này trong giai đoạn cuối thập niên 1990 và đầu năm 2000.

Các quỹ trợ cấp cũng có thể vấp phải những vấn đề về quy mô của riêng mình khi rót vốn cho nhiều nhà quản lý khác nhau có những phong cách đầu tư khác nhau.

Quy mô không phải là vấn đề chính

Tuy nhiên, quy mô lớn không phải là rắc rối số một đối với các nhà đầu tư tổ chức. Thông thường chính các triết lý và phương pháp của họ là thứ đã cản đường họ đầu tư toàn bộ vốn vào những đối tượng giàu triển vọng nhất trên thị trường.

Nhiều tổ chức mua cổ phiếu dựa trên quan điểm cá nhân của các nhà phân tích của họ về giá trị giả định của một công ty. Một số tổ chức khác mua chủ yếu dựa trên những câu chuyện tưởng tượng. Một số khác nữa thì tin theo những dự đoán từ trên xuống của các nhà kinh tế về các phân khúc thị trường quá rộng. Chúng tôi tin rằng làm việc theo hướng tiếp cận từ dưới lên (tập trung định vị những cổ phiếu mang các đặc điểm thành công) sẽ cho chúng ta kết quả tốt nhất.

Trong nhiều năm qua, một số tổ chức vẫn theo đuổi những tên tuổi chuẩn mực và ít thay đổi danh sách thu mua của họ. Nếu một danh sách có khoảng 100 cái tên được chấp nhận rộng rãi, thì mỗi năm cần phải bổ sung cho nó 4 hoặc 5 cổ phiếu mới. Nhiều quyết định được đưa ra phải thông qua các ủy ban đầu tư. Tuy nhiên, những quyết sách thị trường do các ủy ban này đề ra thường là kém cỏi. Tồi tệ hơn nữa, một số ủy ban còn bao gồm các thành viên không phải là nhà quản lý tài chính kinh nghiệm. Đây quả thực là một chính sách đầu tư đáng nghi ngờ.

Ngay cả trong thời đại ngày nay, tính linh hoạt trong đầu tư đôi khi vẫn bị mất đi do những quy tắc cổ lỗ. Chẳng hạn như một số tổ chức bảo thủ không thể mua những cổ phiếu nào không chia cổ tức. Đây là quy tắc từ thời "ăn lông ở lỗ" vì những công ty tuyệt vời nhất chủ tâm không chia cổ tức; họ tái đầu tư những khoản lợi tức của mình vào công ty để tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trên mức trung bình. Những hạn chế khác bắt buộc hơn phân nửa tổng vốn đầu tư phải được rót vào các trái phiếu. Hầu hết các trương mục trái phiếu đều chỉ đem lại những kết quả kém cỏi xét theo thời gian dài. Ngoài ra, trong quá khứ, một số trương mục đầu tư vào trái phiếu còn sử dụng phương pháp kết toán đối trá, không đánh giá danh mục đầu tư của họ theo giá thị trường tại thời điểm đó.

Trong những tình huống hiếm hoi này, các báo cáo kết quả đầu tư được đưa ra quá thưa thớt và thành tích thật không rõ ràng. Người ta chú trọng quá nhiều đến lợi nhuận được chia nhưng lại thờ ơ đối với việc giá thị trường của những tài sản trong trương mục đầu tư đang lên hay xuống.

Vấn đề chính là hầu hết những quyết định đầu tư cổ hủ nhưng được chấp nhận rộng rãi trong giới tổ chức này đều dựa trên nền tảng luật pháp đã cắm rễ rất sâu. Nói cách khác, chúng đã được "thể chế hóa." Nhiều tổ chức buộc phải tuân thủ những khái niệm luật pháp khi đưa ra các quyết định đầu tư.

Trước đây, các tổ chức có khá ít nhà quản lý quỹ để lựa chọn, nhưng ngày nay đã có rất nhiều đội quản lý tài chính chuyên nghiệp xuất sắc sử dụng nhiều hệ thống khác nhau. Tuy nhiên, nhiều người trong số họ không thể mua một cổ phiếu không nằm trong danh sách được tán thành từ trước của mình trừ khi đi kèm theo nó là một bản báo cáo dài, sinh động từ một trong số các nhà phân tích của họ. Vì các tổ chức đã có sẵn một số lượng đáng kể các công ty mà họ buộc nhà phân tích của mình phải tiếp tục theo dõi và cập nhật, nên có thể nhà phân tích sẽ phải mất nhiều thời gian hơn để thu thập tất cả những tên tuổi mới hấp dẫn để đưa lên danh sách phê chuẩn và chuẩn bị báo cáo về những công ty này.

Thành tích siêu hạng đến từ những ý tưởng mới mẻ chứ không phải từ những tên tuổi cũ kỹ, già nua, đã bị lạm dụng quá nhiều hoặc những "siêu sao" của chu kỳ thị trường trước. Ví dụ, những cổ phiếu công nghệ cao dẫn dắt thị trường trong hai năm 1998, 1999 có lẽ sẽ được thay thế bởi nhiều cổ phiếu tiêu dùng mới và những cổ phiếu dẫn đầu phân khúc thị trường phòng ngự trong thế kỷ 21.

Niềm hạnh phúc của những kẻ "câu cá chỗ cạn"

Nhiều tổ chức mua cổ phiếu trên đường nó đi xuống, nhưng "câu cá chỗ cạn" không phải bao giờ cũng là cách tốt nhất để có được thành tích siêu hạng. Nó có thể đưa các nhà đầu tư vào tình cảnh mua phải những cổ phiếu đang rớt giá hoặc đang sụt giảm tốc độ tăng trưởng.

Những tổ chức quản lý tài chính khác sử dụng các mô hình đánh giá chỉ cho phép đầu tư vào cổ phiếu đang nằm ở mức thấp trong lịch sử tỉ số P/E của chúng. Cách tiếp cận này đã đem lại thành công cho một vài nhà đầu tư chuyên nghiệp bảo thủ có tài năng đặc biệt, nhưng theo thời gian, nó ít khi tạo ra những kết quả thật sự xuất sắc. Nhiều ngân hàng lớn ở vùng Trung Tây áp dụng cách tiếp cận này liên tiếp thu về những kết quả rất tầm thường. Có quá nhiều nhà phân tích dựa vào tỉ số P/E. Họ muốn bán ra những cổ phiếu có tỉ số P/E đang tăng lên và có vẻ cao và mua vào những cổ phiếu có tỉ số P/E thấp. Những mô hình của các cổ phiếu thành công nhất trên thị trường trong hơn 50 năm qua của chúng tôi đã cho thấy tỉ số P/E thấp hoặc "chấp nhận được" không phải là nguyên nhân gây ra những đợt tăng giá mạnh. Những tín đồ của các tỉ số P/E thấp nhiều khả năng sẽ bỏ lỡ gần như tất cả những cổ phiếu đã dành thắng lợi lớn trên thị trường trong nửa thế kỷ vừa qua.

Tôi rất quen thuộc với hàng trăm tổ chức và gần như mọi triết lý đầu tư mà người ta có thể tưởng tượng ra. Hầu hết những người tập trung vào lý thuyết "giá thấp hơn giá trị thật"

trong chọn lựa cổ phiếu luôn luôn tụt hậu so với những nhà quản lý giỏi ngày nay. Đôi khi những cổ phiếu "có giá thấp hơn giá trị thật" này tiếp tục giảm giá hoặc nằm yên trong nhóm đội sổ của thị trường trong một thời gian dài.

So sánh các kết quả tăng trưởng và giá trị

Qua 12 chu kỳ thị trường trước đây, kinh nghiệm của tôi cho thấy những nhà quản lý tài chính giỏi nhất tạo ra mức lãi hàng năm bình quân là 25%, và trong một số ít trường hợp lên tới 30%. Nhóm nhỏ này bao gồm các nhà quản lý cổ phiếu tăng tiến hoặc những nhà quản lý đạt được những thành công vang dội nhất trong đầu tư với cổ phiếu tăng tiến.

Những nhà quản lý giỏi nhất theo hướng "giá thấp hơn giá trị thật" trong cùng thời kỳ chỉ đạt thành tích tăng trưởng bình quân 15% tới 20%. Một số ít vượt qua tỉ lệ 20%, nhưng họ chỉ là một thiểu số rất nhỏ. Hầu hết các nhà đầu tư cá nhân chưa tự chuẩn bị đủ để đạt tỉ lệ tăng trưởng 25% mỗi năm hoặc cao hơn, bất kể phương pháp mà họ sử dụng.

Các quỹ giá trị sẽ hoạt động tốt hơn trong những giai đoạn thị trường đi xuống hoặc thị trường yếu bởi lẽ các cổ phiếu của họ thường không lên giá nhiều trong giai đoạn thị trường tăng trưởng trước đó, và vì vậy nhìn chung chúng sẽ bị điều chỉnh ít hơn. Do vậy, hầu hết những người cố gắng bênh vực cho phương pháp đầu tư giá trị sẽ chọn một đỉnh tăng trưởng của thị trường làm khởi điểm cho một giai đoạn 10 năm hoặc dài hơn để so sánh với phương pháp đầu tư tăng tiến. Điều này dẫn tới một sự so sánh không công bằng theo đó phương pháp đầu tư giá trị có thể "được chứng minh" là thành công hơn phương pháp đầu tư vào các cổ phiếu tăng tiến. Thực tế là nếu xem xét khách quan hơn, bạn sẽ thấy phương pháp đầu tư vào cổ phiếu tăng tiến thường tỏ ra vượt trội so với phương pháp đầu tư vào giá trị trong hầu hết mọi thời kỳ.

Value Line từ bỏ hệ thống "giá thấp hơn giá trị thật"

Từ thập niên 1930 đến đầu thập niên 1960, dịch vụ Value Line đánh giá cổ phiếu của họ theo hệ thống "giá thấp (hoặc cao) hơn giá trị thật." Các kết quả của công ty rất tầm thường cho tới khi họ quyết định từ bỏ hệ thống này trong thập niên 1960 và bắt đầu đánh giá cổ phiếu dựa trên mức tăng trưởng lợi tức và những vận động liên quan trên thị trường. Kể từ đó, thành tích của Value Line đã được cải thiện đáng kể.

Gia giảm dựa trên chỉ số S&P

Nhiều nhà đầu tư tổ chức tập trung chính yếu vào các cổ phiếu trong danh mục S&P 500 và cố gắng gia giảm nguồn vốn đầu tư vào những phân khúc thị trường nhất định. Phương pháp này đảm bảo rằng thành tích của họ sẽ không bao giờ vượt trội quá nhiều hoặc thua sút quá nhiều so với chỉ số S&P 500. Tuy nhiên, một nhà quản lý cổ phiếu tăng tiến cỡ vừa hoặc nhỏ xuất sắc có triển vọng vượt qua chỉ số S&P 500 bình quân từ 1,25 tới 1,5 điểm trong thời gian vài năm. Một quỹ đầu tư sẽ rất khó vượt qua chỉ số S&P 500 khoảng cách xa bởi lẽ S&P thực sự là một danh mục đầu tư linh hoạt liên tục bổ sung những công ty mới và tốt hơn đồng thời gạt bỏ những công ty yếu kém.

Những nhược điểm của hệ thống các nhà phân tích công nghiệp

Một phương pháp được sử dụng rộng rãi, tốn kém, và thiếu hiệu quả khác là thuê một số lượng lớn các nhà phân tích rồi chia cho họ theo dõi các ngành công nghiệp. Đa số những người áp dụng phương pháp này là các ngân hàng đầu tư nhằm phát triển và duy trì mối quan hệ với khách hàng. Như vậy, ít nhất, các nhà phân tích cũng đã phân chia sự trung thành của mình.

Một bộ phận nghiên cứu chứng khoán điển hình có một nhà

phân tích ngành công nghiệp ô tô, một nhà phân tích ngành điện tử, một nhà phân tích ngành dầu khí, một nhà phân tích ngành bán lẻ, một nhà phân tích ngành dược, v.v... và v.v... Tuy nhiên, cơ cấu này tỏ ra kém hiệu quả và có khuynh hướng cho thành tích tầm thường trong thời gian dài. Thử hỏi một nhà phân tích được giao hai hoặc ba nhóm công nghiệp không được ưa chuộng tại thời điểm hiện tại sẽ làm gì? Khuyến nghị những cổ phiếu ít tồi tệ nhất trong tất cả các cổ phiếu kém cỏi mà anh hoặc cô ta đang phải theo dõi hay sao?

Trái lại, nhà phân tích được giao theo dõi nhóm công nghiệp xuất sắc nhất trong năm cũng chỉ có thể đề nghị hai hoặc ba cổ phiếu thắng lợi, bỏ lỡ rất nhiều đối tượng thành công khác. Khi các cổ phiếu dầu khí bùng nổ trong giai đoạn 1979 – 1980, tất cả chúng đều tăng giá gấp đôi hoặc gấp ba. Những cổ phiếu xuất sắc nhất vọt lên gấp năm lần hoặc nhiều hơn.

Lý thuyết đứng đằng sau việc chia nhỏ công tác nghiên cứu là một người chỉ có thể là chuyên gia của một ngành công nghiệp cụ thể. Thực tế là các công ty ở Phố Wall thậm chí còn thuê một nhà hóa học từ một công ty hóa chất về làm nhà phân tích công nghiệp hóa chất cho họ và một chuyên gia xe hơi ở Detroit về làm nhà phân tích công nghiệp ô tô. Những người này có thể biết tận chân tơ kẽ tóc về chuyên ngành của họ, nhưng trong đa số trường hợp, họ rất ít hiểu biết về thị trường chung và những nhân tố gây ra biến động tăng hoặc giảm giá cổ phiếu. Có lẽ điều này giải thích lý do gần như tất cả các nhà phân tích xuất hiện trên kênh CNBC sau tháng 9 năm 2000 đều khuyến nghị mua các cổ phiếu công nghệ cao trong khi chúng đang sắp rơi vào vòng xoáy rớt giá 80% tới 90%. Chắc chắn những ai nghe theo những lời khuyên miễn phí trên truyền hình này đều đã thua lỗ rất nặng.

Các công ty :ũng thích quảng cáo rằng họ có nhiều nhà phân tích, bộ phận phân tích lớn nhất, hoặc nhiều nhà phân tích "siêu sao." Tôi thích 5 nhà phân tích tổng quát giỏi hơn là 50,

60, hay 70 người bị giới hạn trong chuyên môn của họ. Làm thế nào bạn tìm được hơn 50 nhà phân tích đều xuất sắc trong việc kiếm lời hoặc đưa ra những ý tưởng tạo ra lợi nhuận cao trên thị trường chứng khoán?

Những thiếu sót của các nhà phân tích Phố Wall bộc lộ rõ rệt nhất trước các nhà đầu tư tổ chức và cá thể trong suốt giai đoạn thị trường suy thoái năm 2000. Trong khi thị trường liên tục bán ra trong giai đoạn sẽ trở thành giai đoạn suy thoái tồi tệ nhất kể từ năm 1929 xét theo tỉ lệ sụt giảm của chỉ số Nasdaq, và nhiều cổ phiếu dẫn dắt trước đó trong các lĩnh vực công nghệ cao và Internet đang lung lay nghiêm trọng, các nhà phân tích ở Phố Wall tiếp tục đưa ra những khuyến nghị "mua" hoặc "mua tổng lực" với những cổ phiếu đó. Thực tế là vào tháng 10 năm 2000 một công ty lớn ở Phố Wall đã cho đăng mục quảng cáo trọn trang gọi môi trường thị trường tại thời điểm đó là "một trong mười thời điểm tốt nhất để mua chứng khoán" trong lịch sử. Như giờ đây chúng ta đều đã biết, thị trường sau đó tiếp tục lao xuống vực trong năm 2001, biến thời kỳ đó thành một trong những thời điểm tồi tệ nhất để mua chứng khoán trong lịch sử! Mãi đến khi nhiều cổ phiếu công nghệ cao và Internet rơi tự do hơn 90% từ đỉnh giá của chúng thì các nhà phân tích này mới đổi giọng. Lúc đó thì đã trễ quá nhiều ngày và đã mất quá nhiều đô-la!

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2000, một bài báo trên tờ *New York Times (Thời báo New York)* viết về chủ đề những khuyến nghị của các nhà phân tích đã trích dẫn kết quả của công ty Nghiên cứu đầu tư Zacks, "Trong 8.000 lời khuyến nghị được các nhà phân tích đưa ra về các công ty trong Danh mục chứng khoán Standard & Poor's 500, tính đến nay chỉ có 29 lời khuyên bán ra." Cũng trong bài báo đó, Arthur Levitt, Chủ tịch SEC (Ủy ban chứng khoán và giao dịch) phát biểu, "Cuộc cạnh tranh trong lĩnh vực đầu tư của ngân hàng quá khốc liệt khiến rất ít nhà phân tích đưa ra lời khuyên bán ra cổ phiếu của các ngân hàng

khách hàng của họ.” Tờ *Times* dẫn lời một nhà quản lý quỹ đầu tư, “Công tác nghiên cứu ngày nay ở Phố Wall thực sự khiến tôi bị sốc. Thay vì cung cấp cho các nhà đầu tư những thông tin phân tích để ngăn họ bước ra khỏi vách đá trên miệng vực, các nhà phân tích lại khuyến khích họ bước tới bằng cách phát minh ra những tiêu chuẩn mới để đánh giá cổ phiếu không dựa trên nền tảng thực tiễn và không có những chuẩn mực tốt.” Tờ *Vanity Fair (Hội chợ phù hoa)* cũng đăng một bài báo thú vị trong tháng 8 năm 2001 viết về cộng đồng các nhà phân tích. Rõ ràng là chưa từng có thời điểm nào trong lịch sử cụm từ “bịt mắt dò cạm” lại đúng hơn đối với các nhà đầu tư, cả tổ chức lẫn cá thể.

Đạo luật bổ sung năm 2000 của Luật đầu tư do SEC đề ra, quy định việc công khai một cách minh bạch và công bằng thông tin quan trọng của các công ty cho cả nhà đầu tư tổ chức lẫn cá thể, đã hạn chế khả năng các nhà phân tích nghiên cứu của những công ty môi giới lớn nhận được thông tin nội bộ của một công ty trước khi thông tin đó được công bố rộng rãi. Điều này làm giảm thiểu mọi lợi ích có thể khi nghe theo các nhà phân tích ở Phố Wall. Chúng ta chỉ nên làm việc với sự thật và những mô hình lịch sử thay vì quan điểm cá nhân về “giá trị thật” của một cổ phiếu nào đó. Nhiều nhà phân tích nghiên cứu làm việc trong các năm 2000 và 2001 chưa có tới 10 năm kinh nghiệm trên thị trường và điều đó có nghĩa là họ chưa từng được chứng kiến những giai đoạn suy thoái tồi tệ của thị trường chứng khoán vào các năm 1987, 1974-1975, và 1962.

Về một khía cạnh khác, nhiều tổ chức quản lý tài chính lớn làm việc với quá nhiều công ty nghiên cứu. Không thể có nhiều nguồn nghiên cứu tốt đến như vậy, và làm việc với 30 hay 40 công ty chắc chắn sẽ pha loãng giá trị của một vài công ty tốt trong số đó. Sự hoang mang, ngờ vực, và sợ hãi do xung đột giữa các lời khuyên vào những thời điểm quan trọng chắc chắn sẽ khiến bạn phải trả giá đắt.

Cuộc nghiên cứu gây sửng sốt của tạp chí Financial World về các nhà phân tích hàng đầu

Một bài báo đăng trên tạp chí *Financial World* (*Thế giới tài chính*) ngày 1 tháng 11 năm 1980, còn phát hiện rằng các nhà phân tích được tạp chí *Institutional Investor* (*Nhà đầu tư tổ chức*) bình chọn là giỏi nhất Phố Wall thực ra được đánh giá quá cao và được trả những mức lương trên trời, và rõ ràng là họ kém chính xác hơn hẳn so với các chỉ số bình quân S&P.

Nhìn chung, 2/3 số cổ phiếu mà các nhà phân tích "siêu sao" này đề nghị không theo kịp thị trường nói chung hoặc chỉ số bình quân của ngành công nghiệp của họ nói riêng. Họ cũng rất ít khi đưa ra khuyến nghị bán cổ phiếu, giới hạn hầu hết những lời khuyên của họ với mua và giữ.

Nghiên cứu của tờ *Financial World* đã xác nhận kết quả của cuộc nghiên cứu mà chúng tôi thực hiện từ đầu thập niên 1970. Chúng tôi phát hiện ra chỉ có một thiểu số rất ít khuyến nghị đến từ Phố Wall đem lại thành công. Chúng tôi cũng kết luận rằng trong suốt giai đoạn mà nhiều người đã thể hiện quan điểm bán ra, chỉ có 1/10 số báo cáo của các nhà phân tích đề nghị bán.

Một trong những rắc rối nằm ở chỗ có rất nhiều cuộc nghiên cứu của Phố Wall được thực hiện sai đối tượng. Mọi nhà phân tích công nghiệp đều phải cho ra một số lượng sản phẩm (báo cáo về các công ty) như nhau, nhưng chỉ có một vài nhóm công nghiệp dẫn dắt chu kỳ thị trường chung.

Sức mạnh của cơ sở dữ liệu và tính hiệu quả

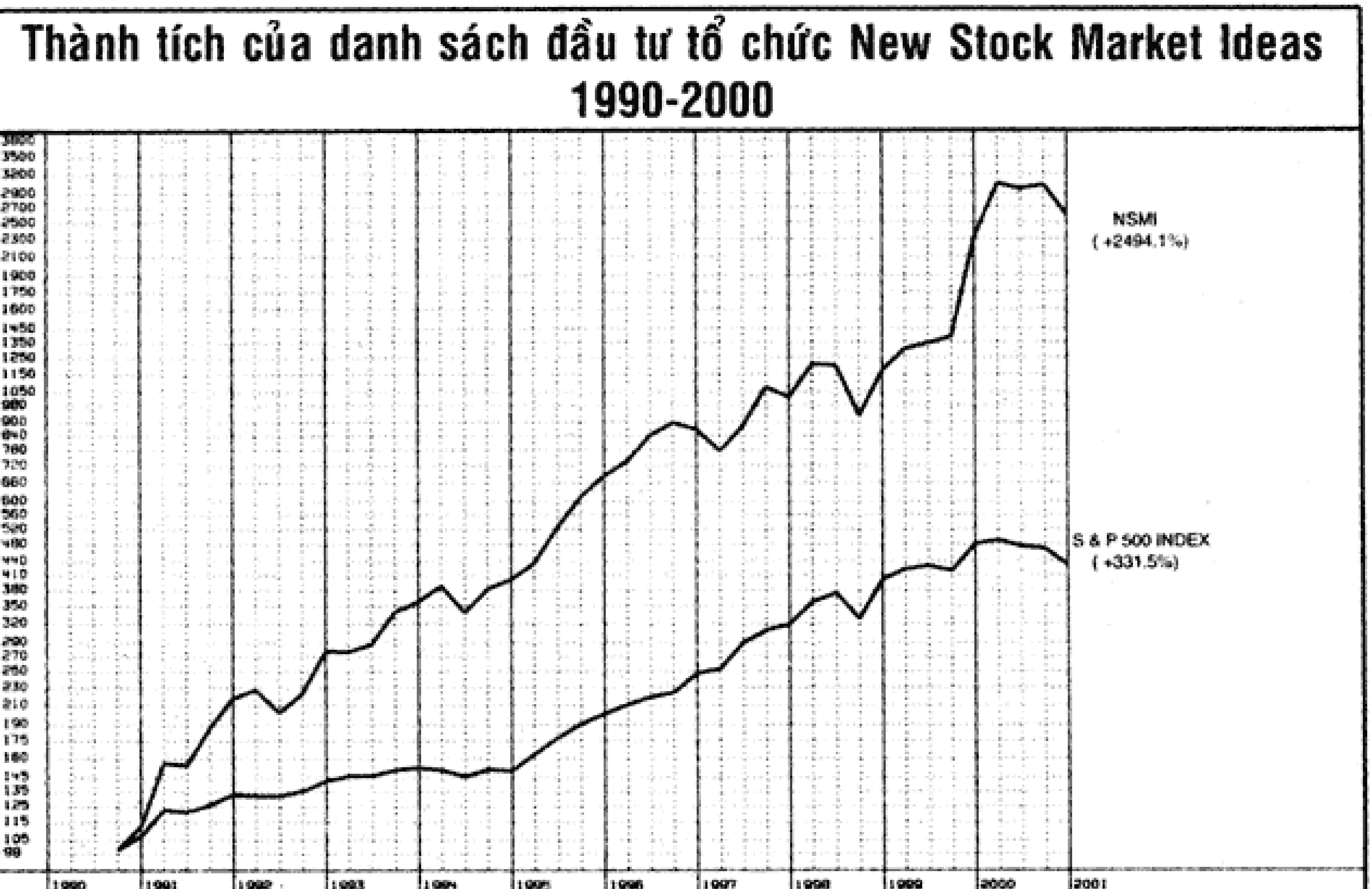
Mỗi ngày trong mọi ngày, hầu hết các nhà quản lý tài chính tổ chức đều nhận được một chồng báo cáo nghiên cứu cao đến 30cm. Lê lết qua tất cả những hồ sơ đó để tìm một cổ phiếu tốt thường là việc làm rất lãng phí thời gian. Nếu may mắn, họ sẽ có thể chỉ ra 1 trong 20 cổ phiếu thực sự đúng để mua.

Trái lại, những người truy xuất hệ thống WONDA có thể mau chóng theo dõi hơn 10.000 công ty trong cơ sở dữ liệu của chúng tôi. Nếu ngành công nghiệp quốc phòng nổi bật lên như một trong những ngành công nghiệp dẫn đầu, họ có thể triệu ra 84 công ty khác nhau đều là những doanh nghiệp then chốt trong lĩnh vực này. Những công ty điển hình có thể khảo sát là Boeing, Raytheon, United Technologies, và 2/3 những tên tuổi lớn, nổi tiếng khác. Với hơn 3000 thông số kỹ thuật và cơ bản có thể so sánh được giữa 84 công ty, cùng với khả năng hiển thị mau chóng những thông số đó dưới hình thức đồ họa đồng nhất, một nhà quản lý tài chính tổ chức sẽ chỉ mất khoảng 20 phút để xác định 5 hoặc 10 công ty trong cả nhóm sở hữu những đặc điểm xuất sắc xứng đáng được nghiên cứu chi tiết hơn.

Nói cách khác, chúng tôi cung cấp những phương pháp để các nhà phân tích của một tổ chức tận dụng thời gian của họ một cách hiệu quả hơn. Dù vậy, hiện nay vẫn chỉ có rất ít bộ phận nghiên cứu được tổ chức để tận dụng những thủ tục tiến bộ và kỷ luật này.

Phương pháp này thành công đến mức nào ư? Năm 1977, chúng tôi giới thiệu một dịch vụ tổ chức mang tên *New Stock Market Ideas (NSMI – Những ý tưởng mới trên thị trường chứng khoán)* và *Past Leaders to Avoid (Những kẻ dẫn dắt thị trường trong quá khứ nên tránh)*. Dịch vụ này được phát hành mỗi tuần, và thành tích của nó trong 10 năm gần đây được trình bày trong biểu đồ kèm theo sau.

Những cổ phiếu được chúng tôi lựa chọn là *mua* trong 23 năm qua có thành tích vượt trội so với các cổ phiếu *tránh* với tỉ số hơn 135/1, và những cổ phiếu *mua* cũng thành công hơn chỉ số bình quân S&P 500 với kết quả cao hơn gấp hơn 30 lần. Trong 13 năm kết thúc bằng năm 2000, các cổ phiếu liệt kê trong danh sách *tránh* không tăng trưởng một chút nào. Các tổ chức có thể cải thiện thành tích của mình chỉ bằng cách tránh xa tất cả những cổ phiếu có mặt trong danh sách *tránh* của



Ước tính so sánh thành tích phản ảnh lợi tức dồn gộp sau mỗi tuần kể từ ngày danh sách New Stock Market Ideas ra đời. Cổ tức và phí giao dịch không được tính. Biểu đồ trên không ngụ ý so sánh thành tích trong tương lai. Độc giả cần nhận thức có một rủi ro đầu cơ đáng kể đối với đa số cổ phiếu phổ thông.

Thành tích của NSMI sau 10 năm

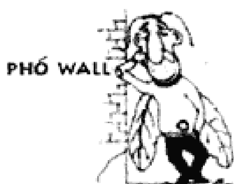
chúng tôi. Là một dịch vụ dành cho các khách hàng tổ chức, chúng tôi còn cung cấp các báo cáo thành tích hàng quý được tính toán rất chính xác cho mọi khuyến nghị *mua* và *tránh* trong dịch vụ New Stock Market Ideas.

Có trong tay một khối lượng khổng lồ những dữ liệu quan trọng về mọi công ty và những mô hình đã được lịch sử chứng minh trong hơn 50 năm, chúng tôi có khả năng phát hiện ra một cổ phiếu đang bắt đầu tăng trưởng hoặc gặp rắc rối lớn – mà không cần viếng thăm công ty đó. Sẽ thật ngây thơ nếu bạn nghĩ rằng các công ty sẽ luôn luôn thông báo cho bạn biết khi chúng bắt đầu gặp khó khăn. Bằng cách sử dụng dữ liệu và các nghiên cứu của riêng mình, chúng tôi cũng góp phần ngăn chặn việc nương tựa vào những lời mách nước, tin đồn, và quan điểm cá nhân. Chúng tôi không cần, không muốn và không tin tưởng vào những thông tin như vậy. Chúng tôi cũng không cần tới những khách hàng ngân hàng đầu tư hoặc tham gia các hoạt động điều phối thị trường, và vì chúng tôi không còn quản lý tiền của người khác nữa, nên những khu vực tiềm ẩn định kiến cũng không còn tồn tại.

Những trang quảng cáo đầy lạc quan năm 1982 và 1978

Chúng tôi thường không cố báo động mọi đợt điều chỉnh ngắn hoặc trung hạn. Đối với các nhà đầu tư tổ chức, điều này có lẽ hơi ngốc nghếch và thiển cận. Mục tiêu chính của chúng tôi là nhận ra và hành động ngay từ những thời điểm đầu của mỗi giai đoạn thị trường tăng trưởng hoặc suy thoái. Công việc này bao gồm tìm kiếm những phân khúc thị trường, những nhóm công nghiệp nên mua và những nhóm nên tránh.

Đầu năm 1982, chúng tôi đã cho đăng một trang quảng cáo trên tờ *The Wall Street Journal* tuyên bố cuộc suy thoái do lạm phát đã kết thúc và các cổ phiếu quan trọng đã xuống đến đáy suy thoái. Tháng 5 năm đó, chúng tôi gửi hai biểu đồ lớn cho



ĐỪNG ĐỂ BÓNG ĐÊM U ÁM ĐÁNH LỪA BẠN... LẠM PHÁT ĐÃ BỊ BẺ GÃY VÀ ĐÃ ĐẾN LÚC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN PHỤC HỒI SẮP TỚI

1 Now's the time for both corporations and individuals to grab on to President Reagan's powerful incentive programs and invest.

William O'Neil & Co. believes the stock market averages may be near their lows now. We also think the *best* individual stocks have seen their lows and will one by one find their way back to new high ground over the next 6 months.

It is very normal to have gloom, doubt and pessimism during the low point of a recession and the bottom of a bear market. However, we do not agree with Henry Kaufman's recent negative conclusion that inflation will move back toward old record levels when the economy recovers. We believe the backbone of excessive inflation has definitely been broken and will wind down more in the year ahead. There are a number of reasons for our optimistic outlook on inflation.

2 Long Term Trend Of Oil, Real Estate And Commodity Prices Has Broken

To begin with, oil prices, as well as oil company stocks, topped a year ago. OPEC should consider lowering prices, otherwise they may have to continue reducing production and income. The large oil price jumps of recent years caused widespread changes to other fuels, increased energy efficiency, lower overall demand and a loss of world oil markets. High prices also stimulated exploration and new production. The old law of supply and demand still works.

Gold, silver, diamonds and other inflation-hedge commodity prices have made major long term tops and are down substantially from their highs. And we do not agree with a well-known economist nor a prominent member of the House of Representatives who advocate the U.S. must return to the gold standard. This out-moded concept did not prevent government's financial mismanagement since 1965, and it can not be a substitute for competence.

Real estate prices, after tremendous increases, have been coming down. In Southern California where building trends frequently lead other areas of the country, condominiums and homes became so overpriced that both prices and interest rates need to decline further before sales can pick up. The reason is simple. People can not make or qualify for monthly payments of $2,000 or more.

The auto giants' bad management decisions and high interest rates have caused them to permanently lose share of market. Their best hope is for both big labor and big management to reduce all costs and auto prices with no strings attached and try to regain part of their lost market. If they do not act together, the auto industry will likely be a declining U.S. industry in the future.

Airline fares have been too high and are being lowered to attract more customers.

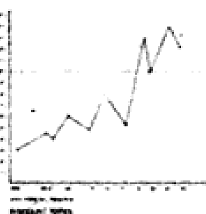
The Consumer and Producer Price Indexes have fallen and the trend of money supply has been down for almost a year and a half. This should lead to lower inflation ahead.

3 Reasons Why Interest Rates Should Be Lowered

The Federal Reserve Board discount rate is now substantially higher than the inflation rate, and so are long term Bond yields.

A few years ago the discount rate was raised several times by abnormal amounts to protect the American dollar from attack. This problem no longer exists. Confidence in the U.S., its leadership and the dollar have materially improved.

Interest rates at the low point in each past recession have progressively been at higher levels. If this trend continues, we could have higher low points and higher high points for interest rates in each new business cycle. The Federal Reserve Board should consider lowering the rate over the next 6 months to a point slightly below the 10% low of the previous cycle, thus breaking the escalating trend.



The *Federal Reserve Board* should probably not try to fight inflation all by itself. Tight money did not solve the inflationary problem in the recession in 1974, nor in 1977-78. While money supply is the primary determinant of the rate of inflation, it is not the sole cause as some people believe. Last year's decline in inflation was caused primarily by a leveling in oil prices and farm prices. Money supply policy, in no way, created good weather, good crops and an over-supply of oil.

Our government may also want to consider having money supply figures available monthly, rather than weekly since weekly guessing, over-reaction and public over-emphasis make sound interpretation of the major trend unlikely. The Fed may want to consider the possibility of better control of new sources of money supply.

For example, Money Market funds have no reserve requirements. What might occur if a run were to happen on Money Market funds? The high rates Money Market funds offer drain funds from other more productive areas and forces other agencies to raise their rates in order to try and compete.

Congress also has an important responsibility to cut spending and government inefficiency. Congress can also deregulate natural gas and include a windfall tax to help lessen the 100 billion dollar deficit.

Because of new tax incentives for saving there should be an increased pool of savings available as business begins to borrow in the recovering economy.

The auto industry and its supplier industries will not recover until interest rates decline further. Ten percent unemployment economically should be unacceptable and could be dangerous to the country as well as politically damaging.

High interest rates are hurting the world economy.

4 Why You Should Buy Common Stocks Now

Stocks are the only remaining area in the economy that appears greatly undervalued. Gold, real estate, diamonds, commodities have all had excessive increases and as a result seem over-priced with less potential for profit. The number of shareholders in America, after declining for many years, should increase significantly. The cause of this increase will be the substantially lower capital gains tax (20% vs. nearly 50% in recent years) and the new investor's retirement accounts with their flexibility and tax saving features.

Stocks on average are currently selling at 6 and 7 times annual earnings. Such low price earnings ratios have not occurred since the 6 P E at the bottom of the Dow Jones in 1974, the 7 P E in 1949 and the 5 P E in 1932. And as you know prices and P E's improved materially from these historical lows. We believe the decline in price earnings ratios that began in 1962 has ended and the future will show progressive upward reevaluation for stocks.

If channel lines are drawn along the tops and bottoms of the Dow Jones Industrial average since the early 1930's the Dow is once again sitting on its major long term bottom trendline.

The lower tax for all consumers, combined with lower inflation, will ease the pressure on consumer's discretionary income for the first time in many years. This should result in a resurgence in the better consumer growth stocks.

The William O'Neil & Co. Senior Growth Stock Index is performing stronger than general market indexes; and the Dow Jones Industrials failed to confirm the recent new lows in the transportation index.

Not only have we seen several brokerage house economists being very bearish, but a preponderance of public advisory services have been preaching total gloom and doom. This usually happens around market bottoms.

Odd lot short selling accelerated in January – another psychological sign of bottom market action. Those who expect a climax bottom with heavy selling will likely be disappointed since this phenomenon occurred mainly in past years when markets had greater public involvement. Institutions, which dominate our markets today, do not panic as readily along bear market lows. They tend to pull back from selling or actually buy on the way down.

5 What Areas Of The Market Seem Favorable Now?

We are in the midst of a revolutionary computer and communication age. The better, innovative leaders in this area should continue to do well.

As mentioned earlier, we believe there will be a resurgence in selected consumer growth stocks. As time passes, various defense electronic stocks should benefit from our planned defense build-up. Companies producing automated teller equipment should benefit from increased branch banking and automation. Selected drug and medical companies that show superior earnings per share increases should be favored. Speciality retailers plus entertainment companies with new products in areas such as video games seem to be succeeding. As the economy slowly recovers, other areas will emerge with improved and accelerating earnings.

6 Why Corporate America Should Be Investing Now

Big corporate America, in the past, has invested somewhat backwards and been slow to take innovative new risks. Traditionally, big business only expands at the end of a business cycle. It seems to us that the top of a cycle is the poorest time to invest in new plant capacity and automation, because interest rates and competition are at a peak. The shrewdest and cheapest time to invest is at the low point in a business cycle where prices will be the best and your bargaining power the greatest. Andrew Carnegie, an earlier industrial leader, used to say, "the first man gets the oyster, the second the shell."

The American people and in particular American businessmen and women, in our opinion, may have one of the best Presidents since Abraham Lincoln. They should get off the dime and take advantage of the tremendous tax incentives now available. President Reagan's incentive programs are broad and very workable. The sole cause of the current recession has been the Federal Reserve's tight money policy. The press, the country and many politicians may be making the mistake of continually underestimating Ronald Reagan's ability and leadership.

Big companies need to change in order to survive. All growth is built on change. They need new products and some of them need new management. Giants like Mobil, U.S. Steel and DuPont, trying to acquire other large companies for the most part is counterproductive only making a giant larger, less creative and less efficient. Few conglomerates know how to run more than one or two businesses correctly and the high prices paid for such acquisitions are questionable to say nothing of the poor utilization of billions of dollars of this nation's badly needed capital.

The Administration's recently announced council to study productivity is primarily staffed with big business representatives. The makeup of this group should be amended to include several leaders of small to medium-sized, innovative growth companies. These are the companies that have shown the greatest productivity in our country. Big business has been the least productive, least creative and least imaginative. Having a council loaded with big business leaders is a little like a council of losing football coaches meeting to tell everyone how to be No. 1.

7 How Many Truly Successful Pessimists Do You Know?

In summary, we see a psychological comparison to 1947-49. This was the time our troops returned home after World War II. The common thinking then was that bad times were ahead because there wouldn't be enough jobs to absorb those returning from war. The common fears turned out to be wrong as pent-up demand launched a new economic surge. Likewise, today we believe the common fears may turn out to be wrong. The economy will be stimulated with the strongest incentives in decades and the needs of mankind. We are also reminded of old Sewell Avery forever hoarding his money and completely missing his market. Springtime is only around the corner and it makes us think. How many truly successful pessimists do you know? So, don't let the gloom bugs fool you.

If you are an institutional or a corporate investor you may be interested to know that our latest January issue of *New Stock Market Ideas & Past Leaders To Avoid* lists 170 stocks as buy recommendations and only 38 stocks that should be avoided. Our advice to all institutional consulting clients throughout the month of January was to buy specific growth stocks into the correction.

If you are an individual investor you may wish to examine our latest new service titled, *Long Term Values*. We introduced this investment service, which covers 4,000 securities, at the bottom of the market in October. This, along with our Daily Graphs Services have over 22,000 annual subscribers, and can be seen in full page ads in *Barron's* every week.

William O'Neil + Co.
INCORPORATED

Thành viên của NYSE, ASE và những sàn giao dịch lớn khác...

In lại từ The Wall Street Journal số ngày 5 và ngày 8 tháng 2 năm 1982

Mẫu quảng cáo thị trường tăng trưởng vào tháng 2 năm 1982

Chú thích:

1. **Đây là thời điểm các nhà đầu tư tổ chức lẫn cá nhân đều phải và nên nắm bắt cơ hội từ các chương trình khuyến khích mạnh mẽ của Tổng thống Reagan và tiến hành đầu tư.**

William O'Neil & Co. tin rằng các chỉ số bình quân của thị trường giờ đây đã xuống gần tới đáy suy thoái. Chúng tôi cũng tin rằng những cổ phiếu tốt nhất đã xuống đến đáy giá của chúng và sẽ lần lượt tìm được đường quay trở lại những đỉnh cao mới trong vòng 6 tháng tới.

Những quan điểm bi quan và ngờ vực là điều rất bình thường tại điểm đáy của một đợt trượt giá hoặc tại cao trào của một giai đoạn thị trường suy thoái. Tuy nhiên, chúng tôi không đồng tình với kết luận bi quan gần đây của Henry Kaufman rằng lạm phát sẽ lại leo lên những mức kỷ lục cũ khi nền kinh tế hồi phục. Chúng tôi tin rằng lạm phát đã hoàn toàn bị bẻ gãy và sẽ tiếp tục giảm trong năm tới. Có nhiều lý do giải thích cho quan điểm lạc quan của chúng tôi về tỉ lệ lạm phát.

2. **Xu hướng tăng dài hạn của giá dầu hỏa, địa ốc và hàng hóa đã bị bẻ gãy**

Đầu tiên, giá dầu, cùng với giá cổ phiếu của các công ty dầu khí, đã lên đến đỉnh tăng trưởng cách đây một năm. OPEC sẽ phải xem xét giảm giá; bằng không có thể họ sẽ phải tiếp tục cắt giảm sản lượng và thu nhập. Giá dầu tăng mạnh trong những năm gần đây đã gây ra một cuộc chuyển đổi sâu rộng sang các loại nhiên liệu khác, hiệu quả sử dụng năng lượng được cải thiện, làm giảm nhu cầu chung và thu hẹp thị trường dầu hỏa thế giới. Quy luật cung cầu cổ xưa vẫn đúng.

Giá của vàng, bạc, kim cương và các hàng hóa nương theo lạm phát khác đã lên tới đỉnh tăng trưởng dài hạn và đã giảm đáng kể từ các đỉnh giá của chúng. Và chúng tôi không đồng ý với một nhà kinh tế nổi tiếng cũng như một Hạ nghị sĩ chủ trương Hoa Kỳ phải chuyển sang dự trữ vàng. Khái niệm lỗi thời này đã không ngăn được những chính sách tài chính sai lầm của chính phủ kể từ năm 1965, và giờ đây nó không đủ năng lực để thay thế.

Giá bất động sản, sau một thời gian tăng chóng mặt, đã bắt đầu giảm xuống. Ở bang Nam California, nơi xu hướng tăng trưởng của ngành xây dựng thường đi trước những khu vực khác, nhà ở và căn hộ đều quá đắt đỏ nên cả giá lẫn tỉ lệ lãi suất đều cần giảm xuống hơn nữa trước khi doanh số có thể đi lên. Lý do rất đơn giản, phần đông mọi người không thể đào đâu ra hơn 2.000 đô-la để trả góp hàng tháng.

Những quyết sách quản lý tồi và tỉ lệ lãi suất cao của các công ty sản xuất xe hơi lớn đã khiến họ mất thị phần vĩnh viễn. Hy vọng tốt nhất của họ là tập trung cắt giảm mọi chi phí và giảm giá thành cũng như xóa bỏ mọi ràng buộc và cố gắng dành lại một phần thị phần đã mất của mình. Nếu họ không bắt tay hợp tác cùng nhau, công nghiệp ô tô có thể sẽ là một ngành công nghiệp lụn bại của nước Mỹ trong tương lai.

Giá vé máy bay đã bị đẩy lên quá cao và đang được giảm xuống để thu hút nhiều hành khách hơn.

Các chỉ số giá tiêu dùng và sản xuất đã giảm xuống và nguồn cung tiền tệ đã giảm từ gần một năm rưỡi nay. Điều này sẽ khiến tỉ lệ lạm phát giảm xuống trong tương lai gần.

3. **Những lý do cần cắt giảm tỉ lệ lãi suất nhiều hơn nữa**

Tỉ lệ lãi suất hiện nay của Cục dự trữ Liên bang cao hơn đáng kể so với tỉ lệ lạm phát, và tỉ lệ lợi tức của trái phiếu dài hạn cũng vậy.

Tỉ lệ lãi suất được hạ thấp trong những giai đoạn suy thoái trước đây sau đó lại tăng lên đến những mức kỷ lục cao hơn. Nếu khuynh hướng này cứ tiếp tục, chúng ta có thể sẽ có những mức đáy và đỉnh mới cao hơn trước của tỉ lệ lãi suất trong mỗi chu kỳ kinh tế mới. Cục dự trữ Liên bang nên xem xét hạ thấp tỉ lệ lãi suất trong 6 tháng tới xuống một điểm thấp hơn một chút so với mức đáy 10% của chu kỳ trước để phá vỡ khuynh hướng leo thang này.

Có lẽ Cục dự trữ Liên bang không nên nỗ lực chống lạm phát một mình. Việc siết chặt chính sách tiền tệ đã không giải quyết được vấn đề lạm phát trong đợt suy thoái năm 1974, cũng như các năm 1977-78. Mặc dù nguồn cung tiền tệ là yếu tố chính quyết định tỉ lệ lạm phát, song nhiều người tin rằng nó không phải nguyên nhân duy nhất. Cuộc suy thoái lạm phát xảy ra là do giá dầu hỏa và nông sản leo thang. Chính sách tiền tệ không thể nào tạo ra được thời tiết tốt, vụ mùa bội thu, hoặc nguồn cung cấp dầu hỏa dồi dào.

Chính phủ cũng có thể muốn xem xét công bố về nguồn cung tiền tệ hàng tháng, thay vì hàng tuần như hiện nay, bởi lẽ những phỏng đoán, những phản ứng thái quá, và sự nhấn mạnh quá mức của công luận gây nhiễu cho việc diễn giải chính xác những khuynh hướng chính. Cục dự trữ Liên bang có thể muốn cân nhắc khả năng quản lý tốt hơn những nguồn cung tiền tệ mới.

Ví dụ, các quỹ Thị trường tiền tệ không bị bắt buộc phải có nguồn dự trữ cần thiết. Điều gì sẽ xảy ra nếu các quỹ này cạn tiền mặt? Tỉ lệ lãi suất cao của quỹ Thị trường tiền tệ sẽ làm kiệt quệ quỹ ở những khu vực sinh lợi nhiều hơn và buộc các nhà trung gian khác phải tăng lãi suất để cạnh tranh.

Quốc hội còn có một trách nhiệm quan trọng là cắt giảm bội chi và kiểm soát hiệu quả hoạt động của chính phủ. Quốc hội cũng có thể bãi bỏ chính sách miễn thuế đối với khí tự nhiên và cân nhắc đánh thuế thu nhập bất thường để góp phần giảm bớt khoản bội chi 100 tỉ đô-la.

Do những chính sách thuế mới khuyến khích người dân gửi tiết kiệm nên sẽ có sự gia tăng nguồn vốn tiết kiệm để các công ty có thể vay trong giai đoạn phục hồi của nền kinh tế.

Công nghiệp ô tô và những ngành công nghiệp phục vụ nó sẽ không thể phục hồi nếu tỉ lệ lãi suất không được giảm xuống thấp hơn nữa. 10% lao động thất nghiệp xét về mặt kinh tế là không thể chấp nhận và có thể là mối hiểm họa cho quốc gia cũng có thể tàn phá bộ máy chính trị.

Tỉ lệ lãi suất quá cao đang làm tổn thương nền kinh tế thế giới.

4. Vì sao bạn nên mua cổ phiếu phổ thông ngay lúc này

Cổ phiếu là địa hạt duy nhất còn lại trong nền kinh tế vẫn đang duy trì mức giá rất thấp. Vàng, bất động sản, kim cương, hàng hóa đều đã tăng giá rất nhiều và kết quả là chúng có vẻ quá đắt đỏ và ít triển vọng mang lại lợi nhuận. Số lượng cổ đông ở Hoa Kỳ, sau nhiều năm sụt giảm, sẽ gia tăng mạnh mẽ. Nguyên nhân gây ra sự gia tăng này sẽ là động thái cắt giảm mạnh mức thuế thu nhập tư bản (20% so với gần 50% trong những năm gần đây) và tài khoản hưu trí của các nhà đầu tư mới với khả năng linh hoạt và thuế suất thấp.

Các cổ phiếu hiện nay được bán với giá cao gấp 6-7 lần lợi tức hàng năm. Tỉ số giá/lợi tức chưa bao giờ xuống thấp như vậy kể từ các mức đáy của chỉ số Dow Jones với P/E = 6 năm 1974, P/E = 7 năm 1949 và P/E = 5 năm 1932. Và như bạn đã biết giá cổ phiếu và tỉ số P/E đã tăng lên rất nhiều từ những điểm đáy nói trên trong lịch sử. Chúng tôi tin rằng giai đoạn sụt giảm tỉ số giá/lợi tức bắt đầu từ năm 1962 đã kết thúc và tương lai sẽ cho thấy xu hướng tái định giá tích cực cho các cổ phiếu.

Nếu bạn vẽ các đường nối những đỉnh tăng trưởng và đáy suy thoái của Chỉ số công nghiệp Dow Jones từ đầu thập niên 1930 đến nay, bạn sẽ thấy chỉ số Dow một lần nữa đang an tọa trên nhánh nối các đáy suy thoái.

Thuế suất thấp hơn cho tất cả các mặt hàng tiêu dùng, kết hợp với tỉ lệ lạm phát giảm xuống, sẽ giảm nhẹ áp lực lên thu nhập của người tiêu dùng lần đầu tiên trong nhiều năm qua. Kết quả sẽ là sự phục sinh của các cổ phiếu hàng tiêu dùng có chất lượng cao.

Chỉ số cổ phiếu tăng tiến cao cấp của công ty William O'Neil & Co. đang thể hiện thành tích tốt hơn các chỉ số bình quân của thị trường chung; và chỉ số Dow Jones đã không thiết lập được những đáy suy thoái mới.

Chúng ta không chỉ thấy nhiều nhà môi giới chứng khoán tỏ ra rất bi quan, mà phần lớn các dịch vụ cố vấn công cộng đều vẽ ra toàn những gam màu tối tăm u ám. Điều này thường xảy ra ở các đáy suy thoái của thị trường.

Tỉ lệ bán khống đã gia tăng rất mạnh trong tháng 1 – một dấu hiệu tâm lý nữa trong vận động của thị trường tại đáy suy thoái. Những người trông đợi thị trường tuột dốc sâu hơn nữa do khối lượng bán khống lớn nhiều khả năng sẽ thất vọng vì hiện tượng này chỉ xảy ra trong quá khứ khi thị trường chủ yếu do công chúng quyết định. Các nhà đầu tư tổ chức, những kẻ thống trị thị trường của chúng ta ngày nay, không dễ hoảng sợ trước các đáy suy thoái của thị trường. Họ thường không bán ra hoặc trên thực tế còn mua vào trên đường giảm giá.

5. Những khu vực nào trên thị trường hiện nay có vẻ đang được ưu ái?

Chúng ta đang sống giữa thời đại cách mạng máy tính và truyền thông. Những công ty dẫn đầu giàu tính cách tân trong lĩnh vực này sẽ tiếp tục thể hiện phong độ tốt.

Như đã đề cập ở trên, chúng tôi tin rằng sẽ có một cuộc phục sinh với những cổ phiếu hàng tiêu dùng chọn lọc. Theo thời gian, nhiều cổ phiếu điện tử quốc phòng sẽ hưởng lợi từ các kế hoạch xây dựng quốc phòng của chúng ta. Các công ty sản xuất thiết bị thanh toán và rút tiền tự động sẽ được hưởng lợi từ việc tăng tốc mở rộng các chi nhánh và tự động hóa trong lĩnh vực ngân hàng. Những công ty dược phẩm và trang thiết bị y khoa có tỉ lệ tăng trưởng lợi tức trên cổ phần vượt trội cũng sẽ được ưu ái. Các nhà bán lẻ chuyên môn hóa và các công ty giải trí với những sản phẩm mới trong nhiều lĩnh vực như trò chơi điện tử có vẻ sẽ thành công. Khi nền kinh tế dần dần được phục hồi, các lĩnh vực khác sẽ nổi lên với mức tăng trưởng lợi tức cao.

6. Vì sao nên đầu tư vào các tập đoàn Hoa Kỳ ngay lúc này?

Các tập đoàn lớn của Hoa Kỳ, trong quá khứ, thường đầu tư rất chậm chạp và không dám đón nhận những mạo hiểm mới. Theo truyền thống, các công ty lớn chỉ tăng trưởng vào cuối chu kỳ thị trường. Rõ ràng đỉnh tăng trưởng là thời điểm tồi nhất để đầu tư, vì tỉ lệ lãi suất và mức độ cạnh tranh đều ở ngưỡng cao nhất. Thời điểm khôn ngoan nhất và ít tốn kém nhất để đầu tư là tại đáy suy thoái của một chu kỳ thị trường khi giá xuống đến mức thấp nhất và mãi lực của bạn đạt tới mức cao nhất. Andrew Carnegie, một huyền thoại trên thị trường chứng khoán trước đây, đã từng nói, "người đến đầu tiên sẽ ăn được sò, những người đến sau sẽ phải đổ vỏ."

Nên dốc túi đầu tư để tận dụng những chính sách thuế khuyến khích cực kỳ hấp dẫn hiện nay. Các chương trình thúc đẩy nền kinh tế rất rộng rãi và vô cùng hiệu quả. Nguyên nhân duy

nhất gây ra cuộc suy thoái hiện nay là chính sách siết chặt tiền tệ của Cục dự trữ Liên bang.

Các công ty lớn cần phải thay đổi để tồn tại. Mọi sự phát triển đều được xây dựng nên từ sự thay đổi. Họ cần đưa ra những sản phẩm mới, và một số công ty trong số họ cần ban lãnh đạo mới. Những gã khổng lồ như Mobil, US Steel và DuPont đang cố thôn tính những công ty lớn khác chỉ để tạo ra, trong đa số trường hợp, một gã khổng lồ mới với quy mô đồ sộ hơn, kém sáng tạo và kém hiệu quả hơn. Có rất ít tập đoàn biết cách điều hành đúng đắn nhiều hơn một hoặc hai doanh nghiệp và những mức giá cao dành cho cổ phiếu của những trường hợp thiểu số này khó có thể phản ánh khách quan về tình trạng tập trung hàng tỉ đô-la một cách kém cỏi trong đất nước đang rất cần nguồn vốn tư bản này.

Chính phủ gần đây đã tuyên bố thành lập một hội đồng nghiên cứu về hiệu quả sản xuất với thành phần chủ yếu là đại diện của các công ty lớn. Thành phần của nhóm này lẽ ra phải bao gồm nhiều cánh chim đầu đàn của các công ty cỡ vừa và nhỏ mang tính cách mạng. Đó mới là những công ty thể hiện hiệu quả sản xuất tốt nhất trong nước. Các công ty lớn là những kẻ có hiệu quả sản xuất kém nhất và kém sáng tạo nhất. Một hội đồng gồm toàn các công ty lớn đứng đầu giống như một hội đồng các huấn luyện viên bóng bầu dục thất bại họp nhau lại để dạy cho mọi người cách trở thành huấn luyện viên số 1.

7. Bạn biết bao nhiêu kẻ bi quan đã thực sự thành công?

Nói tóm lại, chúng tôi thấy một trạng thái tâm lý có thể so sánh với giai đoạn 1947-1949. Đó là thời kỳ các chiến sĩ của chúng ta trở về nhà sau Đệ nhị Thế chiến. Ý nghĩ phổ biến lúc đó cho rằng tình hình kinh tế sẽ xấu đi vì không có đủ việc làm cho những người lính được giải ngũ. Nỗi sợ hãi của nhiều người cuối cùng đã được chứng minh là vô căn cứ khi nhu cầu bị dồn nén trong suốt cuộc chiến đã tạo nên bệ phóng cho một giai đoạn tăng trưởng mới của nền kinh tế. Tương tự như vậy, hôm nay chúng tôi tin rằng nỗi sợ hãi đang lan tỏa là không có căn cứ. Nền kinh tế của chúng ta sẽ được thúc đẩy bởi những chính sách khuyến khích mạnh mẽ nhất trong nhiều thập kỷ qua và bởi nhu cầu của nhân loại. Chúng ta hẳn cũng không quên câu chuyện về ông già Sewell Avery luôn luôn chôn giấu tiền của mình và hoàn toàn bỏ lỡ mọi cơ hội trên thị trường. Mùa xuân ấm áp đã đến rất gần và nó khiến chúng ta phải suy nghĩ. Bạn biết bao nhiêu kẻ bi quan đã thực sự thành công? Vì vậy, đừng để bóng đêm u ám đánh lừa bạn.

Nếu là một nhà đầu tư tổ chức hoặc tập đoàn, có thể bạn muốn biết rằng bản phát hành mới nhất trong tháng 1 các danh sách *Những ý tưởng mới trên thị trường & Những đầu tàu trong quá khứ* nên tránh của chúng tôi liệt kê 170 cổ phiếu nên mua và chỉ có 38 cổ phiếu nên tránh. Lời khuyên của chúng tôi trong tháng 1 dành cho tất cả mọi khách hàng là mua một số cổ phiếu tăng tiến cụ thể ngay trong giai đoạn điều chỉnh.

Nếu là một nhà đầu tư cá nhân, có thể bạn muốn để mắt qua dịch vụ mới nhất của chúng tôi mang tên Những giá trị dài hạn. Chúng tôi giới thiệu dịch vụ đầu tư này, đề cập hơn 4.000 chứng khoán, vào thời điểm đáy thị trường trong tháng 10. Dịch vụ này, cùng với dịch vụ biểu đồ Daily Graphs, đến nay đã có hơn 22.000 độc giả đăng ký trọn năm, và xuất hiện mỗi tuần một lần trên một mục quảng cáo trọn trang của tờ Barron's.

các khách hàng tổ chức của chúng tôi: một của các cổ phiếu thuộc nhóm quốc phòng-điện tử, còn biểu đồ kia là của 20 cổ phiếu hàng tiêu dùng mà chúng tôi nghĩ có thể hấp dẫn trong giai đoạn tăng trưởng sắp tới. Chúng tôi cũng đã tới New York và Chicago để gặp nhiều tổ chức lớn. Trong những cuộc gặp này, chúng tôi nói rõ quan điểm lạc quan của mình và cung cấp một danh sách những tên tuổi nên thu mua.

Quan điểm của chúng tôi hoàn toàn đối nghịch với những gì mà các công ty nghiên cứu lớn nhất thời bấy giờ, cũng như cơn bão tin tức tiêu cực đang hàng ngày càn quét trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hầu hết các công ty đầu tư đều tỏ ra bi quan. Họ đoán thị trường sắp trải qua một đợt suy thoái mạnh nữa. Họ cũng cho rằng tỉ lệ lãi suất và lạm phát sẽ tăng trở lại cao hơn, hậu quả của việc các nhà đầu tư cá nhân rút ra khỏi thị trường do tình trạng nợ nần của chính phủ.

Nỗi sợ hãi và hoang mang do những phán xét đáng ngờ này gây ra đã ảnh hưởng mạnh đến các nhà đầu tư tổ chức khiến họ ngần ngại. Kết quả là họ đã không đầu tư toàn bộ vốn vào hai nhóm công nghiệp dẫn đầu của giai đoạn tăng trưởng mới mà lúc này đã được xác định. Rõ ràng là các nhà quản lý chuyên nghiệp đã bị dội bom bởi quá nhiều dự đoán bi quan từ các "chuyên gia" Phố Wall khiến họ cảm thấy khó có thể tin tưởng vào những phát hiện tích cực của chúng tôi. Về phần mình, chúng tôi đầu tư toàn bộ số vốn cộng thêm vốn vay toàn phần vào mùa hè năm 1982 và tận hưởng thành tích tốt nhất của mình tính tới thời điểm đó. Từ năm 1978 tới năm 1991, trương mục đầu tư của chúng tôi đã tăng trưởng gấp 20 lần. Từ đầu năm 1998 tới năm 2000, trương mục của công ty chúng tôi đã tăng trưởng 1500%. Những kết quả này nhắc nhở chúng tôi về lợi thế của việc không đặt trụ sở ở Phố Wall vốn đầy rẫy tin đồn và những hành động theo cảm tính.

Bạn, với tư cách là một nhà đầu tư cá nhân khôn ngoan, có một lợi thế vô cùng to lớn là không phải nghe 50 quan điểm cá nhân khác nhau mỗi ngày. Qua ví dụ trên bạn có thể thấy rằng

những quan điểm của số đông quần chúng hiếm khi đúng trên thị trường chứng khoán và các cổ phiếu đều có vẻ đáng ngờ và khó tin trước khi chúng tăng trưởng mạnh mẽ. Nói chung thị trường luôn gây thất vọng cho số đông mọi người.

Trang quảng cáo đầu tiên của chúng tôi đăng trên tờ *The Wall Street Journal* là vào tháng 3 năm 1978. Nó dự báo một giai đoạn tăng trưởng mới trong khu vực các cổ phiếu cỡ vừa và nhỏ. Chúng tôi đã viết bài báo từ nhiều tuần trước và đã chờ đến khi cảm thấy đúng thời điểm thì mới cho đăng nó. Thời điểm đúng đến khi thị trường xuống đến những đáy suy thoái mới, khiến các nhà đầu tư hết sức bất ngờ. Lý do duy nhất khiến chúng tôi cho đăng trang quảng cáo đó là để tuyên bố trên giấy mực quan điểm của mình về tình hình lúc bấy giờ, để sau này các nhà đầu tư tổ chức không phải thắc mắc.

Chính tại những bước ngoặt cực kỳ khó khăn này của thị trường, một công ty nghiên cứu đầu tư tổ chức có thể trở nên giá trị nhất. Tại những thời điểm đó, nhiều người hoặc đang tê liệt vì sợ hãi, hoặc bị cuốn trôi trước những thông tin cơ bản quá thừa mứa.

Công ty nghiên cứu của chúng tôi có hơn 600 trương mục đầu tư tổ chức hàng đầu ở Hoa Kỳ và trên toàn thế giới. Những tổ chức này vẫn nhận bình luận bí mật về thị trường của chúng tôi theo định kỳ khi chúng tôi cảm thấy một sự chuyển hướng lớn của thị trường có thể đang diễn ra. Chúng tôi là một trong số rất ít công ty khuyên các chủ trương mục đầu tư của mình bán các cổ phiếu công nghệ cao và chuyển vốn sang tiền mặt trong các tháng 3, 4, và 9 năm 2000.

Sau đây là một bức thư bình luận thị trường được viết trước khi ấn bản lần thứ hai của cuốn sách này phát hành. Nó tiên đoán một đợt suy thoái trung bình trong năm 1994, với đa số các cổ phiếu tăng tiến đã lên đến đỉnh tăng trưởng. Có lúc những bình luận này đúng và đôi khi chúng không đúng. Bức thư này cho các nhà đầu tư tổ chức 10 tuần tăng giá để bán ra trước khi thị trường bắt đầu tuột dốc vào cuối tháng 1. Gần như

tất cả các tổ chức nhận được bức thư này đều không tin chắc. Họ tranh cãi với kết luận của chúng tôi hoặc chỉ đơn giản cảm thấy không thể bán ra và giữ tiền mặt trong khi thị trường đang mạnh và đang tăng trưởng. Kết quả là, đến tháng 4 năm 1994, đa số các tổ chức đều còn ít tiền mặt hơn so với con số mà họ từng có vào tháng 11 năm 1993. (Một sự phân kỳ về quan điểm tương tự cũng đã diễn ra khi chúng tôi khuyến nghị mua các công ty xây dựng nhà ở Ryland vào tháng 4 năm 2001 tại mức giá 46 đô-la và NVR vào tháng 11 cùng năm tại mức giá 180 đô-la. Hầu hết các nhà phân tích đều bỏ qua những lần cắt giảm lãi suất liên tiếp và khuyên nên bán các công ty xây dựng.)

Kính gửi: Quý khách hàng tổ chức
Người gửi: William O'Neil

Phân tích thị trường ngày 19 tháng 11 năm 1993

Trong bốn tuần vừa qua, chúng tôi đã tiếp tục đưa một số lớn những cổ phiếu tăng tiến dẫn đầu trong năm nay vào danh sách bán/cần tránh của dịch vụ *New Stock Market Ideas and Big Cap*. Chúng tôi tin rằng một giai đoạn suy thoái đã bắt đầu với những cổ phiếu này. Trong số đó bao gồm những công ty như Best Buy, Promus, Int'l Game Technology, Cabletron, Countrywide Credit, Dial Page, Glenayre, Newbridge, Nextel, Qualcomm, Tellabs, v.v... Những cổ phiếu này không giống với Philip Morris, Novell, Nike, và Waste Management, những cái tên đã được đưa vào danh mục cần tránh từ đầu năm nay. Những thay đổi gần đây đã ảnh hưởng đến một phạm vi rộng lớn trong các phân khúc thị trường công nghệ cao và trò chơi điện tử, hai nhóm dẫn dắt sự tăng trưởng trong năm. Nếu kết hợp điều này với sự yếu kém đáng chú ý của các cổ phiếu ngân hàng, bảo hiểm, và sản phẩm tiện ích, ta có thể thấy quy mô của vận động phân phối là rất đáng kể.

Sau đây là một vài hiện tượng thực tế khác có liên quan: thị

trường chung (S&P và DJIA) vào các ngày thứ Ba, thứ Tư và thứ Năm, 2–4 tháng 11, bị pha loãng một cách bất thường với khối lượng bán ra rất lớn. Tương tự, chỉ số hàng ngày trải qua đợt trượt giá 2-ngày sâu nhất trong vòng 2 năm qua và không thể phục hồi trở lại. Chỉ số quỹ đầu tư của IBD cũng chứng kiến đợt suy sụp 2-ngày nặng nhất giống như chỉ số Nasdaq. Chúng tôi tin rằng Nasdaq và chỉ số bình quân AMEX đã lên đến đỉnh đầu cơ từ bốn tuần trước *và kể từ đó đến nay đang trong tiến* trình chuyển hướng. Vào ngày thứ Tư, 17 tháng 11, đường sức mạnh giá tương đối của Chỉ số tổng hợp Nasdaq đăng trên *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* rơi xuống đáy thấp hơn đáy hỗ trợ của 4 tuần trước với 360 triệu cổ phần được giao dịch.

Những cổ phiếu theo đuôi đang vượt lên trong vài tuần gần đây và thị trường trái phiếu bắt đầu giảm. Tháng vừa qua chiếm kỷ lục phát hành cổ phiếu mới trong mọi thời đại, và cả Zacks lẫn Value Line đều giới thiệu những dịch vụ đầu tư mới với công chúng. Cả hai chỉ số DJIA lẫn S&P 500 đều cho thấy những khuôn mẫu chặt chẽ không có khả năng bùng nổ theo đà. Vàng lại được quan tâm như một chỗ trú ẩn, mặc dù những thông số cơ bản của nó không mạnh. Cuối cùng, thị trường đang chịu khuất phục và tỉ số P/E từ lâu đã leo lên mức quá cao. Về quang cảnh thế giới, Châu Âu và Nhật Bản vẫn không có được những nền kinh tế mạnh.

Chúng tôi không tin rằng đây chỉ là một đợt điều chỉnh ngắn hạn và không tin rằng những cổ phiếu như Intel đáng giá đơn giản vì giá bán của nó chỉ gấp 9 lần lợi tức. Chúng tôi dự đoán tốc độ tăng trưởng lợi tức của công ty này sẽ giảm dần trong vài quý kế tiếp. Ngoài ra, chúng tôi thấy một số cổ phiếu dẫn dắt thị trường đang chuyển hướng và dự đoán 3 tháng tới và phần lớn năm 1994 sẽ là một năm khó khăn.

Chúng tôi thấy nhiều kế hoạch tỏ ra bất hợp lý, đặc biệt là trong lĩnh vực y tế. Chúng tôi ước tính rằng trong 10 năm tới kể từ thời điểm này, Chính phủ sẽ cần tới hơn 1 nghìn tỉ đô-la tiền

thuế để đầu tư cho chương trình khổng lồ. Việc kiểm soát vật giá cùng với chính sách quản lý của chính phủ có thể dẫn tới những khó khăn khác. Chính phủ tuyên bố họ đã quyết định thả nổi vật giá, mọi người sẽ được lựa chọn bác sĩ cho riêng mình, hệ thống sẽ vận hành tốt hơn, và chúng ta sẽ tiết kiệm được nhiều tiền hơn. Đề nghị của chúng tôi là giảm bớt những đối tượng đầu tư không ổn định và giảm độ tập trung vào những cổ phiếu hoặc nhóm năng động. Tuy nhiên, chúng tôi không trông đợi một giai đoạn suy thoái trầm trọng về bản chất (khi so sánh với những giai đoạn suy thoái trong lịch sử). Có lẽ 15% có thể là một dự đoán hợp lý bởi lẽ nước Mỹ đang ở trong một giai đoạn cách tân năng động với hàng trăm công ty và công nghệ mới xuất hiện sẽ giúp giảm nhẹ tác động của bất kỳ đợt điều chỉnh nào. Chúng ta cũng đang có tỉ lệ lãi suất thấp, môi trường lạm phát thấp và nền kinh tế đã cho thấy một mức độ tăng trưởng đáng kể.

Các nhà đầu tư tổ chức cũng là con người

Nếu bạn nghĩ rằng sự sợ hãi và những cảm xúc khác không thể lan tỏa trong giới đầu tư chuyên nghiệp sau một đợt suy thoái kéo dài, hãy nghĩ lại. Tôi còn nhớ một cuộc gặp gỡ với 3 hay 4 nhà quản lý tài chính hàng đầu của một ngân hàng quan trọng tại thời điểm đáy suy thoái của thị trường năm 1974. Họ cũng hoảng hốt, bẩn thỉu, và hoang mang như bất cứ người nào khác. (Họ hoảng hốt là phải vì cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đó đã rớt giá 75%.) Cũng trong thời gian đó, tôi nhớ mình đã đến thăm một nhà quản lý hàng đầu khác. Trông anh này cũng gần như kiệt sức, và dựa theo màu sắc kỳ lạ trên gương mặt anh thì rõ ràng anh đã bị "lây bệnh" từ thị trường. Còn một nhà quản lý hàng đầu khác ở Boston thì trông như thể vừa bị xe lửa cán! Dĩ nhiên, tất cả những chuyện đó vẫn chưa thấm vào đâu so với năm 1929, khi một số người đã nhảy ra khỏi các tòa cao ốc trước tin thị trường sụp đổ hoàn toàn.

Tôi cũng còn nhớ một buổi hội thảo về thị trường công nghệ cao vào năm 1983 ở San Francisco với sự góp mặt của 2000 nhà phân tích và quản lý đầu tư có trình độ rất cao. Mọi người ngồi đó, sôi nổi và tự tin, và đó chính là thời điểm đánh dấu đỉnh tăng trưởng của các cổ phiếu công nghệ cao.

Tôi lại nhớ một buổi thuyết trình của chúng tôi tổ chức tại một ngân hàng ở một thành phố lớn khác. Tất cả các nhà phân tích của họ được đưa vào phòng hội nghị và ngồi quanh một chiếc bàn rất ấn tượng, nhưng không một nhà phân tích hoặc nhà quản lý đầu tư nào của họ đặt ra một câu hỏi nào trong suốt và sau buổi thuyết trình. Đó là trường hợp kỳ lạ nhất mà tôi từng trải qua. Không cần phải nói, thành tích của tổ chức đó liên tục nằm trong nhóm ¼ đội sổ khi so sánh với những đối thủ cạnh tranh năng động và mạo hiểm hơn. Điều quan trọng là cần phải giao tiếp và cởi mở trước những ý tưởng mới.

Nhiều năm trước đây, một ngân hàng cỡ vừa, khách hàng của chúng tôi nhất định yêu cầu chúng tôi đưa ra cho họ những khuyến nghị trong phạm vi một danh sách cổ phiếu mà họ đã lựa chọn từ trước. Sau khi cố vấn cho họ trong vòng ba tháng và tháng nào cũng phải nhắc đi nhắc lại rằng trong danh sách của họ chẳng có thứ gì thỏa mãn được các tiêu chuẩn của chúng tôi, chúng tôi đã vui mừng chia tay với ngân hàng đó. Vài tháng sau chúng tôi được tin những nhân vật chủ chốt của bộ phận đầu tư kỳ vọng ở đó đã bị sa thải do thành tích kém cỏi của họ.

Chúng tôi từng cung cấp các khuyến nghị cho một tổ chức khác ở vùng Trung Tây, nhưng họ có một niềm tin sắt đá là bất kỳ khoản đầu tư triển vọng nào cũng phải được kiểm tra xem có vượt qua mô hình "đánh giá thấp" hay không. Những đối tượng đầu tư tốt nhất rất hiếm khi xuất hiện trên bất kỳ một mô hình "đánh giá thấp" nào, và có lẽ tổ chức này sẽ chẳng bao giờ tạo ra được những kết quả hàng đầu trừ khi họ chịu vứt bỏ cái mô hình đó. Điều này chẳng dễ thực hiện chút nào đối với những tổ

chức lớn. Nó giống như yêu cầu một người theo đạo Tin Lành cải đạo theo Thiên Chúa giáo hoặc ngược lại.

Một số tổ chức quản lý tài chính lớn chỉ đạt thành tích trung bình thường có khuynh hướng sa thải người đứng đầu bộ phận đầu tư và tìm một người thay thế có phương pháp đầu tư giống hệt như người tiền nhiệm. Dĩ nhiên, điều này không thể giải quyết vấn đề nằm ở sự yếu kém của triết lý và phương pháp đầu tư. Ngân hàng Chứng khoán Thái Bình Dương ở Los Angeles là một ngoại lệ của quy luật này. Tháng 7 năm 1981, họ thay thế lãnh đạo bộ phận đầu tư. Người thay thế là một nhân vật có hướng tiếp cận hoàn toàn khác, một triết lý đầu tư ưu việt, và một thành tích cá nhân sáng chói. Kết quả đến ngay tức thời và vô cùng ấn tượng. Sang năm 1982, Quỹ G của Chứng khoán Thái Bình Dương được xếp hạng nhất trên toàn quốc.

Tiết kiệm một xu và mất toi chất lượng

Một số tổ chức quá đặt nặng việc tiết kiệm phí quản lý, đặc biệt là khi họ có những quỹ đầu tư lớn. Thông thường nhân viên thống kê sẽ là người thuyết phục họ về số tiền mà quỹ của họ sẽ tiết kiệm được khi cắt giảm phí quản lý xuống còn 0,125%.

Nếu các tổ chức có hàng tỉ đô-la cần quản lý, hành động hợp lý phải là tăng mức phí và chế độ đãi ngộ để có thể thuê được những nhà quản lý tài chính giỏi nhất. Một nhà quản lý giỏi sẽ đòi thêm từ 0,25 tới 0,5%; nâng mức phí lên 1,25 tới 1,5%; nghĩa là cao gấp 10–20 lần. Điều mà bạn không bao giờ muốn là những lời khuyên giá rẻ trên thị trường chứng khoán. Nếu phải phẫu thuật tim, bạn có tìm bác sĩ nào tính tiền công rẻ nhất không?

Cách lựa chọn và đánh giá chính xác các nhà quản lý tài chính

Sau đây là một vài mách nước dành cho các tập đoàn và tổ chức muốn giao các quỹ của mình cho nhiều nhà quản lý tài chính.

Nhìn chung, bạn cần cho các nhà quản lý đầu tư trọn một chu kỳ thị trường trước khi xem xét thành tích của họ để quyết định về việc thay đổi. Hãy cho họ thời hạn từ đỉnh của một giai đoạn tăng trưởng tới đỉnh của giai đoạn tăng trưởng kế tiếp, hoặc từ đáy của một giai đoạn suy thoái tới đáy của giai đoạn suy thoái tiếp theo. Thời hạn này thường kéo dài 3 hoặc 4 năm và sẽ cho phép tất cả các nhà quản lý thi thố tài năng trong cả hai giai đoạn thị trường tăng trưởng lẫn suy thoái. Đến cuối thời hạn này, bạn nên thay thế khoảng 20% số nhà quản lý có thành tích thấp nhất, sau đó mỗi một hoặc hai năm bạn lại tiếp tục thay thế 5% hoặc 10% số nhà quản lý có thành tích kém nhất trong thời hạn 3 hoặc 4 năm gần nhất. Điều này sẽ giúp bạn tránh được những quyết định quá vội vã dựa trên thành tích đáng thất vọng trong một vài quý ngắn ngủi hoặc một năm. Theo thời gian, tiến trình này sẽ tạo ra một nhóm tuyệt hảo bao gồm những nhà quản lý đã được thử thách. Vì đây là một cơ chế hợp lý, dài hạn, tự điều chỉnh, bạn nên giữ nguyên nó như vậy. Và khi đó bạn sẽ không còn cần phải thuê quá nhiều nhà cố vấn về vấn đề thay đổi nhân sự.

Khi chọn lựa các nhà quản lý, bạn cần xem xét thành tích của họ trong 3 hoặc 5 năm qua cùng với thành tích trong một thời hạn gần hơn. Những khía cạnh đa dạng cần được xem xét bao gồm phương pháp, phong cách, và địa điểm hoạt động của các nhà quản lý. Cuộc tìm kiếm nên được mở rộng và không cần thiết phải giới hạn theo lời khuyên của một công ty cố vấn nào đó.

Các quỹ tập thể hoặc trợ cấp cần quản lý nguồn vốn cũng nên cẩn thận để đừng can thiệp vào những khía cạnh quan trọng – chẳng hạn như quyết định xem khi nào nên tập trung đầu tư vào cổ phiếu hay trái phiếu, hoặc có nên tập trung vào những cổ phiếu "bị đánh giá thấp" hay không.

Khách hàng còn có thể can thiệp (hay gây trở ngại) bằng cách chỉ định nhà môi giới hoặc nhất quyết chỉ chịu chọn nhà môi giới

nào có mức phí rẻ nhất. Điều này, mặc dù là một nỗ lực hợp lý để tiết kiệm tiền, thường đưa tới kết quả là nhà quản lý buộc phải làm việc với một nhà môi giới kém chất lượng hơn hoặc không có nguồn thông tin nghiên cứu giá trị. Những bất lợi này thường khiến các quỹ mất đi số tiền tương đương với 1/8, 1/4, 1/2 điểm (hay những giá trị thập phân tương đương) hoặc nhiều hơn nữa. Một thói quen khác có lẽ nên từ bỏ là chuyển một phần các ủy thác cho một bên thứ ba, để rồi sau đó họ lại bớt xén của công ty. Khoản phí tổn vô lý này nên được sử dụng để chi trả cho những nghiên cứu, thừa hành, và những ý tưởng tốt nhất có thể tìm thấy trên thị trường. Bạn chẳng bao giờ mua được "những bộ óc xuất sắc nhất" cho quỹ của mình với một mức giá rẻ.

Có nên theo các quỹ chỉ số thị trường?

Cuối cùng, xin nói đôi lời về các danh mục đầu tư theo chỉ số thị trường. Đối với nhiều người, có một thừa nhận ngầm rằng mục tiêu của một quỹ trợ cấp là tăng trưởng giống y khuôn một chỉ số bình quân nào đó của thị trường chung. Lý thuyết này có thể là một kết luận liều lĩnh.

Nếu chúng ta lại trải qua một lần sụp đổ thị trường như năm 1929, khi các chỉ số của thị trường mất đến 90% giá trị, chắc chắn không một nhà quản lý khôn ngoan nào có thể tin rằng mục tiêu của quỹ do anh hoặc cô ta điều hành là mất 90% tài sản. Sẽ không một ai cảm thấy vui vẻ vì quỹ này đạt được "mục tiêu" của nó là "dính chặt" với thành tích thảm hại của chỉ số thị trường.

Tôi đã chứng kiến một phiên bản nhỏ của câu chuyện này xảy ra trong năm 1974, khi được mời đến để định giá một quỹ đã mất đúng 50% tài sản vì nó được quản lý bởi một tổ chức chuyên đầu tư vào các quỹ chỉ số thị trường. Mọi người vô cùng thất vọng nhưng họ quá xấu hổ nên không dám công bố công khai kết luận của mình.

Tại sao người ta mong đợi số đông nhà quản lý tài chính làm được điều gì đó, trong nghề nghiệp của mình, tốt hơn so với số đông các nhạc công, cầu thủ, bác sĩ, giáo viên, nha sĩ, hay thợ mộc thực hiện được trong chuyên môn của họ? Điểm mấu chốt của vấn đề là thành phần chiếm đa số trong bất kỳ một lĩnh vực nào thường có chất lượng thấp hơn mức trung bình một chút. Câu trả lời trong lĩnh vực quản lý tài chính cũng giống như trong mọi nghề nghiệp khác: để có được kết quả trên trung bình, bạn phải tìm kiếm thiểu số các nhà quản lý có thể liên tục đánh bại các chỉ số của thị trường.

Một số người sẽ nói rằng điều này không thể thực hiện được, nhưng ý kiến đó không đúng. Nếu nói rằng với tất cả mọi thông tin đã nắm trong tay mà bạn không thể chọn lựa những cổ phiếu có thành tích tốt hơn mức bình quân của thị trường thì thật là nhảm nhí.

Hệ thống đánh giá của Value Line từ năm 1965 là bằng chứng thuyết phục cho thấy các cổ phiếu có thể được chọn lựa để vượt trội đáng kể so với thị trường. Các cổ phiếu có điểm đánh giá cao nhất theo chỉ số Datagraph của chúng tôi hoàn toàn áp đảo so với mức bình quân của thị trường.

Trong một chuyến đến nghiên cứu tại trường Đại học Chicago, giáo sư Marc Reinganum của Đại học Iowa, và giờ đây đang giảng dạy tại Đại học Southern Methodist đã tiến hành một cuộc nghiên cứu độc lập được đặt tên là "Phương pháp lựa chọn chứng khoán ưu việt." Trong cuộc nghiên cứu của mình, ông đã đặt ra chín tiêu chí có thể so sánh với những tiêu chí được trình bày trong cuốn sách này và trong hai năm 1984-85 đã đạt kết quả cao hơn 36,7% so với chỉ số S&P 500.

Và không chỉ có mình ông. Chúng tôi đã nhận được hàng trăm lời chứng nhận của các nhà đầu tư đã tự mình đạt thành tích cao hơn so với các chỉ số bình quân của thị trường.

Những người cho rằng thị trường chứng khoán là một nơi vận động theo cơ chế ngẫu nhiên là những người hoàn toàn

thiếu hiểu biết. Có không chỉ một hệ thông và dịch vụ có thể và vẫn đang vượt trội so với thị trường. Không may là cũng có quá nhiều quan điểm cá nhân, quá nhiều cách hiểu sai, và quá nhiều cảm xúc tiêu cực tham gia vào cuộc chơi. Đôi khi những phương pháp đánh giá tỏ ra quá tồi và nông cạn. Đôi khi có quá nhiều đại lượng phức tạp. Một số sự kiện thay đổi quá nhanh để có thể theo kịp, và cuối cùng là có quá nhiều báo cáo cơ bản lẫn kỹ thuật khuyến nghị những cổ phiếu tầm thường đang trên đà đi xuống. Đó là lý do có quá ít lời đề nghị bán ra và chúng được đưa ra quá trễ sau khi giai đoạn suy thoái bắt đầu.

Trong tương lai, chỉ số của một phần trong tổng thể đầu tư chứng khoán xã hội có thể sẽ trở nên tốt hơn nếu chúng ta có những điều luật giữ cho chính phủ không tác động tới các quyết định đầu tư. Mức tăng trưởng chung của tổng thể đầu tư chứng khoán xã hội hiện nay thậm chí còn không theo nổi tỉ lệ lạm phát.

Bạn có thể thấy rằng ngay cả những tay chuyên nghiệp cũng cần phải đánh giá và điều chỉnh các phương pháp của mình nếu chúng không thành công. Tất cả chúng ta đều mắc sai lầm, nhưng vấn đề là phải học hỏi những phương pháp thành công một khi bạn đã chứng kiến những phương pháp thất bại. Lịch sử sẽ cung cấp cho bạn những ví dụ chắc chắn dẫn dắt bạn trên con đường đầu tư. Chỉ có cách học hỏi và nghiên cứu cẩn thận – và không chấp nhận những định kiến truyền thống – chúng ta mới có thể vén tấm màn bí mật của những khám phá đầy giá trị đó. Hãy tận dụng chúng và tạo ra lợi nhuận. Bạn có thể làm được mà.

CHƯƠNG 20

Những nguyên tắc chủ đạo cần ghi nhớ

1. Đừng mua cổ phiếu giá rẻ. Cổ phiếu Nasdaq chủ yếu được bán với giá từ 15 đô-la tới 300 đô-la mỗi cổ phần, còn cổ phiếu NYSE có giá trong khoảng 20-300 đô-la. Hãy tránh những hàng hóa "phế thải."
2. Hãy mua cổ phiếu tăng tiến có mức lợi tức trên cổ phần (EPS) tăng đều trong 3 năm gần nhất, mỗi năm ít nhất là 25%, và lợi tức dự kiến trong năm tới tiếp tục tăng 25% hoặc cao hơn. Đa số cổ phiếu tăng tiến cũng phải có tỉ lệ quay vòng vốn hàng năm cao hơn ít nhất là 20% so với EPS.
3. Đảm bảo lợi tức trên cổ phần tăng mạnh trong 2 hoặc 3 quý gần nhất. Hãy tìm kiếm những tỉ lệ tăng trưởng ít nhất là 25%–30%. Trong những giai đoạn thị trường tăng trưởng, hãy tìm những tỉ lệ tăng trưởng EPS từ 40%–500%. (Càng cao càng tốt.)
4. Tìm những công ty có tỉ lệ tăng trưởng doanh số cao dần trong 3 quý gần nhất hoặc doanh số trong quý gần nhất tăng ít nhất 25%.

5. Mua cổ phiếu có lợi suất trên vốn cổ phần (ROE) từ 17% trở lên. Những công ty tốt nhất sẽ có lợi suất từ 25% tới 50%.
6. Đảm bảo số dư lợi tức sau thuế của quý gần nhất tăng lên và gần đạt mức số dư sau thuế cao nhất trong lịch sử của cổ phiếu đó.
7. Đa số cổ phiếu phải nằm trong 5 hoặc 6 phân khúc công nghiệp dẫn đầu trên danh sách "Đỉnh giá mới" được đăng hàng ngày trên IBD hoặc thuộc tốp 20% đứng đầu trong "Bảng xếp hạng 197 nhóm công nghiệp của IBD."
8. Đừng mua cổ phiếu dựa trên cổ tức hoặc tỉ số P/E. Hãy mua vì đó là công ty số một trong lĩnh vực của nó về mặt tăng trưởng lợi tức và doanh số, ROE, số dư lợi tức, và tính ưu việt của sản phẩm.
9. Mua cổ phiếu có điểm số Đánh giá sức mạnh giá tương đối (RS) từ 85 trở lên trong các chỉ số đánh giá *SmartSelect* của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư.*
10. Quy mô vốn không thành vấn đề, nhưng đa số cổ phiếu của bạn phải được giao dịch với khối lượng bình quân hàng ngày từ vài trăm nghìn cổ phần trở lên.
11. Học cách đọc biểu đồ và nhận ra những nền tảng thích hợp và điểm mua đúng. Sử dụng cả biểu đồ ngày lẫn biểu đồ tuần để nâng cao khả năng chọn lựa cổ phiếu và xác định thời gian của bạn. Mua cổ phiếu khi chúng vừa đột phá khỏi các nền tảng đúng và vững chắc với khối lượng giao dịch trong ngày tăng ít nhất 50% so với mức bình quân hàng ngày.
12. Hãy thận trọng cân đối tăng, chứ đừng cân đối giảm, và cắt bỏ mọi cổ phiếu thua lỗ khi nó xuống thấp hơn giá mua của bạn 7% hoặc 8%, *tuyệt đối không có ngoại lệ*.
13. Viết ra giấy những quy luật bán ra của bạn để xác định khi nào cần bán ra để thu hoạch lợi tức từ cổ phiếu.
14. Đảm bảo cổ phiếu của bạn được ít nhất là một hoặc hai quỹ đầu tư có thành tích tốt mua vào kể từ báo cáo hàng quý

mới nhất. Bạn cũng sẽ muốn cổ phiếu của mình có số lượng tổ chức bảo trợ tăng đều trong vài quý gần đây.

15. Công ty phải có một sản phẩm hoặc dịch vụ mới tuyệt vời bán rất chạy. Nó cũng phải có một thị phần rộng rãi để bán sản phẩm và có cơ hội tiếp tục nâng cao doanh số trong tương lai.
16. *Thị trường chung phải đang trong chiều hướng* đi lên và có thể đang ưu ái cổ phiếu huy động vốn nhỏ hoặc lớn đều được. (Nếu bạn không biết cách diễn giải chiều hướng của thị trường chung, hãy đọc chuyên mục "Bức tranh toàn cảnh" trên IBD mỗi ngày.)
17. Đừng dính vào quyền giao dịch chứng khoán (option), cổ phiếu giao dịch trên thị trường nước ngoài, trái phiếu, cổ phiếu ưu tiên, hoặc hàng hóa giao sau. Lĩnh vực nào cũng tham gia, đa dạng hóa đầu tư quá mức, hoặc phân phối vốn bất hợp lý đều là những chuyện không nên làm. Bạn nên tránh hẳn các quyền giao dịch chứng khoán hoặc giới hạn chúng ở tỉ lệ 5%–10% tổng vốn đầu tư.
18. Ban lãnh đạo công ty phải sở hữu cổ phiếu của công ty đó.
19. Tìm kiếm những công ty tươi trẻ và sáng tạo (những mặt hàng mới được niêm yết trong khoảng 7 hoặc 8 năm trở lại đây) thay vì những công ty nặng nề và trì trệ.
20. Hãy quên đi niềm kiêu hãnh và cái tôi của bạn; thị trường chứng khoán không biết và không cần biết bạn nghĩ gì. Bất kể bạn nghĩ rằng bạn khôn ngoan tới mức nào, thị trường luôn luôn khôn ngoan hơn. Một chỉ số IQ và trình độ học vấn cao không đảm bảo bạn sẽ thành công trên thị trường chứng khoán. Cái tôi của bạn có thể sẽ khiến bạn phải trả giá rất đắt. Đừng chống lại thị trường, và đừng bao giờ cố chứng minh rằng bạn đúng còn thị trường sai.
21. Đọc các chuyên mục "Investor's Corner" ("Góc của nhà đầu tư") và "The Big Picture" ("Bức tranh toàn cảnh") đăng hàng ngày trên IBD. Học cách nhận biết những đỉnh tăng trưởng

và đáy suy thoái của thị trường. Hãy tìm hiểu thật nhiều về các công ty mà bạn đang sở hữu hoặc dự định mua; và rút ra câu chuyện của chúng.

22. Tìm những công ty vừa tuyên bố họ đang thu hồi 5%–10% (hoặc nhiều hơn) cổ phiếu phổ thông của mình. Tìm hiểu xem công ty có ban lãnh đạo mới hay không và nếu có thì ban lãnh đạo đó từ đâu tới.

23. Đừng cố mua cổ phiếu tại đáy giá hoặc trên đường rớt giá, và đừng bao giờ "cân đối giảm." (Nếu lúc đầu bạn mua tại mức giá 40 đô-la, đừng mua thêm nếu giá xuống 35 hoặc 30 đô-la.)

Những lý do chủ yếu khiến người ta bỏ lỡ những cổ phiếu đại thành công

1. Mất niềm tin, sợ hãi, và thiếu hiểu biết. Hầu hết các cổ phiếu đại thành công đều là những công ty mới (IPO trong khoảng 7 hoặc 8 năm trở lại). Ai cũng biết Sears và General Motors, nhưng phần đông mọi người không biết và cảm thấy không quen thuộc với hàng trăm cái tên mới góp mặt trên thị trường mỗi năm. Những tên tuổi mới này chính là những guồng máy tạo ra động lực phát triển, sáng tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới mang tính cách mạng cũng như đa số công nghệ mới. (Một dịch vụ biểu đồ là cách dễ dàng và đơn giản để ít ra bạn cũng theo dõi được xu hướng giá cả, khối lượng giao dịch, doanh thu, và lợi tức của tất cả các công ty trẻ trung này.)

2. Định kiến về tỉ số P/E. Trái ngược với định kiến truyền thống, những cổ phiếu tốt nhất ít khi được bán ở tỉ lệ P/E thấp. Cũng giống như những cầu thủ giỏi nhất luôn đòi mức lương cao nhất, những công ty tốt luôn được bán ở những tỉ số P/E tốt (cao). Sử dụng tỉ số P/E làm tiêu chuẩn lựa chọn sẽ ngăn bạn mua phần lớn những tỉ số tốt nhất.

3. Không hiểu rằng những cổ phiếu dẫn dắt thực sự khởi đầu những biến động giá to lớn của chúng từ mức giá gần, hoặc

tại các đỉnh giá mới, chứ không phải gần các đáy giá mới hoặc những vị trí cách xa đỉnh giá. Các nhà đầu tư thường thích mua cổ phiếu trông có vẻ rẻ vì nó có giá thấp hơn chính nó vài tháng trước, và thế là họ mua cổ phiếu trên đường đi xuống. Họ nghĩ là mình đã mua được món hời. Thật ra họ nên mua cổ phiếu đang trên đường đi lên, vừa leo lên đỉnh giá mới sau khi đột phá khỏi một nền tảng hay một khu vực ổn định giá.

4. Bán ra quá sớm, vì họ bị "giũ bỏ" hoặc quá ham thu lợi sớm, để rồi sau đó vất vả mua lại cổ phiếu do tiếc rẻ. Họ cũng thường bán ra quá trễ, để một thua lỗ nhỏ trở thành một khoản lỗ khổng lồ vì không cắt bỏ khi nó lên tới 8%.

Lời nhắn nhủ cuối cùng

Bạn hoàn toàn có thể trở thành triệu phú một khi chịu học tiết kiệm và đầu tư đúng cách. Lời khuyên của tôi trước lúc chia tay: Hãy dũng cảm, tích cực, và đừng bao giờ bỏ cuộc. Những cơ hội tuyệt vời vẫn xuất hiện đều đặn hàng năm. Hãy chuẩn bị, học tập, nghiên cứu, và tìm kiếm chúng. Thứ mà bạn sẽ tìm thấy là những hạt giống có thể sẽ trở thành những cây đại thụ trong tương lai; và với lòng kiên trì và nỗ lực của bạn, không có điều gì là không thể đạt tới. Bạn có thể làm được, và quyết tâm đi tới thành công của bạn là yếu tố then chốt nhất quyết định việc đó.

Chúng tôi, những người làm việc tại *Investor's Business Daily (Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư)*, investors.com, và Daily Graphs Online, có mặt để giúp bạn trong mọi bước đi trên con đường đầu tư, và chúng tôi rất mong được nghe kể về câu chuyện thành công của bạn. Hãy gửi email, hoặc viết thư cho chúng tôi, kể cho chúng tôi nghe bạn đang vận dụng hệ thống CAN SLIM như thế nào. Và tất nhiên, chúng tôi luôn sẵn sàng trả lời mọi câu hỏi mà bạn có thể vấp phải trên con đường đến với thành công.

Những câu chuyện thành công

Ngày lao động, năm 2001

Thân gửi ông William O'Neil và ban biên tập *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư.*

Là một người say mê *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* và mọi ấn phẩm của ông, tôi không thể tìm được lời nào để mô tả những công trình của ông đã thay đổi cuộc đời tôi như thế nào.

Lần đầu tiên tôi làm quen với cuốn sách *Làm giàu qua chứng khoán* là vào mùa thu năm 1997, sau khi đọc bài giới thiệu trên Amazon.com. Tại thời điểm đó tôi đang sống và giảng dạy ở Guatemala, và đang muốn tham gia đầu tư vào thị trường chứng khoán. Vì vậy, tôi đã đặt mua *Làm giàu qua chứng khoán* và một vài cuốn sách khác, nhưng chính cuốn sách của ông, dựa trên những nghiên cứu lịch sử, đã hấp dẫn tôi mãnh liệt nhất. Tôi nhận thức rằng ông đã chứng kiến tất cả những giai đoạn tốt đẹp cũng như những thời điểm khó khăn nhất của thị trường qua hơn 40 năm giao dịch chứng khoán, trong khi đa số những cuốn sách khác đều chỉ nghiên cứu từ thập niên 1990 trở đi. Bên cạnh đó, ông sử dụng cả phân tích cơ bản lẫn kỹ thuật thay vì chỉ tập trung vào một trong hai phương pháp. Những cuốn sách khác mà tôi đã đọc

hoặc ủng hộ phương pháp này, hoặc theo đuổi phương pháp kia. Tôi càng thêm tin chắc hệ thống giao dịch của ông là dành cho tôi khi đọc những gì ông viết về David Ryan và Lee Freestone, những người đã đoạt giải trong cuộc thi Vô địch đầu tư toàn Hoa Kỳ với phương pháp CAN SLIM.

Phần bổ sung hoàn hảo cho cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* là tờ *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*. Tôi đã cắt phiếu đăng ký ở cuối cuốn sách của ông để được cung cấp hai tuần miễn phí tờ IBD, và khi tôi nhận được tờ báo lần đầu tiên, tôi thấy toàn bộ hệ thống có vẻ rất hợp lý. Việc tìm các cổ phiếu CAN SLIM có thể tiến hành dễ dàng hơn rất nhiều khi có IBD, và tờ báo có quá nhiều chuyên mục hay khác như "Leaders & Success" ("Những cổ phiếu dẫn đầu & thành công"), "The New America" ("Nước Mỹ mới"), "Stock in the News" ("Tin tức chứng khoán"), và chuyên mục yêu thích nhất của tôi, "Investor's Corner" ("Góc của nhà đầu tư"); tất cả đã giúp nâng cao kiến thức đầu tư của tôi. Tôi lập tức đăng ký đặt mua tờ báo, mặc dù 180 đô-la là một khoản tiền lớn đối với tôi vào thời điểm đó. Sau đó, mặc dù tờ báo đến Guatemala trễ ba ngày so với ngày phát hành, tôi vẫn có thể sử dụng những thông tin hết sức giá trị của nó để nghiên cứu.

Tôi đọc mọi trang mục trên tờ báo và quyết định sử dụng nó cho công việc giảng dạy của mình. Năm đó tôi đang dạy tiếng Anh tại Guatemala, tôi còn dạy một lớp năng khiếu bao gồm các học sinh xuất sắc của khối lớp 5. Tôi giới thiệu IBD với các học trò và chúng lập tức ngốn ngấu nó. Những học sinh này, và nhiều học sinh khác của tôi về sau, vô cùng thích thú trước các bảng cổ phiếu vì mỗi cổ phiếu cũng được chấm điểm theo thang điểm 1-99 hoặc A-E hoặc F như các em. Các em luôn luôn chạy đến chỗ tôi và nói những điều đại loại như, "Thầy xem cổ phiếu này này! Nó được chấm điểm 99, 99, và AAA." Thậm chí tôi còn dạy các học trò của mình cách tìm những khuôn mẫu tách có quai, và chúng cũng rất thích thú trước thách thức đó.

Tôi trở về Denver vào mùa hè năm 1998 và tiếp tục sử dụng IBD cho cả mục đích cá nhân lẫn công việc giảng dạy. Tại đây tôi cũng thành công khi nhận được những phản ứng tích cực của các em học sinh như ở Guatemala. Đến năm ngoái, trong năm học 2000-2001, tôi còn đứng lớp ở câu lạc bộ kinh doanh sinh hoạt ngoài giờ của các học sinh từ lớp 6 tới lớp 8. Sử dụng IBD, tôi đã giúp các học trò của mình tham dự cuộc thi hàng năm về thị trường chứng khoán do tờ *Denver Post (Bưu điện Denver)* tổ chức. Một nhóm học trò của tôi, bao gồm hai nam sinh người Ethiopia và một nam sinh đến từ Philippines, tất cả đều chỉ mới đến Mỹ được một năm, đã đoạt giải nhì trong toàn bang! Nói thật, rắc rối duy nhất mà tôi gặp phải khi sử dụng IBD trong lớp học là khi các học sinh tranh cãi về việc ai sẽ được nhận chuyên trang "Your Weekend Review" ("Sơ kết cuối tuần") trên các số ra ngày thứ Sáu.

Từ những thành công trong việc sử dụng IBD trong lớp học, tôi đã nảy ra rất nhiều ý tưởng khác để sử dụng IBD trong công tác giáo dục. Nếu ông có bao giờ nghĩ đến một chương trình đào tạo xa hơn, tôi sẽ rất vinh dự chia sẻ những ý tưởng đó với ông. Trên tờ IBD có nhiều thứ rất tuyệt vời cho môi trường học đường!

Về công việc đầu tư của cá nhân mình, tôi vẫn đọc IBD hàng ngày và đã đăng ký dịch vụ Daily Graphs Online. Giờ đây tôi đã tự tin hơn và có cảm nhận mạnh mẽ rằng khi giai đoạn suy thoái hiện nay chuyển mình thành một giai đoạn tăng trưởng, tôi sẽ có thể tìm ra và mua, tại điểm mua đúng, những Qualcomm, JDSU, hoặc Qlogic kế tiếp. (Điểm mua đúng là vấn đề mà tôi đã mất ba năm trời mới hoàn toàn thấu đáo!) Lúc đầu, tôi là một tay mơ điển hình không có một thứ kỷ luật nào. Tôi đã vi phạm các quy tắc CAN SLIM, mua lung tung ở bất cứ đâu vào bất cứ lúc nào bất chấp hình dáng của biểu đồ. Tôi cũng đã mua các cổ phiếu Internet chỉ vì chúng là cổ phiếu Internet. Và tôi đã thử nhiều phương pháp khác hòng tìm kiếm lợi nhuận và thành công ngay tức khắc. Kết quả là, sau hai năm đầu tư theo kiểu

"điếc không sợ súng", tôi đã đẩy tài khoản của mình xuống một điểm rất thấp, kéo theo nó là cái tôi của tôi.

Cuối cùng, tôi đã tự đưa mình vào kỷ luật và lập ra một danh sách những tiêu chí CAN SLIM. Tôi xin thề là mình đã không vi phạm bất kỳ một quy luật nào trong hệ thống. Kết quả là mức độ thành công của tôi đã được cải thiện. Và mặc dù tình hình thị trường trong một năm rưỡi qua là rất khó khăn, nhưng tôi cũng đã thực hiện được một vài giao dịch thành công như với Techne, Skechers, International Gaming, và Direct Focus. Tôi đã đọc đi đọc lại Chương 10 ["Thời điểm bán ra để thu lợi"] trong cuốn *Làm giàu qua chứng khoán* khoảng 20 lần để giữ được sự tập trung cho giai đoạn tăng trưởng mới. Tôi sẽ thành công vang dội như ông trong các năm 1962-63.

Thân ái,

David Claussen

J. Barkasy: Trong 4 năm gần đây, tôi đạt lợi nhuận 200%, và điều đó cũng đã giúp tôi có được một việc làm với đãi ngộ rất tốt. Lợi nhuận của tôi trong 2 năm gần nhất bằng ba năm lương của tôi! Chỉ trong vòng bốn năm rưỡi, trương mục đầu tư của tôi đã tăng từ 2.000 đô-la lên 600.000 đô-la (trước thuế) nhờ vài lần tham dự các buổi hội thảo và huấn luyện của Bill và đọc cuốn *Làm giàu qua chứng khoán*.

P. Vartanian, nhà đầu tư: IBD và những cuốn sách của ông O'Neil đã thay đổi cuộc đời tôi. Tôi không hề có kiến thức nền tảng về tài chính, không có bằng cử nhân quản trị kinh doanh, và có rất ít thời gian. Ấy vậy mà tôi vẫn qua mặt thị trường trong 2 năm qua! IBD đã cho tôi một cơ hội làm việc tại nhà... Tôi đã nghỉ việc vào tháng 8 vừa qua và giờ đây đang cân nhắc

đầu tư cho sự nghiệp của mình. Tôi luôn luôn bắt đầu một ngày mới bằng chuyên mục "Góc của nhà đầu tư" và sau đó là "Bức tranh toàn cảnh". Khỏi cần phải nói, tôi là một tín đồ của tờ báo... IBD thật tuyệt vời, và nếu không có nó cùng với những cuốn sách của ông O'Neil, tôi đã nghèo hơn hiện nay rất nhiều và chắc chắn cũng không thể hạnh phúc như bây giờ.

Mike Goodle, nhà đầu tư: Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư đã tạo nên sự khác biệt lớn lao về đối tượng cổ phiếu mà tôi lựa chọn hiện nay. Nó mang đến cho các nhà đầu tư những thông tin đầu tư không thể tìm thấy ở bất kỳ nơi nào khác. Có rất nhiều cơ hội, có những công ty mới đang định hình mà chưa ai từng nghe nói tới, và nơi đầu tiên bạn sẽ tìm thấy chúng là *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*.

Ladd King, nhà đầu tư: Trang "Nước Mỹ mới" là một cơ hội để tìm hiểu về những công ty mới, và tôi đã cất giữ lại để có thể tham chiếu nhanh hơn. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* là một trong những phương pháp tốt nhất để biết chuyện gì đang xảy ra trên thị trường mà chỉ tốn 10, 15 hay 20 phút. Tôi không hề đụng tới tờ *The Wall Street Journal* lần nào trong suốt tuần, trong khi đó, tôi đã đọc cả 5 tờ IBD. Khi mới đọc tờ IBD lần đầu tiên, tôi đã có thể theo dõi tờ báo một cách rất thoải mái chỉ trong một vài ngày. Tôi mau chóng đọc được các biểu đồ giúp tôi lựa chọn cổ phiếu.

Yihong Cai, kỹ sư phần mềm: Tôi rất yêu quý và kính trọng ông O'Neil không chỉ vì bản thân ông đã gặt hái thành công to lớn trong đầu tư, mà còn vì ông muốn giúp đỡ hàng trăm nghìn người bình dân như tôi. Ông thật phi thường và khôn ngoan. Nếu không có ông O'Neil, chắc tôi vẫn thua lỗ dài dài trên thị trường chứng khoán. Cám ơn ông rất nhiều, ông O'Neil.

Rai Chowdhary: Tôi đã sử dụng IBD từ năm 1995 và đã cất giữ nhiều bài báo và mọi tờ báo ra ngày thứ Sáu. Bộ sưu tập của tôi có thể là bộ sưu tập lớn nhất trong số các độc giả.

Tôi là một nhà đầu tư mới, nhưng tôi đã có lãi trên mọi cổ phiếu đã mua theo thông tin trên IBD và theo lời khuyên về đầu tư của Bill O'Neil đưa ra trong 24 bài học cơ bản để đầu tư thành công và Làm giàu qua chứng khoán. Đây có thể chưa phải là câu chuyện Horatio Alger, nhưng chắc chắn hệ thống này có hiệu quả đối với tôi! Xin cám ơn!

Ed Sanders, nhà đầu tư: Con trai tôi đã kiếm đủ tiền để thực hiện một chuyến chu du vòng quanh thế giới từ đầu tư. Rất nhiều kiến thức của nó thu thập được từ IBD. Tôi có thể mô tả tờ báo này như một công cụ phục vụ cho công tác giáo dục mà các bạn đang tiến hành nhằm chứng tỏ đầu tư có thể đem lại những gì cho chúng ta. Các nhà đầu tư mới cần hiểu rằng chính những kiến thức đó sẽ đưa họ tiến xa hơn... chứ không phải những lời chỉ vẽ về cổ phiếu... IBD cung cấp cho họ những kiến thức đó.

Michael Galligan, nhà đầu tư: Tôi muốn nhân cơ hội này cám ơn tất cả những người đã giúp tôi có thể đầu tư không chỉ trên nhiều thị trường khác nhau, mà còn đầu tư vì tương lai của gia đình mình. Tôi đã phát hiện ra những thông tin của các bạn thật hấp dẫn, dễ hiểu, và mang lại nhiều lợi nhuận, khi được sử dụng đúng cách. Bạn bè và gia đình tôi, những người cũng đã chọn đọc và đăng ký IBD, cũng đạt được những kết quả tương tự. Phương pháp đầu tư của các bạn thật tuyệt diệu, từ phương pháp luận cho tới thực hành. Bất cứ khi nào có thể vận dụng một cách đúng đắn và sáng suốt những thông tin mà các bạn cung cấp (về nhóm công nghiệp, EPS/RS, khuôn mẫu biểu đồ, v.v...) là tôi đều kinh doanh thành công. Tôi càng hiểu rõ những

thông tin mà các bạn cung cấp, tôi càng thành công hơn. Giờ đây tôi đã học được về những công cụ giúp xác định khi một khoản đầu tư không được tốt như dự kiến và quan trọng hơn là thời điểm bán ra. Chỉ riêng bài học đó đã là vô giá.

Johanne Schroeder, nhà đầu tư: Một lời cám ơn chân thành dành cho những cuốn sách và tờ báo của các bạn. Cuối cùng tôi cũng có thể đưa ra những quyết định khôn ngoan, và tôi đã bắt đầu hiểu đôi chút về cách vận hành của thị trường, câu hỏi "hướng dẫn đầu tư" cơ bản nhất. Tôi không thể – và không cần thiết – nói với các bạn điều đó đã tạo ra sự khác biệt như thế nào! Xin đừng cười vì tôi coi các bạn là một trong những ân nhân đã đem lại tương lai tươi sáng cho tôi. Xin gửi lời cảm ơn sâu sắc. Chúc mọi điều tốt lành.

Randy Albertson, CPA: Tôi cảm thấy ấn tượng trước khối lượng thông tin mà các bạn phân phối mỗi ngày (trên IBD). Gần đây tôi đã giới thiệu ấn phẩm của các bạn cho các khách hàng chọn lọc của tôi, một hành động đã được suy nghĩ chín chắn.

David Kutz: Tôi muốn cám ơn các bạn về những phân tích thị trường tuyệt diệu trong mục "Bức tranh toàn cảnh" trên trang "Thị trường chung & các phân khúc". Chuyên mục này cực kỳ hữu ích trong việc tìm hiểu cách ứng xử của thị trường chung và là phần hay nhất trong những thay đổi gần đây của các bạn. Hy vọng các bạn sẽ tiếp tục làm tốt công việc tuyệt vời của mình.

Tôi cũng muốn bày tỏ mối quan tâm của mình đối với chuyên mục "Góc của nhà đầu tư". Đây là một trong những chuyên mục đầu tiên tôi đọc trên tờ báo, và tôi đánh giá cao giá trị giáo dục của nó. Xin cảm ơn vì một tờ báo phi thường.

Rick Baca: Xin chúc mừng vì các bạn đã làm rất tốt công việc! Theo quan điểm của tôi, các bạn đã dẫn trước tất cả những đối thủ cạnh tranh. Tôi ngờ rằng những đối thủ cũ của các bạn thậm chí còn không thể xuất hiện trên kính chiếu hậu của các bạn nữa kia. Các bạn có một độc giả trung thành suốt đời ở đây.

Michael D. McLennan: Tôi đã đăng ký IBD. Con gái tôi đang học lớp 5 đọc chuyên mục "Các cổ phiếu dẫn đầu và thành công" mỗi ngày khi tôi lái xe chở cháu tới trường. Cháu đã học được rất nhiều thứ. Cám ơn, xin cám ơn!

Nicholas Pishvanov, Trung tá không quân Hoa Kỳ: Các bạn đã vượt lên chính mình! Xin chúc mừng về ấn bản nâng cấp và các bài xã luận của các bạn. Trước kia các trang tài chính của các bạn đã vượt trội so với tất cả mọi đối thủ cạnh tranh. Giờ đây họ đã bị bỏ lại phía sau nhiều năm ánh sáng.

Marilyn Ellis: Tôi thấy Bill O'Neil trên kênh CNBC vào cuối thập niên 1980 và đã theo dõi những lời khuyên của ông về thị trường, và ông đã hoàn toàn chính xác! Con người này đã giúp tôi mở mắt! Nhờ học theo phương pháp CAN SLIM của ông O'Neil, chồng tôi và tôi đã có thể về hưu sớm và xây dựng ngôi nhà mà chúng tôi mơ ước, và chuẩn bị cho những năm tháng đi du lịch Châu Âu... một cuộc sống mà chúng tôi chưa bao giờ dám mơ tới trước khi IBD xuất hiện trong cuộc đời chúng tôi. Giờ đây chúng tôi rất hạnh phúc khi đã trở nên quen thuộc với những tỉ lệ lợi tức 100% trong các giai đoạn thị trường tăng trưởng và an toàn đứng ngoài trong những giai đoạn thị trường suy thoái. Xin cám ơn!

Midge E.: Tôi cảm thấy như ông đang nắm lấy tay tôi và nói, "Trông đây này... đây là cách làm giàu dành cho cô!" Không một sách báo nào khác theo kịp trình độ của các bạn. Xin cám ơn.

Tim Cotie, bác sĩ: Tôi thực sự cảm thấy ấn tượng về chuyên mục "Những tấm gương thành công." Nó thật sự truyền cho tôi cảm hứng! Nỗi thất vọng duy nhất của tôi là quý báo chỉ xuất bản năm ngày trong tuần, vì vậy ngày Chủ Nhật và thứ Hai tôi phải nhịn.

Tôi thấy những câu chuyện về những con người thành công và những bằng chứng chứng minh lòng can đảm của cá nhân và tầm nhìn sâu rộng rất hữu ích và là ánh sáng soi đường cho tôi. Xin chớ bao giờ nghĩ tới việc dừng chuyên mục đó.

Jared R. Larson, Sr., chuyên viên huấn luyện đầu tư của một công ty dịch vụ tài chính: Tôi phải thực hiện những buổi hội thảo "Đầu tư thế nào" trên toàn quốc cho các thành viên tham dự chương trình 401(k). Tờ báo của các bạn là độc nhất vô nhị trong ngành công nghiệp báo chí và là tờ báo DUY NHẤT mà tôi đọc. Nhiều nhà đầu tư hỏi tôi có đọc tờ WSJ hay không, tôi trả lời họ rằng tốt thôi nếu họ muốn biết điều gì đã xảy ra trên thị trường *ngày hôm qua*. Tôi nói với họ rằng nếu họ thật sự muốn học cách thành công và trở thành những nhà đầu tư giỏi hơn, tờ IBD là con đường DUY NHẤT.

Peter Siracusa: Ngày nào đứa con 15 tuổi của tôi và các bạn nó cũng đọc chuyên mục "Những tấm gương thành công". Hãy tiếp tục giữ vững phong độ nhé.

Bennet Simonton: Tờ báo của các bạn là một tiến bộ lớn so với *The Wall Street Journal*, tờ báo tôi đã đọc trong nhiều năm. WSJ không cung cấp những gì mà một nhà đầu tư cần. Các bài báo của các bạn viết về các công ty vô cùng hữu ích.

Joey Wilson: Cám ơn rất nhiều vì các bạn đã khiến cuộc sống của tôi thay đổi vượt quá những gì tôi từng tưởng tượng. Ở tuổi 52, tôi đã có đủ tiền để sống đến cuối đời. Khi thế giới công

việc nhấn chìm tôi do tai nạn nghề nghiệp, tôi đã tìm được "chiếc xuồng cứu sinh." Nói cám ơn thôi là không đủ, nhưng đó là tất cả những gì tôi có thể làm được. Xin cám ơn đã trả lại cuộc sống cho tôi.

Don Carbonari: Nhờ có *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*, tôi đã có thể tống khứ mọi tình cảm ra khỏi những quyết định đầu tư của mình. Mặc dù đã là một nhà đầu tư với thâm niên 15 năm và là một nhà môi giới chứng khoán từ năm 1988 tới năm 1991, trước đây tôi chưa bao giờ sử dụng tờ báo của các bạn. Và, bất hạnh thay, chưa bao giờ đạt được những thành công phi thường như trong 3 năm gần đây.

Nhờ những kết quả mà tôi đã đạt được, giờ đây tôi đang được tín nhiệm giao cho trọng trách quản lý tài chính cho mọi người. Trong trương mục cá nhân của mình, tôi đã gia tăng gần gấp ba số vốn chỉ trong hai năm ngắn ngủi, khi thu lãi 177% từ tháng 9 năm 1994 tới tháng 9 năm 1996. Trong cùng thời gian đó, chỉ số S&P 500 chỉ tăng chưa tới 60%. Tờ báo của các bạn là công cụ giúp tôi xác định những công ty có tiềm năng tăng trưởng cao, ngay cả khi thị trường yếu. Tờ báo đã đóng góp một phần vô cùng to lớn và quan trọng vào thành công của tôi.

Charles Slany, Jr., nhà chiến lược tài chính: Chỉ là đôi dòng để cho các bạn biết các bạn đang thực hiện một công việc tuyệt vời như thế nào. Những lời khuyên đầu tư của các bạn thật thần kỳ, nhưng nhiều người tán thưởng nỗ lực của các bạn có thể không có thời gian để nói với các bạn điều đó. Xin cám ơn và chúc các bạn tiếp tục làm tốt công việc.

M. Lorenzen, nhà quản lý trương mục đầu tư: Tờ báo và những sản phẩm khác của các bạn là cốt lõi của những phân tích và lời khuyên mà tôi đề ra cho khách hàng.

David Brown: Ngoài kia chắc chắn không có một tờ nhật báo tài chính nào hay hơn tờ báo của các bạn. Nó giúp mài bén năng lực đưa ra quyết định dựa trên vô số thông tin thực tế và giá trị mà nó cung cấp.

John J. Barston, Jr.: CHÂN LÝ: Kinh doanh chứng khoán mà không có những dữ liệu RS, EPS, và khối lượng giao dịch độc quyền của IBD giống như lái máy bay mà không có cần lái.

Fred Benedetto, thẩm phán: Tôi đã đọc IBD từ khi nó mới ra đời. Khởi đầu với 5.000 đô-la, 3 năm sau tôi đã có 50.000 đô-la. Nhờ đâu? Nhờ có IBD. Nếu bạn muốn đứng trên đỉnh cao của thị trường chứng khoán, công cụ duy nhất của bạn là *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*... Tôi có cần phải nói thêm gì nữa không?

Eloise Rivers, điều phối viên quản trị: Tôi là một độc giả lâu năm của *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư.* IBD giúp tôi chinh phục vũ đài tài chính. Nó chứa đầy thông tin hữu ích và cung cấp một nền tảng giáo dục về tài chính mà bạn không thể học được ở trường. Bạn học cách tự bước đi trên đôi chân của mình và... rất mau chóng bạn sẽ học được điều gì giúp bạn thành công và điều gì không. "Góc của nhà đầu tư" là một chuyên mục rất hữu ích theo khía cạnh này.

Nhờ đầu tư sớm (vào đúng cổ phiếu), tôi đã có thể sống ở nơi mà tôi lựa chọn và du lịch đến những miền đất xa xôi trên khắp hành tinh khi nào tôi muốn. Tôi đặt IBD ngang hàng với những cổ phiếu sinh lợi nhiều nhất của mình. Nó là một phần rất quan trọng trong tài sản tài chính của tôi.

Marie Fritz, giáo viên: Tôi sử dụng chuyên mục "Mười bí quyết để thành công" trên IBD trong một chương trình nâng cao trình độ ngữ văn của học sinh. Tôi tin rằng "Mười bí quyết

để thành công" giới thiệu một cơ hội tốt để các em làm quen với những đoạn văn chỉn chu vừa vui vừa cung cấp nhiều kiến thức. Tôi có kế hoạch sử dụng công cụ này trong các chương trình của mình dành cho gần 6.000 học sinh trung học cơ sở nhằm giúp các em thông thạo nghệ thuật ngôn ngữ.

Masayo Taylor, nhân viên môi giới bán hàng đã nghỉ hưu: Trong năm 2000, tôi đã thu được lãi ròng 201.205 đô-la từ kinh doanh chứng khoán. Và đây mới chỉ là năm đầu tiên tôi tham gia đầu tư. Tôi bắt đầu vào ngày 16 tháng 11 năm 1999, sau khi dự một buổi hội thảo của IBD ở California. IBD đã dạy tôi tránh xa việc kinh doanh trong những giai đoạn suy thoái.

J. Hart, nhà đầu tư cá nhân: Sử dụng thông tin của các bạn, tôi đã có thể về hưu sớm hơn rất nhiều so với mong đợi. Tỉ lệ lợi tức là 172% trong năm 1999 và 40% trong năm 2000.

J. Kakvand, một người về hưu sớm: Tôi mới chỉ đọc IBD trong 4 năm nay kể từ khi bỏ công việc kỹ sư vào tháng 4 năm 1999 và tập trung vào đầu tư, tuân thủ chặt chẽ phương pháp CAN SLIM. Thành công của tôi có được là nhờ ông O'Neil và phương pháp CAN SLIM của ông.

John M.: Xin cám ơn và cầu Chúa phù hộ cho các bạn! Các bạn đã giúp tôi tăng số lợi nhuận từ 697 đô-la lên hơn 1 triệu đô-la – tôi nói thật đấy – từ khi tôi bắt đầu đọc tờ báo của các bạn vào năm 1995. Và tờ báo của các bạn càng ngày càng hay hơn. Ngày nào tôi cũng mua hai tờ – một để đọc và gạch dưới và một để đọc lại và tóm tắt. Điều duy nhất tôi phải phàn nàn về ấn phẩm của các bạn là sự khó khăn khi phải bỏ nó đi.

Tiến sĩ L. Richmond, mục sư: Tôi bắt đầu nghiên cứu thị trường chứng khoán từ tháng 3 năm 1999. Sau sáu tháng làm việc với

một nhà môi giới chứng khoán và không thu được kết quả gì, tôi đã đến thư viện, tìm thấy tờ *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư*, và quyết định học cách tự mình đầu tư. Tôi khởi đầu vào cuối tháng 9 với 50 ngàn. Khi tôi bán tất cả mọi thứ vào tháng 3 sau khi đọc cuốn sách mới nhất của ông, tôi thu được 174 ngàn. Đa số lợi tức của tôi đến từ những cấu trúc tách có quai và từ việc đọc cuốn sách của ông, *Làm giàu qua chứng khoán*. Tôi là một mục sư và tôi muốn dùng tiền này để mở thêm nhà thờ ở Illinois. Mục tiêu của tôi là mở 13 nhà thờ trong vài năm tới. Cám ơn ông rất nhiều vì đã chia sẻ chiến thuật của mình với mọi người.

Ed Sanders, nhà đầu tư: Tôi đọc cuốn sách *Làm giàu qua chứng khoán* của ông O'Neil hai lần, và tài khoản của tôi đã leo lên đỉnh cao mới! Cuốn sách của ông đã giúp tôi lắp ghép tất cả mọi thông tin trên IBD và các biểu đồ Daily Graphs lại với nhau. Tôi phải nói rằng ông O'Neil, IBD, và Daily Graphs là những nhân tố duy nhất tạo ra thành tích đầu tư của tôi. IBD cung cấp cho tôi nhiều thông tin hơn cả mức mà tôi cần để đưa ra quyết định đầu tư vào những công ty nào. Và nó mở ra cho nhà đầu tư cá nhân, người không có thời gian để tiến hành những nghiên cứu quy mô như của các công ty ở Phố Wall, một con đường tắt dẫn tới cùng đích đến.

F. Rutherford và F. Jones: CAN SLIM và *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* cung cấp cho nhà đầu tư cá nhân tất cả những thông tin cần thiết để đưa ra những quyết định đúng đắn theo một đường lối rất thân thiện. Trong 10 năm liền, chúng tôi đã xác lập lợi nhuận cộng dồn hàng năm là 57%, và CAN SLIM cùng với IBD đóng một vai trò vô cùng to lớn trong thành công đó. Kinh nghiệm của O'Neil thật sự đúng đắn.

V. Strautmanis: Cách đây bốn năm, là một người cha của 5 đứa con, tôi đã bước chân vào nghề môi giới chứng khoán với mức

lương 1000 đô-la mỗi tháng. Năm ngoái, lần đầu tiên trong đời thu nhập của tôi đã lên tới sáu con số! Năm nay, tôi đã bắt đầu lập một quỹ riêng và tất cả là nhờ có Bill O'Neil. Xin cám ơn.

H. Rogers: Tôi đăng ký mua IBD và đã không phải hối hận chút nào. Nếu không có IBD, tôi đã chẳng bao giờ biết tới công ty mà hiện nay là cổ phiếu thành công nhất của tôi. Số vốn đầu tư ban đầu của tôi giờ đây đã tăng trưởng 1100%! Tôi đã giàu chưa? Chưa, nhưng khoản đầu tư đó cùng với những kiến thức và các báo cáo mà tờ báo của ông cung cấp đã giúp tôi thành công. Tôi muốn cám ơn Bill O'Neil đã sáng tạo ra tờ nhật báo đầu tư xuất sắc nhất ở bất cứ nơi đâu trên đất nước này.

MỤC LỤC

LÀM GIÀU QUA CHỨNG KHOÁN

- William J. O'Neil -

Chịu trách nhiệm xuất bản :
TRẦN HỮU THỰC

Biên tập	:	Kiều Lan
Trình bày	:	Đông Phương
Vẽ bìa	:	Hs Quốc Ân
Sửa bản in	:	Kiều Lan

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ
98 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
CN : 16 Nguyễn Huệ, Q.I, TP. HCM - ĐT : 8290047
☆☆☆

Liên kết xuất bản :
CTY VĂN HÓA MINH TRÍ - NS. VĂN LANG
25 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.I, TP.HCM
ĐT : 8.242157 - 8233022 - Fax : 84.8.235079

In 1000 cuốn khổ 14.5x 20.5cm tại Xưởng in CN Trung Tâm Hội Chợ Triển Lãm Việt Nam. Giấy phép số 18-2006/CXB/393-59/TK. In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2006.

WILLIAM J. O'NEIL

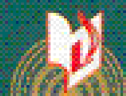
Làm giàu Qua Chứng khoán

Bạn không bao giờ quá già hoặc quá trẻ để đầu tư vào chứng khoán!

*"**Làm giàu qua chứng khoán**" không dành cho riêng ai. Đó là một thị trường đầu tư đầy trí tuệ, mang lại nhiều cơ hội gia tăng lợi nhuận "đột biến" giúp các nhà tài chính phất lên nhanh nhất.*

*"**Làm giàu qua chứng khoán**" cung cấp những kiến thức, kỹ năng và phương pháp giúp nhà đầu tư giành được thắng lợi cao nhất, và qua đó có khả năng chọn lựa chính xác những cổ phiếu thành công lớn trên thương trường, cũng như biết cách giảm thiểu sai lầm và thua lỗ trên sàn giao dịch.*





Nhà Sách VĂN LANG

25 Ng. T. Minh Khai, Q.1 * ĐT: 8233022 * Fax: 8235079
01 Quang Trung, Q. Gò Vấp * ĐT: 9894523 * Fax: 9894522
9 Phan Đăng Lưu, Q. BT, TP. HCM * ĐT: 8
E-mail: vanlangnt@yahoo.com



8 935073 022739

Giá: 52.000đ